Thanh Triều Ngoại Sử

Table of Contents

# Thanh Triều Ngoại Sử

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu** Đệ nhất bộ: Giang Nam thất hiệp Số chương: 52Đệ nhị bộ: Ngọa Long tái thếSố chương: 135Thể loại: kiếm hiệp Ngày 5 tháng 2 năm 1661, vị vua thứ ba của nhà Thanh là hoàng đế Thuận Trị qua đời. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/thanh-trieu-ngoai-su*

## 1. Chương 1-1: Đại Thích Khách (thượng)

Vọng gác đêm trăng nhớ giang san

Nhớ nhà đau đáu nỗi niềm mang

Nước non bờ cõi vào tay giặc

Hận lũ sói lang kiếm sẵn sàng

Cửa nhà yên ấm bỗng tan hoang

Chuồng trại cà dưa chốc điêu tàn

Thương dân sống cảnh lầm than lắm

Quặn lòng đau nhói thấu tâm can

Nằm phía tây cách kinh thành hơn hai trăm dặm, Quan Âm Tự - tỉnh Sơn Tây đứng tựa lưng vào vách núi cao sừng sững, trơ gan cùng tuế nguyệt. Mé tả là một ngọn thác hiểm trở, dòng nước hung dữ từ độ cao hơn chục trượng ầm ầm đổ xuống, bọt tung trắng xóa. Mé hữu trái ngược, lại là cánh rừng thông xanh ngắt, lác đác sắc xám của đá núi bốn phía xung quanh. Trong không khí đẫm hơi nước mát mẻ, khu rừng như khoác lên một màn sương mờ ảo, có phần u tĩnh hiền hòa. Một động một tĩnh không hề đối chọi, lạ thay lại kết hợp hài hòa tạo nên kỳ cảnh nhân gian hiếm có.

Không còn ai biết chính xác Quan Âm Tự được dựng từ bao giờ, màu thời gian huyền ảo ấy càng phủ lên ngôi chùa này một sắc thái cổ kính và linh thiêng huyền bí, góp phần đưa nó trở thành chốn ưa thích không chỉ của khách hành hương mà cả giới tao nhân mặc khách suốt một dải trăm dặm Sơn Tây.

Có điều hôm nay, Quan Âm Tự thường ngày tấp nập lại vắng bóng du khách. Không những thế, chu vi năm dặm quanh đây càng không một bóng người, ngoại trừ lác đác từng tốp lính tuần phòng qua lại. Vài vị khách phương xa sau cơn hoảng hốt vì bị xua đuổi, hỏi ra mới hay từ mười ngày trước Hoàng đế Thuận Trị băng hà khiến thiên hạ rúng động. Cho nên từ kinh thành xa xôi, xa giá Thái hoàng thái hậu Hiếu Trang cùng tân Tiểu hoàng đế ngày đêm vội vã khởi hành đến tận Quan Âm Tự nơi này, lo chuyện hậu sự cho Tiên đế Thuận Trị. Đồng thời truy tôn thụy hiệu Tiên hoàng thành “Thể Thiên Long Vận Đỉnh Thống Kiến Cực Anh Duệ Khâm Văn Hiến Vũ Đại Đức Hoằng Cung Chí Nhân Sơ Hiếu Chương Hoàng Đế.”

Người ta thường nói “Hoàng đế động, thiên hạ rùng rùng theo sau,” huống hồ giờ đang là thời điểm chuyển giao quyền lực vô cùng nhạy cảm. Cũng dể hiểu vì sao ngoài quân địa phương Sơn Tây phong tỏa năm dặm chung quanh, mặt chính diện Quan Âm Tự còn cờ xí rợp trời, lớp lớp nhân mã khôi giáp vũ khí sáng loáng, đội ngũ chỉnh tề, canh gác cẩn mật. Chỉ cần kẻ am hiểu tình hình kinh thành có mặt nơi đây, ắt nhận ra cờ hiệu kia đại diện cho Tứ mệnh đại thần cùng đoàn quân Bát Kỳ. Ngay cả rừng thông bên mé hữu cũng âm u khác hẳn thường ngày, lộ ra một sát khí chết người. Với địa hình hiểm trở cùng bố phòng nghiêm mật như vậy, kẻ nào có ý định hành thích tân hoàng hẳn là điều hết sức ngu xuẩn.

Bất quá trong thiên hạ, thời nào cũng vậy, đâu thiếu kẻ anh hùng hào kiệt, gan lớn trùm đời…

Chính điện Quan Âm Tự hương trầm bảng lảng. Khang Hi tiểu hoàng đế lúc bấy giờ đang bái lạy bài vị của tiên hoàng Thuận Trị. Bên cạnh là thái hoàng thái hậu Hiếu Trang hoa dung sầu lụy, đau buồn ủ rũ, lã chã lệ châu. Phía sau mấy bước, đương cung kính cúi đầu là hai nhân vật tay nắm trọng quyền, đã sớm tuyên thệ trung thành với Khang Hi - Lại bộ thị lang Sách Ngạch Đồ và Ngự lâm quân thống lĩnh Mã Tề.

Trong không khí thành kính trang nghiêm, bỗng hai vị đại nhân ấy chau mày, đưa mắt nhìn nhau. Hiển nhiên, họ đã phát hiện ra điều bất thường. Mã Tề quay sang nhìn Sách Ngạch Đồ, khẽ hỏi:

- Sách đại nhân, ngài có nghe thấy tiếng gì không?

Sách thị lang nhẹ gật đầu. Sau một thoáng chăm chú, Mã Tề thấp giọng:

- Bước chân di chuyển quá nhẹ nhàng. Những kẻ đang đến chắc chắn đều là hàng cao thủ.

Sách Ngạch Đồ gật gù khẳng định:

- Ừ, hẳn vậy!

Bàn tay Mã Tề bất giác siết chặt chuôi kiếm.

Vù, vù, vù...

Mã Tề chưa kịp rút kiếm, đã có tiếng y phục lất phất, tám bóng người thình lình xuất hiện ngoài sân, trong đó bảy người khoác y phục dạ hành. Những kẻ này dù che đi diện mạo, nhưng tướng tá cao ráo đường bệ uy vũ hiên ngang, cho thấy đều không phải hạng vô danh tiểu tốt. Người duy nhất không che mặt, là một lão ni cô, tóc bạc trắng như tuyết.

Thái hoàng thái hậu Hiếu Trang dầu có chuẩn bị tâm lý sẵn nhưng vẫn không khỏi giật mình kinh hãi, theo phản xạ vội đỡ Khang Hi dậy, ôm chặt vào lòng, cặp lông mày ngài nhíu chặt, lộ ra bảy phần tức giận ba phần lo lắng. Bên ngoài có một vòng phòng vệ, vậy mà tám người này như đi vào chốn không người. Sách Ngạch Đồ và Mã Tề đương nhiên ý thức được điều nguy hiểm tột đỉnh sắp sửa xảy ra rồi, tức tốc đứng cạnh nhau, thành tấm bia chắn sống cho tiểu hoàng đế.

Ngự lâm quân thống lĩnh Mã Tề cao giọng:

- Tại hạ Mã Tề, tuy không còn lăn lộn giang hồ đã lâu, nhưng đồng đạo võ lâm vẫn thường gọi Thần Kiếm Thiên Long. Dám hỏi các vị hảo hán là người phương nào?

Thân mang quan tước không nhỏ, Mã Tề lại xưng hô bằng ngoại hiệu trong giang hồ, ý đồ hòa hoãn rất rõ. Song lão ni cô chỉ đảo mắt một cái, nhếch mép khinh bỉ không thèm trả lời.

Mã Tề nhíu chặt cặp lông mày rậm, quan sát kỹ hơn, chỉ thấy một khuôn mặt lạnh lùng. Môi lão ni cô khép chặt, phần môi trên khá mỏng tạo cho người ta ấn tượng đây là con người khắc nghiệt. Đôi mắt bà hơi híp lại, sắc như đao kiếm. Mã Tề nhìn xuống thì thấy một ống tay áo phất phơ trong gió, hiển nhiên lão ni cô này đã cụt mất một tay. Tay còn lại cầm cây phất trần lại không mất đi phần tiêu sái. Trong đầu Mã Tề nảy ra một suy đoán, thốt lên kinh ngạc:

- Không lẽ bà là Cửu Nạn sư thái? Các ngươi là Giang Nam thất... phỉ?

Bà lão bấy giờ mới chịu lên tiếng, môi không hề mấp máy, âm thanh vẫn cuồn cuộn phát ra cho thấy nội lực phi phàm:

- Không sai! Coi như kiến thức tên cẩu quan nhà ngươi cũng không tệ.

Câu đầu tiên đã mắng chửi người, lại xuất ra từ một lão ni đầu bạc, không khỏi khiến người ta coi thường. Song Mã thống lĩnh lại biết tám người này bất cứ ai cũng có bản lãnh khuynh đảo một phương, thường hay hành hiệp trượng nghĩa nên danh vọng rất cao trong võ lâm, tự xưng là Giang Nam thất hiệp. Ngoài cường hào ác bá, không ít quan quân triều đình Mãn Thanh đã chết dưới tay bọn họ. Dưới con mắt triều đình, từ lâu bọn họ đã là phỉ đồ.

Có điều hai tiếng “thất phỉ” với bọn họ lại vô cùng chối tai, nhất là Cửu Nạn sư thái ghét ác như cừu, đó không khác gì sự sỉ nhục nặng nề.

Thực ra, Mã Tề đã từng nghe danh tiếng lẫy lừng của tám người này, có phần coi nhẹ. Nhưng trăm nghe không bằng mắt thấy, tiếng quát của Cửu Nạn sư thái chứa đựng một luồng nội lực cực lớn, ong ong mãi trong đầu Mã Tề, lúc gần lúc xa, lúc cuồng nộ như sấm chớp, lúc thanh thoát như chốn địa đàng. Quái âm nửa âm nửa dương khác người như vậy khiến họ Mã vô cùng khó chịu. Hiển nhiên âm công của lão ni cô rất cao cường.

Da gà hốt nhiên nổi đầy hai cánh tay Mã Tề. Một cảm giác lạnh buốt như có ai đó đặt một lớp băng trên đỉnh đầu gã vậy. Nó chạy dọc từ đằng sau cổ của Mã Tề, men theo sống lưng, một mạch xuống tận hai gót chân.

Dù Mã Tề được giang hồ xưng tụng là Thần Kiếm Thiên Long, nhưng đứng trước bà lão này lại không khỏi phát run. Chỉ riêng phong thái tiêu sái bất phàm, ung dung giữa thiên quân vạn mã ấy Mã Tề tự thẹn không bằng.

Trái ngược với Mã Tề, Sách Ngạch Đồ nãy giờ vẫn điềm tĩnh, chẳng chút e ngại. Phần vì bấy lâu nay Sách Ngạch Đồ có tiếng là kiệm lời, phần khác đừng thấy gã trông như thư sinh mà coi thường. Tuy là Lại Bộ thị lang song người trong võ lâm đều biết tiếng, vốn là kẻ không sợ trời đất, nao núng trước quỷ thần. Trước đòn thị uy của Cửu Nạn sư thái, Sách gia chỉ đáp một câu gọn lỏn:

- Ngưỡng mộ đã lâu!

Xong ngửa mặt lên trời cười nhạt.

Mã Tề sau cơn hốt hoảng, cố gắng lấy lại bình tĩnh mạnh giọng quát hỏi:

- Các ngươi muốn gì?

Hỏi xong y lập tức thấy hớ. Người bình thường không được tuyên triệu dám tiếp cận hoàng đế đã đủ mang ra chém đầu rồi. Huống chi một đám mặc y phục dạ hành giữa ban ngày, vượt qua tầng tầng lớp lớp quân phòng vệ, thử hỏi còn mục đích gì nữa, ngay đứa trẻ lên ba cũng trả lời được. Nó cho thấy Mã Tề vẫn chưa thoát khỏi trạng thái hốt hoảng bối rối. Tố chất ấy với một Thống lãnh ngự lâm quân mà nói, quả thực không xứng chút nào.

- Hỏi dư thừa!

Quả nhiên Cửu Nạn sư thái nở nụ cười giễu cợt:

- Ngoài lấy đầu thằng nhãi kia còn muốn gì nữa?

Dứt lời, cây phất trần liền ra sức đánh tới, thế nặng như núi.

## 2. Chương 1-2: Đại Thích Khách (hạ)

Đông đã về đây một hình hài

Chỉ còn vương vấn chút thu phai

Từng cơn gió lạnh lên quằn quại

Nỗi nhớ tình ta, nỗi nhớ ai!

Phiên chợ đầu xuân ở Sơn Đông thường mở vào ngày mùng tám tháng hai hằng năm. Thông lệ này không rõ có tự bao giờ, nhưng cứ đúng ngày, thương lái khắp các tỉnh Tây Bắc và Tây Vực lại đổ xô về mảnh đất trống ở ngoại thành Sơn Đông, cùng làm nên phiên chợ náo nhiệt nhất trong năm. Nhưng năm nay vì Hoàng Hà vỡ đê liên tục, khắp cả vùng Sơn Đông chìm trong biển nước trắng xóa, chợ buộc phải hoãn lại mãi cho đến tận đầu thu và dự định kéo dài khoảng một tháng.

Trong dịp này, người ta có thể mua bán vô vàn chủng loại hàng hóa từ Nam chí Bắc. Song do điều kiện địa lý, thời tiết nên mặt hàng chính vẫn là tơ lụa, gấm vóc, trà và ngựa - sản phẩm chủ yếu của vùng Sơn Đông. Dĩ nhiên càng không thiếu những lái buôn bày bán lông thú, nhân sâm, thảm len, dược liệu của Tây Vực và thổ cẩm Tây Bắc.

Trên khoảng đất trống kế bên quan đạo, các sạp hàng, cửa hàng dựng lên san sát như nấm sau mưa, chia thành từng khu riêng biệt. Ngoài nơi bày sản vật địa phương, có một khu vực riêng chuyên kinh doanh trang sức quý giá như nhẫn, vòng, ngọc bội... và đồ thủ công mỹ nghệ gồm tranh ảnh, vải vóc, thảm, chiếu… Nhỏ hơn và lộn xộn là khu vực tập trung các gánh hàng chuyên bán rau dưa, thịt, trái cây và các loại đồ ăn vặt đã được chế biến sẵn...

Bình thường đường đi lối lại trong chợ khá rộng, cánh lái buôn có thể cưỡi ngựa hay mang xe kéo tới từng sạp hàng. Song có ngày cao điểm, thúng mẹt bày la liệt trên mặt đất, người bán chễm chệ trên đòn kê, kẻ đứng người ngồi chồm hổm xúm xít coi và mua hàng. Khi ấy đường chỉ còn đủ cho ba bốn người tránh nhau. Hai bên rìa, tiếng ngựa hý, gà trong lồng kêu quang quác, lợn trong rọ kêu eng éc cùng hàng trăm cái miệng thi nhau rao hàng, kỳ kèo trả giá bằng đủ các loại ngôn ngữ Hán, Mông, Mãn, Hồi, Tạng. Một mớ âm thanh hỗn tạp trộn với nhau thành bản hợp xướng ồn ào náo nhiệt.

Bấy giờ là bình minh, mặt trời mới đương le lói đằng Đông, đã không ít người dạo chợ sớm rồi.

Trong đám đông đang ngắm nghía hàng hóa, bỗng đâu xuất hiện một thằng bé. Nom nó chỉ độ mười, mười một tuổi, gương mặt sáng sủa thông minh. Cứ nhìn đôi mắt lanh lợi, pha chút lém lỉnh dưới vầng trán rộng kia, chẳng một ai hoài nghi điều đó.

Trên người thằng bé là bộ đồ nâu, không giấu nổi thân hình gầy ốm khẳng khiu. Tay nó cầm một gậy tre, quẩy trên vai một bọc hành lý vắt vẻo, hờ hững như mời gọi đám trộm cắp vặt. Bất quá nhìn bộ y phục tầm thường, cũ kỹ thế kia, lũ đạo tặc chẳng thèm động đến.

Thằng bé cứ một mình một đường, nhẩn nha dạo qua các gian hàng. Nó hờ hững nhìn lũ nhỏ đang xúm xít quanh các gian hàng bán chong chóng và đồ chơi xanh đỏ bắt mắt.

Đến chỗ mấy gánh bánh bao, đập vào mắt thằng bé là một đứa con gái cũng trạc tuổi nó. Đứa bé gương mặt đầy những nhọ và bụi bẩn, y phục tả tơi hệt đứa ăn mày, mắt hau háu nhìn những chiếc bánh trắng phau nghi ngút khói mà nuốt nước bọt ừng ực. Chẳng suy nghĩ lâu, nó liền tấp vào.

Ngồi bên lồng hấp là một bà trung niên béo tròn. Mới sáng sớm đã có con bé rách rưới ám quẻ, bà ta đã chẳng vui nổi rồi, giờ lại đến thằng nhóc không hơn ăn mày là mấy. Mặt bà ta đanh lại, một tràng chửi mắng chuẩn bị tung ra. Nhưng chỉ trong chớp mắt, bão tố lạnh lẽo thoắt chuyển tiết xuân ấm áp hết sức thần kỳ, khi thằng bé thò tay vào lưng quần, thản nhiên lấy ra một đồng xu.

Khỏi phải nói, hai cái bánh lập tức được trao, kèm nụ cười niềm nở cực kỳ tiêu chuẩn. Nhận bọc giấy dầu, thằng bé đưa luôn cho con bé. Sau thoáng ngỡ ngàng nó liền chụp lấy, cắn từng miếng nhai ngon lành, có vẻ đã nhịn đói lâu ngày lắm rồi. Thằng bé chỉ mỉm cười độ lượng, thích thú ngắm con bé vừa ngồm ngoàm vừa lúng búng gì đó trong miệng. Thoáng chốc, cái bánh được xử lý xong. Khi cơn đói đã được xoa dịu, con bé mới sực nhớ ra. Nó ngượng ngùng chìa ra chiếc còn lại, có điều vẻ tiếc nuối hiện rõ trong mắt.

- Cứ cầm đi, ca không đói! - Thằng bé lắc đầu cười.

Thấy con bé ngần ngại, nó bèn gợi chuyện hỏi han. Từ ánh mắt, cử chỉ, lời nói đều toát lên nét chững chạc, chẳng có vẻ nhút nhát và non nớt của những đứa con nít cùng trang lứa. Vì thế con bé vừa khóc vừa kể lể như thể gặp lại người thân. Hóa ra nhà nó ở tỉnh Cam Túc, đúng vùng tâm lũ, nên người thân đã thất lạc cả, chỉ còn bà nội già yếu. Hai bà cháu lếch thếch theo đám dân chạy lụt tới huyện thành thì bà nó ngã bệnh, giờ đang nằm ở cái miếu rách ngoài thành, mấy ngày rồi chưa có gì vào bụng.

Thằng bé động lòng trắc ẩn, lại lấy ra đồng xu nữa cho nó. Sau mấy lời an ủi san sẻ muộn phiền hai đứa mới chia tay. Dõi theo bóng hình liêu xiêu của con bé dần xa, thằng bé khẽ lắc đầu như thể một ông cụ non chán ngán nhân tình thế thái. Tay xoa xoa cái bụng đang réo lên òng ọc, nó vừa đi vừa thở dài lẩm bẩm “Người tốt bao giờ cũng lận đận…"

Loanh quanh một lúc, nó bỗng chú ý một đám xúm đông đằng trước. Từ tiếng chiêng trống ồn ào mà đoán hẳn là một đoàn mãi võ. Lòng hiếu kỳ nổi lên, nó liền chen vào xem bản lĩnh của họ thế nào.

Năm xưa, thời Tống Huy Tông có Tống Giang cùng ba mươi sáu hào kiệt phất cờ ở Lương Sơn chống lại triều đình hủ bại. Khởi nghĩa tuy không thành, nhưng đã khơi lên tinh thần hiệp nghĩa trừ gian diệt bạo trong trái tim người Sơn Đông. Nên có một thời, tập luyện võ nghệ là chuyện rất thịnh hành. Dĩ nhiên trong quá trình tập luyện hay hành tẩu giang hồ, không tránh khỏi vài lần ngộ thương. Vì thế phải giắt lưng một phương thuốc hoặc bí dược trị nội ngoại thương là điều bắt buộc. Dần dà, có người lại đem nó ra làm kế sinh nhai, trước khi bán thuốc liền biểu diễn vài màn công phu lòe thiên hạ. Danh xưng "mãi võ Sơn Đông" trở nên quen thuộc từ đó.

Giữa mảnh đất trống rộng chừng ba trượng, bày một giá vũ khí và mấy thứ đạo cụ. Một đôi nam nữ đang múa gươm đấu kiếm, người đàn ông tuổi đã trung niên, cô gái thì còn rất trẻ. Khi thằng bé len vào, đang đến đoạn người trung niên chúi đầu xuống đất trồng cây chuối, cô gái sau khi lộn nhào vài vòng liền tung mình đứng chuẩn trên hai bàn chân ông ta. Hít một hơi ổn định thân hình, cô liền làm động tác nuốt thanh kiếm vào bụng. Đám đông tức thì ồ lên khen hay.

Song có kẻ lại không nghĩ vậy, một đại hán lưng giắt thanh đại đao bĩu môi cất tiếng ồm ồm:

- Công phu cũng chỉ tầm thường thế thôi.

Đương lúc huyên náo, lời bình phẩm ấy chỉ mấy người quanh đó nghe được, lập tức ném cho gã ánh mắt khó chịu. Riêng thằng bé lại gật gù biểu thị tán đồng, trong mắt nó mấy trò này đúng là tầm thường quá. Một gã mặt dơi có vẻ là đồng bạn với đại hán lên tiếng:

- Trương huynh, đệ thấy để giữ được thăng bằng như vậy, đôi song trảo kia không tầm thường đâu.

Họ Trương lắc đầu không tán đồng:

- Người anh em, nếu huynh đã từng thấy một người, sẽ thấy đây chỉ là trò trẻ con. Một trảo của vị ấy sấm rung chớp giật, vỡ đá tan bia.

- Trương huynh, nhân vật nào lợi hại vậy? - Mặt dơi hiếu kỳ hỏi.

- Trang huynh đã nghe tới cái tên Tần Thiên Nhân chưa?

- Có phải Nam hiệp thần quyền Tần Thiên Nhân? - Họ Trang thốt lên kinh ngạc.

- Chính là người ấy!

- Nhưng đệ nghe nói, Tần đại hiệp nổi danh nhờ đôi thần quyền đánh không địch thủ suốt một dải Giang Nam mà.

Đại hán khẽ gật lại lắc đầu kể:

- Huynh đệ biết một không biết hai, đôi song trảo của họ Tần cũng cực kỳ lợi hại. Chắc huynh vẫn nhớ Thiết Bi Tặc Thủ, tay đại đạo khét tiếng hoành hành ở Tế Nam nhờ môn công phu Thiết Bố Sam đã luyện đến mức lô hỏa thuần thanh chứ. Bao người muốn trừ y mà không được, bởi ngoài da thịt như sắt thép, y còn bận thêm một lớp hộ giáp dày. Vậy mà gặp Tần đại hiệp, chỉ một chiêu cả người lẫn giáp thủng mười lỗ lớn. Chuyện này chính tôi tận mắt chứng kiến đấy…

Đại hán càng nói càng hăng, đồng thời không giấu nổi vẻ hả hê khi thấy đồng bạn le lưỡi, xuýt xoa sợ hãi.

Không chỉ họ Trang, nãy giờ khi ba tiếng Tần Thiên Nhân lọt vào tai, thằng bé lập tức chú ý rồi. Nó dỏng tai lắng nghe. Nhất thời cảnh tượng kinh tâm động phách ấy như hiện ra trước mắt khiến tim nó đập thình thịch, song phần nhiều là vui sướng.

- Có điều đã lâu, ta không còn nghe tin tức gì về Tần Thiên Nhân nữa - Đại hán họ Trương bỗng trầm ngâm.

- Sao thế Trương huynh?

- Ừm, chính xác thì từ khi Tần đại hiệp gia nhập Đại Minh Triều, trở thành nhị đương gia của bang hội này, ít người thấy huynh ấy đi lại trên giang hồ.

Nghe vậy họ Trang không khỏi kinh hô:

- Đại Minh Triều! Thứ cho tiểu đệ kiến thức hạn hẹp, xin hỏi Trương huynh đây là bang phái gì? Nghe tên đã thấy liên quan đến tiền triều, lẽ nào…

Thoáng nhìn xung quanh, đại hán họ Trương gật đầu, giọng nhỏ xuống vài phần:

- Trang huynh đoán đúng rồi. Đại Minh đã không còn, nhưng một số người không chịu nổi cái nhục Trung nguyên nằm dưới sự cai trị của người Mãn, bèn tụ lại lập ra bang phái này. Đại Minh Triều tuy là một bang phái giang hồ nhưng tôn chỉ hoạt động của nó là "phản Thanh phục Minh", chuyên nhằm vào quan lại binh lính theo triều đình. Nghe nói bang này có tám “Đường," lại chia thành Tiền tứ phòng bốn đường, Hậu tứ phòng bốn đường. Mỗi Đường hoạt động tại một tỉnh ở Giang Nam, do một vị đương gia bí mật lãnh đạo. Dựa vào võ công Tần Thiên Nhân ngồi ghế nhị đương gia, ta đoán mấy vị kia bản lĩnh cũng không hề kém đâu.

“Hứ, đâu chỉ không hề kém, nếu nghe tên tuổi họ chắc ông phải trợn mắt kinh ngạc ấy chứ. Nhất là sư phụ ta” – Thằng bé dương dương đắc ý nghĩ thầm.

- Huynh không biết bọn họ là ai ư?

- Trang huynh đề cao tôi quá rồi. Nếu không phải chú ý nghe ngóng về Tần Thiên Nhân, tôi cũng không biết đại hiệp đã gia nhập Đại Minh Triều.

- Đúng vậy, bọn họ khác nào thần long thấy đầu không thấy đuôi chứ.

Một tiếng cảm thán vang lên khiến đại hán và họ Trang không khỏi giật mình. Hóa ra có không ít người bị câu chuyện của họ thu hút. Thằng bé ngó sang, thấy người vừa lên tiếng là một trung niên trạc tứ tuần, gương mặt góc cạnh, đường nét đoan chính. Nhận ra sự cảnh giác của hai người, ông ta mỉm cười chắp tay:

-Hai vị, tại hạ là Thanh Sam Thiết Câu Hoành Lập ở Trịnh Châu. Nghe chuyện của Trương huynh đây hấp dẫn quá, không kìm được xen vào, có phần mạo muội rồi.

- Hoành huynh khách sáo, bọn tôi là Hắc Đao Trương Thiết, Bức Diện Trang Kình. Ngưỡng mộ đã lâu!

Hai người sau thoáng nhìn nhau, cũng đáp lễ. Thực ra bọn họ lần đầu nghe cái tên này, nói vậy là lịch sự mà thôi.

Người hành tẩu giang hồ là thế, sau phen chào hỏi, tự nhiên thân thiết hơn vài phần, bất giác lại trở về câu chuyện dang dở ban nãy. Họ Hoành hạ giọng làm bộ thần bí:

-Ngoài Nam hiệp thần quyền, trong bảy vị đương gia Đại Minh Triều, ít nhất tôi còn biết thêm một người.

- Là ai? Mong Hoành huynh chỉ giáo cho!

- Hai vị hẳn nghe danh một người trí kế siêu quần, tính toán quỷ thần, như Gia Cát Lượng tái thế chứ?

Cả hai nghe vậy sửng sốt kinh hô:

-Phải chăng là Cửu Dương tiên sinh ở Hàng Châu?

“Đến rồi, đến rồi!” - Thằng bé cũng thầm hô hoán, trong lòng dậy sóng. Bởi với nó đây là người quan trọng nhất trên đời.

-Đúng vậy, vị kỳ nhân này cũng đã ngồi vào ghế thứ bảy, được gọi là thất đương gia của Đại Minh Triều rồi.

Bọn họ lặng người trầm ngâm, lát sau đại hán họ Trương chắt lưỡi:

-Không rõ hội chủ là ai, lại có thể tụ tập hào kiệt một phương dưới cờ như vậy?

- Người này tôi cũng biết một chút – Trung niên họ Hoành đắc ý nói tiếp.

- Hoành huynh, mong huynh giải đáp cho. Lát nữa nhất định bọn tôi mời huynh một chén! - Trang Kình hiếu kỳ thốt lên.

- Ha ha, được được tôi nhớ lời này của Trang huynh – Hoành Lập cười lớn, thoáng dừng như sắp xếp lại suy nghĩ rồi nói tiếp - Nói đến càng kỳ lạ, người này là nữ nhân, hơn nữa là một ni cô, người ta hay gọi là Cửu Nạn sư thái. Bà ta chính là Tổng đà chủ, tức người đứng đầu Đại Minh Triều đó.

- Một ni cô ư?

Trương Thiết trợn mắt ngạc nhiên.

-Sao tôi chưa bao giờ nghe cái tên này nhỉ?

- Người ta là người xuất gia tu hành, quanh năm tụng kinh gõ mõ trong am thờ, Trương huynh biết mới lạ đó.

Trang Kình cười giễu.

- Hẳn bản lãnh bà ta phải kinh khiếp quỷ thần lắm, mới khiến đám cao thủ nhất phương như Tần Thiên Nhân quy phục.

Họ Trương chưa hết kinh ngạc hít hà.

-Bản lãnh vị sư thái ấy tôi không rõ đến đâu. Nhưng Trương huynh nghĩ mà xem, nếu bà ta có thân phận công chúa tiền triều, chẳng phải sức hiệu triệu gấp mấy lần Tần Thiên Nhân rồi ư? – Trung niên họ Hoành tung ra tin tức kinh người.

Quả nhiên Trương Thiết và Trang Kình chấn động. Hồi lâu, họ Trương thở dài cảm khái:

-Quả nhiên những người trong Đại Minh Triều đều là bậc hào kiệt hiếm có, đáng để Trương mỗ này ngưỡng mộ.

Cả bọn gật đầu xưng phải.

Nghe lén nãy giờ, thẳng bé mũi càng nở hết cỡ, hiển nhiên tự xếp bản thân vào số hào kiệt đó rồi.

Bất chợt có kẻ lên tiếng đề tỉnh:

- Ba vị huynh đệ, ngoài cửa thành dán đầy cáo thị truy nã người Đại Minh Triều kia kìa. Còn chưa kịp ngưỡng mộ không khéo đã đầu một nơi thân một nẻo.

Đại hán đang nhíu mày trầm ngâm nghe vậy trợn mắt tức giận quát:

- Hắc Đao Trương Thiết này tự thẹn bất tài. Tuy chẳng có đảm lược đứng lên rửa nỗi nhục phải mang đuôi sam này sau đầu, nhưng nói vài lời thật lòng Trương mỗ đâu có sợ!

Tức thì kẻ đó lắc đầu bỏ đi, đám người xung quanh sợ tai bay vạ gió cũng tản dần.

Họ Trang e ngại nhìn quanh, kéo tay Trương Thiết và Hoành Lập nói:

- Thôi không nói chuyện dễ mất đầu này nữa. Chúng ta đi uống rượu thôi, tôi mời hai vị!

Thằng bé nhìn theo ba người, không khỏi nghĩ thầm: "Vị Trương thúc này cũng là người đáng mến, đang lúc khát nhân tài. Nếu mình dẫn tiến vào Hội có khi được sư phụ khen ngợi không chừng. Còn người kia chắc hẳn chưa đến ngay đâu."

Nghĩ là làm, nó vừa dợm bước bỗng nghe đâu có tiếng nói rất nhỏ như tiếng muỗi kêu vo ve:

- Địa chấn cao cương thiên cổ tại.

Công phu Tụ Lý Truyền Âm này chẳng phải điều lạ với nó, nên thằng bé giật nảy mình. Song bề ngoài nó tỉnh bơ, khịt mũi làm bộ ngó lơ vài vòng. Quanh đấy lác đác vài người, khả nghi nhất là một thanh niên sau lưng nó, đầu đội nón tơi sùm sụp không rõ bao tuổi, mặc chiếc áo dài màu xanh lá cây và chiếc quần đen, tay dắt theo con ngựa trắng. Nó ngờ ngợ đi lướt qua, hạ giọng nói khe khẽ qua kẽ răng:

- Tam hợp hà thủy vạn niên lưu.

Các câu ám hiệu nó biết có rất nhiều loại, nhưng câu nói được phổ biến rộng rãi nhất là hai câu trên. Khi người trong hội cần gặp nhau, một người sẽ đọc nửa vế đầu “địa chấn cao cương thiên cổ tại.” Người kia sẽ đọc vế còn lại “tam hợp hà thủy vạn niên lưu.” Chỉ thấy người thanh niên kia kín đáo làm một thủ thế đã qui ước trước, thằng bé liền đi thẳng một mạch ra khỏi chợ.

Lòng vòng suốt một khắc, tới một con lộ đất chạy dài dẫn tới một rừng tre xanh nằm phía xa xa, xung quanh không một bóng người, thằng bé đứng lại đợi người thanh niên tới gần. Lúc này nó mới nhìn kỹ hơn, dù không rõ dung mạo nhưng còn khá trẻ chỉ ngoài hai mươi là cùng. Y mỉm cười chào:

-Anh bạn nhỏ, làm phiền đệ rồi!

- Huynh là người đưa thư? – Đáp lại thằng bé nghiêm mặt hỏi.

-Đúng vậy, thư đến từ Hắc Viện.

Mắt nó sáng rỡ, hô lên:

-Phải chăng người nhận là một cô gái?

- Đúng vậy, sao đệ đoán hay thế? – Người thanh niên tấm tắc khen.

Thằng bé cười toét miệng, song nó bĩu môi đáp:

-Thư tín từ Hắc Viện tới đây, trước nay chỉ gửi cho người đó thôi. Có gì giỏi chứ! Để Hiểu Lạc dẫn huynh đi!

- Hóa ra đệ chính là Hiểu Lạc mà Cửu Dương tiên sinh hay nhắc đến. Nhạc Tam Nguyên ngưỡng mộ đã lâu!

Chẳng người lớn nào đi nói ngưỡng mộ một thằng nhóc mười một tuổi cả, nhưng có thể thấy người thanh niên này rất giỏi pha trò làm vui lòng người khác. Thằng bé Hiểu Lạc cười tít mắt, nhất là khi nghe được điều mong ước bấy lâu: “Hóa ra sư phụ hay nhắc tới mình,” liền thấy họ Nhạc này thân thiết hơn vài phần. Hai người cất bước hướng về rừng tre xanh mướt phía xa.

Vừa đi vừa trò chuyện, thoáng chốc cả hai như thân quen đã lâu. Bỗng người thanh niên nghiêm nét mặt:

-Thực ra huynh đã đứng ở đám mãi võ một lúc. Không định gặp đệ ở chốn đông người đó đâu nhưng vẫn phải lên tiếng. Đệ biết vì sao không?

Vốn thông minh hơn người, thằng bé thoáng suy nghĩ rồi đáp:

-Chẳng lẽ huynh biết đệ định đi theo người tên Trương Thiết kia?

- Đúng vậy. Đệ nên biết chúng ta đang bị triều đình Mãn Thanh truy nã gắt gao, có rất nhiều thám tử triều đình giả trang làm khách giang hồ lưu lạc trong dân gian. Để lần ra chúng ta, chúng sử dụng đủ mọi âm mưu quỷ kế, thậm chí khổ nhục kế nhằm tìm cơ hội trà trộn vào Hội. Đệ có thấy kẻ nào ngu ngốc đến mức công khai đứng giữa chốn đông người, nói lời ủng hộ chúng ta như vậy không? Đệ có nghĩ tới sinh mạng của các huynh đệ tỷ muội trong Hội, thậm chí sự nghiệp to lớn khôi phục Thiên triều sẽ thế nào nếu có kẻ gian lọt vào không?

Mấy lời chất vấn nghiêm khắc của người nọ như thùng nước đá dội lên Hiểu Lạc, khiến nó giật mình, lạnh buốt toàn thân. Ngẫm kỹ lại nó thấy mình đúng là khinh suất tự mãn, quá kích động trước mấy lời nhiệt huyết của họ Trương rồi. Thằng bé ủ rũ nói như mếu:

-Hiểu Lạc biết lỗi rồi.

Thấy trách mắng đã đủ, họ Nhạc siết nhẹ vai thằng bé an ủi:

-Cũng không trách được đệ. Dù ta biết đệ rất thông minh, Cửu Dương tiên sinh khen đệ nhiều. Nhưng có một số việc, ở tuổi đệ khó lòng suy xét được, từ nay đệ phải thực sự cẩn trọng trong hành động!

Như suy ngẫm điều gì, y thở dài nói tiếp:

- Cũng có thể huynh quá đa nghi. Nhưng đệ hiểu không, đã đi lên con đường này, chỉ một sai lầm nhỏ tất cả chúng ta sẽ rơi vào cảnh vạn kiếp bất phục.

- Đệ hiểu. Đệ nhất định không tái phạm đâu!

Hiểu Lạc gật mạnh đầu, chợt nhỏ giọng năn nỉ:

- Huynh đừng nói chuyện này với sư phụ nhé!

- Được, huynh sẽ không nói.

Họ Nhạc mỉm cười đáp.

Là đứa khôn ngoan trước tuổi, Hiểu Lạc không hề giận dỗi hay tủi thân vì bị trách mắng như đám trẻ cùng lứa. Nó chỉ thấy vị đại ca này bản lĩnh suy xét rất lợi hại, không hổ là người đến từ Hắc Viện, được sư phụ nó tin tưởng nhờ cậy.

"Người sư phụ nhìn trúng nào phải tầm thường" - Nó đắc ý thầm nhủ.

Đi chừng một khắc nữa, hai người dừng chân trước một hàng rào dây leo bao bọc một gian nhà tranh, nằm giữa khu rừng tre hoang sơ. Đừng nhìn rừng tre xanh rì nom rất yên bình này mà lầm, nơi này có rất nhiều rắn độc đấy, một ít vốn ở đây từ trước, phần còn lại chúng được thả vào, nên từ lâu nơi đây đã không có ai dám vào rừng bẻ măng. Nghe đồn có loại rắn tới hai ba đầu, sống từng bầy từng đàn nhiều như cỏ dại, với nọc độc cực mạnh cắn một phát là cả con bò trưởng thành chết ngay tấp lự. Thế nên ngoại trừ những người trong hội đã được uống thuốc giải bách độc mới dám bước vào, những người khác không ai biết trong rừng có một căn nhà.

Trẻ con thoắt vui thoắt buồn, thằng bé mở cổng hàng rào, nhảy chân sáo đi trước, chưa tới cửa nhà nó đã la lớn:

- Sư mẫu, sư mẫu, có khách đến!

- Hứ! Ai thèm làm sư mẫu của đệ!

Có tiếng hứ dài, giọng nói tuy đang giận lẫy mà trong trẻo như tiếng ngọc chạm vào nhau, vang lên từ bên trong căn nhà tranh:

-Đã nói với đệ bao lần rồi mà cũng không chịu sửa lại dùm cho tỷ một cái, đừng gọi vậy nữa được không?

Tiếng vừa dứt, người lập tức xuất hiện. Thiếu nữ mặc bộ đồ màu hồng phấn, gương mặt khả ái như một đóa hoa hải đường, song đôi mắt có phần u buồn. Thân hình nàng rất đẹp, ngực nở eo thon hết sức cân đối, xứng đáng gọi là tuyệt sắc giai nhân. Tay bưng niêu thuốc còn đang nghi ngút khói, mùi thuốc bắc đăng đắng lan tỏa khắp gian nhà tranh.

Ngôi nhà này được dựng theo hình một cây nấm rơm, có đường kính năm trượng, cao hai trượng, chia làm hai gian, được ghép lại từ hai ngàn thân tre. Trong nhà ngoại trừ cô gái thì vắng tanh vắng ngắt, đồ vật trang trí cũng rất sơ sài. Gian trước là chổ để chẩn mạch và chứa thuốc. Xung quanh ba mặt vách đóng nhiều kệ bằng tre, trên đặt các hủ chứa các loại thảo dược đã được phơi khô. Giữa nhà có một cái bàn và năm cái ghế gỗ cũng được đóng bằng tre nốt. Gian trong có hai cái giường ngủ, phía sân sau nhà còn có một cái bếp nhỏ nữa để nấu ăn và mấy cái sào để phơi áo quần.

Thằng bé che miệng làm bộ lở lời, giơ tay gãi gãi đầu, cười hì hì nói:

- Xin lỗi sư mẫu… à quên sư tỷ, Hiểu Lạc gấp quá nên quên mất.

Cô gái nhìn thoáng ra cửa hỏi:

- Đệ đưa ai đến vậy?

Hiểu Lạc chưa kịp trả lời, họ Nhạc đã bước vô nhà, y tháo hẳn chiếc nón xuống, để lộ gương mặt nho nhã như một văn sĩ. Trong giây lát có phần ngây ngất trước sắc đẹp của nàng, nhưng rất nhanh y chỉnh lại sắc mặt, nghiêm túc chắp tay chào:

- Tại hạ Nhạc Tam Nguyên, xin có lễ cô nương!

- Nhạc huynh khách khí rồi – Cô gái mỉm cười đáp lễ, hỏi lại - Không biết huynh từ đâu tới?

- Từ An Huy, Hàng Châu.

Bình thường thư tín vẫn được gửi từ Hàng Châu bằng đường bồ câu tới nội thành, rồi có người mang tới đây. Bữa nay người đưa thư lại trực tiếp chạy tới, đủ thấy có sự bất thường rồi. Cô gái lộ vẻ khẩn trương:

- Hẳn là chuyện rất quan trọng?

- Đúng vậy, chuyện này liên quan trực tiếp tới cô nương. Thất đương gia gởi thư này cho cô.

Cô gái nghe vậy bất giác cau đôi mày liễu, trống ngực đập thình thịch. Nàng lo lắng hồi hộp đến nỗi quên luôn phép lịch sự mời khách ngồi nghỉ chân uống trà, lòng thầm suy đoán. Đưa luôn niêu thuốc cho Hiểu Lạc bảo nó cầm giúp, nàng hấp tấp mở thư ra đọc.

Chỉ thấy trên tờ giấy Tuyên Thành, viết nắn nót bốn chữ “Gả cho huynh nha,” bên dưới có vẽ đôi hồ điệp quấn quýt trông rất sinh động đẹp mắt.

Đôi mắt đen láy nhất thời trợn tròn, hàng mi cong chớp chớp liền mấy lượt. Cô gái như không tin vào mắt mình, môi hồng hé ra lắp bắp:

- Thế này, thế này...là...là...

Trước khi mở thư nàng đã chuẩn bị tâm lý đối mặt với chuyện xấu nhất rồi. Nhưng không bao giờ nghĩ tới có màn trêu chọc này.

Nhìn đôi hồ điệp quấn lấy nhau không rời, mặt ngọc phủ lên ráng hồng, càng lúc càng đậm. Nhưng chỉ giây lát, cảm giác xấu hổ liền nhường chỗ cho một nỗi bực dọc. Nàng tức giận thầm nhủ: "Đây mà cũng là thư quan trọng sao? Thực uổng công mình lo lắng vô ích."

Đã vậy phải nhờ một vị tú tài ngựa không dừng vó ngàn dặm đến trao cho nàng. Mà tới từ An Huy Hàng Châu thì đích thị là người trong học đường Hắc Viện rồi. Những tú tài nơi này làm văn đệ thơ đều xuất chúng, nổi tiếng cả vùng sông nước miền Nam.

Thiếu nữ hoa dung sa sầm, gương mặt xinh xắn như trăng rằm vụt hóa trăng úa, nàng liền vo tròn tờ “đệ thư cầu thân” đó ném luôn xuống đất.

Hai gã trai một lớn một nhỏ chứng kiến sắc mặt giai nhân thoắt hồng thoắt tối, trong giây lát cảm xúc đã biến ảo mấy lần liền, đã tò mò lắm rồi. Giờ lại thấy nàng ta quăng bức thư quan trọng ấy đi thì ngạc nhiên há hốc miệng.

Khéo thay, lá thư vo tròn lăn đến chân hai người. Nhạc Tam Nguyên vì phép lịch sự phải cố nén, thằng bé Hiểu Lạc đâu nghĩ nhiều như vậy. Nó chỉ biết sắp có trò hay, liền cúi xuống đặt niêu thuốc sang bên, tay nhặt tờ giấy lên phủi phủi bụi mở ra xem.

- Không được coi! Trả cho tỷ!

Cô gái muốn giành lại mà không kịp, chỉ biết dậm chân giận dỗi. Nhạc Tam Nguyên không dằn nổi hiếu kỳ, cũng nhón chân liếc mắt đọc ké. Bốn chữ rơi vào mắt, y liền lắc đầu cười khổ:

- Đúng là chỉ có thất đương gia, đến nước này mà còn giỡn chơi được.

Nhưng Hiểu Lạc không biết lịch sự như thế, nó cười gập cả bụng, thậm chí ngã lăn ra đất, cứ khanh khách hoài.

Cô gái vì quá ngượng, không làm gì được thằng nhóc nên mím môi, trút giận vào kẻ đưa thư:

- Nhạc huynh, huynh cũng rảnh rỗi quá ha, vâng lời huynh ấy quá ha, lại phi ngựa đến tận đây giúp người ta trêu chọc tôi?

- Ấy, Tam Nguyên đâu dám, đó là lời dặn của thất đương gia đấy. Tam Nguyên chỉ có nhiệm vụ làm theo thôi, thực sự không biết nội dung thư lại như vậy.

Họ Nhạc cuống quít phân trần, lại lấy ra một phong thư.

- Huynh ấy dặn đi dặn lại phải đưa lần lượt. Đây là cái thứ hai, mong cô nương nhận lấy cho.

Nàng áo hồng chần chừ chưa chịu cầm lấy phong thư, nghi ngại săm soi cái phong bì màu vàng nhạt, như thể trong đó có con quái thú chỉ chực bay ra hù nàng chết khiếp. Hồi lâu nàng mới nhận thư xé ra đọc.

Lần này là mấy dòng ngắn gọn: “Chuyến đi lần này thập phần nguy hiểm, có nguy cơ thất thủ rất cao. Cho nên đọc được thư này hãy mau chóng rời khỏi Sơn Đông, để cho an toàn, tốt nhất là đến Hồi Cương, đừng đi Hàng Châu …”

- Tỷ à – Thằng bé Hiểu Lạc đã mon men tới sau nàng từ khi nào, đọc ké tới đoạn này lo lắng hỏi - Lần này chuyện lớn rồi đó. Tính sao đây tỷ?

- Tỷ không biết.

Nhìn kỹ lại lần nữa, nàng lật thư thấy phía sau có vẽ nguệch ngoạc bằng tay một tấm địa đồ liền đưa cho Nhạc Tam Nguyên:

- Đây là địa đồ gì vậy, Nhạc huynh biết chăng?

Y đón lấy đọc lướt qua, nghiên cứu kỹ tấm địa đồ, đoạn nói:

- Đây hẳn là địa đồ Cửu Dương tiên sinh vẽ ra khi suy tính kế hoạch, liên quan đến một việc kinh tâm động phách.

- Là việc gì mà huynh ấy vội đến mức không kịp lấy tờ giấy khác, viết thư lên đó luôn chứ?

Cô gái thấp thỏm hỏi.

- Việc này rất bí mật, chỉ giới hạn trong mấy vị đương gia được biết. Nhưng có lần Tam Nguyên được thất gia tin tưởng, đem ra thảo luận cùng nên tôi có biết một hai. Nghe nói họ lên kế hoạch định hành thích Khang Hy tiểu hoàng đế.

-A!

Hai tỷ đệ cùng thốt lên kinh hãi. Trong đầu thằng bé Hiểu Lạc chợt văng vẳng câu hát:

"Gió hiu hiu hề, nước sông Dịch lạnh ghê

Tráng sĩ một đi không trở về."

Trước mắt nó như mường tượng ra hình ảnh đầy nhiệt huyết năm xưa tráng sĩ Kinh Kha đi ám sát vua Tần. Hình ảnh ấy nhòe dần nhòe dần, rồi biến ảo thành bóng hình hiên ngang của sư phụ nó cùng mấy vị đương gia. Chỉ nghĩ tới cảnh mấy con người đơn bạc vượt trùng vây thiên quân vạn mã để thích sát hoàng đế, máu trong người nó như sôi lên vì kích động. Song lại sợ hãi thắt ruột, dường như lần cuối nó gặp sư phụ đã lâu lắm rồi...

Còn cô gái là lo cho an nguy của tất cả mọi người, hoa dung thất sắc cùng dáng vóc yêu kiều khiến họ Nhạc không khỏi sững sờ. Thực ra nàng chỉ thể hiện cảm xúc một cách tự nhiên đó thôi, thường ngày trước thằng bé Hiểu Lạc thế nào thì bây giờ trước Nhạc Tam Nguyên vẫn vậy. Song nàng đâu biết, một trang giai nhân tuyệt sắc như nàng mọi cử chỉ đều lộ vẻ quyến rũ chết người, nhất là với nam nhân trưởng thành.

Họ Nhạc thừa nhận đây là người con gái đẹp nhất y từng gặp song lập tức tự đề tỉnh bản thân, trong lòng xấu hổ thầm hô: "Nhạc Tam Nguyên hỡi Nhạc Tam Nguyên, mi sao lại luống cuống như vậy chứ?" Bởi y biết rõ vị trí của cô gái này trong tim Cửu Dương tiên sinh quan trọng đến mức nào, mà y, lại là người vô cùng kính trọng tiên sinh.

Hít một hơi thật sâu lấy lại trấn tĩnh, Nhạc Tam Nguyên trải bức thư ra bàn. Hai chị em xúm lại, nhìn theo ngón tay y khoanh một vòng tròn trên địa đồ, vừa khoanh vừa giảng giải:

- Mời cô nương xem qua. Nhìn vào địa hình đây hẳn là Quan Âm Tự ở Sơn Tây. Nơi này khá nổi tiếng, giới văn nhân như tại hạ rất thích đến chỗ này ngắm cảnh vịnh thơ. Đó là một ngôi chùa được xây ở lưng chừng triền núi, cạnh bên chùa có một khu rừng. Nếu có phục binh, ắt sẽ ẩn nấp trong khu rừng thông sát ngôi chùa này. Muốn tới Chính điện để bái lễ chỉ có duy nhất con đường mòn này, nên binh lính canh gác càng nghiêm ngặt. Cho nên họ dự định chọn vực thẳm cao nhất, dùng lăng ba vi bộ thi triển khinh công vượt qua…

Chỉ chưa đầy một khắc mà cô gái trải qua một lượt đến mấy loại cảm xúc khác nhau, nào là hồi hộp, mắc cỡ, tức giận, sợ sệt, rồi giờ lại đến phiên lo âu, nàng run giọng hỏi:

- Lần đi này, ngoài mấy vị đương gia còn có những ai?

Nhạc Tam Nguyên trầm giọng đáp:

- Theo lời Cửu Dương tiên sinh, Cửu Nạn sư thái vì muốn chắc chắn hoàn thành nhiệm vụ nên đích thân lâm trận…

- A, nguy hiểm vậy sao sư thái cũng đi!

Hiểu Lạc la lên:

- Lỡ có... thì Hội chúng ta phải làm sao?

Từ câu chuyện nghe được ở chợ hôm nay, thằng bé đã hiểu Cửu Nạn sư thái quan trọng với Đại Minh Triều nhường nào. Thân phận của bà có sức mạnh hơn bất cứ thứ võ công vô địch nào.

Thực ra, họ Hoành nọ đoán chẳng sai. Cửu Nạn sư thái cũng chính là Trường Bình công chúa của tiền triều Đại Minh - triều đại cuối cùng của người Hán trước khi bị thôn tính bởi nhà Thanh tộc Mãn Châu. Năm xưa, bà là vị công chúa vô cùng đặc biệt. Do ghét cuộc sống tù túng trong lầu vàng điện ngọc, Trường Bình công chúa trốn đi lưu lạc giang hồ, để tiện hành tẩu bèn lấy biệt danh là A Cửu.

Khi nước nhà lâm nguy, như bao trang nam nhi, bà cũng rút kiếm xung trận. Rốt cuộc sức người chẳng chống nổi mệnh trời. Nước mất nhà tan, lại bị mất một cánh tay trong một trận huyết chiến kịch liệt, A Cửu xuất gia đầu phật, lấy pháp danh là Cửu Nạn. Điều đó lý giải vì sao hiện nay ít người trên giang hồ biết đến cái tên Cửu Nạn sư thái.

Nhạc Tam Nguyên nhìn Hiểu Lạc tán thưởng rồi đáp:

- Hai người an tâm. Với võ công của sư thái cùng bảy vị đương gia, dù không thành công song rút lui vẫn thừa sức.

Cô gái nhíu mày suy nghĩ, nhẹ gật đầu. Nhạc Tam Nguyên nói chẳng sai, bảy vị đương gia này nàng có lòng tin tuyệt đối.

Thật ra vị thất đương gia Cửu Dương này, người được giang hồ xưng tụng Gia Cát Lượng tái thế chính là sư phụ của thằng bé Hiểu Lạc. Ngoài ra y còn một thân phận khác là viện trưởng của Hắc Viện, một học đường nổi tiếng vùng Giang Nam. Một điều nữa giang hồ càng ít biết, y và Tần Thiên Nhân cùng chung một huyết thống, tên thật của y là Tần Thiên Văn.

(còn tiếp)

---oo0oo---

Chiều dần buông, vầng thái dương chênh chếch gác về ngọn núi phía Tây, đã mất đi vẻ chói rực ban ngày.

Sau một hồi suy tính, cô gái áo hồng quyết định trở về An Huy Hàng Châu thay vì đi Hồi Cương theo lời khuyên trong thư. Nàng cùng với Hiểu Lạc và Nhạc Tam Nguyên, ba người ba ngựa lập tức lên đường.Vì quá gấp rút nên cô gái và Hiểu Lạc không thu dọn được hành lý nhiều. Chỉ đem theo vài ba bộ áo quần, mấy lọ thuốc trị thương và lương khô. Tất cả xếp vào một tấm vải hình vuông rồi cuộn lại, cột thành cái nút đeo lên lưng là được. Riêng cô gái không quên mang theo một bộ kim châm được đúc từ vàng ròng, là di vật sư phụ nàng để lại. Có khách giang hồ kể rằng, sư phụ nàng từng dùng chúng cứu sống được cả người vừa tắt thở. Thực hư thế nào không rõ, song với nàng đó là vật bất ly thân.

Cũng vì lo xa nên ba người chọn những con đường mòn hoang vắng mà đi, chưa được bao xa thì trời đã nhá nhem tối. Ở vùng hoang dã này ngay cả một hộ nông gia cũng không sao tìm thấy, huống chi quán trọ. Nhưng ba người từ nhỏ đã quen sống cảnh thanh bần nên không kén cá chọn canh gì, liền tìm một tảng đá lớn để ngả lưng là xong.

Màn đêm buông xuống, bóng tối mờ nhạt dần dần bao trùm khắp nơi. Những ngôi sao một khắc trước còn mờ ảo, giờ cũng đã rõ dần. Chẳng bao lâu mặt trăng đã bắt đầu ló dạng, to tròn như chiếc mâm bạc trong vắt, lơ lửng trên bầu trời thăm thẳm. Ánh trăng bàng bạc nhuộm khắp cây cối, núi đồi. Tứ bề cảnh vật im lặng, gió nhè nhẹ lay động tán cây như nâng niu vẻ đẹp ánh trăng đêm nay.

Nhưng cô gái chẳng có tâm trạng nào mà thưởng thức, nàng chỉ đứng bần thần dõi mắt về phương trời xa xăm, lòng dạ rối bời lo lắng.

Nhạc Tam Nguyên đã cho ngựa đi ăn cỏ. Hiểu Lạc sục sạo quanh đó một lúc, hái về mấy trái táo rừng rồi đi cắt một ít cỏ. Sau khi quét dọn sạch sẽ nó liền phủ xuống đất làm chỗ nằm nghỉ.

- Tỷ à, đệ làm được cái giường cỏ rồi đấy. Tỷ có mệt thì ngả lưng nghỉ ngơi, ngủ một giấc lại sức rồi đi tiếp.

Nó vừa nói vừa kéo tay nàng ngồi xuống “cái giường."

Song cô gái lắc đầu đáp:

- Tỷ không muốn ở đây mất thời gian, hay là chúng ta tiếp tục đi?

Vừa lúc Nhạc Tam Nguyên dẫn ngựa trở về, nghe được liền lắc đầu:

- Trời tối như vầy họa chăng có thánh mới thấy đường mà đi. Đành chịu thôi, chờ đến sáng hẳn chúng ta tiếp tục khởi hành.

Nói đoạn, Nhạc Tam Nguyên lấy bình nước và gói giấy dầu bọc mấy chiếc bánh bao trong túi hành lý treo trên lưng ngựa, rồi đến ngồi xuống cạnh đệm cỏ, mở bọc giấy trải trên tảng đá.

-Hai tỷ đệ ăn tạm cho đỡ đói nhé!

-Cảm ơn Nhạc huynh, tôi không đói! – Cô gái tựa lưng vào tảng đá lắc đầu, giọng buồn buồn.

Hiểu Lạc tưởng nàng không muốn ăn bánh, bèn cầm mấy quả táo đưa nàng. Cô gái tiếp tục lắc đầu.

Nhạc Tam Nguyên và Hiểu Lạc đưa mắt nhìn nhau, rồi nhìn lại dung nhan u sầu ảm đạm trước mặt họ, không biết mở lời an ủi thế nào.

Nhạc Tam Nguyên đương nhiên biết nàng đang lo cho sư thái và mấy vị đương gia, bây giờ trước mặt dẫu có sơn hào hải vị cũng không nuốt trôi được. Thực ra y chẳng khác chi, trong lòng cũng như nàng thôi, lo âu lắm, nuốt miếng bánh mà thấy nghèn nghẹn, bèn đẩy cả sang cho Hiểu Lạc.

Nhạc Tam Nguyên lại nhìn cô gái, mấy lần định lên tiếng mà không biết nói gì bây giờ? Lời trấn an thì lúc ban sáng đã có nói với nàng rồi, đành bất lực quay qua Hiểu Lạc cười khổ, giấu tiếng thở dài.

Có người nói nếu trong lòng trùng trùng tâm sự thì dù trời quang mây tạnh, nắng vàng rực rỡ cũng thấy u ám khôn nguôi. Ngược lại, tâm thái quang đãng thì dù đang mưa rào rào vẫn thấy bầu trời sáng sủa vô cùng. Thực đúng là "Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ."

Cứ như thằng bé Hiểu Lạc, dẫu sao vẫn chỉ là đứa trẻ mười tuổi. Mà trẻ con thì bản tính vô tư vô lo, buồn đấy nhưng thoáng cái bay mất tiêu. Đi đường suốt mấy canh giờ nó sớm mệt mỏi lắm rồi, liền ngồi xếp bằng trên cỏ hết nhai bánh ngồm ngoàm đến cắn táo sần sật, rồi uống nước ừng ực một cách ngon lành.

Chỉ nhoáng cái đã xử lý hết mấy phần bánh bao, Hiểu Lạc xoa xoa cái bụng căng tròn, ngáp một cái thật dài, vô tư buông mình nằm xuống đệm cỏ êm ái. Nó ngẩng đầu lên nhìn Nhạc Tam Nguyên, cười hỏi:

- Nhạc sư huynh à, người ta nói buồn ngủ mà gặp chiếu manh nghĩa là như vầy đó hả?

Nhạc Tam Nguyên bật cười gật đầu, đưa tay xoa đầu Hiểu Lạc. Thằng bé khoái chí cười khanh khách rồi lim dim nhắm mắt, thoáng cái đã chìm vào giấc ngủ thật ngon.

-Hay là cô nương cũng nằm xuống đi, nhắm mắt lại vỗ giấc ngủ một tý?

Cũng như ban nãy, lời đề nghị của Nhạc Tam Nguyên chỉ nhận được cái lắc đầu.

Một cơn gió ùa qua thổi tung tà áo, từng lọn tóc mây đen huyền óng ả mượt mà bay lòa xòa qua vai nàng. Ngồi giữa rừng cây gió lộng, dưới suối trăng bàng bạc trông nàng sáng bừng lên, diễm lệ thánh khiết như tiên nữ giáng trần. Y thoáng sững sờ, bất giác lẩm nhẩm đôi câu:

Bóng trăng nhạt nhòa, xiêm y phấp phới

Mỹ nhân như ngọc, lạc hạ nhân gian.

Cô gái dường như không nghe thấy, lấy một chiếc vòng cỏ cất trong tay áo ra, đeo vô cổ tay trắng ngà, mịn màng không tì vết của nàng. Lúc trước Nhạc Tam Nguyên từng có một khoảng thời gian du ngoạn qua tây bắc, nên biết theo phong tục vùng Hồi cương đeo vòng cỏ là tượng trưng cho sự cầu may.

Trời càng khuya, sương trắng mờ mặt đất.

Dầu có lạnh nhưng Nhạc Tam Nguyên không dám đốt lửa để sưởi ấm cho ba người họ, ánh lửa trong đêm tối rất dễ gây chú ý. Nhất là giữa nơi hoang vu hẻo lánh thế này, binh lính công sai thì chưa chắc song giặc cướp lại rất nhiều. Ngộ nhỡ có kẻ bất lương tìm đến, xui nhất là cả một đám thì phiền phức to. Không dưng có ba người, một nam một nữ một trẻ con lang thang giữa rừng sâu hoang vu vào đêm hôm khuya khoắt thế này. Của cải nhiều ít chưa cần biết, nhưng cô gái sắc nước hương trời thế kia kẻ bất lương nào cầm lòng cho đặng. Họ Nhạc y dẫu dũng mãnh đến mấy cũng rơi vào cảnh "mãnh hổ nan địch quần hồ" mà thôi. Cứ cẩn tắc vô áy náy cho chắc.

Nhạc Tam Nguyên ngần ngừ mãi đành cởi áo khoác đang mặc trên người xuống đưa cô gái, không khỏi phân trần:

- Tam Nguyên tôi không có ý gì đâu, nhưng chúng ta ngộ biến tòng quyền. Cô nương thông cảm cho.

Là người thông minh, nàng gật đầu tỏ ý đã hiểu, liền cầm lấy nhưng không mặc vào mà đắp lên mình Hiểu Lạc. Thằng nhóc ngủ ngáy o o không biết trời trăng mây nước gì hết.

Cô gái áo hồng dường như định trắng đêm không ngủ, ngồi bó gối thẫn thờ. Không rõ nàng đang hồi tưởng chuyện gì mà kiềm lòng không được, lệ bỗng tuôn không ngớt trên gương mặt khả ái. Nhạc Tam Nguyên chỉ biết liên tục đưa tay ngắt mấy cọng cỏ mọc xung quanh tảng đá, bối rối theo từng tiếng rưng rức của nàng, thầm ảo não: "Nhạc Tam Nguyên ta thường ngày tuy không phải là một chuyên gia văn chương thư pháp hay tuyệt như Cửu Dương tiên sinh, nhưng dầu gì cũng là tú tài, cũng biết đệ mấy câu thơ chọc ghẹo các cô gái giặt giũ bên bờ Tây hồ trơn tru tự nhiên lắm chứ, đâu có phải tay chân thừa thãi chẳng biết làm gì như lúc này? "

Bởi vậy mới hay, cười cười nói nói thốt lời trêu chọc mấy nàng liễu yếu đào tơ thì dễ, chứ nói mấy lời đàng hoàng, an ủi lúc người ta sầu khổ rơi nước mắt mới thực sự khó. Hữu hiệu nhất lúc này là một bờ vai giúp mỹ nhân tựa vào, nhưng Nhạc Tam Nguyên y dám hay sao?

Nguyên đêm Nhạc Tam Nguyên cũng thức trắng như cô gái áo hồng. Một mặt y lo có thú rừng tấn công bất chợt, mặt khác y không nỡ... để một cô gái ngồi đó cô đơn khóc thút thít một mình. Vả lại, y hết lo lắng cho an nguy của Cửu Nạn sư thái và bảy người đương gia, lại trăn trở cho vận mệnh hội Đại Minh Triều sau này.

Cứ thế cho đến tờ mờ sáng, cô gái đánh thức Hiểu Lạc dậy, kêu nó chuẩn bị lên đường. Thằng bé ngơ ngác, đưa tay lên dụi dụi mắt, con nhắm con mở như mắt bồ câu con bay con đậu. Rồi nó ngó thấy mắt nàng đỏ quạch, sưng húp như hai quả nhót, ái ngại hỏi han:

- Cả đêm tỷ không ngủ được á?

Nàng lắc đầu. Nó chẹp chẹp miệng, khoát tay nói:

- Sư phụ có võ công cao cường lắm, nhất định sẽ không sao đâu, tỷ đừng lo.

Nàng thoáng ửng hồng gò má, nguýt nó:

- Hứ, linh tinh! Ai nói với đệ tỷ khóc huynh ấy?

Dứt lời nàng mặc xác thằng nhóc, leo lên yên ngựa giật cương phi đi trước. Nhạc Tam Nguyên tức tốc giục ngựa chạy theo nàng. Họ hướng tới trường học Hắc Viện ở An Huy.

Hiểu Lạc sau cái vò đầu, cũng nhảy tót lên ngựa đuổi theo hai người, còn hô với theo:

- Chứ còn ai vào đây nữa hả tỷ?

## 3. Chương 2: Độc Kinh Phủ

Trăng vằng vặc treo nơi nẻo vắng

Rét căm căm đối ẩm vùng cao

Chí hùng anh cạn chén cùng nhau

Luận thế sự ba đào dậy sóng!

Tình thủ túc đệ huynh tỏ rõ

Cắt máu thề sướng khổ chẳng phai

Không sinh chung tháng chung ngày

Thác nguyện đúng đồng năm tương - đắc

Quyết phục Minh bày Thanh dựng quốc

Nhỏ máu hồng chan tửu cạn ly

Trở lại Quan Âm Tự, nơi Cửu Nạn sư thái và bảy đương gia Đại Minh Hội bất ngờ tập kích vua tôi Khang Hi.

Bấy giờ sư thái hét lên một tiếng thật to trợ oai, quét ngang phất trần hướng tới Sách Ngạch Đồ. Bất quá Sách thị lang đã sớm đề phòng, trước thế công nặng tựa núi bèn thối lui về phía sau. Cửu Nạn sư thái thuận thế quay người vài vòng, bất thần buông tay, quăng phất trần thẳng vào nhóm người Khang Hi.

Phất trần xoay tròn lao đi, xé gió vù vù tựa cơn gió lốc. Song Sách Ngạch Đồ cũng cực nhanh lao tới, kiếm lập tức rời vỏ, nhằm chuẩn túm lông đuôi phất trần mà chém một nhát.

Bùng!

Một âm thanh trầm đục vang lên. Cây phất trần được quán chú đầy nội lực của sư thái va chạm với trường kiếm của họ Sách nổ tung thành đám tơ vụn, bay mù mịt.

Đương lúc khí huyết Sách Ngạch Đồ còn chưa hết nhộn nhạo, Cửu Nạn sư thái thét lên tiếng nữa, tung mình bay lên cao xuất chiêu Càn khôn tập trảo, năm ngón tay như móc câu chộp vào cổ họ Sách. Sách Ngạch Đồ cũng chẳng phải tay mơ, vận công cố nén khí huyết đang sôi trào, tả thủ nắm thành quyền đánh trả.

Binh! Binh!...

Hai bóng người đan xen qua lại, chớp mắt đã trao đổi mười mấy chiêu.

Trong lúc đó, bảy người đương gia cũng dợm bước tới, định vây Khang Hi và thái hoàng thái hậu Hiếu Trang vào giữa. Song họ còn chưa kịp hành động, đột nhiên từ trên cao một đám thị vệ đu dây đáp xuống che chắn cho Tiểu hoàng đế. Đồng thời một bọn khác từ ngoài cửa cũng ùn ùn kéo vào. Bảy người đưa mắt nhìn nhau hội ý, lập tức chia ra một nửa tiếp tục thích sát Khang Hi, nửa còn lại chống đỡ tập kích đằng sau lưng.

Đại điện Quan Âm Tự theo thiết kế có năm tầng lầu, cho nên tận dụng lúc bọn thị vệ cản bước đám thích khách, ngự lâm quân thống lĩnh Mã Tề liền dẫn Khang Hi và thái hoàng thái hậu Hiếu Trang chạy lên tầng hai.

- Đại ca, đừng để cẩu hoàng đế tẩu thoát!

Trong đám thích khách có kẻ hô lớn. Liền đó một gã bịt mặt thân hình cao lớn đến mười thước là ít, liều mạng mở một con đường máu, lật đật đuổi theo. Chợt thấy từ trên lầu lại ùa xuống một toán binh lính, gã thét lớn vung tay, tiếng loảng xoảng vừa vang lên, một tên lính gần nhất đã bay đầu.

Trên tay gã xuất hiện một sợi xích sắt, một đầu gắn một thứ có hình dạng như lồng chim, được nung bằng sắt, trong lồng có nhiều cạnh bén nhọn. Chính vật này vừa rồi đã lấy đầu kẻ nọ. Toán lính trông thảm trạng của đồng bạn không khỏi hoảng hốt chùn cả lại, sợ hãi nhìn gã thích khách cầm sợi xích điều khiển lồng sắt quay vù vù.

Mã Tề cũng giật mình, cả kinh kêu lớn:

- Thiết Đầu Lôi!

Thích khách nọ đôi mắt lấp lánh thần quang, lom lom nhìn họ Mã, cười khùng khục:

- Nhãn quan không tệ, nhận ra lai lịch của đại gia ta!

Dù mặt che một lớp vải đen, giọng y vẫn sang sảng như tiếng chuông đồng.

Thái hoàng thái hậu Hiếu Trang sau cơn hốt hoảng, giờ phần nào đã lấy lại bình tĩnh, tò mò hỏi:

- Mã ái khanh, kẻ này nguy hiểm lắm sao?

Mã Tề cung kính đáp:

- Bẩm Thái hậu, tên này mới xuất hiện thời gian gần đây. Song vô số quan binh triều đình đã mất mạng trong tay hắn. Chúng thần vẫn chưa biết hắn là ai bởi mỗi lần ra tay đều che kín mặt mũi như vậy. Nhưng hắn luôn tự xưng là sát thủ Thiết Đầu Lôi, thứ vũ khí hiểm ác độc địa kia chính là vật để nhận ra hắn.

- Đúng là hình dáng rất kỳ lạ!

- Cứ như một món đồ chơi vậy! - Khang Hi reo lên ngạc nhiên.

Mã Tề cười khổ:

- Thái hậu và Hoàng thượng không biết đó thôi. Vật này như chính cái tên Thiết Đầu Lôi, nhanh và chuẩn, lấy đầu người ta trong nháy mắt, có thể nói giết người như chớp. Thực không ngờ kẻ này lại liên quan với Giang Nam thất hiệp!

Họ Mã chỉ nói đúng một nửa, thích khách Thiết Đầu Lôi này không chỉ liên quan mà chính là một trong bảy người xưng Giang Nam thất hiệp. Cũng là bảy người giỏi võ công nhất trong hội Đại Minh Triều, được những thành viên của hội tôn làm đương gia, thứ bậc lần lượt xếp theo tuổi tác.

Song có một bí mật mà Mã Tề cũng như ít người giang hồ biết. Không chỉ y, cả bọn bảy đương gia đều xuất thân từ lò võ Thiếu Lâm, mà nói đến sư phụ bọn họ, lai lịch lại càng kinh người.

Trong mấy đời trụ trì Thiếu Lâm Tự gần đây, nổi danh nhất có một vị đại sư pháp danh Giác Viễn. Dù viên tịch đã lâu song nhắc đến ông người giang hồ không ai không biết tiếng. Vào những năm Hoàng Thái Cực - vị vua thứ hai của triều đình nhà Thanh, khi ấy còn đang rong ruổi trên lưng ngựa nơi biên cương tái ngoại, đánh chiếm giang sơn Đại Minh thì Giác Viễn đại sư, nhờ sáng lập ra bộ Thất thập nhị huyền công mà thanh danh vang dội võ lâm Trung nguyên, được thiên hạ tôn xưng Võ Thánh.

Khéo thay, khi đó vùng Tây Bắc cũng nổi lên một người là Long Thiên Hổ, tự xưng là Võ Ma. Thực ra Long Thiên Hổ là một chuyên gia ám khí, nổi danh bất khả chiến bại. Loại ám khí họ Long thành thạo có rất nhiều nhưng tinh thông nhất là phi đao. Kẻ Nam người Bắc, vô hình chung hai vị cao thủ được khách giang hồ đem ra so sánh những lúc trà dư tửu hậu. Từ đó truyền lưu vô số câu chuyện li kỳ, bay khắp các vùng đại giang nam bắc. Dù vậy bọn họ không hề có ý định gặp nhau tranh cao thấp, mặc kệ thiên hạ bàn tán.

Nhưng đến một ngày, Long Thiên Hổ quyết định vượt đường xa vạn dặm từ Mông Cổ đến tận chùa Thiếu Lâm tìm Giác Viễn yêu cầu tỉ thí thì mới hay đại sư đã qua đời trước đó hai ngày rồi. Trận tỷ thí cả võ lâm mong đợi vì vậy không thành, để lại vô vàn tiếc nuối. Quyển Binh Khí phổ nổi tiếng của Lộ Thần tiên sinh đành xếp hạng Võ Thánh - Võ Ma ngang nhau.

Sau này có người thắc mắc, tại sao Long Thiên Hổ không tìm đến Thiếu Lâm thách đấu sớm hơn, mà phải chờ đến tận lúc đó? Quanh chuyện này có nhiều giả thiết, song đáng tin nhất, nghe nói sau khi triều Minh bị thôn tính vào tay những người thắt bím tóc thuộc tộc Mãn Châu, Giác Viễn đại sư nản lòng thoái chí lui khỏi chốn võ lâm. Nhưng thực ra ông bí mật cùng một số nghĩa sỹ nổi tiếng như Lâm Vĩ, Tần Nhị và Mã Lương phu tử theo phò một vị công chúa triều Minh khi đó vừa xuống tóc làm ni cô. Năm người âm thầm lập ra một hội kín tụ tập anh hùng thiên hạ chống đối triều đình nhà Thanh. Mà Long Thiên Hổ khi ấy lại là đại diện tiêu biểu cho giới cao thủ vùng tái ngoại, quê hương của người Mãn Châu. Chỉ cần họ Long đả bại Giác Viễn, chẳng khác nào phá sập biểu tượng Thiếu Lâm Tự, đánh tan niềm kiêu hãnh của người Trung nguyên. Có điều người tính không bằng trời tính, họ Long chỉ chậm có hai ngày, toan tính của người Mãn Châu đã thất bại.

Thực hư không rõ ra sao, có điều từ hôm đó người trong giang hồ không thấy Long Thiên Hổ đâu nữa. Tuyệt kỹ phi đao Ngũ Hành Thần Đao vì vậy mà mai một dần. Phải mãi tới năm Thuận Trị thứ mười hai, người ta mới lại thấy một thiếu niên mười ba tuổi sử Ngũ Hành Đao pháp một cách thần kỳ ở trận đánh Giang Hoa. Thế là một lần nữa, chủ đề về Võ Thánh - Võ Ma lại bùng lên, trở thành tâm điểm bàn tán sôi nổi hằng ngày trong các tửu lâu. Khách giang hồ háo hức tự hỏi, không biết đến khi nào thì truyền nhân của Võ Ma lại tìm tới truyền nhân của Võ Thánh để thách đấu nữa đây?

Bất quá tạm gác câu chuyện võ lâm bí sử này lại. Trở lại Quan Âm Tự, khi ấy Khang Hi nghe Mã Tề kể xong liền tò mò ghé đầu ra nhòm một cái thì bắt gặp thích khách trợn mắt, trừng trừng nhìn mình như muốn ăn tươi nuốt sống. Tiểu hoàng đế sợ hãi, rụt đầu núp sau lưng Mã Tề lắp bắp:

- Ta với bọn họ chẳng quen biết gì, cớ sao lại muốn hại trẫm?

Mã Tề khom lưng, nghiêm giọng đáp:

- Hoàng thượng là tương lai giang sơn và muôn dân trăm họ. Bọn chúng lại là dư nghiệt Minh triều, chính là muốn phá hủy cơ nghiệp Đại Thanh ta đó ạ!

Gương mặt thơ ngây của tiểu hoàng đế lộ vẻ bàng hoàng, bên tai văng vẳng tiếng vũ khí va loảng xoảng, tiếng hò hét, tiếng rú thảm đau đớn của lũ thị vệ dưới lầu. Trong đầu vị hoàng đế mười tuổi bất giác nảy sinh trăm mối suy tư: "Hôm nay bao người vì bảo vệ ta mà táng mạng dưới tay bọn thích khách, nhưng càng nhiều hơn nữa, là bao tướng sĩ đã đánh đổi mạng sống để giành lấy giang sơn Đại Thanh này. Lẽ nào ta mang họ Ái Tân Giác La lại hèn nhát trốn đằng sau. Tổ phụ trên trời mà biết hẳn tức giận lắm thay."

Nghĩ tới đó nỗi sợ hãi bỗng chốc tan biến, một cơn phẫn nộ dâng trào khiến tiểu hoàng đế kích động nghiến răng nghiến lợi:

- Một đám giặc cỏ mà dám mưu đồ hủy cơ nghiệp của chúng ta sao? Giết hết bọn chúng cho trẫm!

Dù giọng trẻ con còn non nớt song đã phảng phất thần thái của đấng cửu ngũ chí tôn. Mã Tề thầm cảm thán "Thực đúng là thiên tử, dù là hổ con thì hổ vẫn là hổ."

Thái hậu Hiếu Trang không khỏi vui mừng trước sự trưởng thành của cháu nội, gật đầu cao giọng:

- Tất cả xông lên cho Ai gia! Ai giết được thích khách, gia phong Tứ phẩm đối đao thị vệ, thưởng ngàn vàng.

Họ Mã dù kinh ngạc song cũng hùa theo quát:

- Đã nghe Thái hậu ban chỉ hay chưa, kẻ nào còn do dự không lên lập tức khép tội khi quân!

Người ta nói "Thưởng to ắt có dũng sĩ" quả không sai, đám thị vệ rục rịch giây lát rồi hò reo ùa cả lên. Sát thủ Thiết Đầu Lôi thấy thế nhếch môi cười gằn:

- Chỉ một nhúm người mà đòi cản bước đại gia ta, nằm mơ đi!

Nhất thời tiếng la tiếng hét vang dội, máu bắn tứ tung nhuộm đỏ cả một góc cầu thang, bốc lên mùi tanh tưởi rợn người. Dù đám thị vệ đông người, vẫn bị y quay Thiết Đầu Lôi mòng mòng khiến cả bọn phải chạy tới chạy lui, vừa lo hộ giá đẩy lui kẻ địch xuống cầu thang, vừa nơm nớp sợ hãi thứ vũ khí chết chóc kia nhắm vào mình. Thế là tên sát thủ phản khách vi chủ, chiếm được thượng phong. Bọn thị vệ rối loạn cả lên, bị y đả thương tám tên, phút chốc lại thêm sáu kẻ xấu số bay đầu. Nhân cơ hội đó, y tiến lên được bảy bậc thang, ý định tấn công Mã Tề. Vì ai cũng biết chỉ cần hạ được họ Mã thì Khang Hi chẳng khác nào cá nằm trên thớt.

Phía dưới lầu, sáu người đương gia còn lại đang phải chống cự kịch liệt với quân Thanh. Họ hạ được rất nhiều kẻ địch, nhưng cứ giết hết lớp này lại thấy một lớp khác xông tới, liên miên không dứt như sóng xô bờ.

Đúng lúc đó, từ ngoài cổng Quan Âm Tự một toán nhân mã ùn ùn kéo tới. Nhìn cờ hiệu xem ra đó là đạo quân của phụ chính đại thần Sách Ni - cha của Sách Ngạch Đồ đến trợ giúp cho hoàng đế. Nhưng tuyệt nhiên không thấy cờ của ba vị đại thần còn lại, nhất là Ngao Bái đâu. Cả Át Tất Long và Tô Khắc Táp Cáp cũng vắng mặt. Cứ như thể tam mệnh đại thần này bốc hơi đi đâu mất vậy.

- Không xong, bọn chúng lại có viện binh! - Một người trong bọn la lớn.

- Phải tốc chiến tốc thắng thôi. Tam ca, huynh mau tới giúp đại ca một tay, chỗ này để bọn đệ chống đỡ! - Kẻ khác giục.

Người được gọi Tam ca vừa đâm chết một tên thị vệ xong, ngừng tay kéo khăn che mặt xuống thở hổn hển. Chỉ thấy y sở hữu ngũ quan cân xứng, khuôn mặt phương phi nhưng không thể gọi là sáng sủa, hai bên cằm đầy đặn, trông thấp hơn sát thủ Thiết Đầu Lôi nửa cái đầu.

Nghe đồng bọn kêu, y nhìn ra cổng, còn đang quan sát thì bên tai bỗng vang tiếng gió. Quay sang liền thấy hai tên thị vệ hùa nhau cầm đao tấn công hai bên tả hữu, khiến y phải liên tục đánh trả. Trường đao của tên lính Thanh thứ nhất vừa đâm ra, y thấy thế đao lợi hại bèn né sang trái, nhưng đao của tên lính Thanh thứ hai đã sớm chờ sẵn. Y biết nếu quay lại chống đỡ thì tên lính thứ nhất sẽ thừa thế đánh tiếp, cứ như vậy nhiều người đánh một, kéo dài mãi không thôi. Dù y võ công lợi hại đến mấy, nhưng bị vây công mãi thế này, không chết vào tay quân triều đình thì cũng chết vì kiệt sức.

Nói thì dông dài nhưng xảy ra chỉ trong chớp mắt mà thôi. Y không do dự nữa, liền hú lên một tiếng phi luôn thanh kiếm trên tay vô ngực tên lính gần nhất. Tay kia rút xoẹt từ thắt lưng ra cây nhuyễn kiếm, đảo trái đỡ phải quyết đả phá vòng vây tới trợ giúp Khẩu Tâm. Dưới tay y cây kiếm mềm mại, uốn lượn khác thường, thoắt ẩn thoắt hiện như độc xà, lóe một cái là lấy mạng một người. Phút chốc đã mở con đường máu tới gần cầu thang.

Người trong nghề nhìn cái biết hành gia, vốn cùng sử kiếm Mã Tề đã sớm chú ý tới tên thích khách này rồi. Gã nhíu mày lẩm bẩm:

- Kiếm pháp độc đáo bực này, ở Giang Nam e chỉ có một người thôi. Quả nhiên là hắn, Nghĩa Đảm kiếm khách Trương Quốc Khải!

Quả thực Mã Tề đoán không sai. Y chính là Trương Quốc Khải, ngồi ghế thứ ba trong hội Đại Minh Triều, được các hội viên gọi là tam đương gia. Họ Trương thành danh nhờ vũ khí là một cây kiếm rất đặc biệt, được đúc bằng một loại thép mỏng, nhẹ mà vô cùng dẻo dai. Bình thường y đeo nó vòng quanh thắt lưng, nhìn vào chẳng ai nghĩ đấy là binh khí, mà cho rằng đó là sợi đai lưng tiệp màu với bộ quần áo đang mặc trên người. Bởi vậy mấy vị đương gia bèn đặt luôn cho cái tên Phục Y Kiếm.

Dù tự thị vào bản lãnh của mình, Thống lĩnh Ngự lâm quân Mã Tề cũng không dám chắc có thể phân cao thấp trong vòng trăm chiêu với họ Trương, chưa nói tới đối đầu với tên sát thủ kia gã càng không đủ tự tin. Thấy nguy đến nơi, gã bèn quỳ xuống thỉnh cầu:

- Bẩm Thái hậu và hoàng thượng, tình hình vô cùng bất lợi. Vì an nguy xin thứ cho chúng thần tội phạm thượng bất kính!

Thái hậu Hiếu Trang vội xua tay:

- Mã thống lĩnh mau đứng lên! Các vị xả thân hộ giá, Ai gia đâu nỡ trách tội! Có gì đứng lên hẵng nói.

- Tạ ơn Thái hậu. Thần định sai người cõng Thái hậu đi trước, hạ thần cõng hoàng thượng theo sau. Chúng ta nên chia ra hai đường, rồi sẽ hội họp lại sau.

Thái hậu Hiếu Trang thoáng nhíu mày suy xét, rất nhanh liền gật đầu:

- Được, cứ theo an bài của thống lĩnh!

Họ Mã bèn quay sang một tên thị vệ thân tín:

- Ngươi! Cõng hoàng thái hậu cho ta, phải nhớ rằng sẵn sàng dùng tính mạng bảo vệ Người!

Tên thị vệ dạ một tiếng, lập tức khom lưng xuống chờ Thái hậu căn dặn vài lời với tiểu hoàng đế xong mới leo lên lưng y. Hai người nhảy từ lầu hai xuống đất, phút chốc mất dạng sau tán cây.

Liền đó, Mã Tề rút ra một cây chủy thủ hét lớn:

- Tặc tử xem đao!

Một luồng sáng chớp lên, bay vèo về phía tên sát thủ. Y vung Thiết Đầu Lôi, "xoảng" một tiếng gạt bay ám khí, cười khẩy:

- Trò trẻ con...

Lời còn chưa dứt, đột nhiên y biến sắc rú lên đau đớn. Thì ra họ Mã hô lớn rồi phóng đao chỉ là hư trương thanh thế, cùng lúc đó gã cũng khởi động tụ tiễn bí mật giấu trong ống tay áo. Mũi tên thép được bắn ra bằng lực nén lò xo, lại ở cự ly gần lập tức cắm vào vai tên sát thủ, xuyên ra sau lưng, ghim chặt luôn y vào vách gỗ phía sau.

Sát thủ Thiết Đầu Lôi đau thấu tâm can, tới độ hai mắt tối sầm, tai lại nghe Mã Tề hô:

- Xông vào giết hắn cho ta!

Y mở mắt ra vừa may đúng lúc hai tên lính thừa cơ áp sát. Một tên dùng kiếm chém nhằm cổ tay, tên khác cũng cầm gươm đâm vô mặt. Dù khoảng cách gần, lại xuất thủ rất nhanh, song y nén đau nghiêng người né được trong gang tấc. Vừa sợ vừa giận, y rống lên một tiếng, tả thủ thu lại thành quyền, đấm hai tên lính hộc máu bay ra đằng sau, nằm im không động cựa. Mã Tề thầm hô đáng tiếc, không chút dây dưa đích thân cõng Khang Hi phi thân ra khỏi cửa sổ lầu hai Đại điện.

Tên sát thủ chỉ biết nhìn theo bất lực, một bên vai y đã bị thương, giữa vòng vây của kẻ địch tự lo cho mình còn khó, sức đâu đuổi theo. Song may cho y, vừa lúc Trương Quốc Khải đến cứu viện kịp thời. Y bèn hét lên:

- Mau đuổi theo, không cần lo cho ta!

Trương Quốc Khải trước tiên xem xét qua thương thế của y, thấy không đến mức nghiêm trọng liền tức tốc đuổi theo Mã Tề vô rừng thông.

---oo0oo---

Khu rừng thông bạt ngàn này có chu vi kéo dài vài chục dặm. Trên là những cây thông cao chót vót, bên dưới là thảm cỏ xanh rờn phủ đầy mặt đất, khiến bốn mùa khu rừng như khoác lên mình chiếc áo màu xanh biếc. Xuyên qua rừng lại có một dòng suối quanh năm thủ thỉ tâm tình, hòa cùng tiếng thông reo vi vu, dệt nên một điệu đàn tuyệt diệu.

Bấy giờ mới qua buổi sáng, mặt trời chỉ le lói xuyên qua rặng thông dày nên sương vẫn đọng trên các nhánh cây long lanh như những hạt ngọc.

Có điều Trương Quốc Khải chẳng lòng dạ nào mà ngắm cảnh, y tập trung ngó nghiêng bốn phía, rất nhanh liền phát hiện dấu vết đám cỏ đổ rạp dẫn tới một rặng đá xám đằng xa. Vừa dợm bước chạy theo, bất thần có tiếng rít lạnh người đập vào tai buộc y phải cấp tốc đảo người né tránh.

"Phụp!"

Một ánh thép lướt qua, xé toạc mảnh áo trước ngực. Y quay đầu nhìn cây chủy thủ cắm ngập vào gốc thông phía sau mà tim đập thình thịch. Vận sức rút con dao kéo theo cả mảng gỗ, Trương Quốc Khải không khỏi toát mồ hôi lạnh. Chỉ thấy mũi dao bén ngót lại có móc ngược, ghim vào thịt khác nào bắt rễ bên trong. Nếu khinh suất dùng sức rút ra đảm bảo mất một miếng thịt lớn, chưa nói mũi đao còn thấp thoáng ánh xanh, hiển nhiên còn được tẩm độc. Hít một hơi nhằm trấn tĩnh, y liền tung mình thi triển tuyệt kỹ khinh công Thiểm Dực Thuật đuổi theo bóng người thấp thoáng xa xa, tinh thần càng thêm cảnh giác cao độ.

Trong lúc đó Mã Tề cõng Khang Hi triển khai khinh công chạy như bay, lòng hết sức bực dọc. Gã không bỏ chạy ngay mà mạo hiểm nán lại tập kích, hòng bất ngờ cho kẻ địch một cú tất sát. Vậy mà hắn ta vẫn thoát được trong đường tơ kẽ tóc. Không biết bữa nay ngày gì, mấy lần ra tay đều thất ý.

Phải cõng thêm một người dẫn đến động tác thiếu linh hoạt, tốc độ Mã Tề chậm hẳn. Chẳng mấy chốc đã có tiếng loạt xoạt đằng sau. Gã liền xoay người phóng luôn hai cây chủy thủ. Chỉ nghe hai tiếng leng keng lảnh lót, đối phương hẳn vẫy kiếm gạt được rồi. Gã càng lúc càng lo lắng, chạy đến chỗ này đáng ra phải có bọn lính Bát kỳ mai phục, song quanh đây lặng như tờ, rõ ràng chẳng có một ai.

"Lẽ nào tam mệnh đại thần... có ý soán nghịch?" - Một ý nghĩ lóe lên trong đầu khiến Mã Tề sợ run.

Thình lình gã nghe tiếng ám khí xé gió đằng sau, mục tiêu chính là Khang Hi trên lưng. Hoảng hốt, Mã Tề đành xoay người để né tránh khiến hai chủ tớ mất đà loạng choạng. Liền đó lại nghe tiếng gió trên đầu, ngẩng lên đã thấy Trương Quốc Khải tay lăm lăm kiếm chặn trước mặt rồi.

- Chạy đâu cho thoát, nạp mạng đi thôi!

- Hoàng thượng mau tránh đi một lát!

Bất đắc dĩ, Mã Tề đành phải đẩy Khang Hi trốn ra sau gốc cây gần đó, còn mình rút kiếm đối đầu với Trương Quốc Khải. Hai người qua lại chưa được chục chiêu, Mã Tề nhanh chóng nhận ra bản lãnh thua kém đối phương không chỉ một bậc.

Kiếm pháp họ Trương nổi tiếng Giang Nam dĩ nhiên chẳng phải hư danh, lại được y thi triển hết tuyệt kỹ bình sinh. Chẳng mấy chốc thanh Phục Y Kiếm trong tay y như kết thành tấm lưới bủa vây Mã Tề trong màn mưa kiếm. Qua được vài chiêu nữa, họ Mã chỉ còn biết công ít thủ nhiều, càng thêm chật vật.

Tình cảnh ấy khiến Khang Hi trốn đằng sau thân cây bách tùng gần đó không khỏi lo sợ. Trái tim non nớt của Tiểu hoàng đế đập thình thình trong lòng ngực, như chực nhảy bổ ra ngoài. Lúc này Mã Tề không khác gì vị thần hộ mệnh của Khang Hi. Nếu gã cũng thất bại, hôm nay chắc chắn là ngày giỗ của tiểu hoàng đế rồi.

Quả nhiên sợ cái gì thì cái đó tới, chỉ thấy Mã Tề la lên đau đớn, hạ bàn đã trúng một kiếm ngã vật ra đất. Trương Quốc Khải cũng chẳng thèm nhìn xem đối phương sống chết ra sao, lập tức phóng tới trước mặt Khang Hi, định một kiếm lấy cho xong thủ cấp của tân hoàng.

Họ Trương lừ lừ bước tới đối diện tiểu hoàng đế, đôi mắt sáng quắc như mắt loài chim ưng. Song trước mắt y, hiện ra là đứa trẻ hình dung tiều tụy đang rúm ró vì sợ hãi, gương mặt non nớt lấm tấm những chấm đen lem luốc như bệnh đậu mùa. Nào thấy bóng dáng của bậc chân mệnh thiên tử, đấng cửu ngũ chí tôn đứng đầu thiên hạ như người đời thường ca tụng. Đôi mắt đương sợ hãi kia, rành rành chẳng khác chi lũ trẻ vạ vật ngoài phố. Thế là ánh mắt Trương Quốc Khải dịu lại như xót thương như trìu mến, hiền hòa như con hổ dữ đã thuần hóa, bỗng dưng thấy người chủ nhân của nó.

Lại thấy "đứa trẻ tội nghiệp" ấy mếu máo thút thít:

- Đại thúc... thúc sao lại muốn giết cháu?

Nghe vậy lòng họ Trương mềm nhũn, kiếm vung lên mà không sao hạ xuống được, không biết làm sao đành ngửa mặt nhìn trời thở dài:

- Than ôi, Trương Quốc Khải ta một đời hành hiệp, quang minh lỗi lạc chẳng thẹn với đời. Không ngờ hôm nay vì đại nghiệp, chẳng những vung kiếm lạm sát kẻ vô tội, còn phải xuống tay với đứa bé yếu ớt tay không tấc sắt!

Còn đang do dự bất quyết thì nghe phịch một tiếng, tiểu hoàng đế chừng như sợ quá đã ngất đi rồi. Nhìn thân thể ốm o nằm rúm ró trên mặt đất, Trương Quốc Khải chán nản nghĩ thầm: "Một đứa trẻ bệnh tật như vậy cũng có thể làm hoàng đế. Giết nó rồi thì sao chứ, người Mãn lại lập nên hoàng đế mới. Nhưng từ hôm nay không chỉ huynh đệ chúng ta mà còn vô số người phải bồi táng cùng đứa trẻ yểu mệnh này rồi."

Trương Quốc Khải không nỡ nhẫn tâm xuống tay, do dự suy tính một hồi đột nhiên nảy ra một ý: "Nếu ta bắt sống tiểu hoàng đế thì sao? Tin rằng quan binh vì "sợ ném chuột vỡ đồ" hẳn không dám quyết tuyệt, lại vừa hay đem nó đi cứu mọi người. Quả là vẹn cả đôi đường!"

Nghĩ là làm, Trương Quốc Khải liền cắp lấy Khang Hy định lộn trở lại đại điện Quan Âm Tự. Bất thần ánh kiếm chợt lóe khiến y phải giật mình thoái lui, nhìn lại hóa ra là Mã Tề toàn thân nhuộm máu, lảo đảo đứng trước mặt.

- Mã Tề ta chưa chết, phản tặc đừng hòng...

Còn chưa nói hết câu, đập vào mắt gã là Khang Hi mềm rũ kẹp dưới nách thích khách. Mã Tề kinh hồn táng đởm cả người lạnh buốt, cảm thấy trời đất như quay cuồng chao đảo. Gã rú lên căm hờn:

- Hoàng thượng...! Phản tặc, ta liều mạng với ngươi!

Đúng lúc đó, một toán binh lính nghe tiếng vừa hay chạy đến. Thấy Thống lãnh thị vệ toàn thân đầy máu, tiểu hoàng đế rũ rượi trong tay thích khách thì sợ tái mặt rầm rập ùa tới. Trương Quốc Khải lập tức quát lớn:

- Hoàng đế trong tay ta, kẻ nào dám...!

Bất quá trông tiểu hoàng đế mềm oặt thế kia, ai biết còn sống hay đã chết. Khang Hi có làm sao, hộ giá thất trách là bọn chúng cũng không thoát khỏi tội tru di. Thế là cả đám mặc kệ Trương Quốc Khải hăm dọa, cứ hò hét lao tới như không cần mạng, hòng lập công chuộc tội để khỏi liên lụy người nhà.

Võ công Trương Quốc Khải nào phải tầm thường, kiếm pháp của gã càng không ngại quần đấu. Ánh kiếm cứ lóe lên là loại một kẻ ra khỏi cuộc chiến. Song y phải xách theo một người, giữa vòng vây thân pháp phần nào mất đi sự linh hoạt. Nhất thời rơi vào khổ chiến không tài nào thoát ra được.

Có điều may mà bọn thị vệ vẫn vô cùng e ngại, chỉ cần họ Trương xoay tiểu hoàng đế sang bên nào, đao kiếm mé ấy lập tức tránh đi không dám mạo phạm. Thế là Khang Hy không khác nào tấm lá chắn sống cho y mặc sức xoay trái quay phải, tả xung hữu đột giữa trùng vây.

Bất thình lình y thét lên một tiếng chói trời chói đất, ngực phải đau thấu tâm can, cánh tay tê dại nhất thời tuột mất Khang Hy. Tiểu hoàng đế rớt cái bịch, lăn vài vòng trên mặt đất rồi nhỏm dậy la lớn:

- Mau mau cứu trẫm!

Biến cố đột ngột khiến tất cả sững sờ. Song có một bóng người nhanh như chớp lao tới, ôm lấy tiểu hoàng đế lăn đi một vòng, vừa hay tránh kịp một chưởng cách không vỡ đá tan bia của thích khách. Không ngoài ai khác chính là Mã thống lĩnh.

Họ Mã ôm chặt tiểu hoàng đế trong lòng mà mừng phát khóc, gã run run hỏi:

- Hoàng thượng, người... người không sao chứ?

Gương mặt non nớt tuy tái nhợt, lấm lem bụi đất vô cùng thảm hại song đôi mắt Khang Hi sáng quắc đáp:

- Trẫm không sao, mau bắt lấy thích khách. Y không cầm cự được lâu đâu!

Chỉ thấy khí thế bừng bừng nào còn vẻ yếu ớt trước đó. Hóa ra khi hai bên đối mặt, phát hiện ánh mắt kỳ lạ của họ Trương, Khang Hi đã nhạy bén nhận ra đối phương là kẻ dễ mềm lòng. Tiểu hoàng đế nhanh trí liền tỏ ra yếu ớt đáng thương, quả nhiên khiến thích khách do dự không nỡ xuống tay. Bất quá trẻ con vẫn là trẻ con, tình cảnh cái chết cận kề khiến tiểu hoàng đế hồi hộp lo sợ đến thắt tim, bệnh cũ bỗng tái phát liền ngất đi. Khéo thay lại giúp vở diễn càng thêm hoàn hảo. Đến lúc tỉnh lại đã thấy bị thích khách kẹp trong tay quay trái quay phải chóng hết cả mặt, xung quanh cả đống quan binh mà không làm gì được. Dù sốt ruột lắm song cơ hội chưa đến tiểu hoàng đế nào dám hành động khinh suất.

Chịu đựng mãi rốt cuộc cũng có được tư thế thuận lợi, Khang Hi liền rút con dao vẫn nắm chặt trong ống tay áo ra, đâm cho Trương Quốc Khải một nhát chí mạng. Dẫu còn trẻ con nhưng từ nhỏ đã rèn luyện võ nghệ, lại dùng hết sức cộng thêm họ Trương mất cảnh giác không vận khí hộ thân nên con dao vẫn cắm gần lút cán.

Uất ức thay Trương Quốc Khải chỉ vì lòng nhân từ mà lãnh họa vào thân. Mắt y tối sầm lại, hai chân loạng choạng một cái, ngực đau buốt xộc lên tận óc, hơi thở liền thấy khó khăn. Thế nên dù y gắng vận sức đánh ra một chưởng hòng vớt vát thì vẫn chậm hơn Mã Tề một bước rồi.

Rốt cuộc Mã Tề thành công cứu thoát Khang Hi, tránh được cái tội hộ giá thất trách, nào dám dây dưa ở đây nữa bèn tẩu như phi, để mặc cho binh lính giải quyết tên thích khách. Lính Thanh thấy Trương Quốc Khải loạng choạng thì biết rằng y sắp xong đời bèn cả mừng hò hét nhào tới giết. Trương Quốc Khải phải liên tục vung kiếm ngăn đỡ. Thế là cả trăm người khỏe mạnh cùng một người đang bị thương đánh nhầu một trận.

(còn tiếp)

Mỗi khi dùng sức bên tay thuận, Trương Quốc Khải thấy lồng ngực đau nhói bèn chuyển thanh kiếm sang tay nghịch đâm bọn quan binh. Nhưng sử kiếm bằng tay nghịch hiển nhiên chiêu thức không còn quen lề lối thông thường nữa, nên Thanh binh đỡ được đường gươm của y khá dễ dàng. Thế là Trương Quốc Khải vừa đánh vừa phải lui, thoáng chốc đã bị lính Thanh ép sát vô hàng thông. Bỗng nghe tiếng gió sau lưng, y kịp thời nghiêng người né tránh.

Thì ra ở phía sau, một toán lính chẳng biết phục kích từ bao giờ, chỉ chờ có thế lập tức ra tay. Tuy đã tránh được một hai mũi, nhưng nhìn trường mâu tua tủa đang đâm tới y không khỏi ngậm ngùi than thở:

- "Rốt cuộc ta cũng phải phơi thây chốn rừng hoang này..." Nhưng trước lúc chết, y tính chịu mấy nhát rồi liều chút hơi tàn hòng kéo theo một hai mạng.

Đúng lúc tưởng chừng Trương Quốc Khải chấp nhận số phận rồi, đột nhiên một thứ xoay tít như bánh xe gió vù vù liệng qua khiến bọn lính rú lên, đồng loạt buông trường mâu ôm tay đau đớn. Chỉ thấy một người cũng mặc trang phục dạ hành che kín mặt mũi, chân đạp cây nhẹ tựa chim én lao vút tới, ung dung đón lấy vật màu trắng đang xoay một vòng lượn trở lại. Hóa ra lại là một cây quạt xếp. Đáp xuống bên cạnh Trương Quốc Khải, dạ hành nhân kêu lên áy náy:

- Xin lỗi Tam ca, đệ tới muộn!

Thoát chết trong đường tơ kẽ tóc, Trương Quốc Khải lắc đầu, vỗ vai đồng bạn cảm khái đáp:

- Không muộn. Dù có chết nhưng được gặp Thất đệ lần cuối là ta mừng lắm rồi!

- Huynh nói vớ vẩn gì thế, từng này chẳng đủ nhét kẽ răng bọn ta.

Cả hai cười lên ha hả. Chợt nhớ ra, Trương Quốc Khải lo lắng hỏi:

- Mọi người bên kia thế nào rồi?

- Không tốt lắm nhưng vẫn cầm cự được. Đệ không yên tâm về huynh nên mở đường máu đuổi theo, may mà vừa tới kịp. Phù...

Nghe vậy Trương Quốc Khải không khỏi hổ thẹn nói:

- Thất đệ. Xin lỗi... huynh...

- Tam ca đừng tự trách nữa, trước mắt phá vòng vây rồi nói - Dạ hành nhân khoát tay.

Trương Quốc Khải gật đầu. Hai huynh đệ liền áp lưng sát vào nhau cùng tử chiến với quân Thanh. Quân Thanh bao vây họ càng lúc càng đông, tưởng như không thể nào đếm hết được, thực như đàn ruồi bu chén mật. Nhìn đâu cũng không thấy kẽ hở nào để tẩu thoát. Nhưng võ nghệ của dạ hành nhân vô cùng cao cường, lâm nguy vẫn không loạn. Chỉ thấy cây quạt trắng trong tay y thiên biến vạn hóa, đầy trời bóng quạt trập trùng biến ảo khôn lường, kín kẽ tưởng như không gì có thể chui lọt. Khi xòe ra thì sắc bén tựa đao, lấy mạng người trong chớp mắt. Lúc xếp lại có thể đỡ, gạt, đâm, thậm chí bất thần kẹp lấy lưỡi gươm, mũi giáo của đối phương rồi xoay người một cái, dùng chính những vũ khí đó phi thẳng tới kẻ đối diện. Thế nên giữa vòng vây mà chẳng khác nào hổ lạc bầy dê, thoáng chốc đã giết được vài chục tên.

Quân Thanh không khỏi hốt hoảng, hàng trước vội vã thoái lùi. Dạ hành nhân thoáng thấy cơ hội, liền hú lên một tiếng, người quạt hợp nhất xoay tít như một cơn lốc xoáy xộc thẳng vào hàng ngũ kẻ địch. Người tới đâu, lính Thanh rú lên thảm thiết tới đó, lũ lượt đổ gục như thân chuối gặp phải cưa máy.

Phía bên phải vì vậy mà hở ra một lỗ lớn. Trương Quốc Khải luôn bám sát theo sau, hai huynh đệ lập tức tẩu thoát. Hai người tháo chạy một hồi, nhưng vẫn chỉ loanh quanh trong khu rừng thông rất rộng này. Chạy thêm một quãng, Trương Quốc Khải vì bị mất quá nhiều máu nên không đi nổi nữa, dạ hành nhân bèn dìu Trương Quốc Khải nấp ở đằng sau một thân cây. Đó là một cây tùng đại thụ rất to, đường kính phải năm người dang tay ra đứng xung quanh cũng chưa chắc ôm trọn được.

Sau khi xem xét vết thương, dạ hành nhân nhíu mày nói:

- Phải lập tức rút cây đao mới cầm máu được, huynh chịu đau chút nhé!

- Được, đệ cứ làm đi!

Dạ hành nhân liền cẩn thận rút con dao ghim trong ngực Trương Quốc Khải ra. Trông vậy mà lưỡi dao cắm khá sâu, khiến họ Trương phải nghiến răng nhăn mặt. Đắp tạm thuốc cầm máu, giây lát sau Trương Quốc Khải thở ra một hơi nhẹ nhõm. Nhưng sư đệ y lòng nặng trĩu, nhìn máu ứ ra từ vết thương có màu đen là biết Trương Quốc Khải đã trúng độc rồi. Hơn nữa, trông gương mặt sư huynh xanh xao, đôi môi tím ngắt, hiển nhiên khí lực đang dần tàn suy. Dạ hành nhân khẽ thở dài một hơi, đoạn dìu Trương Quốc Khải tựa vào gốc cây nghỉ ngơi.

Trong lòng gã lại nghĩ tới chuyện hôm bữa, có biên thư nhờ học trò trao cho một người, khuyên nàng ta đi Hồi cương lánh nạn, đừng trở về Hàng Châu nữa. Càng nghĩ gã lại thầm rủa bản thân tơi bời, vì dù cho thoát khỏi trùng vây lần này, thì khi đưa được Trương Quốc Khải trở về tổng đà, lấy ai mà giải độc được đây?

- "Ôi, ông trời thực khéo trêu ngươi!" - Dạ hành nhân ảo não nhủ thầm.

Bấy giờ Trương Quốc Khải khí sắc càng lúc càng kém, y cũng biết tình hình của mình bất lợi, nặng nhọc nhìn sư đệ nói:

- Thất đệ à, ta không ổn rồi. Đệ cứ đi đi… bỏ mặc tam ca, chạy trước đi!

- Tam ca, huynh coi đệ là hạng người gì chứ? Nếu đi thì cùng đi, còn không chúng ta cùng liều chết! - Dạ hành nhân la lên.

Trương Quốc Khải không nói nên lời, đấm mạnh lên thân cây một cái, phẫn hận thốt:

- Chỉ vì ta vô dụng, còn làm liên lụy đệ!

Dạ hành nhân đang định an ủi sư huynh vài câu, đúng lúc đó có tiếng chân người rầm rập từ đằng xa vọng đến. Gã nấp đằng sau thân cây ló đầu ra nhìn, liền thấy một đội quân thiết giáp đông đảo hùng hậu đang ùn ùn kéo tới. Dẫn đầu lại có một người mặc giáp bạc, gương mặt xương xẩu thiếu biểu cảm, hai mắt sâu hun hút như hai cái hố tăm tối. Tay y cầm một thanh trảm mã đao, mũi đao chênh chếch hướng xuống đất, toát ra sát khí lạnh người. Sau vài nhịp thở, cả quân lẫn tướng chỉ còn cách chỗ hai huynh đệ ẩn nấp khoảng chừng vài chục bước chân. Nhưng gã tướng quân đó bỗng giơ tay làm hiệu, toàn quân lập tức dừng lại, hàng ngũ tề chỉnh không chút xao động.

"Kẻ này không tầm thường!" - Dạ hành nhân lẩm bẩm, tâm trạng càng thêm trầm trọng. Gã không ngại quần chiến, nhưng một đội quân kỷ luật có sự chỉ huy của tướng tài rõ ràng khó chơi hơn đám quân ô hợp lúc nãy rất nhiều.

Quả vậy, gã nhận xét không sai. Vì người mặc giáp bạc đó tên Tô Khất, là kẻ khá có danh tiếng trong hàng ngũ tướng lĩnh Kinh thành. Hiện y đang giữ chức phó tướng Mai Lặc Chương Kinh, trực thuộc Phủ Viễn phủ Đại tướng quân.

Mà nhắc đến vị Đại tướng quân này, cũng phải nói qua một chút. Lúc này triều đình Mãn Thanh vẫn khá coi trọng quân công, cho nên Ngao Bái - đệ nhất dũng sĩ Mãn Châu, người có danh vọng rất cao trong đám tướng lĩnh mới xếp đầu trong Tứ mệnh đại thần. Bất quá y cũng là người tỏ ra bất mãn khi tiểu hoàng đế lên ngôi, dẫn đến không ít kẻ a dua hùa theo, đối với tân hoàng bằng mặt mà không bằng lòng.

Dưới áp lực ấy, còn may Khang Hi vẫn được một số người trung thành như cha con Sách Ni, Sách Ngạch Đồ hay Mã Tề hết lòng phò tá. Song đáng kể nhất phải kể đến sự ủng hộ của vị Phủ Viễn Đại tướng quân này. Tuy còn khá trẻ nhưng Phủ Viễn tướng quân nổi tiếng văn võ song toàn tài năng trác tuyệt, bắt đầu cầm quân đã lập vô số chiến công, là người duy nhất có thể đối trọng với Ngao Bái trong quân đội. Và Tô Khất cũng chính là cánh tay phải đắc lực của Phủ Viễn Tướng quân.

Lần này y mang quân phục kích ở bìa rừng là theo kế hoạch của thượng cấp. Ngay khi Khang Hi định đi Sơn Tây, qua mật báo Phủ Viễn tướng quân đã biết sẽ có đám người giang hồ tự xưng Giang Nam thất hiệp, một đám dư nghiệt tiền triều tìm đến hành thích, bèn tương kế tựu kế lệnh cho Mã Tề có nhiệm vụ hộ giá Khang Hi vờ tháo chạy vào khu rừng thông, cuối cùng mới bủa lưới xua quân phục kích bắt gọn phản tặc.

Có điều, cần Tô Khất ra tay bởi y có một nhiệm vụ quan trọng được giao phó. Nhớ lại mấy ngày trước, đích thân Đại tướng quân đã gặp y bảo rằng:

- "Chuyến đi này với ngươi vừa dễ lại vừa khó. Vì xét cho cùng, đám đương gia của Đại Minh Triều cũng chỉ là bọn võ phu giang hồ, võ công có cao cường đến mấy cũng chẳng thể bằng sức vài người chống lại thiên quân vạn mã. Song có một kẻ trong bọn lại không thể coi thường. So với võ công, tài trí của hắn càng thập phần lợi hại. Theo tin tức mà ta biết, đứng sau mấy vụ tập kích quân triều đình ở Giang Nam đều có bàn tay kẻ này vận trù sắp xếp kế hoạch. Không những thế hắn thông thuộc nhiều nơi, quen biết rộng nên còn giữ nhiệm vụ liên lạc bốn phương và thám thính tin tức trong hội. Thực xứng danh là kẻ túc trí đa mưu, ứng biến linh hoạt.

- Đại tướng quân, nói vậy đây là một nhân vật quan trọng rồi.

- Đúng vậy, đáng tiếc hắn lại lầm đường lạc lối. Nếu chiêu mộ được kẻ này, nói không ngoa rằng đó là người thích hợp để giúp hoàng thượng bày mưu lập kế tiêu trừ đám gian thần tặc tử, củng cố vững chắc ngai vàng, kiến lập đại nghiệp thiên thu vạn đại.

Tô Khất có phần không phục:

- Đại tướng quân đề cao hắn quá chăng, dẫu sao cũng chỉ là kẻ giang hồ thảo mãng. Mạt tướng thấy có ngài phò tá là đủ lắm rồi.

- Ha ha, ngươi chớ khinh thường người trong chốn dân gian. Chẳng phải Gia Cát Lượng trước lúc vang danh thiên hạ cũng chỉ là kẻ làm ruộng ở Long Trung đó sao? Hơn nữa luận hành quân đánh trận, Tế Nhĩ Ha Lãng Dương Cát Nỗ ta tự hào không thua kém ai, song về âm mưu quỷ kế, đó lại không phải sở trường của ta.

- Hắn sao có thể sánh với Khổng Minh?- Tô Khất còn chưa phục.

Đại tướng quân nhếch môi cười:

- Ngươi không biết đám Đại Minh Triều ca tụng hắn là Gia Cát Lượng tái thế hay sao? Cho nên một việc nữa là chúng ta cần thuyết phục, khuyên răn hắn ta trở giáo quy hàng triều đình, phò trợ đương kim hoàng thượng. Đây chính là nhiệm vụ khó khăn mà ta muốn nói. Nhưng nếu làm được, Tô Khất ngươi đã ghi đại công rồi đó!"

Bởi vậy khi đứng từ xa quan sát, nhìn thấy binh khí của một kẻ trong bọn, Tô Khất nhớ tới lời mô tả "kẻ này hay dùng binh khí là một chiếc quạt màu trắng, nan làm bằng sắt, khi đánh phát ra tiếng leng keng chói tai khiến đối phương nhiễu loạn tâm thần." Y liền biết đó là mục tiêu Đại tướng quân nhà mình tìm kiếm bấy lâu nay. Không chút chần chờ, Tô Khất lập tức xua quân ào tới khép chặt vòng vây.

- Xin hỏi Cửu Dương tiên sinh, Thất đương gia của bang phái Đại Minh Triều có ở đó hay chăng? - Tô Khất hắng giọng hô to.

Nghe vậy dạ hành nhân thầm ngạc nhiên, song vẫn ung dung bước ra đáp:

- Có thì thế nào?

- Nghe danh tiên sinh đã lâu!

Thì ra người này chính là Cửu Dương, đứng hàng thứ bảy trong Giang Nam thất hiệp. Song chàng ta không khẳng định cũng chẳng phủ định, chỉ dửng dưng nhìn đối phương.

Đã chắp tay chào hỏi song nhận lại chỉ là vẻ thờ ơ lạnh nhạt, Tô Khất không vì thế mà tức giận, lại hỏi:

- Tiên sinh thấy binh sĩ của ta thế nào?

"Tên này định giở trò chi đây?" Thầm lấy làm lạ nhưng ánh mắt Cửu Dương chẳng thèm ngó lấy một cái, đáp gọn lỏn:

- Tinh nhuệ thiện chiến, kỷ luật nghiêm minh lắm!

Được đối phương khen ngợi, Tô Khất không khỏi tự đắc gật gù:

- Ta từng nghe người giang hồ ca tụng cây quạt trong tay Thất đương gia rất lợi hại. Vừa nãy đã được chứng kiến, quả nhiên danh bất hư truyền...

Đột nhiên y cao giọng:

- Vậy tiên sinh nắm chắc mấy phần phá được vòng vây của bọn ta?

- Không đến nửa phần! - Cửu Dương thản nhiên đáp.

Tô Khất bật cười, mỉa mai nói:

- Hừ, e là tiên sinh quá tự mãn rồi. Ta thấy một chút hy vọng cũng chẳng có đâu!

- Vậy thì thế nào? - Cửu Dương tỉnh bơ hỏi.

- Thì Tô Khất ta khẳng định hôm nay sẽ là ngày giỗ của tiên sinh đó!

Im lặng vài giây như để đối phương có thời gian cân nhắc, y bỗng dịu giọng nói tiếp:

- Có điều nếu theo chúng tôi về kinh thành, thì không những tính mạng tiên sinh được bảo toàn mà...

- Ha ha! Vị tướng quân này, ngươi coi ta là trẻ lên ba chắc? – Chẳng chờ đối phương dứt lời ngon ngọt, Cửu Dương đã cười lớn cắt ngang.

Tô Khất nhíu mày tắt tiếng, trong lòng không khỏi bực bội, hóa ra nãy giờ mình đã phí lời. Song rất nhanh y trấn tĩnh lại, nhẩm lại một lượt sách lược của Đại tướng quân, rằng “trước nên khích bác, sau nói lời ngon ngọt. Nếu không thuyết phục được ngay thì hãy ra tay bắt sống, nhất định không được để thoát…”

Ngẫm nghĩ lựa lời một chốc xong, y lắc đầu thở dài:

- Đáng tiếc, đáng tiếc, thật là đáng tiếc…

Lúc này Cửu Dương đã mơ hồ nhìn ra dụng ý của đối phương rồi. Nhưng phần vì để khẳng định phán đoán này, phần khác muốn kéo dài thời gian giúp Trương Quốc Khải phục hồi phần nào chút sức lực, chàng ta bèn nhàn nhã hỏi:

- Đáng tiếc cái gì?

- Là bản tướng tiếc cho tiên sinh đó. Một người lòng mang chí lớn, tâm hoài đại nghiệp không đi làm việc đại chí đại nghĩa lại hòa cùng đám thất phu tặc tử làm điều phản nghịch!

Không để đối phương kịp đáp trả, Tô Khất vội bồi thêm:

- Hơn nữa một thân nam nhi đại trượng phu hùng tài vĩ lược lại đi bám váy phò trợ cho con mụ già!

- Ha ha ha!

Tuy bị chửi bới khích bác Cửu Dương vẫn cười lớn, thầm nghĩ "Rốt cuộc đã lòi ra bản chất của kẻ mãng phu!" Đoạn thong thả đáp trả:

- Từ xưa tới nay, phàm là người trung nghĩa hiểu biết tất sẽ tìm tới kẻ thừa mệnh trời, tự nguyện dốc hết tài năng phò tá đấng minh quân ấy kiến công lập đại nghiệp! Còn hoàng đế người Mãn các ngươi thì sao? Vốn đời đời ở nơi quan ngoại, lại đem quân xâm chiếm Trung nguyên chúng ta. Cứ cho là qui luật tự nhiên, triều đại này suy ắt có triều khác thay thế. Nhưng nếu là một đấng minh quân, việc đầu tiên nên làm là phải lấy đức thu phục chúng sinh, chứ ta chưa từng nghe có ai lại đi uy hiếp bá tánh, dùng máu và đầu người đặng xây nền móng cả!

Biết rằng đối phương ám chỉ chuyện triều đình bắt người Trung nguyên để tóc đuôi sam, song không tiện tranh luận việc này, Tô Khất bèn theo lời dặn của tướng quân, cười khẩy nói lảng đi:

- Lòng dạ mềm yếu sao có thể làm chuyện đại sự. Tiên sinh nghĩ xem sẽ thế nào, nếu năm xưa Đường Cao Tổ ở Thái Nguyên khởi sự, cũng do dự bất quyết như ngài? Nếu không phải nhờ con trai thứ hai của ngài là Lý Thế Dân năm lần bảy lượt thúc ép thì Thái Tổ đâu có thể khoác lên vai áo vàng. Và cũng chính Đường Thái Tổ nếu e sợ miệng lưỡi thế gian, không dám xách động chính biến Huyền Vũ Môn thì đâu có một thịnh thế Đại Đường độc nhất vô nhị ngày sau!

Thấy Cửu Dương ngẩn người câm lặng, nghĩ đối phương đã thông suốt rồi, Tô Khất hăng hái nói văng bọt mép:

- Hai vị này bất đắc dĩ vì mưu đồ đại sự cho nên mới phải làm vậy. Nhưng khi lên làm quân chủ đều là bậc minh quân hiền đức. Thử hỏi hậu thế sau này, có ai là không kính ngưỡng họ!

Tô Khất cứ thao thao bất tuyệt mà không biết rằng, ngoài những buổi Cửu Dương cùng Giác Viễn đại sư luyện tập võ nghệ sau chùa Thiếu Lâm, chàng ta còn theo Mã Lương phu tử dùi mài kinh sử, ôn luyện văn thơ. Mã phu tử lúc trước vốn là thầy giáo dạy cho các trường học ở miền nam. Sau này mới cùng một số bạn bè đứng ra tự mở trường dạy miễn phí cho đám trẻ nghèo khó nhưng ham học, đặt tên là Hắc Viện. Trong trường có rất nhiều học sinh, nhưng Cửu Dương chính là học trò tâm đắc nhất của phu tử, thậm chí được phu tử yêu mến nhận làm nghĩa tử. Mã Lương phu tử là viện trưởng đầu tiên của Hắc Viện. Sau khi ông mất thì Cửu Dương trở thành viện trưởng đời hai của trường học này.

Cho nên trái với những gì Tô Khất lầm tưởng. Một người thuộc làu kinh sử như Cửu Dương khi nghe Tô Khất múa may mồm mép chỉ cảm thấy buồn cười, nhủ bụng không ngờ tên võ tướng trông thô lỗ này lại chịu khó học thuộc sử Đường đến thế.

Bất quá chàng ta chẳng buồn tranh cãi, chỉ nhếch môi cười nhạt, nói cứng như đinh đóng cột:

- Nay bọn ta lọt vào tay các người, muốn chém muốn giết cứ việc tùy ý, cần chi nói nhiều!

Không khỏi thất vọng, song Tô Khất chưa chịu từ bỏ nhiệm vụ khuyên địch quy hàng, tiếp tục tặc lưỡi nói:

- Tiên sinh ơi là tiên sinh, với tài nghệ và kiến thức của ngài, quan trường mới là nơi để ngài dung thân, phát triển sự nghiệp tạo phúc cho muôn dân. Chuyện này đối với Cửu Dương ngài và trăm họ bá tánh mà nói, đều lợi cả đôi đường. Không phải hay sao? Hoàng thượng thánh minh, sau này nhất định sẽ không bạc đãi người. Hà cớ gì cứ ngoan cố không chịu nghe? Sao hả? Ta nói như vậy, ngài nghĩ thế nào?

Cửu Dương bỗng lấy làm lạ, chỉ bằng mấy lời tầm thường thế này mà đòi thuyết phục chàng quy hàng thì kẻ địch quá ngây thơ rồi. Nhưng cớ sao gã này cứ nhì nhèo mãi không buông? Cho nên chàng liền tập trung suy nghĩ, thầm phán đoán về dụng ý thật sự của đối phương. Bất giác quay sang bắt gặp Tam ca liếc nhìn mình, ánh mắt là lạ như thấp thoáng nỗi băn khoăn, Cửu Dương giật mình bừng tỉnh.

Thử nghĩ mà xem, Giang Nam thất hiệp bọn họ, trong khi sáu người bị coi là phản tặc cần phải tru diệt. Riêng mình chàng lại được đối xử đặc biệt, trước đích danh gọi ra nói chuyện, sau lấy lễ đối đãi rồi dùng lời thiết tha khuyên bảo. Chuyện này nếu truyền ra, thì dù có chạy thoát được hôm nay cũng không tránh khỏi người trong hội xì xào bàn tán. Đến lúc đó dẫu bảy người tình như thủ túc nhưng ai dám chắc qua sự kiện này quan hệ giữa chàng và cả bọn không có vết gợn. Quả nhiên chia rẽ ly gián mới là dụng ý sâu xa của kẻ địch.

Cửu Dương cười khổ, bèn nói nhỏ:

- Tam ca, cẩn thận kế ly gián!

Nhưng ngẫm lại, một kẻ nom lỗ mãng như tên tướng quân này khó có khả năng dùng tâm kế. Vậy hẳn là do cao nhân nào đó đứng sau bày ra rồi. Thế là chàng càng thêm cảnh giác.

Về phần Tô Khất, nói hết nước hết cái song đối phương chỉ một mực im lặng, y bực tức kêu:

- Ngài không nghe theo lời ta khuyên, mai này thiên hạ phỉ nhổ đừng có hối hận. Sao một kẻ có tài năng, tự cho mình là hiểu biết lễ nghĩa lại đi làm chuyện hành thích hoàng đế, làm việc đại nghịch bất đạo, thiên tru địa diệt như vậy chứ?

Trương Quốc Khải được sư đệ nhắc nhở, bấy giờ mới vỡ lẽ, lòng có chút ngượng ngùng. Tai lại nghe tên tướng giặc khốn kiếp chửi sư đệ như vậy, máu nóng dồn thẳng lên trên đỉnh đầu. Lửa giận nổi phừng phừng, Trương Quốc Khải mới thò đầu ra khỏi thân cây lớn tiếng mắng:

- Mẹ kiếp, con bà nhà ngươi, cái tên cẩu quan kia, nói mà không biết ngượng à? Bọn ta còn chưa chửi nhà ngươi bất trung bất nghĩa đấy? Còn dám nói sư đệ ta khụ khụ…

Vì vận sức lấy hơi đột ngột động tới vết thương nơi ngực, thành ra chưa hết câu y đã ho sặc sụa. Cửu Dương đặt tay lên vai Trương Quốc Khải, ý như muốn bảo sư huynh bình tĩnh lại, sau đó nghiêm mặt đáp:

- Tên võ quan vô lại kia, ta nghe giọng của ngươi, rõ ràng cũng xuất thân người Hán, cớ sao lại đi phò trợ cho đám người dị tộc? Ngươi nghĩ ngươi như vậy, là anh hùng, là hảo hán lắm sao? Giang sơn gấm vóc người Hán chúng ta hôm nay lọt vào tay lũ mọi rợ Mãn Châu, để chúng tự ý phân chia, cai trị bằng đòn roi hà khắc. Hằng ngày đâu đâu cũng có chuyện bất bình, hà hiếp bá tánh, ngươi có thể nhắm mắt làm ngơ hay sao?

Tô Khất trợn mắt chưa biết đối đáp thế nào, Cửu Dương lại nói tiếp:

- Ta nghĩ thay vì nhận giặc làm cha trợ Trụ vi ngược, bị người sau ngàn đời nguyền rủa. Bây giờ còn chưa muộn đâu, hãy quay giáo theo ta phò trợ Tổng đà chủ, đưa người trở thành một Võ hoàng đế thứ hai, một quân chủ nhân nghĩa trị quốc anh minh, giúp người Hán ta đem đám người Mãn đuổi ra ngoài quan ngoại…

Cửu Dương còn nói nhiều nữa nhưng Tô Khất chẳng muốn nghe. Thầm nghĩ tên này ngoan cố không chịu quy hàng rồi, y thô lỗ cắt ngang, cách thức xưng hô cũng thay đổi:

- Chim khôn biết lựa cành lành mà đậu, kẻ biết thời cơ mới là trang tuấn kiệt. Chẳng lẽ ngươi chưa nghe qua câu đó à?

Xem chừng cũng quá ngán ngẩm rồi, y cáu tiết xua tay nói tiếp:

- Mà thôi đi! Bản tướng chẳng thèm nhiều lời với nhà ngươi nữa. Bây giờ ta đếm ba tiếng, nếu như ngươi còn không chịu vác mặt ra quy hàng, thì chỉ có con đường... Chết....

Dứt lời bèn hô to:

- Một!

Đoạn y giơ tay làm hiệu, đoàn quân thiết giáp phía sau đồng thanh thét lớn.

- Haiiii!

Cửu Dương trầm mặc nhìn Trương Quốc Khải rồi ngoảnh đầu về phía ngôi chùa Quan Âm. Chàng ta nghe văng vẳng trong gió tiếng hò reo chém giết dữ dội, tiếng vũ khí chạm nhau loảng xoảng xen lẫn tiếng súng đạn nổ đùng đùng. Quân Thanh đã dùng tới thứ vũ khí lợi hại này, chỉ sợ sư thái và mấy vị đương gia kia lành ít dữ nhiều rồi.

- Đằng nào huynh cũng khó thoát kiếp nạn này, để ta cầm chân bọn chúng, đệ mau chạy đi! - Trương Quốc Khải giục.

Nhưng Cửu Dương chỉ lắc đầu bởi chàng ta đã có quyết định của riêng mình. Quay sang Trương Quốc Khải, giọng Cửu Dương nhẹ tênh như chẳng để ý sinh tử đang kề bên:

- Tam ca, còn nhớ lúc bảy người huynh đệ bọn ta cắt máu ăn thề có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu không? Phúc thì chưa thấy song ít nhất cũng được như tâm nguyện, chúng ta không sinh cùng năm nhưng lại được chết cùng ngày cùng tháng!

Nghe vậy Trương Quốc Khải không khỏi nghẹn ngào, bao lời khuyên nhủ định thốt ra lại nuốt ngược trở lại. Thất đệ đã quyết ý như vậy y còn biết nói gì đây. Trong lòng cảm động vô cùng, y đặt tay lên vai sư đệ, xiết thật chặt:

- Thất đệ, nếu có kiếp sau chúng ta lại là huynh đệ tốt!

Hai người thoải mái hàn huyên chẳng cần biết bọn quân thiết giáp đã hô đến tiếng thứ ba. Dứt ba tiếng mà không thấy Cửu Dương vác mặt ra hàng, Tô Khất bực mình sẵng giọng:

- Đúng là thân lừa ưa nặng, nói nhẹ không nghe cứ thích phải nặng tay!

Đoạn y vung cây trảm mã đao chém vào không khí, quát lớn:

- Lên!

Chỉ chờ có vậy, đoàn quân thiết giáp hò hét xông lên như sóng vỡ bờ, ùa tới vây lấy hai người. Do bọn chúng ai cũng trang bị giáp bọc sắt nên hai huynh đệ vô cùng chật vật, chỉ còn biết vừa đánh vừa lùi. Hơn nữa Trương Quốc Khải trong mình thương thế không nhẹ, chống trả một hồi cũng đành vùng vẫy trong tuyệt vọng. Trước khi gục xuống, y định vung kiếm tự sát còn hơn chết nhục trong tay Thanh binh thì Cửu Dương đã cản lại:

- Tam ca! Chưa đến đường cùng, tội gì phải thế!

Dứt lời chàng quát lên một tiếng, mượn lực từ thân cây kế bên, xoay người thi triển liên hoàn cước khiến hai ba tên lính trước mặt ngã dúi dụi vào đồng bọn phía sau. Tranh thủ lúc đội hình đối phương rối loạn, Cửu Dương lập tức dìu Trương Quốc Khải xoay người bỏ chạy.

- Còn muốn trốn sao? Đuổi theo cho ta! Tô Khất liền ra lệnh.

Đúng lúc ấy bỗng có tên thân binh bước lên thưa:

- Bẩm tướng quân...

- Chuyện gì?

- Nhìn hướng bọn chúng chạy, thuộc hạ e là...

Thấy tên này ấp a ấp úng, Tô Khất không khỏi bực mình gắt:

- Làm sao cứ lúng búng như trẻ con tập nói thế!

- Dạ, hướng bọn chúng tẩu thoát đó là tới hẻm núi Đá Ma!

- Hẻm Đá Ma! Đó là cái gì? - Tô Khất nhíu mày.

- Mấy ngày trước thuộc hạ theo lệnh đi trinh sát khu vực này, có nghe dân địa phương kể, nơi đó không ít thợ săn khi đuổi theo con mồi vô tình chạy vào bỗng dưng biến mất tăm tích. Một số người gan dạ đi vào tìm kiếm cũng cùng chung số phận. Kẻ may mắn sống sót trở ra được thì điên điên khùng khùng, sống dở chết dở, lay lắt thêm mấy ngày cũng chết. Đặc biệt khi gặng hỏi chuyện xảy ra trong khe núi họ tỏ ra vô cùng hoảng loạn. Từ đó dân địa phương sợ hãi chẳng dám bén mảng lại gần…

Nghe vậy Tô Khất nhăn mặt, trầm giọng hừ lạnh:

- Giả thần giả quỷ, hồ đồ nhảm nhí!

Tên thân binh vội nói tiếp:

- Thoạt đầu thuộc hạ cũng không tin bèn đích thân đi vào dò xét. Hóa ra đó là một khu phế tích bỏ hoang, tứ bề núi đá bao quanh. Trên mặt đất rải rác rất nhiều hố sâu như lỗ giếng không rõ để làm gì, thuộc hạ trộm đoán nhiều khả năng đám thợ săn do bất cẩn rơi xuống đó. Có điều...

- Có điều thế nào? - Tô Khất sốt ruột quát.

Tên thân binh lại ấp úng:

- Dạ... có điều thuộc hạ cảm nhận, đúng là trong đó có gì đó rất bất thường, ngột ngạt khó thở cứ như... cứ như, như ai đó đè lên ngực vậy...

- Hừ, nói linh tinh. Tô Khất ta trước nay chỉ tin thanh đao trong tay mình, há lại đi sợ chuyện ma quỷ vớ vẩn này!- Gã nạt nộ thủ hạ, đoạn hô lớn:

- Truyền lệnh bản tướng tất cả lên hết truy bắt phản tặc cho ta, sống thấy người chết phải thấy xác. Kẻ nào còn nói năng xằng bậy làm dao động lòng quân liền xử theo quân pháp!

Chúng tướng dạ ran, lập tức đốc thúc binh lính rầm rập đuổi theo. Chạy không bao xa quả nhiên đến một khe núi cây cối rậm rạp xơ xác, đi vào chừng vài chục bước lại là một khoảng trống rộng rãi, xung quanh ngổn ngang những thanh gỗ mục nát, nhìn hình dáng hẳn lúc trước dùng làm trụ chống và giá đỡ. Mặt trời vừa hay bị rặng núi che khuất một phần, chỉ hắt được xuống thứ ánh sáng mờ mờ. Trong không khí vẩn lên một thứ mùi khó chịu khiến người ta tức thở. Binh lính gặp khung cảnh kỳ dị này liền không tránh khỏi thấp thỏm lo âu.

- Cẩn thận nhìn hố dưới chân! Tên thân binh nọ đang dẫn đầu hô to nhắc nhở.

Tô Khất nhíu mày quan sát xung quanh, không khó để thấy Cửu Dương đứng cách đó không xa. Bên cạnh, Trương Quốc Khải đang ngồi tựa lưng vào một bức tường đổ, xem chửng đã sức cùng lực kiệt. Thế là y đắc ý cười gằn:

- Cửu Dương, xem ngươi còn chạy đi đâu được nữa? Chịu chết đi thôi!

Đáp lại Cửu Dương chỉ cười cười:

- Muốn giết được huynh đệ ta, các ngươi cũng phải trả cái giá không nhỏ đâu!

- Hừ, chết đến nơi còn khoác lác. Bắt chúng cho ta!

Tô Khất quát một tiếng, toán quân đi đầu lập tức dàn thành hình vòng cung chậm rãi tiến lên. Nhưng vòng vây càng siết chặt mục tiêu, tâm trạng Tô Khất trái lại càng bất an. Nhìn đối phương tỏ vẻ thong dong, trực giác của một người cầm quân dày dạn sa trường mách bảo y có điều gì đó không bình thường.

Quả nhiên đang chắp tay sau lưng, tả thủ Cửu Dương bỗng vươn ra, trên tay lập lòe một mồi lửa. Mắt liếc vòng vây trùng trùng đang khép chặt, chàng ta mỉm cười nhẹ nhàng buông tay. Ánh lửa lóe lên, chầm chậm rơi xuống phút chốc biến mất dưới một hố sâu bên cạnh.

Khoảnh khắc thấy Cửu Dương ném xong mồi lửa, liền đó kéo Trương Quốc Khải trốn sau bức tường đổ, trái tim Tô Khất nảy lên một cái, y không rõ chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo song trong lòng cồn cào bất an. Một sự tĩnh lặng bao trùm cả khe núi. Thậm chí Tô Khất nghe rõ tiếng đập thình thịch trong lồng ngực mình.

Y còn chưa kịp hô to cảnh báo, thình lình một tiếng nổ kinh thiên động địa đập vào tai. Mặt đất rung lên rần rần sụt lở từng mảng, vô số cột lửa đỏ rực phun ra từ những hố sâu trên mặt đất, cả khe núi chớp mắt như một Hỏa diệm sơn bốc cháy ngùn ngụt.

Ngay khi đó có người xô một cái thật mạnh khiến Tô Khất ngã nhào. Được thân binh che chở, y nằm rạp trên mặt đất mà mặt mũi tái mét, thất kinh hồn vía nhìn toán quân đi đầu đã biến thành những bó đuốc sống đang gào thét đau đớn rồi từ từ gục xuống quằn quại trong biển lửa.

- Tướng quân, phải mau thoát khỏi đây thôi - Một tên thân binh cuống quít giục.

Cũng may vị trí của y ở giữa đoàn, tương đối gần với lối vào. Bọn thân binh bèn ném khiên xuống đất dập lửa làm thành một con đường, quát tháo binh lính nhường đường rồi liều chết che chắn cho chủ tướng, chật vật một hồi cũng thoát khỏi chảo lửa địa ngục trần gian.

Nhưng phần đông thì không được may mắn thế. Gần lối vào khe núi, quân Thanh hoảng loạn chà đạp, xô đẩy nhau để giành một con đường sống. Song chỉ càng làm bọn chúng níu chân lẫn nhau, chạy tới đâu lửa tràn theo tới đó khiến vô số người chết vì bỏng.

Bởi thế lửa quá mãnh liệt, phụt lên hừng hực từ những lỗ giếng, mà quân của Tô Khất trang bị thiết giáp, vô tình chẳng khác nào những miếng sắt bị nung đỏ nóng rẫy áp lên da thịt, đau đớn không sao tả xiết. Thế là bọn chúng cuống cuồng lột bỏ giáp trụ, vừa đạp lên nhau vừa la khóc ầm trời.

Phải một lúc sau sức lửa mới giảm bớt, vẫn còn cháy chỉ còn cây cối và gỗ mục quanh đó. Chỉ chờ có thế, Cửu Dương kéo Trương Quốc Khải chui ra khỏi hầm trú ẩn. Hai huynh đệ dìu nhau lom khom tìm đường thoát.

Khói lửa mịt mù rất khó thấy đường đi song như đã có chuẩn bị, Cửu Dương trùm lên cả hai một tấm vải sũng nước. Sau khi xác định đúng phương hướng, hai huynh đệ nín thở để khỏi chết ngạt rồi chạy thật nhanh theo lối đã dự tính trước. Trong cảnh hỗn loạn, binh Thanh kẻ nào kẻ nấy chỉ lo thoát thân đâu còn lòng dạ nào để ý ai với ai nữa. Vì thế bọn họ dễ dàng trà trộn thoát ra ngoài.

Vừa dừng chân tạm nghỉ, Trương Quốc Khải liền ho sặc sụa, dù thở không ra hơi vẫn không quên tán dương huynh đệ:

- Thất đệ... đệ thực lợi hại! Một mồi lửa đã nướng trọn cả đội quân tinh nhuệ!

Nhưng Cửu Dương chỉ lắc đầu, đoạn nặng nề đáp:

- Vạn bất đắc dĩ mà thôi. Nếu không buộc phải "tìm đường sống trong chỗ chết," đệ thật không muốn tạo sát nghiệp kiểu này!

Thoáng trầm ngâm, Trương Quốc Khải thở dài:

- Ta hiểu nỗi khổ tâm của đệ nhưng đã đi con đường vì đại nghiệp phục quốc này, chúng ta đâu có nhiều lựa chọn...

Chưa hết câu y đã ôm ngực ho khù khụ, gương mặt tím tái đỏ bừng. Cửu Dương lo lắng hỏi:

- Hay trước mắt cứ tìm một nơi an toàn để Tam ca ẩn náu đã?

- Không... không sao! Lửa lớn còn không thiêu chết được bọn ta, thế này ăn nhằm gì. Đệ đừng lo, ta vẫn cầm cự được! Mau tới đại điện hội họp với mọi người thôi!

Xem ra Trương Quốc Khải vẫn canh cánh trong lòng sự sống chết của đồng bạn. Thế là Cửu Dương xúc động gật mạnh đầu:

- Đi!

Hai người tiếp tục dìu nhau hướng tới bìa rừng. Bất quá vừa dợm bước ra khỏi rừng thông liền thấy hàng hàng cung thủ đang giương cung lắp tên cùng vô số trường mâu tua tủa, chĩa lên trời rậm rạp như rừng. Ba quân nghìn nghịt, thật không rõ là đông tới bao nhiêu.

Trước trận, Tô Khất dù đã chỉnh trang giáp trụ song râu tóc tán loạn, đen nhẻm tro than đang bầm gan tím ruột gào thét:

- Cửu Dương! Bản tướng phải băm vằm ngươi ra mới hả giận!

Quả thực chỉ cần một hiệu lệnh của Tô Khất là hàng ngàn hàng vạn mũi tên cùng lớp lớp trường mâu sẽ nhằm vào hai người họ phóng tới, dù bản lĩnh bằng trời cũng không thoát khỏi tình cảnh như con nhím.

Cửu Dương bèn dìu Trương Quốc Khải dứt khoát lộn trở lại vào rừng. Trong lúc vội vã, cả hai đều không biết một cuộn trúc nhỏ cỡ bó đũa đã rớt ra từ trong người chàng...

Một tên lính cung kính dâng lên cho Tô Khất:

- Bẩm tướng quân, trong lúc truy đuổi nghịch tặc đã nhặt được vật này!

Y không do dự cầm lấy mở ra xem. Chỉ thấy sau khi trải rộng hai ống trúc liền hiện ra bức tranh vẽ một người con gái. Vừa nhìn thoáng qua, cặp mắt hổ của vị phó tướng bỗng dưng trợn lên như bị trúng tà. Tô Khất ngơ ngác hồi lâu, ngẩn người chăm chú nhìn hình vẽ đến xuất thần.

Đó là chân dung một người con gái với nét đẹp vô cùng diễm lệ. Nàng không những xinh đẹp vô song mà từng nét vẽ còn làm nổi bật lên vẻ thuỳ mị đoan trang, sống động tuyệt vời. Nói không ngoa rằng, người họa sỹ vẽ bức họa này quả thật đôi tay như thần, đã thành công thổi vào hình hài trên giấy một linh hồn. Hoặc giả, biết đâu tâm sự của người nghệ sĩ hoàn toàn ký thác vào đó thì tác phẩm mới có thể có thần đến như vậy…

Lại nói tiếp về Cửu Nạn sư thái. Sau mấy mươi hiệp bất phân thắng bại bà biến chiêu từ trảo thành chưởng vỗ vào mặt Sách Ngạch Đồ. Y đưa kiếm lên cản, lại thấy bàn tay sư thái không kịp rút về để hở một khoảng trống trước ngực. Nhân cơ hội đó, Sách Ngạch Đồ bèn hoành ngang đầu kiếm biến thành thế chém thẳng qua. Nhưng hóa ra, sư thái chỉ giả vờ để dụ kẻ địch lỡ đà ra chiêu mà thôi. Chờ họ Sách xuất chiêu rồi bà lập tức nghiêng mình ra sau tránh né, xuất cước đá trúng vào vùng hạ bộ của Sách Ngạch Đồ.

Lãnh trọn một cước Liêu Âm Thoái của Cửu Nạn sư thái, Sách Ngạch Đồ la thảm, đổ gập người xuống đau đớn. Sư thái thừa thế xông tới, định bồi thêm liên hoàn cước nữa kết liễu sinh mạng họ Sách, song lại bị mấy tên lính Thanh gần đó vung trường đao, liều chết xông qua cứu viện.

Sách Ngạch Đồ thoát nạn, thở ra một hơi gượng đứng thẳng dậy, nghiến răng cố nén cơn đau. Y căm tức mắng:

- Con mụ già thủ đoạn thực ti tiện!

Cửu Nạn sư thái lạnh lùng đáp lại:

- Hừ, giết được đám cẩu quan Mãn Thanh các ngươi, ti tiện đến mấy lão ni ta cũng sẵn sàng làm!

Vừa may lúc này một viên quan khác của triều đình Mãn Châu là Long Khoa Đa kéo một đội quân trang bị súng ống đến trợ giúp. Sách Ngạch Đồ chẳng thèm do dự bèn nhảy ra khỏi vòng chiến mặc lời mắng chửi của Cửu Nạn sư thái. Chỉ chờ có thế, Long Khoa Đa hô khẩu lệnh, một loạt đạn đùng đùng bắn ra.

Lập tức Cửu Nạn sư thái rơi vào cảnh lưỡng nan thọ địch, vừa phải đối phó với Thanh binh vung kiếm chém tới tấp phía trước vừa phải lo tránh né những viên đạn bắn tới mạn sườn phía sau. Tâm cơ máy động, bà bèn cong tay thi triển Kim Cang Trảo chộp lấy kẻ đứng gần nhất hòng đem y làm tấm khiên thịt chắn đạn cho mình. Dè đâu trảo vừa chạm đỉnh đầu địch thủ, lồng ngực sư thái bỗng đau điếng khiến cả người loạng choạng, mới hay đã trúng đạn rồi.

- Tổng đà chủ...!

Mắt vẫn bao quát toàn trường, Tứ đương gia Đoàn Khiết Tường và Lục đương gia Cung Từ Ân thấy vậy không hẹn cùng kêu lên thất thanh, bèn thi triển khinh công lao tới cứu viện. Nhưng sư thái miễn cưỡng còn cử động linh hoạt, bà vừa xoay người né đao của một tên lính Thanh nhân cơ hội đánh lén, ống tay áo quét ngang quật thẳng vào ngực khiến hắn tuyệt khí bỏ mình, đoạn trấn an hai người:

- Không sao, còn chưa trúng chỗ yếu hại. Mau tiêu diệt bọn lính hỏa thương!

Binh khí mà Đoàn Khiết Tường và Cung Từ Ân sử dụng đều là trường cung, quả thực rất phù hợp đối phó với hỏa lực quân Thanh. Hai vị cao thủ xạ tiễn vừa đứng chắn cho sư thái vừa liên tay kéo cung không ngừng. Tiếng cung bật veo véo liên hồi, một trận mưa tên khiến quân Thanh ngã đổ nháo nhào, phút chốc giết được hàng chục tên. Bất quá cuối cùng họ cũng không chống lại được súng ống phương tây. Khi hàng xạ thủ thứ hai của quân Thanh nổ súng, hai người bị đạn bắn trúng đầu gối ngã quỵ xuống đất. Còn đang đau đớn, gắng gượng đứng dậy thì trước ngực lại trúng một loạt đạn nữa, liền gục tại chỗ.

- Không... Khiết Tường... Từ Ân!!!

Chứng kiến hai vị đương gia vì thế mà chết thảm, Cửu Nạn sư thái kêu lên thảng thốt, quát một tiếng nén đau dợm xông lên nhưng đội hỏa thương đã nạp xong đạn, lại tiếp tục nã đùng đùng. Bất đắc dĩ sư thái phải liên tục xoay người nhảy tránh.

Nhị đương gia Tần Thiên Nhân đang bị vây công gần đó, thấy vậy nghiến răng chịu vài đao, đột phá vòng vây xông ra. Mắt liếc thấy một chiếc Lư hương đúc bằng đồng bày trước sân Đại điện, cao chừng hơn trượng, vừa dày vừa to. Tần Thiên Nhân thét lớn, lấy hết sức bình sinh xuất Hoàng Xà Địa cước, đá một cú mạnh như sấm sét khiến chiếc lư đồng xoay ngang rồi đổ ầm lăn đi, vừa may chắn trước người sư thái. Một loạt tiếng keng keng vang lên liên hồi, song đạn bắn vào lư đồng chỉ để lại vài vết xước nhỏ. Hơn nữa khi nó đổ xuống đất làm tro bụi rơi vãi bay mù mịt, khoảng sân chùa bỗng chốc như chìm trong tấm lưới xám xịt. Đội hỏa thương không thấy được thích khách, nhất thời chẳng dám nổ súng bừa bãi. Nhân cơ hội đó Tần Thiên Nhân đỡ lấy sư thái giục:

- Tổng đà chủ, chúng ta tạm thời rút lui thôi!

- Không được, còn chưa giết được cẩu hoàng đế... - Sư thái mím môi đáp.

- Đây là một cái bẫy. Bọn chúng đã sớm chuẩn bị huy động cả quân hỏa thương, có nhanh cách mấy chúng ta cũng không xông qua nổi đâu!

Thực ra Cửu Nạn sư thái cũng hiểu điều này, bà uất hận thốt lên nghẹn ngào:

- Nhưng... ta không cam lòng. Lẽ nào để Khiết Tường và Từ Ân chết vô ích vậy sao?

Tần Thiên Nhân đau đớn nhìn hai huynh đệ nằm đó, đoạn cắn răng tiếp tục khuyên nhủ:

- Chỉ cần Tổng đà chủ còn, Đại Minh Triều chúng ta còn có thể báo thù rửa hận. Nếu bây giờ xông bừa vào, chết oan uổng dưới tay quân Thanh mới phụ sự hy sinh của họ đó!

Sau một thoáng trầm ngâm, sư thái đành nặng nề gật đầu. Vừa may lúc đó lại có Ngũ đương gia Tàu Chánh Khê tiếp ứng. Thế là người lăn lư đồng, người dìu sư thái, cả ba nấp phía sau cùng bỏ chạy. Chiếc lư đồng nặng vạn cân như hòn núi nhỏ lăn ầm ầm, lăn tới đâu bọn lính Thanh kinh hồn táng đởm chạy tán loạn đến đó, nhờ thế ba người họ thuận lợi xuống núi. Song tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa, bất ngờ lại đụng độ một toán quân phục sẵn, mà người chỉ huy chính là Cửu Môn đề đốc thành Bắc Kinh Nhạc Chung Kỳ.

- Để đệ cản bọn chúng, hai người mau chạy đi!

Dứt lời, Tàu Chánh Khê liều mình khua đao đánh át vào trận địch, quyết mở con đường máu cho Tần Thiên Nhân đưa tổng đà chủ thoát hiểm. Có điều Tần Thiên Nhân vừa phải dìu sư thái, vừa phải chống đỡ binh lính tập kích tứ bề, không làm sao thoát nhanh ra được, tức thì lại rơi vào thế hạ phong. Vừa lúc song đao của hai tên lính Thanh đồng thời công đến, Tần Thiên Nhân lừa thế cướp được một, tiện tay dùng làm binh khí chống trả kẻ địch.

Nhạc Chung Kỳ đứng ngoài đốc chiến, lúc này sát tâm máy động, quyết hạ cho bằng được Tần Thiên Nhân để giết sư thái. Chỉ cần thành công thì gã lập đại công rồi.

- Lũ giặc cướp, mau mau chịu chết!

Vì thế sau một tiếng quát, gã xách thương gia nhập vòng vây.

Tần Thiên Nhân vốn là quyền gia cao thủ, không quen dùng đao. Nhưng chiêu số quyền thuật tác dụng chỉ trong phạm vi gần, nếu không nhập nội thì không đả thương đối phương được. Thêm nữa dù võ công của Tần Thiên Nhân rất cao cường, song họ Nhạc cũng không hề kém, thương pháp lão luyện có thể tự thị là cao thủ chốn công môn.

Nhạc Chung Kỳ biết đối phương nôn nóng muốn đào tẩu nên y chẳng việc gì phải vội, trước tiên cứ thủ kín như bưng. Cây Huyết đương thương không ngừng múa tít trên tay khiến Tần Thiên Nhân không sao tiếp cận được. Hơn nữa Tần Thiên Nhân lại vướng một tay phải dìu sư thái đang bị thương, cho nên loay hoay mãi chưa biết đột phá thế nào.

Thêm một khắc nữa trôi qua, Cửu Nạn sư thái mất máu quá nhiều dường như sắp lả đi. Phát giác điều này, đường thương của Nhạc Chung Kỳ không đánh vào Tần Thiên Nhân nữa, mà đổi hướng công đến cổ sư thái.

- Khốn kiếp!

Tần Thiên Nhân thốt lên giận dữ, cả kinh vẫy đao gạt ra, song y vì lo bảo vệ sư thái mà bị mũi kiếm của tên lính phục đằng sau đâm cho một nhát vào lưng. Còn đang giật mình, thì tay cầm đao lại nhận thêm một vết chém nữa, cử động vì thế mà chậm hẳn lại. Nhạc Chung Kỳ đâu để lỡ cơ hội này, càng tấn công ráo riết.

Phía đằng kia cũng chẳng khá hơn là bao, Tàu Chánh Khê sau một hồi tả xung hữu đột, quân địch chẳng ít đi thì chớ mà càng lúc càng đông. Y đành lực bất tòng tâm, không tài nào phá vây được.

Đúng lúc Tàu Chánh Khê tưởng đâu cả ba người bọn họ phải bỏ mạng ở Sơn Tây rồi, thình lình biến cố xuất hiện.

Chỉ thấy một bóng người toàn thân y phục đỏ rực như máu, lướt tới tựa vệt sao băng ngang trời. Song kiếm trong tay người đó nhoáng lên, chỉ với hai chiêu đã ép Nhạc Chung Kỳ thoái lui ba bốn bước. Từ dáng hình yểu điệu Tàu Chánh Khê dễ dàng nhận ra là một cô gái. Bất quá y không biết đó là ai vì trên mặt nàng cũng đeo một chiếc khăn lụa đỏ rực.

Kiếm pháp của nàng hoa mỹ, lại thêm y phục đỏ chói dưới ánh mặt trời ban trưa, trông lộng lẫy rực rỡ như một con phượng hoàng lửa. Nhạc Chung Kỳ vì thế không khỏi hoa mắt chóng mặt, luống cuống tay chân.

- Ngươi là ai? Có biết trợ giúp phản tặc là trọng tội tru di cửu tộc hay không?

Gã vừa sợ vừa bực mình, quát tháo om tỏi nhưng nàng ta chỉ lặng thinh. Nhờ có cô gái cầm chân họ Nhạc, Tàu Chánh Khê và Tần Thiên Nhân nhẹ nhàng hẳn, mới an tâm quay sang tấn công đám quân Thanh.

Nhạc Chung Kỳ lại khổ không nói nên lời. Dựa vào thân pháp như quỷ mị, Huyết y nữ tử luôn tránh lấy cứng đối cứng với gã. Cho nên dù thương pháp gã mạnh mẽ có thừa, lại như đánh vào không khí, hết sức khó chịu. Ngược lại song kiếm trong tay nàng bám sát gã không rời, phối hợp vô cùng lợi hại, liên miên bất tuyệt như sóng vỗ bờ khiến Nhạc Chung Kỳ không biết đâu mà lần.

Rõ ràng gã nhận thấy mũi kiếm lóe lên nhằm bên mé trái bèn dợm bước sang phải. Ngờ đâu một mũi kiếm khác như độc xà đã đợi sẵn từ khi nào, sẵn sàng đưa gã vào tử lộ. Nhạc Chung Kỳ kinh hãi không kịp né tránh, trong lúc gấp rút phải vứt thương rùn người nhào xuống đất, lăn mấy vòng ra ngoài, mới thoát được độc chiêu.

Vừa khiến Nhạc Chung Kỳ chạy bạt ra xa, cô gái liền vung kiếm, cách không chém liên tiếp mấy nhát nhanh gọn vô những cây cổ thụ mọc gần đó.

Xoẹt xoẹt.

Từ khoảng cách gần trượng, làn kiếm khí nhoáng lên nhanh như chớp, vụn gỗ bắn tứ tung. Lập tức mấy cây đại thụ rầm rầm đổ xuống khiến đất đá nhất thời bốc lên mù mịt. Đám quân Thanh hoảng sợ dạt cả ra, chỉ chờ có thế cô gái hô lớn “Chạy mau!” rồi cùng với Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê dìu sư thái thoát hiểm.

## 4. Chương 3: Ngự Biển

Múa bút nghiêng vai họa mấy dòng

Nắn na nắn nót một đường cong

Xướng trăng chói rọi nhành lan tím

Lập lòe bướm lượn thế là xong

Cửa sau Hắc Viện học xá tỉnh Hàng Châu, một ông lão đầu tóc bạc trắng đang đứng xuôi tay, ánh mắt chăm chăm như muốn xuyên qua cánh cửa đang đóng im ỉm, thi thoảng buông từng tiếng thở dài thườn thượt. Gần đó là Nhạc Tam Nguyên đi tới đi lui trên hành lang, hai tay đấm vào nhau vẻ nôn nóng.

- Đã mấy ngày rồi, sao chẳng có chút tin tức là sao...- Chàng ta liên tục lẩm bẩm.

Chừng như cũng sốt ruột, ông lão quay qua cằn nhằn:

- Tam Nguyên à, cậu đứng yên một chút có được không? Lão chóng hết cả mặt rồi đây!

- Nhưng Trần thúc, cháu... - Chưa nói hết câu, Nhạc Tam Nguyên buồn bực đấm mạnh một cái vào tường.

- Lão biết chứ! Lão cũng đang cồn cào hết cả ruột gan khác gì cậu đâu. Nếu mọi người có mệnh hệ gì, Đại Minh Triều hội chúng ta... Ài, thôi không nói nữa! - Ông thở dài đánh thượt một cái.

Đã mươi ngày nay, từ khi Giang Nam thất hiệp đi hành thích Khang Hi ở Quan Âm tự, hai người họ không đêm nào ngủ được tròn giấc, cứ hễ đặt lưng nằm xuống thiếp đi một hai canh giờ là lại giật mình ngồi bật dậy, ra ngoài cửa này ngóng đợi.

Nhạc Tam Nguyên ngồi phịch xuống bậc thềm gần đó, sầu não nói:

- Cháu thấy mình thật vô dụng, sư thái và các vị đương gia đang cơn gian nguy, sinh tử chưa rõ. Còn cháu chỉ biết ngồi đây bất lực chờ đợi!

Nghe vậy ông lão cười khổ, tiến đến vỗ nhẹ lên vai chàng ta:

- Đừng coi nhẹ bản thân như vậy chứ, không tham gia hành động lần này thì còn lần khác. Tam Nguyên cậu tuổi còn trẻ, tương lai ắt còn nhiều cơ hội ra sức cho Hội. Như lão đây...

Thoáng trầm mặc, ông cảm khái thốt:

- Nắm xương già này chả biết có sống được tới ngày nhìn chúng ta hoàn thành đại nghiệp phục quốc hay không?

Nhạc Tam Nguyên giật mình, biết mình vô tình khơi lên tâm sự của ông lão bèn nói lảng đi:

- Thúc lại cả nghĩ rồi. Hay là thúc đi nghỉ chút đi. Có tuổi rồi, đêm nào cũng thức như vầy hại sức khỏe lắm. Để mình cháu chờ cửa được rồi!

- À được lắm, lão chỉ an ủi mà Tam Nguyên cậu tưởng thật, lại chê ta già hả. Có tin trong mười chiêu lão Trần này gõ bàn tính u đầu cậu không? - Ông lão bật cười mắng.

- Hậu sinh nào dám, ai chẳng biết "Bàn tính gia" ngài xuất quỷ nhập thần chuyên trị đám giang hồ đại đạo, khiến chúng nghe tên là khiếp vía chứ!

Ông lão chỉ lắc đầu cười cười:

- Tam Nguyên cậu học ai không học, lại đi học bản lĩnh mồm mép của thằng nhóc Hiểu Lạc. Thật là...

Hai thúc cháu đều cười xòa khiến không khí nặng nề vơi bớt phần nào. Tuy Nhạc Tam Nguyên có pha trò đôi chút nhưng quả thực chàng ta không hề nói quá. Vốn ông lão này tên họ Trần Tôn, năm nay đã gần lục tuần, râu tóc bạc phơ cả rồi song năm xưa cũng là một hiệp khách cao thủ từng tung hoành ngang dọc ở Giang Nam. Nhờ thứ vũ khí độc đáo là một bộ bàn tính bằng sắt, ông được đồng đạo giang hồ khâm phục tặng cho ngoại hiệu là "Bàn tính gia." Sau này vì cảm phục đức độ của Mã Lương phu tử, ông mới xin theo bảo vệ kiêm luôn việc sổ sách.

Cũng phải nhắc lại rằng, đó là khi Mã Lương phu tử cùng hai người bạn tâm giao Tần Nhị, Lâm Vĩ cùng nhất trí đứng ra mở một ngôi trường dạy học miễn phí cho những người nghèo khó nhưng ham học, đặt tên là Hắc Viện học xá. Sau này, khi biết thật ra ba người họ còn cùng với Cửu Nạn sư thái và Giác Viễn đại sư liên kết lập ra một hội kín chống lại triều đình nhà Thanh từ thời Hoàng Thái Cực, Trần Tôn vui mừng thấy đúng với lý tưởng "phản Thanh phục Minh" luôn nung nấu trong lòng, liền trở thành một thành viên tích cực trong hội từ ngày đó.

Những năm đầu triều đại Hoàng Thái Cực, Bang hội Đại Minh Triều có thanh thế rất lớn. Ngoài hai tổng đà chính, một nằm ở phía Nam tức Hắc Viện học xá của trấn An Huy và một ở Tây Bắc, hội còn xây dựng được vô số các phân đà nằm rải rác khắp các miền đại giang Nam Bắc. Sau này tới triều Thuận Trị thì bị trấn áp dữ dội, hội phải lui vào hoạt động âm thầm và kín đáo hơn.

Song thời kỳ khó khăn nhất của Hội là vào năm thứ mười lăm đời Thuận Trị. Cùng một năm, bốn vị lãnh tụ Tần Nhị, Lâm Vĩ, Giác Viễn và Mã Lương lần lượt qua đời. Đặc biệt sự ra đi của Mã Lương phu tử tưởng đâu khiến Hắc viện học xá phải giải tán. Nhưng đám học sinh cho rằng đạo lý từ xưa tới nay "cha truyền con nối, sư phụ mất thì trò lên thay" bèn nhất loạt bầu người học trò tâm đắc của Mã Lương lúc bấy giờ làm viện trưởng.

Tần Thiên Văn, tức Cửu Dương khi đó nghĩ mình tuổi tác còn trẻ, vả lại tài cán chẳng được bao nhiêu bèn từ chối mãi. Cuối cùng chẳng biết kẻ nào nghĩ ra một ý, lại thêm sự nài nỉ thuyết phục của học sinh, Tần Thiên Văn đành đứng ra thử giảng vài ba buổi. Ngỡ chẳng ai nghe, nào ngờ cách giảng bài mới mẻ của chàng ta không những khiến học đường càng lúc càng đông mà học trò nơi khác nghe danh cũng đến đăng ký theo học.

Bấy giờ cổng trước cổng sau Hắc Viện học xá đều đóng im ỉm, đã qua canh ba một khắc nên bên ngoài tối đen như mực. Trong trường chỉ còn chút ánh sáng hắt ra từ những ngọn đèn lồng treo rải rác trên hành lang. Hai thúc cháu ngồi lặng lẽ, thầm nghĩ đêm nay lại một phen chờ đợi vô ích rồi thì đúng lúc ấy có tiếng gõ cửa. Hai tiếng nhanh, cách quãng lại một tiếng chậm vang lên khe khẽ song không khác nào tiếng sấm bên tai họ. Đấy chính là ám hiệu các thành viên Đại Minh Triều quy ước với nhau.

Cạch một tiếng, ông lão nhanh tay rút then cài cửa. Nhạc Tam Nguyên cũng mừng như bắt được vàng, vội tiến đến.

- Cảm tạ ông Trời! Viện trưởng, cuối cùng ngài cũng bình an trở về!

Trần lão vui mừng thốt lên khi thấy Cửu Dương lảo đảo lách vào từ màn đêm.

Có thể nói ở trấn An Huy phía tây tỉnh Hàng Châu, Hắc Viện là một trong những học đường nổi bật nhất. Trường được xây cất khá bề thế và khang trang trên mảnh đất hình chữ nhật, tất cả diện tích khoảng ba mẫu. Xung quanh trường được bao bọc bởi một bức tường đá vôi cao hai thước hơn. Toàn Hắc Viện có tất cả ba cổng ra vào, một cổng chính là Tinh Thái và hai cổng hậu nằm ở hai bên hông trường học, lần lượt là Nam Hải và Bắc Sơn. Cửu Dương đi vào là từ cổng Nam Hải bên mé trái.

Trần Tôn liếc qua thấy đầu và cổ Cửu Dương lấm lem đất cát, trên lưng còn cõng thêm một người đang ngất lịm, nằm nghẹo cổ sang bên thì trong lòng hồi hộp. Trời thì tối mà ông lão tuổi già mắt kém, nheo mắt mãi vẫn không rõ là ai đành hỏi:

- Viện trưởng, là ai bị thương vậy?

- Dạ là Tam ca!

Cửu Dương mệt nhọc đáp. Phía sau, Nhạc Tam Nguyên định chốt cửa lại thì lão Tôn vội cản:

-Gượm đã!

Đoạn ông lão ghé mắt nhìn quanh quất một hồi ngoài cổng Nam Hải song nào thấy còn ai ngoài đó nữa. Ánh mắt lo âu nhìn theo bộ y phục tả tơi của Cửu Dương, ông không khỏi sợ hãi nhủ thầm “Trời ạ, chỉ có hai người trở về là sao?”

Vừa nghĩ đã cảm thấy không rét mà run, lão Trần bèn lật đật chạy theo Cửu Dương hỏi:

- Viện trưởng, viện trưởng... còn sư thái và mấy vị kia đâu?

-Dạ, cháu cũng đang lo lắm đây. Nhưng chuyện rất dài,... tóm lại lần này kế hoạch của chúng ta đã thất bại rồi!

Cửu Dương thở hổn hển, vừa trả lời vừa bước nhanh trên hàng lang tiến tới một khoảng sân rộng. Nhạc Tam Nguyên sau khi chốt cửa cẩn thận cũng vội vã chạy theo Cửu Dương và lão Tôn.

Ba người đi trong sân xuyên qua hai dãy nhà ký túc xá được cất song song ở mặt sau của Hắc Viện, mái đều lợp bằng ngói đồng ngói ống. Đông Phong tư thất và Tây Phong tư thất là tên của hai dãy nhà này. Đó là tập hợp những căn phòng rộng rãi lại có hành lang thoáng mát trước cửa với lan can bằng chấn song gỗ nối liền thành một hàng. Ngoài ra nhà bếp, kho chứa thuốc, nhà chứa củi và nhà vệ sinh cũng đều có đủ.

Lúc này đã quá canh ba từ lâu, là lúc đám học sinh đương say giấc nồng. Tất cả đèn phòng đều tắt ngấm, ngoài tiếng chân của ba người bọn Cửu Dương thì tứ bề lặng ngắt như tờ.

Nhạc Tam Nguyên thấy Cửu Dương bước có phần loạng choạng như sắp ngã xuống, vội nói:

- Để học trò cõng Tam gia giúp tiên sinh!

-Không sao, ta còn gắng được!

Cửu Dương gượng cười đáp, hai chân không hề chậm lại bởi lúc này chàng chỉ muốn đi qua khoảng sân này thật mau để đến được Tâm Thiền thư viện, song nghĩ thế nào lại quay sang nói tiếp:

- Tam gia bị một vết thương nơi tâm mạch, nếu khinh suất di chuyển chẳng may vỡ ra ta chỉ e lành ít dữ nhiều!

- Vâng, học trò hiểu! - Nhạc Tam Nguyên đáp, ánh mắt ảm đạm lại sáng lên.

Ba người chân không ngừng bước đi như chạy, vậy mà hồi sau mới tới được chỗ giếng nước Tụ Nguyệt.

Đây là một cái giếng có dạng hình thoi, đường kính miệng giếng ước độ xấp xỉ năm mét. Chiều sâu từ miệng giếng đến đáy giếng là mười lăm mét. Chung quanh ba mặt giếng được trồng một hàng rào hoa giấy cao chừng hai mét. Mặt còn lại dĩ nhiên để trống nhằm thuận tiện cho việc lấy nước. Bên trong hàng rào hoa giấy người ta lại lát một con đường nhỏ bằng gạch nung vòng quanh giếng. Theo quan niệm của người xưa, họ cho rằng giếng hình thoi tượng trưng cho mặt đất, tinh hoa trời mây khi chiếu vào nước sẽ mang đến điều may mắn. Bởi thế mục đích của việc đào giếng này, ngoài cung cấp nước sinh hoạt còn để tạo phúc từ phong thủy.

Về phần cái tên Tụ Nguyệt, lại do chính sư phụ Cửu Dương là Mã Lương phu tử đặt, với mong muốn các học sinh của Hắc Viện học xá như giếng này hấp thu nguyên khí tinh hoa từ mặt trăng, đất trời và vũ trụ, đem ánh sáng tri thức tiếp thu được trau dồi trí tuệ và phẩm chất của bản thân, để trở thành những kỳ tài tô đẹp thêm cho nền văn hóa nước nhà.

Lúc này Cửu Dương cảm thấy mệt mỏi lắm rồi, bước chân nặng như đeo đá, vừa đi chàng vừa rủa thầm:

- Khỉ thật, cái trường này, đêm nay hình như nó giỡn mặt mình dài thêm ra hay sao ấy! Chứ hằng ngày mình đi từ mặt trước ra mặt sau nhoáng một cái là tới. Thế mà tối nay… phù... thật đúng y câu càng gấp càng thấy lâu, quan tâm tất loạn mà…phù…phù…

Thật ra giếng Tụ Nguyệt vừa khéo là giao điểm giữa mặt trước và mặt sau Hắc Viện học xá. Mặt trước dĩ nhiên dùng làm học đường, bao gồm hai dãy giảng đường và Tâm Thiền thư viện. Hai dãy này lại chia thành giảng đường phía Đông và phía Tây, mỗi dãy ba mươi gian có thể chứa năm mươi học sinh, chủ yếu để giảng dạy. Tâm Thiền thư viện được xây ngay chính giữa hai giảng đường này. Rất nhiều bộ sách nổi tiếng thời bấy giờ, gồm cả chính bản và lưu bản đều được tập hợp lưu giữ ở biểu tượng văn hóa tôn nghiêm này.

Lầu bầu một hồi thì rốt cuộc Cửu Dương cũng thấy tấm bảng của Tâm Thiền thư viện hiện ra trước mắt. Nhạc Tam Nguyên bèn lật đật chạy lên trước đẩy cửa. Quả thực vừa trải qua một trận chiến sinh tử, lại vừa phải bôn ba chạy trốn tận từ Sơn Tây về Giang Nam, Cửu Dương đuối sức quá rồi. Chàng chỉ kịp gật đầu mỉm cười một cái thay lời cám ơn.

Cửu Dương cõng Trương Quốc Khải trên lưng đi tới cuối thư viện, nơi có một cái tủ thờ, trên đặt bài vị ba anh em Lưu, Quan, Trương. Chiều cao phải hơn Cửu Dương khoảng gần một cái đầu.

- Trần thúc, phiền chú mở hộ cháu!

- Ôi, xem lão này, lo lắng đến mụ cả người rồi!

Khẽ vỗ trán, Lão Tôn lập cập chen lên trước, nhanh nhẹn mở cửa tủ, lại kéo cái kệ sách ra, bên trong liền xuất hiện bậc thang để đi xuống một địa đạo.

Ba người cẩn thận đi xuống. Hết bậc thang liền bước vào một căn phòng rộng có treo vài cây đuốc chỉ đủ để soi sáng hai lối đi sâu hun hút ngay trước mặt. Đã quá quen thuộc, Cửu Dương lập tức rẽ sang lối bên phải. Sau khi bước vào căn phòng đầu tiên nằm bên phải, chàng cẩn thận đặt thân thể xụi lơ mềm oặt của Trương Quốc Khải lên chiếc giường trong góc.

Có thể nói, nhìn bề ngoài Hắc Viện chẳng khác gì những trường học bình thường khác. Nhưng bên trong, chỉ những thành viên cốt cán mới biết nơi này ẩn chứa cả một tá bí mật.

Chẳng hạn như ngay bên dưới Tâm Thiền thư viện có xây một địa đạo, nơi những thành viên của Đại Minh Triều sử dụng như một hệ thống phòng thủ trong lòng đất, được các thành viên bắt đầu đào vào cuối thời điểm trị vì của Hoàng Thái Cực và mãi cho đến cuối đời của hoàng đế Thuận Trị mới chính thức hoàn tất.

Họ chọn ở An Huy vì qua khảo sát khu vực này được gọi là "đất thép," tức loại đất sét hòa với đá ong nên có độ bền cao và rắn chắc. Bởi vì địa đạo không chỉ đơn giản là địa điểm bí mật để thành viên họp mặt bàn thảo kế hoạch mà còn là nơi ẩn trú của các đương gia và một số thành viên Đại Minh Triều tại Giang Nam mỗi khi nguy cấp. Ngoài ra, hệ thống này cũng là chỗ cất giấu tài liệu tình báo, trạm cứu thương, kho lưu trữ binh khí, gạo, vàng bạc và lương khô cướp được trước khi đem đi phân phát cho những bá tánh nghèo khổ. Căn cứ bí mật này đã được sử dụng trong một thời gian dài chống phá triều đình nhà Thanh.

Trở lại chuyện Cửu Dương, trong phòng lúc này ngoài ba người Cửu Dương còn có thêm hai huynh đệ nhà họ Lữ, vốn là con trai của học giả Lữ Lưu Lương vừa hay tin chạy đến. Mấy năm trước, nhờ được sư thái thuyết phục, ông đã đưa toàn bộ Lữ gia cùng tham gia phong trào phản Thanh phục Minh.

Hai anh em lần lượt tên là Lữ Nghị Trung và Lữ Nghị Chánh, cũng là một đôi huynh đệ song sinh, năm nay tròn hai mươi tuổi. Thoạt nhìn dáng dấp hai người này hết sức thư sinh, lại thêm hình dung sáng sủa, gò má cao, cái mũi thanh tú và nhất là môi đỏ hồng như con gái, khiến không ít người lần đầu gặp họ chợt nảy sinh suy đoán linh tinh.

Chẳng hạn như thằng nhóc Hiểu Lạc lần đầu thấy họ ở Tây hồ gần Hắc Viện học xá. Khi đó cặp Lữ thị huynh đệ đang ngồi chơi cờ vây trên một chiếc ghe bên dưới gầm cầu Tây Lâm. Thực là non xanh nước biếc, phong cảnh hữu tình hòa quyện cùng một cặp nam tử như ngọc. Ấy vậy mà thằng bé cứ níu tay cô gái áo hồng cười hí hí.

Chỗ hai chị em đứng cách đó một quãng ngay dưới hàng liễu, nàng ta sau khi ngó qua cũng cười nói:

-Ầy! Tuy họ… "mình hạc xương mai" là vậy nhưng bản lãnh không vừa đâu. Tỷ nghe nói không ít kẻ chỉ xem mặt mà bắt hình dong, lỡ xem thường họ đã phải ôm hận khóc ròng đấy. Bọn họ ngoài giờ học thì thích du ngoạn khắp nơi hành hiệp trượng nghĩa. Hơn nữa lại coi tiền tài vật chất như là mây khói, nên rất hợp khẩu vị khách giang hồ, được tặng cho ngoại hiệu Vô Thường Song Hiệp đó biết chưa!

Hiểu Lạc lộ vẻ ngạc nhiên, song vừa nghe hết câu thằng bé liền ngoác miệng cười ha ha:

- Danh hiệu thật là kêu! Rốt cuộc vẫn là một cặp… không bình thường tỷ ơi!

Cô gái áo hồng cũng bật cười, song cốc đầu nó một cái răn dạy:

-Là con nít thì không được nói bóng gió xúc phạm bừa bãi đàn anh rõ chưa?

Hiểu Lạc bĩu môi không phục, nó lia mắt “quýnh giá” hai người kia từ đầu tới chân, không khỏi thầm so sánh với sư phụ Cửu Dương. Nhìn tới nhìn lui nó vẫn cho ra kết luận: "Rõ là ngữ trói gà không chặt," thế là trề môi hỏi vặn:

- Tỷ có biết tý xíu võ công nào đâu, làm sao biết họ đánh đấm giỏi thế nào?

Nghe vậy nàng ta ngớ người ra một lúc rồi đáp:

- Thật ra thì… tỉ cũng chưa được thấy họ so đấu với ai bao giờ. Nhưng nghe nói họ là đệ tử của Giác Tĩnh đại sư, sư đệ của Võ thánh. Từ khi Giác Tĩnh đại sư viên tịch, trong giang hồ không còn ai được chân truyền công phu Mai Hoa Quyền như họ nữa. Vả lại mỗi người bản thân võ công rất khá, lại thêm từ nhỏ không bao giờ rời nhau, cứ như bóng với hình nên phối hợp càng thêm ăn ý. Ở Hàng Châu này nổi tiếng là cặp hiệp đạo trứ danh đấy!

Hiểu Lạc lại thấy hai người một bận áo đen một áo trắng, buột miệng kêu:

- Người gì mà da dẻ trắng bệch như con gái, y một đôi quỷ đòi mạng!

Cô gái áo hồng khúc khích:

- Ủa, đúng là có lời đồn huynh đệ họ thề không lấy vợ, mơ ước trở thành một cặp du hiệp oai danh lừng lẫy. Nên có kẻ ghen ghét gọi họ là Hắc Bạch… Bất Thường thật.

-Đó đó thấy chưa! – Hiểu Lạc được thể khoái chí – Đâu phải chỉ mình đệ bảo họ bất thường!

Hi hi ha ha một hồi, nó bỗng ớ người:

- Ủa, nói nãy giờ mà đệ vẫn chưa biết ai là anh, ai là em đó tỷ!

-Thất ca bảo – Cô gái áo hồng mỉm cười giải thích - Người anh tên Lữ Nghị Trung chuyên mặc áo màu trắng, còn người em tên Lữ Nghị Chánh lại thích mặc áo đen.

Nàng nói tới đó bỗng nhớ có lần Cửu Dương kể rằng cặp Lữ huynh đệ này từng học chung với chàng, nhưng chàng chơi thân với Lữ Nghị Chánh hơn vì tánh tình hợp nhau.

Hồi còn mài đũng quần trên ghế nhà trường, cứ có dịp không đi cùng anh trai là Nghị Chánh sáp vô Cửu Dương ngay. Hai người hay túm tụm nói chuyện trên trời dưới đất không thiếu thứ gì. Những khi chép bài xong không có chuyện chi làm, buồn chán quá họ bèn trốn Mã Lương phu tử, bá vai bá cổ đi mua rượu rồi học theo mấy vị lãng tử giang hồ, ngửa cổ tu ừng ực. Đi chán mỏi chân lại ngồi nấp trên cành cây bên hồ chén chú chén anh, mắt đong đưa ngắm nữ nhân qua lại, đời thế là vui ngay.

Lại nói thực ra anh em họ Lữ cũng không hề hay biết sự kiện hành thích này. Chẳng qua hôm trước cả hai tình cờ ngang qua chợ Đông, bỗng thấy một đám đông xúm đen xúm đỏ quanh bảng cáo thị. Vốn tính hiếu sự họ bèn len lỏi xông vào đọc. Chỉ thấy trên tờ giấy lù lù mấy chữ rất to, nào là “Giang Nam thất phỉ hoành hành ngang ngược, độc ác vô đạo," rồi thì "cả gan phạm thượng hành thích hoàng đế nhưng bất thành…” Còn bên dưới là lệnh truy nã phản tặc.

Hai anh em đọc mà trợn mắt há mồm, sững sờ hồi lâu trước tin tức kinh người này. Rốt cuộc Nghị Chánh phản ứng trước, bực tức siết chặt nắm đấm vừa nghiến răng trèo trẹo vừa lầm rầm trong miệng:

-Thật là tức quá! Bao nhiêu người võ công trác tuyệt, vậy mà cũng không giết được hắn!

Lữ Nghị Trung đứng sát bên Nghị Chánh, nghe vậy giật đánh thót bèn e hèm một tiếng. Nghị Chánh vẫn tỉnh bơ chắt lưỡi than thở:

- Chậc chậc! Quanh năm suốt tháng hắn trốn trong Cấm thành như con rùa rúc trong mai, chỉ có dịp này mới rời kinh lên chùa cầu siêu cho cha hắn. Biết vậy nên bảy vị đương gia cùng với tổng đà chủ mới đích thân ra tay. Vậy mà...Một cơ hội tốt như vậy.., thật là tiếc quá đi thôi!

Nghị Trung toát mồ hôi lạnh, mắt liếc chung quanh một vòng. Cũng may hai anh em họ vẫn đứng phía ngoài vòng người đang tò mò xem cáo thị. Hơn nữa ai cũng đương mải mê bàn tán, tiếng ồn ào đã át đi phần nào. Bực mình Nghị Trung thúc chõ vào lưng đệ đệ một cái rõ đau, rồi hất đầu ra hiệu bảo Nghị Chánh đi về, tránh bị binh lính trong chợ nghe được câu nói “đại nghịch bất đạo” vừa rồi.

Từ lúc đó hai anh em liền âm thầm để ý động tĩnh trong Hắc Viện. Vừa hay đêm nay Cửu Dương cõng Trương Quốc Khải trở về. Thế là chẳng đợi trời sáng, cả hai sốt ruột bèn xông vào mật đạo thăm hỏi tình hình. Báo hại ba người Cửu Dương được một phen giật mình thót tim.

---oo0oo---

Cửu Dương đắp tấm chăn lên mình Trương Quốc Khải xong, sắc mặt chàng chợt tái đi. Cả người vẫn lấm lem vấy máu, chàng cố gắng bước tới một cái ghế, lảo đảo vịn tay ghế mà không xong bỗng trượt tay ngồi phệt xuống đất.

Cửu Dương ảo não nhìn mọi người nói:

- Cũng tại ta đây bất tài, cảm thấy thật xấu hổ…

Hai anh em Lữ thị bước đến đỡ lấy Cửu Dương. Người anh Nghị Trung nói:

-Viện trưởng à, hoàng thiên bất phụ hảo nhân tâm, đệ tin tưởng sớm muộn gì cũng đến ngày "Thiên địa phục Minh, nhật nguyệt trùng quang" mà!

Nhạc Tam Nguyên thì rót trà, ân cần mang tới cho Cửu Dương. Lão Tôn đang lấy khăn ướt lau qua mặt cho Trương Quốc Khải, nghe vậy liền an ủi:

- Đúng rồi đó viện trưởng, thật ra thì ngài không nên tự trách bản thân quá. Chúng tôi ở Giang Nam cũng có biết phong phanh vài tin tức. Như lần xuất cung này tên nhóc hoàng đế đó mang theo tới hai ba vạn binh mã chứ đâu có ít, hơn nữa toàn là binh lính tinh nhuệ của tộc Mãn Châu. Nghe đâu có tên thống lĩnh thị vệ vỗ ngực kêu rằng, dù cả ngàn thích khách đến đây liều mạng cũng đừng hòng tiến được quá mười thước.

Nói tới đó lão cao giọng khoái trá:

- Nhưng nhìn xem, chúng ta vẻn vẹn chỉ tám người, chẳng phải đã khiến bọn chúng một phen thất kinh hồn vía đó sao?

Cửu Dương nghe mấy câu an ủi này, cố nặn một nụ cười cảm khái, rồi nhìn Nhạc Tam Nguyên chàng sực nhớ ra, ngẩn người hỏi:

- Tam Nguyên ở đây, vậy…

- Vâng, Nữ thần y cô nương cũng ở đây! - Nhạc Tam Nguyên mỉm cười đáp.

- May quá…

Cửu Dương hô lên mừng rỡ, phải hít sâu một hơi để điều khí dưỡng thần, lại uống một ngụm trà rồi mới đánh mắt về hướng Trương Quốc Khải đang nằm bất tỉnh, vội nói:

- Tam gia bị trúng độc không đơn giản, ta đã gắng hết sức dùng nội công nhưng chỉ ép được ít máu độc ra ngoài…

Đang nói Cửu Dương đột nhiên nghe tiếng động vang lên chỗ cánh cửa thông lên trên tầng trệt, rồi có tiếng chân người vội vã đi xuống cầu thang. Chàng ta không khỏi thầm cười khổ:

- "Thế quái nào mà ai cũng biết chạy đến là sao? Giờ tới ai nữa ta?"

Có lần "đột kích" bất ngờ lúc trước của hai anh em họ Lữ, năm người không còn quá mức giật mình nữa, ánh mắt đồng loạt lia về phía cửa, lập tức thấy ba cái bóng xuất hiện. Bốn đôi mắt cùng sáng lên khi thấy ba người đi vào.

Bởi đi trước là một cô gái dung mạo tuyệt thế như thiên tiên trên trời, làm người ta phải chú ý ngay từ cái nhìn đầu tiên. Nàng ta mặc một bộ y phục màu tím than, tóc dài óng ả thả ngang lưng, toàn thân toát ra vẻ vừa phong trần vừa mỹ lệ. Người đi giữa cũng là một mỹ nhân mặc đồ hồng phấn, tóc đen mượt mà vén qua một bên vai. Gương mặt trái xoan thanh tú trắng hồng, dáng hình thon nhỏ, yểu điệu như liễu trước gió khiến bất cứ nam nhân nào chỉ nhìn qua một cái liền nảy sinh cảm xúc muốn bao bọc che chở. Đi sau cùng là một thằng bé, không ai khác chính là nhóc Hiểu Lạc.

-A! Sư phụ!

Vừa thấy Cửu Dương, thằng bé liền reo lên vui sướng. Nhảy bổ lại gần nó mới la lên oai oái:

- Trời ơi, sao sư phụ máu me lấm lem thế này, người có làm sao không?

Thế rồi cuống quít lăng xăng kiểm tra khắp người chàng.

- Không sao, chẳng phải sư phụ vẫn đủ hai tay hai chân đây ư! - Cửu Dương xoa đầu nó cười.

-Lâm tiểu thư – Trần Tôn thấy cô gái áo tím, khẽ nhíu mày trách - Mấy ngày nay tiểu thư đi đâu vậy? Không thấy cô trong Học xá, hại cái thân già này của lão hủ chạy ngược chạy xuôi tìm cực quá!

Lâm tiểu thư này là chỉ cô gái áo tím. Tên đầy đủ của nàng ta là Lâm Tố Đình, ái nữ duy nhất của Lâm Vĩ. Biết lão Trần đang mắng khéo bản tính hiếu sự của nàng, hẳn ông lão lại sợ nàng chạy ra ngoài gây chuyện đây. Lâm tiểu thư bèn sà tới, vừa như đứa cháu làm nũng trưởng bối trong nhà vừa cười cười trấn an:

- Có chi đâu thúc thúc, cháu chỉ đi đây đi đó dạo chơi chút chút thôi mà!

Bộ dạng đó làm Trần lão chỉ biết lắc đầu cười khổ. Thấy vậy nàng ta le lưỡi một cái, đoạn quay sang Cửu Dương hỏi:

- Thế nào rồi thất ca, có thành công không? Đang đêm mà muội phải dẫn nữ thần y đến xem cái đầu của Mãn Châu hoàng đế đó, coi có khác đầu người bình thường không?

Lần này đến phiên Nhạc Tam Nguyên và anh em họ Lữ lé mắt nhìn nhau. Một mỹ nhân như hoa như ngọc mà thốt lời rùng rợn cứ tỉnh như không. Không ai bảo ai, ba chàng bất giác lùi lại một bước.

Cửu Dương chưa trả lời Lâm Tố Đình do còn bận nhìn cô gái áo hồng. Sau phen thập tử nhất sinh tưởng như vĩnh viễn không còn được thấy nàng, giờ gặp lại “nữ thần y,” trong lòng chàng kích động vô cùng, chỉ muốn đứng bật dậy giơ tay ôm tấm thân thon thả của sư muội vào lòng.

Thực ra "Nữ thần y" không phải tên thật của nàng, mà cũng chẳng ai biết tên nàng là gì. Bởi năm đó, khi còn là đứa trẻ sơ sinh mới một ngày tuổi thì nàng đã được danh y Bảo Chi Lâm nhặt ở chùa Phật Sơn mang về nuôi rồi. Nói đến Bảo Chi Lâm, cả vùng Giang Nam không ai không biết tiếng bà là một lang y đức độ, từng nguyện cả đời hành y cứu dân nghèo. Hơn nữa để tiện việc chữa bệnh, bà còn gom góp tài sản mở được rất nhiều tiệm thuốc rải rác khắp nơi nhưng tiệm thuốc chính vẫn là ở Phật Sơn, Quảng Đông.

Dù bận rộn là thế song việc chăm bẵm Nữ thần y vẫn do bà tự tay làm lấy tất cả. Nghe kể rằng lúc còn ẵm ngửa, cứ hễ được đặt cạnh Bảo Chi Lâm khi bà đang làm thuốc là cô bé không hề quấy khóc một tiếng, chỉ giương đôi mắt đen láy chăm chú quan sát. Mã Lương phu tử mấy dịp ghé qua, thấy thế cho là điềm lạ bèn âu yếm gọi cô bé là "Nữ thần y bé nhỏ." Danh xưng "Nữ thần y" quen thuộc từ ngày đó.

Quả nhiên càng lớn cô bé càng lộ rõ thiên phú về y học. Đến năm sáu tuổi, Bảo Chi Lâm chính thức nhận Nữ Thần Y làm đệ tử chân truyền, đích thân tự mình chỉ dạy. Nàng nổi tiếng thông minh, không những vậy chỉ cần nhìn qua bất cứ nội dung nào liên quan đến y thuật là nhớ ngay. Người ta đồn khi vừa thạo mặt chữ, chỉ mất hơn ba canh giờ Nữ thần y đã đọc thuộc toàn bộ những ghi chép tâm đắc về y thuật của thầy!

Thậm chí trong quá trình học tập, để giúp Nữ thần y nắm chắc kỹ thuật. Bảo Chi Lâm còn tự bẻ cổ tay, lại đem xương chân, xương đùi trực tiếp đánh gãy, sau đó để cho Nữ thần y tự mình thực hành nối xương. Dưới sự chỉ bảo hết lòng và nghiêm khắc như thế, tay nghề Nữ thần y ngày càng vững chắc, chẳng mấy chốc được người Phật Sơn xưng tụng là kỳ tài mới về y thuật.

Mấy năm trước triều đình nghe nói ở Quảng Đông có một thầy thuốc y thuật rất cao minh. Sau khi tìm hiểu lai lịch bèn tuyên triệu Bảo Chi Lâm vào cung chữa bệnh hậu sản cho Đổng Ngạc Phi nhưng bà từ chối. Triều đình tức giận xuống chiếu bức tử, trong đêm khuya hành quyết cả nhà họ Bảo, chỉ một mình nữ thần y khi đó đi lấy thuốc ở phương xa nên may mắn sống sót.

Từ đó nàng tiếp nối tâm nguyện của sư phụ, đem y thuật ra giúp đời. Thấm thoắt đã mấy năm, đến giờ trong Đại Minh Triều Hội ai cũng ví nàng như Hoa Đà tái thế, thậm chí cho rằng tài trị bệnh của nàng đã nổi trội hơn sư phụ rồi.

Lại nói Nữ thần y lúc này cũng trông thấy Cửu Dương, chợt nhớ bức thư hôm bữa chàng bảo Nhạc Tam Nguyên trao cho nàng, gương mặt trắng mịn liền đỏ như gấc chín, nàng cụp mắt xuống như tránh tia nhìn dịu dàng của chàng. Đột nhiên liếc thấy có người nằm bất động trên giường, nhìn kỹ hóa ra Trương Quốc Khải, Nữ thần y giật mình chạy đến kêu lên hoảng hốt:

-Tam ca! Huynh bị sao thế này?

---oo0oo---

Chiều hôm sau Cửu Dương làm theo lời Nữ thần y, đặt tay lên lưng Trương Quốc Khải, truyền nội công chân khí của chàng vô thân thể Trương Quốc Khải để ép chất độc ra ngoài. Cùng lúc Nữ thần y cũng dùng kim châm đả các huyệt Thái Dương, Bách Hội, Nhân Trung, Nhĩ Môn và Giáp Xa điều khí chạy khắp cơ thể Trương Quốc Khải giúp bài tiết một số chất độc thông qua các lỗ chân lông.

Đang lúc chân khí từ Cửu Dương không ngừng được truyền sang Trương Quốc Khải thì bỗng nghe tiếng chân người dồn dập chạy xuống cầu thang. Trần Tôn tưởng Nhạc Tam Nguyên trở về với tin mừng, đôi mắt già nua đầy nếp nhăn của ông lão sáng lên.

Chả là đêm qua Nữ Thần Y nói chất độc đang hoành hành trong mình Trương Quốc Khải có tên là Kinh Phủ, đã tới giai đoạn công tâm, tính mạng Trương Quốc Khải vì vậy đang bị đe dọa. Nàng lại nói chỉ có ở vùng Sơn Thạch Môn cách đây hai mươi dặm mới tìm ra loại thảo dược gọi là Kim Sơn Tử, có thể dùng làm thuốc giải độc. Cho nên tối qua Nhạc Tam Nguyên mới rời Hàng Châu, lãnh nhiệm vụ đi tìm Kim Sơn Tử.

Vì vậy mà Trần Tôn nghe tiếng chân vội vã, người chưa tới đã vội hỏi:

-Có lấy được Kim Sơn Tử không?

Ngờ đâu đập vô mắt ông lão là Hiểu Lạc chứ không phải Nhạc Tam Nguyên. Thằng bé với gương mặt trắng nhợt, rõ ràng là đang hoảng sợ thất sắc.

-Không … - Hiểu Lạc lắc đầu hổn hển trả lời.

Rồi nó lật đật xua tay đính chính:

- À không… ý cháu không phải vậy. Cháu không biết...

Nghe vậy Trần lão cáu lên gắt:

- Cái thằng bé này, sao nói năng lộn xộn vậy chứ? Rốt cuộc có chuyện gì?

Hiểu Lạc hít sâu một hơi, giọng vẫn còn hoảng loạn:

- Ý cháu là có lão quan huyện dẫn một đám quân binh đang đập cửa bình bình ở ngoài cổng chính ấy. Chắc tới muốn bắt sư phụ cháu và tam gia đó!

Rầm một tiếng. Trần Tôn nghe Hiểu Lạc thông báo vậy tưởng chừng như sét đánh ngang tai. Hai anh em nhà họ Lữ đứng gần đấy cũng thất kinh hồn vía.

Lữ Nghị Chánh kinh hãi thốt:

- Chết rồi! Phải làm sao bây giờ?

Lữ Nghị Trung suỵt một tiếng ra hiệu mọi người bình tĩnh song trong lòng cũng rối như tơ vò. Có điều nhất định không được để Cửu Dương nghe thấy lời này, chẳng may phân tâm mà dẫn đến tẩu hỏa nhập ma, lúc ấy e không tránh khỏi chất độc từ kinh mạch Trương Quốc Khải lại chạy ngược vào cơ thể Cửu Dương.

Nghị Trung sau khi suỵt khẽ mọi người thì dặn Hiểu Lạc ở lại giúp Nữ Thần Y hong nóng những cây kim châm. Còn bản thân y thì cùng với đệ đệ và Trần Tôn ra ngoài tìm cách ứng phó.

Đám người Lữ Nghị Trung vừa đi khỏi, Cửu Dương mở bừng mắt nhìn về phía Hiểu Lạc, nói nhỏ một câu:

-Khóa cửa địa đạo từ bên trong lại mau, đừng lên tiếng! - Rồi nhắm mắt lại tập trung tinh thần bức chất độc, không nói năng gì nữa.

Dù gì Hiểu Lạc cũng sớm lăn lộn, lại là con nhà võ ít nhiều đã trải qua sóng gió, tuy đang sợ mất hồn nhưng nó răm rắp nghe lời Cửu Dương, đi khóa chặt cửa lại.

Lúc nó trở vào, đúng lúc trông thấy Cửu Dương thổ ra một vũng máu, ôm ngực ngã xuống giường chừng như đau đớn lắm rồi ngất hẳn đi.

- Thất ca, thất ca…

Nữ Thần Y kêu lên thảng thốt...

Đương khi đó, bên ngoài cổng Tinh Thái của Hắc Viện, quan Tri huyện An Huy dẫn quân lính tới đập cửa ầm ĩ. Trần Tôn, Lữ Nghị Trung và Lữ Nghị Chánh dẫn toàn thể học sinh trong trường ra làm lễ bái chào.

Mọi người đồng loạt xá một cái, hô lớn:

-Bái kiến tri huyện đại nhân!

-Tần viện trưởng của các người đâu? - Quan huyện lù lù đứng đó, khoanh tay hỏi lão Tôn.

Bụng Trần Tôn giật thon thót, bất giác khẽ đưa mắt về phía thư viện, nơi Cửu Dương đang giúp Trương Quốc Khải trấn áp chất độc Kinh Phủ. Ông lão còn chưa biết phải đáp lời thế nào, may là Lữ Nghị Trung đã nhanh trí bước ra. Xét tư cách nói chuyện, Lữ Nghị Trung khá phù hợp vì y là con trai của học giả Lữ Lưu Lương. Người ta thường nói con nhà tông không giống lông cũng giống cánh, ngoài bản lĩnh võ công đương nhiên họ Lữ cũng là một bậc túc nho khá nổi tiếng ở Hàng Châu.

- Dạ thưa tri huyện đại nhân, viện trưởng của chúng tôi đi Hà Nam khảo cứu cổ văn rồi ạ!

Trông thấy chàng ta, Quan huyện sáng mắt lên buột miệng hỏi:

- Đây là...

- Thưa huyện tôn, học trò tên là Lữ Nghị Trung!

- Ủa... đàn ông à?

Mọi người nghe vậy không khỏi bấm bụng cười thầm, riêng Nghị Trung tức muốn bể ruột nhưng vẫn phải nhịn xuống đáp:

- Vâng, nam nhi đại trượng phu trăm phần trăm đấy ạ!

Quan huyện liền bĩu môi lầm bầm:

- Nam chả ra nam nữ chả ra nữ!

Chừng như nhớ ra việc chính, gã giật mình buông thõng hai tay, trố mắt hỏi:

- Cái gì? Không phải nói hôm nay là ngày bản quan đem biển đến sao?

Bấy giờ Lữ Nghị Trung và mọi người mới ngớ người vỡ lẽ, nhớ ra hôm nay là ngày đặc biệt gì. Biết lý do quan huyện dẫn quân binh đến đây rồi, trái tim Nghị Trung nhẹ bẫng, chứ một khắc trước nó còn đập thình thịch trong lồng ngực.

- Thật không còn thể thống phép tắc gì nữa! Mấy thứ sách vở rách nát đó đem so với ân điển của Thánh thượng được sao? - Tri huyện bực bội quát tháo.

- Dạ, không dám thưa tri huyện đại nhân - Nghị Trung vẫn chắp tay cung kính đáp - Thực ra Viện trưởng có nói rằng ngài ấy vô đức bất tài, không dám thọ ân sủng bực này…

-Láo toét!

Quan huyện chưa nghe hết câu đã đùng đùng nổi giận, chỉ tay vô tấm ván gỗ đang được hai tên lính bưng ở phía sau lưng, nói như quát:

- Tần Thiên Văn hắn nói vậy là ý gì đây hả? Hả! Tiên đế ban ngự biển là phúc tổ bảy mươi đời nhà hắn, đã không biết ơn thì chớ lại dám viện cớ này nọ là sao?

Dứt lời gã hất mặt, phẩy tay sai binh lính:

- Mau khiêng ngự biển vô.

- Dạ.

Không những vậy còn vung tay hất Lữ Nghị Trung sang một bên khiến chàng ta phải giả bộ như suýt ngã, lảo đảo lui ra sau mấy bước làm hai tú tài phía sau phải vội đưa tay ra đỡ.

Quan huyện khệnh khạng đi trước, lũ công sai thì rồng rắn theo sau. Vừa bước qua cổng Tinh Thái của Hắc Viện, gã ta nhìn tấm biễn cũ bĩu môi lớn tiếng:

- Hắc Viện, cái tên có ý tứ lắm. Thế nào mà bản quan có cảm giác như chui vô ổ trộm cướp à nha!

Các học sinh của Hắc Viện đa phần là người Hán có gia cảnh nghèo khó. Hằng ngày gia đình họ đều ăn không no ngủ không yên, ít nhiều từng bị bọn quan binh quyền quý bức hiếp nên trong lòng rất căm phẫn triều đình Mãn Thanh, đương nhiên càng không có cảm tình với tay tri huyện này. Giờ lại nghe gã buông lời xúc phạm như vậy ai nấy tức giận biến sắc. Nhìn đám học sinh mặt mũi hầm hầm, quan huyện càng hả hê la lối:

- Hừ tức cái gì, chẳng phải sao? Trông có khác gì danh xưng của đám Hắc đạo với Hắc Bang không? Thế mà Tiên hoàng ban cho cái tên mỹ miều như vậy còn bày đặt chê ỏng chê eo, rõ là ăn mày còn kén chiếu hoa!

Lão Trần cũng tức lắm, thầm nghĩ tên tham quan này chắc không được "đấm mõm" chút vàng bạc nên kiếm cớ gây sự đây. Mà nghĩ lại thấy buồn cười, trước nay chỉ có người Đại Minh Triều Hội đi cướp của tham quan, không ngờ bữa nay lại có một tên đến tận cửa vòi tiền. Có điều tình hình đang nguy nan, lúc này lại càng phải nhẫn nhịn, ông bèn lừ mắt nhắc nhở đám học sinh không được kích động làm bừa, đoạn cười khà khà từ tốn nói:

- Đại nhân dạy phải lắm. Nhưng chắc ngài mới đến trấn An Huy này nên có điều không rõ đó thôi. Cái tên Hắc Viện của chúng tôi không phải vô cớ đặt bừa đâu mà đằng sau nó là cả một câu chuyện đấy ạ!

- Ồ, vậy sao! Nói bản quan nghe thử! - Bị khơi lên lòng hiếu kì, quan huyện vểnh râu mép giục.

- Vâng, chuyện vốn là thế này...

Trần lão vuốt chòm râu bạc, ánh mắt bất chợt xa xăm:

- Chắc đại nhân cũng đã biết Hắc viện do Mã Lương phu tử cùng hai vị tri kỷ tâm giao Tần Nhị và Lâm Vĩ tiên sinh lập ra. Từ lâu ba vị ấy đã nảy ra ý định lập một trường học cho con em nhà nghèo. Song khổ nỗi ba người tuy một bụng kinh luân, tài học đầy mình nhưng tài sản ngoài mấy hòm sách vở thì đâu còn gì khác. Cho nên sau khi bán hết gia sản, gom góp được hai nghìn lượng bạc mua lấy mảnh đất này thì chẳng còn dư bao nhiêu, chỉ đủ dựng vài ba dãy nhà tranh vách nứa làm chỗ ở và phòng học cùng bàn ghế cho học sinh thôi ạ!

- Ồ, rách nát thế kia à? - Quan huyện kinh ngạc thốt.

- Vâng, lão hủ dạo đó đã đi theo Mã phu tử nên tận mắt chứng kiến, thiếu thốn vậy đấy ạ!- Lão Trần cảm khái nói tiếp - Vì vậy mùa hè còn đỡ chứ mùa đông lạnh giá, gió cứ lùa qua kẽ liếp khiến cả thầy lẫn trò rét buốt khổ sở không sao kể xiết!

- Sau rồi thế nào? - Quan huyện tò mò hỏi.

- Về sau không biết ai nghĩ ra một ý, lấy nhựa thông đốt trộn cùng gỗ than thành một thứ keo trông như hắc ín, đem phết kín lên mặt ngoài các bức vách. Đơn giản vậy thôi mà không ngờ lại ngăn gió rất tốt...

Nghe tới đây gã tri huyện bật cười:

- Bản quan hiểu rồi. Chính vì nhìn các dãy nhà đen thùi lùi một đống như vậy, nên mới có cái tên Hắc Viện đó hả?

- Vâng, bình dân bá tánh nghèo khổ đa phần thất học, đâu biết ăn nói văn hoa chữ nghĩa, thành thử họ trông thấy thế nào liền gọi thế ấy cho tiện, lâu dần thành quen không sửa được nữa!

- Há há, ra là vậy. Ta cứ tưởng Hắc Viện danh tiếng thì cái tên phải ẩn chứa ý nghĩa thâm sâu thế nào. Ai dè há há...

Gã cười to giễu cợt, đám lính tốt cũng phụ họa cười theo. Phần lớn lứa học sinh này còn rất trẻ, cũng lần đầu được nghe câu chuyện này nên không khỏi trầm mặc xúc động, tưởng tượng về một thời gian khổ của Hắc Viện. Vì thế giữa không khí tĩnh lặng, tiếng cười của gã tri huyện và lũ tay chân nghe lại càng chói tai.

Bỗng Lữ Nghị Chánh hắng giọng e hèm một tiếng khiến quan huyện nhíu mày quay sang, liền đó sửng sốt chắt lưỡi xưng kỳ:

- Ồ, bản quan sớm nghe nói huyện này có đôi mỹ nam song sinh giống nhau như hai giọt nước. Hóa ra là hai ngươi à!

- Đại nhân quá khen! - Nghị Chánh mỉm cười làm lễ.

- Sao? Ngươi cắt lời bản quan là ý gì đây? Ta cười chê Hắc Viện các ngươi là sai sao?

- Học trò đâu dám! Chỉ là nghe đại nhân nói mà thấy đồng cảm quá, muốn chia sẻ chút suy nghĩ thôi ạ!

- Ờ, chứ còn gì nữa! Nói nghe xem! - Gã vênh vênh đắc ý.

Nghị Chánh thở dài một cái, lắc đầu bắt đầu than thở:

- Đại nhân không biết đó thôi, chính vì cái tên này mà khi đi giao lưu ở tỉnh khác, hễ xướng tên trường lên là người ta nhìn chúng tôi chằm chằm đến phát ngượng. Lắm lúc phải phân trần giải thích mỏi mồm đấy ạ!

- Ha ha, ta có thể hình dung được vẻ mặt các ngươi lúc ấy! - Gã nhếch mép cười.

Thành viên của Hắc Viện thì tất thảy sững sờ kinh ngạc, nhìn nhau ngơ ngác không hiểu vì sao Nghị Chánh lại "trở cờ," vào hùa miệt thị trường mình như vậy. Riêng Nghị Trung nhíu mày lo lắng, bởi chàng ta quá hiểu tính cách ngay thẳng, đôi khi liều lĩnh bồng bột chẳng sợ trời sợ đất của đệ đệ mình, trái ngược với vẻ ngoài nhu hòa kia. Còn chưa kịp nhắc nhở thì Nghị Chánh đã nói tiếp:

- Vì thế có một lần học trò đem nỗi ấm ức này kể với gia phụ. Gia phụ mới cười bảo rằng, thực ra trước đây đã có không ít tiên sinh dạy học và học sinh cùng đề nghị phu tử đổi lại tên trường đấy. Nhưng sau khi nghe phu tử nói một hồi thì tất cả tâm phục khẩu phục, chẳng còn bất kỳ ý kiến nào nữa!

- Ông ta nói gì? - Quan huyện hứng thú hỏi.

- Phu tử nói...

Nghị Chánh liền thẳng lưng ưỡn ngực, một tay chắp sau lưng, tay kia giả bộ vuốt râu bày ra vẻ ung dung tự tại, chính khí lẫm liệt:

- Chúng ta là Hắc Viện thì sao? Cái tên xấu xa bất tường thì thế nào? Các vị thử ra ngoài kia, hỏi bất kỳ một bình dân bá tánh nào đó xem! Và hãy nhìn vào ánh mắt ấm áp, hãy nghe giọng nói trìu mến của họ khi nhắc đến Hắc Viện này. Đó chẳng phải là tình cảm chân thành, là sự kính trọng xuất phát từ con tim sao? Ta tin đó cũng là khát vọng mà những kẻ đọc sách thánh hiền chúng ta hằng theo đuổi, là niềm tự hào mà Mã Lương ta cùng các vị nhất định phải gìn giữ...

Hít sâu một hơi, giọng Nghị Chánh bỗng cao lên mấy phần:

- Như thế chẳng gấp vạn lần những kẻ danh xưng mỹ miều, bề ngoài trang phục đẹp đẽ quý phái nhưng tham lam độc ác. Chúng nhân danh công lý và lẽ phải lại công khai cướp bóc tàn hại bá tánh, thậm chí còn vô nhân tính hơn lũ thảo khấu cường đạo. Nhắc đến chúng, nào thấy một câu tốt đẹp mà chỉ rặt những lời nguyền rủa thóa mạ trăm ngàn lần cũng chưa hết tội! Như thế thử hỏi, cái tên Hắc Viện có đẹp hay không?

Đám học sinh như ngừng cả thở lắng nghe đến xuất thần, trong ngực bừng bừng phấn khích khó tả. Lại nghe tiếp vế sau thì đồng loạt lia ánh mắt nhìn Tri huyện An Huy, vẻ mặt hả hê thích thú, lập tức người hô "Đẹp" kẻ kêu "Hay" ầm ĩ cả lên.

Quan huyện không phải kẻ ngốc, lại thêm "có tật giật mình," lập tức hiểu đã bị Nghị Chánh chơi xỏ chửi thẳng vào mặt mà chẳng thể làm gì được, lên tiếng thì khác nào thừa nhận gã cũng là một trong số đó. Cái mặt nung núc tím bầm lại vì căm tức, gã đánh bài lảng lớn tiếng quát học sinh đang đứng quanh đó:

- Quỳ xuống, quỳ xuống, tụi bây còn không quỳ xuống cho mau! Đứng đó trố mắt nhìn tao cái gì hả? Uổng cho tụi bây mang tiếng là dân ăn học, đầy bụng sách vở lễ nghĩa, nay thấy ngự biển như thấy vua mà cứ ớ người ra đấy, còn không chịu quỳ hử!

Trần Tôn lắc đầu cười khổ, đành nghiêm mặt nháy mắt ra hiệu vài cái học sinh mới mặt nhăn mày nhó, miễn cưỡng lục tục quỳ xuống.

Quan huyện hằm hằm đi thẳng vô nơi uy nghiêm nhất của trường là Tâm Thiền thư viện, Trần Tôn và hai anh em họ Lữ cũng phải lật đật chạy theo. Nghị Trung nhân đó nhỏ giọng trách cứ đệ đệ:

- Đây là lúc nào rồi mà đệ còn tranh cường háo thắng hả!

- Đệ cũng muốn nhịn rồi, nhưng nghe hắn cạnh khóe tên trường chúng ta, tức không chịu nổi!

- Ôi, ta đã nói bao lần rồi. Đại trượng phu không chấp cái thiệt trước mắt, không nhịn cái nhỏ sao làm được việc lớn. Thật đau đầu với đệ...

Đáp lại Nghị Chánh chỉ trề môi tỏ vẻ không phục. Lại nghe Nghị Trung ủa một tiếng thì thầm:

- Giờ mới nhớ, đệ lúc nào cũng kè kè bên huynh như hình với bóng. Sao cha kể với đệ lúc nào mà ta không biết nhỉ? Hay là đệ bịa ra đấy!

- Bịa là thế nào, đoạn sau đệ thừa nhận có thay đổi chút cho hợp cảnh nhưng toàn bộ chính Viện trưởng từng nói đó!

- Mã phu tử nói lúc nào sao huynh không hề biết? - Nghị Trung thắc mắc.

- Hà hà, huynh quên còn một vị Viện trưởng à? Chuyện này là huynh ấy kể lại đấy!

- À ra vậy!

Nghị Trung gật đầu vỡ lẽ, dừng một thoáng chàng ta chợt tấm tắc:

- Cơ mà đúng là phu tử, nói quá hay!

Trong lúc đó gã Tri huyện đi một vòng thư viện, đột nhiên dừng chân ngắm nghía chỗ tủ thờ có đặt bài vị Lưu – Quan - Trương, bên trong tủ này chính là cánh cửa dẫn xuống địa đạo.

“Quỷ thật!” Trần lão vẫn luôn theo sát, thấy vậy giật mình lo lắng, trong bụng như có kiến bò.

- Ở đây đã thờ mấy vị Khổng phu tử, lại còn dựng cả bài vị ba người này, lạ nhỉ! - Gã lẩm bẩm.

Ông lão còn chưa biết đối đáp thế nào, may thay vẫn là Lữ Nghị Trung nhanh trí bước lên cười nói:

- Đây lại là ý tưởng của Viện trưởng chúng tôi. Chắc đại nhân cũng biết câu chuyện về ba anh em Lưu - Quan - Trương rồi. Ba người họ gặp gỡ kết nghĩa kim lan khi còn nghèo hèn thấp kém, người dệt chiếu kẻ bán thịt. Vậy mà từ đó cho đến lúc thành vương hầu một cõi, địa vị cao vời nhưng tình anh em vẫn khăng khít bền chặt không hề thay đổi...

- Rồi sao? - Gã tri huyện sốt ruột ngắt lời.

- Hắc Viện học xá cũng vậy, đa phần đều con em bình dân có gia cảnh nghèo khổ theo học. Cho nên Viện trưởng thờ ba vị này là có ý nhắc nhở học sinh lấy họ làm gương, dù phấn đấu lập nên công danh sự nghiệp to lớn đến đâu thì càng không được quên đi tình đồng môn thuở hàn vi.

- Hừ, Viện trưởng các ngươi rõ là vẽ chuyện!

Quan huyện cười khẩy một cái, đứng sờ mép một hồi rồi đi lên tầng trệt. Tâm Thiền thư viện có hai tầng lầu, phía trên là nơi dành cho các phu tử hội họp và nghỉ ngơi giữa các buổi dạy học, cũng là nơi mỗi tháng một lần, đích thân viện trưởng giảng bài cho các tú tài. Quan huyện chỉ tay vào bàn thờ Khổng Tử nói:

-Chỗ này coi bộ sáng sủa nhất ở đây, nom có vẻ được đó. Mấy đứa tụi bây, treo biển lên bức tường phía sau bàn thờ này đi.

Binh lính dạ một tiếng, tức tốc khiêng tấm biển treo lên.

Trong thư viện không có thang, hai tên lính Thanh mới phải quỳ xuống, cho hai tên lính khác đạp lên vai lấy thế mà leo lên trên bàn thờ Khổng Tử mà đứng, rồi hai tên lính khác nữa chuyền tấm biển lên, chúng xê qua dịch lại thế nào mà làm rớt tấm bài vị xuống sàn.

Trần Tôn và anh em họ Lữ thấy tấm bài vị của nhà khai sáng Nho giáo bị gãy đôi không khỏi cau mày. Nghị Chánh bực mình dợm bước lên thì lập tức bị ông lão kéo lại, nghiêm mặt lắc đầu. Những học sinh đứng dưới sân ngẩn cổ ngó lên để xem chuyện đang xảy ra trên lầu lại càng bất bình xôn xao.

---oo0oo---

Đúng lúc đinh sắp sửa được đóng vào biển rồi thì Lâm Tố Đình xuất hiện lặng lẽ như một bóng ma. Nàng đưa mắt nhìn tấm ván gỗ màu đen bóng, được thợ mộc đẽo từ gỗ huỳnh đàn rất quý hiếm, trên biển có khắc bốn chữ mạ vàng lớn nom như rồng bay phượng múa: “Tây Hồ Thư viện.” Phía dưới còn bốn chữ nhỏ mạ bạc nữa, đệ là “Đồng Lăng An Huy.”

Lâm Tố Đình nhẩm đọc, thầm nhủ hoàng đế Mãn Thanh muốn Hắc Viện phải đổi tên đây mà, thật là ép người quá đáng!

Tiện thể nàng cũng liếc xéo quan huyện một cú, lòng thầm đánh giá. Tri huyện gì mà mặt gãy, mắt híp, nom vừa bần tiện vừa tham lam hệt mấy tên gian thương lưu manh ngoài chợ. Hèn gì mà gã leo lên được tới chức đó!

“Bản cô nương còn khuya mới cho bọn bây treo tấm ván này lên …”

Nghĩ là làm, nàng ngó qua những học sinh đang thập thò ngoài cửa, chợt thấy một gương mặt quen biết thì mừng rỡ ngoắc tay gọi lại, đoạn kề tai thì thào một hồi...

Xong đâu đó Lâm Tố Đình mới thướt tha bước đến nhún chân làm động tác thỉnh chào gã Tri huyện, giọng như oanh vàng thỏ thẻ:

- Kính bẩm tri huyện đại nhân, ngự biển này chúng tôi không dám nhận đâu, xin ngài làm ơn lấy về giúp cho?

Đang buồn bực thì nghe lời dịu dàng bên tai, Quan huyện giật mình ngoảnh sang. Ngay từ hồi mới đến An Huy nhậm chức, gã đã chú ý nghe ngóng ở đâu có mỹ nữ rồi, nên không lạ gì danh tiếng ái nữ của Lâm tiên sinh trong Hắc Viện. Người trong trấn ai cũng ca ngợi, đồn thổi về vẻ đẹp sắc nước hương trời của nàng nhưng gã chưa có dịp thấy mặt, thành ra lúc nãy còn suýt lầm tưởng Lữ Nghị Trung là nàng ta. Giờ có diễm phúc được nhìn tận mắt, quả nhiên dung mạo xinh đẹp như hoa như ngọc. Hơn nữa dáng người nàng ta càng chuẩn, sau vểnh trước nhô khiến quan huyện trong lòng ngứa ngáy, cười hềnh hệch:

- Đây hẳn là Lâm tiểu thư nức tiếng xa gần đi! Tiểu thư à, cô nói cái gì nghe lạ quá chừng vậy? Ngự biển này là của tiên hoàng khâm thí cho các người đó nha, không treo lên trên đó, không lẽ đem tiểu thư cô treo lên hay sao?

Lâm Tố Đình chưa kịp trả lời thì thấy quan huyện cho tay vào túi áo gã lấy ra một tấm lệnh bài. Nàng tò mò hỏi:

- Đại nhân lấy gì đó?

Quan huyện cười hề hề đáp:

- Đây là lệnh câu nã…

- Đại nhân ngài muốn bắt ai vậy?

Tố Đình giật mình thốt.

Nhìn mỹ nhân hoa dung thất sắc, càng tô điểm vẻ mỹ lệ đến nao lòng, gã đâm mê mẩn bèn đưa đẩy:

- Đương nhiên là... Lâm tiểu thư cô rồi!

Lâm Tố Đình nghe rõ mồn một lời cợt nhả của gã, song không tỏ ra ngại ngùng gì hết, chỉ giương cặp mắt tròn đen láy như mắt chim khuyên hỏi:

- Dân nữ có tội gì mà bị bắt?

- Thì…– Quan huyện tặc tặc lưỡi, giọng xuýt soa tiếc hận - Tại cô xinh đẹp như hoa ấy mà lại ở cái nơi xấu xí quá chừng. Hơn nữa ngày ngày sống chung với một đám nam nhân hôi thúi, còn gì là danh tiếng nữa. Tôi thấy xót cho cô quá, mới có ý muốn rước cô vào lầu hồng gác tía đó!

Quả thực Lâm Tố Đình rất xinh đẹp. Nàng không sở hửu vẻ e ấp kín đáo, thùy mị như những thiếu nữ tuổi trăng rằm khác mà lại có nét sắc sảo cá tính khiến ai chợt thấy cũng phải ngẩn ngơ.

Hơn nữa, nàng còn được trời phú giọng hát êm mượt như nhung, trong trẻo như nước. Mỗi khi tâm trạng vui vẻ, tiếng hát ấy cất lên ngọt lịm làm những ai may mắn được nghe không khỏi mê say. Xem ra những gì tốt đẹp nhất ơn trên đã gửi gắm hết cả vào nàng, giúp nàng bừng sáng lộng lẫy như bông hoa rực rỡ nhất trong một rừng hoa đẹp.

Cho nên cũng dễ hiểu khi có vị công tử si tình từng ca ngợi Lâm Tố Đình đẹp như đóa lan rừng! Mà quả thật nếu phải chọn, thì nàng xứng đáng là nữ hoàng phong lan, một nữ hoàng kiêu sa ẩn mình ở trấn miền Nam khỉ ho cò gáy này.

"Lan hỡi lan ơi, uẩn ức chi mà lan ẩn trong rừng vậy chứ? "- Nhớ đến giai thoại này gã quan huyện lại nghe lòng thổn thức.

Chết nữa là Lâm Tố Đình rất ưa cười. Có lẽ nàng tự biết mình có hai cái lúm đồng tiền rất duyên nên càng thích cười để khoe nó ra. Như lúc này đây, nụ hàm tiếu ấy làm điên đảo gã quan huyện, khiến gã không kiềm được phải thốt lên:

-Lâm tiểu thư này, à mà không, phải gọi nàng là tiên nữ hạ phàm mới đúng. Ôi chao, một nàng tiên nữ với giọng hát thật dịu dàng và đắm say...

Nom bản mặt đến là hãm tài còn nghênh lên học theo bộ dạng mấy chàng thi sĩ đa tình, Lâm Tố Đinh suýt phá lên cười. May mà nàng kìm được, khóe môi khẽ nhếch lên. Dè đâu khiến gã quan huyện tưởng rằng vừa khiến người đẹp vui lòng, gã sung sướng lâng lâng cất giọng vịt đực tỉ tê:

- Lần trước Hắc Viện có diễn một màn kịch để quyên góp từ thiện gì gì đó do nàng đảm vai chính. Ta nghe nói người tới xem đông nườm nượp, sau có kẻ kháo nhau rằng họ xem mà nghe giọng hát của nàng đến quên cả thở, cảm thán chưa từng thấy ở đâu hay hơn thế. Lâm tiểu thư hỡi, nàng có biết từ lúc ấy đã có trái tim thổn thức vì nàng hay không? Hé hé!

Lâm Tố Đình nghe mấy lời này thầm bĩu môi, biết tỏng gã mơ mộng rước nàng về dinh thật rồi đây. Nhưng tên tri huyện này háo sắc thành tính, xú danh cưỡng đoạt con gái nhà lành lan xa cả vùng, giờ rước nàng về cũng chỉ nạp làm thiếp mà thôi. Có điều nàng vẫn giả vờ nặn ra nét mặt hết sức ngây thơ mà hỏi:

- Ủa, không biết đại nhân định làm mai cho người nào đó?

Quan tri huyện như đợi câu này, sung sướng cười hề hề:

- Thì làm mai cho... ta nè chứ còn ai vào đây nữa?

Trong đầu Lâm Tố Đình bỗng lóe lên một ý nghĩ, bèn nở một nụ cười rất chi là quyến rũ:

- Vậy không biết đại nhân định dùng quà lễ gì rước tiểu nữ đây?

Quan huyện mừng quýnh, nói quíu cả lưỡi:

- Của cải ta vơ vét được, à không… làm lụng được có thiếu cha gì! Mà... mà tiểu thư đồng ý lấy ta thiệt hả?

-Ây da – Lâm Tố Đình phụng phịu làm bộ giận dỗi – Tiểu nữ không phải là mấy cô con gái trong tửu lầu đâu nha. Sao đại nhân lại mang chuyện vàng bạc ra đây!

- Ôi chao ta xin lỗi, lỡ lời. Vậy chớ tiểu thư thích cái chi chi?

- À thì… hay là đại nhân này, ngài hãy tìm cho ra một trăm cân Kim Sơn Tử đi, mang tới đây làm vật... ra mắt. Lúc ấy tiểu nữ mới coi là... xem xét nha! - Lâm Tố Đình khúc khích cười nói.

Vểnh tai chú ý nãy giờ, Lữ Nghị Trung đang thắc mắc không hiểu sao bữa nay Tố Đình lại dịu dàng thế, nghe đến đây thì vỡ lẽ liền hiểu ra dụng ý của nàng. Song chàng ta không khỏi lo lắng, mạo muội như vậy chỉ e gã tri huyện sinh nghi.

Cũng may tên quan này có vẻ rất… chậm tiêu.

-Tiểu thư không có nói chơi chứ? – Quan huyện đang mờ mắt vì trúng lá bùa yêu, vừa nghe vậy mừng muốn rụng tim.

Nghị Trung thầm thở phào, còn chưa hết hồi hộp bỗng nghe tiếng Nghị Chánh truyền âm nhập mật thì thào bên tai:

-"Đại ca, có người núp trên xà nhà!"

Chàng ta giật mình liếc nhanh một cái, quả nhiên thoáng thấy có bóng người lấp ló sau mấy thanh xà ngay phía trên kệ thờ. Bắt gặp ánh mắt Nghị Trung quét qua, người đó bèn đặt ngón trỏ lên môi ra dấu im lặng. Chàng ta liền hiểu kẻ này hẳn là người quen biết với Hắc viện rồi.

- "Ôi, ai lại bày trò phá rối chi đây?"

Nghị Trung than thầm, đưa mắt dò hỏi Trần Tôn thì ông lão lắc đầu cười khổ, đoạn đánh mắt sang Lâm Tố Đình. Chỉ thấy nàng ta chớp hàng mi cong vút, ánh mắt ướt rượt đang đong đưa gã Tri huyện. Nếu có thể lấy đó làm vũ khí giết người, hẳn quan huyện đã chết lâu rồi bởi hồn vía gã đang chìm nghỉm trong đôi mắt long lanh, trong vắt như sóng nước hồ thu của Lâm Tố Đình.

- Thế nào? – Lâm Tố Đình chớp chớp đôi mắt to, tròn xoe như hai hạt nhãn, liếc xéo một cái hỏi - Ngài nghĩ có tìm được không?

Quan huyện nhìn thân hình nảy nở của ái nữ vị Lâm Vĩ tiên sinh danh tiếng, nuốt nước bọt đánh ực một cái, định gật đầu rồi. Nhưng làm quan một thời gian, ít nhiều gã cũng học được tính thận trọng. Bấy giờ mới nhủ bụng, Kim Sơn Tử là cái giống quỷ gì gã chưa từng nghe qua, thành ra không dám hứa bừa. Có điều không thể mất mặt trước người đẹp, gã vẫn vênh mặt cao giọng:

- À…gì chứ cả núi vàng ta cũng đem đến cho nàng được, sá gì mấy cái Kim Sơn bé tẹo teo này! - Song lại hạ giọng cười hề hề - Nhưng mà để lần tới bàn đi, bữa nay làm cho xong việc chính đã!

Sau khi e hèm một tiếng, gã nói tiếp:

- Thực ra thì hôm nay bản quan đến chính là tìm Tần viện trưởng của các vị đó. Ngày thường ta tới đây hắn luôn vắng mặt, thế hôm nay có nhà không đấy?

- Ủa, không ai nói cho đại nhân là Viện Trưởng đi khảo cứu cổ văn chưa về sao?

Lâm Tố Đình kinh ngạc thốt, vẻ tự nhiên như thật khiến Quan tri huyện lập tức sầm mặt la:

- Ngự biển khâm thứ biết bao kẻ ao ước mà không được, nay trường học này nhận được là phước đức cho các người! Vậy mà họ Tần chẳng biết quý trọng, thật là...

Rồi gã phất tay áo vẻ mặc kệ:

- Mà thôi đi, ngự biển cũng treo lên rồi, thế là bản quan hết phận sự. Giờ tất cả hãy quỳ trước ngự biển cho ta!

Dứt lời, gã bước tới quỳ trước tủ thờ, hô lớn:

- Tam khấu cửu bái!

Nhìn lại sau lưng, ngoài tụi binh lính không thấy ai muốn hưởng ứng nghi lễ này, gã tức giận nạt:

- Khi quân phạm thượng, muốn chết sao? Quỳ xuống, quỳ xuống mau!

Mọi người nhìn nhau, bắt gặp cái gật đầu của Trần lão, đành miễn cưỡng lục tục quỳ cho xong chuyện.

Quan huyện hô to:

- Nhất khấu đầu! Vạn tuế!

Mọi người cúi đầu qua quít ba cái.

- Nhị khấu đầu! Vạn.. vạn tuế!

Lại lạy cho xong ba cái nữa.

- Tam khấu đầu! Vạn...

- Ui chao!

Đúng lúc đó có tiếng la thất thanh. Tất cả giật mình quay sang đã thấy Lâm Tố Đình ngã sõng xoài ra đất, tay ôm đầu gối nhăn nhó.

- Nàng làm sao thế Lâm tiểu thư? - Quan tri huyện hớt hải.

Lâm Tố Đình xuýt xoa đáp:

- Tiểu nữ bữa trước không may bị ngã, đến giờ đầu gối vẫn còn đau. Vừa nãy quỳ xuống lại động tới vết thương nên...

- Ây da, nàng thật là! Bị đau thì cứ nói ra, bản quan đâu nỡ bắt nàng quỳ chứ! - Gã chậc lưỡi xót xa.

- Tiểu nữ..., tiểu nữ cũng định nói nhưng thấy đại nhân tức giận đâm sợ hãi...

Nhìn mỹ nhân mày liễu nhíu chặt, môi hồng chu lên phụng phịu đáng yêu khôn tả, quan tri huyện hận không thể ôm nàng vào lòng nựng nịu. Cả quan lẫn lính ngơ ngẩn ngắm người đẹp đến xuất thần. Ngược lại hai anh em họ Lữ và lão Trần thì trố mắt, thiếu điều chắp tay bái phục tài đóng kịch của nàng ta.

Sau giây lát luống cuống, gã tri huyện hắng giọng nói:

- Thôi được rồi, Lâm tiểu thư bị đau thì miễn đi. Còn lại tất cả theo bản quan hành lễ cho chu toàn!

Tiếp đó gã lại hô:

- Tam khấu đầu! Vạn tuế, vạn tuế...vạn vạn tuế!

Hành đại lễ xong xuôi đâu đó, quan huyện đứng dậy mỉm cười hài lòng, nhìn lại tấm ngự biển trên tường lần cuối. Bỗng gã trố mắt đơ người như không tin vào mắt mình, phải chớp chớp vài ba lượt. Sau khi rõ ràng không nhìn lầm, gã hoảng vía giơ hai tay ôm đầu, kinh hãi lắp bắp:

- Biển… biển, ngự biển… ngự biển đâu rồi?

Cả đám binh lính nháo nhác đứng bật dậy cũng há hốc miệng, ai cũng cảm giác như có luồng khí lạnh đang lan dần ra khắp châu thân.

- "Phen này rắc rối to rồi..." - Lão Trần thầm than, trong lòng vừa bực vừa thấy buồn cười.

Bởi chính cái lúc cả bọn còn đang lóp ngóp lạy lục, ông lão chợt nghe loáng thoáng tiếng xé gió rất nhẹ vụt qua trên đầu. Giật mình lén ngẩng lên nhìn, ông chỉ kịp thấy bóng một vật xoay tít liệng ra phía cửa, liền đó có người nhảy lên bắt gọn rồi chạy mất dạng.

Hai anh em Lữ gia dĩ nhiên cũng biết. Nghị Trung thì mày nhăn tít, vẻ đăm chiêu. Nghị Chánh cũng mặt nhăn mày nhó hết sức khổ sở, rõ là bộ dạng muốn cười mà không dám.

- Úi trời ơi! Cái quái gì đang xảy ra thế này? Chết tui rồi!

Quan huyện hai bàn tay đập vô đầu rền rĩ. Giá như bàn giao xong xuôi hết thảy, ngự biển có mất gã liền phủi tay coi như không liên quan. Đằng này sờ sờ ngay trước mặt, mắt trước mắt sau tấm biển đã mất tăm hơi bảo sao quan huyện không bấn loạn. Chỉ nghĩ tới chuyện làm mất vật khâm thứ, mắc trọng tội với triều đình, gã ta kinh hãi quá chừng, bất giác mồ hôi lạnh đầy người. Rồi như nghĩ ra gì đó, gã bất thần quay phắt sang, nhìn lom lom Lữ Nghị Chánh quát lớn:

- Ngươi, ngươi đứng gần tủ thờ nhất! Có phải nhà ngươi đã lấy không?

Chàng ta giật bắn người, bộ dạng hốt hoảng không biết phải làm sao khiến Lâm Tố Đình thầm cười trộm, xem ra anh chàng này cũng có khiếu đóng kịch ghê. Nghĩ vậy nhưng nàng giãy nảy lên, vội bênh:

- Úy! Đại nhân đừng có nói bậy nha, ngự biển hồi nãy phải mấy người đàn ông lực lưỡng mới treo lên nổi. Một mình Lữ nhị công tử sao có thể thần không biết quỷ không hay khiêng xuống được? Lại nữa chỗ đó cao như vậy, Lữ công tử càng không có cánh, làm sao lên đó chứ?

Nhìn lại thì Nghị Chánh ốm tong teo như một que nhang, so vai rụt cổ gật lấy gật để, nhìn gã bằng ánh mắt oan ức hết sức tội nghiệp, Quan huyện bỗng thấy nàng ta nói... có lý.

- Nhưng mà ngự biển mới vừa ở đây– Quan huyện thần trí rối tựa bòng bong, lẩm bẩm như tự nói với chính mình- Chớp mắt một cái bỗng dưng biến mất, sao lại có thể như vậy được?

Thấy gã lo sợ muốn xỉu, Lâm Tố Đình trong bụng khoái lắm. Chợt nghĩ ra một ý, nàng lộ vẻ căng thẳng, thấp giọng nói:

- Thật ra..., Hắc viện dạo này kỳ lạ lắm đó đại nhân!

- Ý nàng là sao?

- Tiểu nữ muốn nói... - Lâm Tố Đình thì thào hết sức thần bí - Chuyện như thế này đã xảy ra đôi ba lần rồi!

- Úi trời ơi ghê quá! - Một kẻ sợ hãi thốt.

- Hay là... có ma? - Kẻ khác xì xào.

- Thảo nào, lúc chúng ta làm lễ khấu đầu tiểu nhân cảm giác có một luồng khí lạnh thoáng qua trên đầu! - Lại có kẻ la khẽ.

Quan huyện bực mình nạt đám lính:

- Ma! Ma cái đầu tụi bay! Có Lâm tiên nữ ở đây trấn tà, ma cỏ gì!

Lâm Tố Đình bĩu môi, quay sang binh lính và học sinh, bảo họ:

- Nào, nào, đi tìm, các vị mau đi tìm giúp đại nhân đi!

Nửa khắc sau binh lính và học sinh trở lại báo cáo tìm mãi trong thư viện mà không tìm được ngự biển. Lâm Tố Đình nghiêm mặt nói:

- Vậy chỉ còn một khả năng!

- Khả năng gì?

- Bị gió cuốn bay đi rồi!

- Bị gió cuốn! - Quan huyện mặt thộn ra, liền đó trầm giọng thốt - Lâm tiểu thư coi bản quan là trẻ lên ba chắc?

Lâm Tố Đình lắc đầu, vẻ nghiêm túc hỏi:

- Đại nhân, ngài nghĩ mà xem Hoàng thượng là ai? Là thiên tử, con của ngọc hoàng đại đế, đúng không? Mà Ngọc hoàng đại đế là ai? Là chúa tể chư tiên trên thiên đình, đúng không?

- Cái này... cũng đúng. Nhưng liên quan gì? - Quan huyện ngơ ngác.

- Vậy thì đúng rồi. Vì thế nên tấm ngự biển do hoàng thượng viết ra ít nhiều phải dính chút tiên khí, nào phải vật phàm. Còn Hắc viện của bọn tiểu nữ, chỉ là chốn trần tục toàn bình dân bá tánh nghèo khổ. Tấm biển cao quý như vậy dĩ nhiên không ở nổi chỗ này bèn cưỡi gió bay mất tiêu rồi. Cái này chính là ứng với câu...

- Câu gì? - Quan huyện nghệt mặt.

- Câu... câu gì mà có chữ miếu ấy nhỉ?

- Miếu... miếu nhỏ không chứa nổi Bồ tát lớn! - Nghị Chánh nghe nàng ta luyên thuyên bát nháo nãy giờ, thực chỉ muốn ôm bụng cười phá lên, kiềm nén mãi mới thốt ra được.

- Đúng, chính câu đó! - Lâm Tố Đình vỗ tay reo lên.

- Lẽ nào lại như vậy?

- Có khi là thật đó đại nhân!

Vài tên lính thấp giọng lao xao.

Lâm Tố Đình gật đầu an ủi:

- Thế nên đại nhân đừng quá lo lắng, hẳn là ngự biển chỉ cưỡi gió bay đâu đó quanh trấn An Huy này thôi!

Quan huyện nghe mà đầu váng mắt hoa, cảm thấy chuyện rất không bình thường mà không rõ là ở chỗ nào. Thế là suốt buổi chiều hôm đó ở trong trường học, dáo dác sai lính tìm khắp mọi nơi mà vẫn công cốc, khiến gã ta mặt xanh như tàu lá, tưởng bị gió cuốn đi thật, lại kêu binh sĩ tản ra khắp thị trấn tiếp tục tìm.

## 5. Chương 4: Kỳ Nữ Giang Hồ

Một thân một bóng canh thâu

Khay trầu mâm rượu người đâu hỡi người

Bên kia Người vẫn vui cười

Bẻ măng mượn gió xa lời hẹn xưa

Bên này đong đếm giọt mưa

Tình thừa còn lại đành chừa thiên thu

Không biết sau bao lâu, Cửu Dương mới tỉnh dậy. Chàng mơ hồ cảm giác có người đặt tay lên trán mình, rồi loáng thoáng nghe thấy tiếng kêu: “Sư phụ! Sư phụ ơi!”

Từ từ mở mắt ra, chàng liền thấy Hiểu Lạc đứng bên giường, đầy vẻ lo lắng. Cạnh đó là Nữ thần y, ánh mắt quan tâm dịu dàng như nước hồ mùa xuân.

- Huynh đã nằm bao lâu rồi? - Cửu Dương hỏi.

- Huynh ngủ hơn một ngày rồi, giờ đã là nửa đêm! - Nữ thần y đáp khẽ, cẩn thận xem lại mạch cho chàng.

Hiểu Lạc đỡ sư phụ ngồi dậy uống nước. Nhân đó Cửu Dương nhìn quanh, giường bên cạnh sư huynh Trương Quốc Khải vẫn hôn mê bất tỉnh, trong mật thất còn có thêm hai anh em nhà họ Lữ và Trần Tôn nữa.

Đúng lúc đó cửa hầm kẹt một tiếng mở ra, Nhạc Tam Nguyên cầm một bọc vải đi xuống nhanh như bay.

Lữ Nghị Chánh và Lữ Nghị Trung đang ngồi trầm ngâm như thôi miên cái ấm trà trên bàn, vừa thấy Nhạc Tam Nguyên trở về thì bật dậy, chạy lại đua nhau hỏi:

-Tìm được Kim Sơn Tử rồi hả?

- Đâu lấy ra cho mọi người coi thử, xem có phải ba đầu sáu tay hay không?

Nhạc Tam Nguyên không kịp trả lời, vội đưa cái bọc vải cho nữ thần y kiểm tra. Dưới ánh đèn cầy leo lét, chàng ta nhìn chằm chằm Nữ thần y, hồi hộp hỏi:

- Thần Y cô nương, thế nào? Có đúng là Kim Sơn Tử không?

Nhận được cái gật đầu, Nhạc Tam Nguyên thở phào nhẹ nhõm, bấy giờ mới quay sang nói với hai anh em nhà họ Lữ:

- Phải thế chứ! Có gói lá nhỏ thôi, đệ phải dùng hết hai trăm lượng mới mua được đó. Chỉ sợ lại không phải thì...

- Cái gì! – Lữ Nghị Chánh la lên - Sao mắc dữ vậy?

Lữ Nghị Trung lại nghĩ mạng người mới là quan trọng, liền hỏi điều chàng ta muốn biết nhất lúc này:

- Lấy được Kim Sơn Tử rồi giờ làm sao?

- Không biết có trị được không?

Lữ Nghị Chánh vẫn cái tính bộp chộp, nghĩ gì nói nấy.

Lữ Nghị Trung tức khắc la đệ đệ:

- Đệ thật là...! Trên đời này còn chất độc không thể đối phó được thì làm sao Thần Y cô nương được người ta tặng cho danh xưng Tái Hoa Đà?

Nữ Thần y mặc kệ huynh đệ họ luyên thuyên, chỉ ra lệnh:

-Hiểu Lạc, đệ đem một bồn nước nóng tới đây pha Kim Sơn Tử để tam ca ngâm mình trong đó trước đi.

Hiểu Lạc dạ một tiếng, lật đật chạy đi.

- Mỗi canh giờ phải thay nước thuốc một lần – Nữ thần y dặn những người trong mật thất - Sáng trưa chiều tối là ba lần, tam ca cần người giúp huynh ấy ép chất độc ra ngoài. Đồng thời muội cũng sẽ dùng kim châm điều khí giúp cho huynh ấy, cùng kết hợp ngăn chất độc công vào tâm mạch.

Ngẫm nghĩ một lát, nàng lại thở dài nói thêm:

- Có điều chỉ e là chưa đủ, chất độc trên người tam ca thật không đơn giản...

Vừa lúc Hiểu Lạc khệ nệ bưng bồn nước xuống hầm, nghe được câu này nó cười nói:

- Không sao đâu tỷ à, đệ dám chắc tam đương gia gặp được tỷ, trái tim ấm lại, nhịp mạch mạnh lên, khí huyết thông thuận. Có khi tác dụng còn hơn cả được uống thuốc tiên nữa đó.

---oo0oo---

Sau mấy đêm thức trắng vì lo lắng chuyện chất độc Kinh Phủ, giờ tìm được Kim Sơn Tử rồi, Nhạc Tam Nguyên cảm giác như trút được một gánh nặng trên vai. Nhưng khi nghĩ tới chuyện Cửu Nạn sư thái và năm người đương gia kia hãy còn không rõ sống chết ra sao, chàng ta than thở với Trần lão:

- Cháu cũng muốn đi theo hổ trợ họ, nhưng Thất đương gia cứ nhất định bảo phải đem lá thư đến trao cho Nữ thần y cô nương. Thành ra hành động lần này cháu trở về không kịp...

Trần Tôn trầm ngâm đáp:

- Cậu không nên trách Viện trưởng. Đó là cách nghĩ rất tỉ mỉ của Viện trưởng đấy. Thật ra, những người đi hành thích hoàng đế lần này đều là những kẻ độc thân, không vướng bận. Còn như Tam Nguyên cậu, vẫn phải phụng dưỡng cha mẹ già yếu. Nếu chẳng may bị bắt giữ thì gia đình, thậm chí cả dòng họ cậu cũng sẽ bị liên lụy. Tới chừng đó thậm chí không tránh khỏi tru di cửu tộc!

Mà nhắc tới chuyện xét nhà diệt tộc, Lữ Nghị Trung và Trần Tôn lại đưa mắt ngó nhau, trong lòng hai người lại canh cánh nỗi lo về vụ tấm ngự biển.

Bởi hôm trước, sau khi lùng sục hết cả thị trấn mà không ra miếng ván gỗ, quan tri huyện An Huy dẫn binh lính sồng sộc trở lại trường học.

Song đập cửa một hồi chẳng thấy ai ra đón, gã ta bực quá lập tức ngoác mồm thóa mạ:

- Không lẽ bọn học sinh trong trường này sợ tội đi trốn, hay chết ráo cả rồi hay sao? Con mẹ mười tám đời tổ tông nhà bọn bây!

Lát sau Lữ Nghị Trung mới dẫn học sinh ra chào quan tri huyện, vẫn cung cung kính kính treo trên môi câu nói cũ:

- Được hoàng thượng coi trọng, ủy thác đại sự cho trường học của chúng tôi. Song chúng tôi vô tài vô đức, cảm thấy thật là xấu hổ, không dám nhận!

Quan tri huyện biết họ Lữ muốn chối bỏ trách nhiệm, căm tức cũng giở giọng cùn quát:

- Ngự biển bản quan đã mang tới đây rồi, treo cũng đã treo rồi. Chuyện tự dưng bị mất đó giờ là trách nhiệm của đám người TỤI BÂY, KHÔNG DÍNH DÁNG ĐẾN TAO, NHÁÁ!!!

La hét xong liền dẫn binh lính hằm hằm ra về.

---o0o---

Lại nói sau khi Cửu Dương tỉnh lại, việc đầu tiên Trần Tôn làm là đem chuyện ngự biển trình bày lại với chàng. Cửu Dương chăm chú nghe qua, cân nhắc một hồi biết sự tình nghiêm trọng bèn vội cho người đi kêu Lâm Tố Đình đến.

- Đại muội, muội trao vật đó ra đây!

Lâm Tố Đình vừa bước vào mật thất, đã nghe Cửu Dương nghiêm mặt nói.

Từ hồi bé xíu, Lâm Tố Đình và Nữ thần y đã khăng khít như chị em ruột. Ngoài ra, cả hai cũng hết sức thân thiết với bảy người Giang Nam thất hiệp. Nên với họ, hai cô không khác chi em út, bèn lần lượt gọi Lâm Tố Đình là “Đại muội,” còn Nữ thần y là “Tiểu muội.”

Lâm Tố Đình ngó thấy sắc mặt Thất ca thật dữ dằn quá, đang trợn mắt nhìn nàng thì phụng phịu chối bay chối biến:

-Sao khi không huynh lại nổi hứng ăn nói cộc cằn với muội vậy? Vật gì? Muội chẳng biết huynh đang nói chi. Ai thèm lấy gì của huynh chứ!

- Đừng có đánh trống lảng! Là muội lấy! Dù muội không trực tiếp ra tay nhưng huynh biết chắc là muội giữ nó! – Cửu Dương đanh giọng.

Lâm Tố Đình chột dạ than thầm, nhưng vẫn tỏ vẻ cứng bĩu môi đáp:

- Huynh nói không đầu không cuối, muội chẳng hiểu chi hết!

Nữ thần y đứng gần đó thì sợ hãi, nhìn hai người đối chọi gay gắt không biết phải xử lý sao. Lữ Nghị Trung quá rõ cái tính tiểu thư của Lâm Tố Đình, sợ nàng ta lỡ lời lại khiến người trong nhà xung đột, vội xoa dịu:

-Viện trưởng à, ngự biển vừa to vừa nặng như vậy, phải hai người đàn ông mới có thể treo lên được. Lâm tiểu thư có thể vác đi giấu ở đâu được chứ?

Nhóc Hiểu Lạc cũng hùa theo bênh:

-Sư phụ à, Lữ sư thúc nói đúng đó…

Nhưng Cửu Dương đã chau mày nạt:

- Hiểu Lạc im! Ta không hỏi con! Cũng cấm những người khác không được lên tiếng. Thế nào, Đại muội? Muội nói đi!

Lâm Tố Đình chưa bao giờ thấy Cửu Dương nặng lời đến vậy, bất giác quýnh lên, hết nhìn nữ thần y đến nhìn Trần Tôn. Nhưng vẻ mặt hai người rõ ràng là ủng hộ Cửu Dương rồi. Nàng tủi thân lắp bắp:

-Huynh… huynh… chẳng có chứng cứ mà phán cứ như thiệt vậy đó. Rõ ràng oan cho muội mà!

Vừa nói nàng vừa nặn ra một bộ mặt hết sức thật thà, rồi quay sang cầu cứu Hiểu Lạc, ánh mắt u oán đáng thương như muốn nói "Nhìn coi, sư phụ đệ bắt nạt tỷ đó. Uổng cho tỷ tốt với đệ mấy bữa nay!"

Chả là chú nhóc này hồi đầu tới An Huy buồn chán không biết làm gì, sau được Lâm Tố Đình dắt đi thăm thú khắp nơi. Hiểu Lạc vẫn là đứa nhóc, dĩ nhiên ham vui hiếu động. Lâm Tố Đình thì yểu điệu như tiểu thư thật đấy, song tính tình cũng nháo không kém, chỉ sợ thiên hạ không loạn thì kém vui. Cho nên rất nhanh đã bắt cặp ăn ý, thân thiết như tỷ đệ lâu ngày gặp lại.

Giờ tỷ tỷ tốt đang bị sư phụ quở trách nghiêm khắc, nó áy náy không yên, cảm giác chỉ đứng nhìn có vẻ thiếu nghĩa khí giang hồ quá, bèn cắn răng liều mình can gián:

-Sư phụ...

Có điều mới thốt hai tiếng đã bị Cửu Dương trừng mắt:

- Hiểu Lạc! Ta bảo con câm miệng! Đừng tưởng sư phụ không biết chuyện con làm dạo gần đây. Có muốn diện bích không?

Diện bích là hình phạt bắt ngồi yên quay mặt vào tường trong một khoảng thời gian dài. Với đứa hiếu động ưa chạy nhảy như Hiểu Lạc, còn đáng sợ gấp vạn lần bị ăn roi.

Thế là "nghĩa sỹ" co đầu rụt cổ, nín re chẳng dám hó hé gì nữa, đưa ánh mắt ảo não ngó tỷ tỷ tốt như muốn phân trần "Tỷ à, không phải đệ thiếu nghĩa khí đâu nha!"

Cửu Dương quay sang Lâm Tố Đình nói tiếp:

- Huynh đây không phải là tay Tri huyện ngốc kia, đừng có đem cái trò “gió thổi ngự biển bay đi” mà diễn lại nhé!

- Ấy! - Nghị Chánh bỗng kêu - Viện trưởng sư huynh nói đệ mới nghĩ ra, kẻ thần bí đó ra tay trước mặt bao nhiêu người mà thần không biết quỷ không hay. Cao thủ bực này ngoài sư thái và bảy vị đương gia, đệ thấy hình như không còn ai!

Nhận được cái nháy mắt của Nghị Chánh, Lâm Tố Đình hiểu ý bắt ngay cơ hội phân bua:

- Đúng thế, muội chỉ quanh quẩn ở trấn An Huy, đâu quen biết ai thủ đoạn cao siêu như vậy chứ!

Cửu Dương hừ nhẹ:

- Vừa nghe Trần thúc kể lại, ta thấy chẳng cần phải cao thủ tuyệt đỉnh đâu. Nếu muội vẫn chối, Thất ca sẽ chỉ ra cho muội tâm phục khẩu phục!

- Không liên quan tới muội, sao phải chối chứ! - Nàng bĩu môi lẩm bẩm.

Cửu Dương trầm giọng:

- Tháo biển chỉ trong tích tắc, nghe có vẻ khó khăn nhưng có thể thực hiện được. Bất quá công phu nhu kình luyện đến mức lô hỏa thuần thanh, ra tay êm ru như vậy. Cao thủ tông sư cỡ này trấn An Huy quả thực không có ai...

- Đó, chính huynh thừa nhận đấy nhé! - Tố Đình đắc ý kêu.

Cửu Dương lắc đầu cười nhạt:

- Có điều miễn cưỡng đánh bật đinh đóng chặt vào gỗ chỉ bằng một chưởng, vừa hay ta lại biết người sở hữu công phu như thế!

- Ồ, không một tiếng động, chỉ một chưởng đánh bật mấy cây đinh! Công phu gì lợi hại vậy Viện trưởng sư huynh?

Lữ Nghị Chánh mắt sáng lên. Huynh đệ họ Lữ sở trường Mai Hoa Quyền, dĩ nhiên vô cùng hứng thú mấy loại võ công liên quan tới quyền chưởng.

- Thực ra thì hỏa hầu người này chưa tới mức đó đâu. Thế đệ nghĩ vì sao Đại muội lại phải diễn màn kịch đau chân chứ?

- A ra là vậy!

Nghị Chánh tỏ vẻ đã hiểu, liền đó xoa tay hưng phấn kêu:

- Huynh còn chưa nói công phu đó là gì đấy!

Cửu Dương ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Nếu không lầm hẳn là Vô Âm Chưởng pháp, do một vị sư thái núi Nga Mi nghĩ ra!

- A, nghe đã thấy lợi hại rồi. Huynh biết môn công phu này chứ? - Nghị Chánh xoa tay hỏi.

- Không biết...

- Thế người thần bí đó...

- Huynh cũng chưa dám khẳng định! - Chàng trầm ngâm.

Nghị Chánh ỉu xìu:

- Trời, vậy đệ biết tìm ai thỉnh giáo đây!

Cửu Dương bỗng mỉm cười, chậm rãi nói:

- Nhưng nếu ta suy đoán đúng thì đệ chẳng cần tìm đâu xa. Nghe nói Tố Đình thân quen với người ta lắm, được người ta truyền thụ mấy phần công phu rồi đấy. Phải không Đại muội?

- Thật sao?

Lữ Nghị Chánh mừng rỡ, quay ngoắt sang năn nỉ:

- Lâm tiểu thư, xin được thỉnh...

Còn chưa hết câu, chàng ta đã bị dọa cho im bặt. Lâm Tố Đình trợn mắt, nghiến răng trèo trẹo hét lên lanh lảnh:

- Lữ Nghị Chánhhhh, huynh là đồ ngốc!!!

Đoạn xắn tay áo giương nanh múa vuốt xông tới.

- Ôi, cứu...!

Thoáng chốc mật thất ầm ĩ tiếng la hét chí chóe khiến mọi người vừa bực mình vừa buồn cười. Cửu Dương lắc đầu, trầm giọng quát lớn:

- Đủ rồi đấy Đại muội!

- Thất ca...!

- Muội còn muốn nháo đến chừng nào nữa?

Lâm Tố Đình đành im, dậm chân đầy vẻ ấm ức.

- Trước kia đôi lúc muội bày trò phá người ta, huynh bỏ qua vì dẫu sao chúng cũng vô hại. Nhưng lần này Thất ca buộc phải phạt muội thật nghiêm khắc!

- Chỉ là một miếng gỗ của cẩu hoàng đế Mãn Thanh! Huynh thử hỏi mọi người, xem có ai muốn treo nó lên không?

"Rầm!"

Cửu Dương tức giận đập tay xuống giường:

- Muội sai rồi! Tình cảnh hiện giờ đang nguy hiểm thế nào mà muội suy nghĩ xốc nổi như vậy?

- Muội...

- Chuyện nhỏ à? Nó có thể gây ra hậu quả khôn lường, thậm chí xét nhà diệt tộc đấy muội biết không?

Lâm Tố Đình len lén liếc một cái, thấy Thất ca mắt trợn ngược, hữu quyền nắm chặt đến phát run thì giật mình sợ hãi. Quả thật chưa bao giờ nàng thấy huynh ấy giận dữ đến mức này.

- Ôi, sinh tử của mấy người Tổng đà chủ còn chưa rõ, vậy mà muội... khụ!

- Viện trưởng...

- Sư phụ!

-Sư huynh...

Cửu Dương ôm ngực ho một tràng khiến mọi người lại cuống lên. Cẩn thận xem mạch cho chàng xong, Nữ thần y lui ra, nhân đó khẽ giật tay áo Lâm Tố Đình lắc đầu ra hiệu.

Là mỹ nữ hiếm hoi giữa Hắc Viện phần lớn toàn nam sinh, có thể ví Lâm Tố Đình như viên minh châu sáng chói. Hơn nữa được Giang Nam thất hiệp võ công cao cường cưng chiều như muội muội, trước nay nào đã chịu thiệt bởi ai bao giờ, nên không khỏi có chút ương bướng tinh nghịch. Song về bản chất, nàng vẫn là một cô nương ngây thơ thuần khiết.

Thấy Cửu Dương vì mình tức giận đến nỗi nội thương tái phát, thật ra trong lòng Lâm Tố Đình cũng hối hận rồi. Nàng cúi đầu khẽ nói:

- Thất ca, muội xin lỗi...

Trong mắt Cửu Dương thoáng qua ý cười, song chàng thở dài nói:

- Tố Đình, hẳn muội đang nghĩ nếu nói ra e không nghĩa khí với người ta!

- Muội...

Cửu Dương liền nói tiếp:

- Cho dù muội giấu diếm ta cũng đoán ra bảy tám phần rồi. Có điều nếu muội không nói rõ, Thất ca làm sao dám chắc để đi gặp người ta đây?

Đắn đo một hồi, Lâm Tố Đình không còn cách nào khác đành thú thật…

Nghe xong Cửu Dương không khỏi cười khổ "Quả nhiên là nàng..."

Thoáng chút thất thần, chàng lại thở dài lẩm bẩm:

- Ôi, chỉ là một miếng gỗ sao...

---oo0oo---

Đường xá khu chợ Đông Ba của trấn An Huy tỉnh Hàng Châu cũng như mọi hôm rất tấp nập, dòng người ùn ùn xuôi ngược. Chợt cái tấp nập thường ngày đó có chút xao động, bất giác ồn ào hơn khi đầu phố xuất hiện một thiếu nữ bận đồ xanh da trời đang đẩy chiếc xe gỗ hai bánh, ở trên chất đầy những vò rượu.

Nàng đi đến đâu, người đi đường nhìn theo đến đấy. Thậm chí có người đã lướt qua rồi vẫn quay lại ngó một lần nữa, bởi thiếu nữ này thật xinh đẹp. Dù chỉ khoác trên người bộ trang phục bình dị không chút cầu kỳ, trông nàng vẫn nổi bật khác thường. Đặc biệt là đôi mắt hơi to, sâu thăm thẳm dưới hàng mi cong hút hồn. Nước da trắng mịn như sữa, tương phản là mái tóc đen dài óng ả chấm eo thon. Một đóa hoa mơn mởn xuân thì như vậy, bảo sao chẳng khiến người ta phải ngoái đầu!

- Ui cha, con nhỏ đẹp dữ!

Trong một tửu quán bên đường, ba gã đàn ông đang ngồi ghếch chân lên ghế bật dậy nhớn nhác. Một kẻ trong bọn hỏi với vào trong:

- Bà chủ, có biết con nhỏ kia không?

Một người đàn bà phốp pháp, hẳn là chủ quán nghe tiếng gọi liền đon đả chạy ra, thấy khách hất hàm ra hiệu mới nghển cổ nhìn theo. Sau khi tặng cho ông chồng gày gò cũng đương nhấp nhổm một cái véo rõ đau, bà ta mới bĩu môi nguýt dài:

- Tưởng ai, con nhỏ đó tên Tiểu Tường!

- Ồ, gái đôi tám có khác, trông tươi non thế!- Một kẻ mắt hau háu, gãi mép lẩm bẩm.

- Mà thế nào lại phải tự mình kéo xe rượu thế kia? - Kẻ khác ngạc nhiên hỏi.

Bà chủ cười mỉa mai:

- Nó chuyên pha chế rượu bán cho Túy Hồng Lâu đấy. Cha mẹ mất hết rồi, không tự mình đẩy xe kiếm ăn thì ai đẩy cho!

- Túy Hồng Lâu!

Cả ba ồ lên kinh ngạc, mặt lộ vẻ mơ màng khao khát. Bọn chúng dù mới tới trấn An Huy, thế nhưng đã biết tiếng Túy Hồng Lâu - một trong hai kỷ viện nổi tiếng ở Giang Nam. Nghe nói nơi này muôn hoa khoe sắc khiến khách phong lưu quên cả đường về. Nào là mỹ nữ quyến rũ, say đắm tựa nụ hồng đỏ thắm, rồi thanh nhã cao quý như hoa mẫu đơn, hay thuần khiết thẹn thùng như hoa mắc cở, xinh đẹp hoang dã như hoa loa kèn... Nói chung chỉ cần khách đến chốn này thì luôn luôn có mỹ nữ hợp khẩu vị bọn họ. Nếu vẫn chưa ưng ý, cho đổi tới thay lui đến khi khách vừa lòng hả dạ mới thôi.

Lại thấy bà chủ quán trề môi nói tiếp:

- Ra vẻ thanh cao cho ai xem chứ! Dây dưa với chỗ ấy sớm muộn cũng thành kỹ nữ cho thiên hạ chơi đùa thôi!

- Đi, tụi bay!

Một gã nghe tới đó mắt sáng rực, xô ghế đứng phắt dậy hô.

- Ơ kìa, tiền thịt với rượu!

Mụ chủ béo thoắt cái nhao tới túm áo khách.

Gã bị tóm nom cũng to béo như lợn, cười nhe nhởn:

- Trả sau nhé!

- Á à, định ăn quỵt của bà à? - Mụ ta tru tréo.

Nhìn theo đồng bạn đã chạy đi, gã béo sốt ruột nhe hàm răng vàng khè:

- Giờ ông đây không có tiền, chỉ có cái này thôi!

Đoạn giơ nắm tay to bè lên đe dọa.

- Tưởng bà mày sợ à, chưa trả tiền đừng hòng chạy! - Bà ta nghiến răng đáp trả.

- Lắm lời!

Gã béo bực mình hất tay một cái khiến bà chủ phốp pháp ngã dúi dụi, xô đổ cả hàng ghế đằng sau, xem ra tên này cũng có chút công phu trong người.

- Ối giời ơi, ăn quịt còn đánh người. Thử hỏi vương pháp ở đâu chứ, giời ơi là giời...

Lại nói, thiếu nữ tên Tiểu Tường đang kéo xe gỗ, giao rượu cho một quán ăn trong chợ thì nghe ầm ĩ nơi góc phố, liền tò mò quay lại nhìn. Tiếng huyên náo là từ quán rượu của mụ Trương béo vọng ra. Giữa đống bàn ghế đổ chỏng trơ, mụ ta giãy đành đạch, tru tréo liên hồi. Bên cạnh là ông chồng ốm o loay hoay không biết phải làm sao. Xung quanh người qua kẻ lại, chỉ xúm xít đứng coi trò vui, bởi mụ béo ngoa ngoắt có tiếng, vốn chẳng ai ưa. Giờ chứng kiến mụ chịu thiệt, có người thậm chí còn cười vui vẻ.

Mọi khi gặp chuyện thế này Tiểu Tường nhất định phải len vào xem một chút, nhưng bữa nay còn cả mẻ rượu chưa giao xong. Nàng đành xốc lại đai kéo, quệt mồ hôi vương trên trán rồi bặm môi bước tiếp.

- Tiểu Tường!

Nghe tiếng gọi, Tiểu Tường ngước mắt nhìn quanh. Một phụ nữ trung niên từ gánh mỳ góc đường chạy ra, vẫy vẫy tay:

- Đã phải giao rượu tiếp rồi hả con?

- Dạ, dì Lương. Bữa nay con giao cho quán của Vương thúc!

Gật đầu mỉm cười hiền hậu, bà ngập ngừng một lát, vắt cái khăn lau tay lên vai rồi mới nói:

- Tiểu Tường à, số bạc lần trước...

- Sao vậy dì?

- À, chỉ là... chỉ là bạc lần trước con cho dì mượn, Tiểu Tường thư thư cho dì ít bữa được không?

Thiếu nữ cười xòa nói:

- Ôi, sao đâu dì. Nếu dì khó khăn thì ít bữa nữa trả con cũng được!

- Cám ơn con. Cứ lần lữa mãi thế này dì cũng ngại lắm!

- Ủa, trán dì...

Tiểu Tường vén cái khăn hoa trùm đầu của dì Lương, một bên trán lộ ra vết bầm thật to. Nàng tức giận kêu:

- Lão ta lại đánh dì hả?

- Không... không, là do dì bất cẩn! - Dì Lương lúng túng nói nhỏ.

- Dì thử nhìn lại xem, trên người bao nhiêu vết sẹo rồi. Vậy mà còn bênh lão ấy chằm chặp!

Nở nụ cười gượng gạo, bà phân trần:

- Chỉ lúc uống rượu với thua bạc thôi, bình thường lão ấy vẫn tốt lắm!

- Dì thật là...

- Thôi đi đi kẻo lão Vương sốt ruột. Lát có xong sớm thì qua đây, dì phần con tô ngon nhất!

- Dạ, con đi!

Nhìn theo cái dáng tất tả của Lương đại nương, Tiểu Tường thầm cười khổ "Chắc lão khốn kiếp kia nướng hết vào chiếu bạc rồi. Ôi, cũng là người lụy tình...” Ngẫm nghĩ thế nào, nàng đứng thất thần khẽ lẩm bẩm:

- Còn mình, thì sao đây...?

Tâm trạng bất giác nặng nề, cước bộ cũng trầm xuống vài phần. Kéo xe qua một con phố nữa, trước mặt nàng lại xuất hiện ba gã đàn ông chắn đường. Một gã vừa lùn vừa ốm, ra vẻ thủ lĩnh, hai tên phía sau thì một cao nghều, một mập mạp như con heo ục.

Gã lùn ốm rú lên cười nham nhở:

-Úi mẹ ơi, cô nương này nhìn gần đẹp quá trời quá đất!

Tên cao nghều nuốt nước bọt, gật lấy gật để:

- Con bà nó, ta thích!

Tên mập cũng cười tít mắt, cuống quít nói:

-Ta nữa ta nữa, cũng thích quá trời luôn!

Phải nói Tiểu Tường da sáng thịt mịn, chẳng giống cái vẻ đã từng nếm qua khổ ải chút nào. Cả người nàng sáng bừng, toát lên vẻ dịu dàng thuần khiết hệt đóa hoa nhỏ bên suối.

Thoạt đầu nàng hơi ngỡ ngàng, hình như lâu lắm rồi mới có kẻ lại trêu chọc mình. Đến lúc nghe mấy tên dê xòm kẻ tung người hứng, nàng bực mình cau mày hỏi:

- Các ngươi đang nói ai đó?

- Ủa, ngoài cô em ở đây còn ai nữa sao?

Gã lùn ốm cười hí hí, làm bộ quay trái quay phải rồi sán tới gần tiếp tục chớt nhả:

- Muốn uống cô em, à không, rượu của cô em vô bụng, thì phải trả bao nhiêu tiền đây?

Vừa hỏi gã vừa quơ tay xốc lấy một vò định nếm thử. Dè đâu Tiểu Tường mím môi, vung tay hất luôn.

"Xoảng!"

Chiếc vò bằng sành bắn tung lên, rơi xuống đất vỡ tan tành, rượu tràn ra đường, hương theo gió bốc lên thơm lừng. Nàng buông xe kéo, phủi tay vài ba cái rồi đứng chống nạnh quát:

- Rượu của bổn cô nương đâu phải để thứ như ngươi uống không. Muốn uống rượu, thì phải trả tiền. Còn nữa, thái độ phải biết điều một chút. Bằng không ta thà đổ xuống đất cho chó còn hơn!

Trông thiếu nữ xinh xắn dễ thương, không ngờ mồm mép vô cùng chua ngoa đanh đá. Song mỹ nhân giận dữ lại có hương vị quyến rũ riêng, khiến cả bọn càng thích thú. Tên mập cười rú lên:

- Oa ha ha! Thì ra cũng là con cọp cái đó tụi bây ơi!

Ba từ “con cọp cái” đập vào tai, mày liễu Tiểu Tường lập tức nhíu chặt vào nhau. Nàng chỉ thẳng vào mặt tên mập, thét lanh lảnh:

- Ngươi thử nói thêm lần nữa coi!

Nghe tiếng huyên náo, người đi đường dừng cả lại xem. Có điều ba gã này ỷ có võ công, chẳng thèm để ý. Nghe Tiểu Tường thách thức, bọn chúng còn phá lên cười sằng sặc. Gã mập tức thì nhệch mồm lặp lại luôn, nhưng chưa nói hết chữ “cái,” hai tiếng bốp bốp đanh gọn đã vang lên. Rất nhanh, hai bên má hằn lên năm vệt dài đỏ lừ. Không ngờ thiếu nữ liễu yếu đào tơ, vậy mà lực tay thật mạnh.

- Ôi daaa – Sau cơn choáng váng, gã mập hai tay ôm mặt la chói lói - Đau chết tao rồi…

Gã cao kều thấy đồng bọn bị một thiếu nữ mảnh mai, sức trói gà còn không có đánh đến sưng vù cả mặt mày thì cảm thấy mất thể diện quá, bèn quay sang chửi:

- Mày có im…

Còn chưa dứt câu ngực bỗng đau điếng, gã giật nảy người rú lên.

-Úi!... Chết con…

Trúng một đòn của người ta lại hô "Chết con,” ý vị nghe ra thật hài hước. Song trước diễn biến đột ngột này, ai nấy há hốc mồm ngạc nhiên, chẳng còn tâm trí đâu để cười cợt nữa.

Chẳng đợi tên lùn ốm kịp thốt câu nào, nàng rút lẹ khúc cây dùng để chống xe kéo, tung mình nhảy tới vừa múa thanh gỗ vù vù vừa quát:

- Chết đi, dám chọc giận mẹ tụi bây này!

Sẵn trong lòng bực bội vì chuyện dì Lương ban nãy, nàng thực muốn đánh đấm cho hả giận, vừa hay gặp ba tên dê xồm nên ra tay không chút kiêng dè.

Thật ra ba gã này là lưu manh có tý danh tiếng ở chốn kinh thành. Gặp dịp nghe giang hồ đồng đạo ca ngợi sông nước Giang Nam trù phú, con gái thì xinh đẹp thướt tha bèn hợp với nhau cùng làm chuyến xuôi Nam. Dọc đường qua vô số thành trấn, bọn chúng cũng quậy phá mấy bận, đụng độ vài ba kẻ giang hồ, may mắn toàn thắng không sứt mẻ, tự nhiên nảy sinh cảm giác ngạo nghễ của cao thủ, bèn xưng là Bắc Thiên Tam kiệt.

Bọn chúng tới trấn An Huy vừa được dăm hôm, đã kịp ăn quịt uống chịu cả chục tửu lâu hàng quán. Khéo thay đúng dịp võ lâm Giang Nam dậy sóng vì sự kiện Thất hiệp hành thích Hoàng đế. Ai nấy xôn xao bàn tán, hơi đâu để mắt xem mấy tên giang hồ nhãi nhép phá phách ra sao, thành ra ba đứa lộng hành càng không kiêng nể.

Bữa nay tia thấy mỹ nhân, cứ tưởng được một phen vui vẻ. Nào ngờ chưa đến mấy nhịp hô hấp, hai đồng bạn đã ăn đòn lăn lộn. Có điều chẳng phải vô cớ tên lùn ốm này được tôn làm thủ lĩnh. Dù không phải cao thủ nhất lưu, song cũng có chút công phu quyền thuật. Sau thoáng bất ngờ, gã nghiêng mình né “cây côn” trong nháy mắt. Biết đụng phải cây đinh cứng rồi, gã thối lui định lấy vũ khí sở trường là đôi bao tay gắn móc sắt. Song thế công của thiếu nữ quá dữ dội, bám sát không rời, thở lấy một hơi còn chẳng kịp nói chi đeo vô.

Phút chốc hai bên qua lại mười mấy chiêu. Bí quá hóa cùn, sau một hồi tránh né, gã lùn ốm di chuyển tới sát xe rượu hổn hển quát:

- Còn đánh nữa ông... đạp đổ đấy!

Tiểu Tường sửng sốt, xe rượu là công sức cả tháng trời của nàng, chỉ còn cách dừng tay trợn mắt nhìn. Người xung quanh đứng xem dù không dám giúp nhưng thấy thế không ít người chửi mắng om tỏi.

- Đứa nào chửi ông bước ra đây! - Tranh thủ mang bao tay sắt, gã lùn ốm vừa nhe răng đe dọa vừa quát đồng bọn:

- Hai thằng kia, mau ra giúp... hự!

Bỗng có thứ gì đó bay vèo tới, đánh binh vô ngực khiến gã kêu lên thảm thiết. Nhìn lại không ngờ là một cái bát rượu không, đủ thấy người ra tay nội lực thâm hậu nhường nào. Chưa kịp chửi bới xả giận vài câu thì gã thấy đau quá xá đau, ngực như thể bị bổ ra làm đôi. Choáng váng không thở nổi, Lùn ốm loạng choạng quỳ sụm xuống, gập người ói ra một búng máu.

Tất thảy đều ngơ ngẩn, dáo dác nhìn muốn sái cổ mà chẳng thấy người vừa hạ thủ đứng ở đâu. Lại thấy một vệt sáng vụt qua nhanh như gió cuốn, quét ngang đỉnh đầu tên cao gầy đang nhào tới. Xoẹt một tiếng, chỏm tóc trên đầu gã đứt tung, bay lả tả.

Sau khi xoáy một vòng, nó liệng tà tà bay trở lại tầng hai của tửu lâu phía đối diện. Nói thì lâu nhưng chuyện xảy ra rất đột ngột, lẹ làng đến kinh người. Tiếp đó, một giọng nam nhân trầm trầm từ bên trong lan can vọng ra:

- Ba nam nhân vây đánh một thiếu nữ, da mặt có dày quá không?

Chỉ với hai chiêu, cao thủ giấu mặt làm ba tên côn đồ sợ vãi mật. Tên lùn ốm thì khỏi nói, quỳ gối vẫn chưa dậy nổi. Về phần tên cao gầy, mặt xanh như lá sợ hãi không nói lên lời. Nghĩ mà xem, chỉ cần thấp xuống một vài tấc, chẳng phải cắt ngang cổ họng gã hay sao? Hiển nhiên người ta mới chỉ cảnh cáo, chưa muốn hạ chiêu sát thủ.

Bịch bịch!

Hai đứa mặt cắt không còn chút máu, đồng loạt quỳ xuống khóc lóc van xin:

- Đại hiệp võ công trác tuyệt, không chấp lũ tiểu nhân chúng tôi. Xin ngài tha mạng... tha mạng ạ!

Mọi người sững sờ, im lặng hoàn toàn. Thế này... Mang tiếng xông pha giang hồ, mà nhát chết vậy sao?

-Cút đi!

Người đó quát lên, giọng bực mình.

Cả hai rối rít tạ ơn, xốc gã Lùn ốm dậy lếch thếch cút thẳng trong tiếng hoan hô của người xem. Thủ đoạn cao siêu như vậy, đừng nói bọn chúng, gộp cả tên thủ lĩnh võ công khá nhất vào chỉ sợ chẳng động được sợi tóc của người ta. Cứ ngỡ lần này không chết cũng bị một trận nhớ đời, đâu ngờ người ta cao thủ tuyệt đỉnh, không chấp lũ tôm tép thật. Chả biến cho nhanh còn đợi đến bao giờ.

Tiểu Tường chớp chớp hàng mi cong, nghiêng đầu nhìn lên tửu lâu. Vị cao thủ đó hẳn không muốn lộ mặt. Nàng giơ cao khúc gậy lên cao, rồi gõ bộp một cái vào thành xe. Đó là ám hiệu mà Tiểu Tường tin y nhất định sẽ hiểu. Mỉm cười, nàng vừa thu dọn mảnh sành rơi vãi, vừa vui vẻ nhủ thầm:

- “Lần này huynh chạy không thoát móng vuốt của muội đâu…”

Nàng đã biết vị cao thủ giấu mặt đó là ai. Dù ám khí kia bay cực nhanh, Tiểu Tường vẫn loáng thoáng nhìn ra là một cây quạt màu trắng. Đương nhiên càng rõ lý do người ta đến tìm nàng.

---o0o---

Cả buổi chiều hôm đó với Tiểu Tường mà nói là khoảng thời gian háo hức nhất trong đời. Cuối cùng nàng cũng được gặp lại ý trung nhân trong lòng mình. Hơn một tháng không gặp chàng, mỗi ngày trôi qua khắc khoải tựa trăm năm. Đã vậy lần nào đến trường học tìm, chàng cũng tránh mặt. Nhưng giờ nàng biết chắc, lần hẹn này chàng nhất định phải tới.

Vì thế Tiểu Tường đóng cửa quán rượu từ sớm rồi ăn vận thật đẹp. Mái tóc búi lại, vấn cao trông vừa đơn giản vừa tự nhiên, trên đấy cài nghiêng một chiếc thoa màu ngọc biếc. Ngắm mình trước gương đồng, nom phong tư thước tha yểu điệu hệt như một nàng tiên nữ thanh lệ, Tiểu Tường mới mỉm cười hài lòng. Xong hết đâu đó, nàng đứng chờ chàng trên lan can tửu lầu trong tâm trạng vô cùng hạnh phúc.

Hoàng hôn dần tím dần nơi chân trời. Gió thổi nhè nhẹ, lay động tấm màn dương liễu trước quán rượu, khẽ đong đưa. Trong không khí dịu dàng buổi chiều tà, suy nghĩ của Tiểu Tường bỗng trôi về năm năm trước, về những ngày biến cố ở Hà Nam. Có cơ duyên ấy, nàng mới gặp chàng lần đầu tiên. Và cũng từ dạo đó, chàng như cơn gió thoảng qua đời nàng rồi biến mất.

Cho đến hai năm trở lại đây, Tiểu Tường dò hỏi khắp nơi cuối cùng cũng hay chàng đang trú ở Hắc Viện, thế là nàng bèn theo đến An Huy. Nhờ học được tài pha rượu ở Hà Nam, cùng sự thông minh khéo léo của bản thân, nàng đã trở thành người pha rượu khá nổi tiếng ở vùng này.

Phải nói từ khi đãi khách bằng rượu của Tiểu Tường cất, Túy Hồng Lâu trước đây chỉ được biết đến với các cô nương xinh đẹp, thì nay còn nổi tiếng vì có rượu ngon. Nhờ đó nó từ một trong hai kỷ viện nổi tiếng ở Giang Nam, liền được xưng tụng là thiên hạ đệ nhất lầu, tên tuổi to lớn không gì sánh bằng.

Rượu của nàng từ loại nổi tiếng mà đám quan lại quyền quý ưa dùng, cho đến thứ rượu vô danh trong chốn hoang sơ thôn dã, chỉ cần người nếm qua một lần thì uống đến say sưa ngây ngất, lênh đênh bồng bềnh chẳng khác chi thần tiên. Bất quá rượu đã ngon tuyệt, song thứ hấp dẫn người ta nhất lại chính là… người làm ra chúng. Bởi nhìn khắp thiên hạ, chẳng có mấy thợ cất rượu lại là giai nhân tuyệt sắc như thế. Cho nên lắm kẻ đến uống rượu mà say đến thần hồn điên đảo, cũng chẳng biết do rượu hay vì cô chủ quán xinh đẹp nữa.

Đang thần người nghĩ ngợi, Tiểu Tường bổng nghe có tiếng bước nhẹ trên sàn gỗ. Nàng lập tức nhoẻn miệng cười vui vẻ. Dù số lần gặp gỡ hiếm hoi, nhưng từ lâu rồi nàng đã khắc sâu tiếng bước chân của người ấy.

Quả nhiên là Cửu Dương lên lầu tìm Tiểu Tường, bắt gặp nàng đang tựa mình vào song cửa chạm hoa. Nàng quay lại ngắm nhìn chàng, một nam nhân tuấn tú với những đường nét góc cạnh rất nam tính, mà con gái rất dễ bị cuốn hút khi đối diện.

Tiểu Tường nở nụ cười rạng rỡ, liền bước tới cầm lấy tay chàng, thật lâu vẫn chưa muốn buông.

Cửu Dương khẽ gật đầu thay lời chào, nhưng không biết nói gì đành im lặng ngắm nhìn nàng. Sau khi cân nhắc đôi chút, cuối cùng chàng mới nhẹ giọng thốt:

-Muội đưa tấm biển cho huynh đi!

-Không trả cho huynh!

Tiểu Tường cười đáp rồi đưa tay chỉ ly rượu đặt trên chiếc bàn gần đó:

- Huynh phải đánh bại muội trước đã, rồi mới nói tới chuyện tấm biển nha!

Đã từ lâu Cửu Dương vang danh trong hội là người có tửu lượng rất tốt, nếu bảo vô địch thiên hạ cũng không phải nói quá. Chàng có thể uống cả ngàn ly cũng không hề thấy tuý lúy càn khôn. Không ngờ bữa nay lại bị Tiểu Tường thách rượu, Cửu Dương buồn cười quá bèn hỏi:

-Muội muốn thi uống rượu với huynh thật đó hả?

Tiểu Tường gật đầu, đoạn bưng bình rượu đã pha sẵn rót đầy một ly. Cửu Dương vui vẻ hỏi lại:

-Tường Nhi, dám cá thiệt hả?

Tiểu Tường đương nhiên biết chàng có tài uống rượu rất giỏi, tựa như trăm sông đổ về biển rộng vậy, nên mỉm cười tinh nghịch đáp:

-Dám thì dám chứ, nhưng mà… muội đây không có cái gì đáng giá hết, nếu lỡ bị thua… chỉ sợ muội thua không nổi...

Cửu Dương mơ hồ hiểu ý nàng rồi. Tiểu Tường tiếp tục thỏ thẻ:

-…Hai ta muốn cá cũng đâu cần phải cá bằng tiền đúng không? Huống chi… tiền bạc trong hội, hôm trước các huynh mới cướp được về đó nhiều vô số kể, năm mười ngàn lượng tính ra còn không bằng sợi lông măng của con bò. Cho nên, hay là thế này đi, chúng ta cá ai thua sẽ…

Tiểu Tường ngưng một lúc, khẽ liếc chàng mà ửng hồng đôi má, rồi e thẹn tiếp lời:

-Mình có thể cá bằng thân xác luôn đi. Ừ, cái này mấy cô kỷ nữ trong lầu xanh hay gọi là gì ý nhỉ, à… là… “ba ly da.”

Cửu Dương bấy lâu nay tuy xông pha nghe ngóng tin tức ở chốn phong trần không biết đã bao nhiêu lần, nhưng sao ba từ này đối với chàng nghe vẫn là lạ, bèn trố mắt hỏi:

-Ba ly da nghĩa là gì?

Tiểu Tường che miệng cười khúc khích:

-Thì là ai thua, người đó sẽ ngậm ba ly rượu… đưa qua miệng của người kia.

Má phấn bỗng chốc ửng hồng vô cùng xinh đẹp, nàng nhìn thẳng vô mắt chàng hỏi:

-Thế nào, huynh có chịu không?

Tiểu Tường hỏi xong, rồi lại nghĩ dường như yêu nhau tới nay cũng ngót nghét hai năm rồi, nhưng chưa lần nào cùng chàng tiếp xúc gọi là thân mật hết. Lần này được khóa môi với nàng, hẳn chàng phải phấn khởi lắm. Dịp may thế này có chàng nào không chịu chứ?

Ngờ đâu Cửu Dương chỉ im lặng trầm ngâm. Lúc sau chàng nhẹ nhàng cầm bàn tay nhỏ của nàng, mỉm cười nói:

-Huynh chỉ muốn khi thắng rồi sẽ lấy lại được tấm biển.

Một câu nhẹ nhàng của Cửu Dương làm Tiểu Tường hụt hẫng vô kể. Lòng còn chưa hết tê tái, lại nghe chàng chép miệng nói thêm:

- Hơn nữa... huynh cũng không muốn uống đâu!

-Sao lại không uống? – Tiểu Tường ngạc nhiên kêu lên thảng thốt. Mi cong khẽ cụp, nàng lẩm bẩm thật nhỏ:

- Hay là huynh chê muội… không có kinh nghiệm… hôn?

Rồi như chợt nhớ ra, nàng làm mặt giận trách móc:

- Lại nữa, không khi nào thấy huynh tới quán muội chơi hết đó. Muốn uống cũng nhờ người khác tới mua rượu là sao? Huynh đó, đã muốn uống Hương Chi Đào Hoa, cớ sao không tới tìm muội chứ?

Cửu Dương còn chưa kịp trả lời, Tiểu Tường đã nói tiếp:

- Huynh thật quá đáng, kêu người giả mạo tới đặt rượu, còn đặt tới hai mươi mấy cân...

Quả thật có một hôm Cửu Dương và Lữ Nghị Chánh hai người ngồi so cờ với nhau một hồi trong hầm. Bỗng thấy thèm rượu hoa đào quá, mà Cửu Dương lại ngại giáp mặt Tiểu Tường bèn nhờ Lữ Nghị Chánh đi mua mang về. Ngặt một nỗi Tiểu Tường cũng đâu lạ gì mặt mũi nhị công tử của Lữ gia, nên Nghị Chánh biết không thể để mặt mày trơ trơ như thế đi mua được. Chàng ta mới nghĩ tới cách dùng thuật dịch dung giả làm một người khác rồi đi tới quán nàng đặt mua hai mươi lăm cân rượu Hương Chi Đào Hoa. Bất quá Tiểu Tường cũng đâu phải tay mơ, nghe giọng ồ ồ của họ Lữ nàng đã sớm nhận ra bèn hét giá rất cao, đắt gắp bảy gắp tám lần so với giá rượu thường ngày.

Lữ Nghị Chánh nghe xong tức lắm kêu lên:

- Cô chủ quán gì đó ơi, bán thêm cho tôi con dao luôn đi!

Liền bị Tiểu Tường liếc xéo một cú:

-Vô duyên, ở đây hông bán dao!

Lữ Nghị Chánh đỗ quạu la oai oái:

-Hông bán dao, sao cắt cổ tôi đau vậy?

Giờ nhớ lại chuyện này, Cửu Dương liền hình dung ra bộ mặt cau có của Lữ nhị thiếu gia lúc đó, trong lòng không khỏi vui vẻ cười thầm.

Nhưng Tiểu Tường trước mặt chàng vẫn còn giận lắm. Nàng cau mày liễu hỏi:

-Huynh coi muội là cái gì chứ? Tưởng muội là đồ ngốc à?

Cửu Dương cười khổ đáp:

-Muội biết huynh không bao giờ nghĩ vậy mà!

-Muội không cần biết lý do của huynh là gì! Nhưng huynh phải biết rượu Hương Chi Đào Hoa này muội cất chỉ vì ai chứ? Sao huynh còn bày đặt chuyện bán mua?

Nói ra thì Tiểu Tường đặt tên cho rượu là Hương Chi Đào Hoa bởi có một dịp được cùng chàng dạo bước rất chi tình tứ dưới cơn mưa hoa đào. Chả là mỗi năm vào độ xuân về, khắp vùng Giang Nam đều phủ một màu hồng phấn của hoa anh đào. Từng cánh hoa màu hồng xoay xoay trong gió như những vũ công đang nhảy múa trông vô cùng lãng mạn. Cứ thế kéo dài cho đến tháng Tư, chính là lúc linh khí đất trời thanh khiết nhất. Khi đó nơi nơi người người đều nô nức dẫn nhau đi trẩy hội hoa đào, để cùng tận hưởng một cuộc sống an nhiên và tự tại nhất.

Đó là ngày có nàng thiếu nữ mười sáu tuổi, sau ba năm lặn lội từ Hà Nam, cuối cùng đã gặp lại người trong mộng của mình. Cũng hôm ấy nàng tình cờ được nghe chàng đọc một bài thơ:

Men rượu ngất ngây hương say tình nồng ấm

Nụ cười xinh thắm hồ điệp mộng uyên ương

Tích tịch tình tang ai ôm đàn khẽ gẩy

Má hồng hây hẩy e thẹn giấu yêu thương

Lội suối trèo non mong gặp nàng tri kỷ

Tâm giao thủ thỉ nhấp cạn chén giao bôi

Hương chi đào hoa, ôi rượu ngọt quá thôi!

Nàng có cùng ta xuôi ngược cuối chân trời góc bể?

Tiểu Tường ngâm lại bài thơ Cửu Dương cao hứng sáng tác hồi trước, đôi mắt đen láy thoáng chút buồn bã mất mát. Nàng nhìn thẳng vào mắt chàng hỏi:

- Sao lúc đó huynh hỏi muội có muốn xuôi ngược chân trời góc bể cùng huynh? Bây giờ lại luôn trốn tránh muội, hay là huynh chán ghét muội rồi? Huynh không còn quan tâm muội nữa, đúng không? Lúc này đối với huynh, lẽ nào muội như ma như quỷ?

Tiểu Tường càng nói càng cao giọng, nhưng đến câu cuối lại dịu xuống. Trong lòng thầm nghĩ lẽ nào chàng chán ghét cái tánh hung dữ của mình. Có khi thật vậy rồi vì có lần Lữ Nghị Chánh kêu nàng không có tánh đàn bà chút nào hết. Nàng đã tự hứa bản thân sẽ sửa đổi mà rốt cuộc mãi vẫn chưa sửa được.

Về phần Cửu Dương, chàng không phải là kẻ khờ khạo, thậm chí còn rất nhạy cảm là đằng khác. Chàng đương nhiên biết nàng si tình với mình, nhưng không muốn bắt cá hai tay dối lừa nàng. Suy nghĩ thêm một chút, cuối cùng chàng quyết định vẫn nên nói ra lí do. Dù nàng chấp nhận hay không, ít nhất quyền lựa chọn là ở nàng.

Cửu Dương cười khổ nói:

-Thật xin lỗi muội! Không phải đêm nay huynh không có tâm trạng để uống, mà thực lòng huynh không muốn uống!

-Tại sao vậy?

Thầm nghĩ cứ né tránh mãi cũng không tốt, nên chàng đành nói thẳng:

-Tường Nhi à, muội có từng nghe cổ nhân nói qua chưa? Người ta nói nếm ly rượu đầu làm người ta nhớ, uống đến ly cuối mới khiến người ta say. Chuyện tình cảm cũng thường như vậy đấy...

Ánh mắt dõi về phía chân trời đã nhuốm màu tím đen, giọng chàng chất chứa nhiều tâm sự:

- Trong đời mỗi một con người, thường thì phải trải qua vài ba mối tình, rồi cuối cùng mới tìm được một nửa đích thực của đời mình. Nhưng đối với huynh thì huynh muốn say mãi từ ly đầu tiên, chỉ có ly rượu đó thôi huynh không muốn uống một ly nào nữa hết. Cho nên huynh không muốn tối hôm nay gọi thêm làm gì cho lỡ dở hết ra. Huynh không muốn làm một kẻ tham lam…

Nghe chàng bảo vậy cõi lòng Tiểu Tường vụn vỡ, nàng cúi thấp đầu lẩm bẩm:

- Muội hiểu rồi...

Đến khi ngẩng lên, đôi mắt nàng lấp loáng ánh lệ, buồn rầu nói:

- Nhưng huynh có biết không? Cổ nhân cũng nói rằng… một trong những điều khó khăn nhất mà mình phải đối diện chính là ngừng yêu một ai đó. Bởi vì... nỗi đau khi biết người ta không còn yêu mình nữa, thực sự... rất đau...

Cửu Dương nghe vậy thầm than khổ, tự nhủ thế này là nàng hiểu lầm ta thật rồi. Thật ra thì ta đây chưa hề yêu nàng, lúc trước không có, giờ cũng không. Càng nghĩ chàng càng tự trách hồi xưa sao lại đối xử với nàng tốt quá mức như vậy, để giờ đây gây ra sự hiểu lầm không đáng có thế này...

---o0o---

Nhớ năm đó Cửu Dương phụng mệnh Tổng đà chủ đến Hà Nam điều tra vụ một quả phụ bị thổ hào tên là Viên Đức Khánh bức hiếp. Phải mất mấy ngày Cửu Dương mới tìm ra được gã đang mua vui trong một kỷ viện ở Hà Nam.

Sau một hồi giả làm khách làng chơi phong lưu, gọi liền mấy cô nương tới hầu rượu, Cửu Dương viện cớ đi nhà xí, vòng ra hậu viên tìm gã họ Viên. Đang men theo hành lang, chàng chợt ngó thấy một phụ nhân tầm tuổi trung niên, tay cầm ống tẩu bập bập phun sương nhả khói. Đứng đối diện bà ta là một tiểu nha đầu đang sợ hãi khép nép. Quét mắt nhìn qua, chàng đã định bỏ đi luôn nhưng chợt nghe phụ nhân đó cất tiếng hỏi:

- Khuê nữ nhà người ta muốn tránh còn chả kịp. Vì sao mi, một tiểu nha đầu mới nứt mắt đã muốn gia nhập hoa lầu của ta?

Tiểu nha đầu tuy quần áo cũ nát song nom kỹ cũng xinh xắn ưa nhìn, nghe hỏi thì ấp úng thưa:

- Đại nương...

- E hèm...

- Đại... đại tỷ... - Thốt được mấy tiếng nàng òa lên khóc - Vì muội thực sự hết cách rồi...

Nha đầu nọ quỳ thụp xuống, mắt ngập lệ nghẹn ngào:

- Mẹ muội đột nhiên mắc phải ác bệnh, không may qua đời đã được mấy hôm. Gia cảnh muội vốn bần hàn, dành dụm được chút tiền cộng với vay mượn thì đổ hết vào mua thuốc trị bệnh rồi, giờ đến tiền mai táng mẫu thân còn chẳng có. Muội chỉ còn biết ra ngoài chợ dựng tấm biển bán thân chôn mẹ, nhưng khổ nỗi đã ba ngày rồi mà chẳng ai thèm đoái hoài. Thật may chiều nay nghe người ta mách ở đây đang cần con hầu, cầu xin Liên đại tỷ hãy thu nhận muội, mọi thứ muội đều làm được... Chỉ cần có tiền chôn cất mẹ thì việc gì muội cũng chấp nhận! Hu hu...

Phụ nhân đó hóa ra là Liên đại nương, cũng là tổng quản của hoa lầu này. Lăn lộn kiếm ăn bao nhiêu năm trong chốn phong nguyệt, những khổ sở đau đớn, nhục nhã ê chề, lừa lọc gian trá cùng máu và nước mắt, bà ta thấy nhiều rồi, cảm xúc đã sớm chai sạn. Có điều một nha đầu mười ba tuổi vừa trải qua nỗi đau mất mẹ, lại không có tiền lo hậu sự, sự thương tâm ít nhiều vẫn khiến bà ta động lòng. Nói cho cùng, không vì hoàn cảnh bất đắc dĩ, thiếu nữ nào muốn bán thân vào lầu xanh chứ?

Liên đại nương khẽ chau mày, liếc mắt nhìn nha đầu đang chắp tay cầu xin, thầm nghĩ nhìn kỹ con bé này cũng xinh xắn đấy. Chỉ tiếc tuần trước hoa lầu đã mướn thêm mười lăm cô hầu nữ rồi. Hơn nữa người hầu nào muốn vào đây làm việc, đều phải qua một đợt tuyển chọn khắt khe, rồi huấn luyện sơ sơ cầm kỳ thi họa... Có chế độ tuyển người đặc biệt này, là vì Hoa lâu của bà ta tự hào danh tiếng vang dội khắp Hà Nam.

Đương nhiên Liên đại nương có lý do để tự hào. Các cô nương ở đây đều thuộc dạng tài sắc song toàn, mười phân dù không vẹn mười thì cũng tám chín phần. Cho nên Hoa lâu mỗi độ đầu tháng và ngày rằm chính là lúc tài tử phong lưu dập dìu, đông như trẩy hội. Cũng là thời cơ tốt nhất để các cô thể hiện nhan sắc, tài mạo tuyệt vời của mình. Chỉ cần nắm chắc cơ hội, được mấy vị tài tử chú ý, giá trị và tiếng tăm sẽ tăng lên vùn vụt. Còn như thừa dịp có thể lọt vào mắt một hai vị quý nhân thân phận cao vời, chẳng những có thể ngẩng cao đầu mà thoắt cái gà hóa phượng hoàng, ngạo nghễ với đời nữa kia.

Suy xét một hồi, Liên đại nương nhìn tiểu cô nương phía trước, lạnh nhạt nói:

- Hoa lầu này là nơi để khách nhân mua vui, nếu như cả ngày nha đầu ngươi cứ phô vẻ mặt khóc lóc đưa đám này ra thì còn thể thống gì nữa. Vả lại đợt tuyển chọn các hầu gái cũng đã qua rồi. Thôi ngươi về đi, ta không nhận đâu!

Nha đầu nọ quỳ trên mặt đất nghe vậy dập đầu, nước mắt như mưa, dáng điệu xót thương vô cùng. Trong lòng Cửu Dương trào lên cảm giác day dứt khó chịu. Ngặt nỗi chàng đang có nhiệm vụ trong người, không thể dắt nàng theo được. Hơn nữa người nào muốn gia nhập hội, phải qua ngưỡng duyệt của sư thái, chứ không tới phiên chàng quyết định.

Cửu Dương không khỏi đắn đo, bỏ đi không nỡ ở lại cũng chẳng xong. Thoáng ngẫm nghĩ, chàng đành đánh tiếng bước lại gần, cười nói:

- Đây hẳn là Liên đại tỷ đại danh đỉnh đỉnh, nức tiếng xa gần vừa xinh đẹp vừa nhân ái rồi!

Liên đại nương liếc Cửu Dương ngạc nhiên:

-Vị công tử này là ai vậy?

Mặt không đổi sắc, Cửu Dương cung tay mỉm cười:

- Tại hạ đứng thứ bảy trong nhà nên người ta hay gọi là Tiểu Thất. Mến mộ danh tiếng Liên đại tỷ đã lâu nên đến chào một tiếng!

- Ồ, vị công tử này lạ mặt lắm, hình như lần đầu đến chơi, vậy làm sao biết ta nhân ái hay không nhân ái? Đúng là miệng lưỡi ngọt chết người đi được!

Ngắm chàng trai vừa tuấn tú vừa có vẻ ung dung tiêu sái, bà ta lòng vui không kiềm được, mắt mị như tơ lườm xéo một cái.

Cửu Dương cười đáp:

- Sao lại không biết chứ! Chẳng những vậy tiểu đệ còn vô cùng ngưỡng mộ nữa kia!

- Ngưỡng mộ ta ư? – Liên Đại nương che miệng cười tít mắt.

- Tất nhiên! Tuy Tiểu Thất mới tới đây chơi lần đầu, nhưng đại danh của tỷ đã sớm như sấm bên tai. Người trong giới phong nguyệt, ai chẳng biết Hà Nam có một hoa lâu đệ nhất thiên hạ, một lần ghé qua là suốt đời không quên. Mà làm nên danh tiếng đó, chính nhờ tài kinh thương trác tuyệt và lòng nhân ái bao la của Liên đại tỷ đây. Vì vậy tiểu đệ không quản ngàn dặm xa xôi, mong tới đây gặp tỷ một lần cho thỏa tâm nguyện!

"Khục!"

Một tràng tán tụng liên miên khiến Liên đại nương thiếu chút nữa bị hơi thuốc chẹn họng, phải vỗ vỗ ngực ho sặc sụa.

Cửu Dương liền nháy mắt với nha đầu ra hiệu. Đang tròn mắt nhìn, cô bé hiểu ý vội vàng đứng dậy, chạy tới vỗ nhè nhẹ vào lưng Liên đại nương. Bà ta cười ngượng ngùng:

- Khụ... công tử à, có khi người ta nói quá lên đấy!

Cửu Dương nghiêm mặt đáp:

- Thật không dám giấu, ban đầu Tiểu Thất cũng nghĩ vậy. Song vừa gặp tỷ, tiểu đệ liền hiểu vì sao hoa lầu có thể vang danh khắp thiên hạ rồi!

Liên đại nương sửng sốt:

- Tại sao vậy?

- Không giấu gì Liên đại tỷ, tiểu đệ vốn có chút thành tựu về coi tướng, nên vừa nhìn qua đã thấy tỷ đây khí chất cao nhã, ẩn hàm nét trẻ trung mỹ lệ mà không phô trương, đoan trang mà không cứng nhắc, đó là quý tướng. Lại thêm ấn đường sáng rực, chứng tỏ phúc khí tài vận không cầu cũng đua nhau đến. Hoa lầu có một người như tỷ trông nom, muốn không thành công cũng khó!

Chưa nói lời có phải thật lòng hay không, nhưng được người ta ca tụng ai chẳng thích. Liên đại nương càng không ngoại lệ, lòng vui phơi phới bật cười khanh khách:

- Tiểu ca lại quá lời rồi. Ở đây tỷ tỷ cũng chỉ là một quản gia mà thôi, có phải người chủ sự đâu!

Cửu Dương kinh ngạc, trợn mắt thốt:

- Không thể nào! Người như đại tỷ đây còn phải chịu thiệt thòi như thế? Hoa lầu này quả là chốn tàng long ngọa hổ, không thể xem thường rồi!

- Thôi thôi vị tiểu ca này, mở miệng là có thể buông lời mật ngọt, còn nói nữa chắc ta say chết mất - Liên đại nương õng ẹo đưa đẩy - Người ta vẫn nói không có việc cầu người thì không mở miệng tâng bốc. Nói đi, rốt cuộc tiểu ca gặp ta có việc gì?

- Quả không hổ danh Liên đại tỷ mắt sáng như đuốc, thoáng cái soi thấu nhân tâm. Tiểu đệ xin bái phục!

- Ai da vị tiểu ca này, cứ vậy nữa là tỷ tỷ giận đó nha!

Cửu Dương cười ha hả chắp tay:

- Vậy Tiểu Thất đành mạo muội xin được nói đôi lời. Ban nãy quả thực tiểu đệ đã vô tình nghe được câu chuyện của tiểu cô nương đây, cảm thấy hoàn cảnh thật đáng thương. Đại tỷ vốn có tấm lòng Bồ tát, trộm nghĩ tiện tay giúp đỡ nàng ta chắc cũng chẳng khó khăn gì!

- Hứ, tiểu ca thấy nó đáng thương. Sao không làm anh hùng cứu tiểu mỹ nhân luôn đi? - Liên đại nương bĩu môi trêu chọc.

Cửu Dương thản nhiên cười đáp:

- Không dám giấu đại tỷ, đệ vốn đã có ý đó. Nhưng nghĩ lại thì người cô ấy cầu là Liên tỷ, Tiểu Thất tự dưng xen vào chỉ e lỗ mãng, lại mang tiếng giành việc tốt của tỷ. Vả lại, một kẻ giang hồ lưu lạc như tiểu đệ không khỏi khiến người ta nghi ngờ có dụng tâm chi đây. Thôi thì đành đứng một bên góp lời vậy...

Rồi quay sang nha đầu, chàng tấm tắc:

- Hơn nữa Liên tỷ nhìn xem, tiểu cô nương này xinh xắn ưa nhìn, cốt cách cũng yểu điệu thanh kỳ. Chẳng qua mẫu thân vừa mất, tâm tình ảo não vì lo buồn chưa xong chuyện hậu sự. Đợi mấy ngày nữa sau khi mẫu thân được chôn cất tự nhiên sẽ khá lên thôi!

Liên đại nương khoát tay cười bảo:

- Ôi chao ôi, nghe tiểu ca nói đến con kiến cũng phải bò ra khỏi lỗ. Thôi được rồi, được rồi. Tiểu ca muốn thì ta nhận nó vậy...

Dứt lời bà ta gọi một người hầu gái đang đi tới:

- Ca Nhi, muội mang một lượng bạc ra đây tặng cho con nhỏ này đi!

Hầu gái tên Ca Nhi ứng lời lui ra. Cửu Dương nhân đó lại tán tụng một phen:

- Liên đại tỷ tấm lòng khoáng đạt rộng rãi, quả nhiên là bậc nữ lưu hiếm có. Tiểu đệ hết sức khâm phục!

Gương mặt bự phấn của Liên đại nương ửng hồng, bà ta cười khanh khách hết sức vui vẻ, đoạn quay sang hỏi nha đầu:

-Phải rồi, tên của mi là...?

Sắc mặt tiểu cô nương tươi tắn hơn hẳn, vội đáp:

- Tên muội là Tiểu Tường!

- Tiểu Tường? - Liên đại nương trầm ngâm nói - Sau này ở đây mi gọi là Tường Nhi vậy.

- Đa tạ đại tỷ! Đa tạ đại ca! - Tiểu cô nương lễ phép bái tạ.

Cửu Dương mỉm cười gật đầu, nhớ tới việc chính còn chưa xong vội lên tiếng cáo từ. Liên đại nương lại õng ẹo trêu chọc vài câu khiến chàng chỉ biết cười xòa. Trước khi đi còn không quên an ủi tiểu cô nương vài câu:

- Tiểu muội chớ đau buồn quá mà ảnh hưởng tới sức khỏe. Ta tin mẫu thân muội trên trời có linh thiêng, sẽ luôn phù hộ cho muội gặp an lành. Cứ an tâm ở đây làm việc cho tốt, Liên đại tỷ nhất định không bạc đãi muội đâu. Nếu có duyên chúng ta còn gặp lại!

Tiểu cô nương ngân ngấn nước mắt, mím môi gật đầu thật mạnh. Từ giây phút ấy, đã có một nụ cười ấm áp khắc thật sâu vào trái tim thiếu nữ...

Mấy ngày sau, Tiểu Tường đang phụ chuyện lặt vặt trong kho rượu, bỗng nghe một hầu gái bảo nàng đi gặp Liên đại nương. Khi đến nơi nàng thấy bà ta miệng đang rít điếu thuốc hệt đêm nọ. Liếc về phía Tiểu Tường, Liên đại nương nháy mắt mỉm cười bảo:

- Xú nha đầu, mi thật là may mắn đó nghen, trời mới tảng sáng đã có người đem tiền tới chuộc thân cho mi rồi đó.

Tiểu Tường nghe vậy, đôi mắt sáng của nàng trợn tròn ngó dáo dác. Không hiểu sao trong đầu bỗng hiện lên nụ cười ấm áp như mặt trời hôm nào...

---o0o---

Đấy đã là chuyện của năm năm trước. Bây giờ ngẫm lại, một đứa bé mười ba tuổi đột nhiên mất đi người thân duy nhất trên đời, lại phải nếm trải sự vô cảm nhẫn tâm của thế nhân. Khi nó rất cần sự chung tay giúp đỡ thì ngược lại, chỉ nhận được sự lạnh lùng bàng quan, thậm chí cò kè bớt một thêm hai trước nỗi đau mất mát. Cảm giác đơn độc trơ trọi đó, thật đáng sợ nhường nào. Cửu Dương cũng là cô nhi nên chàng hiểu, có điều vung tiền chuộc thân cho nàng, chỉ đơn giản là thương xót kẻ đồng cảnh ngộ vậy thôi.

Nhưng với Tiểu Tường, hành động thi ân không cần hồi báo ấy vĩ đại xiết bao. Nhất là những lời ân cần dịu dàng trước lúc chia tay, chúng như tia nắng sưởi ấm trái tim giá lạnh của nàng. Có thể nói, chàng chính là người duy nhất quan tâm nàng từ khi cha mẹ nàng mất đi. Giữa cuộc đời u ám tối tăm không hy vọng, bỗng chốc chàng như ánh mặt trời, trở thành nguồn sáng của cả cuộc đời nàng.

Chưa kể với ngoại hình cao ráo cùng gương mặt đầy nam tính, nói không ngoa thì Cửu Dương là giấc mơ của biết bao thiếu nữ mới lớn. Ngay từ lúc còn ngồi học trong Hắc Viện, bằng phong thái chững chạc, trưởng thành hơn hẳn đám bạn học cùng lứa, chàng đã có hàng tá cô gái e ấp đón đường sau mỗi buổi tan học. Sau này khi trở thành viện trưởng, sức hút đó không giảm mà lại càng tăng theo thời gian, đến mức nhiều trường học ở các vùng lân cận cũng săn đón mời Cửu Dương về giảng.

Xưa đã vậy, nay thêm vào vẻ phong trần, dĩ nhiên Cửu Dương khiến bao cô gái ở vùng Giang Nam mê mẩn chứ chả riêng gì Tiểu Tường. Nhưng của đáng tội, chàng vẫn thản nhiên chẳng rung động trước bất kỳ bóng hồng nào. Bằng trực giác của nữ giới, Tiểu Tường biết chẳng phải Cửu Dương chai sạn như gỗ đá gì đâu, mà có lẽ, trái tim chàng đã mê mệt người con gái khác rồi. Thậm chí nàng đã mơ hồ đoán ra cô nương đó là ai. Có điều Tiểu Tường vẫn luôn hy vọng, tự nhủ rằng sẽ có ngày khiến trái tim chàng thay đổi hướng về mình.

Bất quá giờ đây, nàng nhận ra hình như mình đã lầm. Lẽ nào người con gái đó, mãi là người đầu tiên và cũng là cuối cùng làm lòng chàng say đắm? Lẽ nào duy nhất chỉ có nàng ta, mới dừng cương được con ngựa bất kham như chàng?

Càng nghĩ lòng Tiểu Tường càng xót xa. Nàng đặt bình rượu xuống thành lan can, quay mặt nhìn ra ngoài sân. Trời đã sâm sẩm tối. Lại quay sang nhìn chàng, người đàn ông mà nàng hết dạ thương yêu, Tiểu Tường bỗng thấy xấu hổ bẽ bàng không để đâu cho hết.

“Huynh ấy... vốn không yêu mình.” Nàng âu sầu ủ rũ.

Mấy năm nuôi mộng tưởng, lang thang tìm chàng khắp mọi nơi, nhưng nàng đâu biết thì ra nàng đã thua cuộc từ lâu lắm rồi. Có khi ngay từ cái đêm người con gái đó xuất hiện trong cuộc đời chàng. Dẫu nàng ta chẳng cần tranh thủ, cũng tự nhiên nắm giữ được tim chàng.

Thật chua chát làm sao khi nàng lại là kẻ đến sau. Chỉ một bước thôi mà xa xôi đến nỗi cả bóng lưng của chàng, nàng cũng chả bao giờ chạm được!

"Mà chàng ấy cũng si tình thật đấy. Thế gian sao lại có người lý tưởng mà lụy tình vậy chứ?" - Tiểu Tường buồn bã nhủ thầm.

Hóa ra cổ nhân nói cũng có khi sai. Mỡ treo miệng mèo, mèo không nhịn được ư? Nàng mỉm cười tự trào.

Rồi như sực nhớ ra điều gì đó, Tiểu Tường chăm chú nhìn Cửu Dương, dùng một giọng hết sức dịu dàng nói với chàng:

- Huynh nói rằng trọn đời này chỉ yêu mình người ta. Nhưng... làm sao huynh biết, nàng ấy sẽ yêu huynh? Lỡ người ta đã có... ý trung nhân rồi thì sao?

Câu nói như tảng băng lạnh buốt nhỏ từng giọt xuống hồn Cửu Dương, bỗng gợi nhớ tới một ký ức xưa cũ, cũng từng có người hỏi chàng như vậy...

---o0o---

Đó là một ngày tuyết bay đầy trời. Trên đỉnh Liên Hoa của dải Hoàng Sơn, Mã Lương phu tử ôn tồn hỏi một thiếu niên:

-Con quyết tâm mai này sẽ lấy nó làm vợ sao?

-Dạ! – Thiếu niên đáp.

Mã Lương liền im lặng trầm ngâm. Cầm lấy tay người học trò cưng, ngắm nghía chăm chú những đường vân tay trong lòng bàn tay non nớt đó, ông vuốt bộ râu dài trắng như tuyết, mắt hướng về đỉnh Quang Minh không khỏi suy tư.

Nằm ở phía nam An Huy, cả dải Hoàng Sơn như một dãy núi được khoác lên tấm áo vàng. Dù có nhiều ngọn nhưng ba đỉnh cao nhất, được biết đến nhiều nhất là đỉnh Liên Hoa, đỉnh Quang Minh và đỉnh Thiên Đô. Cảnh quan khu vực này nổi tiếng đẹp bởi vô số vách đá đủ loại màu sắc. Trải dài theo dãy núi trập trùng là những cánh rừng thông với cảnh trí thay đổi theo mùa, quanh năm phủ mây trắng xóa. Đặc biệt trên núi còn có suối nước nóng và các thác nước tự nhiên đẹp như cảnh tiên. Vì thế không lạ khi Hoàng Sơn luôn là chủ đề ưa thích cho những bức tranh thủy mặc.

- Con nhìn thấy tảng băng kia không? - Mã Lương giơ tay chỉ một phiến đá treo lưng chừng triền núi - Trải qua cả ngàn năm lạnh giá, nó khó mà tan chãy chỉ trong một mùa hè. Thầy e rằng trái tim của con bé đó cũng như vậy đó, cho dù con có thành tâm sâu dày đến đâu, cũng không vì con mà tan chảy được!

Thiếu niên láu lỉnh đáp:

- Ngàn năm lạnh giá chưa tan chảy là vì biết đâu, nó không được ánh mặt trời trực tiếp rọi qua. Vậy con sẽ là ánh mặt trời của nàng, hoặc ít nhất cũng là người mang ánh nắng đến cho nàng, sưởi ấm trái tim nàng không chỉ một mùa hè mà quanh năm suốt tháng!

Mã Lương lắc đầu cười khổ:

- Con nghĩ rằng cứ kiên tâm thì một ngày nào đó cũng có kết quả ư? Có thể lắm, nhưng cái cuối cùng chỉ là sự thương hại của nó mà thôi. Nỗi đau này chỉ e con khó chịu đựng nổi!

Thiếu niên nghe mà không phục, bởi hắn không tin đường tình duyên của hắn còn chưa bắt đầu lại đứt đoạn dễ dàng đến vậy, bèn nói:

- Con có thể khiến nàng thay đổi, toàn tâm toàn ý để theo con. Còn như… ngộ nhỡ hai đứa chúng con không chung đường! Không sao cả, con sẽ vì nàng mà thay đổi lộ trình của mình!

- Nó sẽ không yêu con, kể cả có chung một con đường. Nói thế nào nhỉ? À, dù cho con có trở thành tiên nhân cũng đâu thể cải mệnh trời được! - Mã Lương thở dài - Trong cuộc sống này, điều gì cũng đã được ông trời định duyên cả rồi. Duyên đến duyên đi, đều do số phận sắp đặt cả. Có mối lương duyên từ khi bắt đầu đã chắc như đinh đóng cột, như ván đóng thuyền rồi. Ngược lại thì, chẳng bao giờ có kết quả tốt đẹp, chỉ đồng sàng dị mộng mà thôi. Nếu cứ cố chấp, có khi còn mất đi mãi mãi nữa...

Đắn đo một lúc, ông nói tiếp:

- Đời nó sẽ trải qua ba người đàn ông, người yểu mệnh chiến tử sa trường, kẻ may mắn hơn người đầu tiên thì cũng bị lưu đày không có ngày quay lại. Đến người cuối cùng, rốt cuộc cũng sống một cuộc đời sầu thảm, con biết không?

- Lẽ nào ông trời ganh ghét, lại khiến nàng mệnh khổ vậy ư?

Thiếu niên ngơ ngác lẩm bẩm. Nhưng chỉ thoáng thất thần, hắn cắn răng đáp rất dứt khoát:

- Thế thì đã sao? Con có thể chăm sóc, bảo vệ nàng. Từ lúc gặp nàng, lòng con đã quyết rồi!

-Ôi, đứa trẻ si tình này...

Mã Lương không khỏi thở dài cảm thán, râu tóc bạc phơ lất phất trong gió núi.

- Con bé sẽ mãi không yêu con đâu!

Thiếu niên mỉm cười, một nụ cười hiền hậu, ngọt ngào như trái lê chín mọng:

- Mai này nàng không yêu con, không nhớ con cũng chẳng sao, chỉ cần mình con yêu nàng là đủ. Là một đứa trẻ mồ côi thiếu vắng tình thương của cha mẹ, phần đời này nàng đã phải nếm trải quá nhiều đau khổ rồi, con không muốn sau này nàng cũng sẽ như vậy. Ba người đàn ông đó đều rời bỏ nàng thì sao chứ? Với con sẽ không bao giờ. Con nhất định dùng cả cuộc đời này để nhớ nhung nàng, chờ đợi nàng, để mỗi khi nàng cần sẽ luôn có con bên cạnh chăm sóc và bảo vệ!

Nói tới đây, thiếu niên dõng dạc:

- Nghĩa phụ, người đừng khuyên con nữa. Con tin rằng, nàng... không chừng sẽ có chút gì đó thương yêu con!

- Đứa trẻ ngốc này, con không biết hy sinh vì một người không có tình cảm với mình phải trả giá đắt như thế nào đâu.

Mã Lương nghe vậy không khỏi có chút sốt ruột:

- Nhìn nó sà vào lòng người đàn ông khác, con có thể chịu được à? Tóm lại con chỉ có duyên nhưng không có phận với nó, hãy mau giác ngộ đi thôi!

Thiếu niên ngẩn người tư lự một thoáng như nghĩ đến viễn cảnh đó, rồi mới đáp:

-Thưa nghĩa phụ, thật lòng thì con chẳng bao giờ định giác ngộ, lại càng không muốn thành Tiên thành Phật đâu. Giác ngộ thì sao chứ? Bất tử thì thế nào? Nỗi tịch mịch của bất tử là đồng nghĩa với sự cô độc khi thiếu nàng, con có thể chịu đựng được sao? Con thà là không, chỉ muốn ở mãi mãi trong cõi luân hồi này, miễn có nàng!

Mã Lương nhìn người đồ nhi thương mến của mình thật lâu, rốt cuộc cũng mềm lòng.

-Thôi vậy, chỉ cần con thấy không hối hận là được!

- Con cảm thấy rất xứng đáng! - Thiếu niên vui vẻ nói.

Mã Lương biết không thể lay chuyển nổi chàng thiếu niên này. Trong mắt ông phảng phất một nỗi ưu sầu. Ông trút ra một hơi thở dài, biết rằng đồ nhi này là kẻ cố chấp nhất thế gian, một khi đã quyết định điều gì thì không ai có thể lôi kéo y trở về được. Rồi đây cuộc đời hắn sẽ nếm biết bao nhiêu đau khổ. Trong tháng ngày đăng đẵng trôi, năm đến năm đi, hoa nở hoa tàn, Xuân, Hạ, Thu, Đông, năm qua rồi năm lại… Cô gái đó mãi mãi sẽ nhìn về hướng khác, mà không bao giờ cùng hắn nhìn cùng một phương.

Bất quá ở đời, vẫn tồn tại cái đạo lý người ta luôn ham muốn thứ không thuộc về mình. Con người chẳng phải là thế sao?

Lụy vì tình đơn phương đau khổ thế nào? Trái tim tổn thương sẽ đớn đau ra sao? Đến một thời khắc trong tương lai, chỉ e hắn mới thấu được.

Tuy vừa nói cứng vậy đó, thiếu niên vẫn nhìn băng thạch đến ngẩn người.

Mã Lương vỗ vỗ bờ vai y:

- Con hãy suy nghĩ cho kỹ đi. Đời con còn dài, còn cơ hội gặp gỡ nhiều người khác nữa. Thôi thì hứa với thầy, tới chừng đó nếu có người như vậy, ít nhất hãy mở lòng cho người ta một cơ hội, được không?

Thiếu niên áo trắng mím môi không đáp, chỉ đứng im lìm trên đỉnh núi mà ngước nhìn trời. Giữa bầu trời, hắn như thấy dung mạo tiểu sư muội hiện ra, ngời sáng tuyệt mỹ, lung linh hệt muôn vàn đóa hoa tuyết đương tung bay khắp nơi. Môi nàng hé nở nụ cười, một nụ cười xinh đẹp đến mức có thể dung hòa cả băng tuyết cùng con tim hắn…

---o0o---

Nhận thấy giữa hai người có phần gượng gạo, để thay đổi không khí Tiểu Tường bèn rủ chàng đi chợ đêm chơi. Thực sự Cửu Dương lúc này chẳng có lòng dạ nào, ngần ngại định từ chối, song bắt gặp cái nháy mắt tinh nghịch của nàng kèm câu nói:

- Huynh không đi cũng được. Nhưng biết đâu khi tới đó, tâm trạng muội vui vẻ lại đổi ý cũng nên!

Chàng đành phải cười khổ gật đầu. Dù thế nào, lấy lại tấm biển mới là việc quan trọng.

Khi mặt trời vừa lặn, chợ đêm ở miền Nam náo nhiệt vô cùng. Người mua kẻ bán tất bật quanh những gian hàng được bày biện trang hoàng nhộn nhịp như ngày lễ, Tết. Không khí còn rộn rã hơn khi các nghệ sĩ vẻ tranh và thầy bói bắt đầu xuất hiện. Một quang cảnh nhộn nhịp và hỗn độn, nhưng lạ thay, vẫn nhịp nhàng theo khuôn phép.

Hai người sóng vai rảo bước, ngắm hai bên đường đầy chật những gánh hàng, rôm rả lao xao. Rất nhiều khách từ nơi khác tới ngắm nghía và chọn mua nữ trang, ấm trà, quần áo, tranh ảnh, ngọc bích, cổ vật… Trong khi đó, người địa phương lại ưa thích sản vật tự nhiên. Những mặt hàng như gạo, hải sản, tổ yến... được ngã giá nhanh chóng với vẻ hài lòng.

Tới khu ẩm thực la liệt các món ăn đa dạng, nhất là hàng kẹo hồ lô với màu sắc đỏ mọng trông vô cùng bắt mắt, một trong những món ngọt mà Tiểu Tường rất thích ăn. Cửu Dương liền vui vẻ nói:

- Này, huynh vẫn nhớ vẻ mặt của một cô nương buổi đầu tiên tới đây đấy!

Nói đoạn chàng làm mặt xấu trêu:

- Trông như thế này này, hệt chú mèo con tham lam trước đĩa cá thơm ngon!

- Hứ, ai thèm chứ...

Tiểu Tường ửng hồng đôi má, huých chàng một cái làm bộ giận dỗi.

- Thế ai đã từng nói, ước gì có thật nhiều vàng bạc, sẽ mua đầy một chợ kẹo luôn? - Cửu Dương nháy mắt hỏi.

Hẳn là hồi tưởng về một đoạn ký ức vô cùng đẹp đẽ, nàng nhoẻn miệng cười hạnh phúc, vẻ xinh đẹp rạng ngời khiến người qua lại bất giác phải lén nhìn.

Đúng lúc ấy lại nghe Cửu Dương cười lớn hỏi:

- Bây giờ thì sao nhỉ? Đây, cái này, cái kia, cái kia nữa... muội thích cái nào? Hay vẫn muốn mua hết toàn bộ?

Thật lâu mà không thấy nàng trả lời. Chàng ngạc nhiên quay lại, chỉ thấy nàng đang đắm đuối nhìn mình, môi nở nụ cười mà mắt nhòa lệ:

- Muội... chỉ thích huynh thôi!

## 6. Chương 5: Tây Hồ Thư Viện

Quạt lông phe phẩy trên tay

Quân sư trong trướng,

quyết chuyện ngoài quân doanh

Đa mưu nổi tiếng sử xanh

Võ hầu Gia Cát phong thần hiển vinh

Điều dưỡng chưa đầy hai tuần, nhờ có nội lực thâm hậu, lại thêm Nhạc Tam Nguyên lặn lội đường sá xa xôi đi mời danh y, rồi lùng mua được Kim Sơn Tử, nên nội thương của Trương Quốc Khải lành hẳn. Trong mười ngày này nữ thần y đã chăm sóc cho tam đương gia thật là tận tâm tận lực.

Hôm Trương Quốc Khải thức dậy, có thể tự mình xuống giường được, bèn lên lầu hai của thư viện tìm Cửu Dương. Cửu Dương không ở đó, nhưng Trương Quốc Khải thấy tấm biển ghi “Tây Hồ thư viện” đang treo ngay ngắn trên tường, bên trên bàn thờ Khổng Tử. Mặt Trương Quốc Khải vừa có chút khởi sắc liền chuyển sang tím tái. Hiểu Lạc được nữ thần y giao cho nhiệm vụ trông chừng bệnh tình tam đương gia, hay lẽo đẽo theo Trương Quốc Khải, nên nó cũng lên lầu. Trúng hôm các tú tài vào thư viện để nghe viện trưởng giảng bài, Trương Quốc Khải và Hiểu Lạc mới lẵng lặng đi xuống hầm.

Lát hồi các tú tài vào thư viện, hồi nữa Cửu Dương vào theo, ngồi vào chỗ cái sập đặt ngay dưới chân bàn thờ. Các tú tài thì ngồi xếp bằng thành năm hàng ngay ngắn trước mặt chàng.

Cửu Dương như mọi hôm tận tâm giảng bài, cũng bộ y phục màu trắng quen thuộc, cuốn sách cuộn lại cầm trên tay, cùng một tách trà được đặt trên một cái sập làm bằng ngọc nghiến. Vân nghiến trên cái sập đó nhìn như những lớp sóng cuồn cuộn, khi sờ tay vào ngọc nghiến thấy mát lạnh như chạm tay vào đá. Cái sập có vân gỗ tự nhiên và độc đáo này được xưởng gỗ Hàng Châu tặng cho Hắc Viện. Ngọc nghiến trong tên gọi dân dã nghĩa là nghiến hóa thạch, phần cứng nhất của cây gỗ nghiến, được hình thành từ một nguyên do khuyết tật nào đó, chẳng hạn như sâu bệnh, chặt chém, bị sét đánh... trong quá trình phát triển của cây. Theo đó cây gỗ nghiến phải dồn tích rất nhiều dưỡng chất vào chỗ bị thương để bảo vệ và chống sự xâm nhập từ bên ngoài nên phần này phát triển dị thường, tạo những phần gỗ mọc phình ra, đó chính là ngọc nghiến.

Cửu Dương giảng tới đoạn người thành công nhất định phải có tĩnh khí. Chàng bảo các học sinh:

-Cuộc sống với sự cạnh tranh khốc liệt và vòng xoáy kim tiền đã khiến con người trở nên phụ thuộc quá nhiều vào vật chất, áp lực đè nặng lên thân thể, họ dễ dàng bực dọc, nóng nảy, gấp gáp, lo âu… Suy cho cùng, cũng bởi vì họ thiếu một phần tĩnh khí.

Cửu Dương nói đoạn, ngừng lại cho các học sinh theo kịp, rồi tiếp lời:

-Cho nên chúng ta phải tĩnh lặng mới có thể nhìn xa, bình tĩnh mới có thể tĩnh khí, tĩnh khí mới có thể làm được việc, làm được việc mới có thể thành công.

Lại ngưng thêm một chút nữa, chàng tiếp:

-Quá trình hàm dưỡng tĩnh khí chính là quá trình tìm lại sự cân bằng, kiến tạo một loại hài hòa và thành tựu nên một loại cảnh giới. Có tĩnh khí, mới có thể thực sự không màng danh lợi, tâm thái bình thản, không bị tiến thoái quấy rầy, thản nhiên trước sự sủng ái và không sợ hãi trước sự nhục mạ. Có tĩnh khí, mới đặt được ý chí ở nơi cao xa, tâm đặt ở chuyện lớn mà không bị thành tích làm cho kiêu ngạo và thất bại làm cho uể oải, chán nản. Có tĩnh khí, mới coi nhẹ trước bất kể danh lợi nào. Dưỡng được tĩnh khí, thì khi chúng ta gặp bất kể chuyện gì đều sẽ giữ được bình tĩnh, cử trọng nhược khinh. Dưỡng được tĩnh khí chúng ta sẽ vô sự, bình thản và siêu việt chính mình, ngay thẳng, chính trực để xử thế. Có tĩnh khí mới có thể bảo trì trí óc thanh tĩnh, nhìn xa trông rộng, nhìn thấu được cái tinh thâm của trời đất và quy luật của vạn vật.

Chàng nói tới đây thì hỏi các học sinh:

-Các vị còn nhớ hôm trước chúng ta học qua lá thư Gia Cát Lượng viết cho con trai ngài, trong đó nói những gì?

Một tú tài đáp:

-Phu quân tử chi hành,

tĩnh dĩ tu thân,

kiệm dĩ dưỡng đức,

phi đạm bạc vô dĩ minh chí,

phi ninh tĩnh vô dĩ trí viễn.

Phu học, tu tĩnh dã

tài, tu học dã.

Phi học vô dĩ quảng tài,

phi chí vô dĩ thành học.

Cửu Dương hỏi:

-Nghĩa là gì?

Tú tài nọ trả lời:

-Nghĩa là hành của người quân tử là tĩnh để tu thân, cần kiệm để dưỡng đức, không đạm bạc thì cái chí không sáng, không tĩnh lặng thì chí không xa, phải tĩnh mới học được và muốn có tài phải học, không học thì không mở rộng được cái tài, không có chí thì học không thành.

Cửu Dương nghe vậy rất hài lòng, gật đầu:

-Đấy chính là lĩnh hội cả đời của Gia Cát Lượng…

Cửu Dương giảng hồi lâu nữa mới xong bài học, các tú tài đứng dậy cúi chào chàng rồi ra ngoài. Đợi họ đi rồi, một nhóm người từ dưới hầm đi lên thư viện. Lâm Tố Đình ngó tấm bản liền tá hỏa thần hồn. Lúc nãy Hiểu Lạc “tố cáo” với nàng quả nhiên là chuyện có thật.

Biết bát sư muội sẽ nổi cơn thịnh nộ, mà tánh tình nàng ta lúc nóng lên không thua Hỏa Diệm Sơn, Cửu Dương ngồi yên chẳng nói chẳng rằng, vẻ mặt nom có vẻ chịu đựng. Cửu Dương đặt quyển sách xuống bàn, lẳng lặng bưng tách trà lên, dùng nắp gạt nhẹ lá trà trong nước.

Thư viện khi này im phăng phắc, mọi người cũng hầu như nín thở, đương nhiên ngoại trừ Lâm Tố Đình.

Quả thực Lâm Tố Đình chuẩn bị phun lửa, nhưng chưa mở miệng thì Trần Tôn đã lắc đầu nói:

-Viện trưởng à, lão nô đây theo ngài bao năm, sau khi phu tử qua đời tôi nguyện theo hầu ngài, nhưng lần này… không binh được cho ngài rồi đó!

Cửu Dương nghe ông lão nói trong lòng thoáng buồn, đoạn quay sang người đệ tử yêu quý nhất của chàng, phát hiện Hiểu Lạc cũng nhích ra xa chàng mấy bước. Nó liên tục gãi gãi đầu.

Cặp Lữ huynh đệ, Trương Quốc Khải, Nhạc Tam Nguyên cũng lắc đầu thở dài.

Lâm Tố Đình được dịp nói:

-Đó, đó, ngài viện trưởng, ngài đã thấy chưa? Ai ai cũng bất mãn với ngài cả đó, còn không mau tháo miếng gỗ đó xuống!

Cửu Dương không xê dịch, Lâm Tố Đình điên tiết nói:

-Thế nào? Huynh ngại không làm, vậy để cho muội!

Dứt lời nàng định triển khai khinh công nhảy lên tháo tấm biển xuống.

Kịch! Cửu Dương liền có phản ứng, đặt tách trà xuống bàn.

Nữ thần y đứng sau Lâm Tố Đình, ôm ngực hồi hộp theo dõi hồi nào tới giờ, thấy Cửu Dương và Lâm Tố Đình sắp ra tay đánh nhau, liền bước ra nói:

-Này, này! Mọi người khoan hãy tức giận, hãy nhìn thử xem, hình như… có cái gì hơi khác…

Rồi e mọi người không hiểu, nữ thần y chỉ tấm biển:

- Ầy, là muội nói mấy cái chữ trên biển của hôm nay, hình như có chút khác hôm kia.

-Đâu? Đâu? -Lữ Nghị Chánh hỏi - Đâu thấy thay đổi chi đâu?

-Có thay đổi - Nữ thần y nói – Huynh nhìn kỹ lại đi!

Đoạn quay sang Lâm Tố Đình:

-Lâm tỉ à, tỉ có thấy khác không?

-Tỉ ư? – Lâm Tố Đình nhíu mày nhìn tấm biển, so vai – Không! Tỉ thấy nó vẫn rất xấu xí!

Bỗng Lữ Nghị Trung vỗ trán, reo lên:

-À! Có khác, có khác!

Rồi chàng cười to:

-Hàng dưới, chữ thứ hai có khác một nét…ha ha!

Lão Trần bấy giờ mới à một hơi:

-Đúng, đúng! Chữ đó được viết thêm một nét!

Nhạc Tam Nguyên, Lâm Tố Đình, Tiểu Tường, Trương Quốc Khải và Lữ Nghị Chánh cũng đồng loạt gật gù.

Hiểu Lạc chắc tại lùn quá nên nhìn không rõ, hỏi Trương Quốc Khải:

- Tam sư bá ơi, mọi người đang trầm trồ chuyện gì vậy?

Trương Quốc Khải là một võ phu, không rành chữ nghĩa văn chương, không biết giải thích cách sao, còn đang à à luôn miệng thì Lữ Nghị Trung nói:

-Thì lúc ban đầu, tấm biển được mang tới đây, chữ “lăng” vốn chỉ có hai gạch. Bây giờ con nhìn đi, chữ đó lại giống như có ba gạch, đúng không? Chữ lăng có hai gạch gọi là hai điểm thủy, tức là nói cảnh đẹp ở Tây Hồ, có sóng gợn mặt biển rất là mỹ miều, ý của hoàng đế vốn là vậy. Hắn nói giang san này của hắn rất thanh bình. Nhưng không biết “Người nào” đã gạch thêm một gạch nhỏ nữa vào chữ “lăng” đó, khiến cho nó có tới ba điểm thủy, tức là nói khí thế tàn bạo của Tây Hồ, Giang Nam nhất định sẽ có sóng to gió lớn, long giao đấu tranh, hay nói một cách khác nghĩa là dân chúng ở đây đang rất bất mãn với triều đình Mãn Châu…

Hiểu Lạc đương nhiên biết “người nào” là người nào, nó vỗ tay nói:

-Hay quá! Hay quá đi sư phụ ơi!

Những người khác cũng nói:

-Thất ca huynh thật tài!

-Vậy mà huynh cũng nghĩ ra được!

-Hay lắm viện trưởng sư huynh!

Trần Tôn nói:

-Lão nô già rồi nên hồ đồ, xin lỗi thất gia, lão nô đã không tin tưởng ngài, lão nô trách nhầm ngài rồi!

Nhưng khi mọi người dứt lời, ngoảnh sang đã không thấy Cửu Dương ngồi cạnh cái sập.

Chợt họ nghe tiếng trầm trầm như tiếng chuông đồng vang lên:

-A di đà Phật! Thất sư đệ, một người nhứt tâm thanh tịnh, không duyên ngoại cảnh, lòng không chao động trước bất cứ một khuấy rối nào, coi như tất cả không có gì dính líu đến mình, con người đệ bề ngoài hình như kẻ ngây ngô, si độn lắm, nhưng trái lại thật là sáng suốt, thật là thanh tịnh. Người như sư đệ thật không phải dễ kiếm!

Tiếng này phát ra dưới lầu, ngưng một thoáng rồi tiếp:

- Phương chi trong pháp môn niệm Phật có câu: Niệm bất nhứt bất sanh tịnh độ. Mà hễ niệm nhứt thì muôn duyên phải buông bỏ, chỉ chuyên ròng câu niệm Phật. Lòng ta niệm Phật cùng lòng Phật tương ưng. Tây phương không lìa đương niệm, không cần đoán xa xét rộng chi cả mà Phật cảnh vẫn hiện tiền. Hy hữu thay pháp môn tịnh độ. A di đà Phật!

- Đại sư huynh đã quá lời, đệ đâu tài cán gì, nếu có thì hôm đó đã không để thất bại thảm hại, cho nên không dám nhận những lời này, đệ thật cảm thấy xấu hổ.

Những người trên lầu nghe đối đáp, gương mặt họ toát lên những đường nét phấn khởi không tả được. Họ chỉ nghe tiếng nhưng cũng biết người mới tới là ai, người này rất quan trọng trong Đại Minh Triều, từ trận thích khách Sơn Tây trở về.

Tiểu Tường cũng có mặt trong thư viện, từ lúc xuất hiện nàng chỉ đứng yên lặng bên cạnh Lâm Tố Đình. Cửu Dương thấy Tiểu Tường đến có hơi ngạc nhiên. Chàng đâu biết rằng mấy ngày này nàng đã suy nghĩ, đã buồn khổ, đã thất vọng, giờ trong lòng nàng khá bình tâm lại và đã có quyết định của bản thân nàng. Nàng tự nhủ rằng hễ chàng còn độc thân là nàng còn hy vọng. Nàng nhất định không buông bỏ dễ dàng như vậy được. Hạnh phúc là do mình tự tay tranh thủ và nắm lấy. Nàng quyết định phải tiếp tục đánh trận này!

Nhưng khi Tiểu Tường nghe ý trung nhân của chàng lên tiếng, Tiểu Tường thấy chàng nhìn cô ta cười ngọt ngào. Cô gái đó cũng mỉm cười với chàng. Hai người đó đâu ngờ rằng hai người nhìn nhau cười mà tim Tiểu Tường như vỡ ra từng mảnh. Tiểu Tường lại ước gì nàng yêu ai đó khác không phải là chàng. Hoặc nàng xuất hiện sớm hơn. Nhưng rất tiếc nàng đến quá muộn khi mà trong tim chàng người con gái đó đã là tất cả.

## 7. Chương 6: Thiếu Đà Chủ

Ngắm mãi nhân gian kiếp phũ phàng

Tâm tư quặn thắt nỗi niềm mang

Lặng nhìn thế sự buồn lơ đãng

Quên khuấy vầng Dương rực nắng vàng

Nhạc Tam Nguyên làm theo lời Cửu Dương, vội vã đi tìm các trưởng lão đến tụ tập để thương lượng. Hai canh giờ sau, Cửu Dương và các người trong Hắc Viện đã có mặt ở Thanh Tịnh Tự gần Tây Hồ.

Giang Nam có hai ngôi chùa lớn nổi tiếng, đó là Thiếu Lâm Tự và Thanh Tịnh Tự. Sau khi Giác Viễn qua đời, chùa Thiếu Lâm là do Lữ Lưu Lương giữ nhiệm vụ trụ trì. Còn Khẩu Tâm thì coi giữ chùa Thanh Tịnh.

Thanh Tịnh Tự là ngôi chùa cổ bốn mùa hương khói, do đại đương gia của Đại Minh Triều là Khẩu Tâm trông coi. Chùa được xây dựng vào những năm đầu thời Minh, mặc dù đã trải qua những lần trùng tu, sửa chữa nhưng chùa vẫn giữ được những nét nguyên sơ hấp dẫn.

Chùa tọa lạc ở phía tây tỉnh Hàng Châu, cạnh Tây hồ. Theo dân gian tuyên truyền đồn đại, thì chùa được một người ni cô thiết kế.

Quanh chùa cây cối sum sê, làm tăng thêm vẻ hoang sơ độc đáo mà hấp dẫn, rêu phong cổ kính cho ngôi chùa. Mái nhà của chùa được uống cong, nóc có đắp rồng chầu nguyệt. Trên đỉnh có tấm bảng ghi ba chữ Thanh Tịnh Tự. Toàn thể chùa này được xây dựng bằng tre, mặt bằng chùa cấu trúc theo hình chữ tam, một kiểu chùa có ba nếp nhà song song với nhau.

Ngoài cùng là tam quan, qua khỏi cổng vào chùa rồi là tới sân chùa, nơi có bày đặt các chậu cảnh và một hòn non bộ. Từ sân chùa dẫn đến nhà bái đường, gian đẹp nhất cả kiến trúc lẫn điêu khắc. Phía ngoài nhà bái đường có lan can bằng đá xanh bao quanh, chạm khắc các hình động vật, điểm xuyến thêm mây, trời, hoa, lá trông vô cùng thần tình và sinh động.

Quy mô của Thanh Tịnh Tự khá nhỏ nên chỉ có một gian bái đường, không như chùa Thiếu Lâm có đến những năm gian bái đường. Ở giữa bái đường có đặt hương án, người đến lễ chùa thường thắp hương ở đây.

Tiếp đến là một hành lang chạy dài nối nhà bái đường với hậu đường, nơi mà Nhạc Tam Nguyên mời các trưởng lão của bang hội phục Minh đến để hội hợp. Tượng bày ở nhà hậu đường có khá nhiều, chính giữa gian là tượng Bồ Đề Đại Ma được đúc bằng đồng đen. Tượng này có kích thước lớn và đồ sộ, cao hơn hai người đứng chồng lên vai nhau, tượng đặt trên tòa sen, đằng sau là vầng hào quan tỏa sáng, bên dưới là các hình trang trí sóng nước sống động như một thủy cung. Kế đó bày tượng Quan Âm tống tử và Quan Âm tọa sơn, hai bên tượng Quan Âm là hai tượng kim đồng và ngọc nữ…. Đằng sau những pho tượng thờ Phật là những pho tượng thần, rồi đến những nhân thần như Lưu Bị, Gia Cát Lượng, Quan Vân Trường, Khổng Tử…, những con người được coi là có thực, nhưng về sau nhờ học tập và tu luyện đã có tài thần thông biến hóa. Nhờ những khả năng đó họ cứu dân giúp nước và được nhân dân một vùng hay nhiều vùng thờ phụng. Ngoại trừ tượng Bồ Đề Đại Ma, tất cả các tượng khác đều được khắc bằng đá vôi.

Tương truyền chùa này nổi tiếng là thiêng, những năm hạn hán, người dân đến đây cầu mưa và cúng tế, sau đó thì trời bao giờ cũng đổ mưa. Có lần tỉnh này mưa đổ như trút nước trong khi mấy làng vô phúc cạnh bên thì vẫn nắng chang chang.

Thanh Tịnh Tự được xây lên bên cạnh Tây Hồ, nơi mà đã từ rất lâu rồi nổi tiếng là một hòn ngọc của vùng Giang Nam. Khi được ngắm từ trên cao, nhất là vào đầu mùa hạ, quang cảnh của hồ đẹp tựa như một bức tranh. Một nơi vô cùng tình tứ, nên thơ, với nhiều hàng bằng lăng in bóng mát rượi. Xen kẽ những cây hoa tím tỏa hương bay ngào ngạt đó là những rặng liễu rủ nhành xuống hồ nước, tạo nên những chiếc bóng trong xanh màu ngọc biếc. Khi ánh bình minh mới vừa nhú lên, hay lúc hoàng hôn buông xuống, mặt hồ như được hàng vạn tia nắng vàng chiếu sáng lấp lánh như một miếng ngọc khổng lồ.

Không biết duyên thơ, duyên đạo, hay duyên lành nào đã đưa đẩy thiên nhiên chế tạo khung cảnh hồ này? Quan khách đến dạo chơi bờ hồ, cảm giác như từng bước chân của họ lạc vào một thế giới mông lung, huyền ảo, những đóa sen nở muộn e ấp ẩn mình trong váng chiều vàng lãng đãng nơi này. Tây hồ được một dãy núi non bao bọc và ôm trọn vào trong lòng như tình thương của một người mẹ và một người con. Hai bên hồ có đôi bờ đê chạy dài như hai vành đai xanh thẳm. Hoa nở như gấm khi quan khách du xuân trên bờ đê này.

Tây Hồ còn có “Tam cầu sóng gió,” nổi tiếng bi ai, vì ba cây cầu này đã khiến cho nhiều cặp tình nhân trải qua bao nhiêu phong ba giông tố. Ngồi trên một trong ba cây cầu đá cong này người ta có thể ngắm trọn nét đẹp riêng của cảnh chùa Thanh Tịnh. Ba cây cầu được chạm khắc rất công phu, tinh xảo, và bố trí rất hài hòa. Tên của ba cây cầu “đau thương” này là cầu Đoạn, cầu Trường, và cầu Tây Lâm. Chữ đoạn của cây cầu Đoạn có nghĩa là đứt gãy từng đoạn, là sinh ly, tử biệt. Cây cầu này đã gắn liền với câu chuyện tình bi thảm của nàng Bạch Tố Trinh và chàng Hứa Tiên trong truyền thuyết Thanh Xà Bạch Xà. Dân gian tương truyền rằng chính tại cây cầu Đoạn, nàng Bạch Xà đã vô tình gặp gỡ chàng Hứa Tiên. Họ phải lòng nhau rồi thành duyên đôi lứa. Trớ trêu khi hai kẻ thương yêu nhau này lại phải đôi đường đôi ngã. Họ chia tay tại cầu Đoạn mà lòng vương vấn không nguôi được. Bạch Tố Trinh nhớ những chuỗi ngày tay trong tay vai kề vai cùng với tướng công của nàng, hai người ngắm những đóa hoa tuyết tan chảy, bên dưới gầm cầu là băng hàn trắng xóa nên Hứa Tiên gọi cảnh đẹp đó là tuyết tàn cầu Đoạn.

Chiếc cầu sóng gió thứ hai làm lay động lòng người là cầu Trường. Nghĩ tới cầu Trường làm người ta nhớ ngay đến mối tình gắn bó của đôi bạn trẻ Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài. Mặc dầu chữ “trường” của cây cầu Trường có nghĩa là dài nhưng chiếc cầu này lại không dài quá ba trăm thước. Bởi thế mà tại cầu Trường, Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài đã quyến luyến không rời xa nhau. Họ cùng nhau đi qua đi lại mười tám lần trước khi thốt lời từ giã.

Chiếc cầu Trường và cầu Đoạn đã trở thành chủ đề của rất nhiều thi nhân. Điển hình là hai câu thơ mà dân gian thường hay ngâm nga “Trường kiều bất trường tình nghĩa trường, đoạn kiều bất đoạn thốn trường đoạn.” Hàm ý rằng cầu Trường tuy ngắn nhưng tình nghĩa dài, như chuyện tình yêu của Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài. Còn cây cầu Đoạn không gãy nhưng lại khiến lòng người đau đớn như đứt từng khúc ruột khi nghĩ đến mối tình của Hứa Tiên và Bạch Tố Trinh.

---oo0oo---

Khi này là mùa thu, gió lúc nhặt lúc khoan, từng cơn gió lạnh ùa vào trong hậu đường của chùa Thanh Tịnh qua cánh cửa sổ bị mối ăn hỏng.

Bên ngoài cổng chùa, tiếng vó ngựa vang lên, thêm mấy người nữa vào trong. Chờ một lúc, lại có thêm nhiều người nữa. Hiểu Lạc nhận ra một trong những người đó là Lữ Lưu Lương. Nó dợm chân định chạy tới chào hỏi liền bị nữ thần y túm áo nó kéo lại.

-Đừng có làm bừa, ở đây toàn những bậc trưởng bối, đệ muốn làm gì thì chờ thất ca bảo đã.

Nó vâng lời nàng không đi nữa, cứ chăm chú mở to mắt nhìn Lữ đại học giả.

Lữ Lưu Lương là một học giả nổi tiếng thời Thuận Trị. Sau khi triều Minh bị diệt vong, ông được Cửu Nạn sư thái thuyết phục tham gia vào cuộc kháng chiến chống Thanh nhưng không thành công nên ở nhà theo giúp Mã Lương mở trường tư dạy học trò. Có nguời tiến cử ông tham dự cuộc thi Hồng từ khoa do hoàng đế Thuận Trị tổ chức, nhưng vì không muốn cộng tác với triều Thanh nên ông kiên quyết từ chối. Năm Thuận Trị đi Giang Nam đã vô tình gặp Lữ Lưu Lương, cả hai đi chung một chuyến đò, khi đó họ Lữ không biết đó là nhà vua xuất tuần, nên có đối đáp một vài câu đối với Thuận Trị. Hoàng đế thích lắm, sau khi trở về hoàng cung thì cho người đến Lữ gia rước ông vào cung để giao phó trọng trách dạy dỗ các vị bối lặc, nhưng một lần nữa cũng bị từ chối. Có một thời gian các quan đến trường học khuyên ông, thậm chí còn dọa nạt đóng cửa trường học để ông hạ sơn. Bất đắc dĩ, ông phải bỏ trường tới ở chùa Thiếu Lâm giả vờ xuống tóc làm hoà thượng. Mãi tới lúc đó các quan mới chịu buông tha.

Làm hòa thượng nhưng ông vẫn không quên việc viết sách, lập ngôn. Sách của Lữ Lưu Lương có những cuốn mang nội dung chống lại sự thống trị của vương triều Thanh của tộc Mãn nên chỉ được in ấn lén lút và được Mã Lương giảng dạy cho các học trò.

Bấy giờ mọi người có mặt đầy đủ trong hậu đường của chùa Thanh Tịnh.

Hiểu Lạc hết nhìn người này đến nhìn người kia, thấy ai cũng khí phách ùn ùn, nó ngưỡng mộ lắm. Chợt nó nhớ ra một chuyện, quay sang nữ thần y hỏi:

-Tỉ à, tại sao tổng đà chúng ta lại đặt ở An Huy vậy?

Nữ thần y mỉm cười đáp:

-Tỉ đã có lần nghe sư thái nói, sở dĩ bà chọn An Huy làm nơi đặt cơ sở hoạt động vì An Huy được xem là một trong những nơi khởi nguyên của dân tộc chúng ta. Đệ biết không, vào cuối thời Tống tại di chỉ huyện Tiềm Sơn của trấn An Huy này đã phát hiện được dấu tích về hoạt động của loài người và những di chỉ văn hóa thời đại đồ đá rồi đó. Hơn nữa An Huy là khu vực thuộc khu đất thép, tức loại đất sét hòa với đá ong. Đất này có độ bềnh rất cao, rất thích hợp cho việc đào địa đạo...

Nàng nói tới đây thì phương trượng của chùa Thanh Tịnh xuất hiện, toàn thân mặc áo trắng, khoác thêm trên vai ca sà màu đen, y bước tới trước mặt các trưởng lão. Người này có gương mặt rộng, hình chữ điền, cằm bạnh, da mặt đen nhánh, y bước ra chắp tay xá các trưởng lão một cái. Người này cũng chính là đại đương gia của Đại Minh Triều, với biệt hiệu là sát thủ Thiết đầu lôi - Khẩu Tâm.

Các trưởng lão cũng bái một cái đáp lễ.

Lữ Lưu Lương nói:

-A di đà Phật, xin hỏi phương trượng, nghe nói tổng đà chủ bị thương ở Sơn Tây không biết tình trạng bà hiện giờ thế nào?

Khẩu Tâm đáp lời:

-A di đà Phật, tổng đà chủ bị trúng hỏa dược, vết thương rất nặng, hiện bà đang quy ẩn để dưỡng thương, có thể sẽ một thời gian dài bà không gặp mọi người được.

Đột nhiên một cơn gió lạnh ùa vào, Cửu Dương cảm thấy trong người ớn lạnh, so vai một cái. Chàng bước ra, lên tiếng hỏi thăm về Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê. Cửu Dương khi về được Giang Nam đã có nghe tin lục ca và tứ ca của chàng là Đoàn Khiết Tường và Cung Từ Ân đã tử nạn rồi. Quân binh dán cáo thị đầy trong chợ, tin này anh em nhà họ Lữ đã nói với chàng.

Khẩu Tâm trả lời Cửu Dương, bảo Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê sau khi thoát khỏi vòng vây đã bí mật quay trở lại tỉnh Sơn Tây đánh cướp thi thể của hai người đương gia xấu số, đem đi an táng.

Trương Quốc Khải nghe quân binh mang thi hài tứ đương gia, lục đương gia, đem treo ở chợ Sơn Tây để răng dân chúng, hừ một tiếng chửi:

-Mẹ kiếp cái bọn chó Thanh!

-A di đà Phật – Khẩu Tâm và Lữ Lưu Lương cùng lắc đầu nói.

Trương Quốc Khải nói tiếp:

-Nhị ca, ngũ đệ, hai người họ gan mật cũng không nhỏ, đã bị phục kích còn dám quay trở lại.

Cửu Dương liếc nhìn Lâm Tố Đình, thấy vẻ mặt nàng hoang mang, nên Cửu Dương nhìn Trương Quốc Khải nói:

-Tuy rằng tên Phủ Viễn tướng quân đó quỉ kế đa đoan thật, nhưng nhị ca võ công rất giỏi, lại nữa về thông minh cơ biến thì ngũ ca ít ai sánh kịp huynh ấy, nên đệ tin chắc hai huynh ấy sẽ không thua thiệt.

Khẩu Tâm gật đầu nói:

-Đúng rồi! Nhờ ơn Phật Tổ Như Lai, nhị đệ, ngũ đệ không sao.

Lâm Tố Đình thở phào một cái, nói:

-Không biết hai huynh ấy khi nào mới về?

Khẩu Tâm nói:

-Sao khi chôn cất thi thể tứ đệ lục đệ, bần tăng làm theo lời tổng đà chủ, bảo hai người họ đến các phân đà báo tin cầu viện. Nếu tính tới ngày hôm nay thì lực lượng của bang hội chúng ta chắc đã đến tụ tập đầy đủ ở tổng đà hồi cương rồi.

Tổng đà ở hồi cương này là tổng đà thứ hai của Đại Minh Triều, có tên gọi là “đồn Bạch Nhật.”

Thằng bé Hiểu Lạc nghe vậy giật giật tay áo nữ thần y, nàng khom mình xuống, nó kề tai nàng nói:

-Tỉ à, năm vị đương gia còn lại của bang hội, ngoài Tần nhị đương gia và Tàu ngũ đương gia thì tất cả đang tập hợp ở đây, các thành viên ở các phân đà nằm rải rác khắp nơi cũng đến tập trung ở tổng đà hồi cương, lần này có chuyện lớn rồi, phải chăng?

Nữ thần y cốc đầu nó một cái nói:

-Vớ vẩn, đương nhiên phải là chuyện lớn chứ!

Quả nhiên Khẩu Tâm nói:

-Tổng đà chủ bảo bần tăng đến gặp các vị, trao lá thư này.

Khẩu Tâm rút lá thư viết cho các trưởng lão trong hội Đại Minh Triều ra. Lữ Lưu Lương xé thư ra đọc lên, thấy đầu thư là mấy câu chào hỏi, tiếp theo là nói về mấy vị bằng hữu trong hội gặp nguy nan, nhờ chiếu cố… Trong thư không ghi rõ khi nào bà trở về gặp mọi người.

Lữ Lưu Lương xem xong, thở ra một hơi nhìn Hồ Quảng Đông.

Hồ Quảng Đông năm nay hơn bảy mươi tuổi rồi, là tổng tiêu đầu của tiêu cục Hưng Chấn ở Hà Nam. Vùng phía nam này, tiêu cục đó là lớn nhất, có phân cục ở cả Quảng Đông, Cam Túc, Tế Nam, Khai Phong, Thái Nguyên. Hồ Quảng Đông oai trấn là vậy nhưng tuổi tác đã lớn, thế mà lão vẫn chưa chịu rửa tay gác kiếm. Ôi chao! Lẽ ra lão nên cáo lão hồi hưu rồi mới phải. Tiêu cục đã phát tài hơn bốn mươi năm trời, chẳng lẽ không biết thế nào là đủ?

Hồ Quảng Đông dựa vào một thanh bát quái đao, một đôi bát quái chưởng, năm xưa đánh khắp vùng đại giang nam bắc không gặp địch thủ, nên mới gọi là “oai trấn Hồ Quảng.” Người trong thiên hạ phải may mắn lắm mới có thể quen thân được với vị lão anh hùng này.

Hồ Quảng Đông cũng như Lữ gia là bạn tâm giao của Cửu Nạn sư thái.

-Phen này tổng đà chủ thật khiến người ta lo quá – Hồ Quảng Đông nói - Không rõ bà đang tính chuyện chi mà bảo chúng ta mọi chuyện trong hội bà giao lại cho thiếu đà chủ đối phó, lại không ghi ai là thiếu đà chủ, cũng không nói cho chúng ta biết bà đang ở đâu.

Một trưởng lão khác trong hội bước ra nói:

-Thế thì chúng ra cứ làm theo ý nguyện của tổng đà chủ, thiên lý đón long đầu, chọn ngày tốt làm lễ tham kiến thiếu đà chủ vậy.

Người mới vừa nói đấy là Lạc Thiết Môn, vốn là một đại hiệp phái Võ Đang. Thời tráng niên ông hành hiệp trượng nghĩa ở vùng Giang Nam, danh trấn giang hồ, cũng là một nhân vật nổi tiếng của bang phái Đại Minh Triều. Thiên lý đón long đầu nghĩa là người của các hội xa đến Giang Nam để bái kiến tân đà chủ, hoặc cũng có thể là các hội viên đón tân đà chủ từ phương xa về.

Con trai thứ của Lữ Lưu Lương là Lữ Nghị Chánh hỏi nhỏ:

-Cha à, theo cha thì chúng ta nên bầu cử ai đây?

Lữ Lưu Lương nói:

-Đương nhiên là một người trong các vị đương gia rồi, sư thái đã dặn như thế.

Lão Trần nói:

-Hiện có đại đương gia, tam đương gia và thất đương gia đang ở đây…

Hiểu Lạc nghe thấy thiếu một người, huýt vô hông Lâm Tố Đình nói khẽ:

-Họ quên còn có bát đương gia tỉ nữa.

Lâm Tố Đình không cười, Hiểu Lạc ngạc nhiên nói:

-Lâm tỉ sao thế? Chắc Lâm tỉ đang nhớ Tần nhị gia? Hay tỉ sợ nhị gia lâu ngày không gặp tỉ, sợ nhị gia thấy người khác đẹp hơn là lập tức thay lòng đổi dạ?

Lâm Tố Đình mỉm cười ngắt lời:

-Đừng có đoán mò, ta đang lo sốt cả ruột đây, mà là lo chuyện khác cơ.

Hiểu Lạc nói:

-Tỉ lo huynh ấy bị bất trắc ư?

Rồi nó làm như người lớn, khoác tay nói:

-Tần nhị gia võ công đệ nhất phương Nam, sẽ không việc gì đâu, đệ chắc rằng khi nhị gia về sẽ đưa tỉ đi ngắm mặt trời mọc trên Tây hồ.

-Ha! Đi chơi? – Lâm Tố Đình nói - Huynh ấy mỗi khi rảnh rỗi chỉ biết gói cảo chỉ mà ăn!

Hiểu Lạc ngơ ngác hỏi:

- Có thật như thế không?

Lâm Tố Đình hỏi lại:

- Sao ta phải lừa gạt đệ? Còn chuyện đi ngắm mặt trời mọc trên Tây hồ thì huynh ấy chỉ thích đi một mình, có bao giờ chịu rủ ta đi cùng đâu!

Hai người nói mà không để ý nữ thần y đứng cạnh đó trong lòng không khỏi áy náy, mặt hơi lộ vẻ hổ thẹn.

Lại nói tiếp chuyện các trưởng lão đang bàn về thiếu đà chủ.

Trương Quốc Khải vốn biết mình hữu dũng vô mưu, không thích hợp để làm kẻ chỉ huy nên lên tiếng từ chối. Chàng bảo bản thân chàng võ nghệ không cao, kiến thức chẳng đủ rộng, tính khí cũng không được trầm tĩnh nên không dám múa rìu qua mắt thợ.

Trương Quốc Khải dứt lời, có một bàn tay đặt lên vai chàng. Kẻ đó là Nhất Đình Phong, chuyên nghề buôn bán vải vóc, làm chủ hai xưởng dệt tơ lụa khá lớn ở phương nam. Tính y hiếu võ nên kết giao với Trương Quốc Khải, rồi được họ Trương giới thiệu vào bang hội Đại Minh Triều. Nhất Đình Phong thân hình mập mạp, năm nay chừng ba mươi mấy tuổi, thường mặc áo dài bằng tơ lụa in bông lớn, ngoài khoác thêm áo choàng màu xanh. Nhìn y chẳng khác gì một vị đại gia sống trong nhung lụa, nào ngờ cũng là hiệp khách phong trần.

-Theo ngu kiến của tôi thì nhị đương gia trực tiếp đứng ra nhậm chức thiếu đà là thích hợp nhất.

Một người trung niên mang chiếc mũ rộng vành ở sau lưng chợt lên tiếng. Y tên là Bạch Kiếm Phi, độc hành đại hiệp, tuổi trạc tứ tuần, y một người một ngựa chuyên đi cướp bọn nhà giàu độc ác. Y cũng từng trong một đêm đánh phá ba gia đình phú hộ ở Kim Lăng, dùng ba món trường đao, đoản đao, phi đao đánh tan hết đám võ sư bảo vệ ba nhà, bắt chúng cúp đuôi mà chạy, từ đó danh chấn giang hồ. Mỗi lần y hành sự đều có thăm dò kỹ lưỡng, nếu đúng là khổ chủ mang nhiều tiếng xấu, làm điều bất nghĩa mới ra tay. Vì thế mỗi lần y cướp được nhiều thì trong lòng lại càng vui vẻ, thật là nhân tâm đại khoái.

Trong hội bấy giờ không ai biết phải nên chọn vị đương gia nào. Một số ít người ủng hộ Khẩu Tâm, vì mặc dù Khẩu Tâm tuy đã xuất gia mà bản tính y vẫn không thay đổi, phóng khoáng hành hiệp giang hồ, họ kính ngưỡng Khẩu Tâm. Còn lại đại đa số muốn theo Tần Thiên Nhân vì tánh tình y thẳng thắn, trung trực, lại rất tài ba, võ công có thể coi như là vô địch ở phương nam, tóm lại y là một kẻ rất có nghĩa khí.

-A di đà Phật - Khẩu Tâm chợt lên tiếng - Cám ơn các vị đã đề bạc, và cũng theo như bần tăng nghĩ thì đúng là có điều đáng tiếc…

Có tiếng vội hỏi:

-Đáng tiếc ở chỗ nào?

Khẩu Tâm nói:

-Theo như bần tăng nghĩ thì Tần nhị đệ, hiện giờ không biết đang ở phương trời nào rồi, nếu đệ ấy không về cho sớm thì không biết chúng ta lại trở thành rắn không đầu tới bao giờ? Lại nữa đệ ấy trong mình đang bị thương, không tiện động thủ. Không phải bần tăng muốn trợ oai cho địch mà hạ thấp bên mình nhưng nhỡ mai này tên Phủ Viễn tướng quân đó mang bọn ưng trảo và quân đội thiết giáp của hắn đến đây, không có Tần nhị đệ của ta đứng ra lãnh đạo, làm sao chúng ta địch nổi đoàn binh áo sắt của hắn? Bần tăng tuy bất tài, nhưng cũng biết coi nghĩa khí quan trọng hơn tính mạng. Bần tăng cả đời này sống là cho bang hội, cái mạng này đã vứt đi lượm lại mấy lần, đem ra liều với chúng cũng không có gì là quan trọng, cho nên…

Mọi người nghe Khẩu Tâm nói bất giác mồ hôi toát ra đầy đầu, uy danh của Phủ Viễn tướng quân quả thật chấn động trung nguyên, trận mai phục vừa qua ở chùa Quan Âm nghe đâu cũng là do hắn tương kế. Mấy câu này của Khẩu Tâm tuy có phần khích bác nhưng hoàn toàn có tình có lý.

Nhưng, cho dù Khẩu Tâm nói vậy mà các trưởng lão trong hội hãy còn phân vân, chưa chịu hưởng ứng việc Khẩu Tâm trở thành thiếu đà chủ, mọi người vẫn cứ mong được Tần Thiên Nhân lãnh đạo họ.

Chợt có một tú tài chạy vào thưa với Cửu Dương:

-Dạ thưa viện trưởng, có người của chúng ta nhìn thấy ngũ đương gia xuất hiện ở thị trấn kế bên.

Trương Quốc Khải cả mừng nói:

-Nếu ngũ đệ đang tới đây thì chắc nhị ca cũng đang trên đường về đây.

Các vị trưởng lão đứng bên rất đắc ý, lại hô lên:

-Cứ nghe lời của Bạch đại hiệp là bảo đảm không lầm!

Những người khác nào còn được phép nghĩ ngợi nhiều, nghe thế thì luôn thanh đáp:

-Đúng vậy! Đúng vậy!

-Quyết định vậy đi!

Ai cũng hưởng ứng chuyện Tần Thiên Nhân lên nhậm chức thiếu đà chủ thay cho sư thái quyết định các chuyện lớn nhỏ trong hội.

Chỉ có Cửu Dương đứng đó nãy giờ là không có phản ứng gì, dường như chàng cũng không bị tác động bởi chuyện ai là thiếu đà chủ, chỉ đang xuất thần quan sát diện mạo từng người đang có mặt trong lúc này. Tự nhiên Cửu Dương nghĩ sống chung với các vị sư huynh bấy lâu, ăn chung một măm, ngủ chung một giường với họ mà giờ chàng mới phát hiện thấy một người sư huynh của chàng có môi trên mỏng hơn môi dưới, người như vậy khó tạo niềm tin, do lời nói không thật thà.

Chàng lại nhìn sang thấy người sư huynh khác thì hai môi đều mỏng, đúng là tướng số của một người thiếu điềm tỉnh, phản ứng nhanh lẹ với ngoại cảnh, nhưng về tình cảm thì khá là thủy chung, chân thật. Cửu Dương lại nhớ đến một người sư huynh nữa không có mặt ở đây, người này môi dày, chính thực là người phản ứng chậm chạp chân chất, nhưng dễ thuyết phục người nghe, trung tín, ít đổi thay.

Còn đệ tử cưng của chàng, Hiểu Lạc thì… môi trên nó dày hơn môi dưới, tài sản khó vững bền được (^\_^). Cửu Dương lại nghĩ cũng may là trong hội không có đàn bà nào chàng quen mà tướng số khắc chồng, môi dưới trùm lên môi trên. Trái lại đàn bà mà môi trên trùm lên môi dưới là số khó thành đạt…

Khi này Khẩu Tâm cũng giống Cửu Dương, cũng đứng trầm ngâm đến xuất thần.

Lão Trần thấy Khẩu Tâm không nói tiếng nào hết bèn hỏi:

-Đại đương gia à, ngài suy nghĩ gì mà thất thần vậy?

Trong hậu đường có một người nói đùa:

-Chắc đại đương gia đang lo ngài không ủng hộ nổi?

Cửu Dương bấy giờ mới cười nói:

-Không ủng hộ nổi cũng phải ủng hộ. Đây là ý mệnh của tổng đà chủ, sau khi đồng lòng chọn được người rồi thì bất luận thiếu đà chủ có thành công hay không thì chúng ta cũng phải son sắt một lòng, trung thành với người.

Trước khi Cửu Dương ra khỏi hậu đường có nán lại nhìn Khẩu Tâm thêm một cái, Cửu Dương để ý kỹ thấy Khẩu Tâm có hơi cau mày lại. Tiểu Tường nãy giờ đứng cạnh Cửu Dương, nàng thấy ai cũng đi về cả rồi mà thần thái Cửu Dương hơi lạ, bèn kéo tay áo chàng một cái. Cửu Dương mới chịu cùng nàng và Lâm Tố Đình rời đi.

Lâm Tố Đình thì khỏi phải nói rồi, nàng nghe tin Tần Thiên Nhân bình an vô sự lòng mừng khôn xiết kể. Nàng nhớ Tần Thiên Nhân vô cùng, đã bao lâu rồi không gặp được chàng. Nay nghe chàng được bình an nàng tự nhủ nàng không cần mỗi đêm rúc vào một xó nhà khóc rưng rức nữa.

Lâm Tố Đình vốn dĩ đã tự xem nàng là chị dâu của Cửu Dương, nên mỗi khi hứng chí lên lại lớn tiếng bắt nạt chàng. Vì năm xưa hai nhà họ Tần và họ Lâm trong lúc cao hứng kháo chuyện với nhau, Tần Nhị và Lâm Vĩ đều nói nếu vợ của họ hạ sinh một cặp trai gái sẽ hứa hôn cho hai đứa bé, bằng không, nếu sinh đôi trai hay là đôi gái thì để chúng cùng làm tri kỷ.

Năm Tần Nhị qua đời, trước khi nhắm mắt ông gọi hai người con trai của ông tới nói:

-Thiên Nhân, Thiên Văn à, hai đứa con một người thông minh, lanh lợi, hiếu học, ham hỏi. Một người hiếu thảo, trọng đạo, biết giúp đỡ gia đình. Được hai người con như thế này, kẻ làm cha này không đòi hỏi gì hơn nữa.

Ông lại nhìn con trai trưởng là Tần Thiên Nhân, nhắc lại lời phối hôn của nhiều năm trước, hy vọng Tần Thiên Nhân chăm sóc cho Lâm Tố Đình vì cha mẹ Lâm Tố Đình đã sớm hóa người thiên cổ rồi. Lâm Tố Đình mới vì vậy mà mặc nhiên coi mình là thê tử chưa cưới của chàng.

## 8. Chương 7: Uyên Ương Hồ Điệp Mộng

Trên cầu nhỏ nối hai bờ thương nhớ

Dưới dòng sông thuyền chở lưới giăng câu

Ngóng đợi ai Người cứ mãi âu sầu?

Phai vành áo chờ nhân tình xa khuất

Người đi rồi đêm đêm nằm thao thức

Trằn trọc hoài mỏi mắt úa rèm mi

Nhớ hôm nào giây phút ấy biệt ly

Người hứa hẹn gặp nhau mùa hoa nở

Sao giờ đây qua ba mùa nhung nhớ

Sao không về chắc quên ước hẹn xưa?

Chàng trai cất bước đi đều đều trên bờ Tây hồ ngắm gió thu đang quét lá rơi. Trời sầm xuống như muốn mưa. Bấy giờ là mùa thu nên chim chóc kéo nhau bay về phương khác tránh lạnh. Có hai chú chim vô tình lạc bầy bay đến, vẫy vẫy đôi cánh nhỏ, mổ lên dăm hạt mầm xanh.

Chàng trai đi dạo một lát rồi dừng chân trên cây cầu Trường, chiếc cầu cong hình bán nguyệt. Khi này lồng đèn được thắp lên và treo lên những cành cây quanh hồ làm cho không gian nơi đây thêm lung linh. Ở mỗi chiếc lồng cứ như đều có một đôi mắt to ngây thơ của một người con gái bồng bềnh ẩn hiện trong trí chàng trai nọ. Mỗi chiếc lồng đều có thể nhắc chàng nhớ đến một sự việc trong dĩ vãng.

Chợt, chàng bắt gặp người con gái đó đứng bên kia bờ hồ, chàng chớp chớp mắt vài cái, đúng là nàng ấy thật. Nàng đang nghiêng nghiêng dùng những ngón tay thon dài chảy lên làn tóc mây thanh nhã của nàng, trên mình nàng phục trang bộ váy mềm lụa mỏng màu hồng phấn, trông đơn giản và tao nhã như một nàng tiên nữ hư ảo không nhiễm bụi hồng trần.

Cửu Dương lại nhớ tới ngày hôm kia, vụ tấm ngự biển, chỉ có nàng là người duy nhất tin tưởng chàng. Khi đó chàng cảm động biết bao nhiêu, nàng hiểu chàng đến từng chân tơ kẽ tóc, không cần dùng đến lời nói, chỉ nhìn vào ánh mắt là đã biết đối phương muốn gì.

Những người qua đường ngó thấy nàng đứng bên bờ hồ, trong giây lát họ cũng đứng sững lại, ngây người ra ngắm nàng.

“Nha đầu kia, mi là con gái nhà ai mà xinh đẹp vậy chứ?” Nữ thần y vừa thầm nghĩ vừa dán mắt vào mặt hồ, nàng ngắm rất kỹ hình của mình trong đó. Từ nhỏ nàng đã biết rằng mình rất xinh đẹp, nhưng đến nay chính hình ảnh của nàng trong gương vẫn gây cho nàng một cảm giác lạ lùng. Đôi lông mày cong cong, đôi mắt đen láy, đôi môi đỏ mọng và tấm thân chín dậy một cách nhanh chóng kia đều nói với nàng rằng nàng đã trưởng thành.

-Xấu! Xấu! - Nàng vừa chun mũi vừa chỉ ngón tay thanh mảnh vào tấm gương nước, khẽ nói - Tự mình khen mình mà không biết ngượng!

Chính vào lúc nàng đang mông lung suy nghĩ, bất chợt thấy có chiếc bóng đứng sau lưng nàng.

-Thất ca!

Nữ thần y quay mặt lại, bắt gặp trong mắt sư huynh ánh lên tia tán thưởng ngây ngất, bèn thẹn thùng cuối đầu xuống.

Hồi lâu sau nữ thần y lấy lại được tự nhiên, mỉm cười nói:

-Huynh nhìn gì mà lâu vậy, bộ mặt của muội dơ lắm hả?

Cửu Dương hãy còn ngẩn mặt ra nhìn sư muội, bảo với lòng nàng cười đẹp quá! Bên Tây hồ gió rít, nụ cười ấy, sao chàng thấy tim ấm lạ!

-Hồi mình còn nhỏ - Cửu Dương nói, mắt vẫn không rời mặt nữ thần y - Có lần huynh mê chơi trong vũng bùn dưới hồ này, nghĩa phụ bảo muội đi gọi huynh về, huynh liền lấy bùn quẹt lên mặt của muội khiến muội vừa đi về vừa khóc, muội còn nhớ không?

-Nhớ chứ - Nữ thần y lườm sư huynh.

-Lúc nhỏ muội ưa khóc lắm - Cửu Dương lại nói - Lớn lên ngược lại không như vậy nữa. Lại nữa hồi nhỏ ai dỗ muội cũng không nín, trừ nhị ca tới dỗ muội mới chịu nín.

Nhị đương gia của bang hội Đại Minh Triều là Tần Thiên Nhân, chàng và Cửu Dương là hai huynh đệ cùng chung một huyết thống nhưng hai người có tính tình đối lập nhau. Tần Thiên Nhân có đôi lông mày đen và rậm, còn đôi mắt thì chính thị là tổ truyền của họ Tần, to, đen và rất sáng. Môi đầy đặn, hàm răng trắng khỏe, chàng như có một sinh lực dồi dào, không biết mệt mỏi. Tánh tình Tần Thiên Nhân rất trầm tư và chững chạc, trong khi đó Cửu Dương suốt ngày cười hi hi há há, về điểm này Cửu Dương khác hẳn anh trai mình. Thêm vào đó hồi còn nhỏ Tần Thiên Nhân rất siêng năng luyện tập võ công không như Cửu Dương chỉ thích rúc vào một hang động nào đó sau chùa Thiếu Lâm nằm đọc sách.

Có lần Cửu Dương trốn sư phụ Giác Viễn không chịu luyện các bài côn pháp của Nam Thiếu Lâm, Giác Viễn mới lôi Cửu Dương về giảng cho một trận nào là quân binh trước khi ra trận phải tập trận cho thật kỹ…

Lúc đầu Giác Viễn chưa phát hiện ra sở trường của Cửu Dương là cước pháp, ông dạy chàng đánh kiếm, dùng côn, sử đao thương, nhưng do Cửu Dương không thích nên lúc nào cũng cố tình làm mấy loại binh khí đó lạc mất.

Năm Cửu Dương mười ba tuổi, có hôm sư phụ chàng giận quá, mới phạt Cửu Dương đứng tấn cả buổi trên Tung Sơn. Trên núi là rừng cây rậm rạp. Lúc đó đã là cuối thu, chỉ trừ những bụi tre bụi trúc vẫn xanh biếc, còn khắp núi đều phủ sắc đỏ vàng của lá.

Sau vài canh giờ Giác Viễn quay lại nói với chàng rằng:

-Thiên Văn à, con có biết đao kiếm là vật bất khả ly thân của một người lính không? Nếu như một người lính khi ra trận mà không có vũ khí sẽ làm gì được?

-Dạ thưa, làm chỉ huy ạ… - Cửu Dương dài giọng nói, trả lời xong ngoác miệng cười khinh khích.

Cửu Dương buông câu đó khiến Giác Viễn chết điếng. Bài giáo huấn đầy hình ảnh bóng bẩy của ông bỗng chốc bị thằng oắt con làm cho sụp đổ tan tành.

Cách đó một quãng, Lâm Tố Đình, Tần Thiên Nhân, Trương Quốc Khải và nữ thần y nấp đằng sau bụi tre cũng bất ngờ không kém Giác Viễn.

Lâm Tố Đình bật tiếng cười to, xòe ngón tay cái ra nói:

- Thất ca huynh ấy trả lời được đấy!

Trương Quốc Khải cũng nghênh đầu trời lên cười sặc sụa.

Nữ thần y thì ý tứ một chút, nàng che miệng lại cười. Duy chỉ có Tần Thiên Nhân là sầm mặt xuống nói:

- Chẳng thích nghe! Chẳng hay!

Giờ nữ thần y nhắc lại chuyện cũ, nàng và Cửu Dương hai người không khỏi phá lên cười.

Nữ thần y cũng nhớ hồi đó nàng rất thích nghe Cửu Dương lắc lư cái đầu, miệng ê a liến liến đọc thơ tình của Lý Bạch, lại thêm bộ mặt luôn cười tinh quái làm cho người ngoài cũng bật cười theo. Trong đám học trò con nít thời bấy giờ Mã Lương cưng Cửu Dương nhất, ông nhận chàng làm nghĩa tử. Ông cũng đã từng nói trong hai anh em thì tư chất của Tần Thiên Nhân mạnh mẽ nhất, song Cửu Dương mới chính là viên ngọc quí nhưng chưa được mài giũa. Ông mới đặc biệt hướng dẫn cho Cửu Dương để biến đứa trẻ ưa nghịch phá này thành một người đầy tài năng, siêu phàm thoát tục.

Cũng nói thêm hồi còn bé nữ thần y đặc biệt thân thiết với Lâm Tố Đình, và hai huynh đệ nhà họ Tần, nhưng suốt ngày Cửu Dương với Lâm Tố Đình cứ gây nhau.

Lâm Tố Đình nhỏ tuổi hơn Cửu Dương. Có hôm Cửu Dương một tay bê ống dế to, tay kia cầm cây cỏ bông lao để đuổi dế. Chàng mặc một tấm áo dài trắng với vạt áo bị túm vào nhét ở thắt lưng quần làm lộ ra cái quần màu đen, tất cả đều dính đầy những bụi. Trên lông mày chàng có một vết nhọ kéo dài xuống tận mũi, trên má thì mồ hôi lẫn đất cát làm cho lấm lem hết cả. Những thứ đó cộng với đôi mắt tròn đen đảo lia lịa như mắt chim tạo ra một vẻ khôi hài, buồn cười đến chết. Cửu Dương đi ngang qua chỗ Lâm Tố Đình đang ngồi đánh đu. Lâm Tố Đình nhìn Cửu Dương. Lâm Tố Đình nhíu mày nhăn mũi ra dáng suy nghĩ rất ghê, một lúc sau đột nhiên giơ tay ngoắt gọi Cửu Dương lại gần nói:

- Hay quá rồi, thất đệ ơi, đi ngang qua mà không thèm đến chào chị dâu vậy! Xem này, tôi chính là chị dâu của cậu đấy, chào chị dâu đi!

Cửu Dương ngoảy người một cái, không chịu chào, miệng lầu bầu những gì không rõ, một lúc lâu sau tự nhiên chu miệng nói:

- Còn khuya đi! Tướng của muội xấu như ma, đến con dế của huynh cũng chưa chắc đã thèm!

Cửu Dương chọc Lâm Tố Đình xong bỏ chạy, Lâm Tố Đình bèn rượt theo chàng. Hai người rượt bắt nhau một lúc Cửu Dương đâm sầm vô nữ thần y đang đi hướng ngược lại khiến cho nữ thần y ngã sóng xoài.

Thế là Lâm Tố Đình cùng Cửu Dương hai người ra sức dỗ dành, cho kẹo, cho bánh... nhưng nữ thần y vẫn không hề ngừng khóc.

Tần Thiên Nhân nghe tiếng khóc vội chạy đến hỏi.

- Không biết được – Cửu Dương và Lâm Tố Đình rụt cổ lại nói - Huynh thử dỗ nín đi được không?

Tần Thiên Nhân thấy nữ thần y vừa ngồi dưới đất mặt mày nhăn nhó vừa lấy tay đè chặt đầu gối. Tần Thiên Nhân liền đỡ nàng dậy, vạch cái váy của nàng lên, ở trong còn chiếc quần hồng phấn bằng vải thô đã bị toạc ra một miếng to, chiếc đầu gối nhỏ đã rịn máu ra. Tần Thiên Nhân bế nàng để ngồi trên phiến đá an ủi:

- Đừng sợ!

Rồi chàng quì xuống mút bỏ máu dơ ở vết thương của nàng, xong ngẩng lên nhìn vào mặt của nàng hỏi:

- Còn đau không?

Nữ thần y cố gượng cười và lấy dáng anh dũng, lắc mạnh đầu. Sự thật thì nàng đang đau đến trào nước mắt. Tần Thiên Nhân xoa đầu nàng, cười một cách cởi mở, động viên nàng:

- Muội không sao đâu, huynh cõng muội đi coi lồng đèn hoa đăng nhé?

Đôi mắt to đen của Tần Thiên Nhân nhìn nữ thần y dịu dàng khiến nàng quên đau ngay. Từ lúc đó, nàng đã cảm thấy rất thân thiết với Tần Thiên Nhân rồi.

Trong hội ngoài Tần Thiên Nhân ra ai cũng rất tốt với nàng, nhất là Bảo Chi Lâm, sư phụ của nàng, người mới hiền hậu dễ gần làm sao, Bảo Chi Lâm đối xử với nàng chẳng khác gì con gái bà, ân cần chu đáo, không có gì mà nàng phải áy náy băn khoăn. Thêm vào đó bảy người sư huynh và Lâm Tố Đình hễ rỗi một chút là kéo nàng đi chơi, chọi dế, thả lồng đèn, thả diều, xem cá vàng, cho chim ăn. Chỉ có võ công là nàng không được học vì hằng ngày nàng phải theo Bảo Chi Lâm học y thuật.

Lại nói tới Cửu Dương, khi này đứng nhìn sư muội khúc khích bưng miệng cười, nụ cười còn mềm dịu và trong sáng hơn cả đóa hoa sen trong hồ. Đôi má của nàng ửng hồng.

Sau hồi Cửu Dương nhắc sư muội chuyện cũ thì lấy trong áo ra một hình gỗ mà chàng đang khắc dang dở, cho nàng xem.

Nữ thần y khá bất ngờ, lâng lâng sung sướng ngắm pho tượng gỗ với gương mặt giống nàng như khuôn đúc. Trong khi nữ thần y ngắm hình gỗ thì Cửu Dương lặng lẽ ngắm nhìn sư muội, không rõ chàng ở trong lòng nàng chứa đựng cảm xúc gì? Nhưng lại không biết phải mở lời thế nào, hồi lâu sau chàng tự nhiên nắm lấy bàn tay nhỏ nhắn của nàng, nhìn nàng cười ý tứ.

Nữ thần y giật thót người như bị điện giật rồi rụt tay về:

- Nhỡ có người nhìn thấy!

- Thì có sao cở - Cửu Dương nói.

- Nhưng năm nay muội đã lớn, người ta nhìn thấy lại nói đấy! - Nữ thần y đáp, nàng ngượng trước sư huynh. Ngày xưa nàng tự nhiên bao nhiêu, bây giờ nàng ngượng ngập bấy nhiêu.

Nhưng chàng vẫn cầm tay nàng như chẳng chịu rời ra, mắt nhìn như dán lên mặt nàng, hồi lâu cười kín đáo, khe khẽ nói:

-Năm nay muội đã qua lần sinh nhật thứ mười sáu rồi.

-Vâng, nên hai ta phải giữ khoảng cách một chút, huynh đừng nắm tay muội như vậy nữa.

Nữ thần y đáp.

Thời này những cô gái trạc tuổi mười lăm mười sáu như nữ thần y đã sớm yên bề gia thất hết rồi. Nữ thần y nghĩ tới việc lập gia đình, lại khiến nàng nhớ người chị em thân thiết của nàng là Lâm Tố Đình cũng sắp sửa tới ngày thành thân rồi. Nửa năm trước Cửu Nạn sư thái đã chuẩn bị cho Lâm Tố Đình và Tần Thiên Nhân chính thức thành vợ thành chồng. Các vị sư huynh trong hội mỗi lần gặp Lâm Tố Đình là trêu Lâm Tố Đình việc "viên phòng viên phòng,” làm cho nữ thần y thấy bất an. Nỗi mất mát, hoang mang, u uất, bực bội, bồn chồn… Nữ thần y không muốn nghe ai nhắc đến viên phòng, nàng càng không dám phân tích tâm tình của mình cho ai nghe, chỉ tự chịu cảm giác trong lòng đầy bứt rức đó.

Gió đêm lay động bộ y phục màu hồng của nữ thần y, thổi vạt áo sau lưng nàng phần phật tung bay. Vì không ai xa lạ ở quanh đây nên trên gương mặt nhỏ xinh trắng mịn kia bỗng thấp thoáng một nỗi buồn hư ảo.

-Thất ca à… - Không hiểu sao lần này nàng muốn nói tâm sự của nàng ra cho Cửu Dương nghe, nàng nói - Muội…

Tuy vậy nữ thần y chỉ thốt bấy nhiêu, có cố gắng cách mấy nàng cũng không nói ra lời được, chỉ gượng gạo đứng dựa lưng vào thân cây đào.

-Muội sao?

Cửu Dương hỏi.

Nữ thần y biết nàng lỡ lời rồi, cứ cúi gục xuống không dám ngẩng đầu lên.

-Hai đứa chúng mình… – Nàng ấp úng một lúc cũng nói - Từ nhỏ đã cùng nhau lớn lên, muội muốn gì, thích gì, huynh phải đương nhiên biết chứ…

-Muội không nói ai mà biết, mau nói đi.

Cửu Dương dứt lời, bất chợt cảm giác dường như chàng vẫn chưa hiểu hết về nàng. Cũng chẳng hiểu vì sao, từ lúc nhỏ có lần trông thấy nàng chàng bỗng có một cảm giác muốn bảo vệ mãnh liệt. Mặc dù nàng không cần đến chàng che chở, nhưng dù có tự giác hay không chàng vẫn muốn lo lắng cho nàng chu toàn.

Cửu Dương buông tay nữ thần y ra, cất tượng gỗ lại trong áo chàng, đứng chờ thêm một lúc không nghe gì hết bèn tiếp tục nói:

-Hôm nay muội đây làm sao vậy nhỉ, vẻ như không được tự nhiên với huynh? Hồi trước cái gì muội cũng kể cho huynh nghe cả đấy!

Nữ thần y nhủ lòng, ừ, cái gì muội cũng có thể nói ca nghe hoặc người khác nghe, duy chỉ có cái này là không thể… Nhưng lời nhỡ nói ra rồi nàng không thu lại được, hơn nữa chàng gặng hỏi quá, nàng đành mỉm cười yếu ớt nói:

-Hình gỗ đó, khi xong rồi sẽ tặng muội?

-Ừ.

-Huynh hứa?

-Ừ.

-Huynh sẽ làm cho nó giống hệt muội?

-Ừ.

-Vậy huynh ấy nhất định sẽ thích lắm!

Lần này Cửu Dương không ừ nữa, mà hỏi lại:

-Người nào?

Nữ thần y cắn môi, nhẹ giọng đáp:

-Không có gì.

-Muội nói ai sẽ thích?

Cửu Dương lại hỏi, trong lòng bỗng nhiên chấn động. Gió đêm mang theo hơi lạnh từ phía thủy hồ.

-Huynh tự suy nghĩ đi!

Nữ thần y nói rồi dợm chân định chạy đi, Cửu Dương kéo tay áo nàng lại, nữ thần y bị mất thăng bằng, hai chân lảo đảo.

-Cẩn thận!

Cửu Dương mắt thấy sư muội đã sắp chúi người xuống hồ nước liền dang tay đỡ lấy nàng, ngờ đâu nữ thần y rơi tỏm xuống nước rất nhanh.

“Ối” một tiếng, nữ thần y uống mấy ngụm nước, hai mắt cay xè và đầu ong ong dữ dội.

-Thất ca cứu muội với! – Nàng tá hỏa kêu lên - Muội không biết bơi đâu!

Rồi nàng cố vùng vẫy để bơi nhưng cố gắng của nàng càng khiến nàng chìm gấp xuống.

Trong chớp mắt Cửu Dương nhảy uống hồ kéo nàng lên khỏi mặt nước. Khuôn mặt nữ thần y tái nhợt, môi nàng chẳng còn sắc máu. Một vài sợi tóc đen mềm mại mang theo hương hoa lài bị gió thổi nhẹ phớt qua bên má Cửu Dương.

-Thất ca đừng buông tay!

Cửu Dương cười thật chậm, nhẹ nhàng ôm lấy bờ vai sư muội, say mê ngửi lấy hương thơm ngọt ngào phảng phất trên tóc nàng.

-Không bao giờ, huynh sẽ không bao giờ buông tay.

Khi nói vậy chàng ôm sư muội thật chặt trong lòng.

Sóng nước Tây hồ lăn tăn từng vòng.

Lúc này màn đêm buông xuống.

## 9. Chương 8: Thiên Lý Đón Long Đầu

Bằng hữu chi giao, anh hào tri ân giả

Tứ hải sơn cầu bá phục niên!

Trời mưa lâm râm. Trong căn hầm của trường học Hắc Viện, một bệ lư hương cổ kính bốc lên những làn khói thơm nồng, thấm đẫm sự an tĩnh, dường như có thể lấn át cả mùi rượu và thức ăn đương tràn ngập khắp hầm.

Trong hầm khi này đang có rất đông các thành viên của bang hội phục Minh, đều là những bậc anh hùng hảo hán đã thành danh trong võ lâm cả.

Hiểu Lạc thì lại có nhiệm vụ canh gác cổng Bắc Sơn của trường học. Các tú tài đang ngủ ở hai dãy nhà trọ Tư Thất. Tối nay tâm tình của Hiểu Lạc phấn khởi lắm, cứ chốc chốc nó lại hé cửa nhìn ra như đang chờ đón ai đó.

Đúng lúc này nó đột nhiên nghe thấy tiếng vó ngựa rất nhanh, đằng xa xa xuất hiện thấp thoáng hai bóng người khí vũ rất hiên ngang cởi hai con ngựa lông đen tuyền phi tới như bay, chớp nhoáng đã thấy gió thổi tới mặt. Hiểu Lạc vui mừng mở cửa ra đón họ. Hai kỵ sĩ cúi rạp người trên lưng ngựa, phóng một mạch tới cổng sau của Hắc Viện.

Lúc họ lướt qua một tửu lầu tên là Hưng Phát thì có hai người đàn ông đứng dựa vào lan can trên lầu hai nhìn xuống. Hai người trạc tuổi độ tứ tuần. Một người mày dài mắt xếch da vẻ trắng trẻo, sắc diện như một con dơi, còn người kia lưng giắt thanh đại đao, mặt mày đen đúa như than.

-Gã đã về đến rồi – Người mặt dơi nói.

-Ừ - Người mặt đen gật đầu.

Tiểu nhị đi đến sau lưng hai người khách chào hỏi:

-Quí khách mệt nhọc rồi, trong này trà nước rượu cơm đã được dọn đủ, xin mời vào dùng.

Giọng gã mặt đen thô lỗ đáp lại:

-Ngươi cho ngựa của chúng tôi ăn chưa? Mau mau cho chúng ăn, chúng tôi cũng ăn xong là phải lập tức lên đường.

Tiểu nhị vâng dạ liên hồi rồi đi xuống lầu.

Còn lại hai người, gã mặt dơi nói:

-Nhìn thân pháp cưỡi ngựa của gã thì hiểu võ công gã cở nào rồi.

Lại nghe âm thanh thô lỗ vừa rồi đáp:

-Thiếu đà chủ còn trẻ tuổi như thế mà bọn chúng cũng ủng hộ cho hắn!

Rồi gã mặt đen nghĩ bụng “ chúng ta không có nhiều thời gian nữa, ta phải đi báo cho Tô phó tướng biết…”

Hắn mới dặn dò tên đồng bọn dăm câu, rồi nhẹ nhàng bước ra ngoài, băng qua mấy lần sân, vòng ra phía sau khách sạn để lấy ngựa, không hay là tiểu nhị đang theo dõi hắn.

Không phải tiểu nhị lúc nào cũng cố ý nghe lén chuyện của khách, nhưng vì hai người này rất kỳ lạ, lai giả bất thiện, thiện giả bất lai, mà bản thân tiểu nhị lại là một thành viên trong hội nên không thể không đề phòng cẩn thận.

---oo0oo---

Cặp ngựa dừng bên ngoài cổng hậu của trường học Hắc Viện, hai nam nhân trẻ tuổi nhảy xuống, cởi áo mưa giao cho Hiểu Lạc cầm giữ, rồi tiến vào trong. Hiểu Lạc cúi đầu chào họ xong dắt hai con ngựa đi cho ăn.

Những thành viên của bang hội phục Minh đang ở dưới hầm nghe tiếng bước chân, biết có hai người đi xuống hầm.

Người đi xuống đầu tiên mặc bộ đồ màu xám tro, trên gương mặt ánh lên những đường nét nghiêm nghị và chính trực. Người này là Tàu Chánh Khê, với biệt danh Bát Bộ Truy Hồn, người trong hội đặt cho y biệt danh này vì ở trong hội Tàu Chánh Khê nổi tiếng là không bao giờ khiếp sợ quyền uy hay vị nể tư tình. Tàu Chánh Khê còn rất thanh liêm và nghiêm khắc. Đối với nhiều người trong hội thì Tàu Chánh Khê còn oai vệ hơn cả Cửu Nạn sư thái vì họ Tàu trứ danh là một thiết diện phán quan xử án công minh, chấp pháp vô tư, nhất là trong những lúc chấp chưởng hình đường. Người trong hội kháo nhau rằng thành viên nào mà phạm phải hội qui của bang phái thì cho dù kẻ đó có ẩn náu ở nơi chân trời hay góc bể cũng không thoát khỏi Tàu Chánh Khê được. Kẻ phạm tội đó chắc chắn bị họ Tàu phái thuộc hạ bắt về để xử tội. Bởi thế cho nên hết thảy hàng vạn huynh đệ và bằng hữu tứ phương, hễ mỗi lần nghe nhắc danh tánh Tàu Chánh Khê thì không ai là không hoảng sợ kinh hồn mất vía. Tàu Chánh Khê ngồi ở vị trí thứ năm nên các bằng hữu gọi là ngũ đương gia, một trong bảy người Giang Nam thất hiệp rất được bang hội trọng dụng. Cũng vì ở cương vị cao đó mà Tàu Chánh Khê trở thành một nhân vật đắc lực bên cạnh Cửu Nạn sư thái, thường được bà giao nhiệm vụ huấn luyện binh mã ở tổng đà hồi cương - đồn Bạch Nhật.

Người đi xuống sau cùng là Tần Thiên Nhân, trong tay đang bưng hai hủ sành nhỏ.

Tần Thiên Nhân không hay biết những thành viên trong hội đã làm tiệc rượu đón mình về nhậm chức thiếu đà chủ. Tần Thiên Nhân vẫn như thường ngày mặc bộ y phục màu xanh da trời, lưng thắt đai đen, bên ngoài chiếc áo choàng cũng màu đen khoác trên bờ vai rộng che đi đôi tay cơ bắp của chàng. Tần Thiên Nhân có tấm lưng dầy nên trông rất lực lưỡng. Đôi mày chữ nhất xanh đậm, vắt ngang trên hai mắt to đen. Đôi môi Tần Thiên Nhân có độ dày bằng nhau, đều đặn, cân xứng, và chiếc cằm vuông vức khiến khuôn mặt không thiếu vẻ cương quyết. Tần Thiên Nhân đi xuống hầm mang theo dung mạo toát ra vẻ lạnh lùng khó tả. Ánh mắt vô cảm không hề để lộ nỗi vui buồn trong tâm khảm.

Những người trong hội chạy đến bái kiến. Cửu Dương trông thấy Tần Thiên Nhân liền ôm chầm lấy anh trai, vỗ vỗ vai Tần Thiên Nhân vài cái. Mọi người cũng đều đang lo lắng nên chẳng ai nói mấy câu khách sáo thông thường.

Sau khi làm động tác bái chào đáp lễ lại những trưởng lão và những thành viên đang có mặt ở trong hầm, Tần Thiên Nhân đi thẳng vào vấn đề ngay, giọng của Tần Thiên Nhân rất vang, trung khí đầy rẫy:

-Thi thể của tứ đương gia và lục đương gia bị treo ngoài chợ tỉnh Sơn Tây, chúng tôi đã đi cướp lại được. Còn đây là tro cốt của họ.

Lữ Lưu Lương đón nhận hai hủ tro từ tay Tần Thiên Nhân, lòng ông buồn hiu hắt, ông đặt hai chiếc hủ lên bàn thờ cạnh bệ lưu hương. Giữa bàn thờ có đặt bài vị của Hồng Vũ Thái Tổ - vị hoàng đế đầu tiên sáng lập ra triều đại nhà Minh, và vị vua cuối cùng của triều Minh là Sùng Trinh. Hai bên hai tấm bài vị là bài vị của những người đã sáng lập ra bang phái Đại Minh Triều, gồm có Giác Viễn, Lâm Vĩ, Mã Lương, và Tần Nhị.

Trước nay bang hội Đại Minh Triều có ơn là trả, có thù là báo. Bất cứ ai có chút xíu ân huệ với họ, họ cũng tìm thiên phương vạn kế báo đáp mới thôi. Nếu ai kết oán thù, thù lớn thì trả lớn, thù nhỏ thì trả nhỏ, quyết không chịu bỏ qua.

Lữ Lưu Lương đốt hai nén nhang cắm xuống một chiếc bát, nói:

- Tứ đương gia, lục đương gia, các huynh đệ của Đại Minh Triều nhất định sẽ báo thù cho hai người. Chúng tôi nhất định sẽ lấy được đầu tên hoàng đế cúng tế linh hồn của hai người. Hai người gia nhập bang hội đã lâu năm, có công lao to lớn, muôn đời bất diệt, cao sơn ngang thủy, nhiễu phạm trường trú, hào khí trường tồn.

Lữ Lưu Lương nói xong quỳ xuống bái lạy.

Các thành viên của hội cũng quỳ xuống khấu đầu ba cái, đồng thanh nói:

- Tứ đương gia, lục đương gia, anh hùng bất diệt, hào khí trường tồn!

Từ khi thành lập bang hội Đại Minh Triều đã có không ít lần choảng nhau với triều mình nhà Thanh, mạng người hy sinh không đếm hết được. Cho nên dù đau lòng cách mấy họ vẫn buộc phải dẹp nỗi đau sang một bên mà hoạt động tiếp tục.

Sau hồi làm lễ tế vong linh của hai người đương gia xong rồi mọi người đứng dậy.

Lữ Lưu Lương nhìn Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê, chắp tay bái phục nói:

-Nhị vị đương gia, thật là vất vả cho hai người.

Tần Thiên Nhân vái chào lại, nói khiêm tốn:

-Thưa Lữ thúc, chuyện mà bọn vãn bối làm chỉ được bấy nhiêu, so với chuyện tổng đà chủ đã làm cho bang hội của chúng ta thật tình như một hạt cát trong biển cả. Tổng đà chủ lần này bị đạn bắn trúng ngực, thương tích không nhẹ, may là không trúng chỗ nhược, vãn bối và ngũ đệ đã thành công lấy được viên đạn đó ra. Lúc vãn bối từ giã tổng đà chủ để quay lại Sơn Tây, thấy sức khỏe của người tuy yếu nhưng rất ổn.

Nói đoạn chàng phát hiện Khẩu Tâm đang có mặt trong hầm, liền ngạc nhiên bước lại gần hỏi Khẩu Tâm:

-Đại ca không ở cạnh tổng đà chủ à? Hay người đã về đến Giang Nam rồi?

Tàu Chánh Khê cũng bước lại gần Khẩu Tâm nói:

-Đệ và nhị ca đã làm theo lời huynh, vừa từ Sơn Tây trở về đã gấp rút đến các phân đà ở các vùng lân cận kêu thêm viện binh, dặn họ về đồn Bạch Nhật gấp để đợi lệnh.

Khẩu Tâm trả lời:

-A di đà Phật, sau khi hai đệ đi rồi, sư thái quyết định quy ẩn để dưỡng thương. Trước khi bà ra đi bà còn một tâm nguyện chưa hoàn thành nên viết một lá thư nhờ huynh đưa về Giang Nam trao cho các bậc trưởng lão. Những việc sau này, mọi người đều biết hết rồi.

Lâm Tố Đình đứng nghe, nhũ bụng “ta không yên tâm nên cùng đi với họ lên Sơn Tây. Không ngờ tứ ca, lục ca lại gặp phải kiếp nạn này, hai người tạ thế nhanh chóng như thế, từ nay bang hội sẽ mãi mãi mất đi Cam phụng trì thông và Tí viên bạch thái quan rồi…” Nghĩ rồi trong mắt nàng nhỏ xuống đôi dòng lệ.

Tiểu Tường ôm vai Lâm Tố Đình dỗ dành:

-Đình tỉ đừng quá buồn lòng. Nhất định chúng ta sẽ trả thù cho hai người họ.

Lâm Tố Đình nắm tay Tiểu Tường, khẽ gật đầu, miệng nhoẻn nụ cười buồn.

Khẩu Tâm nói tiếp:

-Lẽ ra sư thái định chờ hai đệ về rồi mới ra đi, nhưng hai đệ đi đến các phân đà đường xa vạn dặm, sư thái không đợi nổi bèn sai huynh về Giang Nam báo cho các vị trưởng lão để bàn luận đại sự…

Các trưởng lão trong hầm nghe vậy, quay trái phải nhìn nhau, như muốn nói chuyện sư thái rời khỏi bang hội vì bị thương, lại chọn viết thư để lại, thật tình có chút không giống tác phong của bà.

Cửu Dương nãy giờ đứng đó im lặng, không dưng lên tiếng:

-May là đại ca được bình an, lỡ có mệnh hệ gì, tâm nguyện của tổng đà chủ sẽ không ai biết nữa.

Cửu Dương nói rồi để ý thấy huyệt thái dương của Khẩu Tâm khẽ giật một cái.

Tần Thiên Nhân nghe Cửu Dương mở miệng, suy nghĩ rất nhanh rồi nói:

-Theo vãn bối thì chúng ta không nên tiết lộ chuyện tổng đà chủ đi quy ẩn, như vậy sẽ làm cho lòng người trong hội hoang mang.

Hồ Quảng Đông quan sát thấy nét mặt Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê có hơi xanh, bèn hỏi:

-Tần nhị gia và Tàu ngũ gia bị thương à?

Tần Thiên Nhân nói:

-Đa tạ Hồ đại thúc, vết thương của vãn bối chỉ là chuyện nhỏ.

Tàu Chánh Khê cũng nói:

-Vãn bối không sao.

Rồi Tàu Chánh Khê kể:

-Tần nhị ca và vãn bối hai người chia ra đi đến các phân đà tìm viện binh, hẹn đến phân đà cuối cùng ở Túc Châu thì hợp nhau, đột nhiên có tám người tìm gặp, nói là phụng mệnh mời vãn bối về phân đà ở Thái Hồ gấp. Tám tên kia biết tiếng địa phương, ăn nói rất khách sáo nhưng có vẻ như buộc vãn bối lập tức đi với họ. Vãn bối thấy không ổn nên khước từ, hai bên càng nói càng căng thẳng, cuối cùng xảy ra chuyện động thủ. Hóa ra tám tên đó là đại nội thị vệ, ngoài bọn chúng ra có thêm hai trăm tên nữa, chúng đều là cao thủ được tuyển chọn đặc biệt, vãn bối khi đó đang bị thương, cùng với Trần đại anh hùng lấy hai địch hai trăm tên, dần dần ở thế hạ phong. May mà có nhị ca kịp thời tới tương cứu. Trong lúc đánh nhau, huynh ấy bị thương tới sáu bảy chỗ mà trước sau vẫn lo bảo vệ cho vãn bối nên vãn bối không bị thương nhiều.

Tần Thiên Nhân đặt tay lên vai Tàu Chánh Khê, ôn tồn nói:

-Huynh này dù mất mạng cũng không để chúng làm phương hại đệ.

Tàu Chánh Khê gật đầu cảm khái, lại tiếp tục kể:

-Trong trận ác chiến đó Tần nhị ca dùng song quyền giết chết hai mươi mấy tên, phóng chưởng đánh chết ba mươi tên, lại còn mấy chục tên trúng trường đao của vãn bối và Trần đại anh hùng…

Nhắc lại hôm Tàu Chánh Khê đang ở tiệm thuốc bắc Khải Nguyên, một phân đà cơ mật của bang hội Đại Minh Triều ở tỉnh Túc Châu. Tàu Chánh Khê bấy giờ đang trò chuyện với Trần Tử Sang trong sân phơi thuốc. Họ Trần là người lãnh đạo phân đà Túc Châu, y cũng chính là đại đệ tử của Hàm chưởng môn Thái Cực Môn ở Túc Châu. Trần Tử Sang tuổi tác cũng tứ tuần, thân lùn chân ngắn nhưng chạy cực nhanh, nghe nói khi y thi triển khinh công chạy đi trông như một quả cầu thịt lăn tròn trên mặt đất.

Sau khi Trần Tử Sang nghe Tàu Chánh Khê bảo cần thêm binh mã thì gấp rút triệu tập những thành viên trong hội bảo họ đến tập trung ở đồn Bạch Nhật. Xong chuyện Tàu Chánh Khê làm theo lời đã định, ngồi ở tiệm thuốc chờ Tần Thiên nhân đến, rồi cả hai mới cùng về An Huy Hàng Châu. Quá trưa mà Tần Thiên Nhân còn chưa tới, Tàu Chánh Khê bồn chồn trong bụng lắm, đứng ngồi chẳng yên, chợt nghe gia đinh của Trần Tử Sang vào bẩm báo nói có tám người tự xưng là người của phân đà Thái Hồ tỉnh Tô Châu đến tìm gặp.

Người chỉ huy phân đà Thái Hồ là Vạn Văn Thông, năm nay khoảng chừng năm mươi lăm tuổi, y là trang chủ của Lôi Phong Bảo, một tòa đại trang hoàng tráng nhất xứ cách đây chỉ chừng hai ba dặm. Tàu Chánh Khê với Vạn lão anh hùng tuy chưa từng gặp mặt nhưng sư thái và họ Vạn từ lâu đã có giao tình, Tàu Chánh Khê đã từng nghe sư thái nói ông ấy gan dạ hơn người, đáng mặt nam tử hán đại trượng phu, cứng rắn như sắt thép.

Tàu Chánh Khê cùng Trần Tử Sang ra gặp nhóm người của Vạn Văn Thông, một người ra dáng thủ lĩnh nhất trong nhóm đó lại gần cúi đầu hạ bái:

-Thật là phiền Tàu ngũ gia phải đích thân đến đây, lão trang chủ của chúng tôi cũng có hay tin bang hội cần viện binh nên đã bảo những thành viên ở Thái Hồ đến đồn Bạch Nhật rồi. Hay là ngũ gia tạm thời đến Lôi Phong Bảo nghỉ sức dưỡng thương một hôm hẳn lên đường, lão trang chủ sẽ thay ngũ gia cho người đi thông báo đến các bằng hữu ở các phân đà khác?

Ban đầu Tàu Chánh Khê có hơi chần chừ vì chàng chưa bao giờ gặp mặt nên không biết người đối diện thật giả ra sao. Trần lão anh hùng thấy sắc mặt Tàu Chánh Khê khó coi, liền hỏi:

-Ý của Tàu lão đệ thế nào?

Tàu Chánh Khê đáp:

-Tiền bối đã sắp xếp thật không thể hay hơn được, nhưng có một điều không dám giấu giếm, vãn bối mang nặng mối huyết hải thâm thù nên ngày nào tên cẩu hoàng đế còn chưa chết thì vãn bối chưa thể ăn ngon ngủ yên được. Đại danh Lôi Phong trang Vạn lão anh hùng thì bọn vãn bối ngưỡng mộ đã lâu. Ông ấy đúng là một lãnh tụ võ lâm tây bắc, đã kết giao là đối đãi nhiệt tâm, nhưng trong lòng vãn bối thật sự không sao yên ổn được nên phải ra về cho sớm.

Rồi Tàu Chánh Khê nhìn đám người của Vạn Văn Thông nói mấy lời từ chối.

Lại nghe đáp trả:

-Tàu ngũ gia đừng nói như thế. Tất cả chúng ta đều là nhân vật giang hồ cả, đều biết phải lấy hai chữ nghĩa khí làm đầu. Phen này thấy ngũ gia gặp phải việc khó giải quyết, nếu không trú ngụ tại đại trang của Vạn lão anh hùng một hôm, lỡ sau này giang hồ biết được, sẽ trách chúng tôi không biết trọng nghĩa khí, bỏ bê ngũ gia đang bị trọng thương, hoặc bảo ngũ gia coi thường ông ấy nên không mời ngũ gia đến được.

Tàu Chánh Khê nghe đối phương nói vậy đã nghi ngờ càng nghi ngờ hơn, nên vẫn kiên quyết nói:

-Được các vị bằng hữu coi trọng tại hạ thật sự cảm ơn, nhưng cái mạng này của tại hạ coi như vứt đi rồi, hồi ở Sơn Tây đã chấp nhận lấy một mạng đổi một mạng cho xong rồi. Lão trang chủ của các vị là một người tốt, làm việc tốt, mà càng là người tốt lại càng không dám để liên lụy đến.

Mới ban đầu Trần Tử Sang cũng định khuyên Tàu Chánh Khê đến Lôi Phong Bảo dưỡng thương, rồi đợi Tần Thiên Nhân ở đó luôn thể, nhưng khi nghe Tàu Chánh Khê đã nói thế thì Trần Tử Sang không chen vào làm gì. Tàu Chánh Khê quyết tâm giữ vững lập trường chắc cũng có nguyên do gì đó, thành ra Trần Tử Sang mới đứng cạnh mà nhìn, không can dự vào.

Tàu Chánh Khê càng nghe càng đoán biết mấy người này không phải là người mình mà là đám người của triều đình phái tới vây giết chàng. Chỉ là Tàu Chánh Khê không biết những người này là người của võ sư đại lực sĩ Ngao Bái hay của Phủ Viễn tướng quân. Người trong giang hồ bấy giờ thừa biết triều đình từ khi Thuận Trị hoàng đế mất đi được chia ra làm hai phe đảng, phân nửa các đại thần theo phe Ngao Bái, số quan viên còn lại theo chầu Phủ Viễn tướng quân.

Tàu Chánh Khê thấy bọn này hung hãn, không biết lai lịch thế nào, đoán rằng chúng có lẽ là một đám hảo thủ của quan phủ ở gần đây, hoặc là mấy tên bộ khoái.

Tám tên đó cũng có hơi dè dặt chưa dám tấn công ngay, vì chúng thấy có Trần Tử Sang đứng đó, nên chúng nghĩ phải dụ Tàu Chánh Khê hạ sơn cho bằng được đã. Có người bảo bọn chúng Tàu Chánh Khê đến đây đơn thương độc mã, thì cứ để y ra trận một mình là tốt nhất. Mà một mình Tàu Chánh Khê bọn chúng cũng khiếp sợ oai danh rồi, vì chúng biết họ Tàu là một trong bảy người đương gia võ công tuyệt nghệ, lại biết bang hội Đại Minh Triều này người đông thế lớn, cao thủ như mây.

Nhưng lần này tám người này có người đỡ sau lưng nên gan mật càng to, cảm thấy mình oai phong lẫm liệt, bằng không chỉ với tám người bọn họ thì quyết không dám gây chuyện với ngũ đương gia của Đại Minh Triều được.

Đôi bên nói qua nói lại thêm một chút nữa, Tàu Chánh Khê bỗng bị một vật gì đó làm chói mắt một cái, Tàu Chánh Khê nhìn lên nóc nhà kế bên tiệm thuốc mới hay Tần Thiên Nhân đang ở trên đó dùng một miếng sắt nhỏ làm ám thị gọi mình, hóa ra Tần Thiên Nhân đã sớm biết bọn này là những người giả mạo gia đinh của Vạn Văn Thông nên âm thầm giết chết mấy tên đang canh cổng sau của tiệm thuốc. Tần Thiên Nhân hất đầu ra hiệu cho Tàu Chánh Khê thoát ra ngoài bằng cổng sau.

Tàu Chánh Khê suy nghĩ rất nhanh tìm kế thoát đi, cuối cùng nói:

-Được rồi, danh tiếng của Vạn lão anh hùng rất lớn, tại hạ không thể coi thường nhân vật đầu não này của võ lâm tây bắc được, tại hạ sẽ theo các vị đến đại trang viếng thăm, chào hỏi Vạn trang chủ. Nhưng phiền các vị chờ một chút để tại hạ vào trong lấy túi hành lý đã, rồi chúng ta cùng nhau lên đường.

Nói xong Tàu Chánh Khê kín đáo nháy mắt với Trần Tử Sang. Trần Tử Sang hiểu ý gật đầu, dẫn ngay Tàu Chánh Khê đi vòng ra phía cổng sau tiệm thuốc, một trong tám tên sát thủ đi theo Tàu Chánh Khê, nói là giúp Tàu Chánh Khê dọn dẹp đồ đạc nhưng cốt là đề phòng ngũ đương gia theo cửa sau chạy trốn.

Lúc ba người đang đi trên hành lan vòng ra cổng hậu của tiệm thuốc, qua khóe mắt Tàu Chánh Khê thấy tên sát thủ đang chú ý quan sát chàng từ trên xuống dưới, lại nữa hắn còn vận công xuống hạ bàn đề phòng chàng tung cửa chạy là hắn liền thi triển khinh công đuổi theo.

Bên ngoài tiệm thuốc đã bị bao vây chặt chẽ từ sớm, đến một con ruồi cũng khó thoát ra được.

Tên sát thủ đi ở giữa, Trần Tử Sang bên trái, Tàu Chánh Khê đi bên phải, cả ba men theo hành lan đi gần tới cổng sau của tiệm thuốc. Đột nhiên Tàu Chánh Khê nhanh chớp nhoáng vận quyền kình vào tay trái, làm động tác quạt cánh tay như đang bơi, dùng hữu chưởng đẩy vào dưới nách hắn một cái, khẽ hất hắn sang một bên. Trần Tử Sang đưa tay phải lên chặt ngang qua cổ tên sát thủ một cái. Tên sát thủ tránh không kịp bị gãy cổ chết tươi, không la hét được tiếng nào. Mỗi người chỉ với một chiêu đã giết chết được tên sát thủ, quả không hổ là những kẻ cầm đầu của bang hội Đại Minh Triều.

Tiếc là có tên sát thủ khác nấp phía sau hai người họ nhìn thấy vậy vội la to lên một tiếng báo động. Trần Tử Sang liền giật lấy khúc cây dùng để chống cửa sổ, sử như một khúc côn phóng lại đánh hắn bể óc mà chết. Nhưng đã quá trễ, bên hiên của tiệm thuốc bắc có mấy chục tên sát thủ đã ùn ùn bay vào giao chiến.

Tàu Chánh Khê bèn ngay lập tức rút cây đao đeo phía sau lưng nhảy ra phía trước đánh trả.

Tàu Chánh Khê múa tít cây đao, định mở đường chạy đến chỗ cánh cổng, thì gặp một đám sát thủ khác nghe tiếng la của đồng bọn giật mình chạy nhanh tới, xông vào cửa hậu. Tàu Chánh Khê đánh át vào bọn này, Trần Tử Sang cũng theo sát sau lưng. Mấy tên sát thủ khi nãy nói chuyện với Tàu Chánh Khê là những người cuối cùng tiến vào, đứng chặn đường lui của hai người họ. Bọn chúng cũng ra hiệu cho đám sát thủ thuận tay đóng chặt cửa sau lại.

Một tên sát thủ cầm sợi dây thừng không ngừng quất vào chân Tàu Chánh Khê khiến Tàu Chánh Khê phải không ngừng nhảy lên tránh né.

Tàu Chánh Khê đang bị thương trong mình mà vẫn công kích rất mạnh mẽ. Trong một lần chân Tàu Chánh Khê vừa chấm đất đã đạp lên sợi dây đó, xong cúi xuống vung tay trái giật mạnh một cái, sợi dây tuột khỏi tay tên sát thủ. Tàu Chánh Khê hét một tiếng như sấm động lưng trời, cổ tay hất một cái, sợi dây duỗi thẳng ra. Tàu Chánh Khê dùng sợi dây làm nhuyễn tiên, lập tức xuất chiêu Nhuyễn Tiên Đoạt Mạng, thân hình xoay tít, thân lộng gió xoáy theo, thế công thật khó mà tránh né.

Tàu Chánh Khê giết chết gần bảy tên sát thủ. Nghe răng rắc mấy tiếng, tứ chi của bọn sát thủ bị trúng nhuyễn tiên lập tức gãy xương rũ xuống, lúc này sau gáy có tiếng gió rít lên, Tàu Chánh Khê biết mình đang bị tấn công sau lưng.

Tàu ngũ đương gia vốn có đề phòng binh khí của địch truy kích nên hai chân vừa chấm xuống đất đã đảo người nhảy sang trái. Dù vậy nhưng vẫn bị thanh kiếm của địch cắm vào vai phải. Lúc này Tàu Chánh Khê không có thì giờ chăm sóc vết thương, chỉ biết dốc hết sức mà đối khán.

Trần Tử Sang thấy cửa bị đóng chặt bèn đá vào hạ bộ của một tên sát thủ, khiến hắn cúi gập người lại rồi đạp lên lưng hắn tung người nhảy lên, nhắm thẳng cổng sau bay ra ngoài. Ngờ đâu tên sát thủ khác thấy họ Trần bay qua đầu mình bèn đẩy tả chưởng ra. Trần Tử Sang bị dính một chưởng đó. Nghe binh một tiếng, Trần Tử Sang té xuống ói ra một ngụm máu. Tàu Chánh Khê chạy lại đở Trần Tử Sang dậy.

Thấy Tàu Chánh Khê và Trần Tử Sang bị đẩy lùi ra khỏi cửa hậu của tiệm thuốc, Tần Thiên Nhân bèn thi triển khinh công bay vô vòng vây cứu nguy cho Tàu Chánh Khê.

Tần Thiên Nhân xuất một thế trong Mãnh Long Thần bộ, chưởng pháp lao đi như phong vũ. Bọn sát thủ cảm thấy một luồng đại lực hất chúng ra, không tự chủ được phải lùi mấy bước.

Trần Tử Sang vừa kinh hãi vừa vui mừng, biết đúng là nhị đương gia đã đến đây.

Tần Thiên Nhân vừa xuất hiện đã đánh chết mười tên, vừa định quay người, lại thấy năm tên khác dùng lưới chạy đến định bủa vây lấy chàng, tức thì vận nội công vào song chưởng vỗ nhẹ một cái, làm chiếc lưới bị rách toạt làm hai mảnh.

Sau đó xuất cước Song Phi Điểu bay tới đá ngang một cú làm xương cổ của năm tên này lập tức vỡ nát, chết ngay tại chỗ.

Bọn thích khách nhìn thấy Tần Thiên Nhân đàng hoàng đứng ngay giữa sân, không khỏi kinh hãi la lên:

-Lùi lại!

-Mau lùi lại!

Lần này bọn chúng có kế hoạch hơn, dàn trận hẳn hoi, bọn chúng đứng thành vòng tròn vây Tần Thiên Nhân, Tàu Chánh Khê và Trần Tử Sang vào giữa, hơn nữa chúng nhận biết đối phương ba người thì đã có hai người bị thương, chúng nghĩ chắc là bắt giết được tất.

Tần Thiên Nhân hôm trước cũng bị thương khá nặng, lại nữa do bôn ba cả chục ngày liền không ăn uống ngủ nghỉ gì nhiều được nên tay chân có phần chậm chạp hơn so với thường ngày.

Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê hợp chưởng lại xuất đánh ra phía trước, lần này bọn sát thủ cúi rạp xuống hết, bọn sát thủ đứng ở phía sau bèn ném những bọc cát vào đám người Tần Thiên Nhân. Trần Tử Sang ngỡ bị tập kích nên vội vàng quay người ra sau, liền bị một màng cát bụi che mắt, chẳng nhìn thấy ai cả, cùng lúc đó đằng sau lưng Trần Tử Sang có nhiều sợi dây quất tới. Tần Thiên Nhân thấy Trần Tử Sang tránh không kịp nữa bèn dùng thân mình làm bia đỡ dùm cho Trần Tử Sang. Tần Thiên Nhân bị ba bốn sợi dây cứng như côn sắt đập “bình” mấy tiếng vào lưng, lập tức té nhào xuống đất.

-Nhị ca!

Tàu Chánh Khê đau xót la lên một tiếng.

Do họ Tàu bị mất tập trung nên khi hai tên sát thủ cầm trường đao chia hai đường tả hữu tấn công tới, Tàu Chánh Khê không chụp bắt được.

Tần Thiên Nhân lại phải tiếp tục đỡ giúp cho sư đệ mình, đứng phắt dậy xô Tàu Chánh Khê sang một bên. Tần Thiên Nhân bị một cây trường đao đâm một cú vào ngực trái, cây đao kia sắp đâm vào vai phải, đành vận sức vào tay phải quét vẹt cây đao bên phải qua một bên, rồi vận sức đẩy cây đao còn lại ra khỏi lồng ngực.

Tần Thiên Nhân lần này gượng đứng dậy mà hai chân đứng không muốn vững, thân mình chỉ chực rơi xuống đất trở lại.

Đằng kia Tàu Chánh Khê, Trần Tử Sang cũng phải một mình đánh với khá nhiều sát thủ nên không tới giúp gì được. Vết thương của Tần Thiên Nhân đang rất đau, thần trí cũng hơi mơ hồ, chỉ biết dùng trường đao vừa đoạt được đó múa tít trên tay, quét ra loạn xạ.

Đám sát thủ bấy giờ đang chiếm được thượng phong.

Nhưng Tần Thiên Nhân lắc lư thân mình mấy cái rồi vận hầu hết mười hai thành công lực vô chân trái dùng sức đạp mạnh. Gió lồng vào ống quần, rít lên dữ dội tưởng chừng như trúng vào vách núi cũng có thể vỡ ra làm đôi. Tần Thiên Nhân xuất cước Thiên Mã bộ pháp của nam Thiếu Lâm, cú đá cách không phóng đi nhanh và mạnh như cuồng phong bảo táp phá được cánh cửa hậu của tiệm thuốc.

Ầm một tiếng.

May mà ngoài cổng khi này có ba bốn con ngựa đang bị cột sẳn vào một thân cây. Ba người mới thành công phóng lên ngựa phi đi.

Ba con ngựa đã chạy xa rồi. Bọn sát thủ đứng lại tiếc rẻ không thể truy đuổi tiếp, bèn bắn một loạt pháo hoa ra ám hiệu cho đồng bọn của bọn chúng ở tỉnh kế bên.

Trần Tử Sang bị trúng chưởng ở ngực, nằm mọp trên lưng ngựa, hồn xiêu phách tán. Tàu Chánh Khê và Tần Thiên Nhân quất roi cho ngựa chạy về phía trước. Chạy được năm dặm, quay lại không thấy ai đuổi theo, hai sư huynh đệ họ mới không thúc ngựa chạy gấp nữa.

Đi khoảng ba dặm nữa Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê mới chia tay Trần Tử Sang, bảo họ Trần đến tổng đà ở đồn Bạch Nhật trước, còn hai người thì cho ngựa chạy hướng An Huy…

---oo0oo---

Khi Tàu Chánh Khê kể đến chỗ phu quân tương lai của Lâm Tố Đình tung quyền phóng chưởng đánh tan tác những tên đại nội thị vệ, võ công trên cả tuyệt vời, Lâm Tố Đình nghe đến ngẩn mặt ra. Nàng tưởng tượng đến phong độ anh hùng của Tần Thiên Nhân, không nén nổi đem lòng ngưỡng vọng. Hồi lâu Lâm Tố Đình mới thở ra một hơi, giương mắt lên nhìn Cửu Dương, mặt đầy sắc thái chê cười.

Dĩ nhiên Cửu Dương hiểu được ý nàng. Chàng nghĩ bụng “nhị ca ta là một đấng anh hùng hào kiệt, trên đời ít ai bì được. Ta đương nhiên không sánh kịp huynh ấy, chuyện đó ai cũng biết, không cần muội phải nói.”

Tàu Chánh Khê kể tiếp:

-Bọn vãn bối biết chắc không thể ở lại Túc Châu được nữa, bèn cố vượt qua ải Tam Cốc nhưng đêm đó trời tối đen như mực, thật sự không đi được nữa, bèn tìm một khách sạn để dưỡng thương, chỉ mong cho trời mau sáng để mau mau lên đường trở về Hắc Viện, nào ngờ bọn chó săn lại tìm đến.

Cửu Dương nhướng mày:

-Sao bọn chúng biết hai huynh đang Túc Châu mà tìm tới giết?

Tàu Chánh Khê so vai nói:

-Sau khi rời khỏi chùa Quan Âm hai huynh đã rất cẩn thận, không để lại một dấu vết nào. Cho nên thật tình huynh nghĩ mãi mà cũng không hiểu được.

Tần Thiên Nhân cũng lắc đầu.

Cửu Dương đứng đó lại liếc sang Khẩu Tâm, thấy Khẩu Tâm đang lần xâu chuỗi tràng hạt một cách từ tốn.

Cửu Dương nói:

-Các phân đà nằm ở những nơi bảo mật như vậy, ai ngờ lại có kẻ tìm tới được, lại cả gan đụng đến hai vị đương gia…

Cửu Dương chưa dứt lời, Lâm Tố Đình được dịp chen vào nói:

-Huynh đã là Gia Cát Lượng tái thế, sao lại không ngờ được?

Những người trong hội nghe nàng nói thế cười rộ lên.

Sở dĩ Lâm Tố Đình bảo vậy là vì bấy lâu Cửu Dương ở trong hội nổi tiếng là một kẻ túc trí đa mưu, được coi như quân sư trong hội, mà võ công cũng không tệ. Giang hồ tặng cho chàng ngoại hiệu “Gia Cát tái lai.”

Nhờ câu nói của Lâm Tố Đình mà phá tan được bầu không khí ảm đạm lúc bấy giờ. Chỉ có Cửu Dương là bị hỏi một câu vô lý tới như vậy, cho dù đầu óc linh hoạt gấp đôi thì cũng không biết trả lời sao, chỉ còn cách im lặng.

Lữ Nghị Chánh bỗng thông minh bất chợt, đỡ lời dùm cho Cửu Dương, Nghị Chánh nói lảng sang chuyện khác:

-Nếu như hôm đó có nhị vị đi chung với thiếu đà chủ thì hay quá rồi – Nghị Chánh bảo Nhất Đình Phong và Bạch Kiếm Phi - Bọn chó săn đó sẽ bị giết cho sạch sẽ, không ai gặp rủi ro, mà thiếu đà chủ cũng không bị thương đến sáu bảy chỗ nữa…

-Lữ huynh nói gì lạ vậy? - Tàu Chánh Khê vội vàng ngắt lời Nghị Chánh - Thiếu đà chủ nào vậy?

Đến lúc này Lữ Lưu Lương mới nhớ mà lấy trong ngực áo ông ra lá thư của Cửu Nạn sư thái.

Mọi người ai cũng thỉnh cầu Tần Thiên Nhân làm thiếu đà chủ lên thống lĩnh bang hội. Nhưng Tần Thiên Nhân tuy bản lãnh đầy người mà khiêm cung khách sáo, nói sao cũng không chịu tiếp nhận chức vị. Tần Thiên Nhân không chịu vì cứ nói là mình tuổi còn trẻ, kiến thức nông cạn, danh vọng lẫn khả năng đều không xứng với ngôi vị ấy, nhất định đề cử đại đương gia là Khẩu Tâm làm thiếu đà chủ. Dĩ nhiên Khẩu Tâm biết hôm trước có nhiều người không đề cử mình thành thiếu đà chủ cho nên Khẩu Tâm cũng không chịu, tình thế bấy giờ không sao giải quyết được. Mà mọi người thì đang rất là nôn nao để khai hương đường. Nào ngờ lại gặp khó khăn ở đây, nên mọi người chỉ còn cách giương mắt lên mà đợi.

Một bên ép một bên từ chối, chậm trễ bao nhiêu canh giờ.

Cuối cùng Cửu Dương lại phải đứng ra nói nếu Tần Thiên Nhân cứ mãi cãi thì mất cả nghĩa khí anh em. Vì thế Tần Thiên Nhân không cố chấp bảo thủ ý kiến của mình nữa.

Tần Thiên Nhân liền chắp tay vái lạy các trưởng lão và hảo bằng hữu rồi nói:

-Không phải vãn bối không biết điều, chỉ vì tự biết mình còn trẻ tuổi, cả tài lẫn đức đều không đủ đảm đương đại nhiệm. Nhưng các vị yêu mến mà đi từ nơi xa xôi đến tận vùng miền nam này, khiến vãn bối hết sức khó xử. Vãn bối vẫn muốn đợi sư thái về đến đây để mọi người cùng nhau bàn bạc, nhưng bây giờ sư thái gặp nạn không biết tới chừng nào mới trở về được. Các vị cứ ép vãn bối đồng ý việc này, thôi thì cung kính bất như phụng mạng, vãn bối xin nghe các vị trưởng lão và các hảo bằng hữu dặn dò.

Quần hùng Đại Minh Triều nghe Tần Thiên Nhân đã đồng ý nhận chức thiếu đà chủ, đều vui mừng hoan hô, quả là trút được gánh nặng trong lòng.

Lão Trần nói:

-Vậy thì bây giờ mời thiếu đà chủ hành lễ bái tổ sư, đón kim lệnh.

Tiểu Tường biết bang hội nào cũng có nghi lễ riêng biệt. Tôn thủ lĩnh, mở hương đường đều là việc lớn. Tuy giờ không còn nữa nhưng hồi trước nàng là người của hoa lầu, không tiện tham dự, nên nói mấy câu chúc mừng Tần Thiên Nhân rồi xin cáo lui. Tiểu Tường chờ khi làm lễ xong rồi tới giờ đãi tiệc nàng mới vào trở lại.

---oo0oo---

Đêm đã khá khuya, mà trong hội ai cũng chưa chịu về, mọi người cùng nhau ăn uống no nê. Hồ Quảng Đông nói:

-Thiếu đà chủ cuối cùng cũng nhận lời làm thủ lĩnh của chúng ta, thật là vui sướng, ta vì lo quá mà một ngày một đêm chưa được ngủ.

Lữ Lưu Lương nói:

-Tiểu đệ cũng như vậy, thôi thì lỡ rồi chúng ta cứ ở lại đây vậy, anh em ta uống một đêm cho đã, ngày mai mới về.

Bạn già mười mấy năm không gặp, đã nói chuyện thì khó dứt ra. Những chuyện ân oán giang hồ mấy năm nay, bằng hữu võ lâm sinh tử ra sao, kể đến khi trời đông hé sáng cũng mới chỉ qua loa đại khái.

Lữ Lưu Lương ẩn cư tránh họa, đối với những phong ba loạn lạc trong giang hồ không nhớ là bao, bây giờ nghe Hồ Quảng Đông nói cứ như lạc vào cõi khác. Lữ Nghị Chánh đứng cạnh cha, nghe đến chỗ những bi phẫn thì lòng đau như xé, nghe đến những chỗ tráng liệt thì hào khí lại nổi lên bừng bừng. Nghị Chánh bèn hỏi:

-Cha à, thiếu đà chủ của các vị tuổi còn quá trẻ, tại sao được mọi người khâm phục?

Hồ Quảng Đông không biết phải bắt đầu từ đâu, những chuyện hào hùng của Tần Thiên Nhân thì dài lắm, có nói trong một đêm không thể nào hết được, nên đùa:

-Hay là hiền điệt ngươi theo lão già này làm tiêu sư đi, khi cùng nhau đi bảo tiêu, chúng ta vừa đi đường vừa nói chuyện.

Lữ Nghị Chánh tưởng Hồ Quảng Đông nhận mình vào tiêu cục và truyền thụ cho võ nghệ, mừng quá quỳ xuống dập đầu lia lịa nói:

-Xin lão bá thường xuyên chỉ giáo.

---oo0oo---

Thế là các vị đương gia ngồi chung một bàn ở giữa căn hầm.

Các vị trưởng lão ngồi chung một bàn kế bên họ.

Những hảo bằng hữu cũng ngồi ở các bàn lân cận xung quanh đó.

Lâm Tố Đình và Tiểu Tường là nữ nên cùng Hiểu Lạc xung phong việc bưng thức ăn nước uống.

Trong hầm tổng cộng có mười sáu bộ bàn ghế. Trong đó có chín bộ bàn tròn lớn làm bằng gỗ tử đàn được chạm trổ công phu thuộc hàng cực phẩm, bảy bộ bàn vuông có khắc hoa văn thuộc hàng trân quý. Những bộ bàn ghế này đều là do các xưởng gỗ ở Giang Nam vì quý trọng nên tặng cho trường học Hắc Viện. Lâm Tố Đình, Hiểu Lạc đảm đương việc bưng bê đồ ăn thức uống cho các bàn tròn, còn những bộ bàn vuông chỉ do một mình Tiểu Tường phục vụ.

Khi ngồi vào bàn tiệc rồi, Tàu Chánh Khê ngó sang thấy gương mặt Cửu Dương hơi trầm ngâm khác với vẻ vô tư lự hằng ngày, tưởng Cửu Dương còn buồn chuyện Lâm Tố Đình, Tàu Chánh Khê bèn nói:

-Nếu thất đệ ngờ được việc này, chúng ta đã không quen biết thêm một hảo bằng hữu nữa, người này là một nhân vật rất bí ẩn, võ công cao thâm vô cùng.

Lâm Tố Đình định bưng tô canh đã được khách ăn xong trở vô bếp, nghe vậy thì quay lại hỏi:

-Ngũ ca đang nói ai thế, là danh môn khuê tú hay hiệp nữ giang hồ đây?

Tàu Chánh Khê đáp:

-Huynh vẫn chưa biết tánh danh của cô nương đó.

Lâm Tố Đình bĩu môi làm mặt giận, nói:

- Các huynh không xem muội ra gì hết, lúc nào cũng khi dễ muội, hễ có chuyện gì dễ thì sai muội đi làm, tới chuyện oanh oanh liệt liệt lại không chừa phần cho muội, lần này đi hành thích hoàng đế không rủ muội theo!

-Muội theo làm chi? - Cửu Dương tròn mắt - Lần này là đi cạo lông mày của vua Diêm Vương, sư thái căn dặn đi căn dặn lại không cho muội đi mạo hiểm lần này.

- Viện trưởng nói rất đúng đó Lâm tiểu thư à - Lữ Nghị Trung ngồi ở bàn bên cạnh quay mặt lại bênh Cửu Dương - Lâm tiểu thư cô nhìn mà xem, cả tam gia võ công cao cường cũng bị trúng độc, may là có nữ thần y chứ Thần Nông hoặc Hoa Đà tái thế chưa chắc cứu được huynh ấy, coi bộ cái đầu của Khang Hi không dễ gì lấy được đâu.

Lâm Tố Đình ấn tô canh xuống bàn một cái “cạch,” hứ dài một tiếng:

- Vậy chứ các huynh tưởng song nhị khúc côn của muội làm bằng giấy chắc!

Trương Quốc Khải nghe nhắc tới chàng thì thở dài một tiếng, tự trách:

-Thật là vô dụng, lúc đó huynh đây sắp thành công rồi lại bị đứa bé sáu bảy tuổi đâm trúng một dao…

-Đấy gọi là dư nữ tử, dư tiểu nhân, nam dưỡng giả - Lâm Tố Đình cười hi hi nói - Thấy chưa! Các huynh đừng cứ xem thường bọn đàn bà con nít chúng tôi!

Rồi nàng giơ tay hất lọn tóc đang vắt qua vai ra sau gáy mình, chống một tay bên hông nói bằng giọng kẻ cả:

-Phụ nữ, phụ nữ, hễ là phụ nữ là không làm được việc lớn sao?

Tàu Chánh Khê nhìn Tần Thiên Nhân, gật gù nói:

-Nói vậy chứ lần này nếu như không có cô nương đó giúp đỡ thì người bị mất mạng không chỉ có tứ ca và lục đệ.

Tần Thiên Nhân gật đầu, Lâm Tố Đình nói:

-Chuyện đó đương nhiên rồi!

Rồi nàng cười với Tàu Chánh Khê:

-Ngũ ca à, vậy chứ cô nương đó thế nào, huynh kể cho chúng tôi nghe đi?

Tàu Chánh Khê nhìn nàng, nói:

-Lúc đó nhị ca và huynh dìu sư thái rút lui từ ngôi chùa ra, không ngờ đường mà hai huynh rút lui đã bị bọn quân binh triều đình phát hiện rồi, vào lúc thập tử nhất sinh thấy một ngọn lửa cháy qua đông cháy qua tây, nhìn kỹ mới phát hiện là một cô gái mặc áo đỏ, kiếm pháp rất là lợi hại…

Lâm Tố Đình quay mặt đi tránh tia nhìn của Tàu Chánh Khê, hỏi:

-Thế ngũ ca có xem cho kỹ người đó là ai không?

Tàu Chánh Khê lắc đầu:

-Gương mặt cô ấy đã được dùng khăn che rất kín đáo, chỉ chừa lại cặp mắt long lanh, quả thật như là có tia sáng như lửa chiếu ra…

-Ha ha! - Cửu Dương bật cười chen lời - Nếu nói vậy, người đó chắc là hỏa hồ ly trên núi Sơn Tây rồi.

-Hồ ly gì! – Lâm Tố Đình lao lại thúc chỏ vào hông Cửu Dương một cái đau điếng, lớn tiếng nói - Huynh im đi cho muội nhờ!

Đôi môi Cửu Dương há ra vì cười lập tức thu lại vì đau.

Tần Thiên Nhân nhìn Cửu Dương, lắc đầu nói:

-Không phải là hỏa hồ ly, mà có lẽ là Hỏa Quan Thế Âm bồ tát hiện thân.

Tiểu Tường đang đứng sau lưng Cửu Dương, nàng với tay lấy ly rượu của chàng mà uống một ngụm rượu, bị lời nói của Tần Thiên Nhân làm cho kinh ngạc, Tiểu Tường mới sặc một cái, nàng vụt lấy tay che miệng lại, suýt nữa làm rượu bắn ra đầy bàn:

-Úi cha! – Tiểu Tường tròn mắt - Đây là lần đầu tiên muội nghe thiếu đà chủ khen một vị cô nương!

-Ế thiếu đà chủ - Lữ Nghị Chánh cũng xách ghế lại chen vào ngồi giữa Cửu Dương và Tần Thiên Nhân.

Nghị Chánh quay qua nói với Tần Thiên Nhân, nhưng hai mắt Nghị Chánh lại nháy nháy Lâm Tố Đình:

-Huynh đây đã có hôn phối rồi đấy. Huynh không được suy nghĩ vị cô nương khác hấp dẫn đâu.

Lâm Tố Đình vờ không nghe Nghị Chánh trêu nàng, nhìn Tàu Chánh Khê hỏi:

-Không biết cô ấy bây giờ ở đâu vậy ngũ ca?

Tàu Chánh Khê còn chưa trả lời, Hiểu Lạc ở đâu xông tới cười hí hí nói:

-Lâm tỉ này hỏi thật là lạ, nếu biết cô ấy ở đâu, thì ngũ sư bá còn ở đây nói chuyện với tỉ sao? Đệ nghĩ không lâu nữa sư bá sẽ đi làm con thiêu thân!

Tiểu Tường gắp một miếng thức ăn vô chén Cửu Dương, nói với chàng:

-Thiên Văn à, sao trong giang hồ muội chưa bao giờ nghe có một nhân vật như vậy nhỉ?

-Đó gọi là hiện tượng hậu bối vượt tiền bối, người của thời đại mới sẽ đổi đi người cũ. Âu cũng là một việc tốt.

Lâm Tố Đình ít khi nào đồng ý với Cửu Dương lắm, lần này không hiểu sao nàng vui đến ngoác miệng ra mà cười, rồi nàng vỗ mạnh vào vai Tàu Chánh Khê một cái nói:

-Ơn cứu mạng của cô nương đó, có phải ca sẽ không bao giờ quên không?

-Huynh có biết cô ta là ai đâu? – Tàu Chánh Khê so vai nói - Cô ta cứu hai huynh đệ chúng tôi và sư thái ra khỏi vòng vây xong vụt biến mất, biết đi đâu mà tìm?

Trương Quốc Khải nãy giờ không nói gì, tự nhiên lúc này cũng bật ngón tay cái lên, gật gù khen:

-Vậy là bang hội của chúng ta lại có thêm một vị ân nhân nữa rồi.

Tiểu Tường cũng bắt chước Hiểu Lạc, háy mắt với Tàu Chánh Khê nói:

- Các huynh định đền ơn cứu mạng của cô ta thế nào vậy? Hay là gả một người nam nhân nào trong bang hội cho cô ta?

Lâm Tố Đình nghe vậy đột nhiên thu môi lại không cười hỏi gì nữa.

Tiểu Tường hãy còn bật cười khúc khích:

-Xem chừng ngũ gia có ý với người ta rồi ư, mà hình như huynh đây cũng vẫn chưa thành thân? Hay là…

Tiểu Tường nói đoạn không nói gì thêm nữa. Mọi người ngồi quanh bàn tiệc ai cũng nhìn Tàu Chánh Khê mà cười, khiến họ Tàu lúng túng liên tục nâng ly rượu của mình lên miệng.

Cửu Dương cũng cười, chàng vừa rót rượu vào đầy ly của chàng vừa nói:

-Thôi, mọi người đừng trêu huynh ấy nữa, huynh ấy vốn có tiếng là đạo mạo nhất trong hội mà!

Rồi chàng quay sang Lâm Tố Đình, nói:

-Chứ còn đại muội đây thì sao, bao giờ mới cho các huynh uống ly rượu mừng?

-Ha ha - Lữ Nghị Chánh nghe vậy bá vai Cửu Dương cười đáp - Viện trưởng sư huynh, sao hôm nay tự dưng quan tâm Lâm tiểu thư vậy? Mọi ngày không phải huynh hay nói “con nha đầu đó dở điên dở dại chẳng ai thèm lấy, chắc phải sống cả đời ở trường học này của ta!”

Mọi người ngồi xung quanh nghe được cười rộ lên.

Lâm Tố Đình tức quá dậm chân nói:

-Các huynh còn trêu nữa thì muội đi về ngủ trước đấy.

Mọi người nhìn nhau mỉm cười, không nói gì nữa.

Duy có Tần Thiên Nhân là không động đậy gì. Lâm Tố Đình nói rồi liếc nhìn không thấy vẻ mặt chàng thay đổi một chút nào, không biết trong lòng chàng đang nghĩ gì? Giống như thường lệ, khi mọi người nói đùa họ là một cặp chẳng bao giờ Tần Thiên Nhân phủ nhận, nhưng cũng chẳng thừa nhận bao giờ.

Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê bôn ba đường dài như thế, vả lại cũng đang bị thương trong mình, hai người đã mệt mỏi thật sự. Nên cả hai mới ngồi xuống bàn tiệc gắp vài ba miếng cho có lệ rồi lão Trần dẫn hai người về phòng tắm rửa nghỉ ngơi.

---oo0oo---

Trời khuya tịch mịch, sương rơi rất lạnh, khắp vùng Giang Nam một cõi âm u.

Ở cách Hắc Viện độ chừng nửa dặm trong một trang viên bị bỏ hoang xuất hiện ba bóng người. Ngọn đèn cầy le lói soi nhợt nhạt hình bóng của một người lưng giắt thanh đao với gương mặt đen đúa, đối diện người này là một người cầm thanh trảm mã đao; và một người nữa dáng dấp oai vệ đang đứng chấp tay sau lưng, nhìn trang phục của hắn ra dáng như một vị tướng.

Quả nhiên tên mặt đen quỳ xuống nói:

-Tham kiến Phủ Viễn tướng quân.

Người mang danh là Phủ Viễn tướng quân không nói không rằng. Người cầm thanh trảm mã đao bèn nói:

-Miễn đi.

Tên mặt đen đứng dậy rù rì gì đó.

Người cầm thanh trảm mã đao kia đáp bằng giọng phấn chấn:

-Thế thì không cần phải nói nữa!

Đoạn gã quay sang người gọi là Phủ Viễn tướng quân, nói:

-Nhưng tướng quân à, không biết tên Gia Cát tái lai đó có chịu xuống núi hay không?

Sau đó ba người họ lại nghe giọng trầm trầm như tiếng chuông đồng vang lên, người thứ tư xuất hiện nói:

-Việc đó lại càng không cần phải lo. Nếu đã là mệnh lệnh của thiếu đà chủ hắn chắc chắn phải tuân thủ.

Lúc tên thứ tư nói tới chữ “thủ,” giọng địa phương miền Nam nghe rất rõ ràng.

## 10. Chương 9: Vườn Tao Ngộ

Chàng cười nói bên người chàng yêu dấu.

Thiếp lặng thầm, quay mặt giấu lệ rơi

Khúc tiêu dao sao không thổi nên lời

Cổ nghẹn đắng đất trời như đổ sụp

Ai thấu đặng nỗi lòng người cô phụ?

Kẻ thứ ba ngồi ũ rũ mong chờ

Chàng hỡi chàng sao chàng mãi thờ ơ?

Bỏ mặc thiếp năm canh chầy thơ thẩn…

Rạng đông trên mặt Tây Hồ thật là huyền dịu. Tây Hồ không lãng mạn thơ mộng như Thái Hồ ở Tô Châu, hay mang vẻ hùng vĩ hoang sơ như hồ Tử Thần ở tây bắc. Tây Hồ đẹp, lặng lẽ êm dịu, cái đẹp của sự kết hợp hài hòa giữa cảnh sắc thiên nhiên và bàn tay con người tạo nên.

Đặc biệt là lúc bình minh khi mặt trời ẩn hiện trên những dãy núi Hoàng Sơn, những đám mây còn e ấp trên những ngọn đồi, thì nhịp sống trên hồ đã bắt đầu tự bao giờ. Nước, núi và người hòa quyện hiện ra dưới cái nắng ban mai. Chỉ cần nhìn thôi cũng đã cảm thấy cái không khí mát lạnh, trong lành đang lấp đầy cơ thể. Một không gian rộng lớn, mờ ảo trong cái hừng đông khiến cho con người nhỏ bé trước thiên nhiên.

Tần Thiên Nhân cũng như Cửu Dương, thông thường rất thích đứng bên hồ này, để thu vào trong tầm mắt chàng một khung cảnh rộng lớn ẩn hiện dưới những tia nắng đầu tiên của một ngày.

Bấy giờ mặt trời vẫn chưa mọc, chỉ thấy những luồng sáng lờ mờ chiếu rọi vào cảnh vật đang trong cơn ngái ngủ.

Tây hồ thưa vắng bóng người, chiếc cầu Đoạn vắt ngang mặt hồ một nhịp chơ vơ.

Nhưng dầu cho dòng người có tấp nập qua lại thì Tần Thiên Nhân cũng không màng đến, vì hôm nay chàng cũng không có tâm tình ngắm cảnh nơi này, chỉ mong gặp một người thôi. Tối qua chờ cả đêm không thấy người đó xuất hiện, trong lòng chàng buồn lắm. Đã một năm xa cách nhau rồi, không biết bây giờ nàng có thay đổi nhiều không?

Tâm tình buồn bực, Tần Thiên Nhân đưa ánh mắt ơ thờ nhìn vào dòng nước trong xanh đang trôi lững lờ trước mặt mình. Chàng nhủ bụng, hiện thời miền Nam không ngừng có người phương tây lui tới mua bán các loại hàng hóa, mà chàng, đã đi đây đi đó bao lâu, làm rất nhiều nhiệm vụ bang hội giao phó cho, thấy người phương tây đã đem lại nơi này một thế giới mới, cũng đã đem đến bao nhiêu là tư tưởng mới, thế mà không hiểu sao… chàng vẫn cứ phải hi sinh cho cái kiểu hôn nhân cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy của xã hội cũ thật là không công bằng!

Chàng rất muốn phản kháng lại, nhất là khi ngày giờ đó đã chọn xong rồi, chỉ còn chờ chàng đúng ngày đúng giờ ra mà làm một tên chú rể xúi quẩy mà thôi. Từ trước đến nay chàng đã có tình cảm với Lâm Tố Đình bao giờ đâu, bất quá chỉ là cả hai từ khi còn bé tí đã từng chơi với nhau, thế thôi. Vậy nên, đối với nàng ấy, chàng chẳng có một tí tình cảm nào hết, làm sao lại bắt chàng phải lấy một cô gái không yêu thích chứ?

Chỉ vì phụ thân phụ mẫu chàng đã chỉ vào bụng để giao ước hôn nhân, gần như là một trò đùa thế ư? Gần đây, chàng đã muốn đem những suy nghĩ của mình mà nói với sư thái rồi, muốn nói với người là chàng say mê một tình yêu khác, một tình yêu mà chẳng cần có mối mang, càng chẳng có cái kiểu chỉ vào bụng mà hẹn ước như là gả bán vậy, rất nhảm nhí! Chàng chẳng những muốn chống trả lại cái số phận đó, thậm chí dự định cả việc đào hôn!

Là một người đã từng chịu sự tiêm nhiễm của trào lưu tư tưởng mới, chàng cảm thấy bất mãn với rất nhiều tập quán truyền thống cũ kỹ, nhất là đối với cái cung cách hôn nhân cổ hủ. Hai con người vốn chẳng có một chút cảm tình nào, thế mà vì một người không có chút tình cảm nào đó, lại buộc phải kết thành chồng vợ, thật là quá không hợp tình hợp lý!

Lâm Tố Đình quả là đẹp tuyệt trần thật đấy, nhưng chàng không cần một người vợ đẹp như hoa mùa xuân, chàng chỉ cần một người vợ tình cảm quyến luyến, cùng xướng cùng họa, bách niên giai lão... chỉ một người đó thôi là đã đủ mãn tâm túc ý rồi!

Tần Thiên Nhân vừa bước đi vừa nghĩ ngợi, theo quán tính mà vô tình đến bên một phiến đá lớn nằm dưới một hàng liễu, mùa này cây cỏ đã bắt đầu rụng lá, hàng liễu chỉ còn những cành trơ xương. Tần Thiên Nhân nhìn phiến đá đã phủ đầy rêu, trong đầu như thấy hình ảnh hai đứa bé đang vui đùa cũng bên hàng liễu này. Thoáng mắt mà đã mười năm trôi qua rồi…

Đó là một buổi sáng trời trong mát.

Một đứa bé trai đứng cạnh hàng liễu, thần thái có vẻ phóng khoáng, một tay bê một bánh pháo to, tay kia cầm một nén nhang đang cháy để đốt pháo. Ngồi ở trên phiến đá là một cô bé với đôi mắt to đen lay láy, sống mũi thẳng, đôi môi thanh, tất cả trên gương mặt non nớt đó toát ra vẻ ôn hoà, một cô bé thật là xinh và có nụ cười rất dễ thương. Tóc nàng kết thành hai bím, má đỏ hây hây như quả táo.

Mấy năm sau hai người lớn lên, cũng tại nơi này, đứa con gái ngồi nhìn thấy một con bướm hai cánh trổ đầy hoa đang lượn chập chờn trên nhành liễu, con bướm lượn lờ chán rồi đậu trên một nhánh liễu khá gần nàng, liền rón rén đi đến định bắt bướm, không đề phòng có người chạy vụt đến, reo to:

- Lại bắt được một chú rồi này!

Thì ra là đứa con trai đã đào đất dưới phiến đá, bắt được một chú dế, sướng quá la lên khoe với nàng. Tại cậu vừa nhảy vừa reo nên làm con bướm kia đã giật mình bay mất.

Đứa con gái tức quá dậm chân kêu:

- Cũng tại huynh hết đó! Chạy nhảy la lớn ghê thế không biết! Con bướm đẹp thế mà làm nó sợ bay đi mất rồi! Ai thèm xem dế của huynh nào, không thích huynh một chút nào hết!

Đứa con trai đứng khựng lại, bàn tay cầm con dế nới lõng ra, con dế liền phóng vào một bụi cây, đứa con trai giương đôi mắt vừa to vừa đen nhìn nàng một cách ngây ngô hồi lâu mới tiu nghỉu nói:

-Tây Hồ, muội vừa bảo không thích huynh, muội không thích huynh thật sao?

Đứa con gái nhìn cậu ta trong mắt lồ lộ nét buồn như vậy, nhún nhún vai cười.

- Muội không thích huynh thật à?

Nàng lại nghe hỏi.

- Thích ai chứ? – Đứa con gái quay lưng đi, song vươn cái cổ ra hỏi – Sao phải thích huynh?

Nàng dài giọng nói rồi che miệng cười khinh khích. Đứa con trai nhìn mái tóc nàng bị gió bên hồ thổi cho bay toán loạn, nói bằng giọng đượm buồn:

-Muội đã nói rằng, về sau thì muội sẽ là của mỗi mình huynh thôi, chẳng bao giờ thích ai khác ngoài huynh đâu, vì muội muốn là cô dâu của huynh, muội đã quên rồi ư?

Đứa con gái chớp chớp mắt không quay đầu lại nhìn chàng, nàng từ lâu cũng đã biết thẹn với hai chữ "cô dâu" rồi.

-Hóa ra đó chỉ là những lời nói đùa, muội hoàn toàn không thích huynh?

-…

-Muội không thích huynh thì huynh đi vậy.

Đáp lại vẫn là sự tĩnh mịch đến đáng sợ, nên khi dứt lời đứa con trai quay lưng bước đi.

Đứa con gái bỗng nhiên quay vụt lại nói:

-Ể! Thiên Nhân, huynh đừng đi, muội…thích!

Đứa con trai khẽ mỉm cười, chân cũng dừng hẳn, song không quay mặt lại nhìn nàng mà hỏi:

-Muội vừa nói thích ai đó?

Nàng đi đến phía sau chàng, lắp bắp mãi mới được một câu:

-Muội thích… người đó…

Giọng nói khe khẽ vang lên, trong suốt như tiếng chim hót mỗi buổi sáng bên hồ. Đứa con trai đứng yên để lắng nghe cho đầy cái âm thanh mà chàng thương mến ấy, mới lên tiếng đáp lại:

-Người đó là người nào?

Hai má nóng lên, đứa con gái thu lại nụ cười, vẫn giọng lắp bắp của khi nãy:

-Là người… đó… đó…

-Huynh không biết muội nói người đó…đó là người nào hết!

Thời phong kiến bấy giờ có câu nam nữ thọ thọ bất thân, lại có câu cô nam quả nữ. Mà đứa con gái này lại được nuôi dạy trong một môi trường lễ nghi và gia giáo thì làm sao dám thừa nhận yêu người khác giới được?

Đứa con gái đỏ mặt hồi lâu, đưa tay khẽ kéo tay áo chàng trai, bậu môi nói:

-Muội thích…huynh.

Đứa con trai bấy giờ mới quay mặt lại, giơ tay vuốt những lọn tóc đang bị gió đùa khiến cho chúng bay lòa xòa trên mặt nàng.

Đứa con gái cũng nhìn sâu vào mắt chàng, hai người đứng im lặng như vậy thật lâu bên bờ Tây hồ, cả hai tự hỏi lòng cũng chẳng biết tại vì sao lại đem lòng yêu thương đối phương? Nàng nghĩ có lẽ vì ở chàng, luôn có hai con người, trẻ con những lúc cần trẻ con, hài hước và chọc cười nàng suốt, và chàng trưởng thành lúc nàng cần tâm sự. Còn với chàng thì điều đặc biệt nhất ở nàng đó là sự cảm thông và thấu hiểu, chính điều đó đã giúp chàng vượt qua nhiều khó khăn trong cuộc sống cũng như chuyện tình yêu xa của cả hai.

Đó đã là chuyện của mấy năm về trước rồi.

Tần Thiên Nhân mỉm cười rất tươi khi gặp lại người con gái đó đang đứng bên kia bờ hồ. Mái tóc này, dáng đứng này, sớm đã ghi tạc vào tim chàng rồi! Chàng vội vàng đặt chân lên cầu Đoạn.

Vậy là thêm một năm nữa lại trôi qua, chàng thấy mình dường như đã trưởng thành nhiều. Nhưng thương nhớ cũng nhiều.

Mỗi năm may lắm chàng gặp nàng nhiều nhất là hai lần, một lần vào dịp tết Nguyên Đán, một lần là tết Nguyên Tiêu, còn lại muốn gặp nàng rất khó, trừ phi trong hội có ai đó lâm trọng thương, hoặc là chính bản thân chàng bị thương, mà Tần Thiên Nhân thì đương nhiên không muốn những người huynh đệ hay các hảo bằng hữu của chàng xảy ra chuyện gì.

Hôm nay chưa đến tết đã được gặp nàng, chàng thấy lòng hơi run khẽ, và như không tin vào mắt nên đứng ở giữa cầu Đoạn im lặng một chút, để cho cái lạnh của buổi sáng sớm thấm vào chân chàng, cũng thấy trong không khí có gì đó khác biệt.

-Tây Hồ!

Chàng gọi tên mà chàng đặt cho nàng, chuông lòng lanh canh gõ.

Nhưng năm nay, cảnh vật vẫn như cũ, mà con người đã thay đổi mất rồi.

Nữ thần y nghe gọi thì biết là Tần Thiên Nhân đến, liền quay lưng bỏ đi.

Tần Thiên Nhân dễ dàng đuổi theo nữ thần y, đi vòng ra phía trước mặt chặng đường nàng.

-Muội biết hôm qua về không thấy muội, huynh thức trắng cả đêm?

Đập vào mắt chàng vẫn là hình ảnh nữ thần y gục đầu xuống không dám nhìn chàng.

-Muội đang trốn huynh sao?

Nữ thần y không đáp. Tần Thiên Nhân bưng đôi má nàng lên:

- Định trốn huynh đến khi nào?

-Huynh đừng có như vậy mà, nhỡ người ta trông thấy.

Nữ thần y vừa nói vừa thoái lui một bước thoát khỏi đôi tay của Tần Thiên Nhân.

- Thì đã sao? - Tần Thiên Nhân tiến lên tóm chặt lấy hai cổ tay nữ thần y - Sớm muộn muội cũng là thê tử của huynh.

Nữ thần y thử rút tay về, nhưng tay người đối diện như hai gọng kiềm khiến cho nàng càng phản khán thì càng bị siết chặt lấy. Nàng bèn quay mặt đi giấu hai giọt lệ chỉ chực rơi xuống hai bên má.

Tần Thiên Nhân nghe một giọng nói nghẹn ngào như từ đằng xa vẳng lại:

-Huynh đừng quên huynh đã có hôn ước rồi, còn mấy tháng nữa là tới ngày thành thân, chuyện giữa hai ta… không thể nào đâu.

-Ai bảo là không thể?

Tần Thiên Nhân nói rồi nghĩ chỉ vì lời nói của các trưởng bối trong lúc cao hứng của năm xưa mà chia cách họ. Để cho giờ đây định kiến xã hội dẫn họ đi quá xa, nàng lúc nào cũng xua đuổi chàng, buộc chàng phải luôn nhìn về nơi mà có hình bóng một người con gái khác. Nàng ngăn không cho cảm xúc của nàng tự do, ngăn không cho chàng chạm vào nàng dầu là một chút. Giờ đã đến lúc chàng quay đầu lại.

-Nhưng… còn lời hứa của thân phụ huynh…

-Thì đã sao, đấy chỉ là lời nói trong lúc huynh và cô ấy còn chưa chào đời.

Nữ thần y vẫn không thể đối diện chàng, Tần Thiên Nhân quay phắt người nàng trở lại, nhìn chòng chọc vào mắt nàng và hỏi:

-Chỉ vì lời hứa đó mà muội xua đuổi huynh sao? Xem huynh như một món hàng nhường cho người khác sao?

Khi Tần Thiên Nhân thốt ra câu nói đó giọng trầm xuống như đang thất vọng, dứt lời cũng buông tay nữ thần y ra.

Cũng trong giây lát đó câu nói của Tần Thiên Nhân khiến cho nữ thần y đứng sững lại ngây người ra nhìn chàng.

Nàng biết chứ, ngoài miệng tuy nàng bảo vậy chứ suốt những năm ở cùng một bầu trời, nàng trốn chàng như trốn giặc nhưng vẫn dõi theo chàng hàng ngày, nhưng lúc nào cũng lầm rầm mong chàng đừng thấy nàng. Mà chàng nào có vô tâm, chẳng hay biết gì? Mỗi lần chàng được Lâm Tố Đình chăm sóc chàng nhìn biết nàng buồn, biết thi thoảng nàng khóc. Chàng biết nàng nghĩ gì, nghĩ về ai, nhưng chẳng thể nào ra mặt được...

Có gần một khắc trôi qua mà nữ thần y hãy còn đứng đấy im lặng.

Tần Thiên Nhân dịu dàng nhìn nàng, lại nhè nhẹ vuốt má nàng bằng đằng lưng của bàn tay, Nữ thần y tránh ra vội vã nói:

-Không được đâu!

Nhưng Tần Thiên Nhân nhanh như chớp hôn lên má nàng.

Nữ thần y hốt hoảng giật mình, quay mình định chạy đi, Tần Thiên Nhân lại nắm lấy cổ tay nàng.

-Đừng mà! Để muội đi - Nữ thần y thẹn đỏ hết cả mặt, ra sức giãy đi.

-Tại sao lại tránh huynh?

-Đâu mà - Nàng nói, đôi mắt nhìn chàng như khẩn cầu.

-Không tránh thì đứng im nào, chúng mình nói chuyện hẳn hoi.

Nữ thần y gượng đứng yên nhưng mắt lại vọng đông ngó tây, tâm hoang ý loạn những như chỉ e có người trông thấy.

Trong chốc lát Tần Thiên Nhân ngỡ nàng đã thay lòng, cao giọng hỏi:

-Hóa ra muội không còn yêu huynh nữa sao?

Đáp lời chàng lại là nữ thần y rũ đôi mi xuống.

Tần Thiên Nhân lại dằn từng tiếng:

- Chỉ cần muội nói không còn yêu huynh nữa, huynh sẽ đi ngay, đời này không bao giờ xuất hiện trước mặt muội…

Tần Thiên Nhân nói tới đây bỗng ngừng lại.

Nữ thần y ngẩng đầu lên thấy gương mặt Tần Thiên Nhân nhăn lại tỏ vẻ như đang đau, mắt chàng cũng tối thẳm như hai cái hố sâu.

-Huynh bị thương sao?

Tần Thiên Nhân không trả lời, âm thầm vận công đề khí để ngăn cơn đau đang hoành hành trong ngực lại không ngờ mới cố sức một chút trước mắt chàng đã tối sầm lại, miệng thổ ra một vũng máu.

-Thiên Nhân! Huynh cởi áo ra, để muội xem!

Trong đôi mắt đẹp của nữ thần y bỗng dâng lên ánh nước, nàng cuống quýt nói.

-Không cần.

Tần Thiên Nhân gạt tay nữ thần y ra.

-Muội băng bó được những vết thương ngoài da này, không băng bó được vết thương trong lòng huynh!

Tần Thiên Nhân nói rồi quay mình định bỏ đi.

-Huynh đừng đi!

Nữ thần y biết ngoài Cửu Dương thì khinh công của chàng đã là tuyệt đỉnh rồi, một khi chàng đi rồi là nàng không bắt kịp được.

-Còn! Muội còn! Chẳng những còn mà còn yêu rất nhiều nữa!

Nữ thần y nói nhanh, và nàng không chịu được nữa nên bật khóc nức nở:

-Những ngày vừa qua huynh không ở đây, muội luôn canh cánh nhớ huynh! Muội hay bất chợt tự hỏi huynh đang làm gì rồi? Là đang chiêu tập nhân mã hay đang luyện công, đã an giấc chưa, có sinh bệnh không... Nhìn bầu trời xanh muội liên tưởng đến màu áo của huynh, trông chén bát màu xanh muội cũng nghĩ đến huynh... Thiên Nhân, muội nhớ huynh tưởng như sắp tẩu hỏa nhập ma rồi đấy!

Đúng là nàng nhớ chàng thật nhiều, đi đâu cũng thấy hình bóng chàng, nụ cười của chàng. Dưới hàng cây mà năm xưa hai người hay đứng, trên phiến đá họ ngồi. Nàng nhớ lần đầu họ nắm tay nhau, thầm nói đó hẳn là định mệnh.

Nữ thần y không biết bản thân nàng không có một chút võ công mà nói những lời này khiến cho chàng càng yêu nàng nhiều hơn bao giờ.

Quả nhiên Tần Thiên Nhân không đi nữa.

Nữ thần y giúp chàng cởi áo xuống vắt lên một cành cây.

Hai người ngồi lên một phiến đá.

Trên tán cây có vài hạt sương rơi xuống đọng lên thân mình hoàn hảo của Tần Thiên Nhân, từ từ chảy xuống, rơi trên mặt đất, rồi vỡ tan ra thành trăm ngàn bọt nước li ti khác.

Nữ thần y lấy khăn tay thấm nước hồ lau vết máu cho chàng, lại lấy thuốc đắp lên vết thương trên ngực trái của Tần Thiên Nhân, trước khi lấy thêm một chiếc khăn tay khác ra, dùng buộc chặt lại.

Mặt trời mỗi lúc một lên cao.

Tần Thiên Nhân có ngoại hiệu là Nam hiệp thần quyền, hồi mười hai tuổi đã bôn tẩu giang hồ, đã giết chết không biết bao nhiêu bọn gian xảo và hung đồ ác bá. Nhưng bàn tay giết người vô số này lại là bàn tay êm dịu ấp áp của nữ thần y nắm chặt, đúng là nhi nữ tình trường, anh hùng khí đoản.

Nữ thần y đan những ngón tay nàng vào những ngón tay của Tần Thiên Nhân, gối đầu lên vai chàng, lời nói thoảng như giấc mộng:

-Thiên Nhân, muội sẽ không bao giờ quên, cả đời này muội cũng chỉ yêu một mình huynh thôi.

Nàng nói và nhận thấy sắc đen trong ánh mắt của Tần Thiên Nhân dần dần lùi đi, nhường chỗ cho màu lam dịu nhẹ của nền trời đang đua nhau lan tỏa. Nhìn vào đôi mắt của chàng khi đó cõi lòng nàng êm ái lạ thường. Nàng hiểu khi màu mắt của chàng nhạt dần thì đó chính là lúc chàng cảm thấy hạnh phúc và vui sướng, còn màu mắt càng sậm, sắc đen càng sâu, là khi cơn buồn bã và thống khổ của chàng trở nên dày đặc.

Nữ thần y biết chàng là chàng trai mà người con gái nào cũng mơ ước. Và nàng cũng biết nàng thật may mắn khi được chàng yêu.

-Tây Hồ.

Tần Thiên Nhân ôm nữ thần y vào lòng, lại dịu dàng nhè nhẹ vuốt trên vai nàng.

Hơi thở nàng thơm như hương hoa lan, mùi hương ấy từng chút từng chút một thắm đượm vào cõi lòng đang căng thẳng của chàng…

Ở cách đó vài chục bước chân, Cửu Dương và Tiểu Tường đang đứng dưới một gốc cây lớn. Tiểu Tường thầm than khổ trong lòng. Cái cảnh vừa diễn ra giữa hai người kia chắc chắn đã bị Cửu Dương nhìn thấy hết rồi.

Và cũng ở cách đó một quãng Lâm Tố Đình đứng bên kia bờ hồ cũng nghe Tần Thiên Nhân gọi nữ thần y bằng một biệt danh rất lạ, rồi lại nghe nữ thần y gọi tên Tần Thiên Nhân một cách thân mật, lòng Lâm Tố Đình đau lắm. Lâm Tố Đình nghĩ nàng mới chính là hôn thê của chàng mà còn chưa dám gọi bằng tên, chỉ quen gọi bằng nhị ca, xưng là muội. Tần Thiên Nhân cũng chỉ gọi nàng là Đại muội chứ chưa gọi tên nàng bao giờ.

Hai giọt nước mắt lặng lẽ rơi xuống trên đôi má của Lâm Tố Đình, giấc mộng bao năm trong nàng tan nát.

Cây xanh đứng bóng, liễu rủ ven hồ, ánh sáng tản mạn bên bờ nơi nước cạn…

## 11. Chương 10: Tình Huynh Đệ

Bình minh ló dạng hạt sương tan

Chướng phong thổi rụng lá hàng hàng

Tình duyên hợp rã nương bèo nước

Lững lờ mây đặc quoánh - thu sang

Ánh tà dương chỉ còn le lói, rải rác những tia vàng vọt đang còn luyến tiếc dương trần nên cố bám chót ngọn mấy hàng thông. Một vài con chim chưa kịp di cư về phương khác tránh lạnh, đang bay về tổ vui mừng đoàn tụ, xao xác trên các cành cây trụi lá. Loài ăn đêm chuẩn bị đi săn, chập chờn vỗ cánh. Trong tâm chợt phát mối cảm hoài man mác, Tiểu Tường bâng khuâng nghĩ ngợi, chuyện nọ liên tưởng chuyện kia.

Hồi sáng hôm kia nàng ngỡ ngàng bởi cảnh trước mắt. Nàng vừa nhìn thấy cái gì thế nhỉ? Họ lại có thể tự nhiên ôm nhau bên bờ hồ thế ư? Nghĩ rồi nàng lại thắc mắc rằng không biết họ bắt đầu từ khi nào? Rồi còn Lâm Tố Đình...?

Khi đó Tiểu Tường định mở miệng hỏi Cửu Dương, cuối cùng lại thôi, vì thấy chàng hoài im lặng, mắt nhìn về một hướng xa xăm. Nàng nghĩ chắc chàng cũng sửng sốt không kém nàng.

Mấy đêm rồi Cửu Dương cũng không về Hắc Viện, mà ở luôn trong kho rượu của nàng. Nàng thấy chàng thức trắng cả đêm ngồi trơ trơ nhìn chiếc bóng hai người in lên bức tường trong kho rượu.

Hiện giờ chàng cũng đang bên cạnh nàng, hai người bước đi trên còn đường mòn đằng sau chùa Thanh Tịnh.

Có đến một lúc lâu, Tiểu Tường lặng lẽ đi bên cạnh ý trung nhân đang buồn bã của nàng. Nhiều lần muốn buột miệng một câu gì đó để phá tan bầu không khí nặng nề nhưng rốt cuộc nàng không biết phải nói gì. Thà là chàng hét lên, la lối, mắng chửi, chứ mấy ngày trôi qua rồi chàng không mở miệng nói câu gì hết, khiến nàng thật lo lắng.

Không biết phải làm gì đây? Tiểu Tường biết điều chàng cần trong lúc này không phải là những lời khuyên giải hay an ủi qua loa.

Tiểu Tường biết rõ điều đó, cho nên mới lẽo đẽo theo Cửu Dương, đếm từng bước chân, ngực nặng như chèn đá.

Giá như…

Tiểu Tường tiếc nuối vì Giang Nam giấu chàng kỹ quá, đến khi nàng tìm ra thì trái tim chàng đã thuộc về người ta mất rồi. Và vì chàng quá chung tình với người con gái đó nên ban đầu nàng đành nén tình cảm của mình sâu trong tim.

Mà nàng đối với chàng lại là gì đây? Hai người chẳng qua là bèo nước gặp nhau, một dạng của sự cô đơn cần được lấp đầy.

Một giọt nước đọng nơi khóe mi Tiểu Tường, xuýt rơi xuống, Tiểu Tường vội dùng tay áo đưa lên gạt đi, sực nhớ giờ phút này kẻ đau lòng nhất không phải là nàng.

Nàng lại nghĩ tới ngày đầu tiên gặp chàng, nàng mới biết cảm giác nhớ day dứt một người là như thế nào. Nàng không thể giải thích được tại sao hình ảnh của chàng, giọng nói, lẫn nụ cười đó luôn trong tâm trí nàng. Khi biết chàng yêu thích ai, cũng là lúc nàng biết nàng đã xuất hiện trễ rồi nhưng sao không thể quay lại được? Tình cảm là một cái gì rất khó nói, nó là cảm xúc mà người ta không thể kìm nén được. Lời chàng nói với nàng hôm bữa trong quán rượu nàng hiểu hết chứ, vậy nên đã rất can đảm để nói rằng "muội chúc phúc cho huynh," điều mà nàng chưa từng làm với một ai trước đây.

Tiểu Tường nghĩ đến đây khẽ liếc mắt sang Cửu Dương, ánh mắt rưng rưng như chừng muốn nói chàng biết không, đến bây giờ nàng vẫn không ngừng yêu chàng, nàng đã tìm đủ mọi lý do để bảo bản thân đừng yêu chàng nữa nhưng không thể. Nàng phải làm sao mới được đây?

---oo0oo---

Cửu Dương đi một hồi cũng dừng chân ngồi lên phiến đá dưới một gốc cây bồ đề lớn. Tay rút cây quạt cất trong ngực áo ra, Cửu Dương dùng nang quạt khắc mấy dòng chữ trên mặt cát.

Trời mưa bong bóng phập phồng

Em đi lấy chồng để khổ cho anh

Anh về ôm mối thương đau

Em đi có nhớ mưa nào hôm xưa

Phải chi hôm ấy đừng mưa

Phải chi hôm ấy đừng đưa em về

Em đi son sắc lời thề

Vẹn nguyên tình nghĩa, toàn lời chân quê

Hứa về trọn nghĩa phu thê

Giờ quên nguyện ước não nề thế nhân…

Ngày xưa đưa em sang sông

Lệ rơi thấm đẫm vào lòng

Ngày nay tiễn bước theo chồng

pháo hồng đỏ rực rựou mời giao bôi...

Lòng tự bảo lòng lời hẹn năm xưa chàng vẫn còn nhớ mà nàng đã quên rồi sao?

Cảnh xưa hiện ra dần dần trong trí chàng….

Năm đó có hai đứa bé dẫn nhau ra Tây hồ chơi, bàn chân son nhỏ như búp sen của đứa bé gái nghịch làn nước trong hồ.

-Thất ca à – Bé gái ngồi bên bờ buông thỏng hai chân xuống nước, nói – Tố Đình tỉ tỉ nói đợi lớn lên thì tỉ ấy sẽ biến thành tân nương.

Đứa bé trai đang bận vẫy vùng với làn nước mát mẻ trong hồ, vẻ lơ đãng như không nghe gì. Bé gái nhặt một viên sỏi ném xuống hồ, mím môi bảo:

-Muội cũng muốn làm tân nương!

Nhưng khi ngẫm nghĩ lại, bé gái bỗng nhăn nhó:

-Mà muội không có hôn phối với ai hết á.

Đứa con trai nghe sư muội tự dưng vòi làm tân nương mãi, mới ngừng chơi đùa trong nước mà bơi lại gần, nhướng mày hỏi với vẻ kì quặc:

-Muội muốn làm tân nương thật á?

-Phải đó! – Bé gái kia gật đầu lia lịa.

-Vậy... – Đứa con trai bối rối gãy đầu thật lâu, cuối cùng cũng lên tiếng - Vậy muội làm tân nương của huynh là được.

Đứa bé gái nhe răng sún cười toe, trông yêu ơi là yêu.

- Ôi! Thế thì còn phải đợi lâu lắm, đến bao giờ thì muội mới có thể lớn lên đây?

Cũng chỉ vì câu nói trẻ con này mà khiến chàng không sao quên nàng được!

Đó là lần đầu tiên hai người hứa hẹn với nhau, một câu nói ngây ngô. Lúc đó, nữ thần y cũng gọi là lên tám.

Cửu Dương cũng nhớ hồi còn nhỏ chàng rất thích chọc cho sư muội mỉm cười. Nàng cười đẹp lắm, mỗi lần nàng cười là như làm cả một khoảng trời bừng sáng lên, hoặc như đang đi giữa trời mưa, bỗng thấy một vườn cúc vàng rực rỡ. Nhưng giờ đây, nụ cười đó, khiến chàng nghe mà nhói cả lòng. Đã tự bao giờ rồi nụ cười dễ thương đó không thuộc về chàng nữa. Mãi mãi, nó chỉ là hình ảnh trong những giấc mơ!

Khi này có tiếng chân người từ xa vọng đến, Cửu Dương nhanh chóng dùng chân xóa đi mấy dòng chữ dưới đất.

Quả nhiên Tiểu Tường nói đúng, Khẩu Tâm, Tần Thiên Nhân, Trương Quốc Khải, và Tàu Chánh Khê vừa bước qua khỏi chỗ quẹo, bốn người đã nhìn thấy Cửu Dương. Nhưng trái với sự hình dung của bốn người họ, Cửu Dương đang ngồi thừ ra trên phiến đá chứ không bay nhảy đấm đá như mọi ngày.

Tứ bề của mảnh sân phía sau chùa Thanh Tịnh được tre bao bọc, trong sân treo lủng lẳng toàn những bao cát, khúc cây, hình nộm rôm, đó chính là luyện võ đường của các đương gia. Hằng ngày, vào những giờ rãnh rỗi, Cửu Dương thường ra đây ôn quyền luyện cước. Lần nào bắt gặp Cửu Dương ở phía sau chùa, bốn người cũng thấy thất sư đệ tay đấm chân đá huỳnh huỵch vào các bao cát, mồ hôi mồ kê nhễ nhại.

Vậy mà hôm nay cái người siêng luyện võ đó lại ngồi im ru trên tảng đá, dáng điệu rù rù như… con gà chết, lạ thật!

Trương Quốc Khải huýt chỏ vô hông Tàu Chánh Khê một cái, đồng thời cũng hất đầu về phía Cửu Dương, cười nói:

-Chắc là đệ ấy lại bị đại muội chọc phá chuyện gì nữa rồi.

Nói xong nhíu mày thêm lời:

-Mà đại muội từ hôm qua tới giờ cũng mất cả hành tung, kỳ thật!

Nói rồi Trương Quốc Khải là người đầu tiên nhanh chân rảo bước tiến lại.

Cửu Dương thấy các sư huynh đến liền đứng dậy, vừa mở miệng định chào hỏi, Trương Quốc Khải đã nhanh nhẩu hỏi trước:

-Thất đệ, sao đệ ngồi đây một mình vậy?

Lúc này Tần Thiên Nhân, Khẩu Tâm và Tàu Chánh Khê cũng tới.

Tàu Chánh Khê nháy mắt nói:

-Tối qua không thấy đệ về trường học? Bọn huynh lo lắng lắm, may là khi nãy gặp Tiểu Tường cô nương, cô ấy bảo đệ ở chỗ cô ấy cả đêm.

Tàu Chánh Khê dứt lời thì cười khà khà.

-Tiểu Tường là một cô gái tốt - Tần Thiên Nhân cũng cười nói - Đệ không được chơi qua đường, phải có trách nhiệm với người ta.

Cửu Dương gật đầu, nghĩ dạo gần đây các đương gia rất hiếm khi đi chung với nhau, vì mỗi người đều có một nhiệm vụ riêng, ai cũng rất bận rộn. Cửu Dương nghĩ chắc là họ có chuyện gì cần bàn luận với mình.

Quả nhiên Tàu Chánh Khê nói:

-Thất đệ à, đệ đi vắng mấy ngày nay chắc chưa hay biết bọn người nha môn đang bắt ép cống sinh nhập kinh?

Vương triều Thanh là do một dân tộc thiểu số phương bắc kiến lập sau khi chinh phục vùng Trung nguyên. Vì thế, họ đặc biệt chú ý tới việc đề phòng tình cảm dân tộc của các phần tử trí thức nguời Hán, thường bắt bớ những nguời có câu chữ khác thường trong văn chương, phát động “Văn tự ngục,” tiến hành các cuộc trấn áp tàn khốc đối với người Hán.

Văn tự ngục là tên chung dùng để chỉ những vụ án do chữ nghĩa mà ra, vô cùng thịnh hành vào thời hoàng đế Thuận Trị tại vị, nhất là ở những vùng miền Nam xa kinh thành, văn tự ngục đã xuất hiện và hoành hành rất nghiêm trọng.

Một số lượng lớn các văn nhân vì viết sai một hai câu, có liên quan đến triều đình trong các tác phẩm của mình là ngay lập tức rước họa diệt môn. Cống sinh nào không nhập kinh thi cử để phò trợ triều đình, hoặc thường dân nào có lời lẽ phỉ bán triều đình đại Thanh, cũng sẽ bị phạt thống quân. Thống quân là hình phạt mà nguời phạm tội bị đưa tới vùng biên viễn làm lao dịch, có các mức một ngàn dặm, hai ngàn dặm, ba ngàn dặm, bốn ngàn dặm, hoặc nặng hơn nữa là bị xử trảm, nặng nhất là tru di cửu tộc.

Lại nói tiếp chuyện cống sinh bị buột phải đi kinh thành, Tần Thiên Nhân kể qua một vài tên học sinh trong danh sách của các cống sinh, Cửu Dương nghe xong nói:

-Những người này đều là những học sinh xuất sắc nhất của trường học.

Đoạn chàng hỏi:

-Thế họ phải ứng thế nào?

Tàu Chánh Khê nói:

-Đương nhiêu là họ không chịu vào Quốc tử giám, có mấy người phản đối kịch liệt bằng cách ngồi thiền trước cửa phủ huyện không chịu đứng dậy, đã hai hôm rồi, lão Trần, Nghị Trung, Nghị Chánh đều mang cơm nước tới, họ cũng nhất quyết chống đối lại nha môn, không chịu ăn không chịu uống, nhịn đói nhịn khát như kiểu tuyệt thực ấy, mấy ngày này bá tánh ngoài đường sá ai nấy cũng đều kéo đến coi, bàn tán xôn xao lắm.

Rồi Tàu Chánh Khê kể cho Cửu Dương nghe lúc thị học đại nhân đến Nam Hải thư viện, đã nói với các cống sinh rằng:

-Hồi nãy, tên của các học sinh mà bản quan đã có gọi đó, đều là những học sinh giỏi văn thơ nhất của trường này, cũng có hạnh kiểm tốt đối với quý thư viện. Ba tháng trước, quan huyện Hàng Châu đã đem văn chương của các vị cho thị học ti ở Kinh Thành, và sau khi trải qua cuộc bình thẩm trong ba tháng, bây giờ đã có kết quả. Tất cả các vị đều được tiếp nhận vào trong sĩ bản của Thiên Môn. Đây là việc rất hiếm có, khi mà toàn bộ những bài văn của trường này khi nộp lên đều được tuyển chọn. Chờ cho đến cuối tháng này, thì sẽ được đưa từ Thiên Môn vào kinh đô quốc tử giám ở kinh thành, chờ đến ba năm sau, chỉ cần các vị chuyên tâm học hành, các vị có thể nhậm chức huyện lịnh, trở về quê nhà làm cha mẹ nở mặt nở mày, tạo phước cho muôn dân, như vậy sẽ không làm phụ lòng đào tạo của triều đình.

Các cống sinh nghe vậy rất bất bình, một người nói:

-Tại sao kỳ vậy? Như vậy chẳng khác nào bắt ép tụi mình đi làm chó săn chứ?

Những người khác cũng nói:

-Tại sao vậy chứ?

-Nếu nhỡ mình không muốn đi thì sao?

Một người ra vẻ già dặn nhất trong nhóm cống sinh nói:

-Chúng tôi không muốn làm con chó của Mãn Thanh!

-Ừ! Đúng rồi! Chúng tôi không muốn làm Hán gian!

Quan tri huyện Hàng Châu vội nạt:

-Đừng ồn, tụi bây chủ yếu là nghe lời của thị học đại nhân đi, được vào bản công sĩ khỏi lo ăn khỏi lo ở, còn muốn nghị luận gì nữa?

Nhưng các học sinh có tên trong danh sách cống sinh vẫn nói:

-Chúng tôi không muốn rời khỏi nơi này!

-Đúng! Chúng tôi muốn ở lại đây theo viện trưởng học!

-Còn ai dạy học hay hơn ngài được đây?

Quan tri huyện chỉ vào mặt họ:

-Không được nói nhiều, con bà tụi bây! Tụi bây mau đi về thu xếp hành lý, chuẩn bị lên đường đi Thiên Môn!

-Chúng tôi không đi!

-Im miệng! Cái tụi chết bầm này! Tụi bây không được phép cải lệnh vua, mau về thu xếp có nghe không?

Tàu Chánh Khê kể tới đây quay sang Tần Thiên Nhân hỏi:

-Nhị ca à, huynh nghĩ chúng ta phải làm sao bây giờ?

Vị trí của Tàu Chánh Khê trong hội thấp hơn Tần Thiên Nhân, khi gặp chuyện khó phân giải thì phải theo qui luật mà thỉnh thị người trên. Nhưng Tần Thiên Nhân cũng không biết tính sao, quay sang Cửu Dương:

-Thất đệ nghĩ sao?

-Chúng ta có thể tìm cách sắp đặt, dẫn họ trốn đi.

-Làm vậy được sao?

Cửu Dương gật đầu:

-Họ đều là những cô nhi, nếu có trốn đi cũng không liên quan tới ai.

Tần Thiên Nhân nghe vậy, gục gặc đầu.

Khẩu Tâm nãy giờ vẫn giữ im lặng, không dưng lên tiếng:

-Dầu gì thì họ cũng là người của trường học chúng ta rồi, tuy không cùng chung máu mủ nhưng đã là người trong hội tức là người thân trong gia đình, vậy nên, theo huynh nghĩ một người trong đám chúng ta nên đích thân đưa họ đi để đảm bảo an toàn cho họ, khi xảy ra chuyện cũng có người gánh vác, vậy mới phải đạo.

Mọi người nghe Khẩu Tâm nói thấy rất có lý, nhưng không biết ai sẽ đưa cống sinh đi rời khỏi Hàng Châu?

Khẩu Tâm nói tiếp:

-Thất đệ, đệ là viện trưởng của trường học, họ tin tưởng vào đệ nhất, hay là đệ đưa họ đi?

Cửu Dương lặng người, đó cũng chính là điều chàng mong đợi, một nơi bình yên như suy nghĩ của chàng cần. Nhưng tại sao lại cảm thấy có sự chạnh lòng như vậy? Lý trí nói rằng chàng không nên gặp nàng nữa, nhất định là không nên gặp, nhưng sự yếu đuối nơi con tim và nỗi nhớ lại khao khát thôi thúc được chuyện trò với nàng, hay chỉ đơn giản là được đứng từ xa nhìn nàng, dầu là một chút, để biết được rằng nàng vẫn khỏe mạnh, vẫn bình an, vậy là được.

Cửu Dương lại khẽ nhìn Tần Thiên Nhân, nhủ bụng nếu chàng ở lại nơi này, những khi nhớ nàng, đành phải kìm nén nhiều lắm. Mà càng kìm nén nỗi nhớ trong lòng thì càng thêm tấy đau tê tái hơn. Chàng phải tự biết chàng là ai. Chàng không còn là kẻ thích nhớ nàng lúc nào cũng được, không được thân mật với nàng nữa.

Mọi thứ cảm xúc đang trải qua thực sự đối nghịch lấy nhau một cách tồi tệ. Cửu Dương chỉ muốn thoát khỏi sự bế tắc trong tâm hồn ngay lúc này. Biết thế nào được nhỉ? Buồn, nhưng chàng vẫn còn rất yêu nàng. Có lẽ sẽ rất lâu sau đó chàng mới bình tâm và quên được nàng. Rời xa nơi này, có phải là sự lựa chọn đúng đắn cho chàng hay không? Liệu đây có là thử thách cuối cùng cho tình yêu này hay là một sự chấm dứt vĩnh viễn để có một bắt đầu mới tươi đẹp hơn? Xa nhau, khoảng cách địa lý, liệu tình yêu chàng dành cho nàng có nguôi ngoai được không, hay lại khiến trái tim chàng vì quá yêu nàng mà không thể một lần rung động nơi đất khách quê người? Nàng vốn dĩ là một làn gió. Đúng hơn là một cơn giông bão, mang tới bao nhiêu cuồng nhiệt nhưng cũng chứa đựng bao nhiêu sự tổn thương cho người đón nhận.

Cửu Dương suy nghĩ một lát cuối cùng cũng gật đầu làm theo lời Khẩu Tâm.

Nhưng Tần Thiên Nhân vừa mới được hội ngộ cùng Cửu Dương, nhất là sau trận hành thích Khang Hi, tưởng rằng không còn cơ hội gặp lại người em trai này nữa, cho nên Tần Thiên Nhân không nỡ xa Cửu Dương.

-Không biết đệ phải đi bao lâu? - Tần Thiên Nhân nói.

Cửu Dương đáp:

-Chắc phải là một thời gian dài, chờ cho chuyện im rồi mới trở về nơi này.

Tần Thiên Nhân lại nói:

-Nhưng đệ là viện trưởng, không dưng mất tích, hình như có gì đó không được ổn cho lắm.

Điều Tần Thiên Nhân nghĩ tới Trương Quốc Khải cũng có nghĩ tới, bèn nói:

-Thường ngày đệ ý cũng ít khi xuất hiện trong trường, chắc sẽ không sao đâu, nhỡ có người hỏi đến lão Trần có thể nói viện trưởng theo lịch trình đi sang các tỉnh lân cận để dạy học rồi, hay là đi nghiên cứu tài liệu ở nơi khác là được rồi.

Tần Thiên Nhân lắc đầu:

-Như vậy chỉ giải quyết được vấn đề tạm thời thôi, không giải quyết được lâu dài đâu.

-Vậy lão Trần có thể nói rằng viện trưởng đã từ chức rồi - Cửu Dương nói.

Tần Thiên Nhân hỏi:

-Từ chức? Với lý do gì mới được chứ?

-Thì... - Cửu Dương trả lời - Lý do là tấm ngự biển, cứ bảo rằng vật khâm thí bị mất đi, chuyện lớn như vậy xảy ra tuy là đã tìm lại được nhưng viện trưởng tự thấy hổ thẹn nên đành từ chức. Cứ nói vậy là được.

Cửu Dương lấy lý do này, Tần Thiên Nhân không biết phải nói gì thêm.

Tàu Chánh Khê chợt nhớ tới một chuyện, vội nói:

-Thế còn cống sinh, nếu binh lính tới trường hỏi tìm cống sinh phải làm sao đây?

-Cứ bảo bọn họ không muốn lên kinh nên về quê hết rồi - Cửu Dương nói.

Tần Thiên Nhân nói:

-Nhỡ mà triều đình buột chúng ta phải chịu trách nhiệm...

Cửu Dương nói:

-Làm gì có chứ, tại sao lại bắt trường học phải gánh trách nhiệm? Chúng ta mở trường, học sinh đến đăng ký theo học, không học có quyền đi về, chúng ta đâu phải nha môn mà bắt giam họ lại được?

-Nghĩ cũng phải…

Tần Thiên Nhân cuối cùng cũng đành để Cửu Dương đi, tuy trong lòng rất buồn, chàng nói:

-Được rồi, mọi việc theo quyết định của đệ.

Trương Quốc Khải thình lình lên tiếng:

-Vậy tất cả cống sinh đêm nay hẹn gặp nhau tại Thanh Tịnh tự chứ? Để đệ đi chuẩn bị ngựa.

Cửu Dương nghe vậy, bấm mấy lóng tay, gật gù nói:

-Nếu tất cả đi chung cùng một lúc như vậy, thì phải cần đến hơn trăm bộ quần áo bông, vì mùa đông sắp tới rồi, thêm vào đó họ đều là sức trai trẻ cả, nên phải mang theo năm chục bao gạo trắng nữa, đi di cư mà, có cơm còn phải có đồ ăn chứ, nên cũng phải vác luôn theo ba trăm cân thịt khô. Sau đó, nhỡ có đụng chuyện đánh nhau với triều đình lại phải cần dùng tới tám chục cây cung, tám trăm cây tênh, ba mươi cây đao bén, ba mươi chiếc xe to và ba chục con tuấn mã để kéo xe. Tất cả tính nhẫm đi nhẫm lại thì là hai trăm ba mươi sáu lượng bạc…

Trương Quốc Khải vốn không quen kiểu nói chuyện lung khởi thường gặp này của Cửu Dương, không biết Cửu Dương đưa ra một lượt các liệt kê về những con số để làm gì? Trương Quốc Khải không ngừng giơ tay lên vò đầu.

Tàu Chánh Khê và Khẩu Tâm thấy vậy bật cười.

Té ra là vậy, Trương Quốc Khải sực hiểu, hóa ra tên thất sư đệ này nói chuyện dông dài cố ý chọc cái tính tình hồ đồ và ưa hấp tấp này của chàng. Cửu Dương thường hay đùa chàng cùng họ Trương giống như Trương Phi, gặp chuyện gì Trương Phi cũng hấp tấp nóng lòng đến độ mũi sắp thở ra khói.

Truơng Quốc Khải há hốc miệng, không dè Cửu Dương lại đùa chàng trong lúc này, liền thu nắm tay lại, đấm vào vai trái Cửu Dương một phát.

Cửu Dương đảo mình sang phải rất nhanh, cùng lúc cũng khua chân chạy đi. Trương Quốc Khải rượt theo sau lưng Cửu Dương.

Tần Thiên Nhân nhìn hai sư đệ một người đánh một người né, cũng cười nói:

-Không đi chung được thì nên chia nhau đi vào ban đêm, khác ngày càng tốt, theo từng nhóm người, rồi hẹn tụ tập ở một nơi nào đó.

Cửu Dương vừa khua chân liên tục chạy thoát khỏi tầm đánh của Trương Quốc Khải, vừa lấy một vật tròn tròn trong lưng quần ra, vẫy trả ra sau. Cửu Dương không dùng kình lực, cái vật tròn nhỏ đó từ từ bay về trước ngực Tần Thiên Nhân.

Tần Thiên Nhân bèn đưa tay đón lấy:

-Đệ đưa đồng xu này cho huynh làm gì?

Cửu Dương ngoảnh đầu lại nói:

-Đồng xu này được cái gì đúc thành?

-Dĩ nhiên là đồng.

-Không - Cửu Dương xua tay - Sáu phần là đồng, bốn phần là chì.

-Thì ra đại Thanh đúc tiền mà cũng là giả sao? - Tần Thiên Nhân tròn mắt.

-Không - Cửu Dương tiếp tục xua tay nói - Vì khó kiếm được đồng, nên người nào tìm được thì sẽ phát tài.

Tàu Chánh Khê và Khẩu Tâm đưa mắt ngó nhau, không biết hai huynh đệ nhà họ Tần đang nói với nhau những gì.

Đến khi nghe Tần Thiên Nhân nói, họ mới à lên một tiếng:

-Thì ra đệ muốn đi đến Đồng Sơn tỉnh Tứ Xuyên?

-Đúng rồi - Cửu Dương đáp, lúc này chân chàng có hơi chậm lại - Đệ muốn hẹn gặp các cống sinh ở Tứ Xuyên, bọn họ có thể giả làm nhân công giúp đệ lên núi tìm đồng, đệ hóa trang thành một thương gia khai thác mỏ đồng, trên tay cầm theo quyển Đồng Sơn Chí thì không ai nghi ngờ gì được.

Tần Thiên Nhân nghe Cửu Dương nói, cho là phải. Dù sao mấy cỗ xe ngựa cùng hành tẩu giang hồ trong một thời điểm như Trương Quốc Khải nói đương nhiên sẽ khiến người ta nghi ngờ. Như vậy sẽ không phải là thượng sách trong kế hoạch trốn chạy này.

-Chỉ e - Tần Thiên Nhân vẫn còn phân vân - Các học sinh ra dáng thư sinh như vậy, da vẻ trắng trẻo không rám nắng như những người thợ đồng...

-Không sao đâu, tới đâu hay tới đó vậy, khi đó đệ sẽ nghĩ thêm ra cách nữa, chuyện bây giờ là đưa họ rời khỏi Hàng Châu trước đã.

Khi Cửu Dương nói câu này thì Trương Quốc Khải đã bắt được tay áo chàng.

Cửu Dương dừng chân hẳn lại. Lúc nãy chàng chỉ thuận miệng nói đùa một câu trêu sư huynh thôi, chứ không có tâm tình tỉ võ với Trương Quốc Khải, nên vội xá một cái nói:

-Rồi, rồi, đệ xin thua!

-Mau tạ lỗi đi!

-Xin lỗi tam ca!

-Vậy mới được chứ!

Trương Quốc Khải cũng chỉ đùa chơi thôi, chàng cũng thu quyền lại bật một tràng cười sảng khoái.

Tàu Chánh Khê thấy hai người kia so tài cao thấp cũng vui nhộn, bước ra nói với Trương Quốc Khải:

-Lúc nãy đệ thấy thần khí của tam ca thật đã khôi phục hoàn toàn cả rồi ha, mà cũng lâu lắm rồi chúng ta không luyện võ với nhau, vậy xin tam sư huynh cho đệ thọ giáo vài chiêu?

-Hảo!

Trương Quốc Khải nói, cả tháng nay chàng bị nữ thần y buộc phải nằm trên giường dưỡng bệnh, “tù cẳng” chết được, nghe vậy thấy phấn khởi trong lòng.

-Vậy đệ không khách sáo đâu!

Tàu Chánh Khê nói rồi phóng lại trước mặt Trương Quốc Khải, xuất chiêu thức đầu tiên trong bộ Phiên Tử Quyền, thu nắm tay phải lại đấm vào mặt Trương Quốc Khải.

Phiên Tử Quyền là một bộ môn quyền thuật chú trọng kỹ pháp tấn công thay vì phòng thủ bằng các chiêu thức thủ pháp và có nguồn gốc từ Ưng Trảo Quyền của Thiếu Lâm, tục gọi Phiên Tử Quyền là loại quyền thuộc dòng đánh gần, giáp lá cà. Bộ pháp này có mười hai giá tử, hay gọi là quyền thức, và tám phép lật tay, hay gọi là Phiên tử trong thủ pháp nên mới có tên là Phiên Tử Quyền.

Trương Quốc Khải nghiêng mình ra sau tránh được chiêu đầu tiên mà Tàu Chánh Khê đánh ra, đồng thời thoái lui mấy bước. Tàu Chánh Khê lại vẫn dùng đòn tay xuất thủ thật nhanh, liên tiếp nhau như mưa rào. Hai tay phát ra như hai ngọn roi da quất lên nghe vùn vụt. Trương Quốc Khải lại tránh được toàn thể hai mươi chiêu.

Sau khi dùng đòn tay mà không tiếp cận được Trương Quốc Khải, Tàu Chánh Khê lại rút cây đao đeo phía sau lưng ra đâm thẳng tiếp. Trương Quốc Khải không có cách nào tránh né nữa, phải tuốt Phục y kiếm ra đỡ. Keng một tiếng vang lên! Hai thanh đao kiếm chạm nhau bắn lửa tung tóe.

Như mọi lần, khi các sư huynh cùng luyện tập võ nghệ, Cửu Dương ít khi tham gia vào, chỉ đứng thổi tiêu để trợ lực thêm cho họ, năm xưa cũng thường như vậy. Cho nên ngoài Cửu Nạn sư thái thì các đương gia cũng không biết rõ dạo gần đây võ công Cửu Dương tiến triển tới mức độ nào?

Một chân Cửu Dương đạp lên tảng đá, hai vạt áo dài màu trắng theo gió bay lên, mắt chàng trông theo hướng bờ hồ, động tác nhuần nhuyễn, âm thanh êm dịu, tiếng tiêu vang xa nghe du dương tao nhã. Tiêu của Cửu Dương là tiêu chín khúc, được làm bằng tre, loại tiêu chín khúc này là quý nhất trong các loại tiêu.

Tần Thiên Nhân và Khẩu Tâm đứng đó mắt thì xem trận tỉ võ, tai thì nghe Cửu Dương thổi bài Đào Xuân Hoa. Tần Thiên Nhân tự nhiên nhớ bài thơ đời nhà Đường mà Lý Bạch từng viết:

Thùy gia ngọc địch ám phi thanh,

Tán nhập xuân phong mãn Lạc thành

(Nghĩa là: tiếng tiêu ngọc nhà ai thoảng đưa tới, hòa trong gió xuân bay khắp thành Lạc Dương.)

Lại nói về trận tỉ võ, thêm một khắc nữa trôi qua, Tàu Chánh Khê và Trương Quốc Khải cả hai qua lại chớp mắt đã được gần một trăm chiêu.

Qua thêm nhiều chiêu thức nữa, Cửu Dương thổi tới đoạn hoa đào bị cuốn xoay tròn trong cơn gió lốc, tiếng tiêu vang lên cao hơn, nhịp cũng gần hơn.

Tàu Chánh Khê cũng theo nhịp tiêu bèn cử đao lên khua đao một vòng, rồi chém cách không vào một tàng thông gần đó, quét chiêu thức về hướng Trương Quốc Khải, bắn ra những lá thông nhỏ và nhọn hoắc như những mũi kim châm. Sau khi Tàu Chánh Khê xuất hư chiêu vội xuất chiêu Thái Cực Đường Lang đâm thẳng vào vai Trương Quốc Khải. Đây chính là tuyệt kỹ của Tàu Chánh Khê, chính chiêu này đã làm nên danh tiếng Bát Bộ Truy Hồn của chàng.

Ngờ đâu kiếm pháp của Trương Quốc Khải rất nhanh, rõ ràng là đang dùng thanh Phục y kiếm quay mòng mòng như chong chóng dốc hết tinh thần đỡ những lá thông đang lao đi vùn vụt, thế mà khi mũi đao gần đâm trúng vai thì chàng đột nhiên đưa hai ngón tay không cầm kiếm lên kẹp lấy lưỡi đao. Tàu Chánh Khê còn đang tròn mắt thán phục, Trương Quốc Khải tiện thể xoay cổ tay một cái, đoạt luôn được cây đao.

Tàu Chánh Khê thua cho Trương Quốc Khải, cam bái hạ phong, nhận lấy thanh đao trả vào vỏ xong cúi đầu nói:

-Người ta vẫn nói ra ngõ gặp anh hùng, công phu của tam ca thật là tuyệt diệu. Tiểu đệ bị thua rồi.

Tàu Chánh Khê nói xong lui về đứng cạnh Tần Thiên Nhân và Cửu Dương. Ba người đứng dưới tàn cây bồ đề. Đến lượt Khẩu Tâm bước ra.

Khẩu Tâm không nói không rằng, bay tới trước mặt Trương Quốc Khải đánh liền ngay ba chiêu trong bộ Độc Lư Hương, trận tỉ đấu đã khai diễn.

-Được lắm!

Trương Quốc Khải nói, kiếm trong tay cũng đảo trái đảo phải cản đường quyền của Khẩu Tâm.

Lần này Trương Quốc Khải đấu với Khẩu Tâm, một người lợi về chiêu thức, một người lợi về sức mạnh, nhất thời đã năm mươi chiêu còn chưa phân thắng bại.

Khẩu Tâm có thân hình to lớn chắc nịch, nên dùng đôi chân và thân mình mô phỏng hoàn hảo thần thái của chiếc độc lư cắm những cây hương trên các bệ thờ. Hai tay Khẩu Tâm cũng to và dài ngoằn, được Khẩu Tâm sử như hai cây thương để đi bài thương Độc Lư Hương, thể hiện sự vững chắc liền lạc, từng chiêu thức kín đáo khi phòng thủ, thần tốc và bất ngờ khi tấn công.

Những khi Khẩu Tâm xuất đòn tay, tiếng gió lồng vào ống tay áo vang lên gấp rút, Trương Quốc Khải đều ngỡ khí thế giống như núi lở.

Đấu thêm mấy mươi chiêu nữa, hai bên thái dương và trán của Trương Quốc Khải đã lấm tấm mồ hôi nhưng thần sắc Khẩu Tâm vẫn ổn định, khí lực vẫn đầy đủ, thân pháp cùng bộ pháp hoàn toàn không chậm lại.

Ngay sau đó kiếm pháp của Trương Quốc Khải đột nhiên thay đổi, chàng đã dùng tới tuyệt kỹ Mãnh Xà Thần Lâu, kiếm pháp khúc xạ ánh mặt trời phát sáng ra và uống lượn như một con bạch xà. Kiếm phong từ mũi kiếm vọt ra, kiếm chiêu nửa hư nửa thật, tưởng là thật mà lại là hư, tưởng là hư nhưng lại thật. Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê hai người đều nín thở ngưng thần nhìn không chớp mắt.

Song Khẩu Tâm rất bình tĩnh tiếp chiêu, chàng dùng thiết đầu lôi được xếp lại như một bát quái đồ cất trong ngực áo. Khẩu Tâm nhanh tay vạch ngực áo ra, dùng thiết đầu lôi như một tấm gương bằng sắt phản chiếu lại quầng kim quang phát ra từ chiêu tuyệt kỹ của Trương Quốc Khải, làm chớp lên những tia bạch quang của trường kiếm. Trương Quốc Khải phải nhắm mắt lại để ánh sáng phản chiếu không làm cho mờ mắt, kiếm chiêu cũng vì vậy mà đi lệch hướng, không trúng mục tiêu nữa. Khẩu Tâm vì vậy mà tránh được chiêu kiếm tuyệt kỹ của tam sư đệ. Và cũng nhân lúc Trương Quốc Khải còn chưa mở mắt ra, Khẩu Tâm mới cất giọng la lên một tiếng, tung mình nhảy một vòng bay lên trời, trong tư thế chúi mình xuống đất Khẩu Tâm cũng đồng thời đánh một chưởng xuống đỉnh đầu Trương Quốc Khải.

Trương Quốc Khải không kịp biến chiêu, cũng không kịp thu kiếm về để đưa mũi kiếm thẳng lên chống đỡ, chỉ còn cách dùng tay còn lại tung chưởng pháp đánh ra. Trương Quốc Khải liền vận nội lực vào tay trái đón tiếp phát chưởng, còn tay phải cầm kiếm đâm xuống đất để giữ thế. Hai chưởng gặp nhau nghe bùng một tiếng.

Hai bên duy trì như thế một lúc. Khí lực của Khẩu Tâm vốn đã mạnh hơn, lại có thế đè từ trên xuống nên chưởng pháp cứ như dần dần ép sát vào đầu Trương Quốc Khải. Thì ra nội lực hai bên phân biệt khá nhiều.

Tần Thiên Nhân và Tàu Chánh Khê hai người không hẹn mà cùng vỗ tay hoan hô.

Khẩu Tâm tung người nhảy ra ngoài một trượng, đáp xuống đất làm động tác thu nội công về.

-Sát thủ Thiết đầu lôi đúng là danh bất hư truyền! - Trương Quốc Khải chấp hai tay lên tiếng tán dương - Đệ chịu thua.

Tàu Chánh Khê đang gật gù thán phục võ công của Khẩu Tâm, chợt chàng bàng hoàng phát hiện từ nãy đến giờ Khẩu Tâm chỉ cần hai tay đã thừa sức áp đảo được Nghĩa đảm kiếm khách, chẳng cần dụng tới binh khí.

Sau khi Khẩu Tâm đả bại Trương Quốc Khải, chỉ còn lại Tần Thiên Nhân, Khẩu Tâm nói:

-Tổng đà chủ ưa khen đệ thông minh, võ công lại cao, huynh cũng muốn xem xem, mấy năm nay, đệ ở đồn Bạch Nhật cùng bà học thêm được những gì?

Nói rồi phát chiêu đánh ngay khi Tần Thiên Nhân vừa mới nhảy vào vòng chiến.

Tần Thiên Nhân khác với Trương Quốc Khải, không vội vã xuất chiêu mà nhường Khẩu Tâm mười lăm chiêu rồi mới đánh trả.

Lần này Khẩu Tâm ra đòn chiêu nào chiêu nấy nom có vẻ cương quyết hơn khi đánh với Trương Quốc Khải, còn Tần Thiên Nhân chỉ phòng thủ chứ chẳn chịu tấn công. Chỉ nghĩ đơn giản đây là buổi luyện tập và trao đổi võ nghệ thôi.

Bấy giờ Cửu Dương đã thổi sang bài Bạch Vân Tiên. Cửu Dương biết rất nhiều bài nhưng có năm bài ruột, một là Đào Xuân Hoa, hai là Long Phụng Ngâm, ba là Bi Đao Ca, bốn là Đại Thiên Sơn, năm là Bạch Vân Tiên. Bài thì khẳng khái kịch liệt, bài thì uyển chuyển triền miên, bài nào cũng có chỗ hay riêng biệt.

Cửu Dương thổi hết bài này đến bài kia, nhất là đây có lẽ là lần cuối chàng thổi tiêu với các sư huynh nơi này, sau đó có thể rất lâu chàng mới về đây nữa, nên cả năm bài tiêu tấu trổi lên từ đầu đến cuối một lần. Tiếng tiêu thanh thoát thấu suốt tầng mây, phủ khắp bốn phương.

Hai đương gia còn đang đánh nhau rất kịch liệt.

Khẩu Tâm xuất một lượt hai mươi bảy trong ba mươi sáu thế Tam thập lục quyền của phái Thiếu Lâm. Tuy những thế đánh này rất hung mãnh bắt buộc Tần Thiên Nhân phải lui nhưng bộ tấn của Tần Thiên Nhân rất vững vàng, khiến cho Khẩu Tâm cứ đánh mà vẫn không thể nào bắt Tần Thiên Nhân xê dịch được. Lại nữa, Khẩu Tâm càng không tránh khỏi những quyền chưởng phóng tới ào ào đập xuống từ thiếu đà chủ. Bao nhiêu quyền, chưởng Khẩu Tâm đánh ra đều bật ngược trở lại, chẳng khác gì đập vào thỏi sắt khiến cho gân tay tê buốt mà Tần Thiên Nhân dường như chẳng cảm thấy gì.

Tần Thiên Nhân nổi danh trong giang hồ là một cao thủ đòn quyền, tuy cũng sử dụng đòn tay Phiên Tử Quyền như trận đánh mở màn của Tàu Chánh Khê đấy nhưng thế thức động tác ngắn nhỏ tinh vi hơn, phát kình cũng nhanh và mạnh, quyền pháp cũng dày đặc hơn.

Khi Tần Thiên Nhân đánh đặc điểm là động tác chỉ một khí, nghĩa là một lần hít thở, là thành quyền, vì thế quyền ngạn mới bảo: Phiên tử nhất quải tiên.

Khẩu Tâm sau mấy mươi chiêu biết nếu như chàng đấu tay không đương nhiên sẽ không bằng Tần Thiên Nhân được. Khẩu Tâm liền cho tay vào áo cà sa để lấy binh khí thiết đầu lôi ra.

Tần Thiên Nhân dường như đọc được suy nghĩ của Khẩu Tâm, lập tức tung Tỏa Chỉ Công, chiêu thức hai mươi hai trong bộ Hổ Hạc Song Hình quyền ra sức bấu vào hai cổ tay Khẩu Tâm, ngăn chặn không cho nắm lấy Thiết Đầu Lôi.

Khẩu Tâm cũng nhanh chớp nhoáng vận quyền thi triển chiêu thứ năm mươi lăm Phân Thủy Công của bộ Hùng Kê Quyền rẽ đôi tay của Tần Thiên Nhân sang hai bên. Tần Thiên Nhân bị ép buộc phải buông tay. Khẩu Tâm mới thành công rút binh khí Thiết đầu lôi ra, vung nghe veo véo. Tần Thiên Nhân liền xoay người một vòng cung chân hất vào những tảng đá gần đó. Đòn thứ mười một Thiết Tảo Công của bộ Thất Thập Nhị Huyền Công này quét vào đá làm bay vèo vèo lên không trung, tung hàng loạt những tảng đá về phía Khẩu Tâm.

Quả nhiên theo tính toán của Tần Thiên Nhân, vũ khí Thiết đầu lôi cho dù có bén nhọn thế nào khi chụp trúng vào những khối đá to lớn cũng không sao cắt nổi được. Hơn nữa còn bị vài khối đá đè cho sợi xích sắt dính chặt xuống lòng đất.

Khẩu Tâm đành vứt Thiết Đầu Lôi sang một bên, vội tung chưởng vào những cành cây khô đã được các chú tiểu quét dọn chất thành một đống cao như cái nhiễu gần đó. Những cành cây bay vọt lên mười mấy thước, Khẩu Tâm lại bồi thêm một chưởng như vũ bão nữa.

Cửu Dương ở cách đó một đoạn tự dưng thấy không yên trong lòng, đứng xem lại càng thất thần. Lúc này chàng suýt quên mất chuyện thổi tiêu của mình, mắt chú ý nhìn trận đánh khi những cành cây khô như một trận mưa tênh bay tới tấp về phía Tần Thiên Nhân.

Song Tần Thiên Nhân không chút e dè, lập tức phá trận bằng cước thứ ba của bộ Thất Thập Nhị Huyền Công là Túc Xạ Công, cú song phi cước cắt chéo tuyệt kỹ này được thể hiện bằng cách chân trái diệt bên phải, chân phải triệt bên trái. Tần Thiên Nhân dùng ngón và ức của bàn chân đá những cành cây đang tấn công chàng từ hai phía tả hữu, làm cho chúng nát tan ra, dệt thành một bức màn như cát bụi li ti.

Cửu Dương lại tiếp tục công việc thổi tiêu.

Ngay sau khi Tần Thiên Nhân sử Túc Xạ Công, tức tốc phối hợp tinh xảo đòn cước với Châu Sa Chưởng, âm công tối độc thứ mười bảy này cũng là của bộ pháp Thất Thập Nhị Huyền Công. Tần Thiên Nhân dùng tay khuấy tấm màn bụi bay vuốt lên cao, xoáy vòng như phong bão, chưởng gió lốc, khí lồng lộng bay về phía Khẩu Tâm.

Cũng vào lúc này âm thanh của tiếng tiêu của Cửu Dương đang êm ái mơ hồ, bỗng cũng đổi điệu cao bổng lên đầy vẻ sát phạt tựa hồ như có thiên binh vạn mã đang kéo đến ầm ầm. Khẩu Tâm nghe tiếng tiêu đồng thời cảm thấy dường như đang bị hãm vào vòng vây.

Khẩu Tâm chỉ còn cách phi thân lên cao nhưng tàn cây bồ đề to lớn không cho phép Khẩu Tâm sử chiêu năm mươi sáu của Thất Thập Nhị Huyền Công là Phi Thiềm Tẩu Bích để nhảy lên tránh né chưởng pháp. Giây phút mà Tần Thiên Nhân thấy đại sư huynh sắp sửa bị nguy kịch, Tần Thiên Nhân vội thu hồi chiêu thức khiến tấm màn bụi ngưng động, rớt xuống mặt đất.

Cửu Dương nhận thấy sắc mặt của Khẩu Tâm đột nhiên lạnh lại, và thấy Khẩu Tâm cũng thừa cơ hội Tần Thiên Nhân thu nội công về phát một chưởng vào giữa ngực Tần Thiên Nhân. Nhưng chưởng pháp xé gió chưa kịp chạm vào ngực thiếu đà chủ đã bất ngờ bị một vật cản lại.

Đồng thời điểm này tiếng sát phạt vọt lên một lúc, mọi người vừa bị cảm xúc thì thanh âm đó cũng im bặt.

Thay vào tiếng tiêu là một tiếng rụp đanh gọn vang lên.

Cửu Dương vụt phóng lại đứng giữa hai người sư huynh, gãi gãi lưng nói:

-Chậc, xin lỗi hai huynh, đệ bị con sâu chết tiệt này…

Vừa nói vừa xòe tay trái ra, có cái gì màu xanh nhỏ xíu trong lòng bàn tay chàng.

Cửu Dương nói rồi chẳng cho ai kịp nhìn con sâu, nhanh tay ném vào một lùm cây.

Tần Thiên Nhân tuy biết mình đã thắng cuộc rồi, vẫn chắp tay cung kính nói:

-Đại ca võ công thật lợi hại.

-A di đà Phật, cũng là nhị đệ nhường cho huynh.

Tần Thiên Nhân lại mở miệng định nói gì thêm, thì lúc này Tiểu Tường, Hiểu Lạc và nữ thần y chạy đến gọi họ về ăn tối.

Khẩu Tâm bái chào mọi người rồi trở vào chùa Thanh Tịnh, còn Trương Quốc Khải và Tàu Chánh Khê thì đi cùng hai người con gái và Hiểu Lạc. Nữ thần y trách Trương Quốc Khải sao lại không ở trong phòng nghỉ ngơi. Trương Quốc Khải giơ tay phân bua gì đó. Nữ thần y bèn quay sang liếc xéo Hiểu Lạc một cú, vì nhiệm vụ của nó là chăm sóc bệnh tình cho tam đương gia. Nữ thần y là cô gái nổi tiếng hiền hậu nhất trong hội, dĩ nhiên cú liếc của nàng không có chứa một chút sát khí gì hết, ấy vậy mà cũng làm cho Hiểu Lạc rụt cổ lại. Bởi từ nhỏ nó đã theo nàng, được nàng chăm sóc như một người chị, đôi khi như một người mẹ. Đúng với câu quyền huynh thế phụ chị cả như từ mẫu mà người xưa hay nói, vì Hiểu Lạc đã sớm là một đứa trẻ mồ côi rồi.

Tần Thiên Nhân và Cửu Dương hãy còn đứng trong luyện võ đường, Cửu Dương nhìn chiếc bóng Khẩu Tâm mất hút sau ngõ quẹo, trong lòng có hơi không vui. Lại đưa mắt nhìn ống tiêu bị gãy làm hai đoạn dưới chân chàng. Cửu Dương thoáng cau mày, nhủ lòng tuy không có giao trước nhưng đây không phải là cuộc tỉ thí thật, không ngờ Khẩu Tâm lại đánh quyết liệt như vậy, nhất là cái chiêu cuối cùng đó... Khi đó mắt chàng thấy Tần Thiên Nhân bị nguy hiểm liền phóng ống tiêu ra đỡ giúp lấy một chiêu.

Cửu Dương quay sang Tần Thiên Nhân, hỏi:

-Huynh có sao không?

Tần Thiên Nhân không nghe câu hỏi này, Cửu Dương thấy sư huynh đang nhìn theo tấm lưng của hai người con gái đang đi đằng xa xa, gương mặt Tần Thiên Nhân rạng lên. Cửu Dương biết ánh mắt Tần Thiên Nhân đang dõi theo người nào, đương nhiên không phải là Tiểu Tường.

Khi bóng hình hai cô gái khuất sau rặng tre, Tần Thiên Nhân chớp mắt trở về với thực tại, nhìn Cửu Dương, nói:

-Hả, đệ vừa mới nói gì?

Cửu Dương lắc đầu.

Đoạn chàng nén cơn đau trong lòng lại, nở một nụ cười:

-Đúng là nhân duyên thiên sinh định, hồng túy vạn ý thiên.

-Hả, đệ nói gì nữa đó? - Tần Thiên Nhân lại ngơ ngác hỏi.

Cửu Dương lại tiếp tục lắc đầu mỉm cười.

Tần Thiên Nhân nhíu mày suy nghĩ câu thơ em trai chàng đọc vừa rồi, nhưng mãi mà không hiểu câu thơ đó có nghĩa là gì, lát sau đành chịu, Tần Thiên Nhân so vai cười nói:

-Viện trưởng quả thật là viện trưởng, người ăn học quả thật có khác, người không được học cao như huynh đây nghe thơ văn gì cũng không thấu hiểu, huynh đây phục đệ rồi đó.

Nói xong chàng bá vai sư đệ, hai người cùng đi về Hắc Viện.

Tiểu Tường vừa đi đằng trước hai sư huynh đệ Tần gia, nàng vừa chuyện trò với nữ thần y, chốc chốc nàng khẽ quay lại nhìn Cửu Dương, nhìn cái dáng của chàng đang liêu xiêu bước đi thật chậm mà lòng nàng nặng trĩu.

## 12. Chương 11: Âm Mưu

Chí hùng anh xả thân đền nợ nước

Nguyện một lòng cứu chúa thoát nguy

Mai phục đầy rẫy đường đi

Bốn phương tám hướng âm ty chực chờ

Bát quái trận đồng nhân khai mở

Tám cổng thành lồ lộ gian nan

Yếu lĩnh ngự toạ tâm cang

Kích vào một điểm trung cung mở màn…

Đêm đã khua, bỗng có tiếng vó ngựa lóc cóc càng lúc càng gần, chẳng mấy chốc đã đến trước khách sạn Hưng Phát của tỉnh Hàng Châu. Ngựa vừa dừng vó thì tiếng gõ cửa vang lên, rồi tiếng bọn tiểu nhị mở cửa.

Một người áo đen đội nón rơm rộng vành che sụp xuống gương mặt đưa dây cương cho một tiểu nhị. Tiểu nhị đó chạy ra dắt ngựa đi cho ăn, tiểu nhị khác hỏi khách có trú lại hay không? Người áo đen nói gì đó. Tiểu nhị dẫn y đi đến một căn phòng sang trọng hạng nhất của khách sạn rồi nói sẽ làm nóng bình trà rồi mang tới.

Sau khi tiểu nhị rời đi, người áo đen gõ cửa, có tiếng vọng ra từ trong phòng, người áo đen vội vã đi vào, cởi chiếc nón xuống ôm trong tay.

-Tham kiến Phủ Viễn tướng quân, phó tướng Mai Lặc Chương Kinh.

Người áo đen đi đến góc phòng quỳ xuống thỉnh an hai kẻ nam nhân trẻ tuổi.

-Chuyện cống sinh đã tới đâu rồi?

Phó tướng quân Tô Khất lên tiếng hỏi, sau khi phẩy tay ra hiệu cho tên thuộc hạ đứng dậy.

-Dạ bẩm Tô phó tướng - Người áo đen đáp - Tất cả đã được lo liệu.

Tô Khất nói:

-Người này không dễ dàng đối phó, muôn sự ngươi phải cẩn thận.

-Dạ.

Người được gọi là Phủ Viễn tướng quân nãy giờ ngồi trên ghế không nói năng gì. Y thầm nhủ từ khi Mã Lương qua đời, tưởng đâu Hắc Viện sẽ phải đóng cửa rồi, nhưng thư viện không vì vậy mà vắng đi học trò, trái lại ngày càng đông hơn, cái nhân vật tên là Tần Thiên Văn này quả tình không đơn giản chút nào...

Y còn đang ngẫm nghĩ, thì Tô Khất quay sang y nói:

-Tướng quân à, lần này chuyện Hoàng Hà thiên tai thật là trúng thời điểm, coi bộ lão Thiên cũng giúp cho mình.

Phủ Viễn tướng quân thủng thẳng gật đầu.

Người áo đen nói:

-Lần này điều được hai người đó đi khỏi Hàng Châu, thật đúng như dự định của tướng quân. Còn hắn…thế nào cũng sẽ cần đến lương thực thôi.

Tô Khất nghe người áo đen ám chỉ một người, gật gù:

-Ừ. Chỉ cần hắn đi cướp lương thảo là rơi vào trận mai phục của mình.

Rồi Tô Khất bày một tấm địa đồ lên trên mặt bàn, đem mọi kế hoạch ra kể lại với người áo đen.

Người áo đen chăm chú lắng nghe, đoạn nói:

-Võ công của Vạn Văn Thông, Hồ Quảng Đông, Lạc Thiết Môn, Bạch Kiếm Phi và Nhất Đình Phong rất vững, làm sao có thể giết chết bọn này trước là kế hoạch của chúng ta như đạt được phân nửa.

Tô Khất gật đầu. Mặc dù gật gù là vậy mà trong lòng Tô Khất không tránh khỏi một nỗi lo âu mơ hồ, Tô Khất đã từng nghe người trong giang hồ kể về quần hùng Đại Minh Triều, người nào người nấy bản lãnh ghê gớm. Lại thêm vào mấy người đương gia võ nghệ cao cường nữa, gan dạ cũng không nhỏ. “Nhưng dù sao phe ta có Phủ Viễn tướng quân, ngài là truyền nhân của Võ Ma Long Thiên Hổ, cộng thêm đoàn binh thiết giáp và đoàn cảm tử binh Chính Bạch Kỳ,” Tô Khất tự mình trấn an mình, “thì cho dù bên Đại Minh Triều có giỏi võ tới đâu cũng không địch nổi số đông được.”

Tô Khất và người áo đen hai người nói chuyện với nhau khá lâu, khi nói xong quay sang tướng quân của họ.

Ngờ đâu Phủ Viễn tướng quân nghe xong chỉ nói:

-Đã tìm ra người con gái đó rồi hay chưa?

Người áo đen đáp:

-Dạ bẩm tướng quân, ả đã về đến tổng đà rồi.

Lúc những người này đang nói chuyện thì tiểu nhị của nhà trọ Hưng Phát đứng ở ngoài hành lan ghé tai nghe lén. Tiểu nhị biết nội công của mấy người này thâm hậu, nên không dám chọc thủng giấy dán cửa sổ để nhòm ngó, chỉ cố nén hơi thở mà nghe.

Tiểu nhị nghe tới đoạn nói về một cô gái thì cánh cửa bỗng mở ra. Tiểu nhị bèn giả vờ chuyện không liên can đến hắn, vào phòng đặt bình trà lên bàn rồi ôm chiếc khay vào trong lòng và chậm rãi rời đi. Tiểu nhị trở vô nhà bếp, không hay người áo đen đang lẵng lặng bám theo hắn.

---oo0oo---

Sau bữa cơm chiều khá muộn, Lữ Nghị Chánh thắp đèn chuẩn bị nghỉ ngơi. Phòng ngủ của chàng ở gần cửa phía Nam của Hắc Viện.

Trời bên ngoài nhờ nhờ, đục đục. Trăng thượng tuần xuống đến chân trời, khuất sau những đám mây xa, tỏa ra một thứ ánh sáng mờ mịt trộn lẫn với sương đêm nom như khói xám.

Trong đêm tĩnh lặng, bỗng nổi lên tiếng chó sủa, rồi phảng phất nghe tiếng chân từ xa truyền tới. Lữ Nghị Chánh bèn rời phòng ngủ, bước nhè nhẹ ra hành lang.

Quả nhiên có chuyện bất thường, Nghị Chánh thấy trên bức tường phía Đông thấp thoáng bóng người. Lúc này trời đã tối mịt, Nghị Chánh nấp sau cây cột một lúc thì thấy một người trên nóc nhà nhảy xuống, chân chạm đất không hề phát ra tiếng động, rồi chạy nhanh về hướng giếng nước.

Nghị Chánh nhìn thân pháp hắn di chuyển trên mái nhà, hiểu võ công người này không tệ.

-Bằng hữu là ai? Địch hay bạn?

Nghị Chánh hỏi.

Người áo đen không đáp, biết đã bị phát hiện nên nhanh chóng rút trong áo ra một gói giấy màu vàng nhạt, định mở ra thì Lữ Nghị Chánh đoán hắn muốn bỏ độc vô giếng nước, chàng mới bay đến xuất một cước đá gói giấy đó rơi xuống làm cho bột trong giấy vương đầy lên trên mặt đất.

-Có trộm! - Nghị Chánh la lên.

Lữ Nghị Trung và Nhạc Tam Nguyên có nhiệm vụ tuần tra trường học đêm đó, đang đi gần đó nghe vậy giật mình chạy nhanh tới. Tần Thiên Nhân, Tàu Chánh Khê, Cửu Dương, Trương Quốc Khải, và Khẩu Tâm đang ở trong thư viện bàn bạc công chuyện, nghe vậy cũng nhanh chóng xuất hiện. Bảy người thấy một người đang đứng chỗ giếng nước đối diện Lữ Nghị Chánh.

Lão Trần là người cuối cùng tiến đến. Tám người Đại Minh Triều đứng vây tròn, chặn đường lui của tên này.

-Đêm hôm mà được các hạ bất ngờ đến thăm, không biết có điều chi chỉ giáo? - Tần Thiên Nhân lên tiếng hỏi.

Ăn trộm là một trung niên trạc tuổi độ tứ tuần, Nhạc Tam Nguyên trông thấy gương mặt người này ngờ ngợ, hình như chàng đã từng gặp qua y, mà không nhớ đã gặp ở nơi đâu. Nhạc Tam Nguyên còn đang nhíu mày suy nghĩ, thì người đó động thủ trước với Lữ Nghị Chánh.

Tên trộm biết bản thân khó thoát khỏi nơi này, dự định sẽ bắt Nghị Chánh để làm con tin.

Hai bên lối đi chỗ giếng nước có đặt nhiều chậu hoa san sát bên nhau.

Tên trộm nghiêng mình, chân trái lập tức co lại, bước lên hai bước. Nghị Chánh cũng nghiêng người bước lên phía trước, thế là hai bên bước chéo qua mặt nhau trên lối đi chật hẹp này. Hai bên đều dùng song chưởng công kích đối phương, bốn bàn tay chạm nhau trên không, mỗi người phải lùi mấy bước. Bây giờ vị trí đã thay đổi, Nghị Chánh ở phía đông, tên trộm ở phía tây. Mấy chậu hoa bị ngã sóng soài, hoa cúc vàng đẹp đẽ thế mà trong chốc lát đã bị bốn bàn chân đạp cho dập nát.

Hai người định thần một lúc, lại tiếp tục đấu chưởng. Sau khi hai bên qua lại mười mấy chiêu, Nghị Chánh biết địch thủ nội công hơn hẳn mình nên liền đổi chưởng pháp thành cước pháp. Chàng phóng tới một bước, vọt cả người lên không, khi chạm đất đưa chân quét thành một vòng tròn, Nghị Chánh ra chiêu Triều Dâng Thủy Xoáy đánh vào hạ bàn đối thủ. Tên trộm đảo người lùi lại. Nghị Chánh xuất cước không trúng đích, nhưng không hề nao núng, chàng lại mượn thế đá đó, nhảy lên biến chiêu thành Bộ Thần cước, bay đá ngang. Chàng nhằm bộ vị chính xác, đợi chân đối thủ chạm đất liền đưa chân phải đá ra, tấn công vào be sườn đối phương.

Ngờ đâu tên trộm nhẹ nhàng ễnh bụng ra như một con ếch để hứng cước pháp đó. Trong mình y có mặc giáp bạc nên cước pháp của Nghị Chánh như đá vào một bức tường kiêng cố, không sao làm di chuyển đối phương được. Còn đang thất sắc, thì tên trộm dùng đòn chỏ giáng một cú xuống cổ chân Nghị Chánh. Nghị Chánh liền té sấp xuống. May mà Cửu Dương phóng ra dùng tay đỡ nhẹ vào vai Nghị Chánh. Đồng thời Cửu Dương cũng dùng cây quạt quét một nhát ngang khiến cho tên trộm phải thoái lùi, Nghị Chánh mới không vập mặt xuống đất.

Cửu Dương giúp bạn xong định bắt sống tên trộm này để thẩm vấn thì Khẩu Tâm phóng vào vòng chiến nói:

-Nếu như bần tăng không chế phục được nhà ngươi thì ta đây không phải sát thủ Thiết Đầu Lôi!

Khẩu Tâm bay tới đứng chặn trước mặt Cửu Dương, nói vừa dứt câu liền xuất thủ đánh ngay. Cửu Dương buột phải lui ra.

Võ công Khẩu Tâm từ lâu đã thuộc hàng cao thủ nhất lưu rồi nên quyền pháp xuất ra thật sự nhanh như sấm sét. Lần này tên trộm đánh bảy tám chiêu, biết không thể không dùng tới binh khí cho nên vội rút con dao để trong ngực áo đâm ra. Khẩu Tâm hơi cúi xuống một chút, tay phải đã chụp được cổ tay của tên trộm đang đâm tới, dùng sức vặn ngược lại. Tên trộm phải buông dao ra, Khẩu Tâm lại phóng chân phải ra đá trúng đầu gối của hắn. Với mấy chiêu nhanh chớp nhoáng, Khẩu Tâm làm tên trộm lập tức ngã sấp xuống đất.

Tên trộm hoảng sợ đến độ mất tinh thần, vì khi này hắn nằm dưới đất nên toàn thân sơ hở vô cùng, định lăn mình sang một bên rồi bật đứng dậy nhưng hắn thật xấu số, bị Khẩu Tâm xuất liền một cước nhằm trúng vào nơi hắn lăn mình đi. Ai cũng thấy bàn chân to bè của Khẩu Tâm sắp đạp trúng tên trộm như đạp lên một con kiến. Quả thật tên trộm không tránh né được. Mọi người đứng đó ai cũng nghe “rắc” một tiếng, tên trộm bị bàn chân phải của Khẩu Tâm đạp nát xương cổ.

Sự việc xảy ra quá nhanh, khiến cho Cửu Dương không làm sao ngăn cản được, chàng giật mình nói:

-Đại ca! Hắn ta võ công không bằng chúng ta, sao lại giết hắn?

Khẩu Tâm không trả lời sư đệ, mà đi đến nhặt gói giấy nâng lên cho ánh trăng rọi vào để xem là thứ bột gì. Cửu Dương bước theo Khẩu Tâm, nói:

-Bắt sống hắn đem đi tra khảo có phải hơn không?

-Cái này là thạch tín đó - Khẩu Tâm thản nhiên cắt lời Cửu Dương.

Tần Thiên Nhân cùng Tàu Chánh Khê, Trương Quốc Khải và Lữ Nghị Trung nghe vậy chạy đến đứng tụm đầu lại xem.

Lão Trần cũng bước lại cầm gói giấy nheo mắt coi, lát sau gật đầu khẳng định.

Chỉ có Nhạc Tam Nguyên là không màng tới chất độc suýt bị người ta bỏ vào trong giếng nước để giết hại cả lũ, chàng bước lại ngồi xuống nhìn mặt tên trộm, sau hồi lục lọi trong trí óc chàng cũng nhận diện được người này. Nhạc Tam Nguyên à một tiếng rõ to, đứng dậy nói:

-Thì ra hắn là người của triều đình!

Trương Quốc Khải quay đầu lại hỏi:

-Đệ biết người này?

-Hắn tên là Hoành Lập - Nhạc Tam Nguyên gật đầu nói chắc như đinh đóng cột - Tự xưng là Thanh Sam Thiết Câu ở Trịnh Châu, đệ và Hiểu Lạc đã gặp qua hắn trong một phiên chợ ở Sơn Đông.

## 13. Chương 12: Nghi Ngờ

Công danh, bọt nước tựa bèo mây

Gác gấm, lầu cao được mấy ngày?

Tưởng đâu sung sướng, cười khây khẩy

Hóa ra toàn mộng, mấy người hay?

Mạt kiếp thời suy, vô biên trị

Càn khôn dịch chuyển, thấy người xoay!

Sáng ngày hôm sau, Tần Thiên Nhân lại gặp Cửu Dương ở luyện võ đường đằng sau chùa Thanh Tịnh, vẫn với dáng ngồi ưu sầu ủ rũ một mình trên phiến đá xanh hệt như ngày hôm trước. Tần Thiên Nhân thấy hơi kỳ lạ bèn bước lại nói:

-Thiên Văn, sao đệ lại ở đây một mình, đệ không sao chứ?

Cửu Dương đang ngồi khoanh đôi tay, cúi đầu xuống trầm tư suy nghĩ một chuyện, chàng nghe vậy thì ngẩn lên mỉm cười lắc đầu.

Đã lâu rồi huynh đệ họ hai người không có dịp nói chuyện riêng lẻ với nhau, ai cũng bận rộn với nhiều việc riêng.

Hai người đi dạo trên lối sỏi sau chùa Thanh Tịnh. Mới bang đầu là hàn quyên tích cũ, được một lúc thì Cửu Dương chép miệng thở dài một hơi.

-Kiếp người ngắn ngủi mấy chục năm, thoáng chốc đã chỉ là cát bụi. Con người đối với nhau lại thường xuyên ganh đua, đấu đá, trong “tình, danh, lợi” mà ngày đêm hao tâm tổn chí, cuối cùng cũng chẳng mang gì theo được.

Tần Thiên Nhân khẽ gật đầu. Cửu Dương lại tiếp:

-Người xưa thường nói có lương thực ngàn gánh cũng chỉ ăn một ngày ba bữa, có căn nhà lớn cũng chỉ ngủ ở một gian, báu vật đầy kho trong lòng vẫn có buồn phiền, quan to lộc hậu cũng là đi làm hàng ngày, vinh hoa phú quý cũng chỉ là thoảng qua như mây khói! Vậy, sống trên đời vì sao cứ phải tranh giành?

Tần Thiên Nhân biết sư đệ đang có tâm sự, chàng quay nhìn Cửu Dương:

-Sáng nay dường đệ như có nhiều tâm sự, đệ không sao chứ?

Cửu Dương khẽ lắc đầu.

-Không đúng - Tần Thiên Nhân nhìn Cửu Dương lom lom - Huynh thấy hình như đệ đang có tâm sự gì.

Cửu Dương tiếp tục lắc đầu.

Tần Thiên Nhân dừng bước hẳn, đưa mắt nhìn bâng quơ lên ngọn sầu đông trụi lá, nhẹ giọng nói:

-Chúng ta là huynh đệ cùng chung huyết thống với nhau, Thiên Văn à, nếu có việc gì đệ cứ việc nói, huynh nhất định sẽ giúp đệ.

Cửu Dương cũng dừng chân trong im lặng, lòng chàng rối tợ tơ vò.

-Đệ nói ra đi - Tần Thiên Nhân quay sang đặt tay lên vai em trai, ôn tồn bảo - Huynh sẵn sàng nghe, với huynh đệ là uyên bác nhất, trong cuộc đời huynh chỉ phục có ba người, một là tổng đà chủ, hai là sư phụ, người thứ ba chính là đệ.

Cửu Dương nở một nụ cười buồn:

-Những điều đệ biết chỉ như nắm lá trong rừng mà thôi.

Hai người tiếp tục bước đi. Cửu Dương sau hồi lựa lời không được, quyết định chi bằng nói thẳng, chàng hạ giọng bảo:

-Nhị ca à, huynh có thấy dạo này trong hội dường như có chuyện gì khó hiểu?

Tần Thiên Nhân nhíu mày suy nghĩ lời này, Cửu Dương nói thêm:

-Chuyện tổng đà chủ tự dưng quyết định đi quy ẩn, đệ suy đi nghĩ lại mãi, cũng thấy không giống tác phong của người. Thêm vào đó, người lại chọn phương thức viết thư chứ không mở hội đường từ giã một ai. Nếu tổng đà chủ thật có ý rời xa thế tục, thì theo đệ, với tánh tình của người hẳn ít nhất phải nói một lời với Lữ thúc chứ.

Người sư thúc mà Cửu Dương nói là Lữ Lưu Lương.

Tần Thiên Nhân hãy còn giữ im lặng.

Cửu Dương lại nghĩ tới một chuyện khác nữa, lúc người đó đánh ra chưởng pháp đó… giờ đây nhớ lại chàng bỗng thấy ớn lạnh toàn thân.

Cửu Dương bèn đem ngờ vực trong lòng hết thảy một lần nói ra với Tần Thiên Nhân. Nhưng Tần Thiên Nhân cứ cho là khi đó là do Khẩu Tâm nghiêm túc trong lúc tập luyện võ nghệ, không thể lấy đó mà trách huynh ấy được.

Tần Thiên Nhân cười nói như đúng rồi, làm cho trong lòng Cửu Dương đã rối lại càng thêm rối.

-Vậy… - Cửu Dương cố vớt vác - Huynh nhận thấy đại ca lúc này thế nào?

-Đại ca thế nào? - Tần Thiên Nhân nói - Huynh thấy huynh ấy vẫn như cũ.

Cửu Dương lắc đầu:

-Còn đệ thì thấy khác.

-Khác thế nào?

Ừ nhỉ, Cửu Dương ngớ ra một lúc lâu, chàng cũng không biết khác là khác thế nào, khác ra sao, chàng phải giải thích cái lẽ khác thường đó bằng ngôn từ gì cho Tần Thiên Nhân hiểu? Chỉ là một cảm nhận rất đỗi mơ hồ, chàng cảm thấy đại sư huynh có gì đó hơi khác so với hồi trước khi bảy người bọn chàng đi hành thích Khang Hi tiểu hoàng đế ở Quan Âm Tự. Chàng nhớ là sau khi Khẩu Tâm về đến Giang Nam, có vài lần chàng gặn hỏi, mãi cũng không biết làm cách nào y có thể phá vòng vây để trở ra ngoài được?

Còn đang xấp đặt các nghi vấn lại trong đầu rồi đưa ra chứng cớ thiết thực, Cửu Dương không hay hai người đã đi đến gần ngôi mộ của nghĩa phụ chàng.

Nhớ năm xưa khi Khẩu Tâm xuống tóc xuất gia, thì cái pháp danh Khẩu Tâm chính là do Mã Lương đặt cho, chứ ngay cả bản thân Khẩu Tâm cũng chẳng biết tên thật của mình là gì nữa. Khẩu Tâm vốn là một cô nhi rửa bát cho các tửu lâu ở Hàng Châu, người trong xóm quen gọi chàng là Tiểu Sửu vì chàng có gương mặt vừa to lớn lại đen đúa như than.

Sở dĩ Mã phu tử đặt biệt danh Khẩu Tâm như vậy là vì ông nói ông muốn chàng phải đặc biệt chú trọng đến lời ăn tiếng nói của mình. Mã Lương bảo lời nói đã nói ra như mũi tên đã bắn đi, khó mà thu lại được. Hoặc chàng sẽ làm người khác bị thương, hoặc sẽ biến chính mình thành nạn nhân. Hãy suy nghĩ thật kỹ trước khi nói. Thêm vào đó Mã Lương muốn Khẩu Tâm sẽ nói những lời an ủi và động viên những ai đang nản lòng. Những người lên viếng chùa Thanh Tịnh, ông hy vọng Khẩu Tâm sẽ cho họ một cái siết tay, một nụ cười, một lời nói của chàng có thể tiếp thêm sức mạnh để người nghe được vững tin mà bước tiếp.

Hôm nay là ngày giỗ của Mã Lương. Khẩu Tâm đứng trầm tư bên ngôi mộ phu tử đốt giấy vàng mã. Trên những tấm giấy tiền âm phủ đều viết Tam Bất Luật. Một xấy giấy vàng mã trên tay Khẩu Tâm bị gió thu cuốn cho bay tứ táng. Một vài tờ vô tình bay đến dưới chân Tần Thiên Nhân, bèn cúi xuống nhặt lên một tờ, thấy trên đó ghi ba điều luật cơ bản do Mã Lương đặt ra cho các thành viên trong hội, là “bất đầu phục Thanh triều, bất bán rẻ huynh đệ, và bất tham nhũng gia sản.”

Khẩu Tâm đứng ngẩn ngơ bên mộ Mã Lương đốt giấy vàng mã một lúc, rồi lau khô nước mắt để đọc tiếp:

-Một cứu nghĩa sĩ nhân giả, hai cứu hiếu tử hiền tôn, ba cứu tiết phụ trinh nghĩa, bốn cứu lê dân khổ nạn.

Và đọc thêm câu:

-Một giết tẩu cẩu Mãn Thanh, hai giết tham quan ô lại, ba giết thổ hào ác bá, bốn giết hung đồ ác đảng.

Tần Thiên Nhân và Cửu Dương đứng nghe Khẩu Tâm đọc bát đại giáo điều của bang hội Đại Minh Triều, cũng là do Mã Lương viết ra. Lại nghĩ tới năm xưa có lần Khẩu Tâm bị Cửu Nạn sư thái phạt ba đao sáu lỗ, vì chàng phạm phải bang pháp.

Khi đó Khẩu Tâm quỳ xuống nói với sư thái rằng:

-Đệ tử đã phạm phải điều đại giới, trong lòng bàng hoàng sợ hãi. Nghiêm túc đem hết mọi việc trước sau trình lên tổng đà chủ, cúi xin khai ân xử lý.

Lời cung của Khẩu Tâm tới đó là hết.

Mã Lương thấy vị tiểu hòa thượng này tuổi còn nhỏ dại khờ, đã đến xin cho Khẩu Tâm. Ba đao sáu lỗ nghĩa là dùng dao nhọn tự đâm ba nhát vào đùi. Ba đao này phải xuyên thủng đùi từ trước ra sau nên mới gọi là ba đao sáu lỗ. Sư thái nghe lời Mã Lương, giao Khẩu Tâm cho Mã Lương cảm hóa.

Mã Lương nói với Khẩu Tâm:

-Con đã phạm phải một trong tám giới luật, may mà lỗi không đại ác. Nếu chịu hối cải, thì như Ngã Phật đã nói, tội thập ác cũng có thể tha, huống chi là lỗi này. Nếu còn tái phạm, thì lập tức trục xuất ra khỏi sư môn. Mong con tự mình lo liệu, theo yếu chỉ Phật môn mà cẩn thận hành sự.

Kể từ đó Khẩu Tâm theo Mã Lương học đạo thánh hiền, chàng thuộc lòng những câu như: nhân chi sơ, tính bổn thiện; tính tương cận, tập tương viễn. Cẩu bất giáo, tính nãi thiên; giáo chi đạo, quý dĩ chuyên. Tử nói phàm con người ta mới sinh ra đều có cái bản tánh tốt lành. Vì cái tánh lành ấy giống nhau nên giúp họ gần nhau. Nhưng khi lớn lên, hòa nhập với xã hội, nhiễm nhiều thói tục ở đời khiến cho tính tình của họ khác đi và thành ra xa nhau. Nếu như con người ta chẳng được giáo dục, dạy dỗ thì tánh lành thuở ban đầu ấy sẽ trở nên thay đổi tùy theo môi trường mà họ tiếp xúc…

Lại nói tiếp chuyện Tần Thiên Nhân và Cửu Dương.

Tần Thiên Nhân hiểu rõ Khẩu Tâm có địa vị rất quan trọng trong tổ chức. Nếu người này có lòng nào thì sẽ là một tổn thất thật hết sức đáng sợ.

Nhưng sau khi Tần Thiên Nhân thấy cảnh Khẩu Tâm trầm ngâm trước mộ Mã Lương, Tần Thiên Nhân liền xóa cái ý nghĩ mà Cửu Dương nói ra khỏi đầu chàng, nhanh chóng phủ nhận Khẩu Tâm là một người như vậy.

Tần Thiên Nhân nói:

-Đại ca trong bao năm qua đã cùng chúng ta vào sinh ra tử, lần trước lại còn xả thân thích sát tiểu hoàng đế, con người huynh ấy, theo huynh nghĩ thì chúng ta không nên nghi ngờ. Huynh ấy làm vậy chắc có nguyên do gì đó, chỉ cần không phạm bang quy là được. Còn những chuyện khác, theo huynh thì chúng ta không nên truy cứu làm gì, để tránh làm tổn thương hòa khí giữa huynh đệ chúng ta.

Tần thiên Nhân còn nói nhiều nữa, sau cùng đặt tay lên vai Cửu Dương, nói:

-Dùng người thì không nên nghi ngờ họ, còn nếu không tin họ thì chớ nên sử dụng họ.

Trong lòng Cửu Dương chợt cảm thấy u buồn. Chàng đương nhiên hiểu sư huynh chàng nói đến chuyện Tào Tháo và Dương Tu.

Năm xưa Tào Tháo là một người tuy đa nghi nhưng mến trọng người tài, sử dụng người tài rất khéo nên sẵn sàng bỏ qua những xích mích trong quan hệ với Dương Bưu để dùng Dương Tu.

Nói tới Dương Tu, y tự là Đức Tổ, là con trai của Dương Bưu, một đại thần dưới triều vua Hán Hiến Đế, ông nội là Dương Tứ, kỵ nội là Dương Chấn đều làm quan to dưới thời Đông Hán. Cha Dương Tu vốn là một số rất ít trung thần dám phản đối quyền thần lấn át thiên tử, trước là Đổng Trác, sau này là Tào Tháo. Vợ của Dương Bưu vốn là em gái Viên Thuật. Viên Thuật lúc đó công khai xưng đế chống triều đình. Tào Tháo vốn không ưa Dương Bưu, bèn nhân đó lệnh bắt giam ông định giết. Nhưng nhờ có Khổng Dung can gián về đức độ của ông, Tào Tháo bèn thả ông. Biết nhà Hán sắp mất không thể cứu vãn được, Dương Bưu bèn cáo bệnh xin về ở ẩn.

Tuy nhiên Dương Tu lại phục vụ dưới trướng Tào Tháo. Ông là người có tài, nhiều lần giúp Tào Tháo xử lý tình huống rất thông minh. Dương Tu được Tào Tháo cho hầu cận trong phủ, thường xuyên cho ở bên kể cả khi ở trong kinh thành cũng như xuất quân. Tào Tháo đối đãi với Dương Tu đúng theo câu nói nổi tiếng của ông "Dùng người thì phải tin, mà đã không tin thì không dùng."

Cửu Dương nghe Tần Thiên Nhân nhắc đến câu nói của Tào Tháo, biết sư huynh không coi trọng những nghi ngờ của mình, trong lòng buồn vô hạn. Nhưng chàng không trách Tần Thiên Nhân được. Cửu Dương biết Tần Thiên Nhân là một người trọng nghĩa khí, nhất là trong tình huynh đệ. Mà bảy người đương gia lại cùng nhau lớn lên, từ tấm bé đã cùng nhau ăn chung một mân, ngủ chung một giường, đắp cùng một tấm chăn. Tình cảm đồng môn thân thiết khắn khít nhau còn hơn Lưu - Quan - Trương kết nghĩa vườn đào nữa.

## 14. Chương 13: Thần Quyền Nam Hiệp

Mộng ước đây rồi, anh ở đâu?

Tim em rướm lệ, khóc thương sầu

Lâm Tố Đình đứng trước cửa phòng Tần Thiên Nhân, mấy lần nàng đi qua đi lại nhưng thật lâu sau mới có can đảm giơ tay gõ cửa.

Kẹt. Một tiếng khô khốc vang lên, khi tay nàng vừa chạm vào thì cánh cửa mở ra. Thì ra cửa phòng chỉ khép hờ chứ không có chốt khóa.

Lâm Tố Đình bước vào đưa mắt nhìn khắp nơi bên trong căn phòng.

Phòng ngủ của nam nhân quả tình giản dị, nàng thấy không có gì ngoài một chiếc giường đặt ở nơi góc phòng, cạnh đó có một cái tủ đựng quần áo, giữa gian phòng là một chiếc bàn và hai chiếc ghế, tất cả đồ dụng chỉ bấy nhiêu, vô cùng sơ sài.

Lâm Tố Đình ngồi trên ghế chờ đợi. Thời khắc cứ chầm chậm đi qua.

Từ ngày nàng gặp Tần Thiên Nhân và nữ thần y bên bờ Tây hồ, thời gian cứ thế trôi. Nàng suy nghĩ ra nhiều điều. Rằng chàng và nàng chưa bao giờ thật sự là một cặp. Nàng nhận ra trước giờ nàng chưa từng tặng chàng gì cả, chưa từng nghĩ qua những câu tỏ tình, chưa từng thử nắm tay chàng, cũng chưa từng dám nhìn vào mắt chàng, huống gì là mở miệng nói yêu chàng như nữ thần y. Lúc gần, lúc xa, nhưng nàng và chàng chưa bao giờ đi quá giới hạn mà họ tự đặt ra. Nàng chợt cảm thấy hối hận vô cùng, nhưng có phải là đã quá trễ để thay đổi rồi?

Lâm Tố Đình ôm chiếc áo vào trong lòng, đương nhiên là áo may tặng cho chàng. Màu xanh là màu chàng thường mặc, không hiểu sao chàng lại ưa thích màu xanh đến vậy? Lâm Tố Đình ưỡn ngực, khẽ cười cố tỏ ra vẻ kiêu hãnh và tự tin "mình sẽ dùng cách riêng của mình để đoạt lại trái tim huynh ấy!”

Lâm Tố Đình ngồi gần nửa canh giờ vẫn không thấy Tần Thiên Nhân đâu.

Mà trong giờ phút này nàng lại muốn gặp chàng biết bao. Gặp người nam nhân với đôi mắt nhìn hút thẳng vào trái tim nàng, ánh mắt ấy, như thiêu đốt nguồn nhiên liệu mà nàng chưa bao giờ san sẻ cho ai.

Lâm Tố Đình khẽ vuốt lại chiếc áo cho thẳng nếp, rồi đặt ngay ngắn lên bàn, nàng ngồi đó hồi hộp đến run người, trời thu lạnh, nhưng không phải vì thế nàng run, mà cảm giác được gặp gỡ người thiêu cháy trái tim nàng, trái tim điên cuồng chưa một lần được tưới nguồn hạnh phúc cứ thôi thúc nàng.

Mãi đến khi vầng dương dần ngã sang chiều, Tần Thiên Nhân mới bước vào, nét mặt tỏ vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy Lâm Tố Đình.

Đây là phòng của nam nhân cơ mà, Tần Thiên Nhân nhủ bụng, thoáng ái ngại nhưng không mời Lâm Tố Đình trở ra ngoài. Chàng cần phải nói chuyện thật thà với nàng, bởi chính nàng là nguyên nhân của tất cả.

Tần Thiên Nhân tiến lại gần Lâm Tố Đình, nghĩ sự thật dù cay đắng đến nhường nào chàng cũng vẫn phải nói ra, sau đó hy vọng nàng học cách chấp nhận, vì không có một lối nhỏ nào để nàng trú ngụ trong tim chàng được, bởi vì tim chàng đã lấp đầy bằng hình bóng của người con gái khác rồi.

-Nhị ca - Khóe môi Lâm Tố Đình nở một nụ cười tươi, nàng đứng dậy nâng chiếc áo lên - Muội mang áo đến cho huynh, là do chính tay muội may đó, nhị ca, huynh mặc vào thử xem có vừa không?

-Đại muội - Tần Thiên Nhân trầm giọng - Cám ơn muội, muội thật có lòng, nhưng tiếc là huynh không nhận được.

Câu nói này của Tần Thiên Nhân khiến Lâm Tố Đình hụt hẫn, cảm giác như tim nàng đập lỡ đi một nhịp.

Tần Thiên Nhân tiếp tục nói:

-Đại muội muội, huynh cần nói chuyện với muội…

-Đừng bảo muội không nên yêu huynh, muội làm không được!

Lâm Tố Đình nói, đầu cuối xuống, dấu đi những giọt nước mắt cũng rơm rớm muốn tuông rơi. Tần Thiên Nhân im lặng, trong lòng tràn ngập ái ngại, chỉ nhìn nàng.

Một lát sau như đã khôi phục bình tĩnh được đôi chút, Lâm Tố Đình ngước lên cất giọng đầy đau khổ:

-Nhị ca, tình cảm là của muội, huynh không ép buộc muội ngừng lại được, nhưng huynh cũng phải nhớ, huynh đã có hôn ước, và vai vế của huynh trong hội là gì.

-Thì sao?

Tần Thiên Nhân hỏi, phát hiện hai mắt nàng đã ngân ngấn nước.

-Nhị ca…

Lâm Tố Đình vương tay ra nắm lấy tay Tần Thiên Nhân, cố bám víu một chút hy vọng nào đó, như một cụm bèo trôi lênh đênh trên mặt hồ chợt bám vào một vật thể nào đó, cố không để cho nước mang trôi đi, dù rằng tia hy vọng rất mong manh.

Lâm Tố Đình nuốt nước mắt, vừa thương vừa giận, tức tưởi nói một hơi:

-Huynh chỉ là ham chơi nhất thời thôi, đúng không? Đàn ông ai cũng như vậy mà, ai cũng năm thê bảy thiếp hết, nhưng họ chỉ là vui chơi qua đường thôi, phải không? Cuối cùng thật ra người huynh yêu chính là muội...

Câu nói của nàng bị bỏ lửng, thay vào đó là những tiếng nức nở nghẹn ngào, đầy đáng thương vang lên, khiến cho người nào nghe được cũng sẽ không tự chủ được mà mềm lòng, mà muốn yêu thương che chở cho nàng. Đáng tiếc bờ vai Tần Thiên Nhân đã trao người con gái khác rồi.

Tần Thiên Nhân đứng đó hít sâu vào một hơi, sau đó nhẹ thở ra, điều cần nhất lúc này chính là tỉnh táo, không được để cơn xúc động của người con gái này làm chàng mềm lòng được, rồi khiến cho tình hình trở nên nghiêm trọng hơn.

-Không.

Tần Thiên Nhân lắc đầu.

Sau đó từ tốn nói:

-Đại muội à, trên đời này cố làm bất cứ điều gì cũng là một khó khăn với người thực hiện. Nhưng có lẽ khổ nhất là dối lòng mình, để chung sống với một người mà con tim mình hoàn toàn không rung động vì người đó. Điều đó không chỉ mang tới nỗi khổ cho mình, mà còn cho chính cô gái mình yêu.

-Huynh yêu nữ thần y lắm sao, muội ấy có gì hơn muội chứ?

Lâm Tố Đình nghe tới đây không giữ bình tĩnh được nữa, lời nói và nét mặt cũng tỏ vẻ tức giận.

-Tây Hồ không có gì hơn muội cả - Tần Thiên Nhân đáp lời nàng - Muội nói đúng, cái gì cũng không bằng muội, nhưng ở Tây Hồ huynh tìm thấy sự đồng điệu trong tâm hồn.

Tần Thiên Nhân trả lời, sau đó động viên Lâm Tố Đình:

-Mà thật sự thì không đáng để muội phải đau khổ nhiều đến vậy khi huynh không đáp trả tình yêu của muội. Muội chỉ nên đau vì một người đàn ông nào đó yêu muội thật lòng. Muội là một cô gái rất tốt. Huynh không yêu muội không có nghĩa là muội thất bại hay không đáng được yêu, mà chỉ là huynh không có diễm phúc được có muội trong đời.

Tần Thiên Nhân còn nói nhiều nữa, muốn tìm mọi cách để nàng chấp nhận thực tế là chàng không yêu nàng một cách nhẹ nhàng nhất.

Sự thật thì chàng không cần phải động viên nàng. Thực ra thì Lâm Tố Đình biết chứ. Nàng đủ cao ngạo để biết rằng cái giá của nàng là như thế nào. Nàng đủ tự tin để hiểu nàng là cô gái ra sao. Chỉ là lúc này con tim nàng không ngừng đập vì chàng, mười mấy năm qua tình yêu dành cho chàng bùng cháy lên dữ dội quá nên thấy trong tim rất đau.

Bên tai nàng vẫn là giọng nói ấm áp thường ngày nàng thích nghe đó, âm thanh đều đặn vang lên, mà sao giờ đây nghe buốt cả lòng.

Hai người nói chuyện thêm một lúc nữa, Tần Thiên Nhân đề cập đến chuyện hai người nên đi gặp những trưởng lão trong hội, để xin hủy bỏ hôn sự, càng sớm càng tốt. Đương nhiên là Lâm Tố Đình không chịu.

-Huynh biết là huynh đang nói cái gì không?

Lâm Tố Đình cuống quít hỏi.

- Huynh biết là huynh đang nói gì! Huynh cần có Tây Hồ, Tầy Hồ cũng cần huynh. Một năm lại đây huynh nhớ Tây Hồ đến phát điên. Đại muội à, hai chúng tôi vốn thuộc về nhau. Đáng lý ra huynh nghĩ chỉ cần muội đồng ý hủy bỏ hôn lễ là huynh sẽ đi nói với sư thái. Nhưng bây giờ huynh biết cho dù không có Tây Hồ huynh cũng sẽ không thành hôn với muội đâu, đơn giản vì huynh không yêu muội, giữa hai đứa chúng ta chỉ có thứ tình cảm đồng môn...

Trí não Lâm Tố Đình vẫn chưa tỉnh táo hẳn, hoặc nàng không muốn hiểu, rằng việc hôn nhân này sẽ không thành được rồi. Đang khi ruột gan trăm mối tơ vò, lại nghe tiếng quạ kêu xa xa bên ngoài cửa Hắc Viện, nàng càng rầu gan rối ruột hơn, thật quả là chẳng biết chui vào đâu cho đỡ khốn khổ. Nàng không ngăn được nước mắt cứ tuôn ra như suối, không nén được cơn đau đớn trong lòng bật thành tiếng khóc rất lớn. Tần Thiên Nhân vỗ về trên vai nàng, liên tục thở dài. Lâm Tố Đình lại càng nức nở. Nàng biết nói sao? Nói thêm thế nào mới được chứ?

Cuối cùng Lâm Tố Đình gắn gượng lắm mới giơ được tay lên quẹt những giòng lệ, ngẩng đầu lên nhìn Tần Thiên Nhân một cái, mà nước mắt cứ tiếp tục trào lên lưng tròng, nàng nghẹn ngào:

-Huynh nói vậy không sợ muội đau lòng?

-Sợ chứ, nhưng huynh thà làm kẻ nhẫn tâm, chứ không muốn Tây Hồ phải đau lòng. Điều sai lầm nhất trong đời người là phủ nhận những gì trái tim họ thật sự cảm nhận.

Lâm Tố Đình cố nín nhịn mà nhịn không được, càng bật khóc dữ dội hơn:

-Huynh nói những lời này cũng vì muội ấy phải không?

-Cả đời này những chuyện huynh làm đều vì Tây Hồ cả.

Tần Thiên Nhân gật đầu, giọng đã trầm lại càng trầm xuống, nghe rất cương quyết.

-Huynh nhớ hồi hai năm trước, lúc huynh bị ốm, Tây Hồ đã khóc thầm bên giường huynh, muội không biết rằng khi đó huynh cảm động đến thế nào đâu. Lúc đó, huynh đã thề với bản thân mình rằng không quản kì khó khăn trở ngại nào, huynh nhất định phải lấy được nàng ấy làm vợ!

Tần Thiên Nhân nói đến đây bỗng thấy nhớ nữ thần y quay quắt. Một ngày không gặp nàng cảm giác như vô nghĩa. Chàng cũng chẳng biết tại sao lại yêu nàng nhiều đến vậy. Để rồi, cho đến bây giờ, những sở thích, thói quen, hình ảnh của nàng, chàng nhìn đâu đâu cũng thấy, yêu nhiều đến độ mỗi khi gặp ai thoáng chút giống nàng, chàng lại giật mình. Nữ thần y thích ăn bánh Quế Hoa, mỗi lần đi làm nhiệm vụ sư thái giao cho, lần nào chàng cũng mang về rất nhiều loại bánh bột gạo màu trắng có vị hoa quế để nàng ăn dần.

-Thế là huynh yêu muội ấy, và muốn lấy muội ấy chứ gì?

Lâm Tố Đình tiếp tục truy hỏi.

-Thật tình xin lỗi muội.

-Muội không biết – Lâm Tố Đình vẫn hoang mang mờ mịt - Chẳng phải là hai ta đã được chọn ngày rồi ư?

Hai nắm tay Lâm Tố Đình nắm lại. Nàng nóng nảy nói, mắt vẫn nhìn chàng một cách bức thiết:

-Chẳng còn bao nhiêu ngày nữa, huynh lại muốn hủy lễ cưới sao?

Tần Thiên Nhân nghe tiếng nức nở của Lâm Tố Đình mà không khỏi chạnh lòng. Dù là vậy, nhưng chuyện đến nước này chàng không thể chấp nhận mà xui theo nàng được, nhất là ngày cưới của hai người họ đang đến gần kề rồi, nên chàng không thể coi như không hay biết gì.

-Nếu lễ cưới ấy là đáng kể thì nó chính là của hai đứa chúng tôi.

Tần Thiên Nhân lạnh lùng ném cho Lâm Tố Đình một câu, câu nói như một mũi dao đâm thêm vào trái tim đang rỉ máu của nàng.

Lâm Tố Đình nới lỏng nắm tay, nhìn thẳng vào đôi mắt u ám của Tần Thiên Nhân, trong đó không có nổi một tia dịu dàng nào dành cho nàng như khi chàng nhìn nữ thần y bên hồ.

Lâm Tố Đình thẳng tay tát vào một bên má Tần Thiên Nhân.

Tần Thiên Nhân im lìm đứng đón nhận cái tát, trong mắt u ám của chàng ánh lên sự áy náy và cảm giác tội lỗi nhưng biết sao được, chàng phải làm theo những gì con tim mách bảo thôi, không thể nào chấp nhận nàng chỉ vì sợ rằng sẽ làm tổn thương tâm hồn một cô gái yếu đuối, để sau này lại làm nàng thêm đau khổ.

Thái độ dửng dưng của Tần Thiên Nhân làm trái tim Lâm Tố Đình tan nát, nàng không còn gì để hy vọng nữa rồi, trong khi nàng hoang mang cực độ, chàng lại bình thản vô cùng.

Tần Thiên Nhân đợi sư muội bình tĩnh lại một chút mới nói:

- Tố Đình à, thời nay khác rồi, bây giờ là tự do luyến ái, hễ hai người yêu nhau thì có thể bối thân bối lễ, tự hứa chung thân được. Còn cái loại hôn nhân do cha mẹ định đoạt đó đã lỗi thời rồi. Nếu muội không đồng ý, thì huynh sẽ dắt nàng ấy rời đi, thoát khỏi cái nơi phong kiến này.

Đấy cũng là lần đầu tiên Lâm Tố Đình nghe Tần Thiên Nhân gọi tên nàng, không ngờ lại trong hoàn cảnh này.

Lâm Tố Đình nhìn chiếc áo trên bàn mà nước mắt thi nhau rơi xuống. Từ nhỏ nàng vốn dĩ rất tôn sùng nam nhân này, không thể ngờ người nàng sùng bái lại có quyết định tàn nhẫn với nàng như vậy. Hỏi nàng còn mặt mũi nào nhìn người khác nữa?

Tình yêu như hai người đứng đối diện, nếu một người cứ cố chạy lại gần, còn người kia không ngừng lùi bước thì mãi mãi chẳng bao giờ tìm đến được với nhau. Cuộc tình của nàng y chang thế. Dù nàng có cố gắng chạy nhanh đến mấy cũng không bao giờ đuổi kịp được chàng. Cuộc chạy trốn của con tim nhanh đến mức nàng chỉ nhắm mắt vào thôi chàng đã ở tận nơi nào.

“Thành thật xin lỗi, huynh không yêu muội!”

“Huynh chưa thuộc về nàng ấy nhưng điều đó không có nghĩa là huynh sẽ yêu muội!”

“Chưa có người con gái nào ẩn sâu trong lòng huynh ngoài Tây Hồ, chưa có bóng hình nào khiến huynh nhung nhớ như thế!”

Tiếng Tần Thiên Nhân liên tiếp vang lên trong đầu Lâm Tố Đình.

Nàng bưng mặt vừa khóc vừa chạy đi trên hành lang của trường học Hắc Viện. Nỗi hụt hẫng, đau khổ và mệt nhoài khi đón nhận sự thất bại ê chề. Chỉ mong cho đó là một cơn mơ.

---oo0oo---

Lâm Tố Đình đi rồi, chiếc áo vẫn còn được đặt ngay ngắn trên bàn. Tần Thiên Nhân cũng không buồn cầm lên.

Chàng vẫn đứng đó, lòng nghe nhẹ tênh. Tất cả đã được giải quyết, mặc dù chàng có hơi buồn vì trước nay vẫn xem nàng là muội muội, giờ lại làm nàng tổn thương quá nhiều.

Bỗng chàng nghe có tiếng cọt kẹt khẽ phát lên đâu đó.

Tần Thiên Nhân giật mình, lia mắt nhìn quanh một vòng trong phòng. Đúng là trong phòng không có ai, nhưng ở góc phòng, trên giường thì chăn bị đội lên, hình như bên trong có người nằm. Chàng tiến lại hất cái chăn ra, quả nhiên trong đó có người nằm quay mặt vào tường. Tần Thiên Nhân khẽ lắc đầu cười, dùng tay chọc khẽ vào lưng người này, vẫn không thấy động tĩnh gì, dùng tay lật lại xem.

Nữ thần y còn chưa nói gì, Tần Thiên Nhân vỗ vỗ vào mép giường ra ý bảo nàng ngồi lên. Nữ thần y ngồi lên mép giường.

Tần Thiên Nhân nhìn nàng dịu dàng, cũng ngồi xuống cạnh nàng.

-Muội không có ý nghe lén việc của huynh đâu, chỉ là ban sáng muội đi cúng chùa, xin được lá xăm. Thầy giải xăm nói muốn ứng nghiệm phải đặt lá xăm đó vào dưới gối của huynh.

Tần Thiên Nhân giở gối lên tìm, nhưng nàng đã giấu đi rồi.

Nét buồn bã của khi nãy đã gần như biến mất trên mặt nữ thần y, song lại hiện ra khi nàng nói:

-Lúc nãy huynh nói những lời đó với Đình tỉ, hình như có hơi quá đáng.

-Phải chịu vậy chứ biết làm sao bây giờ, có những việc mà mình hoàn toàn bất lực.

Nữ thần y nghe Tần Thiên Nhân nói rồi im lặng. Một lúc Tần Thiên Nhân nhìn vào mắt nàng, đau xót vì thấy đôi mắt nàng đỏ hoe, long lanh hai giọt nước mắt. Nàng khóc không thành tiếng.

-Từ nhỏ muội mồ côi cả cha lẫn mẹ, ngoài sư phụ thì Đình tỉ rất tốt với muội. Lúc nào tỉ ấy cũng bảo vệ chăm sóc cho muội, nên muội hiểu tâm tình tỉ ấy, tỉ rất sợ phải cô đơn.

-Ai nói rằng cô ấy sẽ cô đơn, cô ấy còn có hai chúng ta, và những người anh em trong hội nữa. Bất quá, mai này sau khi chúng ta thành thân rồi, huynh sẽ tích cực tìm kiếm một vị anh hào tốt nhất trong hội giới thiệu cho cô ấy, chẳng hạn như... thất đệ, rồi truyền dạy con cái họ các chiêu thức Chuẩn Đề Quyền.

Nghe thế, nữ thần y bật cười. Tần Thiên Nhân giúp nàng lau những giọt nước mắt.

-Nhưng mà...

Nữ thần y nói.

Tần Thiên Nhân không để nữ thần y nghĩ ngợi thêm điều gì chẳng lành, phải khó khăn lắm mới thuyết phục được nàng tiếp tục cuộc tình này, nên ngay sau đó chàng tìm cách nói lảng sang chuyện khác, vội bảo:

-Phải rồi, muội còn chưa nói cho huynh biết trong lá xăm đó nói gì?

Nữ thần y giở tấm chăn lên, lấy mảnh vải màu vàng nhỏ xíu được gấp lại như thân con diều.

-Hôm nay muội đi cúng chùa... - Nàng ửng hồng đôi má, ngập ngừng bảo - Muội cầu Bồ Tát xin được cây xăm này, thầy giải xăm nói là xăm thượng thượng đó, thầy cho biết Bồ Tát nói tất cả đều tốt đẹp, hơn nữa...

-Hơn nữa sao?

Tiếng Tần Thiên Nhân giục giã.

-Trong lá xăm còn cho biết… - Nữ thần y cứ chớp mắt ngập ngừng mãi - Xăm nói nhân duyên của chúng ta là do trời ban cho, sẽ rất mỹ mãn...

-Bồ Tát cũng nói vậy sao?

-Đúng rồi, Bồ Tát còn nói thêm...

-Bồ Tát còn nói thêm điều gì?

Chờ rất lâu vẫn không nghe nàng nói tiếp, chàng lại đành buột miệng hỏi.

Nhưng nữ thần y cứ lắc đầu:

-Không thể cho huynh biết được, huynh biết rồi sẽ không còn linh nghiệm nữa.

Tần Thiên Nhân vốn không tin những chuyện coi quẻ xin xăm này, nên nói:

-Tây Hồ à, muội nói cho huynh biết đi.

Nữ thần y ngập ngừng thêm một lúc, ghé vào tai chàng nói nhỏ:

-Bồ Tát nói... chúng mình sẽ có tới những mười đứa con.

Tần Thiên Nhân nghe vậy không nén được, bật một tiếng cười nhẹ. Nữ thần y đỏ mặt bật đứng dậy định đi ra ngoài.

Tần Thiên Nhân kéo nàng ngồi trở lại trên giường.

-Không cho huynh cười người ta!

Tần Thiên Nhân lại cười, sau đó thấy nàng đang vừa giận vừa thẹn, xoay người sang ôm lấy nàng.

-Có nhiều con như vậy, sau này làm việc gì huynh cũng sẽ cẩn thận, sẽ không bao giờ khiến cho muội phải lo lắng.

Nữ thần y gật đầu.

Tần Thiên Nhân lại nói:

-Mà hai đứa mình có tới những mười đứa con, nếu sinh cách nhau năm một, như vậy sẽ cực khổ cho muội lắm, đành phải sinh cách nhau hai ba năm, mà nếu vậy, thì tính ra …

Tần Thiên Nhân nói tới đây mắt nheo lại:

-...ngay bây giờ phải bắt đầu rồi.

Nói xong chàng nhanh như chớp hôn nàng. Nữ thần y tránh ra cũng nhanh không kém, chắc nàng lường trước được, bật dậy bước xuống giường.

-Còn khuya đi!

-Khuya nay hay là khuya mai?

Lần này nàng không lường được rồi, trong những người đương gia thì Tần Thiên Nhân vốn có tánh tình đạo mạo nổi tiếng trong hội, nữ thần y mới không ngờ chàng lại hỏi một câu như vậy. Chẳng thà người hỏi đó là… Cửu Dương hay là Lữ Nghị Chánh, nàng sẽ không cảm giác bối rối, đằng này, lại là chàng sao?

-Huynh thật đáng ghét, lại chọc người ta nữa!

Tần Thiên Nhân khi này không nghe nàng nói gì, buông một câu bông đùa với nàng xong chỉ xúc động nhìn nàng. Đôi mắt của nữ thần y khi hờn trách thì mở to, có đuôi dài, ánh mắt vừa có vẻ tức bực, vừa có vẻ buồn bã, cam chịu khiến chàng cũng vừa thấy tức cười, vừa cảm thấy mềm lòng.

Nữ thần y thấy chàng nhìn mình không dời mắt bất giác đôi má nàng vốn tự nhiên đã hồng hào càng đỏ ửng hơn, nàng gục đầu xuống không nói một lời.

Tần Thiên Nhân chữa thẹn cho nàng, tằng hắng một tiếng, nói:

-Lá xăm này, phải đặt dưới gối à, không thể mang trong mình được sao?

Nữ thần y im lặng một lúc, ngượng nghịu nói:

-Huynh muốn mang nó theo bên mình? Nhỡ huynh làm mất nó…

-Không có đâu, muội may nó vào trong áo huynh là được.

Nữ thần y nghe chàng nói vậy, nàng đi ra ngoài, lát sau mang một hộp kim chỉ vào. Tần Thiên Nhân ngồi chú ý từng động tác của nữ thần y, bàn tay búp măng thon thả mềm mại đang may từng mũi kim. Chốc chốc nữ thần y cũng khẽ ngẩn đầu lên nhìn chàng mỉm cười.

Người ta yêu nhau trong đôi mắt, tìm nhau bằng đôi mắt. Tần Thiên Nhân bỗng bàng hoàng nhận ra chắc chàng không sống nổi nếu mất đi nàng. Người con gái ấy, thật sự bước vào tình yêu đầu đời của chàng bằng những bước chân nồng nàn nhất.

Ở đằng kia, trên bàn vẫn còn đó, chiếc áo của Lâm Tố Đình nằm chơ vơ.

Hồi sau nữ thần y cũng khâu xong lá xăm vào bên trong vạt áo của Tần Thiên Nhân.

Tần Thiên Nhân đứng lên, không ngờ vạt áo chàng bị may dính vào vạt áo nàng.

Nữ thần y cũng đứng lên theo, nàng nhăn mũi lại, cười nói:

-Thần quyền nam hiệp oai chấn bốn phương, thiếu đà chủ của Đại Minh Triều lừng danh trong thiên hạ, lúc đang say sưa với tình yêu, không dè lại bị trúng ám khí của bổn cô nương đây, nhỡ mà muội là thích khách thì huynh nguy rồi đó.

-Muội thật là nghịch ngợm - Tần Thiên Nhân cũng cười hiền từ.

Đoạn nắm lấy tay nàng, chàng nói:

-Tây Hồ, muội gả cho huynh?

Nữ thần y không đắn đo, khẽ gật đầu.

-Thật không?

-Thật chứ, ai giỡn chi chuyện tình cảm.

Nàng nói rồi sà vào lòng chàng. Mái tóc dài óng ả thả xuống vai nàng, gương mặt nàng hồng hào rạng rỡ. Niềm vui vì yêu và được yêu làm cho người ta đổi khác một cách nhanh chóng. Nàng không còn vẻ héo úa và buồn phiền trước đây nữa. Tần Thiên Nhân dang đôi tay ôm chặt lấy nữ thần y, hôn lên tóc nàng.

-Tây Hồ, muội đừng nhường huynh cho bất kỳ người nào. Huynh chỉ muốn là của muội, một đời, hai đời, thậm chí là ngàn đời. Huynh sẽ mãi mãi thuộc về muội.

Tần Thiên Nhân nói với nữ thần y.

Nữ thần y se sẻ gật đầu.

Đối với các cô nương, Tần Thiên Nhân lạnh lùng và vô tình, chỉ có nàng hiểu chàng là người rất tình cảm. Yêu nhau bấy nhiêu năm, nhưng tình yêu của họ không hề phai nhạt mà trái lại rất cuồng nhiệt, thậm chí còn hơn cả trước đây.

## 15. Chương 14: Tình Đơn Phương

Lữ khách trần gian khách trần gian

Lang thang phiêu bạt khắp đại ngàn

Chục thu ôm cạn chung Cần rượu

Quy hồi cố thổ nhớ mênh mang

Lâm Tố Đình vừa khóc vừa bước đi trên lối sỏi, gió từ dưới hồ thổi lên mang theo mùi bùn và lạnh buốt. Đầu nàng cúi sầm xuống như không muốn để ai thấy nàng đang đau buồn, từng giọt nước mắt nhẹ rơi xuống làn môi nàng mặn đắng.

Nàng lê từng bước chân nặng nhọc đi bên bờ hồ, giờ thì nàng đã hiểu, cuộc sống, tình yêu, không chỉ có màu hồng.

---oo0oo---

Trời chiều ảm đạm hay lòng người ảm đạm?

Cửu Dương ngồi ở chân cầu Trường, tay cầm thẩu rượu không ngừng dốc ngược vô miệng.

Mắt chàng chậm rãi nhìn quanh Tây hồ. Vẫn những hàng dương liễu rủ bóng xuống nước, những cây tre cây trúc già cỗi, những tán thông im lìm, lồng đèn treo trên các tàn cây về đêm lung linh. Vẫn những chiếc băng đá dài này, những cái bàn thấp. Tây hồ không có gì thay đổi, hệt như mười mấy năm trước có lần hai người ngồi trên cầu này, hướng ra mặt hồ. Mái tóc dài của nữ thần y bị gió cuốn bay, dạt vào một bên mặt chàng, chàng nghe một mùi hương dịu dàng từ những sợi tóc đen mềm như nhung ấy. Ước chi người đang ngồi cạnh chàng hiện giờ là nàng.

Tiểu Tường ngồi tựa lưng vào thành cầu cạnh Cửu Dương, cùng với mấy thẩu rượu nữa đặt chung quanh chàng, nhiều thẩu rượu đã được chàng uống cạn, những còn nhiều rất nhiều nữa, chồng chất quanh đấy.

-Tại sao huynh lại đồng ý rời khỏi Hắc Viện? - Tiểu Tường nói.

-Biết làm sao được khi huynh không thể sống ở đó mà hình ảnh nàng ấy cứ đè nặng lên tâm trí. Huynh đi khỏi đó để lãng quên dần.

Tiểu Tường lắc đầu:

-Muội sợ rằng huynh không quên được đâu.

-Thì cũng cố gắng mà chịu đựng – Cửu Dương buồn rầu nói.

Tiểu Tường khẽ buông một tiếng thở dài, nàng lại thấy hình chàng in bóng xuống hồ nước, chỉ mới qua mấy hôm mà trông tàn tạ, ma dại quá thể, nhất là hàng ria mép lởm chởm không được cạo sạch sẽ kia, thêm vào đó là hai bọng mắt thâm quần, ánh mắt chàng cũng hoang vắng như thiếu mất linh hồn.

Chàng trở thành như vậy, có biết không một người con gái yêu chàng say đắm?

Ngực tuy nhói đau nhưng Tiểu Tường cũng hiểu rõ rằng có nhiều chuyện không miễn cưỡng được.

Tiểu Tường lại lặng lẽ nhìn chàng.

Trên tay Cửu Dương cầm hình gỗ đã được chàng tạc xong rồi, nhìn ngắm không ít hơn hai mươi lần, cho đến lúc đã có thể thuộc lòng từng đường nét đã khắc. Cuối cùng cảm giác vẫn chẳng thay đổi được bao nhiêu từ khi cầm món vật đó trong tay chàng, nó chỉ mãi là một tượng gỗ thôi, không có linh hồn, càng không có trái tim.

Yêu con bé đó, đời con sẽ khổ! Những lời Mã Lương nói với chàng năm nào trên đỉnh Hoàng Sơn nay đã ứng nghiệm, chàng hiểu, nhưng vẫn cố chấp không muốn hiểu. Rằng nàng sẽ mãi xây bức tường thép chắn ngang trái tim hai người lại.

Nhưng tình cảm là một thứ khó diễn tả, khó hiểu nhất.

Chiều tà đổ bóng hoàng hôn trên mặt hồ khiến lòng chàng nhuộm tái nỗi niềm bi ai, nỗi lòng đau lại càng đau. Thế là một bóng đêm nữa sắp đổ sập lên sự đau đớn của chàng, lại một đêm khắc khoải giấc chẳng lành. Từ hôm chàng bắt gặp hai người họ đứng bên nhau bên hồ này, chàng thường giật mình tỉnh giấc lúc nửa đêm, và tỉnh đến sáng mặc dù cũng vừa chợp mắt trước đó không lâu. Nàng đã có ý trung nhân thật rồi sao, nàng có biết nước mắt chàng đang chảy ngược vào lòng khi nghĩ về nàng bên người khác không?

Sáng ngày mai chàng sẽ phải đi xa nơi này rồi. Chàng đã chuẩn bị xong hành lý và mọi thứ cần thiết để đi, tới nơi cần tới. Và có lẽ trong vòng hai ba năm tới đây sẽ không về lại đây nữa.

Liệu rằng trong những ngày chàng bỏ đi ấy, nàng có nhớ đến nàng chăng?

Cửu Dương cầm ống tiêu lên. Thường ngày chàng có sở thích thổi tiêu. Khi rãnh khi không, chàng đều dành một chút ít thời gian ra bờ hồ thổi tiêu vào giờ này. Bây giờ chàng muốn thổi một bản nhạc nhưng không có tâm tình nào thổi nên lời được. Chỉ đành lắng nghe những nhành liễu bị gió thổi đong đưa phát ra âm thanh như tiếng mưa rào.

Cửu Dương buông ống tiêu xuống, ngồi trên cầu tiếp tục uống từng thẩu rượu này đến thẩu rượu kia, mắt trầm tư nhìn xuống mặt hồ, suốt hai canh giờ vẫn không thốt một lời nào nữa.

Chẳng biết qua thêm bao lâu nữa, có tiếng thút thít truyền đến, âm thanh này phát ra cách nơi chàng ngồi không xa mấy, Cửu Dương đặt thẩu rượu xuống hướng mắt nhìn, đằng sau hàng liễu hiển hiện một mái tóc đen dài, màu áo tím giống như một cánh hoa lưu ly đơn độc mà ngày ngày chàng hay nhìn thấy trôi lênh đênh theo dòng nước.

Cửu Dương đứng dậy tiến lại gần, phát hiện Lâm Tố Đình đang bưng mặt khóc tấm tức.

Tiểu Tường cũng nhanh chóng theo chàng đến bên tìm cách vỗ về, dỗ dành để Lâm Tố Đình nguôi ngoai dần. Hôm Tiểu Tường nhìn thấy Tần Thiên Nhân và nữ thần y tình tự bên nhau bên hồ này, Tiểu Tường cũng có thấy Lâm Tố Đình đứng bên kia bờ hồ. Tiểu Tường chợt nhận ra trong mối tình tay tư này Lâm Tố Đình mới chính là người đáng thương nhất, là phận gái, lại bị hủy hôn sự, hẳn Lâm Tố Đình phải đau khổ lắm.

Ba người im lặng một hồi lâu không ai nói một lời, Cửu Dương không biết mở miệng nói gì đã đành, Tiểu Tường cũng chỉ biết nhìn Lâm Tố Đình không ngừng phát ra những tiếng sụt sịt.

Cuối cùng Cửu Dương lấy tay áo lau vệt nước mắt cho sư muội.

-Lau làm gì - Lâm Tố Đình lại gạt phắt ra - Lệ trong tim muội đây, huynh có giỏi thì lau đi.

Nói rồi nàng chợt thấy nàng trút cơn bực tức lên mình Cửu Dương là không đúng. Chàng và nàng cùng lớn lên bên nhau, từ nhỏ đã cùng đọc sách, đã cùng chơi, cùng đi trốn đi tìm. Trong lớp học, nàng chẳng bao giờ thuộc Tứ thư, lúc nào chàng cũng phải nhắc cho nàng.

Nhưng hiện thời tâm tình nàng chua chát quá, với tánh nết nàng thì cái gì cũng dễ dàng trôi qua được, nàng vốn rất hào phóng, chỉ trừ trong chuyện tình cảm.

Bầu trời bấy giờ mờ mịt mây. Những cành cây đâm ngang dọc rạch bầu trời thành những đường kỷ hà ngộ nghĩnh. Lâm Tố Đình cảm thấy dường như những chiếc lá vàng với những lằng vạch ngang dọc như những đôi mắt, những đôi mắt của số phận đó, đang nheo cười chế giễu nàng. Lại nhớ tới lời nói của Tần Thiên Nhân, những câu nói hệt như một hố băng đem nhốt kín nàng vào bên trong. Nước mắt lại chảy nhòe trên má.

Lâm Tố Đình nghẹn tiếng đi hồi lâu mới nói tiếp được:

-Tất cả là do muội không tốt, muội lại vô lễ nữa rồi, xin lỗi thất ca.

Cửu Dương đặt nhẹ tay lên vai nàng.

Lâm Tố Đình ngẩng đầu lên nhìn Cửu Dương.

Cửu Dương cũng nhìn sâu vào mắt sư muội.

Lâm Tố Đình kể cho Cửu Dương và Tiểu Tường nghe, rằng nàng buồn, buồn lắm. Chưa bao giờ Tần Thiên Nhân nói với nàng một lời thương yêu như thể đã nói với nữ thần y. Hai người đó tuy rằng đều tốt với nàng cả nhưng họ chỉ cho nàng là con rối ngốc nghếch. Thật khó mà chịu đựng nổi.

-Rồi sẽ qua hết thôi.

Cửu Dương nghe qua xong, lên tiếng khuyên Lâm Tố Đình, mà tim chàng cũng đau không hề kém cạnh, chỉ là chàng không thể nói ra được, ngoài Tiểu Tường chàng nhất định không để ai biết được.

Cửu Dương cũng cảm thấy thương cho Lâm Tố Đình, đáng lẽ ra Lâm Tố Đình phải rất sung sướng nếu sinh vào một gia đình khác, nhưng số phận nàng thật trớ trêu. Cửu Dương càng nghĩ càng thương cho cô gái hiền lành, chân thật đã có quá nhiều kỷ niệm vui buồn với chàng trong trường học Hắc Viện.

-Thất ca à - Lâm Tố Đình lại hỏi. Đầu nàng hơi gục xuống, làm những loạn tóc phủ lòa xòa xuống mắt nàng - Huynh bảo muội với nhị ca hợp nhau không?

Cửu Dương giúp sư muội vén những loạn tóc sang một bên vai.

-Vớ vẩn, hai người phải tự biết chứ.

-Còn nữ thần y?

Cửu Dương dừng tay lại, thoáng suy nghĩ một chút rồi bảo:

-Huynh nói thật, nhị ca với nữ thần y hợp nhau hơn. Từ trước đến giờ huynh chỉ thấy nhị ca xem muội như em gái.

Như em gái. Chỉ như em gái thôi sao? Lâm Tố Đình cắn môi nhủ bụng, nàng và Tần Thiên Nhân hai người rất thường khi bôn ba khắp nơi hành tẩu giang hồ kia mà, cùng làm không biết bao nhiêu chuyện nghĩa hiệp với nhau, ngày này qua tháng nọ, năm này qua năm nọ, tại sao chưa bao giờ nàng nhận ra điều đó? Trong khi nữ thần y ở xa Tần Thiên Nhân nghìn trùng thiên lý?

-Tại sao nhị ca không sớm nói với muội điều đó?

-Muội trẻ con và cứng đầu lắm - Cửu Dương nói - Muội chẳng chịu nhận ra đâu là tình yêu, đâu là tình cảm huynh muội đồng môn đơn thuần. Nhưng đến lúc nào đó người ta cũng phải nhận ra sự thật.

Khi thốt lên câu này trong lòng chàng nhưng có một cái gì đó vở tan ra.

-Thất ca à - Lâm Tố Đình lại hỏi - Huynh có ủng hộ tục lệ hôn nhân đặt đâu ngồi đấy của luân lý tam cương ngũ thường không?

Cửu Dương ve vuốt mái đầu của Lâm Tố Đình, không trả lời. Cõi lòng chàng như hóa lạnh, lát sau cố ép một nụ cười tươi, lắc đầu bảo:

-Huynh không ủng hộ phong tục tập quán phong kiến mà con cái luôn ở địa vị phụ thuộc, nhất là việc thành hôn, đều do cha mẹ định đoạt cho họ.

-Huynh theo học đạo của Khổng phu tử và nho giáo, cũng nghĩ nam nữ là phải bình đẳng, được quyền tự do yêu thương, và quyền tự do kết hôn sao?

Lâm Tố Đình hỏi rồi nhận được thêm cái gật đầu.

Tiểu Tường ngồi đấy nghe mà lòng chua chát không tả được. “Lâm Tố Đình đau lòng, có thể bày tỏ với Cửu Dương, còn chàng, lòng cũng đau đấy mà biết phân tường cùng ai? Càng không muốn than thở với mình...” Tiểu Tường biết chứ, vì chàng vốn biết tình cảm của nàng dành cho chàng, làm thế chẳng khác gì xát thêm muối vào vết thương của nàng. Thế nên chàng chỉ đành dẹp cảm giác sầu muộn qua một bên để an ủi cho Lâm Tố Đình. Tiểu Tường nghĩ rồi tự nhủ nàng không thể không yêu người này được.

-Muội lại hỏi ngốc nghếch làm khó thất ca rồi - Lâm Tố Đình cuối cùng nhìn Cửu Dương bảo - Thất ca, có thể trông thấy ca ở đây thật là tốt, hệt như có cảm giác ở nhà vậy, lại được nghe giọng nói của huynh nữa, giọng nói của huynh chính là nghị lực đã tiếp thêm sức mạnh cho muội. Muội sẽ không như vầy nữa, muội hứa với huynh, muội nhất định không sao.

Lâm Tố Đình nói một hơi thật nhanh, như để ngăn không cho bản thân mình có cơ hội xúc động nữa.

Cửu Dương khẽ cười gật đầu, nâng ống tiêu lên thổi khúc nhạc mà Lâm Tố Đình vẫn thường yêu cầu chàng thổi cho nàng nghe mỗi khi hai người rảnh rổi không có việc gì làm.

Vạt áo trắng của chàng theo gió khẽ bốc lên, tựa như một ánh trăng vằng vặc soi sáng bầu trời đêm đó. Tiếng tiêu trầm thấp và thư thả. Từng chút, từng chút sưởi ấm lòng Lâm Tố Đình, mang nàng ra khỏi hố băng lạnh lẽo.

Chẳng biết vô tình hay cố ý, Cửu Dương ngồi hướng về phía nữ thần y thường hay đứng soi bóng nàng xuống mặt hồ.

Gương mặt Lâm Tố Đình hé nở một nụ cười, tuy chỉ là một nụ cười buồn nhưng tiếng tiêu vẫn khiến lòng nàng ấm lại. Nàng ngồi im lặng lắng nghe Cửu Dương thổi tiêu, thấy cảnh êm ấm thế này nàng chưa bao giờ có được với Tần Thiên Nhân. Nhưng còn chàng với nữ thần y, chắc chắn là đã có nhiều đêm tuyệt diệu trên những chiếc cầu, bên những hàng cây cuối thu trụi lá.

## 16. Chương 15: Tranh Giành

Chuyển vận vầng Dương đón trăng tà

Giáng sâu lặn ngụp đến thăng hoa

Tử sinh xem nhẹ như bèo nước

Thôi thì ngồi mãi dưới cành đa

Ta đã sinh ra vốn không ta

Sao còn vương vấn cõi ta bà?

Mượn tạm xác thân đời trả nghiệp

Luân hồi dĩ định thế mới ra

Cửu Dương và Tàu Chánh Khê cùng lúc rời khỏi tổng đà Hắc Viện vào một buổi sáng trời gió nhẹ. Tàu Chánh Khê thì đi Cam Túc, tìm cách cứu Hoàng Hà đại nạn, hôm trước các đương gia gặp nhau sau chùa Thanh Tịnh, Khẩu Tâm cũng nhắc tới chuyện Hoàng Hà vỡ đê, nên Tàu Chánh Khê tình nguyện đi đến đó để giúp dân chúng cứu lũ. Còn phần Cửu Dương thì dẫn các cống sinh trốn khỏi Hàng Châu.

Hằng tháng, chùa Thanh Tịnh có một buổi vấn đáp Phật pháp do thượng tọa viện chuyên tu Hà Nam là Trần Đức Dung, viện trưởng của Hắc Viện - Tần Thiên Văn, trù trì của chùa Thiếu Lâm là Lữ Lưu Lương, và trụ trì của chùa Thanh Tịnh là Khẩu Tâm chủ trương thuyết giảng. Buổi vấn đáp nhằm giải quyết những thắc mắc của hành giả trong cuộc sống vấp phải khi ứng dụng Phật pháp vào đời. Đa phần các hành giả đều có những khó khăn trở ngại khi thực hành như: phương pháp tu học, mối ràng buộc trong tình cảm, những oan trái trong cuộc sống gia đình giữa cha, mẹ, chồng, vợ, con cái, hàng xóm láng giềng, những giáo lý cơ bản… Tất cả được các vị giảng sư chia sẻ tường tận tháo gỡ những gút mắc cho hành giả.

Nhưng Cửu Dương vì phải rời Hàng Châu nên không đi được, vậy nên, tối qua chàng và Lữ Nghị Trung gặp nhau bàn bạc một số việc cho trường học. Từ nay học viện giao lại cho Lữ đại thiếu gia trông coi. Luôn tiện, bài học cuối cùng Cửu Dương muốn giảng cho các hành giả, chàng viết vào giấy, nhờ Lữ Nghị Trung làm người đại diện trường học để tới giảng ở chùa.

Lữ Nghị Trung cùng với Lữ Lưu Lương, Khẩu Tâm, Trần Đức Dung ngồi xếp bằng trong khoảnh sân khá rộng của chùa Thanh Tịnh, sân chùa này nằm giữa Tam Quan và nhà bái đường.

Chung quanh ban giáo thọ có rất nhiều các chú tiểu và các hành giả cũng ngồi xếp bằng, có người hành giả đã bảy mươi mấy tám mươi tuổi rồi, cũng có những chú tiểu chỉ mới sáu bảy tuổi.

Bầu trời mùa thu trong xanh cao vời vợi, không khí trở nên se se lạnh, nắng không còn gay gắt như mùa hạ chói chang. Thỉnh thoảng có đám mây màu xanh phớt và màu mỡ gà trôi nhè nhẹ trên trời như đang khoe sắc thắm của mình. Rất nhiều cây cối thay áo mới, cũng có nhiều cây chỉ còn trơ trụi cành lá khẳng khiu. Khi những cơn gió ào tới, từng tầng lá nối nhau bay xuống chao liệng trên không trung, có chiếc quay tít như còn muốn níu kéo nguồn cội của mình.

Sau khi mọi người tụng kinh A Di Đà, là tới bài thuyết giảng của Hắc Viện, Lữ Nghị Trung bắt đầu bằng cách hỏi các hành giả:

-Nam mô a di đà Phật, xin cho phép hỏi các Phật tử, trong cuộc sống, con người tranh giành rốt cuộc là vì điều gì?

Một hành giả nữ khoảng chừng bốn mươi mấy tuổi chấp tay đáp:

-A di đà Phật, kính thưa phu tử, con người tranh giành để có thể tích chứa tài sản, để có một cuộc sống sung túc cho bản thân và con cháu của họ.

Lữ Nghị Trung mỉm cười hiền hậu nói:

-Đúng rồi, tuy nhiên, các loại tài sản thế gian luôn bị tan hoại theo định luật vô thường, không bền chắc. Theo Kinh Tăng Chi Bộ, Đức Thế Tôn cao quý đã dạy có bảy thứ tài sản không bị tiêu hao biến mất, được gọi là Thất Thánh Tài. Bảy loại tài sản này thành tựu bằng tâm thanh tịnh qua quá trình tu tập mới có được.

Lữ Nghị Trung sau đó từ tốn nói thêm:

-Lần này, chúng ta hãy phân tích về Tín tài và Giới tài. Trong thế giới ồn ào này, người ta lừa gạt, oán trách nhau, đố kỵ nhau đều là kết quả của sự tranh giành. Công khai tranh giành, âm thầm tranh giành, tranh giành lợi ích lớn, tranh giành lợi ích nhỏ, hôm qua tranh giành, hôm nay tranh giành. Rốt cuộc, suy cho cùng, tranh giành cũng chỉ để thỏa tâm ích kỷ mà thôi. Trong cuộc sống có thể có vô số lý do để không tranh giành, nhưng chính vì tham vọng đã khiến cho mỗi người trở thành một chú sư tử đói nằm trong bụi cỏ, kìm nén không được. Một khi tranh giành được quyền và tiền trong tay thì hạnh phúc sẽ mất đi. Tranh giành được thanh danh thì niềm vui cũng sẽ không tồn tại. Những thứ không thuộc về bản thân mà tranh giành được sẽ khiến tâm bất an. Nói cách khác, những thứ mà con người vắt óc để nghĩ cách tranh giành được không phải là hạnh phúc, niềm vui và an tâm, mà chỉ là phiền não, thống khổ, thù hận và mệt mỏi về thể xác và tinh thần...

Ở đằng xa xa, đứng dưới một lũy tre lớn, có một người thanh niên mặc áo dài màu xanh lá cây và chiếc quần đen lặng lẽ đứng nhìn những người trong sân chùa, nhưng chủ yếu y được giao phó cho trách nhiệm đến để quan sát phản ứng của một người trong bốn người trong ban giáo thọ, đặc biệt là khi người đó nghe đến bài thuyết giảng về đề tài “tranh giành” này sẽ phản ứng thế nào?

Chùa Thanh Tịnh có một bụi tre mà mỗi thân tre có đường kính hơn hai gan tay, và khi mọc thành khóm thì cả mười người vòng cũng ôm không xuể. Không những thế, những khóm măng tươi cũng to không kém, và còn bán rất được giá. Chùa thường bán măng để dành tiền quyên cho những hộ nông nghèo, phần còn lại thì dùng để tu sửa chùa, nếu không có thể chờ tre lớn từ ba đến năm năm rồi dùng chúng để đóng đồ gỗ rồi mang đi bán. Những cây tre này không cần chăm sóc gì đặc biệt, chỉ cần tưới đủ nước thì cây sẽ mọc lên khỏe mạnh.

Đáng lẽ người mặc áo xanh quần đen này muốn đến gần hơn nhưng e sẽ bị phát hiện được, vì người y đang theo dõi vốn rất thính tai, nên y chỉ đành ẩn mình phía sau hàng tre khổng lồ.

Ở trong sân chùa Lữ Nghị Trung nói khá nhiều và dài, cuối cùng nói:

-Là Phật tử, chúng ta phải nên nhớ rằng khi tấm lòng rộng mở một chút, sẽ không còn chỗ cho tranh giành tồn tại. Xem nhẹ “được và mất” một chút, tranh giành sẽ tan biến. Mục tiêu giảm bớt đi một chút, tranh giành sẽ không trỗi dậy. Xem nhẹ tâm danh lợi đi một chút, tranh giành sẽ không còn.

Ngừng một lúc, Lữ Nghị Trung hỏi:

-Xin hỏi các Phật tử, còn câu hỏi gì nữa không?

Tứ bề đều im lặng, Lữ Nghị Trung chờ thêm một chút nữa, vẫn không có ai lên tiếng.

Lấy đó làm dấu hiệu các hành giả đã thông suốt rồi, Lữ Nghị Trung quay sang hỏi Trần Đức Dung, Lữ Lưu Lương và Khẩu Tâm:

-Xin hỏi các vị thượng tọa còn gì bổ sung vào nữa không? Nếu không thì vạn bối xin kết thúc bài giảng này.

Ba người không nói gì, Lữ Nghị Trung quay lại nhìn đại chúng nói:

-Nói ngắn gọn lại chúng ta không phải có nhiều tiền hay địa vị cao mới là tốt, mà tâm tính lương thiện, giúp đỡ người khác thì số mệnh chúng ta mới có thể thay đổi được tốt. Rất nhiều chuyện nghĩ thoáng ra sẽ tốt, mọi người đều tốt, vạn sự đều tốt! Người tốt, mình tốt, thế giới đều tốt, ở trên đời này biết đủ là tốt nhất. Không tranh giành là cảnh giới cao của nhân sinh! A di đà Phật!

---oo0oo---

Lại nói tới Cửu Dương, sáng sớm hôm đó khi mặt trời còn chưa qua khỏi đỉnh Hoàng Sơn, chàng đến giảng đường phía Tây, nơi đầu tiên mà chàng từng giảng một bài thơ sau khi Mã Lương qua đời, đặt ở đó một tờ giấy. Trong giấy viết bài tập về nhà lần cuối cùng cho học sinh.

“Không có thời hạn. Hãy mãi mãi vui vẻ. Các vị đừng vội hoàn thành bài tập về nhà này mà hãy dành nhiều thời gian hơn để tự do phát huy. Một ngày nào đó hi vọng rằng đến khi chúng ta gặp lại nhau, các vị có thể nói rằng: các vị đã làm được rồi, đã rất vui. Hi vọng rằng những nụ cười sẽ luôn nở trên mỗi của các vị.”

Chàng lại đến chùa Thanh Tịnh lạy Phật, rồi giở quyển sổ lưu niệm ra, ở một trang ngẫu nhiên nào đó chàng cầm bút viết mấy dòng chữ. “Để bắt đầu tu tánh không tranh giành, cho dù chỉ giảm tranh giành xuống một chút, coi nhẹ những thứ mà mình cho là quan trọng đi một chút, thì sẽ phát hiện rằng nhân tâm của mình thoáng chốc đã trở nên rộng rãi, thế giới thoáng chốc trở nên to lớn…”

Sau đó chàng trở về lại trường học mang hình gỗ đặt trước cửa phòng nữ thần y.

Có lẽ giờ này nàng còn đang an giấc, Cửu Dương lặng lẽ áp tay lên cánh cửa phòng nàng, cửa gỗ lạnh buốt như tim nàng lạnh buốt. Chàng tự nhủ phải cố quên nàng thôi. Nàng đã sắp cập bến qua một chuyến đò rồi, an phận rồi, còn mong gì chàng nữa? Chàng phải cố quên để không là kẻ ngáng chân hạnh phúc người khác. Chàng phải cố quên vì không còn chỗ đứng trong tim nàng nữa. Mà chàng là gì của nàng nhỉ? Chẳng là gì cả, chỉ là một quá khứ mà thôi...

Trước khi rời Hàng Châu, Cửu Dương quay nhìn trường học một cái, rồi quay sang dặn dò gì đó với Nhạc Tam Nguyên.

Trần Tôn cũng như Lữ Nghị Chánh và Hiểu Lạc, vác túi hành lý trên vai đi theo Cửu Dương và Tàu Chánh Khê. Lẽ ra Cửu Dương muốn lão Trần ở lại trường học nghỉ ngơi, an dưỡng tuổi già, mà nói mãi cũng không thuyết phục lão được. Năm nay Trần Tôn đã gần sáu mươi rồi, tuy nhờ nội công thâm hậu nên tinh thần vẫn sung mãn, nhưng râu tóc đã bạc phơ. Cửu Dương nhìn chòm râu trắng như tuyết, lại càng cảm khái, biết chàng khó khuyên gì được nữa.

Cửu Dương dặn dò gì đó với Nhạc Tam Nguyên xong gật đầu chào Nhạc Tam Nguyên và Tiểu Tường, rồi chàng cùng Nghị Chánh và Tàu Chánh Khê leo lên ngồi trong cỗ xe ngựa, Hiểu lạc và lão Trần cũng ngồi xuống trước cỗ xe, Hiểu Lạc giật dây cương cho xe chạy đi.

Tiểu Tường nhìn cỗ xe của Cửu Dương xa dần, chiếc bóng mờ chìm trong màn sương lạnh khiến cho cõi lòng nàng dường đang xáo động dữ dội, chỉ là ánh nắng bình minh mà sao hôm nay lại chói chang thiêu đốt khiến nàng như muốn ngất lịm đi? Nhưng vì bản tính ương bướng, nàng không muốn tỏ ra bất cứ vẻ yếu đuối gì.

Thu đung đưa xác xơ ngàn cây lá

Ảm đạm chiều, bàng bạc áng phù vân

Ngọn gió nào vừa thổi những bâng khuâng?

Mang xơ xác cuốn trôi hồn tĩnh lặng

Anh đi khi bình minh chưa kịp nắng

Triệu cánh hồng ấp ủ nụ trinh nguyên

Anh đường mây rong ruổi khắp muôn miền

Nhắm thẳng phía tà dương ngồi ngóng đợi

Biết không em tình anh cao vời vợi?

Ngọn lửa còn bỏng cháy mãi trăm năm!

## 17. Chương 16: Tri Kỷ Tâm Giao

Hỏi sao yêu mãi vương mang

Lệ tình ướt đẫm trái ngang vẫn chờ?

Lâm Tố Đình ngồi tựa lưng vào gốc dương liễu. Mặt Tây Hồ vẫn lung linh mây trời. Trưa nay gió thổi nhẹ, nhưng vẫn không khiến tâm trạng nàng dịu lại dầu chỉ một chút.

Chiều hôm kia, Lâm Tố Đình nhớ nàng cũng ra bờ hồ này và đã gặp nữ thần y...

---oo0oo---

… Chiều hôm đó lúc Lâm Tố Đình đến gần, nữ thần y ngồi thõng chân bên bờ hồ, lưng tựa vào gốc dương liễu. Hai bàn tay nữ thần y luồn ra sau gáy, chìm khuất trong mớ tóc êm dày, và trong tư thế đang ngửa mặt nhìn trời đó, dường như nữ thần y đang mỉm cười với những cánh vạc bay qua. Những tia nắng chiều âm thầm viền quanh mái tóc mượt mà của nữ thần y một quần sáng càng lúc càng óng ánh.

Hiểu Lạc chiều hôm đó cũng ngồi gần nữ thần y, trên một chiếc rễ cây choài ra sát mặt nước, tay nó cầm chiếc cần trúc. Đã lâu rồi Lâm Tố Đình không cùng nữ thần y rượt đuổi nhau chơi bên hồ này. Hai người thường ra đây hái hoa, bắt bướm. Tiếng cười đùa ngặt nghẽo vang động một quãng hồ vắng. Chơi chán, Lâm Tố Đình nhảy ùm xuống hồ. Đấy là những chuyện đã qua. Vài năm gần lại đây những trò chơi của tuổi thơ lần lượt rủ nhau rời bỏ hai người họ. Lâm Tố Đình đến ngồi xuống cạnh nữ thần y nói:

-Tỉ nhớ lúc còn nhỏ, chúng mình hay dắt nhau ra bờ hồ này dạo chơi, tỉ đu nhánh liễu này, nhảy xuống nước, làm nước bắn tung tóe lên người muội...

Nữ thần y cười, nàng cũng nhớ hồi nhỏ hai người thường ngồi sát vai nhau như vầy, khi đó khuôn mặt xinh đẹp của hai người họ rạng lên dưới nắng chiều miền Nam. Những lúc ấy lòng nữ thần y bỗng nhiên sung sướng khi cảm thấy cuộc sống êm đềm quá đỗi. Thật vậy, chẳng cao xa gì, chỉ như thế này thôi, nghĩa là được ngồi lặng thinh bên cạnh người tri kỉ của nàng, để đuổi theo những ý tưởng vẩn vơ, cuộc sống đối với nàng không còn gì đáng mơ ước hơn nữa. Một làn gió thổi phớt qua làm mái tóc nữ thần y tung bay qua một bên vai.

Nàng nghiêng mặt về phía Lâm Tố Đình, khẽ cười:

-Sao tỉ nhìn muội?

Lâm Tố Đình thu ánh nhìn lại, dời ánh mắt xuống mặt hồ, xuýt xoa một cách thành thật:

-Tỉ chưa từng thấy ai đẹp như muội! Càng ngày muội càng đẹp!

Năm xưa nhìn người bạn thân này hong tóc bên bờ hồ, Lâm Tố Đình cũng buột miệng khen. Năm đó, nữ thần y nói cám ơn, nhưng lần này nàng chẳng nói gì, chỉ nhìn Lâm Tố Đình bằng ánh mắt biết ơn lặng lẽ rồi ngước lên bầu trời xanh thăm thẳm, lại mỉm cười. Nụ cười ngọt ngào, tươi tắn, hẳn lòng nàng đang vui vẻ lắm. Mà sao Lâm Tố Đình thẫn thờ nhìn xuống dòng nước biếc và nghe lòng thắt lại? Thầm nhủ nàng đã từng hứa sẽ không bao giờ làm người bạn thân này buồn lòng, sẽ không bao giờ đâu, đúng thế, không bao giờ hất hủi, không bao giờ quay lưng lại.

Thế mà, người bạn thân này, như một cơn gió đông lẻn về thổi tắt những ước mơ nàng hằng ấp ủ. Trong một thoáng, mắt Lâm Tố Đình mờ đi, những chiếc lá thu vàng đằng kia bỗng trở nên chập chờn như khuất sau một lớp sương mờ. Nỗi buồn mênh mông xâm chiếm tâm hồn nàng giống như mây đen chợt từ đâu kéo tới phủ kín bầu trời đang nắng đẹp.

Hóa ra tình bạn thân ái là thế này sao? Lâm Tố Đình buồn bã ngăn tiếng thở dài nghẹn ngào ngân lên từ đáy lòng. Hóa ra người đoạt đi người nàng yêu thương chính là người luôn luôn lúc nào cũng ở bên cạnh nàng, còn nàng, thì như một đứa ngốc, chẳng biết một tí gì. Mà tình cảm của nàng, dành cho chàng như một bông hoa hé nở nơi kín khuất, lặng lẽ, dịu dàng. Chả như cô ta, táo tợn và lộ liễu. Nhưng dường như vì vậy mà chàng tỏ ra ưa thích cô ta hơn!

Lại nhớ bữa sáng hôm nữ thần y nhìn Tần Thiên Nhân bằng cặp mắt long lanh bên bờ hồ, thủ thỉ những lời ngọt ngào bên tai chàng. Nỗi cay đắng khiến trái tim Lâm Tố Đình như bị ai đè xuống.

Môi mím lại, Lâm Tố Đình tiếp tục dán mắt xuống mặt nước.

Rồi để che giấu sự bất lực này, nàng nói với nữ thần y đủ thứ chuyện trên đời, chuyện nọ xọ chuyện kia.

Gió tiếp tục thổi làm tóc nữ thần y bay lên, nàng đưa tay dằn lại. Động tác vô tình này làm cho miếng ngọc có khắc tên một người rơi xuống, nữ thần y rất nhanh cúi xuống nhặt lên. Lâm Tố Đình nhận ra miếng ngọc này là vật gia truyền của dòng họ Tần, Cửu Dương cũng mang theo một cái trên người.

Lâm Tố Đình cảm thấy chóng mặt, đất chòng chành dưới chân nàng. Có lẽ vì trời mùa thu gió thổi lạnh quá. Chưa bao giờ chàng tặng nàng một món đồ nào cả. Nàng đưa tay lên dụi mắt. Mắt vẫn khô rang.

Nữ thần y khẽ liếc nhìn Lâm Tố Đình, mắt chớp chớp. Nữ thần y nhìn Lâm Tố Đình một thoáng rất nhanh. Lâm Tố Đình giả không để ý, vẫn thao thao nói rằng hồi cương bây giờ chắc đang nóng lắm, nắng cháy cả da, đường tây bắc đầy gió, bụi, và lạc đà. Nàng giả không biết gì nhưng tim nàng đau nhói. Tay nàng bám vào gốc cây tê buốt.

Nhưng nàng vẫn ráng nhoành miệng ra mà cười, thấy mình như một con rối. Một giọt nước nhỏ xuống mặt nước Tây hồ tạo nên một vòng tròn nhỏ, gợn lan ra xa…

---oo0oo---

Lại nói tiếp chuyện Lâm Tố Đình ngồi dưới hàng liễu, nàng cứ ngồi ngẩn ngơ ra đó, hai tay để lên gối, cằm ti vào tay, ánh mắt nàng buồn rười rượi.

Lát sau Hiểu Lạc đến, nhưng không cầm cần trúc như hôm kia mà với con diều trên tay, một lúc sau nữa nữ thần y xuất hiện. Nữ thần y thấy Lâm Tố Đình, chân liền bước chậm lại. Từ khi Tần Thiên Nhân trở về Giang Nam, nữ thần y rất sợ phải đối mặt Lâm Tố Đình. Nhủ bụng chiều hôm kia nàng đánh rơi miếng ngọc, quả là bất cẩn quá mà!

Giờ nàng cũng đang định tìm lối để đi vòng qua chỗ Lâm Tố Đình để đến bên Hiểu Lạc, nàng mới vừa dợm chân, thì Lâm Tố Đình đã đứng dậy ra đón đường, kéo nàng lại:

-Đi đến đây với tỉ - Lâm Tố Đình nói như ra lệnh - Tỉ có câu này muốn nói với muội!

Nữ thần y đi theo Lâm Tố Đình một cách vô thức. Lúc sau cả hai đến cầu Tây Lâm, họ dừng lại giữa cầu, nhưng Lâm Tố Đình không mở miệng câu nào. Có đến một khắc sau mới cười khẩy một cái rồi nói:

- Xin chúc mừng muội bách niên giai lão, muội sắp làm tân nương trước tỉ rồi!

Nữ thần y đứng nghe, không hiểu tại sao mà nàng thấy rõ cái vị chua chát và mỉa mai đến vậy trong câu nói của Lâm Tố Đình, thấy ớn lạnh toàn thân.

Nữ thần y còn chưa có phản ứng, trong bụng nghĩ chắc tại vì miếng ngọc nàng đánh rơi mà Lâm Tố Đình biết được chuyện giữa nàng và Tần Thiên Nhân, thì Lâm Tố Đình lại nói:

-Hỏi thật, cô và huynh ấy bắt đầu từ khi nào?

Nữ thần y sửng sốt nhìn Lâm Tố Đình, không bao giờ ngờ Lâm Tố Đình lại hỏi một câu đột ngột thế này.

-Cô đừng cho rằng tôi không biết gì - Lâm Tố Đình nhìn nữ thần y một thoáng.

-Muội không biết tỉ nói gì… - Nữ thần y bối rối khi nghe Lâm Tố Đình tự dưng thay đổi cách xưng hô với nàng, mãi một lúc mới ngập ngừng đáp.

-Cô biết tôi đang nói ai mà, cô và nhị ca... – Giọng Lâm Tố Đình nhỏ nhẹ nhưng dứt khoát

-Muội...

Nữ thần y không biết trả lời thế nào, mặc dầu nàng biết nàng đã yêu chàng tự khi nào. Nàng nhớ rõ lắm, năm mười tuổi bắt đầu thấy trái tim nàng rung động, những cảm xúc không phải là nhất thời, không phải say nắng mà dữ dội và cuồng nhiệt, khiến nàng gần như phát điên khi không nhìn thấy người con trai ấy. Nàng vùi mình vào kho thuốc để quên đi thực tại là nàng không được phép yêu người ấy. Nhưng nàng không làm được, càng lúc càng cảm thấy không thể sống nổi nếu thiếu chàng.

Lâm Tố Đình chờ một hồi không nghe đáp lời, bỗng nhiên quay vụt đi, lấy tay áo dài lau nước mắt và đi một mạch xuống cầu.

Nữ thần y sau hồi ngây ra đó, nhìn thấy Lâm Tố Đình bước đi, nữ thần y theo chân như cái máy nắm được tay áo Lâm Tố Đình.

Lâm Tố Đình nổi giận, quay lại giáng cho nữ thần y một bạt tay, mắng:

-Hồ ly tinh, tôi thật đã nhìn lầm cô!

Nước mắt nữ thần y lã chã rơi xuống, nàng nhắm mắt lại, không dám nói lời nào.

-Nếu đã vậy cô còn tỏ ra thân thiết dịu dàng với tôi để làm gì? Cô thật độc ác! Cô còn muốn lừa gạt tôi đến bao giờ?

Nữ thần y tiếp tục cúi đầu, cảm thấy không thể nói bất cứ một lời gì, đành đứng yên ngậm chặt miệng. Ở bên kia Lâm Tố Đình lại không nhịn được lại cất tiếng:

-Hồ ly tinh, không còn gì để nói sao?

Nữ thần y lúng túng:

-Muội, muội… muội đâu muốn vậy…

Giọng nữ thần y đượm mỏi mệt, nghe trầm buồn như tiếng chim khoắc khoải vẫn vang vọng những buổi trưa hè.

Dù cho trong lòng nàng hiểu rõ chuyện gì xảy ra đi nữa, nhưng có giải thích bao nhiêu thì cũng chỉ khiến cho Lâm Tố Đình càng thêm chán ghét nàng, càng làm cho nàng xấu xa thêm trong mắt Lâm Tố Đình.

Lâm Tố Đình nhìn người con gái trước mặt nàng rưng rưng nước mắt, không biết là có đang giả vờ đóng kịch hay không, mà dáng dấp ra vẻ yếu đuối tội nghiệp quá, đến nàng thấy mà còn muốn thương, huống gì là Tần Thiên Nhân.

Từ sau hôm Tần Thiên Nhân từ chối tình cảm của nàng, Lâm Tố Đình vẫn tự tin nàng là cô gái mạnh mẽ. Nàng cho rằng chỉ cần được yêu chàng thôi là đủ. Nhưng khi đường xá Giang Nam lên đèn, khi từ những ngôi nhà phát ra ánh sáng của hạnh phúc, sự sum vầy, nàng mới thấy đời nàng sao cô độc quá. Nàng chỉ còn một tháng nữa là có thể có được một người chồng, không ngờ giờ lại phải một mình bước đi, đến bao giờ nữa đây? Mối tình với chàng sẽ chỉ đưa nàng về bến bờ của đau khổ, vì nàng đang yêu chàng, yêu một người đàn ông thuộc về người con gái khác.

Không phải nàng mặt dạn mày dày, không phải nàng tàn nhẫn khi muốn tranh chồng, cướp vợ người ta. Nhưng nàng không làm chủ được con tim nàng. Nó cứ vì chàng mà thổn thức và xuyến xao. Nếu có thể, nàng là người muốn mình ngừng yêu chàng hơn bất cứ ai khác. Bởi vì nàng biết, đi đến cùng tình yêu này sẽ chỉ là đau khổ cho nàng mà thôi.

Lâm Tố Đình đứng ngó đôi mắt đỏ hoe của nữ thần y, vốn biết nữ thần y không có lỗi trong chuyện tình tam giác này.

Lâm Tố Đình lại nhớ lại hôm đó những lời Tần Thiên Nhân nói với nàng. Chàng lạnh lùng quá. Chàng đã rạch ròi trong tình cảm. Nàng hiểu. Nàng không có cơ hội, nàng luôn là kẻ thua cuộc. Mặc dầu nàng luôn ở bên cạnh chàng nhưng mãi mãi người chàng chọn không phải là nàng. Hôm bữa nàng mang áo đến tặng chàng, trước đó nàng nhìn thấy nữ thần y đi vào, nàng đã nhanh chóng nghĩ ra cách dàn cảnh để chia cách hai người đó. Thế mà đến cuối cùng lại làm lòng nàng thêm đau, chàng vẫn chẳng đoái hoài tới nàng. Đành vậy, nàng không thể tiếp tục chen vào họ, không thể đi trên vết xe đổ nữa. Tình yêu không thể được nuôi dưỡng bằng lòng tham và sự ganh tỵ. Nàng đã hiểu! Mãi mãi chàng vẫn không yêu nàng đâu!

Phía bên này nữ thần y tuy được yêu mà cũng đau buồn không hề kém cạnh, nàng thấy thật có lỗi với Lâm Tố Đình, và cũng đã mấy lần nàng định từ bỏ và ra đi để LâmTố Đình danh chánh ngôn thuận thành thân, nhưng đôi khi tình yêu lại khiến cho người ta mâu thuẫn, vừa muốn buông tay vừa muốn chiếm hữu lấy.

Cho nên, lặng thinh một lát, nữ thần y nói:

-Xin lỗi Đình tỉ tỉ, xin tỉ tha lỗi cho muội...

Lâm Tố Đình vẫn giữ im lặng.

-Bây giờ và mai sau này... tình cảm của hai tỉ muội ta... tất cả khác rồi... phải không? - Nữ thần y lại nói và ngẩng đầu lên.

Lâm Tố Đình muốn mở miệng lắm, nhưng hồi lâu vẫn không thốt ra lời được, mãi mới lập bập được một câu:

- Muội à - Lâm Tố Đình thở dài - Dù muội có thế nào đi nữa, tỉ vẫn là tỉ của muội, tỉ không hận muội đâu, không nhạt với muội đâu.

Lâm Tố Đình nói xong kiên quyết bỏ đi.

Người đi rồi, nữ thần y đổ gục xuống như một cây chuối bị đốn ngang thân. Hiểu Lạc thấy nữ thần y tự nhiên ngã xuống, không kịp nghĩ ngợi, phóng ngay về phía nữ thần y đỡ nàng ngồi dạy, nó vội vàng đến nỗi làm con diều cưng của nó bị đứt dây bay vụt đi.

Sáng sớm hôm sau Lâm Tố Đình để thư lại và ra đi, thư nàng viết khá dài, trong đó có đoạn nói rằng Tần Thiên Nhân là mảnh ghép phù hợp nhất mà nàng tìm thấy, khi hai người có cùng sở thích luyện võ, luận chuyện thiên hạ, một cách sống giống nhau. Nàng bảo nàng còn nhớ lời chàng nói rồi sẽ tìm được người tốt hơn chàng, nàng bảo khi đó nàng chỉ mỉm cười, hỏi chàng biết nàng khi đó nghĩ gì không? Nàng nói khi đó nàng nghĩ nàng không muốn tìm một ai khác, chỉ cần chàng thôi! Nàng tự trách bản thân mình vì sao lại có thể yêu nhiều đến thế, vì sao cố quên nhưng không được? Nhưng nàng không trách chàng vì đã không đáp lại tình cảm, bởi nàng biết chàng có tình cảm của riêng chàng. Có lúc nàng không muốn gặp chàng nữa nhưng được gặp, được trò chuyện cùng chàng đã vui biết bao nhiêu…

Đoạn cuối Lâm Tố Đình nói giá như thời gian quay lại từ đầu, chàng gặp nàng trước, và nếu chàng chọn nàng, nàng sẽ nhất định mang hạnh phúc đến cho chàng, thì giờ hai người không phải khó nhìn nhau thế này…

Dẫu sao, nàng bảo, nàng cũng cảm ơn chàng vì đã xuất hiện trong cuộc đời nàng, chàng cứ hạnh phúc cùng người yêu nhé, còn riêng nàng, sẽ cất giữ tình cảm này vào một góc nhỏ trong tim.

Tần Thiên Nhân đọc xong lá thơ, đứng im đến thần người ra, trước sau gì chàng cũng đã ngờ đến ngày này. Nhưng trong lòng không tránh khỏi nỗi buồn man mác vì từ nhỏ chàng đã biết tâm tình của nàng đối với chàng rồi.

---oo0oo---

Lâm Tố Đình nắm lấy dây cương, nàng cố giữ cho tay mình bớt run rẩy. Nàng nhớ lần nói chuyện hôm bữa giữa nàng với nữ thần y trên cầu, trong sự thích thú hả hê khi làm cho đối thủ kinh hãi, nàng nhận thấy cả nỗi đau ngấm ngầm mà giờ đây chỉ còn riêng với mình, nàng cảm nhận nó trào sôi dữ dội.

Lâm Tố Đình đeo khăn che mặt, đầu đội nón rơm rộng vành, thân mặc áo khoác dày cộm, nàng che đậy mình thật kỹ và cho ngựa chạy đi khỏi địa phận An Huy. Dưới lớp bọc kín đáo, nỗi đau vùng lên thổn thức và nước mắt nàng không ngừng tuôn rơi. Trong dòng người hối hả trên đường, không ai hay có một người đang dấu gương mặt đầm đìa sau lớp khẩu trang. Nàng lướt đi như trôi vào cõi mộng du, mang theo trong tim nỗi đau như cắt và cả lòng tin đã vụn vỡ, hy vọng xứ người xa lạ có thể làm hàn gắn một vết thương.

## 18. Chương 17: Thủ Tiêu

Tiếng tru tréo nơi căn hầm hoang vắng

Đêm khuya về làm tỉnh giấc chàng trai

Như hồn ma, bóng quế, mộng liêu trai

Như oan trái kiếp nào còn sót lại

Đêm đã khuya, bốn bề tịch mịch, mảnh trăng tàn gắng sức chiếu qua tầng mây đầy ảm đạm những tia sáng âm thầm yếu ớt. Ngọn gió thu hiu hắt thổi những chiếc lá bay phất phới.

Ở trong gian nhà ngoại tỉnh Hàng Châu, một bóng người nằm trên một cái chõng tre.

Nhạc Tam Nguyên thức cả đêm suy nghĩ, lúc sáng chàng có đến nhà tiểu nhị đốt vài nén nhang. Chàng nhìn xác chết trong quan tài, lại nghe vợ tiểu nhị bảo lúc phát hiện thi thể chồng thị vẫn còn nguyên vẹn, mình mẩy tiểu nhị không hề có vết thương tích nào khác ngoài trừ vết đâm chí mạng ở vùng ngực thủng ra tới phía sau lưng. Tiền bạc trong túi áo tiểu nhị vẫn còn đó, hiện trường cũng không có dấu vết đánh nhau, vẻ như tiểu nhị không phản kháng trước khi chết.

Dù không biết gì về những diễn biến chiều qua ở nhà trọ Hưng Phát nhưng Nhạc Tam Nguyên lờ mờ đoán rằng tiểu nhị đang nắm được bí mật gì rất lớn, nên hắn mới bị giết diệt khẩu, mà kẻ đâm hắn phải là một người quen nên hắn mới không đề phòng.

Để cũng cố suy đoán này, lúc trưa Nhạc Tam Nguyên lại đến nhà bếp, nơi mà tiểu nhị bị hạ sát, thấy nơi mà tiểu nhị nằm có khắc một chữ rất nhỏ, dường như ngoài chàng không ai nhìn thấy chữ đó. Nhạc Tam Nguyên suy đi nghĩ lại mãi cũng không nghĩ ra chữ đó dùng để ám chỉ ai? Không lẽ là hắn? Nhạc Tam Nguyên nhớ tới một người mà trước khi rời khỏi Hàng Châu, Cửu Dương bảo chàng phải đề phòng. Chữ này... Nhạc Tam Nguyên đang nằm vắt tay lên trán bỗng bật ngồi dậy, đúng là để ám chỉ người này rồi! Tiểu nhị vốn là một kẻ biết võ công, tuy rằng không phải là một cao thủ trong số người thuộc hàng nhất lưu nhưng mà phải chịu chết hầu như không thể phản kháng đủ chứng minh rõ điều đó!

Nhạc Tam Nguyên lại nghĩ nếu bây giờ chàng đi nói chuyện này với Tần Thiên Nhân, chàng chẳng có bằng chứng gì, Tần Thiên Nhân có tin không? Sợ chỉ bị đuối lý không vạch trần ra được. Lần này tiểu nhị bị giết, chàng càng mất đi một người đối chứng. Nhưng cái chết của tiểu nhị càng củng cố sự nghi ngờ trong lòng chàng.

Nhạc Tam Nguyên còn đang phân vân, bỗng nghe tiếng chân bước đi rất khẽ ngoài hiên, dường như những kẻ đến đây không chỉ có một người. Đồng thời chàng cũng ngửi được một mùi rất nồng nặc.

Nhạc Tam Nguyên cũng đi rất khẽ đến ghé mắt vào khe hở cửa sổ nhìn ra, nhưng ngoài hiên không có ai, những người đó đã biến mất.

Thình lình phía nhà sau lại nghe tiếng la thất thanh, Nhạc Tam Nguyên giật mình chạy đến, thấy cha chàng nằm sấp trên một vũng máu dưới đất, trên giường mẹ chàng cũng đã sớm tắt thở. Nhạc Tam Nguyên nhìn theo mấy chiếc bóng đen, thấy thân pháp của họ rất cao.

Mùi hương càng lúc càng nồng, khi Nhạc Tam Nguyên phát hiện đó là mùi gì thì đã quá trễ. Ngọn lửa bắt đầu bùng cháy dữ dội, lan nhanh khắp ngôi nhà. Căn nhà tranh được xây bằng tre nên trong chớp mắt bắt lửa cháy ngút trời, chìm trong lửa không thể nào dập tắt được.

Tiếng gào khóc thất thanh vang lên khi chàng bất lực nhìn thấy thân xác của thân phụ mẫu chàng bị lửa thiêu đốt. Hơn nữa chính bản thân Nhạc Tam Nguyên cũng vùng vẫy trong biển lửa, đau đớn tìm cách thoát đi. Không còn nhiều thời gian suy nghĩ phương cách khác, Nhạc Tam Nguyên chạy nhanh vào nhà bếp, xuất một cước vào một cái lu nước đặt ở góc nhà, để cho lu nước ngã xuống, rồi theo đà lu nước lăn đi khỏi căn bếp mà nhảy vào trong đó nấp, để thân thể đầy những vết thương của chàng không bị bỏng thêm nữa.

Nhạc Tam Nguyên bận y phục màu lam nhưng bị máu loang lổ khắp nơi nên trở thành màu tím sẫm.

Ánh trăng chiếu vào bộ mặt biến dạng của chàng.

Có tiếng kinh hãi thốt lên:

- Hắn vẫn còn sống!

Bốn người áo đen nhìn theo tay chỉ của tên đồng bọn.

Một tên thu nắm tay lại, từ những lóng tay hắn phát lên tiếng nghe răng rắc. Chẳng những Nhạc Tam Nguyên không bị giết mà còn đủ khả năng tẩu thoát khỏi ngôi nhà đang bị lửa nuốt chửng.

Năm tên sát thủ muốn ngăn cản không để Nhạc Tam Nguyên bỏ trốn ngay lúc này, chúng không sợ phải để lộ thân phận vì người chết rồi đâu còn tố giác với ai được nữa.

Nhờ nhanh trí nấp trong lu nước mà Nhạc Tam Nguyên thành công thoát khỏi căn nhà như một lò lửa cháy phừng phừng, chàng nhìn lên trời để xác định phương hướng rồi không nghĩ ngợi gì nhằm hướng tây nam gia tăng bộ pháp chạy thật nhanh.

Vào trong rừng, Nhạc Tam Nguyên ngưng thần quan sát và nhảy lên một tàn cây ẩn nấp. Khi nãy chàng thấy có năm người đứng chặng con đường hướng đến Hắc Viện, chàng biết họ nhất định sẽ ngăn chàng đi bẩm báo với thiếu đà chủ, nên đành chọn hướng an toàn nhất mà đi.

Quả nhiên chỉ một lát có năm người nhẹ nhàng dùng khinh công bám theo chàng.

Bọn này muốn giết người để bịt đầu mối đây, Nhạc Tam Nguyên tự nhủ. Năm người này khinh công đều không kém, đồng thời căn cứ vào động tác của chúng đều xác định đây là những người rất có kinh nghiệm trong việc bám theo dấu vết.

Ba người giữ vững cự ly nhất định và ở ba phía khác nhau, hai người ở phía sau ba người kia để nhỡ đồng bọn của chúng có bị ám toán thì những tên còn lại sẽ đến trợ giúp.

Đợi năm người này đi qua rồi, Nhạc Tam Nguyên mới nhảy từ tàn cây này sang tàn cây khác bám theo tên đi cuối cùng, với khoảng cách ba bước chàng nhảy xuống đất điểm trúng tử huyệt một tên hán tử.

Tên này không kịp kêu lên một tiếng, gục xuống ngay.

Tên khác cũng bị hạ thủ bằng cách đó, Nhạc Tam Nguyên hạ thủ nhanh và êm ái đến nỗi cả ba người đi phía trước cũng hoàn toàn không phát hiện được phía sau mình vừa xảy ra biến cố rất trầm trọng.

Biện pháp của Nhạc Tam Nguyên xem ra đơn giản, nhưng lại vô cùng hiệu quả.

Đột nhiên chàng cảm thấy một cơn lạnh chạy dọc sống lưng, bất giác dừng chân lại khi ngó thấy một bộ dạng trông hết sức quen thuộc đứng chặn đầu chàng ở bìa rừng. Chàng như có thể ngửi được mùi sát cơ tỏa ra trong không khí.

Người này đứng quay lưng về phía Nhạc Tam Nguyên, lên tiếng hỏi:

-Ngươi biết ta là ai rồi đúng không?

Nhạc Tam Nguyên không trả lời, chàng biết đối phương đủ rõ mà không cần mình phải trả lời.

-Tốt lắm! - Tên sát thủ lại hỏi - Vậy thì ngươi muốn tự mình tự sát lấy, để ra đi một cách nhẹ nhàng, hay muốn ép bổn gia đây phải đích thân ra tay?

Nhạc Tam Nguyên nghe vậy khẽ khàng vận công lực vào hai cánh tay, chuẩn bị tử chiến.

-Ngươi nghĩ với võ công của ngươi đó có thể đối phó được ta sao?

Tên sát thủ nói, không hề quay mặt lại, thậm chí đầu không ngẩng lên, dường như sau gáy hắn có mắt vậy.

Nhạc Tam Nguyên vẫn không trả lời, trong đầu đang tìm kế thoát khỏi hiểm cảnh này.

Tên sát thủ vẫn đứng nguyên, hắn nói:

-Lẽ ra ta vốn không định giết ngươi, nhưng tiếc là ngươi đã biết quá nhiều điều.

Hắn ngưng lại một lúc, sau đó quay mặt lại nói tiếp:

-Cha mẹ ngươi cũng vậy, chỉ vì ngươi biết quá nhiều chuyện mà làm liên lụy đến họ. Ngươi còn không mau tự sát để tạ tội với họ?

Lời vừa dứt, một cơn giận bốc lên trong đầu Nhạc Tam Nguyên, chàng phải cố sức ghìm mình để khỏi xông ra đấm thẳng vào mặt người áo đen vì sự ác độc của hắn. Đồng thời chàng cũng thấy tim mình như vỡ tan ra từng mảnh. Xưa nay chàng chưa từng nghĩ trong hội lại có kẻ tạo phản để hại nhiều người thảm bại đến thế. Và cũng chỉ vì chàng phát hiện ra đã phải trả giá bằng chính sinh mạng của những người thân trong gia đình chàng. Sự phản bội làm Nhạc Tam Nguyên rất đau lòng. Mấy chục năm qua bang hội chưa từng xảy ra chuyện đó. Tổ chức của Cửu Nạn sư thái vốn hết sức chặt chẽ và nghiêm mật, thế mà bây giờ đã bị người này bán đứng hết tất cả. Điều đáng sợ là nếu như đêm nay chàng chết đi, sẽ không có ai phát hiện ngay chỗ sơ hở đó để bịt lại kịp thời, chỉ e có nguy cơ bị khoét sâu thêm nữa. Cho nên chàng phải sống, Nhạc Tam Nguyên nhủ bụng chàng nhất định phải tìm ra phương cách sinh tồn cho bằng được để đi báo tin này.

Nhạc Tam Nguyên lại nhớ tới lời của Cửu Dương hôm trước, chàng mới thấu hiểu tình cảnh mà người giết chàng không phải là cừu nhân mà chính là bằng hữu của chàng. Hôm trước khi Cửu Dương đi khỏi Hàng Châu, Cửu Dương trầm mặc nói chàng phải nên nhớ rằng cừu nhân chưa phải đáng sợ, mà đáng sợ nhất là bằng hữu của mình. Cửu Dương nói người ta thường nói rằng người thông minh thà tin vào kẻ thù của mình còn hơn tin vào bằng hữu. Xưa nay chuyện bằng hữu phản nhau là sự thường. Và hậu quả rất thảm khốc, chỉ vì người ta thường đề phòng địch nhân chứ ít khi đề phòng chính người bên cạnh mình. Nhạc Tam Nguyên nhớ khi đó chàng không tỏ thái độ gì, tuy trong bụng nghĩ thầm viện trưởng được rất nhiều người nói là một người thông minh nhưng nói rằng bằng hữu mới thật đáng sợ là không đúng, chàng không đồng ý. Nếu vậy trong trường hợp hiểm nghèo lấy ai mà giúp đỡ mình? Cái chính là phải phân định rõ ràng ai mới là bằng hữu chân chính, còn ai là kẻ thù nguy hiểm đội lốt bằng hữu...

Trong lòng thất vọng vô cùng, Nhạc Tam Nguyên không biết phải làm sao để toàn mạng đi tới Tứ Xuyên để báo với Cửu Dương. Chàng biết nếu đấu nhau với tên sát thủ này chàng đương nhiên sẽ bị thất bại, bởi kinh nghiệm của chàng không nhiều bằng hắn, tâm linh cũng không độc địa bằng. Ngoài ra, chàng xuất thủ không nhanh bằng hắn được.

Nhạc Tam Nguyên còn đang thần người nghĩ ngợi, chợt có tiếng gió vù vù vang lên ngắt đi suy nghĩ của chàng. Dưới ánh trăng mờ ảo, vũ khí của tên sát thủ phát ra ánh sáng bàn bạc loang loáng lao đi.

Nhạc Tam Nguyên hiểu rõ uy lực của vũ khí này, liên tục nhảy lên cao tránh né khi trông thấy ác khí đó một phát chém vào chân chàng. Khi chàng vừa đáp chân xuống đất, một phát liền chém ngang đầu chàng. Nhạc Tam Nguyên lại né được nhát thứ hai đó, tiếp tục tránh được thêm một phát từ trên cao bổ xuống đầu chàng nữa. Tên sát thủ sau đó quay vũ khí trong tay, chưa nhằm vào mục tiêu nào, chừng chờ đối phương sơ hở, chỉ sai lệch một chút là bị mất mạng ngay. Động tác của tên sát thủ hết sức tự nhiên, không chút gượng ép. Những phát đánh đó là kết quả của sự tập luyện lâu năm và nhờ vào kinh nghiệm của bản thân hắn, sự tấn công thần tốc và chuẩn xác đến mức thành bản năng, cùng với sự phối hợp nhịp nhàng của từng động tác.

Nhạc Tam Nguyên xem ra khó lòng tránh được sự tấn công nguy hiểm này. Dù có tránh được những nhát này cũng còn tới biết bao chiêu thức khác sẵn sàng uy hiếp tính mạng chàng. Mà võ công của chàng chỉ tiếp thu được một phần từ các võ sư mà thôi, còn tên sát thủ này phần lớn là đã được học từ sư phụ đích tôn của môn phái, và bằng kinh nghiệm sinh tử của bản thân hắn nữa.

Được một lúc, Nhạc Tam Nguyên lấy được đà hơi cong người rồi vung chân đá trúng vào vũ khí đang nhắm vào sườn chàng, làm nó văng mạnh đi, tiếp đó chàng phóng một cây dao ra ghim chặt vũ khí đó xuống đất. Nhạc Tam Nguyên dùng toàn thân chùng xuống để thi triển khinh công chạy đi. Nhưng cùng lúc mà Nhạc Tam Nguyên triển khai khinh công thì một thanh đoản đao phóng tới như vệt sao băng. Khiến cho Nhạc Tam Nguyên phi thân lên đã ngã bịch xuống đất.

Xưa nay bất kỳ ai chỉ cần bị một mũi ám khí như vậy phóng ra từ hắn cắm vào người là ngã ngay, và trút hơi thở cuối cùng trước khi đứng dậy.

Thế mà Nhạc Tam Nguyên tuy bị ngã xuống cũng vẫn không chết. Chàng cố bò lên nhưng không được, lại ngã vật xuống nhưng vẫn gượng nhổm đầu dậy nói:

-Thất đương gia đã không nhầm... người đã không nhầm... quả thật là ngươi!

Tên sát thủ lạnh lùng nhìn Nhạc Tam Nguyên lăn lộn trên mặt đất hồi lâu, khéo khăn che mặt xuống cất tràng cười điên cuồng, nói:

-Sau khi ngươi chết đi rồi ta sẽ tìm giết luôn hắn, sẽ không còn ai cản trở cơ đồ bá nghiệp của bổn gia ta nữa!

Khắp người Nhạc Tam Nguyên đều bê bết máu và những vết bỏng, cuối cùng chàng cũng đứng lên được, đi được mấy bước lại loạng choạng như sắp ngã xuống nhưng cố sức gượng dậy.

Lúc này trước mặt chàng là một vực sâu hun hút.

Đồng thời từ mé rừng cũng đã xuất hiện thêm ba nhân ảnh tiến đến đứng phía sau lưng tên sát thủ.

-Ta đã nói trước rồi! - Tên sát thủ nhìn về phía Nhạc Tam Nguyên quát - Cho dù ngươi có chạy lên trời cũng không sao thoát chết đâu!

Nhạc Tam Nguyên không còn cách nào khác, đành gieo mình nhảy xuống vực sâu vạn trượng.

Tên sát thủ đi đến bờ vực đưa mắt nhìn xuống, chỉ thấy mây mù bao phủ, không biết vực núi sâu tới đâu. Ba tên đồng bọn của hắn đứng bên hắn võ công hơi kém, thấy vách đá đầy những đá tai mèo lởm chởm, nhọn hoắt như dao, không khỏi kinh tâm.

## 19. Chương 18: Song Lộ Phi Nương

Ta đã thấy ở nơi không xa lắm

Một vầng Dương chói rọi khí phương Đông

Khuyết vầng trăng soi đêm tối bão bùng

Hoà phong hỏa mang đời bao "tiếng Sấm"

Tuấn mã phi trên đường đời vạn dặm

Bước độc hành toả hơi ấm Từ Bi

Tiểu Tường một mình một ngựa, lặng lẽ cho ngựa chạy đi trên con đường đất đỏ dẫn tới tỉnh Tứ Xuyên. Khi này là giờ ngọ, đường thưa thớt bóng người.

Chỉ mấy ngày trôi qua mà nàng ngỡ như mấy chục năm dài đăng đẳng, nàng nhớ Cửu Dương da diết, nghĩ tới lần đầu tiên gặp chàng, nàng cảm mến ngay người đàn ông hơn nàng không nhiều tuổi nhưng chín chắn, độc lập và mạnh mẽ vô cùng. Cho tới ngày hôm nay, nàng vẫn không ngừng yêu chàng, một người luôn sống có trách nhiệm với tất cả những gì chàng làm, ngay cả trong tình yêu cũng vậy, chàng không vì chuyện của Tần Thiên Nhân và nữ thần y mà xao nhãn công việc.

Từ khi gặp chàng, nàng đã quyết định chàng sẽ là người đàn ông đầu tiên và cuối cùng của cuộc đời nàng. Nàng yêu đến mù mờ, ngu dại. Tự biết nàng mãi mãi có thể chỉ sẽ là người thay thế nhưng vẫn mỉm cười chấp nhận.

Tiểu Tường còn đang âm thầm than thở, thì có hai người tiến đến, nhưng không phải từ phía trước mà từ phía sau. Đầu tiên nàng nghe thấy tiếng vó ngựa lộp cộp, rồi bụi bay mù mịt.

Khi đến gần, nàng liếc mắt nhìn sang thấy hai người thanh niên, một người đầu đội chiếc mũ có đính viên ngọc phỉ thúy xanh ngắt, áo gấm là lượt, vẻ như công tử con nhà quý tộc. Người kia đầu đội mũ rơm, áo quần được may bằng vải thô sơ, mặt có vết chàm lớn vắt qua bên má trái, chắc là gia đinh của tên kia.

Tiểu Tường cho rằng không cần lưu ý hai người này, nhưng đột nhiên gã công tử nhẹ nhàng cho ngựa của hắn lướt đến sát bên ngựa của nàng, mắt hắn nhìn nàng mãi không rời.

Tiểu Tường bực bội thúc ngựa chạy đi, tên công tử cũng thúc ngựa đuổi theo nàng.

Tiểu Tường nhìn thấy gã thanh niên cứ say sưa ngắm mình, mặt không khỏi đỏ lên, cất tiếng nói:

-Này! Anh bạn trẻ, đi đường của ngươi đi!

Nói rồi nàng lại cho ngựa phi đi trước.

Gã công tử nở một nụ cười tinh quái.

Tên gia đinh tung ngựa chạy tới vỗ nhẹ lên vai gã công tử, hạ giọng bảo:

-Phi Yến, muội đang cải trang thành nam nhân đó, ngẩn ra mà nhìn con gái người ta thì thật là vô lễ.

Hóa ra hai người này là gái hóa nam trang. Cô nàng tên Phi Yến cười cười nói:

-Thì muội đang cố ý mà Phi Nhi tỉ tỉ, tỉ chờ coi náo nhiệt đi.

Nói rồi Phi Yến thúc ngựa rượt theo Tiểu Tường. Phi Yến dùng cây roi da vẫy tay một cái, vung roi ngựa quấn chặt lấy đuôi ngựa của Tiểu Tường, thuận tay lôi ngược lại, lập tức kéo đứt một mảng lông bờm. Con ngựa đau quá lồng lên, suýt chút nữa đã hất chủ nhân nó té nhào xuống ngựa. Phi Yến lại quất roi vào khoảng trống một cái, những tiếng loạt soạt vang lên, lông bờm ngựa bay ra tứ tán.

Tiểu Tường bị tập kích bất thình lình, nàng lập tức nổi nóng, rút cây trâm cài tóc bắn tới Phi Yến, nhưng không muốn đả thương người nên Tiểu Tường lật ngược trâm lại, đầu nhọn quay ra sau.

Phi Yến né sang trái một chút, cây trâm bay qua khỏi vai phải của nàng, mất hút vào một bụi cỏ dại ven đường. Tiểu Tường lại ném về phía Phi Yến cây trâm cài thứ hai. Lần này Phi Yến đợi trâm cài bay xa hơn mình một trượng, nàng mới vung cây roi dài trong tay ra, dùng đầu roi quấn lấy thân trâm, rồi vừa thuận tay vẫy trả cho Tiểu Tường vừa hô lên:

-Tiểu mỹ nhân! Trả cho nàng nè.

Phi Yến cũng không dùng kình lực, cây trâm từ từ bay về hướng Tiểu Tường, Tiểu Tường bèn đưa tay đón lấy.

Tưởng tên tiểu tử thúi này xem thường mình mới không dùng sức, Tiểu Tường lại bắn cây trâm đó vào dưới chân con tuấn mã của Phi Yến, khiến cho con ngựa giật nảy mình dừng bước lại, hí một tràng dài tung cả hai chân trước lên. Phi Yến bị ngựa hất rơi xuống đất, Tiểu Tường cũng phóng xuống đất theo.

Phi Yến tuốt một thanh đao ra. Tiểu Tường cũng khua kiếm trong tay đánh trả.

-Hay lắm! - Phi Yến nói.

Chớp nhoáng hai người đã đánh được bảy tám chiêu.

Tiểu Tường không nói năng gì, cứ xuất chiêu như gió, tấn công thêm mười mấy chiêu liên tiếp. Phi Yến nhận thấy chiêu thức của đối phương giống hệt như của một người mà Lộ Thần đã ghi trong Binh Khí Phổ, biết Tiểu Tường là đồ đệ của người này. Mà người này đối với nàng mà nói thì là huyền thoại rồi, nàng ngưỡng mộ y lắm.

Phi Yến cũng biết lần này mình không chiếm được chút thượng phong nào rồi. Đao pháp của nàng xuất ra càng nhanh thì đối phương đón đỡ càng chậm, thêm mấy hiệp thì thế công của nàng hoàn toàn bị kềm chế, đành chịu hạ phong.

Phi Nhi ngồi trên lưng ngựa ở đằng kia dồn hết tinh thần mà xem hai người tỉ đấu. Nàng thấy sư muội nàng đấu với cô gái này cũng hay hay, nàng có thể học lén mấy chiêu tinh diệu mà Lộ Thần ưa nhắc tới, hồi trước Lộ thúc thúc của nàng mỗi khi nhắc tới người này là điều vuốt chòm râu dài bạc phơ cảm thán, ông nói mỗi chiêu thức đều hàm chứa nội kình rất lớn.

Kiếm pháp của Tiểu Tường vốn được Cửu Dương truyền dạy cho, chân khí của nàng cũng thế, là do chính chàng truyền một phần vào người nàng, chứ những người học võ chỉ vừa được dăm ba năm như Tiểu Tường, còn lâu mới có thể đánh đấm giỏi như vậy. Song nàng không phải là đồ đệ chàng, thật ra thì do nàng không chịu bái sư. Vì nếu đã trở thành trò rồi nàng không còn cơ hội gì nữa. Trong khuôn khổ trật tự truyền thống, thầy và trò thì không thể nào đến với nhau được do đó là chuyện trái đạo lý, xâm phạm môn quy.

Yếu chỉ Thiếu Lâm kiếm thuật là lấy chậm đánh nhanh, lấy biến hóa vô lường để làm địch thủ rối loạn. Phi Yến liên tiếp gặp nguy hiểm, biết đối phương được cao thủ đích thân truyền dạy cho nên trong lòng đã có phần hoảng sợ. Nàng bèn sử hai chiêu liên hoàn của phái Thanh Thành là Vô Độc Đạo Sĩ và Thái Nguyên Bách Đao tấn công kịch liệt, chỉ mong đối phương thu kiếm về cản trở là lập tức quay lưng bỏ chạy. Nào ngờ kiếm chiêu của đối phương liên miên bất tận, đã lọt vào vòng chiến thì đừng hòng rời khỏi. Phi Yến âm thầm kêu khổ, chỉ còn cách nghiến răng chống đỡ đến cùng.

Phi Nhi thấy kiếm pháp của Tiểu Tường tinh xảo tuyệt diệu, nàng ngồi trên ngựa quan sát, trong lòng cũng âm thầm khen ngợi.

Lúc này Tiểu Tường tấn công rất dữ dội, Phi Yến không có cả cơ hội chọc ghẹo, cứ bị ép lùi liên tục. Tiểu Tường xuất chiêu Long Tuyền Kiếm đâm thẳng tới, mũi kiếm gần đến lại đột nhiên biến sang chiêu Trảm Ma Kiếm, một chiêu độc đáo trong Thiếu Lâm kiếm pháp. Kiếm quang nhấp nháy nửa hư nửa thực, Phi Yến nhìn mà chóng hết cả mặt mày, tay chân luống cuống, hoàn toàn không biết phải chống đỡ như thế nào, thấy rõ mình sắp mất mạng dưới chiêu này.

Lúc trường kiếm của Tiểu Tường công tới trung cung, điểm vào trước cổ Phi Yến, trúng chiêu này chắc chắn sẽ bị sát thương, Phi Nhi không thể không can thiệp, vội từ trên lưng ngựa tung mình phi thân đến vung song đao ngăn trở, dùng chiêu Thuyết Vô Tịnh Hư hóa giải chiêu thức của Tiểu Tường. Keng một tiếng. Tiểu Tường bị đánh bật ra. Vốn rất thông minh nên đao pháp của Phi Nhi hơn hẳn sư muội nàng gấp mấy lần.

Phi Yến thoát nạn bèn thở ra một hơi, nàng thừa cơ chạy ra sau lưng Tiểu Tường, quát lên một tiếng:

-Xem đây! - Nói dứt lời nàng dùng đao đánh tới vai trái Tiểu Tường.

Tiểu Tường vội xoay người lại.

Ngờ đâu đó chỉ là chiêu đánh hờ mà thôi. Phi Yến nhân lúc Tiểu Tường xoay mình thì dùng tay không cầm đao tả chưởng đánh ra, nhưng khi tay trái của Phi Yến chạm tới ngực Tiểu Tường, nàng chỉ sờ mạnh một cái, rồi mỉm cười nhảy lùi ra sau.

Đối với các cô gái thời bấy giờ, bị người khác phái nắm tay đã là chuyện không thể chấp nhận được rồi, huống chi là bị sờ trúng nơi nhạy cảm như ngực. Tiểu Tường tức giận không sao nói hết, lập tức vung kiếm đâm thẳng tới. Đối phương né tránh, nàng lại phóng kiếm chém theo. Dường như nàng đã quyết tâm liều mạng, không thèm đở những chiêu thức của Phi Nhi nữa mà dốc toàn lực tấn công Phi Yến.

Nhưng các chiêu thức của Tiểu Tường dường như đều bị Phi Nhi khóa chặt, không sao địch nổi, lần này tới phiên Tiểu Tường luống cuống cả tay chân.

Lúc này Phi Yến thấy phe ta thắng thế, bèn tra đao vào vỏ để mặc cho Phi Nhi đấu với Tiểu Tường.

Phi Nhi thi triển đao pháp của phái Thanh Thành tiếp đón. Nàng dùng song đao vừa đánh vừa đở. Đao bên tay phải thì phát ra chiêu thức tấn công, đao bên tay trái thì dùng để phòng thủ. Khi đở những chiêu thức của Tiểu Tường, Phi Nhi dùng đao bên trái quay tròn theo chiều ngũ hành bát quái, tám lần tám sáu mươi bốn thế phòng thủ rất nghiêm mật.

Nhưng Phi Nhi tuy là đánh vậy mà cũng không muốn đả thương Tiểu Tường. Phi Nhi biết sư muội nàng tánh tình tinh nghịch, từ ngày gia nhập giang hồ đã chọc ghẹo không biết bao nhiêu người, thổ phỉ lục lâm có, quan lính thường dân có, nam có nữ có, trẻ nít cũng có... trong chuyện này Phi Yến vốn có lỗi với người ta trước, nên Phi Nhi chỉ khều bên này một chiêu, móc bên kia một cú, không công kích chỗ yếu hại của đối phương.

Phi Yến thấy sư tỉ đang giúp nàng chiếm được thượng phong, đứng khoanh tay trước ngực cười nói:

-Muội bị ta sờ trúng rồi đó nha, thôi thì gả cho ta luôn đi, hề hề!

Tiểu Tường bậm môi đánh trả, dù được chân truyền danh môn chánh phái nhưng nàng học võ chưa được lâu. Cho nên tuy là chiêu số giống nhau nhưng so với Cửu Dương thì công lực phân biệt cao thấp rõ ràng. Nếu mà là Cửu Dương xuất kiếm, thì khi kiếm pháp chàng vừa chạm nhau với đao pháp của Phi Nhi, tức thì Phi Nhi sẽ cảm thấy cánh tay của mình tê liệt hẳn đi, đau không chịu nổi, chân bước loạng choạng, có khi còn liêu xiêu té nhào nữa là ít.

Tiểu Tường lúc bấy giờ biết mình không sao địch nổi Phi Nhi, nhưng cũng không cam tâm chịu nhục. Nàng thấy rõ thanh đao của Phi Nhi đâm tới mà không thèm đỡ nữa, vừa bị thất tình vừa bị người ta xúc phạm danh tiết, nàng dùng hết sức ném trường kiếm trong tay về phía Phi Yến. Rõ ràng nàng muốn đồng qui ư tận, chết cùng địch thủ.

Phi Nhi giật mình kinh hãi, cũng vội quăng thanh đao trong tay trái ra đở giúp cho sư muội chiêu này. Hai thanh đao kiếm chạm nhau giữa không trung nghe keng một tiếng, nảy lửa ra tứ phía, rồi cùng rơi xuống đất.

Phi Nhi cứu mạng Phi Yến xong tung người tới đứng trước mặt dang hai tay ra chắn cho sư muội, nghiêng đầu nói với Phi Yến:

-Chơi nhiêu đó đủ rồi, chúng ta đi.

Phi Nhi nói rồi huýt gió miệng một tiếng, con tuấn mã của nàng nghe tiếng của chủ nhân nó vội chạy đến. Phi Nhi bay lại nhổ cây đao ra tra vào vỏ, phóng lên ngựa trước, sau đó giơ tay ra cho Phi Yến nắm lấy, lôi Phi Yến lên ngựa theo nàng. Hai cô gái phi cùng một con ngựa vụt chạy đi mất, chẳng mấy chốc đã rời xa Tiểu Tường. Xa xa chỉ còn vẳng lại tiếng vó ngựa lộp cộp.

Tiểu Tường đứng đó há hốc miệng mồm, nàng hẳn nhiên vừa giận vừa tức lắm, nàng thề khi gặp lại sẽ nhất định giết thằng lỏi đó ngay!

## 20. Chương 19: Binh Khí Phổ

Sẽ đi đâu đó một thời gian

Để xóa ưu tư, xóa bẽ bàng

Xóa đi ký ức người yêu dấu

Làm mới thân ta, xóa phũ phàng

Cửu Dương ngồi trong cỗ xe ngựa, xe không ngừng chạy đã hơn mấy canh giờ. Chàng như một người mất hồn, tay vén rèm nhìn ra khung trời màu xám xịt bên ô cửa sổ, thêm cái không khí lạnh lẽo khiến cho chàng cảm giác như rơi vào một sự cô đơn sâu sắc, nó gặm nhấm tan nát tâm hồn đang hứng chịu điều đó.

Xa Tây Hồ, chàng ước gì không còn cảm thấy quá nhiều gánh nặng trong lòng nữa, tự nghĩ đó là một sự lựa chọn đúng đắn. Đây chính là điều chàng cần lúc này. Chỉ là sao bây giờ chàng lại thấy thẫn thờ, nhìn lá rơi qua tấm rèm vải của khung cửa sổ, lại cảm thấy nhớ nàng, dĩ nhiên, không thể tránh khỏi điều đó. Không biết có ai che chở cho nàng không, giữa trời thu lạnh lẽo này?

Trong lòng Cửu Dương thầm nhủ, “ừ, nàng vẫn ổn…” Với chàng vậy là được rồi, không cần gì hơn nữa. Tiểu Tường nói đúng, nếu điều đó làm nàng hạnh phúc, làm nàng thoải mái, làm nàng thấy vui hơn, tại sao lại bắt ép nàng yêu chàng?

Chàng yêu nàng, vì thế cần làm những gì tốt nhất cho nàng, nếu điều đó là chúc phúc cho nàng, “ừ, nàng đang ổn… Chỉ cần vậy là được rồi. Vậy là được rồi…”

Cửu Dương tựa lưng vào thành xe, dần dần chìm vào giấc ngủ.

Bánh xe ngựa cứ lăn.

---oo0oo---

Trong một ngôi nhà ríu rít tiếng trẻ, ngọt ngào những lời yêu thương, một tổ ấm hạnh phúc.

Cửu Dương nhẹ tay đặt hài tử lên giường, âu yếm nhìn nó rồi quay sang sư muội, ánh mắt chàng nhìn nàng chứa chan hạnh phúc, dịu dàng và yêu thương. Chàng dang tay ra chờ đợi.

Nữ thần y lao ngay vào vòng tay đó, thổn thức nói:

-Bây giờ muội đã là của huynh! Huynh muốn bất cứ gì ở muội cũng có thể!

Cửu Dương vuốt ve suối tóc và chiếc cổ trắng ngần, cười hỏi:

-Huynh có thể làm bất cứ điều gì ư?

Nữ thần y âu yếm ngước lên, Cửu Dương nhìn đôi môi chín mọng của nàng.

Khoảng khắc hai trái tim đang cùng chung nhịp đập, ánh mắt nhìn nhau đắm đuối, chàng cảm thấy hơi thở nàng nóng hổi phả vào mặt thì…

-Sư phụ... sư phụ à...

Cửu Dương mở mắt ra, khuôn mặt yêu quý của sư muội chàng biến mất, thay vào đó là bộ mặt của Hiểu Lạc đang chằm chằm nhìn chàng.

-Tới rồi sao?

Cửu Dương uể oải hỏi. Chàng cùng Hiểu Lạc bước xuống xe ngựa. Lữ Nghị Chánh đã xuống xe trước rồi.

Lão Trần tiếp tục đánh xe đi hướng Đồng Sơn, để tụ hợp cùng với các cống sinh.

Cửu Dương, Nghị Chánh, và Hiểu Lạc đi trên con đường đất đỏ dẫn đến một khu chợ. Nơi này nườm nượp khách qua lại, thỉnh thoảng có vài kỵ mã phi ngưa vụt ngang, để lại những đám bụi bốc mù trời.

Ba người vào một quán ăn, chọn chiếc bàn ở một góc bên phải trong quán. Cửu Dương ngồi giữa, bên trái chàng là Hiểu Lạc, bên phải là Nghị Chánh. Nghị Chánh ngồi đặt úp một bàn tay lên trên mặt bàn.

Tiểu nhị khoảng hai mươi mấy tuổi, bận áo màu nâu, vai vắt chiếc khăn trắng thấy có khách tới vội mang ấm trà lại chào hỏi, vừa tươi cười rót trà vô ba cái chén.

Nghị Chánh đợi cho tiểu nhị rót trà xong rồi nhấc tay lên, tiểu nhị thấy nơi mà Nghị Chánh vừa mới nhấc tay lên trên mặt bàn có bảy đồng xu xếp thành một vòng tròn, biết đấy là dấu hiệu của các đương gia, mỗi một đồng xu tượng trưng cho một đương gia.

-Thiên hạ vạn tỷ cầu phục Nguyên - Tiểu nhị nhỏ tiếng đọc một vế đối, vế đầu này là ám hiệu của các thành viên trong hội dành để nhận diện các đương gia.

Lữ Nghị Chánh khẽ đánh mắt về phía Cửu Dương, hạ giọng đáp vế tiếp theo:

-Giang hồ nghĩa hiệp thất Tung Sơn.

Do Cửu Dương ngồi ở chiếc ghế thứ bảy trong hội phục Minh nên Nghị Chánh đọc là “thất,” còn nếu là một đương gia khác thì thay chữ thất bằng chữ đại, nhị, tam, tứ, ngũ, lục Tung Sơn.

Tiểu nhị nghe vế đối, biết chắc chắn là thất đương gia của Đại Minh Triều, hắn cẩn thận đánh mắt về phía Cửu Dương, nhẹ nhàng gật đầu chào chàng. Cửu Dương cũng khẽ gật đầu đáp lễ lại.

Tiểu nhị không dám chần chừ, lập tức vào trong báo với Lục Y Thiết. Họ Lục là chủ của quán ăn này, cũng là người cầm đầu phân đà Tứ Xuyên. Mấy hôm trước Lục Y Thiết nhận được thư bồ câu gởi đến từ tổng đà ở Hàng Châu nói về chuyện cống sinh không chịu vào Quốc Tử Giám. Lục Y Thiết nghe qua, không dám trễ nải, vội đi sắp xếp chỗ ở cho Cửu Dương, lão Trần, Nghị Chánh, Hiểu Lạc và những cống sinh ở trên Đồng Sơn. Lục Y Thiết cho người của y đi mua lều, dựng trại trên núi, có lương khô và luôn cả đồ dụng để thất đương gia và các cống sinh khai thác mỏ đồng.

Lại nói tới Cửu Dương và nhóm người của chàng khi này đang ngồi trong tửu lầu. Đồ ăn thức uống đã được dọn lên đầy bàn. Nào là năm cân rượu trắng, ba cân thịt bò dai xào cải ngọt, một con gà quay chảo, một tô lớn thịt cừu nướng, hai đĩa bánh bao chay. Hiểu Lạc đi xe đã mấy ngày nay rồi, mệt mỏi lắm, ăn hết món này đến món khác.

Đồ ăn thịnh soạn hấp dẫn vậy mà Cửu Dương lại không ăn gì, chỉ ngồi đó thủng thẳng rót rượu ra chung uống. Nghị Chánh cũng hờ hững gắp thức ăn bỏ vô miệng nhai trệu trạo, khi này chàng đang chú tâm tới những gì đang xảy ra ở đằng kia. Nghị Chánh thấy trong tửu lầu có rất đông khách nhưng đa số khách khứa bu quanh hai người một già một trẻ ở góc trái của quán ăn.

Hiểu Lạc cũng nhìn thấy đằng kia nhộn nhịp, nó xé cái đùi gà vàng hực, vừa cắn một miếng nhay nhồm nhàm vừa quay sang hỏi Nghị Chánh:

-Sư bá à, đằng kia coi bộ rất náo nhiệt?

Nghị Chánh chưa trả lời, một khách nhân bàn kế bên ghé đầu sang nói:

-Quán ăn này vào giờ này lúc nào mà không náo nhiệt.

Nói rồi y cười thêm lời:

-Hình như các vị huynh đài mới tới đây lần đầu?

Nghị Chánh cười thân thiện, gật đầu nói phải.

-Quán rượu là một nơi tốt nhất để nghe những chuyện lạ, các người có biết giang hồ gần đây có chuyện gì hấp dẫn không?

Nghị Chánh tưởng vị khách nhân này sẽ nhắc tới chuyện Giang Nam thất hiệp hành thích Khang Hi tiểu hoàng đế, chàng không muốn vây vào, bèn so đôi vai. Ngờ đâu không phải vậy.

Người khách nói bằng giọng kẻ cả:

-Các người có biết một đao pháp đã vang dội giang hồ hồi ba mươi năm về trước lại đã xuất hiện rồi không? Ngũ hành đao pháp ấy mà!

Bốn tiếng Ngũ hành đao pháp quả thật làm cho Nghị Chánh và Hiểu Lạc rúng động còn hơn cả chuyện thích sát hoàng đế ở Sơn Tây.

Người khách lại nhìn Hiểu Lạc:

-Lúc Võ Ma tung hoành trong chốn giang hồ thì nhóc tì ngươi còn chưa sinh ra đời đâu, dĩ nhiên không nghe biết sự lợi hại của hắn. Ta nói cho ngươi biết lúc đó giang hồ không ai không biết hắn, luôn cả Võ Thánh, trụ trì chùa Thiếu Lâm ở Tung Sơn được xem là đệ nhất võ sĩ đương thời khi đó cũng chết bởi tay hắn. Hành tung của hắn kỳ bí lắm, khi ẩn khi hiện, thoắt đó thoắt đây như ma quái. Hắn vừa mới rêu rao sẽ kiếm Võ Thánh để tỉ võ thì hai ngày sau Võ Thánh chết ngay, người ta nói Võ Thánh sợ sẽ đại bại nên dùng cái chết để bảo tồn danh tiếng cho Thiếu Lâm.

Hiểu Lạc không nói gì, nhưng trong lòng nó đương nhiên biết Võ Ma mà người khách này nói tới tên thật là Long Thiên Hổ, họ Long chính là truyền nhân tám đời của Trát Mộc Hợp - một võ thuật gia thiên hạ vô địch dưới thời kỳ hùng hậu của bộ lạc Trát Đạt Lan ở vùng thảo nguyên. Trát Mộc Hợp đã từng làm thủ lĩnh của lực lượng phe đảng đối lập với Thành Cát Tư Hãn, cả hai người này đều có cùng một tham vọng, muốn thống nhất các bộ lạc Mông Cổ để trở thành bá chủ thế giới thời bấy giờ. Trát Mộc Hợp cũng là tổ sư sáng lập ra hệ phái Ưng Trảo Phiên Tử Môn, chiêu thức Ưng Trảo Công của Trát Mộc Hợp sau này lưu truyền rộng rãi đến tỉnh Hà Bắc.

Lại nói tiếp chuyện trong quán ăn.

Người khách nói đến đâu đôi mắt sáng lên đến đó, trong mắt thập phần thán phục:

-Mấy mươi năm trước, sau khi Võ Thánh chết rồi thì Võ Ma cũng bặt tích giang hồ luôn, ai ai cũng tưởng Ngũ hành đao pháp sẽ biến mất theo rồi, không dè mấy năm gần đây truyền nhân của hắn lại xuất hiện, và chỉ trong vòng nửa canh giờ, nghe nói người này triển khai tuyệt kỹ của bộ đao pháp Ngũ hành thần đao là Cửu Ẩn Phi Hoàn Đao tiêu diệt cả nghìn mấy trăm binh sĩ ở trận chiến Giang Hoa…

Khách nói tới đoạn này thì đằng kia cũng kể về truyền nhân của Võ Ma - Võ Thánh. Hắn không nói gì thêm nữa, hấp tấp ba giò bốn cẳng chạy đến đó kéo ghế ngồi nghe.

Hiểu Lạc quay sang Nghị Chánh, hồ hởi nói:

-Sư bá à, hay là chúng ta cũng đi? Con cũng muốn lại đó nghe!

Nghị Chánh nhìn Cửu Dương ra ý hỏi, nghe tiếng đáp:

-Kể chuyện thì ở đâu cũng vậy thôi, không kể chuyện Tam Quốc thì kể Thủy Hử, có gì đâu lạ.

-Không phải vậy đâu sư phụ - Hiểu Lạc lay lay cánh tay Cửu Dương nói - Lần này ông khách ban nãy bảo kể chuyện trong Binh Khí Phổ đó sư phụ, cả vùng chỉ có chỗ này là kể chuyện khác với người ta. Họ chuyên môn kể chuyện của giang hồ.

- Vậy à - Cửu Dương hờ hững đáp lời, cũng không màng xê dịch.

Hiểu Lạc đành ngồi tại chỗ, nhưng từ đó nó cũng ăn uống chậm lại. Nghị Chánh thì khỏi nói rồi, buông đũa xuống luôn, chàng dõng tai lên nghe, thấy có hơi thú vị.

Nói đúng ra thì chỉ có người thanh niên đầu quấn khăn trắng là người kể chuyện mà thôi, hắn ta bận bộ đồ cũng màu trắng, tay phải cầm cái dùi trống, tay trái cầm cái chiên, cổ đeo thêm một cái trống tròn nhỏ bằng cái bát. Người già đầu cũng quấn chiếc khăn màu trắng, mũi cao mắt sâu, mặt mày râu ria rậm rạp, bím tóc sau lưng ông lão lấm tấm bạc, hông đeo cặp đao cong. Ông lão đầu tóc muối tiêu này chỉ đứng sau người thanh niên áo trắng mà thôi, trong tay lão ôm một đống sách gì đó.

Khách nhân trong quán không chỉ có đàn ông, mà còn có con nít, người già, đàn bà con gái, hễ ai thích nghe kể chuyện là đến.

Người thanh niên áo trắng kể chuyện đời xưa có gương mặt tiêu sái tuấn tú, mười phần lém lỉnh, nhất là cặp mắt tinh anh sáng sủa như sao lúc nào cũng mở to. Hắn ta đang nói tới đoạn các đương gia của Đại Minh Triều:

-Vị thất đương gia này, nghe nói rất là tuấn tú đó nha, y phong nhã, lại còn rất là thông minh nữa.

Các cô gái đương nhiên thích nhân vật này nhất trong các đương gia, nên người thanh niên áo trắng vừa nói xong họ liền vỗ tay tung hứng:

-Hay quá! Hay quá đi!

-Hay lắm!

-Tiếp tiếp nữa đi!

Các khách nhân vỗ tay rào rào. Một vị khách nữ thấy thanh niên áo trắng nói xong một câu cũng cười tít mắt theo, xong thì không nói gì thêm nữa, bèn lên tiếng giục:

-Ngươi mau kể nhanh lên, ta rất thích nghe về nhân vật này.

-Vậy thì tốt quá! - Thanh niên áo trắng dùng dùi đánh vào chiên phát một tiếng “keng” rồi nói - Ta cũng rất thích kể chuyện của hắn!

Thanh niên áo trắng khi thốt lời này ánh mắt thoáng mơ màng, hắn thở ra. Trong khi đó lão già tóc muối tiêu và tiểu nhị đứng phía sau thì bụng giật thon thót, hai người liếc nhau như muốn nói “đã bảo nhiều lần lắm rồi, bảo là không nên nhắc đến Giang Nam thất hiệp nữa, nhưng lúc nào cao hứng cũng đều như vậy cả…

-Nhưng tôi nghe nói những người tuấn tú thì thường hay vô tình nha - Có tiếng ai đó vang lên.

-Tôi lại nghe hắn rất đa tình cơ.

Một giọng cười nhỏ nhẻ, đoán phải là của hai vị cô nương.

-Tầm bậy tầm bạ - Thanh niên áo trắng sa sầm nét mặt, làm động tác chém tay vào không khí, phản đối - Người ta là người có tình có nghĩa đàng hoàng lắm cơ!

Nghị Chánh và Hiểu Lạc nghe tới đây lật đật lia mắt nhìn sang Cửu Dương, thấy chàng trước sau vẫn ngồi đó liền tù tì uống rượu, mặc kệ không lý đến, Nghị Chánh không khỏi cười thầm.

Khi này thanh niên áo trắng dùng cây dùi chĩa vào khán giả, nói sang đến mấy loại binh khí:

-Mọi người nên biết, cây quạt của vị thất đương gia đó rất là đặc biệt, y đã chọn lọc từ các loại thép tinh tuý nhất, đúc kết mà thành, nhưng không phải chỉ đơn giản vậy đâu, mà nó còn được trui rèn suốt năm năm trời mới hoàn tất đó, có thể nói nó là một trong những loại binh khí tối độc nhất trong giới võ lâm đương thời!

Thanh niên áo trắng ngưng một chút, đặt cây dùi xuống bàn, đoạn quay ra sau lưng lấy một quyển sách trên tay lão già tóc muối tiêu, rồi quay trở lại nói:

-Đây đây, Lộ Thần tiền bối đã viết tập “Binh Khí Phổ” này đây, trong này ngài ấy đã liệt võ công của Gia Cát tái lai vào hàng thứ nhì trong thiên hạ, kể cũng là quá đúng!

Hiểu Lạc nghe nói vậy toét miệng ra mà cười, trong lòng nó khoái chí quá xá tử luôn, khi không tự dưng sư phụ nó được tên này đôn lên hàng cao như vậy, làm cho nó cười tít mắt đi. Vì trong hội ai cũng kháo rằng, Tần Thiên Nhân là giỏi võ công nhất, rồi là tới Khẩu Tâm, Trương Quốc Khải, Cam Phụng Trì, Tàu Chánh Khê...

Những người khách trong tửu lầu cũng ngạc nhiên như Hiểu Lạc, họ nhao nhao nói:

-Sao lại hàng thứ nhì? Thứ bảy chứ nhỉ?

-Võ công lợi hại vậy sao?

-Có thiệt không đây? Trên cả Bách bộ truy hồn, Nghĩa đảm kiếm khách luôn hử?

-Có mới nói đó nha.

Một người còn chồm cả lên nói:

-Đưa quyển sách đó cho tôi xem nào? Là trang mấy đây?

Nghị Chánh ngồi đằng này nheo mắt nhìn, đọc được mấy chữ ghi trên quyển sách màu xanh nước biển mà thanh niên áo trắng đang cầm giơ cao lên, Nghị Chánh thấy trên đó ghi “Binh Khí Phổ,” cũng tò mò không biết thật giả thế nào?

Một vị khách tỏ ra biết chuyện, hất hất mặt nói:

-Ừ thì Gia Cát tái lai được xếp vào hạng thứ hai, vì trong giang hồ không ai biết được Nam hiệp thần quyền và Phủ Viễn tướng quân người nào sẽ ngồi trên chiếc ghế võ lâm chí tôn.

-Đúng đúng! - Thanh niên áo trắng gật đầu lia, hắn lật một trang trong sách, mở ra cho mọi người xem và nói – Quả thật Lộ Thần tiền bối xếp hạng như vậy đó, vì truyền nhân của Võ Ma Võ Thánh là Tần Thiên Nhân và Dương Tiêu Phong, chưa từng gặp mặt bao giờ. Nếu tính hai người đó võ công ngang nhau, thì không phải Gia Cát tái lai sẽ xếp hàng thứ nhì hay sao?

Sau đó hắn thảy cuốn sách cho ông lão tóc muối tiêu cầm giữ, lại lấy ra một cây đao cong cong, ngó vào ngọn đao trên tay mình và nói chầm chậm:

-Cây đao này là một thứ thép thường bất cứ thợ rèn nào trong vòng đôi ba giờ cũng làm thành được cả, nhưng trong quyển phẩm bình vũ khí trong thiên hạ, Lộ Thần đã viết: Ngũ hành đao pháp liệt vào hàng thứ nhất, ngang hàng với bộ quyền pháp phái Thiếu Lâm là Chuẩn Đề quyền. Tuyệt kỹ Cửu ẩn phi hoàn đao đem so với tuyệt kỹ Thiên thủ thiên nhãn quyền lợi hại không hơn không kém. Bởi vậy mới nói trận đánh giữa những truyền nhân của Võ Thánh Võ Ma, e là không thể tránh khỏi được.

Một người khách mặc áo xanh lá mạ nói:

-Truyền nhân của Võ Ma tôi có nghe qua danh tiếng Phủ Viễn tướng quân, người ta đồn rằng người này có biệt tài hễ một đao vung ra là chẳng bao giờ sai chạy, lời đồn đại đó chẳng biết có ngoa không?

Thanh niên áo trắng đáp một cách tự nhiên:

-Trước kia thì cũng có nhiều người hoài nghi câu nói đó như huynh đài vậy đó.

Người áo xanh hỏi vặn:

-Thế còn bây giờ?

-Bây giờ thì số người ấy đã chết cả rồi!

Lời này làm cả tửu lầu lặng thinh một lúc.

-Thế các người có biết thân thế của Phủ Viễn tướng quân không? - Thanh niên áo trắng lên tiếng phá vỡ khung cảnh im ắng.

Lão già đầu tóc muối tiêu và tiểu nhị cùng lúc thở phào một tiếng, nhủ bụng “rốt cuộc cũng được chuyển sang đề tài khác rồi…”

Mọi người nghe hỏi đưa mắt nhìn nhau, thanh niên áo trắng không nghe ai lên tiếng đáp lại lời mình thì bắt đầu kể:

-Y là người Mãn, là hậu sinh của bộ tộc Nữ Chân Kiến Châu, dòng họ Tế Nhĩ Ha Lãng, y là con trai của nguyên soái Tế Nhĩ Ha Lãng Dương Cát Xích, tên thật của y là Tế Nhĩ Ha Lãng Dương Cát Nỗ…

-Thế còn Dương Tiêu Phong? - Khách nhân lại ngơ ngác nhìn nhau, có vài người ngắt lời của thanh niên áo trắng.

-Không phải tên hắn là Dương Tiêu Phong à?

Thanh niên áo trắng xoay xoay cây đao mòng mòng trên tay như một cái chong chóng, giải đáp thắc mắc của mọi người:

-Người trong giang hồ đặt cho y biệt hiệu là Tiêu Phong, vì vũ khí mà y chuyên dùng là phi đao và phi tiêu, khi xuất thủ lại nhanh như gió cuốn nên mới gọi thành như vậy.

Hiểu Lạc nghe tới đây môi dưới nó trề ra, trong khi các khách nhân đầu gật gù. Thanh niên áo trắng cất cây đao vô vỏ trở lại, sau đó nói:

-Gia thế của dòng dõi Tế Nhĩ Ha Lãng lớn cực kỳ, cả mấy đời đều theo Đại Hãn thân chinh Nam hạ. Có một lần vì hữu duyên mà a mã của Dương Tiêu Phong gặp được Võ Ma. Kể từ đó Dương Tiêu Phong bái Võ Ma làm sư phụ và theo Võ Ma học tập võ nghệ. Từ nhỏ Dương Tiêu Phong đã cùng với sư phụ y sống kiểu du mục, hai sư đồ ngao du trên đại mạc mênh mông thật là phiêu diêu khoái lạc.

À, ra là vậy! Khách nhân nghe những lời này, phần nào cũng được tỏ tường.

Họ ai nấy cũng chăm chú lắng nghe thanh niên áo trắng kể chuyện, cảnh tượng về Dương Tiêu Phong theo sư phụ y rong ruổi trên đồng cỏ Tây Bắc như hiện lên trước mắt họ.

-Võ Ma đưa đứa bé bốn năm tuổi hai người đã rời bỏ cuộc sống đô thành để đến một nơi hoang vắng, dựa vào sức bản thân mà xây dựng nên ngôi nhà cho họ, sống nhiều năm trong ngôi nhà được hoàn toàn xây dựng bằng gỗ và bùn. Mặc dù nó không sang trọng tinh tế, nhưng lại mang cảm giác yên bình và gần gũi với thiên nhiên.

Hiểu Lạc và Nghị Chánh cũng bị cuốn vào câu chuyện này, đây cũng là lần đầu tiên họ nghe về gia thế của Phủ Viễn tướng quân, không biết thật hư ra sao?

Thanh niên áo trắng khi này lại kể đến năm Dương Tiêu Phong trưởng thành, trước khi Dương Tiêu Phong theo a mã y xuất chinh Nam hạ, Võ Ma gọi y tới nói mấy câu cáo biệt.

Thanh niên áo trắng lúc này vờ làm Võ Ma, nói bằng giọng ôn tồn:

-Đao pháp Ngũ hành thần đao, tuyệt kỹ Cửu ẩn phi hoàn đao, là tuyệt học võ lâm chí cao vô thượng, hôm nay con chánh thức là truyền nhân duy nhất của ta, đã học biết hết tất cả các chiêu thức của đao pháp Ngũ hành thần đao này. Trong đời của lão phu, chẳng tranh giành thế sự với ai, đao pháp mà ta sáng tạo ta định giấu kín không cho ai biết, nhưng bởi vì duyên phận cho ta gặp được con, bây giờ tất cả những chiêu thức ta biết được ta đã đem hết để mà truyền thụ cho con rồi...

Thanh niên áo trắng đang kể chuyện trơn tu mạch lạc, thì một người khách lên tiếng cắt lời của hắn:

-Sao nghe mâu thuẫn vậy nhỉ? Thế còn lời đồn về Võ Ma khiêu chiến Võ Thánh thì thế nào?

-Đó chỉ là lời đồn nhảm nhí thôi!

Thanh niên áo trắng nói nhanh, rồi tiếp tục câu chuyện dang dở. Lần này hắn vờ làm Dương Tiêu Phong, quỳ xuống làm động tác vái sư phụ một cái, nói:

-Đệ tử may mắn được sư phụ chỉ dạy lâu năm, con không biết phải báo đáp như thế nào?

Thanh niên áo trắng lại nói Võ Ma dìu tay đồ nhi cưng của lão đứng lên, nói:

-Đệ tử ngoan, đứng dậy.

Rồi “Võ Ma” lấy ra một bọc vải vốn màu trắng nhưng đã bị ố màu, nói tiếp:

-Sư phụ đem bộ phi đao này và đao pháp tất cả trao cho con, có thể sử dụng như ý hay không là phải trông cậy vào con, con phải bảo quản cho thật tốt đó.

“Dương Tiêu Phong” nhận lấy, cúi đầu nói:

-Sư phụ ban cho con bảo đao, con sẽ hết sức thận trọng bảo quản, không làm phụ lòng sư phụ.

Thanh niên áo trắng kể tới đây thì khách ngồi trong quán vỗ tay rân trời, hấp dẫn vô cùng. Tiểu nhị mang một chén trà lại cho hắn uống, nói là uống vào cho thấm giọng rồi hẳn tiếp tục kể chuyện.

Ông lão tóc muối tiêu nhân lúc người kể chuyện nghỉ ngơi uống trà thì đem sách tới trước mặt những người khách trong quán ăn, rao bán, lão thấy có rất nhiều người mua sách của lão, nhủ bụng tiền kiếm được hôm nay cũng không tệ. Trên gương mặt già nua hiện ra đường nét vui sướng.

Lữ Nghị Chánh cũng sai Hiểu Lạc đi mua một quyển mang lại cho chàng xem thử. Mấy năm trước chàng có đôi ba lần đọc qua Binh khí phổ. Nghị Chánh ngạc nhiên thấy quyển sách này cũng đều ghi rất tỉ mỉ từng chiêu thức, tình tiết các trận đánh và xuất thân của từng nhân vật có tiếng tăm trong giang hồ. Nhiều đoạn còn chi tiết hơn cả quyển của Lộ Thần nữa. Nghị Chánh tự hỏi lòng có phải hai người này quen biết Lộ Thần chăng, cho nên trong mấy năm gần đây có lẽ Lộ Thần đã bổ sung thêm các tình tiết vào trong quyển sách mới này? Bằng không thì tại làm sao người kể chuyện đó biết nhiều như vậy? Mới đầu chàng tưởng đâu hai người kể chuyện đời xưa này chỉ là hai kẻ bịp bợm, bán Binh Khí Phổ giả để lòe người ta mà thôi.

Nghị Chánh lật một trang đọc về Dương Tiêu Phong, trong bụng hy vọng do những người viết về sử đều là những người trung gian, tuy là người Hán nhưng không theo một phe Mãn - Hán nào cả nên sẽ viết theo kiểu khả quan nhất.

Quả nhiên trong sách viết “Phủ Viễn tướng quân là cận thân của thái hoàng thái hậu Hiếu Trang và là một trong những trung thần đắc ý của hoàng đế Thuận Trị. Y có xuất thân rất là hiển hách, gia cảnh ba đời từng là trung thần lập quốc và kế thừa chức vị cao cả trong triều đình nhà Thanh. Đời nội tổ từng được phong tặng chức vị Tả Hữu Vệ Chỉ Huy Sứ Nữ Chân Kiến Châu. Ngạch nương của y mất khi y còn chưa biết nói nên từ nhỏ tới lớn y xem người nhũ mẫu như là mẹ của mình. Những câu chuyện phiêu lưu của cha y thường được người nhũ mẫu này kể cho y nghe, chuyện ông ta tham gia những cuộc chinh phạt các bộ tộc, điển hình như là hai bộ lạc Hải Tây và Dã Chân Nữ Chân. Do ông phụng chỉ chinh chiến nhiều nơi nên cuộc sống của hai cha con thường nay đây mai đó. Ông vì một lòng chung thủy với người vợ quá cố nên tới khi qua đời đã không lập thêm kế thất, chỉ dành hết thời gian chăm sóc và dọn dẹp tiền đồ cho người con trai duy nhất của mình.

Năm lên ba tuổi, trong một lần hữu duyên cùng cha cưỡi ngựa đi săn ngoài thảo nguyên, Dương Tiêu Phong gặp Võ Ma. Kể từ ngày đó y đã được Võ Ma đào tạo, truyền thụ cho võ công thượng thừa cho, và hướng dẫn cặn kẽ cách bắn cung bách phát bách trúng. Khi lên bốn, y dùng khả năng học được từ cung tên chuyển qua tập luyện cách ném phi đao và phi tiêu.

Võ Ma rất tự hào về người đồ đệ cưng của mình. Ông thích đứng từ xa âm thầm quan sát Dương Tiêu Phong cùng đám trẻ đồng trang lứa chuốt tre dàn quân dẹp trận. Trong những trò chơi giặc giã, Dương Tiêu Phong mặc nhiên được nắm chủ quyền. Ở cương vị thủ lĩnh, đứa trẻ bảy tuổi đã đem nghệ thuật quân sự từ Tam Quốc Diễn Nghĩa ra thực hành một cách hăng hái.

Năm lên mười, Dương Tiêu Phong từ giã những trò chơi đó, quyết tâm dành hết thời gian đọc sách binh pháp, thuộc rõ ràng tỉ mỉ từng chi tiết về sự hưng vong của các triều đại nhà vua. Năm mười hai tuổi, Dương Tiêu Phong tham gia quân đội và rất được lòng binh sĩ. Năm mười bốn đã cùng phụ thân chinh chiến khắp tứ phương. Hoàng thượng tính nhiệm, phong phụ thân của y thành Chủ Soái Hạ Ngũ Kỳ.

Dưới sự thống lĩnh của cha mình, Dương Tiêu Phong bắt đầu điều khiển binh mã, sử dụng tài tình các chiến thuật và đoạt được hàng loạt chiến dịch quân sự. Bằng sự quyết đoán khôn khéo, Dương Tiêu Phong đã từng bước tăng cường và củng cố vị trí quyền lực độc tôn trong bối cảnh phức tạp của chiến trường. Thành công vang xa khi chàng thiếu niên mười sáu tuổi dẫn quân vào chinh phục Triều Tiên, ép buộc Nội Mông khuất phục trước khi tiếp tục chiếm quyền kiểm soát miền Đông Bắc vùng Hắc Long Giang.

Vào năm cha của y thọ cao qua đời, y ngẫu nhiên trở thành người hậu sinh cuối cùng của dòng họ Tế Nhĩ Ha Lãng. Hoàng đế Thuận Trị vì vậy đã không nỡ để y xuất binh sa trường nữa, lo rằng nhỡ có chuyện xảy ra thì cả dòng họ Tế Nhĩ Ha Lãng sẽ tuyệt hậu. Cho nên ngay sau khi mãn tang cha mình, y đã được triệu về kinh và nhậm chức Phủ Viễn tướng quân, một chức võ quan nhất phẩm thời bấy giờ…”

## 21. Chương 20: Phú Quý Nhàn Nhân Thị Giả

Bao dung, ánh sáng xua khổ não

Hận thù, đen bạc dạ tối tăm

Nghị Chánh xếp sách lại khi tai chàng nghe một tràng chiên vang lên, chàng bèn hướng mắt lên chờ nghe kể tiếp câu chuyện dang dở.

Nhưng thanh niên áo trắng chưa nói được gì, thì một nữ khách nhân lên tiếng hỏi:

-Không biết Phủ Viễn đại nhân ngài ấy… - Ả vừa nói vừa che miệng cười khúc khích – Dáng mạo có kiệt xuất không nữa?

-Cái đó thì ta không biết – Thanh niên áo trắng đáp – Ta chưa gặp qua y bao giờ, nhưng ta nghe nói y trí tuệ rất là minh mẫn cao thâm, so với Gia Cát tái lai của Đại Minh Triều thì không thua kém bao xa đâu.

-Cái gì là Giang Nam thất phỉ?

Đột nhiên có tiếng quát đanh, làm cho thanh niên áo trắng giật mình, không riêng gì hắn, cả thảy người trong tửu lầu khi này cũng quay lại nhìn nơi vừa phát ra âm thanh này.

Tửu lầu vốn đã ồn ào lại càng thêm ồn ào khi có bốn nam tử đi vào quán ăn. Gã đi đầu ra dáng thủ lĩnh, với khuôn mặt vuông vức, vai u thịt bắp trông rất oách. Gã thứ hai có chiếc mũi lân. Gã thứ ba người thì gầy nhom, cao lỏng khỏng, má hóp sâu, mắt lươn hấp háy, khẽ nhếch cặp môi thâm xì vì thuốc. Gã thứ tư mặt choắt, râu thưa.

Nghị Chánh nhìn bốn người khệnh khạng đi thẳng tới chỗ đám người ngồi nghe kể chuyện. Tiểu nhị lật đật lấy khăn lau bốn cái ghế, vừa lăng xăng lau chùi vừa cười nói:

-Diễm phúc lắm mới được bốn vị bộ khoái ghé thăm quán ăn của chúng tôi nha, xin mời bốn vị ngồi.

-Bọn bây gan cũng to lắm ha, đã ăn trúng gan hùm mật gấu hay sao mà dám kể chuyện về cái đám Giang Nam thất phỉ, có phải muốn chết không đây?

Người vừa cất tiếng khinh ngạo là tên mặt vuông, hắn vừa nói vừa ngồi xuống ghế, ba tên đồng bọn cũng ngồi xuống theo.

Té ra bốn người này là người của phủ huyện tỉnh Tứ Xuyên, hèn gì tiểu nhị mới sợ vãi cả mật như thế, Nghị Chánh sau khi té ra té vô thì đầu gật gù.

Nhưng thanh niên áo trắng thì không tỏ vẻ kiêng kỵ gì, hắn ngó thấy mấy tên bộ khoái, cười cười với lão già tóc muối tiêu, ý như muốn nói “lại sắp sửa có màng hay rồi đó…” rồi thanh niên áo trắng định tiếp tục câu chuyện dang dở, nhưng một lần nữa chưa kịp nói gì được thì một bàn tay nắm vai hắn kéo lại, lão già tóc muối tiêu bước ra thay hắn nói:

-Ầy! Bốn vị lính đại ca này đã nghe nhầm rồi chăng? Chúng tôi nào dám thế đâu, nãy giờ chúng tôi đang kể về Phủ Viễn đại nhân mà.

Rồi lão hấp háy mắt nói:

-Lúc nãy chúng ta kể đến đâu rồi nhỉ, à, phải rồi, là đến đoạn của Phủ Viễn đại nhân ở trong triều đình là một người mưu mô nhanh trí lắm nha, người ta nói anh hùng xuất thiếu niên quả là không sai chút nào. Phủ Viễn đại nhân mới ngoài hai mươi tuổi mà đã lưu danh vào sử xanh rồi đó.

Thanh niên áo trắng định chen vô nói gì đó, lại bị lão già vung tay gạt sang một bên, tiếp tục nói:

-Người ta còn nói y là kỳ chủ của quân đoàn Chính Bạch Kỳ nữa đó.

-Chính Bạch Kỳ là gì? – Một người khách nhân thắc mắc.

Lão đáp:

-Chính Bạch Kỳ là tên của một quân đoàn trong tám quân đoàn, gọi là Bát Kỳ, của quân lực triều đình nhà Thanh. Người thống lĩnh quân đoàn gọi là kỳ chủ.

Vị khách nhân nọ gật gù, lão già tóc muối tiêu nói:

-Mỗi một kỳ chủ đều là những người lập được kỳ công ở ngoài mặt trận, cũng như trong màn trướng là những người rất chính trực, một lòng vì dân vì nước nên rất được lòng mọi người. Cũng như vị Phủ Viễn tướng quân đó, y trong việc chính sự thường được xem là một quần thần vô cùng tận tụy, một quần thần có tư duy vô cùng nhạy bén, suy nghĩ chu đáo và sắp đặt mọi việc rất là cẩn thận trước khi hành động một việc gì đó.

Lão già tóc muối tiêu nói tới đây, liếc thấy bốn cái đầu của bốn tên bộ khoái gật gù, lão mới lén thở ra một hơi.

Nhưng tia mừng rỡ trong mắt lão vội dập ngay xuống khi nghe nói:

-Cái gì là võ lâm chí thượng, khí phách hiển hách, kinh nghiệm cầm quân? Theo ta thì nói chuyện xua quân xông pha trận mạc, tả xung hữu đột, đánh trận quả cảm, vừa chắc chắn vừa làm vạn người địch không nổi chỉ có Nam hiệp thần quyền thôi, còn luận về đa tài thao lược thì chỉ mình Cửu Dương là nhất!

Thanh niên áo trắng dứt lời nở nụ cười tươi rói như hoa hướng dương.

Thanh niên áo trắng vốn là một tên nghịch ngợm không sợ trời không sợ đất, hôm nay được dịp chỉ muốn chọc giận bốn tên bộ khoái này thôi, lúc nãy hắn bị lão già tóc muối tiêu cản trở, trong lòng không phục, cuối cùng cũng thốt được một câu. Khổ nỗi câu này làm cho gương mặt ông lão tóc muối tiêu và tiểu nhị từ giả lả trở thành dào dào.

-Cái gì?

-Mày mới vừa nói gì đó?

Quả nhiên mấy tên bộ khoái nhổm mông dậy, trợn mắt quát.

Ông lão tóc muối tiêu vội can, nói:

-Ầy! Xin bốn vị lính đại ca đừng bực tức, lúc nãy hắn chỉ là đọc những gì ghi trong Binh Khi Phổ này thôi, nhưng quả tình thì trong sách chắc đã viết sai rồi để ta chỉnh lại.

Nói đoạn lão cầm một quyển sách lên, lật một trang xé toạt một cái.

Mấy tên bộ khoái thấy vậy, sau hồi mũi phun ra khói cũng ngồi xuống.

Lão già tóc muối tiêu liếc xéo tên đồng bạn một cú, rồi cười giả lả với bốn tên bộ khoái, nói tiếp:

-Thôi bây giờ mình nói sang võ công đi nhé, ừ, thì bang phái Ưng Trảo Phiên Tử Môn, ngoài bộ đao pháp Ngũ hành thần đao thì còn có rất nhiều bộ công pháp khác cũng rất ư là lợi hại, chẳng hạn như bộ thần công Thất Tinh Thể Luân Phiên Chưởng gồm có tám chiêu thức. Mọi người biết là tám chiêu gì không?

Hỏi rồi không nghe câu trả lời, lão rút cây đao cong ra múa một đường, đâm cây đao ra phía bên trái, nói:

-Các chiêu đó là, Siêu Hạt Tân Tinh, chiêu thứ nhất.

Sau đó múa thêm một đường sang bên phải nói:

-Du Nham Phiến Thạch, chiêu thứ hai.

Lại ngã người đâm cây đao ra sau lưng nói chiêu thứ ba là Cửu Long Giáng Lâm. Cứ như vậy cho đến khi kể ra hết các chiêu trong bộ thần công.

Nghị Chánh ngồi ở đằng góc nhà liên tục gật gù cái đầu, bụng bảo dạ tên này coi bộ cũng thuộc lào binh khí phổ lắm đó chứ. Chàng cũng có nghe qua hầu hết tất cả các chiêu thức đó đều là truyền thống chính thức của bang phái Ưng Trảo Phiên Tử Môn, những chiêu này được sáng tạo như là những kỹ thuật chiến đấu với loài chim trảo ưng. Ngay cả tuyệt kỹ Cửu ẩn phi hoàn đao gì đó cũng vậy, và ám khí phi đao là phương thức hữu hiệu dùng để săn lùng loài động vật khát máu này.

Khi này một đứa hầu bàn lại mang thêm một bầu rượu tới cho Cửu Dương, thì bị tên bộ khoái có chiếc mũi lân gọi giật lại:

-Thằng nhỏ kia, mày mang bình rượu đó qua bàn này cho tụi tao, rồi vào trong làm thêm mấy dĩa đồ nhắm, mau lên!

Thằng bé hầu bàn ngơ ngác nhìn có vẻ sợ sệt chưa biết tính sao, thì gã mặt vuông đã đập bàn quát:

-Mẹ kiếp! Mày còn chần chờ gì nữa? Hay là muốn ăn nắm đấm của tao?

Thấy vẻ hung hãn của gã đại hán, thằng bé hầu bàn run rẩy định mang mâm đi. Hiểu Lạc nãy giờ chướng tai gai mắt lắm rồi, mới kéo nó lại nói:

-Mi cứ để rượu ở đây xem ai dám làm gì cho biết?

Gã mặt vuông nghe vậy thì rống lên:

-Thằng này láo! Mày chưa nghe danh Tứ Xuyên hào kiệt sao? Hết muốn sống rồi hử?

Vừa nói gã vừa hất đầu với đồng bọn gã, ba người này theo sau gã tiến tới chỗ thằng bé hầu bàn.

Tứ Xuyên hào kiệt là đồ đệ của Độc Nhất Hạ. Độc Nhất Hạ hồi xưa từng là một lương y hành hiệp trượng nghĩa, lại nữa Độc Nhất Hạ và Bảo Chi Lâm vốn là cùng chung một thầy. Từ lâu Độc Nhất Hạ đã đem lòng cảm mến vị sư muội hiền lành khả ái này rồi, nhưng sau khi bị Bảo Chi Lâm từ chối tình cảm đã sinh hận, trở thành một người chuyên sử dụng độc tố, vang danh trong võ lâm là một người đại gian đại ác, giết người không gớm tay.

Lại nói tiếp chuyện trong quán ăn.

Gã mặt vuông bước tới kéo cổ áo thằng bé hầu bàn lôi lại. Thằng bé này luống cuống ngã bổ chửng về phía sau, bình rượu rớt ra khỏi tay.

Cửu Dương vốn mê rượu còn hơn tính mạng chàng, tức thì có phản ứng. Một tay chàng vẫn cầm chung rượu nâng lên miệng uống, một tay kia phất nhẹ ống tay áo, tức thời một luồng gió nhẹ nhàng hiu hiu phát ra cuốn lấy cái bình đưa về bàn chàng đang ngồi. Cái nắp bình lắc qua lắc lại, rượu trong bình chỉ hơi tròng trành một chút rồi đứng yên, không nghiêng đổ ra ngoài một giọt.

Ông lão tóc muối tiêu tròn mắt trong khi thanh niên áo trắng giơ ngón tay cái lên nói:

-Úi trời ơi! Thiệt là tuyệt kỹ công phu!

Trên gương mặt Cửu Dương vẫn là nét bình thản như không hề bị tác động bởi chuyện vừa xảy ra. Chàng rót rượu tiếp vào chung, nói:

-Chút xảo thuật này có đáng gì đâu, sao sánh bằng tài nghệ của Tứ Xuyên hào kiệt được, chỉ bốn người trong một đêm trổ oai thần giúp quan huyện tỉnh Tứ Xuyên dẹp tan sào huyệt của bọn Đồng Sơn bạch hổ, chiêu hàng gần trăm tên cướp, đại danh đã vang dậy cả Giang Nam rồi.

Cửu Dương nói là nói vậy chứ thật ra thì lúc nhóm người tự xưng là Tứ Xuyên hào kiệt cùng quan huyện dẫn binh lính đến sào huyệt của lục lâm thì Giang Nam thất hiệp đã đánh những tên cướp núi chạy tan tành trước rồi.

Cửu Dương dứt lời lại bảo Hiểu Lạc cúi đầu xin lỗi gã mặt vuông. Hiểu Lạc hí hửng vội vàng đứng dậy cúi đầu. Cửu Dương nói với tên mặt vuông:

-Xin vị đại gia này bớt giận. Đại gia đã quá bộ qua đây thì kính xin cùng ngồi với chúng tôi cho chúng tôi rót rượu mời tạ tội!

Chàng kéo cái ghế của Hiểu Lạc ra, lấy tay áo phủi qua một lượt rồi mời gã ta ngồi. Hiểu Lạc buộc phải đứng nhường ghế lại cho gã mặt vuông.

Gã mặt vuông thấy cũng lấy được phần nào thể diện nên không còn ấm ức nữa, khệnh khạng ngồi xuống ghế. Không ngờ mọi người nghe một tiếng rắc gọn đanh, tiếp theo là một tiếng la "oái" thật lớn, rồi thấy gã mặt vuông té lăn kềnh xuống sàn cái rầm. Thì ra gã vừa chạm mông vào mặt ghế thì chiếc ghế sụm gãy xuống nên gã mất đà ngã lăn quay. Tất cả thực khách trong quán ăn chứng kiến cảnh hoạt kê này không nén được đều cười ầm cả lên.

Ngay lúc ấy ba tên đồng bọn của gã bước tới, tên mắt lương dìu gã đứng dậy, tên khác chỉ vào mặt Cửu Dương quát lớn:

-Mày là thằng nào? Từ đâu tới? Đây là địa bàn của tụi tao! Tứ Xuyên hào kiệt tụi tao đường đường là võ lâm cao thủ, không để yên cho bọn bây lộng hành!

Người mới vừa thốt lời da vẻ đen đúa, mặt choắt, râu thưa, chỉ nhìn thoáng đã biết gã là con người bạc nhược, yếu hèn.

-Tại hạ? - Cửu Dương lại rót rượu vô chung ung dung uống, vừa uống vừa từ tốn trả lời - Tại hạ là... phú quý nhàn nhân thị giả.

-Phú quý nhàn nhân, vậy mày làm nghề gì?

Cửu Dương nghe câu hỏi dư thừa đó, đang buồn bực cũng nhịn không được, phì cười đáp:

-Đã là người nhàn hạ thì không làm việc gì hết, chỉ nhúng tay vào việc người ta.

Nụ cười này làm cho thanh niên áo trắng đứng đằng kia hồn phi phách tán. Bấy giờ hắn mới chú ý tới những vị khách từ phương khác tới nơi này.

Còn lão già tóc muối tiêu thì trong lòng ngấm ngầm kinh hãi. Dĩ nhiên là lão biết “phú quý nhàn nhân” lúc lấy ghế ra mời gã mặt vuông đã sử dụng công phu để chơi khăm gã. Chiếc ghế bằng gỗ tùng rất cứng, người vạm vỡ trai tráng vận sức bẻ cũng còn khó huống chi là chỉ phất áo qua mà bên trong chân ghế gãy vụn, bề ngoài thấy như vẫn còn nguyên. Một chàng trai trẻ tuổi, lại rất đẹp trai, nom có vẻ là một văn sĩ mà tài nghệ đạt tới mức thượng thừa như vậy cũng là hiếm có. Lão nhủ bụng trong giang hồ chỉ có vài người, không lẽ là người này…?

Tên mặt vuông sau hồi xoa xoa mông thì hùng hổ vụt lại trước mặt Cửu Dương. Hiểu Lạc lại tiếp tay sư phụ nó đóng tuồng này, nó vờ nép sau lưng Cửu Dương, ôm đầu kinh sợ nói:

-Ôi chao, con đã tạ lỗi rồi mà, sư phụ của con cũng có ý mời rượu, cớ sao đại gia vẫn còn giận, đại gia thật làm con hãi quá đi cơ!

Gã mặt vuông nói:

-Xin lỗi cái đếch gì? Lúc nãy rõ ràng tụi bây dùng tà thuật làm tao té!

Nghị Chánh nói:

-Ầy, cái đó đâu phải tà thuật chi đâu, khi nãy chủ nhân nhà ta chỉ là vận dụng thần công Chiết Kỷ Tọa mà làm gãy mất chiếc ghế ngồi vậy thôi!

Mọi người nghe thế lại cười nghiêng ngả. Chiết kỷ tọa có nghĩa là ngồi gãy ghế.

Gã mặt vuông vừa thẹn vừa tức, mắt nổ đom đóm, mặt sạm như chàm, miệng rống lên:

-Bữa nay tao không cho tụi bây bài học thì không phải là Tứ Xuyên hào kiệt nữa!

Rồi hắn hất đầu:

-Lên tụi bây!

Ba tên còn lại tiến lên cùng hắn vây đám người Cửu Dương vào giữa. Thấy sắp sửa có trận đánh nhau, một số người trong quán la ồ lên, đứng dậy túm tụm vào nhau xem náo nhiệt.

Tên mặt vuông sau cái hất đầu lập tức vươn tay phải ra chộp ngay vai trái Cửu Dương. Cửu Dương thấy cổ tay phải của gã hơi chuyển động, biết ngay gã định xuất thủ bẻ gân cốt của chàng, chàng cũng chẳng thèm đánh trả, cứ để cho gã chộp lấy vai mình. Lúc tên mặt vuông vận nội công dồn từ ngực xuống tay hắn, Cửu Dương cũng vội vàng vận chân khí lên vai chàng, cười nói:

-Làm gì hấp tấp thế? Rượu này ngon lắm. Các hạ có muốn uống rượu với ta một chung rồi hẵn ra tay?

Chàng rót hai chung rượu, nói:

-Xin mời!

Gã mặt vuông liên tiếp vận nội lực xuống bàn tay hắn, nhưng mắt thấy Cửu Dương vẫn như không, làm như không hay biết gì cả, gã nghĩ thầm “nhà ngươi đừng đắc ý vội, rồi coi chiêu thức Cân Trảo Quyền của ta ghê gớm cỡ nào.” Gã bèn nói:

-Uống thì uống, có gì không dám?

Gã cầm chung rượu lên nốc cạn. Ngờ đâu rượu vừa nuốt xuống cổ họng thì đột nhiên dội ngược trở lên miệng, phun ra ngoài hết khiến cho ngực áo gã và bàn rượu ướt đầm đìa. Gã cũng cảm giác lòng ngực đau nhói nhịn không nổi la lên một tiếng, sau đó ho sặc sụa. Việc xảy ra khiến gã kinh hãi thất sắc, nội tức nghịch lưu rõ ràng là do nội lực của đối phương truyền vào thân thể gã đây mà. Gã biết đối phương võ nghệ cao cường hơn mình nên mới đẩy lùi được chân khí của gã như vậy.

Tên mặt vuông vội buông vai Cửu Dương ra. Ngờ đâu Cửu Dương còn muốn dạy cho tên du thủ du thực này bài học, liền nhanh nhẹn thu chân khí trở về, đồng thời cũng hút theo chân khí của địch, làm cho vai chàng như có một sức hút thật mạnh.

Bày tay gã mặt vuông bị dính chặt vào vai Cửu Dương, không cách nào thoát ra được.

Gã sợ quá, dùng sức dãy dụa rút tay về nhưng kẻ địch vẫn ngồi yên không động đậy làm cho gã tưởng chẳng khác gì lay cột đá.

Cửu Dương lại rót chung rượu khác nói:

-Vừa rồi huynh đài chưa uống rượu, vậy uống cạn chung này đi rồi chúng ta sẽ chia tay, được chăng?

Gã mặt vuông lại cố gắng giựt tay về nhưng không cách nào thoát được, gã tức giận đến cực điểm, tay trái liền rút một con dao găm nhắm ngay mặt Cửu Dương đâm thẳng. Dao đi chưa đến, Cửu Dương đã thoáng thấy mũi dao lấp lánh ánh xanh, biết có tẩm độc nên tay phải chàng liền vung lên gạt ngang mặt chàng một cái.

Chiêu đó gã mặt vuông sử dụng hết thảy toàn lực, ngờ đâu dao đi được nửa chừng, cổ tay cầm dao bị đẩy xéo đi, không cách gì có thể thu về được, biết ngay đối phương đã mượn sức khiến cánh tay gã không thể nào điều khiển được nữa, đâm mũi dao vào vai phải của chính mình. Mọi người nghe phập một tiếng, rồi tiếng la đau đớn vang lên theo, độc tố cũng chuyền vào vai gã chạy lang đi, gân máu trên cổ gã nổi lên cuồn cuộn có màu đen như những con rết to tướng trông rất hãi.

Thanh niên áo trắng được dịp chạy lại chỉ trỏ, nói:

- Úi trời đất ơi, sao vị bộ khoái tự mình đâm mình một dao như thế, mà hình như dao này có tẩm chất độc nha, còn không mau lấy thuốc giải ra mà uống vào cho kịp thời đi?

Ông lão tóc muối tiêu lật đật chạy đến kéo thanh niên áo trắng thoái lui bảy tám bước.

Gã mặt vuông bị trúng độc đau quá bật tiếng rên rỉ từng hồi, gã làm gì chẳng biết chất độc bôi trên dao của mình lợi hại là nhường nào, chỉ cần xâm nhập tâm tạng là chết ngay, mà lọ thuốc giải lại rớt dưới đất, khoảng cách nơi lọ thuốc và gã hơi xa, tay gã lại đang dính chặt vào vai Cửu Dương nên không thể rút ra để mà đi nhặt lọ thuốc được. Gã sợ đến mồ hôi đổ ra như tắm, nhỏ từng giọt xuống sàn nhà.

Thanh niên áo trắng lại cười nói:

- Úi chà chà, quỷ thần thiên địa ơi, nội công lính đại ca cao cường thật đó nha. Trời đông giá rét thế này vậy mà vẫn mồ hôi mồ kê đầm đìa, thảo dân thật bội phục hết sức.

Ông lão tóc muối tiêu lại phải giơ tay lên bịt miệng thanh niên áo trắng.

Gã mặt vuông còn thì giờ đâu mà để ý tới câu nói châm chọc của tên kể chuyện, biết mình đường cùng rồi, gã không muốn chết nên quỳ xuống lạy Cửu Dương xì xụp.

Cửu Dương nghĩ thầm “người này là người của nha môn, tuy y ra tay hạ độc thủ với mình trước nhưng dân thường bé cổ thấp họng, nếu mình giết y lại thêm một mối họa đây!” Đột nhiên chàng thu nội lực về. Gã mặt vuông cảm thấy sức hút nơi tay gã không còn nữa, vừa mừng vừa sợ, gã lập tức bò dưới gầm bàn nhặt lọ thuốc lên, uống ực một tiếng. Sau khi uống rồi mặt gã vẫn tái mét không còn giọt máu, tiếp tục thở hồng hộc, đương nhiên không dám ngẩn đầu lên nhìn Cửu Dương nữa. Gã biết gã mới rồi chết đi sống lại, thực đúng là đến quỉ môn quan lại quay về.

Trong cùng một lúc Cửu Dương dạy gã mặt vuông bài học thích đáng thì ba người Tứ Xuyên hào kiệt còn lại cũng vây đánh Nghị Chánh và Hiểu Lạc.

Gã mũi lân chộp tay vào vai Hiểu Lạc. Thằng bé nhanh như sóc luồn tránh khỏi cú chộp, chạy qua phía dãy bàn bên cạnh. Gã mũi lân đuổi theo bắt, nhưng Hiểu Lạc dường như chỉ muốn trêu chọc gã nên giữ khoảng cách rất gần, cứ lúc nào tay gã sắp chạm vào người, nó lại lướt vuột ra trong đường tơ kẽ tóc làm gã nổi xung lên.

Gã mũi lân mới nghĩ ra một kế sách. Gã vờ đưa tay phải ra chộp như trước, Hiểu Lạc vừa lách sang bên thì gã tung một chưởng thật mạnh vào lưng nó. Mọi người la lên kinh hoàng, những tưởng tấm lưng nhỏ bé kia sẽ hứng chịu cú đòn thù vũ bão của tên Tứ Xuyên hào kiệt danh trấn giang hồ này, nó không chết cũng bị thương nặng. Chẳng ngờ chỉ thấy mắt hoa lên, không biết làm cách nào thằng nhóc đã tránh thoát và ngọn chưởng theo đà đập thẳng vào cái bàn bên kia làm sạt một góc. Thì ra có người đã nhanh tay kéo thằng bé sang bên. Người cứu nó lại không phải Nghị Chánh vì Nghị Chánh cũng đang đánh nhau với hai tên mắt lương và mặt choắt.

Vừa lúc đó gã mũi lân thấy một kiếm chiêu đưa tới ngay giữa mặt gã, may mà gã lanh mắt thấy nên vừa kịp hụp đầu tránh thoát chiêu thức bất ngờ này, không hổ danh là Tứ Xuyên hào kiệt. Gã trợn mắt nhìn vào một người dáng vóc mảnh mai, người này đầu đội nón to vành, phủ thêm khăn trắng đang ngồi uống rượu tại bàn đặt gần đấy, gã gằn hỏi:

-Mày là đứa nào? Gan mật bao to mà dám ra tay đánh lén ông mày hở?

Một giọng lạnh lùng đáp:

-Tưởng đâu Tứ Xuyên hào kiệt ba đầu sáu tay gì, ngờ đâu chỉ là cái bị thịt đi bắt nạt trẻ con. Ta thích can thiệp vào chuyện bất bình của thiên hạ đấy, ngươi làm gì được ta?

Khi này Nghị Chánh cũng chế phục được hai tên mặt choắt và mắt lương. Hai tên lồm cồm bò tới gần tên mặt vuông. Tên mũi lân cũng bị đánh cho tơi bời, tụm lại gần đồng bọn hắn.

Biết không thể làm gì được những người khách từ tỉnh ngoài tới nơi này, bốn tên Tứ Xuyên hào kiệt vừa thở vừa nói:

-Võ công của các vị quá cao, nhưng các vị tên gì thế? Tại sao từ trước đến nay chúng tôi lại chưa từng gặp cả?

Hiểu Lạc hỏi lại:

-Hỏi tên làm chi, muốn báo thù à?

Gã mặt vuông nhìn Cửu Dương, gã tươi cười, nét mặt và giọng cười thật hết sức thân thiện:

-Các hạ tha mạng ta, thì ta sao lại có chuyện báo thù? Ta phục các hạ chứ, ta xuất tất cả các tuyệt học của ta mà các hạ vẫn ngồi yên, phục lắm, phục lắm.

Đôi mắt gã chớp sáng một cái.

-Quá khen...

Không chờ Cửu Dương nói hết, bốn tên Tứ Xuyên đã vòng tay:

-Xin các hạ nhận cho chúng tôi một lạy để tạ lỗi...

Câu nói của Tứ Xuyên hào kiệt cùng lượt với cái khom mình, và cùng một lượt với cái khom mình là từ trên lưng bốn vật sáng lao vút ra. Bốn mũi kim bạc có nửa thân kim là màu đen lao vào Cửu Dương.

Rõ ràng toàn thân bọn này đều là độc tố.

Thực khách trong tửu lầu hết cả thần hồn. Thanh niên áo trắng la lên thảng thốt, nhưng Cửu Dương dường như đã lường trước rồi, chàng nhanh chớp nhoáng dùng tay chụp lấy bốn mũi kim. Giá như không nhờ kinh nghiệm bách chiến phản ứng rất nhanh, thì lần này chàng phải chết dưới tay bọn Tứ Xuyên này rồi.

Thấy đã không chịu lui mà lại còn làm dữ, Nghị Chánh xạm mặt nói:

-Bọn này tính tình ác quá! Chủ nhân, không thể để cho bọn chúng tiếp tục sống!

Tứ Xuyên bốn người cũng thấy ám khí lợi hại vẫn không trúng được đối phương, định phóng chạy.

Cửu Dương thở dài phất nhẹ cánh tay áo.

Nhóm Tứ Xuyên hào kiệt bị trúng chưởng, không đau đớn chi cả, chỉ nghe hơi nóng hừng hừng từ trong lòng tay của đối phương bay ra xâm nhập vào cơ thể họ, chạy ra khắp tứ chi họ, giống như giữa trời giá tuyết mà uống vào một ngụm rượu hâm nóng.

Bốn người nằm dài dưới đất như người say rượu, toàn thân mềm nhũn.

Tự nhiên bọn chúng đã biết lâm vào nguy hiểm, bốn đôi mắt mọng đỏ ráng sức kêu lên:

-Xin đại hiệp lưu tình… xin đại hiệp lưu tình...

Nghị Chánh mím miệng lạnh lùng:

-Các người không có chết đâu! Đó là chủ nhân của ta còn rủ lòng thương hại đấy, chứ bằng không thì nát thịt nát xương rồi. Bây giờ các người hãy mau đi về điều trị đi, tuy là bị phế mất võ công nhưng tính mạng không bị nguy hiểm lắm đâu.

Quả thật mấy người Tứ Xuyên hào kiệt có thể khập khiễng rời đi, chưởng đó chỉ phế võ công bọn họ, chứ thân thế không sao cả.

## 22. Chương 21: Vi Kỳ Dị Học Nan Tinh

(Trận nhất:)

Đỉnh đỉnh điều quân xuất kỳ thần

Tiên nhân chỉ lộ nổi uy danh

Phế mã khoá xa dồn địch thủ

Trung tàn thắng lợi rõ hùng anh

(Trận nhị:)

Trùng trùng tấn cấp trung binh

Hậu thủ bình phong mã bàn hà

Cậy nhờ song pháo phi đao đón

Bố trận tài tình trảm tướng quân...

Hai người vừa rời khỏi quán ăn, ông lão đầu tóc muối tiêu liền kéo thanh niên áo trắng vào một con hẻm vắng. Lão gỡ tấm da mặt xuống, hóa thành một cô gái tuy không son phấn mà vẫn sắc nước hương trời. Nàng giơ tay chỉ vào trán thanh niên áo trắng nói:

-Phi Yến! Muội đó, lần nào cũng chọc giận bọn người nha môn hết, không sợ mất đầu hay sao?

Thanh niên áo trắng cũng tháo bỏ đi mặt nạ, nói:

-Sợ gì chứ Phi Nhi tỉ tỉ, chúng ta kể chuyện giang hồ thì phải kể cho đúng với sự thật chứ.

Phi Nhi lại nói gì đó, Phi Yến lại cười, vừa cười vừa kéo tay sư tỉ của nàng rời đi. Bóng hình mảnh mai của hai cô gái mất hút trong con hẻm nhỏ.

Tối đó Cửu Dương, Nghị Chánh và Hiểu Lạc đi dạo chợ Hồ Lô để tìm cuốn Đồng Sơn Chí. Do ban sáng ba người đã ra tay đánh nhau với người trong quan phủ nên đành phải cải trang thành ba người Hồi. Họ đội trên đầu nón thêu hoa, chân đeo ủng bằng da, mặc y phục có hoa văn mà người Hồi thường mặc. Ba người trông chẳng khác chi ba người Hồi thật, bất giác nhìn nhau mỉm cười, lòng cảm thấy vui vui.

Họ vừa đi qua cổng chợ thì bỗng thấy một đám người chạy ngang, vui vẻ gọi nhau ơi ới:

- Mau lên, mau lên!

-Trễ rồi!

-Coi chừng không còn chỗ tốt đâu!

Nghị Chánh túm lấy một người, hỏi:

- Xin hỏi vị huynh đài này, chuyện gì xảy ra mà ồn ào vậy?

Người này đứng lại, vừa thở vừa nhìn chàng:

- Mấy người đây nhất định là ở xa mới tới phải không?

Nghị Chánh gật đầu, lại nghe:

-Hèn gì không biết mỗi chiều tối ở chợ Hồ Lô này có hai cô gái, họ là đệ nhất mỹ nhân ở vùng này đó, tổ chức cuộc thi đoán rượu đánh cờ để kén chồng, cho nên cả thị trấn mới ồn ào lên.

Hiểu Lạc nghe vậy thì tò mò quá, chạy theo đám người địa phương, vừa chạy vừa bảo:

- Mau lên, mau lên, sư phụ sư bá ơi! Con muốn tới đó để coi cho biết!

Nghị Chánh vội chạy theo kéo nó lại:

- Không phải nói là đi được đâu, phải hỏi xem sư phụ ngươi có muốn đi coi không đã.

Cửu Dương nghe nói tới rượu cũng thấy cao hứng. Thế là ba người cùng kéo nhau đi theo dân địa phương tới giữa chợ. Khi họ tới nơi thì đã có đám đông cả trăm người chen chúc rồi. Cảnh tượng vô cùng náo nhiệt. Hiểu Lạc được tới chỗ đông vui như vầy thì sung sướng lắm, vừa hăng hái chen lấn vào đám đông nó vừa quay lại cười hì hì với sư phụ sư bá nó. Cửu Dương và Nghị Chánh không muốn thất lạc thằng bé nên cũng bám sát theo Hiểu Lạc.

Đám đông đa số là nam nhân nhưng cũng có nữ nhân, chen chúc dẫm đạp lên nhau la oai oái.

Nghị Chánh nghe một anh chàng ăn bận lịch sự như một nho sĩ nói với một cô gái:

-Cô nương xinh đẹp, tại hạ đây xin thất lễ, có câu này muốn nói với cô.

Cô gái liếc văn nhân một cú, trả lời cộc lốc:

-Gì?

Văn nhân nói:

-Tại hạ muốn nói là…

Thấy người này nói năng lâu lắc, cô gái gắt:

- Có gì nói mau đi chứ!

- Dưới bàn chân mỹ miều của nàng là bàn chân thô ráp của ta.

Lời này khiến Nghị Chánh bật cười, sau đó lại nghe:

- Quen không ta?

Nghị Chánh tưởng có người hỏi thăm mình bèn khẽ quay đầu, thấy người vừa hỏi là một gã mập mạp, da mặt búng ra sữa, mặc áo gấm hoa hoè màu đỏ, nhìn qua cũng biết tay công tử nhà giàu được nuông chiều từ tấm bé.

Ngờ đâu tên mập không phải là nói chuyện với chàng. Nghị Chánh nghe một kẻ đáp:

- Quen, thì thế nào?

- Quen sao không vẫy đuôi?

Dứt lời tên mập ngoác miệng cười ha hả, người bị gã chửi xéo chỉ biết há hốc miệng ra mà nhìn rồi lẩn đi nơi khác, chắc không muốn vây vào tên công tử này.

Lát sau tên mập lại quay sang hỏi một người mặc áo gấm màu xanh.

-Quen không vậy?

Lần này người áo xanh đáp:

-Lạ!

-Lạ sao không sủa?

Người áo xanh nghe thế trợn to mắt dữ tợn, gầm lên:

-Á à! Mày là thằng nào mà lại dám ăn nói láo xượt như vậy với bổn gia?

-Tao láo đó, làm gì được nhau nào?

-Vậy mày chờ coi mày có bản lĩnh hay nấm đấm này của tao có bản lĩnh!

Tiếp theo là tiếng bôm bốp vang lên.

May nhờ có đánh nhau mà đám đông tản ra được một chút, ba người bọn Nghị Chánh nhìn thấy lỗ hổng vội chen chân vào đứng ở hàng đầu. Ba người vào được bên trong rồi, cả mừng nhắm mắt, lau mồi hôi, thở ra một hơi.

Vừa mở mắt ra thì thình lình thấy bầu không khí sáng hực lên, bọn Nghị Chánh thấy một thiếu nữ tuổi chừng mười bảy, mắt sáng mày thanh, da trắng má hồng, môi đỏ như hoa đào, dáng mình yểu điệu. Nàng mặc áo vàng tươi như hoa cúc.

Phần nhiều đám đông trố mắt ra nhìn nàng, há hốc cả mồm, vẻ như họ chưa từng thấy cô gái xinh đẹp như vậy bao giờ. Vài người khác thì kín đáo hơn, tuy cũng bị thu hút bởi nhan sắc kiều diễm của nàng, nhưng họ không dám tỏ thái độ sống sượng, chỉ dùng cặp mắt đắm đuối mà nhìn.

Thiếu nữ xinh đẹp dường như quá quen thuộc với những cặp mắt háo hức đắm say của đám giang hồ thô lỗ bị nhan sắc nàng mê hoặc, nên không thèm đếm xỉa chi đến bọn chúng. Mắt nàng đang dáng vào một bàn cờ vây.

Bàn cờ rất lạ, được khắc trên một tảng đá lớn, đang được dựng đứng như một bức tường kiêng cố. Sau lưng tảng đá là một chiếc xe đẩy, Nghị Chánh nghĩ chắc nàng dùng để di chuyển bàn cờ này.

Phía ngoài bàn cờ khoảng chừng hai trượng, nàng và một công tử ngồi trên hai cái phản gỗ. Công tử mặc trường bào màu trắng, mặt đẹp như ngọc, trông như con cái nhà quí tộc.

Ba người bọn Nghị Chánh thấy công tử áo trắng tay cầm những quân cờ trắng bắn vào bàn cờ dựng đứng kia, quân cờ được bắn rất chính xác vào giao điểm của các đường ngang dọc trên bàn cờ. Nghị Chánh và Cửu Dương đưa mắt nhìn nhau, hai người là hai cao thủ chơi cờ của Hắc Viện, kiến thức lại rộng, nhưng trước giờ chưa thấy ai chơi cờ như thế.

Đứng cạnh bàn cờ có một thằng bé ăn mày, thấy con cờ nào bị bắt chết thì đưa tay gỡ khỏi bàn cờ.

Mỗi lần cô gái áo vàng bắn quân cờ đen ra là kình phong rít lên veo véo, quân cờ cắm sâu vào vách đá. Trong lòng của Hiểu Lạc âm thầm kinh hãi, không biết đây là vị cao thủ nào, nhưng thủ kình phát xạ rất mạnh và chuẩn xác, cả đời nó ngoài sư phụ nó thì chưa gặp người thứ hai như thế.

Qua nhiều nước cờ, công tử áo trắng gương mặt có vẻ chẳng còn được tự tin như ban đầu nữa. Còn cô gái áo vàng thì trái hẳn, nàng tươi cười nói:

-Lối đi cờ của công tử cao siêu vô cùng, nhưng không biết có thể qua được cửa này để mở ra một lối thoát không?

Nàng nói xong liền bắn một con cờ đen ra. Lần này mồ hôi đọng từng giọt to như hạt đậu trên vầng trán công tử áo trắng, từ từ chảy xuống hai bên thái dương chàng. Công tử suy đi nghĩ lại có đến một khắc mà không biết phải đặt tiếp quân ở đâu, lại nữa, kỳ cuộc của nàng bày ra như là có chứa yêu thuật, chắc là do nàng quá đẹp, làm nhiễu loạn tâm tình chàng? Chàng bắt đầu cảm thấy bế tắc.

Bên ngoài có tiếng chê cười:

-Ngẫm nghĩ gì mà lâu quá vậy?

-Hay là chịu thua luôn đi.

Công tử nghe được lời châm chọc, mặt chàng đỏ lên. Tay chân rối rắm, chàng loay quay như gà mắc thóc mất hết cả tinh thần, không làm sao tập trung được nữa.

Người xem lại càng sốt ruột, tặc lưỡi:

-Kẻ đã bất tài thì chớ nên phí sức trong kỳ cuộc này nữa.

Người đó nói xong, lại thêm một người khác dùng lời lẽ khiếm nhã chọc chàng:

- Ê, thằng nhóc kia! Đừng đánh nữa, mau mau bỏ xuống cúi đầu chịu thua, rồi tuột quần chổng mông ra chịu đòn cho rồi.

Đám đông cười rân trời.

Công tử áo trắng xấu hổ quá, đành đứng dậy chắp tay nói:

-Chân Long kỳ cuộc của cô nương bày ra đích thật tuyệt diệu vô cùng, tại hạ phá giải không được. Xin chịu thua. Khẩn mong cô nương cho tại hạ được tái đấu?

Đám đông nhao nhao xua tay phản đối:

-Ể! Ê! Vậy là trái với điều lệ rồi!

-Ừ đúng đó! Lui ra đi!

Cô gái áo vàng đứng dậy cúi đầu chào chàng, nói:

-Chân Long là một bố cục trong số cờ vây có ý ngăn chặn đối thủ, đa số chỉ trong khoảng mười hai con cho đến bốn mươi, năm mươi con, nhưng cuộc chân long này đã có hơn hai trăm con, công tử có thể đi được mười tám nước đã là hiếm thấy rồi.

Công tử áo trắng tuy được nàng khen mà gương mặt buồn rười rượi, sau hồi nhìn bàn cờ rồi nhìn nàng ra chiều tiếc nuối chàng lấy một cái túi ra đưa cho nàng rồi đi ra.

-Đa tạ công tử!

Cô gái áo vàng vừa nói vừa ra hiệu cho thằng bé ăn mày lấy túi tiền đem cất. Sau đó miệng nàng cười như hoa nở, bảo với đám đông:

-Không biết đêm nay còn có vị huynh đài nào muốn tiếp tục chơi ván cờ này với tiểu nữ không ạ?

Những người đang đứng vòng quanh đó phần đông châm chọc thì giỏi, chứ nhìn trận cờ này họ cũng phải bó tay. Mấy người biết thuật cờ vây thì trầm tỉnh cả một lúc lâu mà không tìm được đường đi nước bước nào hết, cuối cùng lắc đầu nhìn nhau than:

-Ta vốn cũng là tay cao cờ, từ trước đến nay chưa gặp đối thủ, nhưng cờ thế này lợi hại vô cùng, ta vẫn không nghĩ ra nước giải, không biết thiếu hiệp có giải pháp gì chăng?

Người được hỏi lắc đầu cười khổ:

-Tại hạ cũng chỉ biết chút chút về kỳ thế thôi, nhưng với thế cờ này thì hoàn toàn vô phương.

Người khác xoa đầu liên tục thốt:

-Gay go rồi, gay go rồi.

Cô gái áo vàng chờ một hồi không thấy ai ra đấu cờ với nàng nữa thì bắt đầu thu dẹp bàn cờ. Nàng cầm lên hộp cờ đen, rồi đến chiếc phản đối diện cầm lên hộp cờ trắng, vô tình làm một con cờ trắng rơi xuống, nhưng cờ chưa chạm vào đất đã bị ai đó giơ tay chụp lấy, rồi ném về phía bàn cờ, ghim vào phiến thạch phát lên một tiếng phập!

Những người bên ngoài thấy thế cờ bất thường, tức thì nhìn quanh quất, sau hồi biết người ném cờ là ai họ xì xào cười nhạo:

-Đúng là khả năng chơi cờ của tên này kém quá!

Một người thở dài nói:

- Ai lại tự tay mình giết một loạt quân mình như thế? Đúng là quá hồ đồ!

Cửu Dương nghe những lời chế nhạo chàng, chỉ im lặng.

-Trên đời sao lại có người chơi cờ như vậy chứ? - Lại có thêm tiếng thảng thốt kêu lên.

Lời vừa dứt thì một cô nương giống hệt cô gái áo vàng xuất hiện, nàng cũng mặc bộ áo màu vàng hực. Người đẹp vạch đám đông bước ra, tròn mắt nhìn Cửu Dương.

Nhìn thấy thiếu nữ bất phàm, đẹp như thiên tiên giáng thế này, Cửu Dương cũng không khỏi nhìn thêm cái nữa, còn đám đông thì nhìn đến nghệch mặt ra.

Hai cô gái song sinh vô cùng diễm lệ, nhưng cô gái đến sau này trong tú khí lại có một chút hào khí chiếu rọi nên thêm phần rực rỡ, đẹp như đóa hoa mai khoe sắc thắm giữ mùa xuân. Còn thần sắc cô gái đánh cờ thì như hoa cúc sáng sớm mùa thu còn long lanh những giọt sương, hai má ửng đỏ như ráng chiều ánh lên mây trắng, đôi mắt vừa sáng vừa trong trẻo như ánh trăng.

Đôi lông mày cô gái đẹp như hoa mai dính chặt vào nhau, nàng tiến thẳng tới chỗ Cửu Dương đang đứng, nói bằng giọng phật lòng:

-Cả đời sư thúc của tiểu nữ nghiên cứu thuật cờ vây, rồi lấy kinh nghiệm học được đó mở ra kỳ cuộc tâm quyết này, huynh làm vậy thật tình sĩ nhục thúc thúc của tiểu nữ rồi đó!

Cửu Dương bị “người đẹp hoa mai” trách, mỉm cười nói:

-Xin cô nương bớt giận, tại hạ không có ý đó. Kỳ cuộc này rất cao thâm, tại hạ suy nghĩ mãi cũng không tìm ra cách nào để khắc phục, chỉ còn cách tìm đường sống trong cõi chết mà thôi.

Bên ngoài không hiểu chàng nói gì, tiếp tục chỉ trỏ cười nhạo.

Chỉ có Nghị Chánh sau hồi vỗ vỗ trán là ồ lên thán phục.

-Trước mặt quân đen là một cảnh hỗn độn - Nghị Chánh quay sang nói với đám đông - Người bạn này của tôi mới phải giết cờ của mình, hy sinh quân mình để mở ra con đường khác.

Quả nhiên sau khi thằng bé ăn mày gỡ những quân cờ trắng bị quân cờ đen vây hãm ra thì trên bàn cờ hé lộ một nước cờ khác, một nước cờ mới, những quân cờ trắng còn lại bây giờ đã có đường để đi.

Đám đông vỡ lẽ, vỗ tay rân trời.

Thằng bé Hiểu Lạc đương nhiên hí hửng toét miệng ra mà cười.

Cô gái đẹp tựa hoa mai ửng hồng đôi má, chưa kịp nói gì thêm thì cô gái xinh như hoa cúc lên tiếng mời Cửu Dương ngồi xuống chơi cờ với nàng, chàng cũng bị thu hút bởi kỳ cuộc này nên cũng không chối từ.

Thêm qua vài nước cờ, “người đẹp hoa cúc” nhìn chàng nói:

-Không ngờ huynh đây sắp sửa hóa giải được kỳ cuộc của sư thúc tiểu nữ rồi, huynh thật là một nhân tài thiên phú, trí tuệ phi phàm.

-Cô nương đã quá khen tại hạ - Cửu Dương mỉm cười nói.

Người đẹp hoa cúc nhìn theo hướng cờ chàng đánh ra, từng con cờ của chàng bay đi vun vút, nàng lắc đầu nói:

-Không phải là tiểu nữ quá lời đâu, kỳ cuộc này của sư thúc tiểu nữ mấy mươi năm không hề có ai có thể hóa giải được, bây giờ huynh đài hóa giải được, coi như tâm nguyện của sư thúc đã được hoàn thành rồi, tiểu nữ thật sự cảm kích vô cùng.

Đám đông bèn vỗ tay nói:

- Vậy thì làm theo điều kiện đã giao đi!

-Hai người trai tài gái sắc, xứng đôi vừa lứa! Hay là đêm nay kết hôn luôn đi!

-Đúng rồi! Đúng rồi!

Cửu Dương nghe nói vậy bụng giật thon thót, sự thật thì chàng đã quên khuấy mất cái điều này...

Đúng khi này quân cờ đen gặp nguy hiểm sắp thua, chỉ cần bên trắng hạ một quân nữa là phân thắng bại, nhưng Cửu Dương lại cố ý bắn quân cờ không chính xác, không trúng vào chỗ giao điểm của đường ngang đường dọc mà gắn vào một chỗ trống.

Đám đông á lên mấy tiếng:

- Thế là thế nào?

-Rõ ràng hắn đây sắp thắng trận cờ này!

Người đẹp hoa mai cười nói:

-Các vị, chắc các vị đã quên điều kiện của hai tỉ muội chúng tôi, lúc trước hai người chúng tôi đã nói là phải thắng cả hai cuộc thi đố thì mới toàn thắng.

Ngay sau đó nàng thêm lời, nét mặt và giọng nói toát đầy vẻ tự tin, tự tin đến độ cao ngạo:

-Dầu là khi nãy vị huynh đài này bắn trật quân cờ nhưng cũng có thể coi như huynh ấy đã thắng tỉ tỉ của tiểu nữ rồi, huynh đây cao cờ, phần này hai chị em chúng tôi chịu thua. Bây giờ mời huynh giải câu đố của tiểu nữ?

Cưu Dương nghe vậy nhớ lại lời của người ngoài cổng chợ, thầm nhủ thì ra cô nàng này là người chuyên ra đề câu đố về rượu.

Đối với Hiểu Lạc thì sư phụ nó nức mắt ra đời là đã thử qua rượu rồi, người trong hội thường hay kháo nhau sư phụ nó từ nhỏ uống rượu thay cho sữa mẹ, nên nó tin chắc sư phụ nó sẽ thắng trận tiếp theo rất dễ dàng, nó bèn níu áo Cửu Dương nói:

-Sư phụ à! Đồng ý đi sư phụ, dạy họ một bài học đi, trên đời này sư phụ là sành rượu nhất!

Cửu Dương cảm thấy cũng khá thú vị nhưng vẫn yên lặng không đáp, chỉ ngồi trên tấm phản ngước đầu lên nhìn hai cô gái áo vàng, do dự nửa muốn gật đầu, nửa muốn không. Khi này trong trí chàng tự nhiên hiện lên hình bóng một người con gái nhu mì dịu dàng với cặp mắt mơ mơ buồn. Những bước đi của người con gái đó thật khoan thai, thân hình thon nhỏ, và mái tóc bay bay trong gió trông càng đẹp, dễ thương vô cùng.

Chàng tự dưng thèm khát được nhìn thấy nét mặt nhu mì khả ái đó, khát khao muốn thấy cái dáng trầm lặng phảng phất buồn và mái tóc đen mượt mà. Chàng khẽ thở dài, tự nhiên nghĩ nàng không giống hai cô gái đang đứng trước mặc chàng đâu, mà với chàng, nàng như một đóa tường vi. Trong các loại hoa, hoa nào chàng cũng thích, nhưng hoa mai hoa cúc quá sặc sỡ không giống nàng mấy. Hoa tường vi tao nhã, có một vẻ đẹp chiều sâu mới giống nàng được.

Đám đông thấy Cửu Dương ngồi trầm ngâm thì sốt cả ruột, bèn xúm lại mỗi người nói một câu. Cửu Dương như sực tỉnh, khẽ chau mày một cái, muốn xua đuổi hết ý tưởng buồn trong lòng, tự nhủ chàng không có tư cách gì để nhớ thương nàng nữa. Cuộc tình của chàng từ khi bắt đầu đã là một chuỗi ngày phiền não không làm sao giải thoát được rồi.

Cửu Dương đưa mắt nhìn những người đứng đầy trong chợ, định lắc đầu nhưng lại thấy cô gái đẹp như hoa mai cũng đang mở to mắt nhìn lại chàng, trong cái vẻ đẹp của nàng có chút bướng bỉnh, trong cái tính ngay thẳng chứa đựng sự ngạo nghễ, nhiệt tình lẫn liều lĩnh của kẻ còn non sữa.

Không hiểu sao Cửu Dương lại gật đầu.

Người đẹp hoa mai thấy vậy vội vã dẫn mọi người đi vào một quán rượu trong chợ.

Trong đám người đi coi náo nhiệt có một kẻ đội chiếc nón rơm to vành, phủ thêm chiếc khăn sùm sụp màu trắng cũng lặng lẽ bám theo. Tự nãy khi Cửu Dương tiến vào chợ Hồ Lô thì người này đã theo dõi chàng rồi.

Cô gái hoa mai bảo chưởng quầy đem hết rượu trong quán mang ra. Lát sau toàn thể rượu trong quán được cả đám tiểu nhị bưng đến, mùi thơm ngào ngạt dâng khắp nơi.

Nét mặt vui vẻ, người đẹp hoa mai nhìn Cửu Dương nói:

-Không biết huynh đã nghe qua nguyên tắc của cuộc thi đố này chưa?

Cửu Dương lắc đầu, những người đứng gần muốn chứng tỏ ta là người hiểu biết nhiều, vội tranh nhau nói:

- Cuộc thách đố này là pha rượu đoán tên.

Một người khác cầm ba cái ly lên nói:

-Huynh đài có thể tùy tiện pha ba ly rượu, mỗi ly có thể dùng bao nhiêu thứ rượu cũng được, nàng ấy nếm qua rồi sẽ nói ra tên những loại rượu đó.

Cửu Dương gật đầu, cô gái hoa mai vẫn giữ nguyên nét cười quay mặt đi, dùng vải đen bịt đôi mắt tuyệt đẹp của nàng lại. Chưởng quầy căng một tấm bình phong ra.

Lát sau Cửu Dương ở đằng sau tấm bình phong thoáng cau mày một chút rồi cũng cầm mấy loại rượu lên bắt đầu pha pha chế chế.

Chàng rót hai bầu rượu vào một cái ly, bảo Hiểu Lạc mang cho cô gái.

Cô gái quay lại tháo tấm vải đen đang che đôi mắt nàng xuống, mắt nàng lớn nổi bật dưới hai hàng lông mày đậm. Gương mặt sáng láng, lanh lợi lém lỉnh, nàng cười nói:

- Ly rượu này được pha chế từ hai loại rượu Hồng Vân Tửu và Đào Tiên Đơn.

Bây giờ Hiểu Lạc hoảng hốt, thật sự không thể như vậy được, nó nhủ bụng, cô gái này đã uống vào một giọt nào đâu! Sư phụ của nó, người sành rượu nhất thế gian này, chẳng ai trên đời này hơn người nữa, không thể được! Không thể có chuyện như vậy được!

Nghị Chánh càng ngỡ ngàng hơn, há hốc mồm ra mà nhìn cô gái áo vàng, nhủ bụng cô nàng này chỉ ngửi qua mùi trong ly là đã đoán đúng tên rượu ư?

-Có đúng vậy không hở huynh đài? – Cô gái xinh như hoa mai hỏi.

Cửu Dương không trả lời, chỉ vươn cái cổ ra khỏi tấm bình phong mà gật, chàng hãy còn thất sắc. Rõ ràng hai loại rượu này mùi hương rất nhạt, rất khó ngửi ra được, chỉ có thể phân biệt khi uống vào vì vị đắng của trái đào tiên hòa với vị chua của gạo đã được lên meng...

- Ta không tin là cô ả có thể đoán được nguyên liệu của ly rượu thứ hai này - Nghị Chánh hăm hở nói với Cửu Dương, cầm một bầu rượu lên định trổ tài pha rượu.

Nhưng người đẹp hoa mai nghe vậy liền nói:

- Được thôi! Nhưng huynh đài đợi tới phiên của huynh đi, giờ đang là cuộc đố của anh chàng đó.

Nàng đặt ly trả lại mâm cho Hiểu Lạc, xong lại kéo khăn lên tiếp tục che đôi mắt.

Nghị Chánh nghe vậy buộc phải lui ra, trong lòng hẳn nhiên ấm ức lắm. Cửu Dương lại tiếp tục pha ly rượu thứ hai rồi một lần nữa bảo Hiểu Lạc mang đi.

Cửu Dương liên tiếp thất bại, không tài nào lừa được cái lưỡi của cô gái áo vàng. Lần này trong ly có rất nhiều loại rượu nhưng nàng chỉ cần nếm một chút đã trả lời được.

- Rượu này được pha chế từ sáu loại rượu Lãnh Vân, Tích Dương, Hải Mộc, Kim Sơn, Đào Tam Phân và Ngọc Linh.

Những người đứng trong quán rượu bất giác ngẩn ngơ. Ngay cả cô gái hoa cúc dầu đã thừa biết tài thử rượu của em gái cũng không khỏi sửng sốt. Cô gái hoa cúc thấy ly rượu thằng bé mang tới, cũng uống vào một ngụm, đang thử nặn óc tìm xem có những loại rượu nào mùi vị như vậy nhưng chưa kịp nghĩ ra thì muội muội nàng đã kể một lèo khiến nàng phục lăn.

Mọi người chưa hết kinh ngạc, người đẹp hoa mai đã nhanh nhẩu tiếp:

-Rượu Lãnh Vân là danh tửu Hà Bắc, được chế tạo bằng gạo nếp cái hoa vàng. Người ta trồng loại nếp này trên cánh đồng dưới chân Thái Hành sơn. Rượu Lãnh Vân là lễ vật mà quan tri huyện Hà Bắc dâng lên triều đình mỗi năm và thường xuyên được ngự phòng sử dụng trong những buổi yến tiệc uy nga tráng lệ cho các phi tần và hoàng đế.

Lần này thì Hiểu Lạc tai ù như xay lúa, giật giật tay áo Nghị Chánh, khi Nghị Chánh cúi mình xuống nó lào thào vào tai chàng:

– Sư bá à, sư bá nghe tên mấy loại rượu này chưa?

Nghị Chánh hít vào một hơi, hạ thấp giọng:

– Ta chỉ biết mỗi rượu Hải Mộc à.

– Con nghi lắm!

Hiểu Lạc nói, rồi nó nhìn Cửu Dương, liếm môi hỏi:

– Những loại rượu vừa rồi cô nương đó có phịa ra không vậy sư phụ?

Đám đông cũng hùa theo:

– Ừ, chúng tôi nghe lạ hoắc à!

Chưởng quầy chưa trả lời thì người đẹp hoa mai thản nhiên đáp:

– Những loại rượu đó hoàn toàn có thật hết! Bất kỳ người nào có tửu lượng tốt thì sẽ biết thôi!

Nghị Chánh đường đường là một đấng nam nhi đầu đội trời chân đạp đất, tuy tửu lượng không bằng Cửu Dương thật nhưng hằng tuần đều chén tạc chén thù với các anh em trong hội, vậy mà bị một cô nương tuổi tác chưa quá đôi tám vơ đũa cả nắm, liệt chàng vào hạng “tửu bôi thiển cận” luôn.

Nghị Chánh tức sôi nhưng chẳng biết cách nào chống chế, bèn khịt mũi chất vấn:

– Thế rượu Tích Dương và rượu Kim Sơn là rượu gì, cô nương tả thử xem?

Người đẹp hoa mai chẳng bối rối mảy may, lim dim mắt nói:

- Rượu Tích Dương là loại rượu được chế biến bằng phương pháp ngâm lá Tích Dương với mật ong. Còn rượu Kim Sơn là thứ rượu chỉ dùng gạo lứt nếp chiêm để nấu và đặc biệt là khi nấu thì không cần xay trắng mà chỉ xay lứt, nghĩa là lớp cám bọc bên ngoài hột gạo vẫn còn nguyên vẹn.

Nghe nàng trả lời làu làu, Nghị Chánh và Hiểu Lạc chỉ biết nghệt mặt mà nhìn. Nàng kể về rượu Tích Dương gì gì đó, bọn họ ngơ ngác đã đành. Nhưng đến khi nàng mô tả cụ thể cái thứ gạo lứt đó, họ càng hoang mang hơn nữa.

Nghị Chánh lại hỏi về rượu Hải Mộc, bụng bảo dạ cái này ta biết rành nhất đây,còn lâu mới lòe được ta...

Ngờ đâu cô gái nói:

-Rượu Hải Mộc có mùi vị thơm ngọt, vốn dĩ là món đặc sản của người tộc Hắc Mộc Na. Rượu này được ngâm ủ từ trái Hải Mộc nên có màu nâu sóng sáng, trái này thường hay mọc đầy ở dãy Thiên Sơn. Cây ra hoa màu trắng. Từng chùm tươi tắn kết bông trong mùa xuân và cho quả vào mùa thu khi khí trời chuyển lạnh.

Nghị Chánh gật gù cho là phải, sau đó hỏi tiếp về rượu Đào Tam Phân. Lại được nghe giọng nàng thánh thót như tiếng chim hót vang lên:

-Rượu Đào Tam Phân được ngâm từ trái đào tiên, cây này mọc ở núi Hy Mã Lạp. Cây cho quả màu xanh, bên trong chứa đầy nhựa màu trắng, lá cây nhỏ bằng đồng xu và có màu xanh nhợt. Cây ra hoa năm cánh màu hồng tía...

Nghị Chánh đứng nghe nàng thao thao bất tuyệt, chân thì mỏi, đầu lại đau, cục tức thì bị nghẹn ngang cổ không trôi xuống được, chàng tức tối chất vấn tiếp:

– Thế còn rượu Ngọc Linh, cô nương thử tả…

Cửu Dương liền xua tay:

– Thôi khỏi tả nữa, bây giờ nghỉ một chút đi!

Người đẹp hoa mai ngơ ngác:

– Sao huynh đài chịu thua sớm vậy?

Hiểu Lạc cũng không giấu vẻ ngạc nhiên:

– Cuộc “tỉ thí” chưa xong mà sư phụ!

Cửu Dương khoát tay:

– Ly thứ ba để lát nữa pha tiếp, bây giờ ta phải... đi nhà sau một chút!

Dứt lời không để ai hỏi tới hỏi lui thêm câu nào nữa, Cửu Dương cầm tay Nghị Chánh lôi tuột ra khỏi căn trước của quán rượu, ra phía sau bếp.

Vừa qua khỏi tấm màng che căn nhà trước với nhà sau, Nghị Chánh đã thắc mắc ngay:

– Bộ huynh bị đau bụng thiệt hả?

– Đau đâu mà đau! – Cửu Dương nhe hàm răng trắng bóng ra cười – Dó là huynh đây phịa ra để chuồn đi thôi!

– Chuồn đi? – Nghị Chánh trố mắt – Sao lại chuồn đi?

Cửu Dương thở dài:

– Chứ ở lại làm gì? Ở lại để thua cho sớm à, để huynh đây dùng thời gian này suy nghĩ một chút đã.

– Ờ há - Nghị Chánh gật gù.

Hai người đi một vòng nhà sau, đăm chiêu suy nghĩ, rồi nghĩ suy, lát hồi bế tắc vẫn hoài bế tắc,

Nghị Chánh tự nhiên nói:

-Cô gái đó so với đại muội và tiểu muội huynh thật là một trời một vực. Huynh còn nhớ chuyện sinh nhật Tiểu Tường không?

Nói xong dùng chõ huýt vào hông Cửu Dương một cái, làm cho Cửu Dương đang đăm chiêu cũng phì cười:

-Làm sao mà quên cho được.

Tửu lượng của nữ thần y và Lâm Tố Đình thật kém. Chàng nhớ năm ngoái có lần chàng, Nghị Chánh và hai nàng đến quán rượu của Tiểu Tường chơi. Hôm đó là sinh nhật Tiểu Tường, Cửu Dương Nghị Chánh bao luôn cả quán rượu. Hai cô gái uống mấy ly đã say. Khi tiệc tàn, Tiểu Tường tiễn bạn ra cửa, Lâm Tố Đình chỉ trên cao nói:

-Đẹp thật, nhìn mặt trời sáng chưa kìa!

-Sai bét! – Nghị Chánh cười - Đó là mặt trăng!

Lâm Tố Đình lên giọng:

- Mặt trăng đâu mà mặt trăng. Huynh ngu bỏ xừ!

Bị chê tối tăm mày mặt, Nghị Chánh tức mình cãi:

- Huynh mà ngu? Trời đang tối mịt, có muội bảo là mặt trời mới ngu.

Họ cãi nhau cho đến khi không chịu được nữa, quay sang nữ thần y khi này lảo đảo đi bên cạnh Cửu Dương, Lâm Tố Đình hỏi:

- Này muội muội, hãy nói xem cái vật đang chiếu sáng trên kia là mặt trời hay mặt trăng vậy?

Nữ thần y cau mày nhìn lên trời chăm chú, lát hồi quay sang lỏn lẻn hỏi sư huynh nàng:

- Thất ca này, họ định hỏi cái bên trái hay bên phải đây?

Cửu Dương Nghị Chánh giờ nhớ chuyện này cười không ngưng lại được. Lại nhớ thêm cũng trong bữa tối hôm đó, bợm nhậu say bí tỉ trên đường về nhà, tới bờ sông, họ định đặt chân lên cầu Tây Lâm để về Hắc Viện, bỗng Lâm Tố Đình la lên:

- Thôi chết! Cầu có một bây giờ thành hai rồi!

Đoạn nàng quay sang Cửu Dương và Nghị Chánh lo âu nói:

-Giờ sao đây các huynh, rủi mà bước nhầm cái cầu "ảo" là ngủm luôn!

Nữ thần y khôn vặt:

- Có lẽ là vì hồi nãy chúng ta chỉ làm có một chầu rượu nên mới thành hai cái cầu. Hay là giờ quay trở lại quán Tiểu Tường làm thêm một chầu nữa, bảo đảm biến thành ba cầu. Rồi tụi mình qua cái giữa là chắc ăn nhất!

Nghị Chánh kể lại hai chuyện này, Cửu Dương tự dưng thấy nhớ thương sư muội chàng quay quắt, bất giác ngưng cười thở dài một tiếng.

Nhắc tới Tiểu Tường, Nghị Chánh cũng chắt lưỡi nói:

-Khi nãy cô nương đó nói nguyên liệu những thứ rượu đó, thật tình cô ấy am hiểu về rượu nhiều hơn đệ gấp trăm gấp ngàn lần ấy, phải chi Tiểu Tường có ở đây thì…

Nghị Chánh đang nói, Cửu Dương bỗng chạy lại góc bếp chỉ vào một vật, miệng reo lên:

-Đây rồi, đây rồi, chính là nhà ngươi rồi, thứ ta đang cần...

Nghị Chánh giương mắt ếch:

-Cái này cũng được sao?

Cửu Dương phẩy ống tay áo:

-Tới nước này không được cũng phải thử một phen xem sao!

Sau hai trận đấu rượu, Cửu Dương thảm bại hạ phong. Bây giờ chỉ còn trông cậy vào hiệp cuối cùng này thôi. Chàng cùng Nghị Chánh trở lại nhà trước, vén màng đi ra. Nghị Chánh đi phía sau Cửu Dương tay bưng một tĩnh rượu, miếng vải đỏ hãy còn bịt kín trên miệng tĩnh rượu chưa khui ra. Đám đông vẫn còn đó háo hức chờ đợi. Trong khi chờ đợi, bọn họ cũng khui rượu ra uống. Đêm đó quán rượu bỗng dưng đông khách nườm nượp, đúng là tiền vô như nước.

Cửu Dương bảo Nghị Chánh khui tĩnh rượu mới này ra, rót vào một cái ly.

Chưởng quầy chạy lại nói nhỏ vào tai Cửu Dương:

-Vị khách này, rõ ràng lão đây đã cho người mang hết rượu trong quán này ra rồi mà, sau bếp làm gì còn tĩnh rượu nào nữa, huynh lấy đâu ra vậy?

Cửu Dương háy mắt một cái. Chưởng quầy hiểu ý lui ra. Nghị Chánh đích thân mang ly lại nói với người đẹp hoa mai:

-Loại rượu đặt biệt này bảo đảm cô nương không thể nào đoán ra được đâu!

Dứt lời trao cho nàng cái ly. Cô gái hoa mai nâng ly lên ngửi, phát hiện lần này rượu không có mùi nên buột phải nếm một chút, cũng vẫn không nếm được vị gì trong ly.

Mãi cho tới khi nàng uống hết cả ly rượu mà vẫn chưa tìm ra nguyên liệu trong đó thì hai cặp chân mày nàng chau lại, rõ là đang suy nghĩ rất sâu. Song nàng nhủ bụng uống loại rượu này vào cảm giác thật là mát mẻ dễ chịu.

Thấy nàng im lặng, Hiểu Lạc vỗ tay bôm bốp nói:

- Thế nào, đại tỉ tỉ đã chịu thua chưa?

Cô gái hoa mai trả ly cho Nghị Chánh cầm giữ, miệng hỏi vồn vập:

- Ta thua đó, huynh nói đi, đó là thứ rượu gì thế?

Nghị Chánh cười cười không đáp, đầu chàng hất hất về phía Cửu Dương.

Cô gái vụt lại gần Cửu Dương nói:

-Không biết loại rượu đó được cất từ những nguyên liệu gì đây hở huynh đài?

- Tại hạ xin thất lễ - Cửu Dương lắc đầu ỡm ờ nói - Không thể tiếc lộ vì đó là thứ rượu gia truyền của tại hạ.

Vừa nói chàng vừa theo thói quen rút cây quạt màu trắng trong áo ra phe phẩy, rồi sực nhớ mình đang là người Hồi nên cất quạt vào trở lại.

-Huynh cứ nói cho muội biết đi mà – Cô gái lại lên tiếng, liên tục trì kéo áo chàng.

Cửu Dương vẫn một mực lắc đầu.

Nàng kề tai chàng nói:

- Nói nhỏ nhỏ cũng được mà.

Sự láu cá của cô gái này khiến Cửu Dương phì cười:

- Đã nói thì lớn nhỏ gì cũng thế thôi.

Người đẹp hoa mai còn đang ngún nguẩy ra chiều giận dỗi thì khi này từ trong đám đông bỗng có một người đứng ra nói:

-Rượu gì chứ, là nước lã đó!

Đám đông giật mình nhìn người đội nón rộng vành mới vừa thốt lên lời này. Người đó chậm rãi gỡ nón xuống ôm trong tay. Cửu Dương cũng kịp nhìn thấy cố nhân, tự nhủ trên đời chỉ có nàng là hiểu chàng nhất, trong lòng chàng tự dưng dâng lên cảm giác ấm áp. Thật ra lúc đánh nhau với bọn Tứ Xuyên hào kiệt trong quán rượu chàng đã sớm phát hiện ra nàng, tuy là khi đó nàng mang khẩu trang che kín mặt mày nhưng vẫn không giấu được thân hình nóng bỏng quyến rũ đằng sau chiếc áo khoác dày cộm, nhưng sau khi nàng ra tay cứu giúp Hiểu Lạc đã biến đi đâu mất. Bây giờ nàng lại xuất hiện trước mặt chàng.

Người đẹp hoa mai thảng thốt kêu lên:

-Nước lã? Là nước lã thật sao?

Rồi nàng cười lớn nói:

-Từ lâu ta đã quen lấy rượu để làm giảm cơn khát rồi, đã quên vị của nước ra sao, không ngờ nước lại có vị thanh khiết tuyệt vời như vậy!

## 23. Chương 22: Hồng Nhan Tri Kỷ

Vẫn xả thân âm thầm chia sẻ

Vẫn hiên ngang ngạo thế không chờ

Vẫn cho khi đó thờ ơ

Vẫn như sóng vỗ nát bờ thế nhân

Vẫn yêu chẳng chấp lòng sân

Vẫn như đá cuội trân trân giữa trời

Vẫn trong như ngọc sáng ngời

Vẫn như nguyên vẹn một lời nguyện xưa

Vẫn như bến vắng đò đưa

Vẫn đi khắp cảnh nắng mưa một mình

Vô tâm đối cảnh si tình

Khởi tâm vọng tưởng bóng hình thiên nhai…

Cửu Dương men theo con đường mòn nhỏ, hai bên đường mọc hai hàng cỏ bông lau, trở về khu trại trên núi Đồng Sơn. Tiểu Tường lặng lội đường sá xa xôi, khổ cực trăm bề mới tới được nơi này, giữa đường còn bị hai tên du thủ du thực trêu ghẹo, nàng đương nhiên không đời nào chịu về Hàng Châu, cứ lẽo đẽo theo chàng. Nhiều lần len lén nhìn chàng, với hàng hàng lớp lớp câu nói đầy lòng song nàng không rút ra được một câu nào để nói.

Cửu Dương đi được một quãng xa, liếc sang thấy nàng vẫn còn kề bên, thật tình chàng rất xúc động, xong vẫn không quay sang nhìn nàng, chàng bảo:

- Muội đến đây làm gì?

Trong lòng Tiểu Tường như có kim đâm, tự nhủ chẳng lẽ chàng không biết tấm lòng mình dành cho chàng?

Nàng không đáp mà hỏi lại:

-Muội tới làm gì, huynh không biết thật sao?

Lời này làm Cửu Dương cảm thấy bất nhẫn, thoáng im lặng, lát sau chàng nói:

-Muội đối với huynh một lòng một dạ, huynh đây cũng không phải cỏ cây, sao lại không biết chứ…

Khi này trong đầu chàng hiện lên hình ảnh một bé gái khoảng tám mười tuổi, mặc bộ quần áo hồng phấn mình bông nhỏ. Tóc nàng thắt bím thả xoà về hai bên vai, lông mi dài quớt cong che lấy cặp mắt to mọng nước. Mũi nhỏ xinh xắn, miệng nhỏ duyên duyên, trông nàng có vẻ gì thanh thoát không nói được. Một tay nàng vịn thành cầu, miệng nàng cười duyên dáng gọi “thất ca! Thất ca ơi!”

Chàng thở dài nói:

-Như muội cũng biết, chuyện của huynh… sẽ mãi mãi như vậy. Bây giờ huynh chỉ muốn giúp thiếu đà chủ làm nên đại nghiệp, sau đó trở thành một lãng tử giang hồ. Nên muội hãy về đi, đừng trông chờ huynh nữa, lòng huynh đã định, huynh không muốn làm lỡ dỡ hạnh phúc của cả đời muội.

Nước mắt bắt đầu xuất hiện trong mắt Tiểu Tường, nàng cúi đầu nói:

-Huynh bỏ muội mà đi, không phải đã làm hỏng rồi sao?

Cửu Dương vẫn không nhìn nàng, nói:

-Thật tình xin lỗi muội, nhưng bây giờ huynh là mạng khổ, trái tim huynh đã chai sạm như sỏi đá rồi, xin muội hãy quay về.

Nghị Chánh và Hiểu Lạc đi phía sau hai người họ, Nghị Chánh thuận tay ngắt một cọng cỏ lau ngậm trên môi. Chàng nghe Cửu Dương bảo Tiểu Tường:

-Hơn nữa ở đây đồi núi hoang vu, cực khổ trăm bề...

Tiểu Tường nói:

-Thế nên muội mới đến đây, có thêm muội ở nơi này chắc chắn sẽ giúp được các huynh nhiều việc lắm.

Cửu Dương vẫn nói:

-Nhưng các huynh lần này là đi lên núi kiếm đồng, chuyện của nam nhi, muội thì khác, muội là con gái…

-Phụ nữ thì đã sao? - Tiểu Tường ngăn lời chàng.

Rồi nàng bấm mấy lóng tay nói:

-Hoa Mộc Lan, Mộc Quế Anh, Lưu Hồng Ngọc, Tùng Quán Hương, họ không phải là phụ nữ à? Đừng nói chi đến những người có tiếng tăm, ví như Tôn nhị nương ở núi Lương Sơn, Phó tam nương và các vị của nhà họ Cố, nếu đem họ ra so với đàn ông thì đâu thua kém gì mấy. Lại nữa sư thái năm xưa chống đối quân Thanh đã lên núi tuyết Thiên Sơn sống trên đó hết một năm hai tháng, đốn củi mài dao, nấu cơm, săn bắn, có việc gì cản trở được bà?

Nghị Chánh nghe nói vậy, bước lên phía trước dùng cọng cỏ lau quất lên đầu Tiểu Tường:

-Cái cô này! Coi cô đó, đấng trượng phu còn chưa nói dứt một câu, cô đã nói một lượt tới mười câu, Thiên Văn huynh ấy không thích loại con gái mồm mép tép nhảy vầy đâu!

Tiểu Tường bấy lâu khắc khẩu với Nghị Chánh, liền quay lại giật lấy cọng cỏ:

-Hứ! Chuyện riêng tư của bổn nương, ai kêu người dưng xía vào?

Nàng trề môi tiếp:

-Đúng là mõm chó không bao giờ mọc được ngà voi mà!

Nghị Chánh trợn mắt nhìn môi dưới nàng nhọn ra, trong bụng ức lắm, định trả đủa câu gì đó thì bị Hiểu Lạc kéo tay chàng đi tọt vào một ngôi lều. Dưới ánh trăng hạ tuần, những túp lều của các cống sinh hiện ra trước mắt Tiểu Tường. Cửu Dương nói ở nơi hoang vắng tiêu sơ này đâu khác gì cảnh màn trời chiếu đất thật tình rất đúng. Nàng thấy tất thảy có năm mươi mấy ngôi lều được dựng lên trông rất sơ sài, ngoài ra còn có mấy chục con ngựa, cỗ xe, xẻng, cuốc để la liệt trên mặt đất, mấy cái lu đựng nước và đồ dụng dành để nấu ăn ngoài trời. Nàng thầm nhủ cảnh tượng như là đang chạy giặc vậy, không biết sang đến mùa đông họ sẽ ra sao?

Cửu Dương đi tháo sợi dây cương buộc ngựa vào thân cây tùng ra, dẫn một con ngựa lại nói:

-Ngựa đã chuẩn bị rồi, mời muội lên đường.

-Huynh định đuổi muội đi thật sao?

-Muội không thượng lộ, huynh không an tâm để kiếm đồng được.

-Muội không đi!

Tiểu Tường nói rồi buông mình ngồi bệt xuống đất, dùng cọng cỏ vẽ những đường lằn ngoằn trên cát. Hiểu Lạc khi này đang dùng gàu múc nước uống chỗ cái lu, ngó thấy Tiểu Tường đang chơi trò ăn vạ nó liền buông chiếc gàu đánh "xoảng" một cái xuống nền đá, chạy lại nói:

-Đại sư tỉ à, nghe sư phụ của đệ khuyên đi, ở trên núi này có nhiều lưu quỳnh lắm, tỉ ở đây chưa qua tám ngày sắc đẹp sẽ trở thành như bà già vậy đó.

Tiểu Tường là con gái, đương nhiên vấn đề nhan sắc phải được nâng lên hàng đầu, nhưng nghĩ tới thảm cảnh nàng thân gái dặm trường một mình lẽo đẽo đi về, còn tồi tệ hơn nữa là không được ở cạnh chàng, nàng nhìn xuống đất, lắc đầu nói:

-Muội không đi về đâu, huynh biết chăng, lúc huynh đi rồi bỏ lại muội một mình, chưa bao giờ muội thấy cô đơn đến vậy.

Cửu Dương im lặng. Hiểu Lạc nói xong một câu, thấy không cứu nguy được cho sư phụ nó, nó cũng trở lui.

Tiểu Tường lại nói:

- Sau khi huynh đi rồi, tâm hồn muội hoàn toàn trống vắng.

Cửu Dương vẫn lặng thinh không nói, song chàng cũng như nàng, hiểu nỗi trống trải trong tâm hồn thật là đáng sợ dường nào. Và chỉ có những người cảm thấy trống trải mới biết quý giá giây phút hạnh phúc khi gặp lại nhau.

- Cũng có thể chúng ta sẽ mãi mãi chỉ là tri kỷ của nhau, nhưng cũng không sao đâu, vì chỉ có bên cạnh huynh muội mới không cảm thấy lòng mình trống vắng.

Tiếng Tiểu Tường lại vang lên, dưới ánh trăng, da nàng trắng như ngọc, tóc mềm như nhung, đôi mắt to đen lay láy chứa chan tình.

Tiểu Tường người dong dỏng cao, đúng hiệu “trường túc.” Thân nàng lại thon thon, gầy gầy, mày đậm, môi cong. Nét đẹp toàn diện ở nàng là bộ ngực bốc lửa. Ở nàng tuy có hơi thiếu phần nữ tính liễu bồ nhược chất song được cái hoạt bát siêng năng. Giữa mắt và mũi của nàng, nét đẹp anh thư nhiều hơn nét đẹp kiều mỵ. Mắt nàng sắc sảo long lanh, mỗi quét mắt của nàng đều có sự gườm gườm lôi cuốn.

Nàng đứng lên cầm lấy tay Cửu Dương.

-Thiên Văn, xin huynh đừng đuổi muội đi được chăng? Chỉ cần muội có một vị trí nào đó trong trái tim huynh, nhỏ thôi, nhưng với muội như vậy là quá đủ rồi. Muội xin hứa là mọi chuyện chỉ dừng lại ở đó, không gì hơn nữa cả đâu. Muội sẽ tôn trọng cách mà duyên số sắp đặt. Muội là người đến sau, vì thế, muội không có quyền gạt hình bóng người khác sang một bên để tiến đến gần huynh.

Cửu Dương nghe nàng nói, trong lòng chợt trào lên một cảm giác ngọt ngào.

Tiểu Tường chờ một hồi không nghe Cửu Dương nói gì, vừa thương vừa giận, lúc này không kìm nổi mấy giọt lệ tuôn rơi, nàng vừa khóc vừa quay lưng chạy đi.

Lát sau nàng nghe tiếng chân đuổi theo nàng, Cửu Dương chặn đường bảo:

-Tường nhi, muội khoan đi đã...

Tiểu Tường òa khóc nức nở.

- Dù sao thì muội cũng đã đến, hãy ở nơi này chơi thật vui vẻ.

Tiểu Tường không dấu nỗi vui mừng, vội gạt lệ đáp:

- Nhất định thế!

Cửu Dương cũng giơ tay lau nước mắt giúp cho nàng. Tiểu Tường ngã đầu vào ngực chàng, để chàng vỗ về trên vai nàng, cứ thế cả hai tựa vào nhau rất lâu. Có tiếng gió thổi vi vu bốn bề trong im lặng đó.

---oo0oo---

Đêm đã khuya, mảnh trăng hạ tuần lên cao lơ lửng giữa bầu trời, toả chiếu những tia sáng nhạt len lỏi vào song cửa. Một cô gái áo vàng còn ngồi trầm ngâm bên án thư, bàn tay thon mềm cầm cây bút loay hoay chấm mãi trong nghiên mực. Lòng cô gái mười bảy mười tám đương xuân như có gì xáo trộn dữ dội, vừa tức tối vừa tò mò. Bất giác nàng viết lên mảnh giấy hoa tiên mấy chữ “Gia Cát tái lai,” cái ngoại hiệu từ chiều tối tới giờ dường như cứ lẩn quẩn mãi không lúc nào chịu rời khỏi tâm trí nàng. Chợt nàng giật thót mình khi nghe tiếng hỏi từ phía sau:

-Phi Nhi tỉ tỉ bị thua cờ, tâm phục rồi chứ? Tỉ tỉ chuẩn bị xiêu lòng đi là vừa!

Cô gái tên Phi Nhi đỏ mặt, ráng trấn tĩnh để giấu vẻ sượng sùng, nàng quay lại, mặt làm bộ thản nhiên nói:

-Không, chỉ bởi nghe Lộ thúc hết lời khen ngợi người này, nên tỉ tò mò muốn có cơ hội biết thử xem anh ta tài giỏi đến bậc nào mà thôi!

-Bây giờ phát hiện thế nào?

-Chàng ấy quả là tài lắm, quả đúng y câu Lộ thúc nói chỉ có chàng ấy mới đáng là truyền nhân chân chính của Mã Lương phu tử.

Phi Yến đến ngồi cạnh Phi Nhi bên án thư, tay chống vào cằm, Phi Yến cũng hồi tưởng lại những chuyện xảy ra trong quán ăn với bọn Tứ Xuyên Hào Kiệt, rồi cuộc thách đố pha rượu, đánh cờ. Phi Yến mơ màng nói:

-Muội biết người Hồi đó là huynh ấy cải trang mà thành, giọng nói lẫn nụ cười của huynh ấy, muội không làm sao nhầm lẫn được.

Phi Nhi nhìn sang sư muội nàng, thấy trong khi Phi Yến nói về người này hai mắt sáng long lanh, má hồng lên rạng rỡ, tỏ ra rất là phấn khởi. Phi Nhi thấy sư muội nàng ái mộ anh chàng đó như thế, nàng cũng thấy trong dạ mình một thoáng chút bâng khuâng

## 24. Chương 23: Đào Hoa Là Gì?

Đừng gửi anh những gì da diết nhớ

Kẻ ngu khờ nên nặng nợ dương gian

Bởi đời anh chán ngán cảnh huy hoàng

Thân tứ đại sẵn sàng anh từ bỏ

Vất vả đi khi mặt trời vừa ló

Vội vã về, mọi thứ Có thành Không!

Phi Nhi đội nón mây rộng vành của người nông dân, buộc quai kéo nón xuống, thật thấp cho khuất mặt mũi và ánh mắt. Nàng ngồi tựa lưng vào một gốc cây to, tay cầm cành trúc đưa ra giữa lòng rạch nhỏ. Sợi dây không buộc mồi câu nên nổi lên mặt nước, trôi nhẹ phập phều.

Hôm nay là một buổi chiều đẹp vô cùng. Ánh mặt trời vào đầu đông âm ấm, toàn trời một sắc mây trong sáng, yên tịnh và xanh, họa hoằn mới có đôi làn mây trắng lớt phớt bay chậm.

Phi Yến nằm trên thảm cỏ cạnh bên Phi Nhi. Phi Yến không ngủ mà chỉ có him híp mắt, sẻ lén nhìn hai người đứng khuất sau rặng liễu ở đằng kia. Cửu Dương và Tiểu Tường đang đứng bên con lạch, đưa mắt nhìn xuống nước. Tiểu Tường mấp máy môi đang nói gì đó với chàng.

Tiểu Tường vừa nói vừa mỉm miệng cười duyên, tóc nàng thả xuống lưng, tha hồ bay phất phơ theo gió. Một tay Tiểu Tường vịn cành liễu rũ, người nàng bỗng ngả đầu ra sau. Phi Yến nghe được tiếng Tiểu Tường cười, giọng trong sáng cất cao:

-Nếu hai cô nương đó đến tìm huynh sẽ làm sao?

Phi Yến không nghe tiếng chàng đáp lại, chỉ nghe Tiểu Tường tiếp tục cười nói:

-Huynh hẹn hai nàng ấy sáng ngày hôm sau sẽ trả lời, bây giờ đã xế chiều rồi, để hai nàng ấy chờ huynh tới dám phải đợi đến lúc trăng nằm núi quá!

Phi Yến và Phi Nhi biết cả hai đang nói về hai người nàng, sở dĩ hai người hôm nay đến đây cũng không phải để câu cá. Phi Nhi tự nhiên cảm thấy mắc cỡ quá, đây là lần đầu tiên nàng chủ động tìm một người nam nhân, lật đật kéo nón sụp xuống thêm nữa, che cho khuất hẳn mặt. Phi Yến cũng không hơn là bao, trong bụng như có kiến bò, nàng nhớ hồi năm mười hai tuổi, từ khi nàng nghe Lộ sư thúc của nàng kể về thất đương gia của Đại Minh Triều, nàng đã mộng được làm vợ chàng. Nhưng nàng sợ làm sao! Sợ ở Giang Nam có biết bao nhiêu con gái! Sợ các nữ thành viên trong hội chàng! Sợ quá những điều ngoài ý! Giờ này thì nàng không sợ nữa, qua cuộc đố đó chàng đã chính thức thuộc về nàng rồi.

Đằng kia Cửu Dương và Tiểu Tường hãy còn đứng bên con lạch, Phi Yến nghe Tiểu Tường nói một cách thần bí:

-Vậy chứ huynh ở đây bao ngày, đã tìm được đồng chưa?

Cửu Dương lắc đầu, nhủ bụng thực tế chàng đến đây đâu phải để tìm đồng.

Tiểu Tường nói:

-Thế thì để muội giúp huynh đi đào kho báu, được chăng?

Cửu Dương trố mắt ngạc nhiên:

- Muội biết nơi đào kho báu?

Tiểu Tường cười gật đầu:

- Muội biết trên núi này có một kho báu…

Nàng lấp lửng, chàng nói:

- Là đồng chứ gì!

-Không, là kho báu thật mà, cái này còn quý hơn cả đồng nữa.

Cửu Dương cũng cười phụ họa:

- Hằng năm người ta đến đây khai thác mỏ đồng không ít, nếu trên núi này có kho báu thì đã bị đào nát hết cả rồi, muội định biến huynh thành con lừa sao?

Tiểu Tường giẩu môi hỏi:

- Huynh không tin muội sao?

Cửu Dương lại cười và lắc đầu.

Tiểu Tường dậm chân phụng phịu:

- Được, huynh đã không tin thì thôi. Nhưng đến khi tìm được để xem huynh có chịu tin không?

Nói rồi Tiểu Tường kéo tay dẫn chàng đi. Cửu Dương bao ngày ở nơi đồng không hiu quạnh này không có việc gì làm, cảm giác có hơi nhàm chán, cũng theo nàng. Chàng không nói gì thêm, chỉ cười.

Đồng Sơn nằm ở phía Tây cách chợ Hồ Lô chừng mươi dặm, là một danh sơn thắng cảnh nổi tiếng với các ngọn núi cao và phong cảnh đẹp. Ngày lễ tết hàng năm rất đông đảo các tao nhân mặc khách lên núi ngoạn cảnh ngâm thơ, đàn địch rượu chè.

Tiểu Tường không dẫn chàng đi tìm kho báu ngay, mà lần lượt dẫn chàng đi xem qua các nơi. Hồi lâu sau họ đến một triền dốc nằm lưng chừng ngọn núi, hai người say mê đứng ngắm nhìn thác đổ. Dòng suối uốn khúc như hình con giao long giận dữ, há mồm phun nước, bọt toé trắng ngầu. Trong lòng suối điểm xuyết những hòn đá xanh tròn nhẵn vì nước bào mòn cùng những rễ cây gie ra từ hai bên bờ suối. Tiếng nước chảy róc rách đều đặn êm tai, khí trời trong lành khiến hai người cảm thấy dễ chịu.

Cửu Dương đang đắm hồn say sưa trong cảnh mênh mang của trời đất thì Tiểu Tường chợt ngồi xát xuống, ghé tai xuống đất một lúc rồi nói:

- Muội nghe thấy rồi đó!

- Nghe thấy gì?

- Mùi vị của kho báu.

- Kho báu mà cũng có mùi vị sao?

-Ừ.

- Vậy ư? Ở đâu thế?

- Kho báu ở ngay bên dưới chỗ huynh đang đứng đó!

Cửu Dương bất chợt xê dịch sang bên hỏi:

- Dưới này có kho báu thật ư?

Tiểu Tường nghiêm giọng:

- Sao không thật? Lát nữa đây thôi huynh buộc phải tin.

Cửu Dương phá lên cười.

Giọng Tiểu Tường tỏ ra giận dỗi:

- Nếu muội đào lên có thì sao nào?

- Nếu muội đào lên mà có thì muốn cái gì huynh cũng chịu.

Tiểu Tường gật đầu:

- Được! Nam tử hán nói ra là phải giữ lời đấy!

Nàng nói xong tuốt kiếm ra bắt đầu đào. Cửu Dương cũng đi tìm một que gỗ cứng giúp một tay. Chẳng bao lâu nghe khúc cây và kiếm chạm phải vật gì cứng nghe cạch cạch.

Tiểu Tường ngước nhìn Cửu Dương với vẻ đắc thắng:

- Xem ra lần này có kẻ biến thành lừa thật rồi!

Cửu Dương ngẩn người ra một lúc rồi vờ như đang u sầu, thở ra một hơi dài. "Kho báu" mà nàng nói đó, đào lên là một thẩu rượu Hương Chi Đào Hoa, thứ rượu chàng ưa thích nhất, và một gói nhỏ được bọc kỹ, chắc là thức nhắm.

- Huynh mắc lừa muội rồi, rõ ràng những thứ này vừa được muội chôn xuống!

Tiểu Tường trả miếng:

- Bất kể là ai chôn. Nhưng huynh có thừa nhận đây là kho báu hay không?

- Đương nhiên thừa nhận. Chẳng những thế, không có kho báu nào đáng giá hơn.

- Nay kho báu đã được tìm thấy. Thế còn chuyện huynh hứa thì tính sao đây?

- Muội muốn sao?

Tiểu Tường cười:

- Sau này huynh sẽ biết.

Nàng vừa cười vừa lấy “kho báu” lên. Thoáng mắt rượu được mở ra, bọc thức ăn cũng được đặt trên thảm cỏ, gồm một con gà nướng và mấy chiếc bánh bao, tất cả đều còn nóng hổi. Cửu Dương không ăn, cứ ghé bình vào miệng mà uống. Chỉ có Tiểu Tường là dùng tay xé thức ăn một cách ngon lành. Trong gió thoang thoảng hương rừng, có cả mùi thịt nướng và mùi rượu đến là hấp dẫn.

---oo0oo---

Trời vừa nhá nhem tối, trên núi Đồng Sơn sương muối đã rơi trắng đất.

Cửu Dương và Tiểu Tường song bước bên nhau, trở về phía khu trại đông thấy khói bốc mù mịt, ánh lửa sáng rực một góc trời. Nhiều học sinh ngồi vây tròn quanh đống lửa trại trên cỏ cùng Nghị Chánh trò chuyện vui vẻ.

Hiểu Lạc cũng đang ngồi chồm hổm nấu ăn cách đó một quãng. Hồi nãy thằng bé kiếm được ba hòn đá lớn, lui cui dựng được thành cái bếp, bắc nồi lên xào đồ ăn, mùi thơm bốc lên ngào ngạt. Ngay kế đó là lão Trần và năm sáu học sinh đào vài cái hố nhỏ dưới đất nướng khoai, mùi thơm của khoai nướng tỏa ra khiến họ cảm thấy đói bụng hơn. Thêm vài học sinh nữa ngồi quanh đấy phụ việc chẻ củi lặt rau, dọn chén đũa, ai cũng bận rộn nhưng vui sướng lạ thường.

Cửu Dương và Tiểu Tường vừa về tới nơi, Hiểu Lạc chạy đến kéo họ lại gần bếp nói:

-Ngon lắm này sư phụ, thịt kho củ cải, thiên hạ đệ nhất phẩm do con nấu đấy!

Đoạn nó gắp một miếng, thổi phù phù rồi mời chàng.

Cửu Dương ăn một miếng, xoa đầu nó khen:

- Hương vị rất ngon!

Hiểu Lạc lại vui vẻ dùng đũa gắp thêm một miếng nữa, mời Tiểu Tường:

-Đại tỉ tỉ nếm thử miếng đi.

Bang chiều Tiểu Tường một mình ăn hết một con gà, đương nhiên hãy còn rất no. Nàng nhìn miếng thịt bốc khói nghi ngút, hỏi Hiểu Lạc:

-Thịt gì vậy?

-Heo rừng.

-Vậy tỉ không ăn.

-Tại sao?

-Ăn thịt heo vào sẽ ngu, đệ không nghe người ta thường nói ngu như heo à?

Hiểu Lạc ngẩng lên cười:

-À thật ra thì đệ quên đó chứ... thịt này là thịt… hồ ly.

-Ta cũng không ăn.

Hiểu Lạc gãy gãy đầu, nghển cổ mà ngó:

-Ăn thịt này đâu có ngu đâu?

Tiểu Tường nói:

-Hồ ly là cáo thành tinh, đồng họ với chó, nghe nói đàn bà con gái ăn thịt chó vào sẽ mọc râu.

Cửu Dương lắc đầu cười, đoạn ngồi xuống phụ lão Trần nướng khoai, ông lão hất đầu về phía lửa trại, bảo:

- Thất đương gia ngài xem, học sinh của chúng ta có lý tưởng có học thức, bình thường trong Hắc Viện chỉ thiếu tinh thần hoạt bát đó thôi, nhưng mấy hôm nay ở trên núi, họ cũng đều không sợ làm việc chân tay, từ đi săn bắn, đóng trại, chẻ củi mài dao, bắt cá, ai ai cũng là anh hùng, ai ai cũng là hảo hán, thật là một chuyện tốt.

Cửu Dương gật đầu, lão Trần tiếp:

-Họ là đốm lửa, ngài đây là gió, khi gió thổi thì lửa sẽ bừng cháy. Nhất định sau này họ sẽ văn võ song toàn.

Hiểu Lạc dùng đũa khuấy đều những thớ thịt trong nồi, xí miệng vào nói:

-Nếu vậy thì để sư phụ con đem hết tất cả học sinh lên núi làm anh hùng hảo hán đi, để Nghị Trung sư bá được nghỉ ngơi, sau này không chừng có thể đào được mỏ đồng rồi phát tài, có phải tốt hơn ngồi học hay không?

Trần Tôn nói:

-Ầy! Tiểu tử ngươi đừng nghĩ thất đương gia kêu họ bỏ việc sánh đèn để làm công việc nặng nhọc, nhìn kìa, bọn họ ngồi xung quanh đám lửa, đối liển, lắc lư cái đầu, không cần tới sách, chỉ trải qua chốc lát người này nói một câu người kia đáp một câu, mỗi câu đối nghe rất êm tai, cho đến các học sinh ngày thường không thích nói chuyện với ai cũng tức cảnh thành thơ, tham gia nhiệt tình.

Hiểu Lạc nhìn theo hướng tay chỉ, lão Trần nói thêm:

-Vả lại hồi trước, Khổng lão phu tử dạy học không phải cùng với các học sinh ngồi trên mặt đất cùng nhau tranh luận đó sao?

Cửu Dương nãy giờ lắng tai nghe học sinh đối thơ, thấy lão Trần nói vậy quả nhiên rất đúng, nhờ khung cảnh hữu tình và không khí thoải mái nên các học sinh người nào người nấy tức cảnh thành thi, toàn những câu rất hay. Và cũng trong đám đó chàng phát hiện có hai người con gái. Họ đương nhiên là Phi Nhi và Phi Yến. Tiểu Tường cũng kịp phát hiện ra hai kẻ “tình địch” của nàng, liền nhìn họ với ánh mắt gườm gườm. Nếu như tia nhìn là ám khí giết được người thì hai người kia đã chết lâu rồi.

-Hai người con gái ngồi cùng một đám con trai -Tiểu Tường bĩu môi - Không biết hổ thẹn!

Hiểu Lạc gật gù y như người lớn. Ðang làm bộ làm tịch trịnh trọng, nó bỗng nhe răng cười khì khì:

-Đại tỉ cũng vậy mà.

Sau đó nó bảo Cửu Dương:

-Hồi chiều này hai cổ cứ đòi gặp sư phụ, con nói mãi họ cũng không chịu đi.

Cửu Dương quay sang lão Trần, bắt gặp cái gật đầu:

-Lão nô cũng đã thử khuyên họ, nhưng họ nhất định ở lại chờ ngài.

Tiểu Tường nhìn Cửu Dương nói:

-Để muội đi khuyên hai người họ cho.

Nàng dợm chân định đi, lão Trần đã giơ tay ngoắt lại.

-Tiểu Tường cô nương à, chuyện này phải để chính tay thất gia đi mới được, cô đừng phí sức, họ sẽ không nghe theo đâu.

Tiểu Tường tự tin vỗ ngực:

-Sao lại không nghe, cháu có cách khuyên họ tâm phục khẩu phục rồi!

Hiểu Lạc trố mắt:

-Tỉ định nói sao?

-Tỉ ư...?

Tiểu Tường hô hào cho oai vậy chứ thiệt tình cũng chẳng biết khuyên sao, thoáng cau mày suy nghĩ, lát hồi nàng bảo:

-Tỉ sẽ nói họ rằng tỉ thấy thẩm tài, hoang nghiêm, hồng đạt, tất cả đều có đầy ở ngoài chợ Hồ Lô kia kìa. Lại nữa tuổi tác, gia thế, phẩm cách, xen lẫn diện mạo của những người đến xem cờ uống rượu đó ai nấy cũng đều rất khá, bảo họ không nên cứ bám theo huynh ấy nữa.

Hiểu Lạc và lão Trần hai người nhìn nhau cười, Hiểu Lạc trề môi:

-Hồi nãy chúng tôi cũng nói thế đó, chúng tôi còn nói thêm, so sánh sư phụ với đám người đang theo đuổi hai cổ, sư phụ bất quá chỉ là… một con thiên lý mã. Tỉ biết họ trả lời sao không?

Tiểu Tường không nén nổi tò mò:

-Trả lời thế nào?

Hiểu Lạc vờ giả làm Phi Yến, nó giơ tay vén bím tóc của nó qua một bên vai, vừa vuốt tóc vừa dùng giọng ẻo lả nói:

-Họ bảo “huynh ấy và những người kia, đối với hai tỉ muội chúng tôi, một bên là thiên lý mã một bên là những con lừa được dát vàng khắp trên mình.”

Rồi nó “đóng” luôn vai Phi Nhi, chớp chớp hai hàng mi liên tục, nói:

-Đúng rồi đó, đường mà thiên lý mã đi qua, nhiều hơn con lừa vàng đi.

Trò hề của Hiểu Lạc làm lão Trần và mấy học sinh gần đó phải cười lăng bò càng. Lão Trần sau hồi quẹt nước mắt thì nói:

-Lão nô khi đó trả lời họ, “nhưng con lừa vàng thì sẽ ngoan ngoãn đi theo đằng sau lưng hai cô, còn thiên lý mã không biết sẽ chở hai cô đi đến nơi nào?”

Học sinh ngồi nướng khoai gần đó cũng bảo họ cũng phụ nói đến gãy cả lưỡi mà hai người kia chẳng chịu rời đi. Mà quả thực bang chiều hai cô gái đã làm cho họ dở cười dở mếu thật, họ mấp máy môi "ờ, ờ" mấy tiếng rồi im bặt. Tốt nhất là nên án binh bất động, chờ tân lang về giải vây! Họ nhủ bụng, và sau vài tiếng ậm ừ vô nghĩa, lại làm thinh quay đầu đi tiếp tục nướng khoai lang.

Tiếng cười của bọn Cửu Dương gây chú ý những người đang ngồi chung quanh đống lửa.

Tiểu Tường than thầm trong bụng khi Phi Yến và Phi Nhi chạy lại gọi tình lang ới ời.

Phi Yến có đôi mắt bồ câu tuyệt đẹp, khi này nàng giương đôi mắt thơ ngây đen láy đó nhìn Cửu Dương, không chút bỡ ngỡ.

Cửu Dương làm ra vẻ bình thản, vờ vịt hỏi:

-Ầy, hai cô là ai vậy, hình như chúng ta chưa từng gặp nhau?

Lời của Cửu Dương đơn giản đến mức Hiểu Lạc phải đưa tay véo đùi nó một cái để tự trừng phạt. “Có thế sao khi nãy mình hồ đồ không nghĩ ra nhỉ!”

Như được trợ thêm lực, Hiểu Lạc lập tức biến thành con người khác. Nó nhanh chóng trở lại là thằng nhóc liến láu mọi bữa.

Thằng nhóc liến láu đó khoái trá bổ sung:

- Người Hồi sao ăn thịt heo chứ, coi nè, là thịt heo rừng kho!

- Ta dứt khoát không tin! - Phi Yến nghinh mặt, rồi nàng nói với Cửu Dương - Muội biết người đánh nhau với bọn bộ khoái và trong chợ đều là huynh!

Hiểu Lạc nhìn Cửu Dương nói:

-Ủa, hôm đó hai cổ có ở trong quán sao? Sao con không thấy vậy?

Phi Yến không dám thừa nhận là thanh niên áo trắng, người kể chuyện giang hồ, nên ỡm ờ đáp:

-À à… Hôm đó hai muội ngồi ở hàng đầu bị đám khách nhân che khuất nên huynh mới không thấy.

Cửu Dương không quan tâm chuyện này, chỉ khăng khăng nói:

-Đã nói hai cô hãy về đi mà, hai cô tìm sai người rồi, tại hạ đâu phải người Hồi mà các cô tìm!

-Đúng là huynh mà, muội biết người Hồi đó là huynh - Phi Yến chu miệng.

Phi Nhi nói:

-Hai muội không có ý xấu xa đâu, nếu có đã chỉ điểm cho bọn bộ khoái bắt huynh mất rồi.

-Tôi nói không phải là không phải mà, hai cô hãy xuống núi trước khi trời tối cho mau, trên núi này thú dữ đầy rẫy, hơn nữa chúng tôi đả thương bọn người trong quan phủ, thân mang trọng tội, theo chúng tôi không có kết quả gì đâu.

-Muội không về! - Phi Nhi bướng bỉnh- Hai muội là vợ huynh. Từ nay quyết sẽ đồng cam cộng khổ với huynh!

- Phải đó - Phi Yến khóa lấy tay chàng - Tình lang, hai muội là vợ huynh! Từ nay sẽ theo chăm sóc huynh.

-Còn là cái bóng của huynh nữa chứ! - Phi Nhi nói.

- Phải, muội là người vợ bóng! - Phi Yến nói.

Lời này khiến cho người nào nghe được cũng cười nghiêng ngả.

- Không! - Phi Nhi nhéo hông Phi Yến, ghé vào tai sư muội nàng - Ðừng có nói như vậy!

Chỉ có Cửu Dương là không cười, chàng đang méo xệch miệng. Trước phản ứng quyết liệt của hai cô gái bướng bỉnh, chàng chỉ còn cách đưa mắt nhìn Nghị Chánh như cầu cứu. Nhưng Nghị Chánh cũng rụt cổ so đôi vai, chẳng giúp gì được cho chàng. Vì vậy tân lang mới nhún vai, giọng xuôi xị:

- Không muốn về thì tùy hai cô! Tôi đi ngủ đây.

Nói rồi bỏ tay Phi Yến Phi Nhi ra, chui tọt vô lều.

## 25. Chương 24: Tầm Sư Học Đạo

Thế là kể từ hôm đó Phi Yến và Phi Nhi bám theo Cửu Dương như hình với bóng, chàng có nói cách mấy họ cũng không chịu đi.

Có một buổi chiều, Cửu Dương đang ở bên suối chẻ củi để tích trữ cho những ngày tuyết xuống. Khi này tứ bề im phăng phắc, không một chút gió, chỉ có tiếng bộp bộp đều đặng vang lên. Phi Nhi đến đứng phía sau hàng liễu vén rèm nhìn chàng.

Nàng thấy Cửu Dương dùng búa chẻ củi một hồi bỗng dưng dừng lại, buông búa xuống, mặt chàng hơi mỉm cười, chàng lấy một khúc cây khá to đặt nằm lên mặt đất, sau đó nhẹ vẫy tay trái một cái, một tiếng “rắc” nhẹ nhàng vang lên và khúc cây lập tức vỡ ra thành những khoanh tròn đều nhau.

Phi Nhi chạy đến:

-Tình lang ơi! Huynh dạy cho muội chơi trò này đi.

Cửu Dương có hơi giật mình, thầm nhủ cô gái này võ công thế nào mà chàng không nghe bước chân nàng? Hoặc có lẽ chàng ở đây bao ngày, bình yên quá, đã quên không còn phòng thủ rồi.

-Cô nương theo ta làm chi? Trò chơi gì?

-Trò chơi dùng tay không chẻ củi đó.

Phi Nhi vừa nói xong đã khiêng một khúc gỗ khác tới, dựng đứng lên, sau đó nhảy phắt ra đứng nhìn. Chờ một hồi không thấy chàng trổ tài chẻ củi bằng tay, nàng cầm lên mấy khoanh gỗ tròn, nhìn tỉ mỉ một hồi, bèn trả lại cho chàng rồi nói:

-Muội biết rồi, đây không phải trò chơi gì đâu, mà là một loại võ công rất cao minh. Huynh phải dạy cho muội thôi!

Hôm kia còn đòi làm thê thử chàng, nay tuột xuống chỉ còn bái sư, Cửu Dương mừng thầm trong lòng nhưng vẫn không muốn dây dưa qua lại với cô nàng không rõ lai lịch này.

Chàng mỉm cười:

-Nếu cô muốn học võ công thì trong vòng mấy trăm dặm quanh nơi này còn ai giỏi võ hơn Thần Vũ Môn đâu? Cô hãy tìm chủ nhân của nơi đó ghi danh mà học.

Phi Nhi cãi:

-Ở chỗ đó chỉ dạy mấy chiêu thức thông thường, chẳng hạn như sử dụng cung tên bắn chim, cởi ngựa, mấy chiêu phòng vệ, chứ không biết dùng tay không để chẻ củi, hoặc làm gãy vụng chân ghế, một chưởng phế bỏ võ công người ta. Nếu huynh không tin, thì đi với muội tới đó mà hỏi, thử xem những võ sư đó có biết hay không.

Cửu Dương im lặng hồi lâu, biết cô gái này thông minh lanh lợi, lại chắc giống như Lâm Tố Đình quen được nuông chiều nên hành động có thiếu phần suy nghĩ. Tuổi chưa đủ lớn nhưng cũng không còn nhỏ, nên mỗi khi nhõng nhẽo thì khó mà đối phó được.

Chàng đành bảo:

-Tại hạ tập lâu mới được mấy trò tiểu xảo đó, thật không đáng bẩn mắt cô nương.

Phi Nhi nắm lấy tay áo chàng lắc lắc:

-Không phải đâu, huynh đây tài nghệ phi thường, lại nữa thuật chơi cờ vây dưới gầm trời này khó mà tìm được địch thủ. Muội vô cùng ngưỡng mộ.

Cửu Dương nói:

-Diệu thủ gì, cô nương quá lời rồi.

Phi Nhi lắc đầu:

- Nước cờ của huynh hay thật mà, đã hóa giải Chân Long kỳ cuộc của thúc thúc muội, một kỳ cuộc đạt đến độ tinh tế, diệu kỳ nhất, thế mà một con cờ của huynh có thể hóa giải thế bị bao vây, có thể xoay chuyển thế bại, chỉ một bước đi mà có thể đổi nghịch càn khôn, nói không ngoa thì tinh tế đến đỉnh cao của trí tuệ, là nước đi thần thánh rồi. Không phải sao?

Thói thường người đời ai cũng thích nghe khen tặng. Cho nên dù biết những lời Phi Nhi tâng nịnh là quá đáng, Cửu Dương không thể giữ vẻ lạnh lùng với nàng mãi được.

Chàng cười khổ, một lúc lâu, mới thủng thẳng một câu:

-Ta trước giờ không cố tìm kiếm diệu thủ, chỉ tìm kiếm nước cờ có hiệu suất đến sáu phần.

Phi Nhi ngạc nhiên:

-Sáu phần thôi sao? Bấy lâu muội cứ nghĩ hiệu quả của nước đi cao nhất phải là mười phần, nước đi càng cao thì càng chiếm ưu thế, từ xưa đến nay không phải các kỳ thủ đều theo đuổi mục tiêu đi nước cờ có hiệu quả cao sao?

Cửu Dương lại nói:

-Ta vốn không nghĩ rằng chỉ một nước cờ mà có thể đánh bại đối thủ. Trong phong cách chơi cờ của ta, mỗi nước cờ thường chỉ đạt tối đa sáu trên mười phần.

Phi Nhi không hiểu, lại hỏi:

-Tại sao?

Cửu Dương nói:

- Mỗi nước cờ đặt xuống chỉ cố đạt hiệu suất sáu phần, cũng có nghĩa rằng mỗi lượt chỉ cần hơn đối thủ một phần cờ. Một lần đi cờ chỉ đạt hiệu quả chút xíu như vậy nghe có vẻ chả thấm vào đâu, nhưng trên cả bàn cờ, hơn một nửa số quân cờ đạt tới hiệu quả đã tính trước thì kết quả luôn chỉ có một, đó là chiến thắng.

Phi Nhi nói:

-Muội vẫn chưa hiểu “thắng hoặc thua một điểm” của huynh. Một ván cờ hai ba trăm nước cờ, cuối cùng so ra vẫn là “thắng-thua một điểm”?

Cửu Dương gật đầu, chàng đi đến một thân cây bị gãy, ngồi xuống, bảo nàng đến ngồi cạnh rồi từ tốn giải thích:

-Theo đuổi hiệu suất sáu phần tức là dùng sáu phần sức lực để tấn công. Nếu dùng mười phần sức lực để tấn công chẳng phải càng mạnh hơn sao? Chưa chắc. Khi con người đang háo thắng nhất thì chính là lúc mất bình tĩnh nhất; Khi tấn công người ta kịch liệt nhất, cũng chính là lúc phòng thủ yếu nhất. Vì thế, tôi dùng sáu phần sức lực để tấn công, bốn phần còn lại là phòng thủ. Điều này khiến nước cờ của mình vững vàng, bình tĩnh, cực ít sai lầm, luôn khiến đối thủ cảm thấy không có sơ hở nào để lợi dụng.

Bấy giờ Phi Nhi mới hiểu, nói:

-Thì ra nước cờ hay thì tuyệt đẹp, nhưng nhìn ở một góc độ khác, lại là một cái bẫy?

Cửu Dương gật đầu, nàng lại tiếp:

-Vì không ai có thể khiến tư duy của mình luôn giữ hiệu quả mười phần. Vì muốn theo đuổi nước cờ hay mà dùng toàn bộ sức lực, tư duy cũng huy động cạn kiệt, sau khi đi một nước cờ "tuyệt diệu" thì các nước đi "cạn nghĩ" cũng xuất hiện luôn. Nếu đối thủ không đại bại ngay thì các sơ hở của ta cũng lộ hết ra cho người ta thấy. Dốc toàn lực xong ắt sẽ rệu rã, sau phút sáng bừng sẽ là đêm tối, lúc sải chân mạnh mẽ bước lên phía trước cũng là lúc dễ bước hụt nhất. Đây không phải điều mà kỳ thủ nào cũng có thể nhận thấy, nhưng huynh đã thấu rõ?

Cửu Dương nói:

-Tình cờ thôi, cũng coi như là cơ duyên của ta. Trong cách nhìn của ta, diệu thủ tuyệt đối chính là có thể đặt xuống một nước cờ bình thường, sau khi nhìn thấu và tránh được cái cám dỗ của sự khát khao đi nước cờ hay.

Đoạn chàng nhớ tới việc chi đó, chép miệng thở dài:

-Cô nương hãy liên tưởng đến đời người, đời người cũng như cuộc cờ, cũng là theo đuổi sự thành công. Có điều sự cám dỗ của thành công cũng dễ khiến người ta lạc lối. Nếu trong lòng cự tuyệt được sự cám dỗ của danh lợi thì mới đối mặt được với danh lợi, bằng không thì sẽ dấn bước trên con đường lầm lạc. Người có định lực như vậy, đứng dưới chân núi không nản lòng, đứng trên đỉnh cao không mất hướng, dầm mình trong bùn không oán thán, giữa vạn trùng hoa không lạc đường, có thể thong dong, bình thản mà chấp nhận được - thua. Kiểm soát được bản thân thì sẽ điều khiển được môi trường xung quanh.

Phi Nhi chăm chú lắng nghe chàng nói, vừa nhìn dung mạo tuấn kiệt không chớp mắt, đoạn nàng xin được theo chàng học. Cửu Dương nhìn gương mặt trái xoan thanh tú hồng hào của Phi Nhi, thấy nàng đang ra vẻ rất hưng phấn, trông nàng đáng yêu vô cùng. Chàng nhủ bụng nhưng vẫn thản nhiên lắc đầu, dùng dây leo cột mấy bó củi lại rồi vác lên vai bỏ đi. Phi Nhi theo chàng về tận khu trại nài nỉ mãi.

Sáng sớm hôm sau nữa Cửu Dương đi săn thú rừng, tới gần trưa mới tìm được một con nai, chàng mừng rỡ vừa giương cung lên nhắm, đã nghe tiếng chân người đạp lên lá khô nghe sào sạt ở phía sau. Rồi Phi Yến như phát hiện điều gì, chỉ về phía tay trái hét to:

- Ý! Đằng kia kìa huynh! Có một con nhím to, hãy qua đấy xem. Nhanh lên! Nhanh lên!

Con nai nghe tiếng động liền phóng nhanh vào bụi cây. Cửu Dương hạ cung xuống nén tiếng thở dài, lại tiếp tục đi.

Bấy giờ trời lạnh nên thú rừng kéo nhau đi ngủ đông. Tới trưa Cửu Dương vẫn chưa tìm được thêm con thú nào. Chàng dừng chân lại ngồi lên một thân cây bị gãy nghỉ chân, Phi Yến cũng lại ngồi cạnh bên.

Tuyết bắt đầu rơi. Phi Yến so đôi vai sau manh áo bông dày đặt, chàng cảm thấy tội nghiệp nên muốn khuyên nàng đi về, nhưng không muốn nàng biết chàng quan tâm nàng, lại làm cho nàng thêm hy vọng, nên nói:

-Cô nương cứ theo ta mãi, nhỡ mà bắn trúng cô thì…

-Sao lại bắn trúng muội được cơ chứ, muội đâu có ngu, toàn đi phía sau huynh mà! - Phi Yến nói.

Đoạn nàng nhìn thấy tuyết rơi khá nhiều nên nói:

- Thôi hôm nay bao nhiêu đó đủ rồi, ngày mai lại đi săn nữa. Bây giờ huynh theo giúp muội đi, hai ta xuống chợ mua lương thực mang về cho các huynh.

Cửu Dương không xê dịch, Phi Yến lấy một chiếc túi nhỏ trong áo ra nói:

-Tiền của bọn muội bán Binh Khí Phổ còn rất nhiều đây, lần trước các huynh đã giúp dân ở vùng này dạy cho bọn Tứ Xuyên hào kiệt một bài học, thì bây giờ để muội giúp lại, chúng ta xem như hòa vậy.

“Sách gì? Binh khí phổ nào?” Cửu Dương nghe vậy chợt nhủ bụng thì ra hai người kể chuyện giang hồ kia chính là hai cô nàng.

Chàng nhìn Phi Yến, nói bằng giọng nhẹ nhàng:

-Cuốn sách đó không phải binh khí phổ của Lộ Thần tiền bối, mà do các cô tự viết sao?

-Huynh thấy có hay không? - Phi Yến nói - Là tỉ tỉ của muội chép theo sách của Lộ tiền bối đó, rất giống đấy chứ, lại thêm thắt tình tiết cho ly kì nữa. Thôi, chúng ta đi nhé!

- Khoan, chờ đã! - Cửu Dương nghe họ lấy công sức của người khác để kiếm tiền, nói - Tại sao phải bày trò lường gạt người ta như vậy? Xài đồng tiền đó hai cô không thấy xấu hổ ư?

- Xấu hổ? - Phi Yến tròn mắt - Cái gì mà xấu hổ? Hai muội ngoài kể chuyện đã phải làm trò biểu diễn cho mọi người xem, không đáng đồng tiền ư?

Cửu Dương nghe nàng ngụy biện, bất giác cười:

- Từ nhỏ đến giờ ta chưa bao giờ gặp được người như hai cô, đã lường gạt người khác mà cứ tỉnh bơ. Ta thấy các người đã lợi dụng lòng tin của người khác, là không quang minh chính đại. Hai người đều còn trẻ, đều có tay chân. Tại sao không làm việc lương thiện để sống chứ?

- A! - Phi Yến thản nhiên nói - Huynh ỷ là người Hàn Lâm Học Sĩ nên lên mặt dạy bọn muội chứ gì? Bọn muội dựa vào tài nghệ mình để kiếm tiền thì có gì là sai trái đâu?

- Nhưng lấy sách người khác tự in ấn rồi đem bán, cái này chính là lừa gạt người, đã là sai trái rồi!

- Vậy chứ huynh đó - Phi Yến không chịu thua dẫu môi nói - Giả làm người Hồi thì không phải là để gạt người khác ư? Còn mấy người trong trại nữa, người nào người nấy ra dáng thư sinh da trắng nõn hà, muội thấy không giống nhân công đến đây tìm đồng chút nào hết!

Cửu Dương chựng lại, không biết trả lời thế nào.

Phi Yến đắc thắng cười toe:

- Vậy thì trên đời này làm gì có chuyện không giả? Muốn làm người thật thà chẳng phải dễ. Hãy nghĩ lại đi, từ nhỏ đến lớn huynh có hoàn toàn nói thật chẳng nói dối không? Chắc là không! Chúng ta sanh ra trong một thế giới lừa đảo thì chẳng nên có chuyện thật thà? Huynh chắc do học nhiều quá nên không thực tế. Ở trên đời này nếu ta không gạt người là sẽ bị người ta lường gạt ngay. Gạt và bị gạt, hai thứ đó muội thấy thì thà gạt hay hơn. Đúng không? Hì! Hì!

Cửu Dương tròn mắt ngạc nhiên nhìn Phi Yến:

- Trời đất! Sao lại lý luận nhiều vậy? Ta chỉ nói có một câu, mà cô lại xổ ra một tràng. Lối lý luận của cô làm ta càng nghe càng tưởng mình sai.

- Muội chỉ muốn nói là lý thuyết là một chuyện, mà thực tế là chuyện khác. Thật thà chẳng làm ai no bụng được đâu!

Cửu Dương nghe nàng nói con người muốn được sinh tồn phải không ngừng lường gạt tranh giành lẫn nhau, chàng chợt nhớ tới một người, lập tức đứng dậy bỏ đi. Phi Yến không rõ chàng vì bất đồng ý kiến với nàng hay chàng lạnh nên bỏ đi về trại. Chàng đi rất nhanh, Phi Yến phải chạy theo chàng mới theo kịp được.

Cửu Dương vừa đi vừa nghĩ, tự dưng cảm thấy khi chàng nói chuyện với Phi Yến, thấy thần tình cử chỉ cô nàng cũng giống nữ thần y hồi bé, sinh bụng cảm thương, nhưng không muốn nảy sinh tình cảm với nàng nên chọn lánh xa nàng, vì nếu chàng cảm mến nàng, thì mối tình đó chẳng qua chỉ là mối tình với nữ thần y được nối dài qua một hình bóng khác. Mà chàng thì chỉ muốn tình xưa hãy tắt, nhưng biết làm sao được khi nó hãy còn cháy âm ỉ trong lòng.

Lúc này Cửu Dương nghe từ phía sau gọi tới, nghe êm ái chẳng khác gì giọng nữ thần y, chẳng hiểu sao âm điệu giống hệt nhau. Cửu Dương trong lòng rung động, dừng chân quay đầu lại, mắt rưng rưng thấy mờ mờ hình ảnh một thiếu nữ trên tuyết địa chạy tới, thật không khác gì tiểu sư muội của chàng. Chàng dang cánh tay ra, thốt lên tiếng gọi nho nhỏ:

- Sư muội! Sư muội!

Chỉ trong giây lát, chàng tưởng chừng chàng và nữ thần y đang đi trên núi tuyết Thiên Sơn, khi này thiên hạ lại thuộc về đại Minh, hai người thân mật, má tựa vai kề, rồi một thân hình mềm mại ấm áp sà vào lòng chàng, kêu lên:

- Tình lang, sao không đợi muội với?

Cửu Dương giật mình choàng tỉnh, giơ tay nhẹ đẩy Phi Yến ra, xong lại quay người bước đi.

Phi Yến chạy lên nắm cánh tay chàng, Cửu Dương hơi xê dịch tay sang một bên, Phi Yến liền chộp hụt, lỡ trớn ngã xoài về phía trước. Khoảng cách ngã cách mặt đất rất gần, nàng ắt có thể tự mình đứng lên được thế nhưng cô nàng được dịp nhõng nhẽo, ngã xuống rồi liền nằm luôn trên tuyết kêu lên:

-Ôi chao! Đau quá đi thôi!

Cửu Dương biết nàng giả vờ nhưng nghe giọng kiều mị của nàng, trong lòng lại nhớ nữ thần y quay quắt, lập tức quay người đưa tay nâng vai nàng kéo dậy, thấy cô nàng đang tủm tỉm cười.

Phi Yến nói:

- Tình lang ơi, muội mồ côi cha mẹ từ lúc lọt lòng, sự sinh tồn của muội trong suốt mười mấy năm qua lúc nào cũng là những chuỗi ngày đấu tranh lọc lừa, đã phải trải qua biết bao khó khăn, gian khổ, áp bức mới trưởng thành được. Hiện thời muội đây không nơi nương tựa, cô khổ lênh đênh, sao huynh không ngó ngàng gì tới?

Mấy lời đó nghe thật là đáng thương, Cửu Dương thấy mềm lòng nhưng vẫn hỏi lại:

- Cô nương theo ta thì được gì? Ta tâm tình u uất, không thiết gì nói chuyện với ai. Cô làm chuyện sái quấy thì ta lại phê phán, can ngăn.

Phi Yến đáp:

- Muội không biết tại vì sao trong lòng huynh u uất nhưng muội có thể đi theo giúp huynh giải sầu, dần dần chẳng khuây khỏa hơn sao? Mỗi khi huynh muốn uống rượu, muội sẽ pha rượu cho, khi nào thay quần áo ra, muội sẽ may vá, rồi giặt giũ, rửa chén bát, nấu cơm.

Đoạn nàng nâng vạt áo lên, làm ra vẻ tội nghiệp thêm lời:

-Hai tỉ muội bọn muội từ bé cha mẹ đã không còn, không ai dạy dỗ, việc gì cũng không thông...

Nói đến đây cô nàng nghẹn ngào, ứa nước mắt ra, dùng vạt áo thấm nước mắt rồi ngẩn đầu lên nhìn chàng. Cửu Dương không để mắc mưu, nghĩ thầm “hai tỉ muội này là người kể chuyện, ắt có thiên tài đóng kịch, tài nghệ đánh lừa người khác đã đến mức lô hỏa thuần thanh, thật là cao minh, chắc chắn đang lừa mình đây…” Chứ chàng nhìn hai nàng kiểu nào cũng không giống những người cô khổ thiếu thốn.

Cửu Dương nói:

- Các cô dọn đến ở trong trại của ta sẽ bất tiện lắm, ở trên núi bẩn thỉu, ta e là không hợp với tư cách tiểu thư của hai cô.

- Làm gì có chứ! – Phi Yến nói - Muội đã nói bọn muội là hai kẻ lang thang mà, hiện tại hoàn cảnh nào có hơn gì huynh đâu? Huynh còn có nơi cư ngụ cố định, còn có bạn bè, còn bọn muội, chẳng có cái gì cả.

Cửu Dương thoáng im lặng, Phi Yến nói:

- Xin huynh hãy cho bọn muội dọn đến ở chung đi, nơi đó muội thấy còn mấy căn lều rộng. Có thêm hai muội cũng không chật thêm bao nhiêu. Bọn muội tuy có chút đỉnh tiền bạc nhưng ở lại khách sạn hoài làm sao chịu nổi? Kéo dài được bao lâu? Ngoài ra ngụ ở khách sạn cũng đâu có tốt lành gì, khách khứa qua lại phức tạp, mà hai bọn muội lại quá thật thà. Không chừng bữa nào bị người ta gạt bán vào thanh lâu luôn thì khổ.

Cửu Dương nghe nàng bảo nàng rất thật thà trong bụng chàng rất là buồn cười, nhưng chưa kịp mở miệng nói gì lại tiếp tục nghe:

- Tại sao cuộc đời bọn muội luôn luôn lúc nào cũng gặp phải hoàn cảnh đen đủi như vầy, có phải tình người vốn không tồn tại trên thế gian này không?

Phi Yến vừa than vừa thút thít khóc, nàng thật biết cách đối phó nam nhân, đối với nam nhân nước mắt luôn là vũ khí lợi hại nhất.

Cửu Dương quả thật không chịu được những giọt nước mắt của bọn đàn bà con gái, sau hồi im lặng chàng nói:

-Nếu đã như vậy thì hai cô có thể nấu cơm cho các nhân công của ta, hằng ngày luôn tiện giúp họ làm các việc lặt vặt...

-Huynh chịu mướn bọn muội thật sao? – Chàng chưa dứt lời Phi Yến đã mừng rỡ reo lên - Không được nuốt lời đó!

Phi Yến ngay sau đó lập tức ngưng khóc, nàng lấy lại vẻ mặt tươi tỉnh, đập tay lên ngực thêm lời:

-Mà bọn muội là loại anh hùng hào kiệt nha, huynh gặp bọn muội như là gặp phải quý nhân, hên lắm đó!

Cửu Dương cười:

-Đã bảo có thể thôi, để ta suy nghĩ thêm rồi sẽ trả lời cô sau. Nhưng nói trước với nhau đã đồng ý theo ta thì nhất nhất phải nghe theo lời ta, không được chọc giận đám người nha môn, mang phiền phức tới cho ta, còn nữa, không được gạt người, làm càng đâu nhé.

Phi Yến hỏi:

- Nếu như người ta bức hiếp muội thì sao? Nếu như người nha môn là kẻ xấu thì thế nào? Huynh hãy dạy võ công cho muội để muội phòng thân đi.

Ôi! Cô bé này thật, Cửu Dương nghĩ thầm, chưa được đằng chân đã lân đằng đầu rồi, mồm năm miệng mười chàng nói không lại nàng được. Chàng bèn nói:

- Ta chỉ là người quản lý những nhân công tìm đồng, không biết võ công gì đâu. Nhưng dù là người quan phủ cô cũng chẳng phải lo đến. Nếu như cô ngay thẳng thì không ai làm gì được cô cả, đúng không nào? Nói đi nói lại, cô đừng nhắc tới chuyện bái sư gì nữa.

Phi Yến le lưỡi:

- Được rồi, chuyện gì muội cũng sẽ nghe huynh. Mà chừng nào huynh mới danh chính ngôn thuận cho hai muội ở chung… lều?

Cửu Dương không trả lời, chàng nhận thấy ánh mắt nàng khi nói câu này lóe ra đầy vẻ tinh quái, “cô gái này đúng là đẹp như thiên thần nhưng lòng dạ như… ác ma,” chàng âm thầm thở dài, rồi lại nghĩ “Tần Thiên Văn ta đường đường nam tử mà nãy giờ lại để cô ả liên tục qua mặt như vậy...” Chàng tự cười bản thân mình, sau đó lại tiếp tục bước đi, song bước chân chàng từ khi đó có hơi chậm lại.

Hai người đi thêm mươi bước, Phi Yến nói:

-Tình lang ơi! Huynh còn chưa hỏi tên muội là gì, huynh có muốn biết tên muội không?

-Không.

Cửu Dương thờ ơ đáp.

-Huynh không biết tên muội thế mai này làm sao xưng hô?

Đáp lại lời nàng chỉ có chàng hoàn toàn im lặng. Hai người tiếp tục bước đi bên nhau, dấu chân họ in lên mặt tuyết. Phi Yến lại hỏi:

-Đường về khu trại còn rất xa, để muội hát cho huynh nghe, được chăng?

- Không được.

Cửu Dương lại đáp một cách bất cần.

Phi Yến nói:

- Thế muội ra câu đố về rượu để huynh đoán, được chăng?

Cửu Dương đáp:

- Không được.

Phi Yến nói:

- Thế muội kể chuyện giang hồ cho huynh nghe, được chăng?

Cửu Dương tiếp tục nói:

-Không được.

Phi Yến nói:

- Vậy huynh kể chuyện về huynh cho muội nghe, được chăng?

Cửu Dương đáp:

- Không được.

Phi Yến nói:

- Vậy huynh hát cho muội nghe, được chăng?

Cửu Dương đáp:

-Không được.

Phi Yến liên tiếp hỏi đến mười mấy câu liền, Cửu Dương không cần nghĩ ngợi đều nhất nhất cự tuyệt. Phi Yến lại thấy bên hông chàng đeo một ống tiêu, liền nói:

- Vậy huynh chẳng thổi tiêu cho muội nghe, được chăng?

Cửu Dương thuận mồm đáp:

- Không được.

Hai tiếng đó vừa buột mồm liền biết ngay mình nói hớ, cô nàng hỏi là “vậy huynh chẳng thổi tiêu cho muội nghe, được chăng?” Mà lại trả lời “không được,” thì hóa ra là chàng phải thổi tiêu rồi. Cửu Dương nói rồi cũng không để ý nữa, cũng không chịu thổi.

Phi Yến thở dài:

- Huynh đây cái gì cũng không chịu, thật khó chiều quá, ai làm vợ huynh sao này sẽ khổ lắm thôi! Mà huynh đã có người yêu rồi hay chưa? Nhìn huynh, chắc phải có nhiều cô nương vây quanh lắm đây, mà trong lòng huynh đã ưng qua ai chưa?

Phi Yến cứ hỏi luôn miệng, lại toàn hỏi những câu khiến lòng chàng đau. Cửu Dương không chịu được nữa bèn rút cây tiêu đưa lên môi, thổi một điệu nhạc để làm át tiếng nàng, một tràng âm thanh vang lên, lúc thấp lúc cao, lát hồi không biết vô tình hay cố ý mà tiêu khúc chuyển sang thật thê lương, không có vẻ gì vui thú.

Phi Yến nghe tiếng tiêu trầm buồn, bỗng ngẩn người ra, không hiểu sao người bên cạnh nàng lại tâm trạng đến vậy? Có lẽ chàng thất tình ai chăng? Mà một chàng trai dung mạo trát kiệt, tuổi đời còn rất trẻ, lại thông minh và giỏi võ công như thế ai nỡ chối từ? Để chàng thổi ra một điệu cực kỳ buồn bã làm tăng thêm cảnh cô liêu của núi đồi như vậy?

Cửu Dương vừa thổi vừa chầm chậm bước đi, tiếng tiêu sầu của chàng hòa với tiếng gió thổi mạnh đưa cành liễu nghe như sóng biển rạt rào liên miên không dứt. Phi Yến đang vui, lại nghe tiếng xạc xào miên man bên tai nàng, nhủ bụng cho dù người đang vui cũng chợt cảm thấy thê lương.

Tối hôm đó sau khi ăn uống xong rồi chuẩn bị nghỉ ngơi, Phi Yến nói với Phi Nhi:

-Rõ ràng huynh ấy là một cao thủ lại nói không biết võ công với muội!

Phi Nhi định nói gì đó, thì Phi Yến nói thêm:

-Nhưng muội có cách này, huynh ấy sẽ không làm ngơ với chúng mình được nữa đâu.

Hai người con gái thủ thỉ vào tai nhau, sao đó rúc vào chăn cười thích thú.

## 26. Chương 25: Đường Vào Tình Yêu

Lẻ loi bầu rượu mình câu

Cắm cần thổi khúc tiêu sầu bi ai

Độc hành rong ruổi đêm ngày

Phủ ngư say nhớ miệt mài người thương

Lưỡi liềm trăng ngự nửa giường

Nửa kia chừa nữa sương sương cùng Kiều

Chén tình chén nghĩa hẩm hiu

Người xưa vang bóng mỹ miều còn đâu

Vài ngày sau, vào một buổi chiều, Hiểu Lạc và các cống sinh đang ngồi quây quần bên đống lửa nướng khoai, Phi Nhi ở đâu bỗng chạy lại hô:

-Cứu người! Cứu người với!

Hiểu Lạc và các cống sinh bật dậy hỏi vồn vập:

-Có chuyện gì?

-Có chuyện gì vậy?

-Sư muội của tiểu nữ... - Phi Nhi vừa nói vừa ôm ngực thở hồng hộc - Sư muội tiểu nữ đã xé mất giấy truy nã tội phạm, bây giờ muội ấy còn đang đánh nhau với đám quân binh trong chợ, nếu họ bắt được nhất định muội ấy sẽ mất mạng, hu hu.

Khi nói mắt nàng chớp chớp rất nhanh, làm hai giọt nước long lanh rơi xuống, Phi Nhi nâng vạt áo lên lau lệ đi.

“Giấy truy nã tội phạm gì,” các cống sinh nơm nớp nhìn nhau ra ý hỏi, một người nói:

-Cô nương bình tĩnh lại, từ từ kể chúng tôi nghe.

Phi Nhi được quan tâm càng òa khóc lớn hơn, nàng vừa khóc vừa thổn thức nói:

-Lúc nãy hai tỉ muội tiểu nữ đi xuống chợ mua lương thực để mang về cho các vị, không dè khi đi ngang qua cổng chợ, Phi Yến đã xé đi tờ giấy cáo thị của triều đình tìm bắt Giang Nam thất hiệp.

-Ah!!!

-Lần này nguy rồi!

Các cống sinh ôm đầu kêu lên. Phi Nhi vẫn còn khóc nói:

-Đối với hai tỉ muội tiểu nữ, các vị Gang Nam đại hiệp ai nấy cũng đều là anh hùng, là hảo hán! Muội muội hồi nãy nghe bọn quân binh thốt lời thóa mạ họ, nên mới ra cớ sự như vầy, hic, hic...

Đoạn nàng túm lấy Hiểu Lạc, lay mạnh đôi vai nó, suỵt sịt thốt:

-Nhờ sư phụ của đệ đi cứu dùm sư muội tỉ đi, hic… Tỉ đã ráng sức rồi, nhưng đánh không lại chúng, đành phải về đây báo tin… hic...

Hiểu lạc không dám chậm trẽ, vội đi tìm Cửu Dương, thấy chàng đứng bên con suối nhỏ, dưới chân chàng là một thẩu rượu đã được khui ra. Khi này suối đã ngừng chảy, mặt nước đóng băng, tuyết xuất hiện khắp nơi phủ trắng những ngọn núi cao xa ngút tầm mắt.

Giữa bầu không khí lạnh lẽo với những tàng cây bị bao phủ bởi sương băng cứng, Cửu Dương đưa mắt nhìn một khối sương băng nhọn và trong suốt thòng xuống giữa dòng như chiếc cần câu. Chàng nhớ ngày xưa có lần chàng và tiểu sư muội theo Cửu Nạn sư thái đi Tứ Xuyên, chàng đã cùng nàng ngồi câu cá bên bờ suối này, ngắm nàng dùng những ngón tay thon mềm thay cho lượt chảy làng tóc đen mượt mà, chàng còn dạy nàng thổi tiêu... Cảnh cũ còn đây nhưng người xưa nay đã không còn nữa, và bây giờ tâm tình chàng cũng đã khác trước rồi, chàng sực hiểu, con người sẽ mãi không bao giờ ngắm cùng một cảnh với tâm trạng như nhau được, đời người luôn thay đổi, vô thường.

Rời khỏi Hàng Châu, xa Tây Hồ, chàng lang thang một mình, những tưởng phiền muộn trong lòng vơi đi ai ngờ sầu lại thêm sầu, nơi danh sơn lẻ bóng lại càng hiu quạnh. Còn đâu cái giấc mơ thiên hạ thái bình, đuổi được đám người Mãn ra quan ngoại, rồi thành hôn với tiểu sư muội, sẽ quy ẩn Tây Hồ, cùng đám huynh đệ uống rượu xem hoa? Cảnh thiên nhiên mênh mông hoang vắng tứ bề càng làm nổi bật hơn nỗi niềm cô đơn trong chàng. Càng thương nhớ người yêu, càng tiếc nuối mối tình đầu không trọn vẹn, càng thấm thía tình cảnh bơ vơ nơi đất khách quê người của mình, chàng càng thấu hiểu tấm lòng chàng đối với nàng sẽ không bao giờ phai nhạt...

Còn đang phiền muộn, Cửu Dương nghe tiếng chân chạy đến gấp rút, rồi tiếng Hiểu Lạc vang lên. Thằng bé lặp lại lời Phi Nhi, xong những tưởng sư phụ nó sẽ thi triển khinh công tức khắc bay đi cứu người, ngờ đâu đập vô mắt nó chỉ có hình ảnh Cửu Dương nhè nhẹ lắc đầu. Chàng chẳng nảy lòng hào hiệp như thường ngày nó thấy, không định tâm cứu cô gái bất hạnh kia!

-Sư phụ sao lại tỏ vẻ bất cần đời vậy? - Nó không nhịn được kêu lên - Thật tình không đúng tính cách của người!

Nói rồi mới phát hiện lời này thất lễ, nó vội đưa tay lên vả miệng.

-Đợi một chút, ta sẽ cùng đi với con.

Cửu Dương trả lời thằng bé, sau đó thủng thẳng cúi xuống bưng thẩu rượu lên, uống gần hết nửa thẩu rượu mới đồng ý cùng với nó đi cứu người. Khi đi chàng cũng di chuyển thật chậm rãi, tay còn xách thẩu rượu theo. Hiểu Lạc nóng lòng lắm, nó chạy lên phía trước dẫn đường, chốc chốc lại đứng lại chờ chàng, xong lại vọt lên phía trước.

Gần tới con đường mòn dẫn vào khu chợ Hồ Lô, Cửu Dương tự nhiên dừng hẳn lại, cười nói:

-Hoàng đế còn chưa gấp, thái giám gấp làm gì?

Hiểu Lạc quay đầu lại nói:

-Con không phải hoàng đế cũng không phải thái giám.

-Thái giám thiếu cái đó nhưng còn đầu óc, còn con, không có óc!

Cửu Dương đi đến đánh nhẹ lên đầu nó một cái, đoạn nói thêm:

-Gấp làm gì, để ta uống thêm một ngụm đã.

Cửu Dương nói rồi nâng rượu lên uống, nhủ bụng đệ tử của chàng, nó thông minh nhưng tánh tình hấp tấp lụp chụp như vậy, không tìm hiểu cho trúng trật trước cái đã rồi hãy đi cứu người, hèn gì tên nó là Hiểu… Lạc. Và chàng cười thầm với ý nghĩ đó.

Hai người tới nơi thì thấy có một đám đông đứng chặn cả đường đi, họ đang xem đánh nhau, có nhiều tiếng loảng xoảng đinh tai nhứt óc vang lên hòa với tiếng hét đanh:

-Phản đảng Đại Minh Triều!

-Ngươi khôn hồn buông tay chịu trói ngay!

Cửu Dương cũng chen vào đứng lẩn lộn trong đám đông hiếu kỳ. Thấy khoảng chợ tan tành như vừa trải qua một trận giặc, sạp bán hàng, thúng, miệt, đổ chổng kềnh, rau củ trái cây đồ vật ngổn ngang vương vãi.

Thật ra cũng chẳng phải là vụ đánh nhau gì, Phi Yến hóa trang thành một cô nương với gương mặt hằng những vết xẹo ngang dọc, liên tục vung tay vung chân loạn xạ, ném những thứ nàng tìm được vào nhóm quân binh, khiến cho họ phải liên tục nhảy tránh. Phi Yến sẵn sàng huy động bất cứ thứ “vũ khí” gì sẵn có trên tay hay trong tầm tay nàng như ngô, khoai, thịt heo, chai, ly, bát, đĩa, dao, búa, chân đèn… để tấn công bọn quân binh.

Mấy tên lính lại không phải là hàng cao thủ võ lâm nên võ công không siêu đẳng đến mức có thể tránh né được mọi thứ “phi tiêu tụ tiễn” phóng vèo vèo như mưa về phía họ. Tuy nhìn thấy cảnh tượng bọn quân binh nếm qua sự lợi hại của những trận tập kích ồ ạt như thế từ Phi Yến, Hiểu Lạc vẫn lo lắng cho cô gái bé bỏng như con chim nhỏ. Bụng rối như tơ, Hiểu Lạc căng thẳng đến mức mồ hôi trên trán nó toát ra từng giọt. Vậy mà khi nó quay sang thì thấy sư phụ nó không có vẻ gì muốn ra tay cứu người cả, thản nhiên đứng xem.

Hiểu Lạc lay lay cánh tay chàng, Cửu Dương giơ một ngón tay lên miệng suỵt khẽ. Chàng biết tiểu cô nương này gây chuyện cốt để cho mình ở ngoài chõ vào can thiệp nên cứ không ra mặt, làm như không quan tâm, thản nhiên uống rượu vẻ như ta đây nhàn rỗi, thưởng cảnh chợ búa người qua kẻ lại dập dìu.

Phi Yến đánh nhau với bọn binh lính một lúc không thấy ai đến cứu nàng thì đẩy một chiếc xe đẩy tông mạnh vào hai tên lính, chờ cho bọn chúng té xuống rồi theo hướng đó mà tháo chạy.

Nàng cắm đầu chạy vào rừng. Nhóm quân binh năm người đương nhiên rượt theo hô hào bắt nàng. Mấy chốc bọn chúng đã bao vây được nàng. Cửu Dương và Hiểu Lạc cũng theo họ, nấp sau cội đa già to rậm rạp ghé đầu ra nhìn.

-Ra đi sư phụ - Hiểu Lạc giục - Bây giờ ít người rồi đó, sư phụ ra cứu tỉ ấy đi!

Rồi thấy Cửu Dương vẫn không có ý muốn xuất hiện, nó xăng tay áo lên vụt chạy khỏi chỗ nấp.

-Sư phụ không chịu đi thì để con!

Cửu Dương giơ tay túm cổ áo nó kéo lại.

-Là con gái lại bôn tẩu giang hồ - Cửu Dương chỉ hướng Phi Yến, vỗ vai nó, nói - Hai tỉ muội nhà này võ công không tệ đâu.

-Con không tin, con thấy tỉ ấy rõ ràng không biết võ công mà. Chỉ có sư tỉ cô ta mới biết võ công thôi.

Hiểu Lạc từng được chứng kiến cảnh Phi Nhi ném cờ bay veo véo trong trận tỉ thí cờ vây, nhưng chưa từng thấy Phi Yến trổ tài múa võ, thế mà sư phụ nó cứ khăng khăng nói biết. Hiểu Lạc nghe vậy tức thì giơ tay lên gãy gãy đầu, động tác quen thuộc của nó mỗi khi bối rối, trong lòng nó chẳng mấy tin.

Nhưng ở đằng kia Phi Yến như đang quyết làm cho nó tin. Chờ thêm lúc lâu nữa vẫn không thấy ai đến cứu nàng, Phi Yến chạy lại một bụi cây, nhặt khúc tre cắm trong bụi ra cầm lăm lăm trong tay. Khúc tre này trông đã vàng úa, mà trong khu rừng này lại không có tre, dĩ nhiên do nàng chôn xuống. Hiểu Lạc nói:

-Sao tỉ ấy không dùng thân cây nào đó cứng cáp hơn, dùng khúc tre héo vậy nhỡ bị gãy sao?

-Đó không phải khúc tre bình thường đâu.

-Sư phụ nói sao?

-Cây nào giết người được thì đó là hung khí.

-Hóa ra đây không phải là cây tre bình thường mà là một cây kiếm?

-Ừ!

Lời của Hiểu Lạc cũng gần đúng như vậy, quả nhiên ống tre chỉ là một vỏ đao rỗng ruột, Phi Yến tuốt cặp đao cất trong khúc tre ra. Hiểu Lạc tròn mắt nhìn nàng sử đao rất ngoạn mục, thật tình không giống với vẻ yếu đuối tội nghiệp thường ngày.

Phi Yến múa tít song đao trên tay, đến nỗi mặt đao phát ra ánh sáng, hàn khí ép người. Nàng xuất chiêu đao nào cũng tuyệt diệu tinh kỳ. Tuy rằng lấy một địch năm, nhưng nàng vẫn công nhiều thủ ít. Mấy tên lính dần dần không chống đỡ nổi. Hiểu Lạc đang mừng rỡ thì đột nhiên nó thấy đằng xa có thêm chục bóng người kéo tới, bất giác rùng mình một cái. Chỉ phân tâm một chút, nó đã mất đi cơ hội thấy Phi Yến dùng cây đao của nàng quét trúng sống kiếm của một tên lính. Tia lửa bắn ra tứ tung, chỉ với một chiêu Phi Yến đã khiến thanh kiếm của tên lính văng tuốt ra xa, mất hút trong rừng.

Lúc này hai cây giới đao của hai tên lính khác đồng thời công tới hai bên hông Phi Yến. Nàng phi thân nhảy lên lộn một vòng trên không rồi đáp xuống đất. “Choảng,” một tiếng điếc tai vang lên, hai món binh khí bằng thép ròng va chạm nhau, tiếng động âm vang cả một vùng sơn cốc, ngân rền hồi lâu chưa dứt.

Phi Yến thành công thoát khỏi tầm đánh của cặp giới đao, vừa chạm đất đã bị một tên lính khác cầm kiếm đâm thẳng vào mặt nàng. Nhưng chưa đoạt được mạng nàng thì bỗng nghe có tiếng xé gió lao tới. Tên lính định tránh né thì nghe keng một tiếng, tay liền chấn động, thân kiếm của hắn bị cắt ngọt, hất ra ngoài một thước. Hắn còn chưa hoàn hồn, chưa biết ai đã ra tay cắt đứt phăng binh khí của hắn thì một cô nương khác xuất hiện.

Phi Nhi phóng lên hai bước đối diện Phi Yến. Khi này hai cô gái đứng cùng một nơi, trước mặt họ là toán quân binh mười mấy người. Phi Nhi hất đầu một cái với Phi Yến. Phi Yến hiểu ý, dùng song đao trong tay nàng nhập vào với song đao trong tay Phi Nhi, tạo thành hình như một bông hoa tuyết. Phi Nhi quay mình một vòng phóng bông hoa tuyết vun vút bay đi theo vòng bán nguyệt, chém vào những tàng cây quanh đó, làm những tảng băng rơi xuống dộng xuống đất một cái ầm, chấn động cả khoảnh rừng, băng tuyết trên các tàng cây rơi xuống ào ào chôn mất bọn quân binh. Hoa tuyết được ném ra từ tay Phi Nhi sau đó trở về đúng vị trí người ném một cách chính xác. Phi Nhi giơ tay đón lấy, tách ra trả hai thanh đao cho Phi Yến.

Gương mặt Hiểu Lạc hồ hởi khi thấy Phi Nhi dùng khăn che mặt bay tới trợ giúp. Phi Nhi đi vào trận như đi vào chỗ không người!

Hiểu Lạc quay sang hí hửng bảo Cửu Dương:

- Sư phụ nói đúng quá! Hai người này quả là thần lực!

-Họ sử chiêu đó chính là chiêu khởi đầu của Song Hành đao pháp, một đao pháp lợi hại của phái Thanh Thành.

Cửu Dương gật đầu bảo.

Chàng chờ cho tàn cuộc mới bước ra đằng sau thân cây.

-Hai cô võ nghệ cao cường, không cần bái sư, cũng không cần đến ai bảo vệ cho, những gì ta nói hôm trước coi như chưa từng nghe qua, vậy nhé!

Phi Yến Phi Nhi nghe chàng bảo thế thì biết chàng không để hai nàng theo phụ giúp nấu nướng cho các nhân công nữa rồi.

-Hai cô cho ta gởi lời hỏi thăm Lộ tiền bối. Xin chào!

Cửu Dương dứt lời xách thẩu rượu quay mình bước đi.

-Này! Này! - Phi Yến gọi.

-Huynh khoan hãy đi mà! - Phi Nhi giật chiếc khăn che mặt xuống.

Hai cô gái chạy theo gọi chàng ơi ới.

Hiểu Lạc cũng chạy theo phía sau ba người. Lúc nãy nó nghe sư phụ nó nhắc tới phái Thanh Thành, rồi nói với cặp tỉ muội song sinh cho gởi lời hỏi thăm Lộ Thần, mặt nó nghệch ra. Sau hồi nó cũng xâu chuỗi lại được những sự việc đã xảy ra trong vòng những ngày qua. Thằng bé vừa chạy vừa nhìn theo chiếc lưng Phi Yến, nhủ bụng thì ra cô gái này là một trong đôi nữ tặc khét tiếng chuyên cướp giàu tế bần đã nổi danh mấy năm nay hoạt động trong vùng Thiểm Tây. Giang hồ đặt cho cái tên Song Lộ phi nương. Như vậy là cô gái kia hẳn là người còn lại trong hai vị song hào. Không ngờ gần đây họ tới Tứ Xuyên, đụng độ với Tứ Xuyên hào kiệt tại quán ăn nọ. Hôm đó nếu sư phụ nó không ra tay bốn người kia cũng no đòn bởi họ rồi. Không lẽ sư phụ đã sớm phát hiện ra là hai nàng, nên mới thủng thỉnh vậy?

“Ah! Phải rồi!” Hiểu Lạc vỗ đùi đánh đét một tiếng, lại nhủ bụng, họ là người thân của Lộ Thần nên mới thông về các nhân vật trong Binh Khí Phổ vậy! Chứ nó cũng từng được nghe Lữ Nghị Trung nói về cuốn sách đó, nhưng những chuyện thiếu thời mà họ kể về Dương Tiêu Phong hôm nọ nó mới nghe lần đầu.

Hai cô gái chạy theo níu áo Cửu Dương xin chàng cho theo cùng.

Hiểu Lạc bắt kịp ba người, nói:

-Vậy ra hai cô chính là Song Lộ Phi Nương đấy. Mà hai người giống nhau y như đúc, làm sao phân biệt ai là ai được?

Phi Yến nhìn Cửu Dương tha thiết không rời, đáp:

-Muội là Phi Yến, đuôi mắt phải có một nốt ruồi màu đen, tỷ ấy không có nốt ruồi tên là Phi Nhi.

Phi Nhi cũng nhìn Cửu Dương chăm chú nói:

-Bọn muội muốn học chưởng pháp Chiết Kỷ Tọa của thất đương gia.

-Biết thân phận của ta khi nào? - Cửu Dương hỏi, chân vẫn không hề chậm lại.

-Trong giang hồ có gì mà hai muội không biết chứ?

Phi Yến Phi Nhi cười cười đồng thanh nói. Hai tỉ muội họ từ lâu đã nghe về chàng rồi, trong giang hồ hay đồn thổi về chàng, đối với họ, chàng là huyền thoại.

- Huynh sợ gì? - Phi Yến vuốt vuốt ngực chàng, bảo - Hai muội sẽ không nói ai biết thân phận của huynh đâu, lòng của hai muội ở nơi này, vĩnh viễn huynh không việc gì phải sợ.

Phi Nhi gật đầu phụ họa:

-Thất đương gia, đại hiệp trứ danh ở vùng Giang Nam, xưa nay vẫn cướp người giàu giúp người nghèo. Hai muội chính là học theo huynh!

-Quá khen rồi - Cửu Dương khiêm tốn - So với Lộ tiền bối tại hạ có đáng gì? Người biết nhiều về các cao thủ võ lâm, từng chiêu thức, trận đánh kiêm xuất thân của họ âu chỉ có Lộ tiền bối.

-Bây giờ huynh đã biết bọn muội là ai rồi, huynh có thể tin tưởng, cho hai muội theo huynh chứ? Dạy bọn muội võ công tuyệt đỉnh của huynh?

Cửu Dương định nói không được, nhưng rồi chợt nổi tính tò mò muốn xem khinh công của hai nàng cao đến mức nào? Trầm ngâm một lúc, chàng nói:

-Theo được ta rồi hãy nói đến chuyện luyện võ.

Với bộ pháp lẹ làng, chàng đạp gió chạy một mạch luôn mấy dặm đường, chân chẳng hề chạm đất. Hai cô gái biết rằng võ công của chàng rất cao siêu, họ vận dụng hết sức công phu luyện tập chục năm trường ngay từ lúc bé quyết tâm bám theo chàng. Hiểu Lạc cũng chạy theo ba người, nhưng được một lúc thì nó đã cảm thấy hơi thở khá dồn dập, mồ hôi rịn chảy ra.

Hồi sau Cửu Dương dừng lại trên một trong những thân cây bị tiều phu đốn thành cọc, hỏi:

-Khinh công rất khá, tập được bao lâu rồi?

Hai cô gái cũng đứng trên hai cái cọc kế bên, Phi Nhi đáp:

-Từ khi năm tuổi, được mười hai năm rồi.

Phi Yến khoe:

-Là hai muội tự tập Khoái Mã Bộ, không có bái sư!

-Lộ tiền bối không dạy cho các cô sao?

-Lộ thúc thúc không thích con gái sử dụng tay chân, mỗi lần thúc thúc tập võ bọn muội chỉ dám nhìn lén.

Cửu Dương mỉm cười nghe Phi Yến nói. Hồi đó oai danh của Lộ Thần cũng đã chấn động giang hồ, võ công được liệt vào hàng cao thủ. Từ khi Lộ Thần quy ẩn, trong giang hồ không còn ai biết khinh công Khoái Mã Bộ nữa.

Nhắc đến Lộ Thần, thân thế rất chi hiển hách. Lộ Thần sinh ra trong một gia đình có truyền thống làm sử. Cha của ông là một người học rộng, thích học thuyết Lão Trang. Ông nội ông từng làm tới chức thái sử lệnh của nhà Minh. Từ nhỏ, Lộ Thần đã được học nhiều sách văn học và sử học. Lên mười tuổi, ông đã học Tả truyện, Quốc ngữ, Thế bản và thuộc lòng hầu hết những bài văn nổi tiếng của thời trước. Ông từng là học trò của nhà Nho học nổi tiếng thời Minh là Hoàng Tông Hy, cuốn Tống Nguyên học án là do ông giúp Hoàng Tông Hy biên soạn. Lộ Thần hành văn bằng lối chân thực, giản dị, chú trọng sự thật, không trau chuốt. Sau khi soạn xong Tống Nguyên học án, không hiểu sao Lộ Thần xuất gia trở thành đạo nhân phái Thanh Thành, rồi một thời gian tiếp đó bẳng đi hành tung, mất tích hẳn trên giang hồ.

Cửu Dương nghe hai tỉ muội bảo không có bái sư thì bật tiếng kêu:

-Ồ! Vậy thật là hiếm có!

Đoạn chàng nói:

-Theo ta!

Cửu Dương lại thi triển khinh công thượng thừa tiếp tục phóng ra phía trước. Hai cô gái cố gắng nhắm dùng sức thật khéo, đặt bàn chân đúng ngay chỗ mà chàng vừa đặt chân vào, lấy đó làm điểm tựa phóng tiếp. Thân pháp chàng thật đẹp mắt, tay cầm thẩu rượu phất phơ áo, rượu không đổ ra dầu một giọt. Trình độ này quả là trên đời không dễ có mấy người đạt tới.

Lần này Cửu Dương nhảy cũng cao hơn khi nãy, chàng vừa triển khai khinh công vừa nói:

-Nhìn kỹ chân của ta, khoái bộ khi đạp gió.

-Dạ!

Hai cô gái cùng hô.

Phi Yến chạy một lúc bỗng nhìn sang không thấy Phi Nhi chạy ngang hay vượt qua mình, nàng ngoáy đầu liếc ra sau, thấy sư tỉ vừa chạy vừa lui cui làm gì không rõ. Nàng cũng không thể dừng chậm lại để xem vì như thế sẽ mất đà cho bước kế tiếp. Khi Phi Yến bám theo Cửu Dương đến gần bìa rừng, Phi Yến hít hơi, nhún mình nhảy bước cuối cùng thì thấp thoáng một bóng người lướt qua nàng. Cửu Dương đã đứng đón đầu hai nàng nơi mức đến, dưới tàng cây cổ thụ, tiếp theo là Phi Nhi, rồi đến Phi Yến. Phi Yến tròn mắt tự hỏi không biết làm cách nào sư tỉ là người tới nhì được, rõ ràng khi nãy tỉ ấy đang ở phía sau nàng mà?

Điều làm Phi Yến kinh ngạc nhất là trên hai tay sư tỉ cầm hai cái cọc. Thì ra Phi Nhi vừa chạy vừa nhổ cọc lên để làm đòn bẩy mà phóng cho nhanh.

Cửu Dương thấy vậy bật cười sảng khoái:

-Tốt! Bám theo dính theo rất nhanh, đúng là hai nhân tài để luyện tập khinh công!

Hai cô gái nháy nhau cung tay vái một cái nói:

-Xin thất đương gia hãy chỉ dạy.

Hiểu Lạc tuổi còn nhỏ, lại được học võ chưa mấy lâu, đương nhiên chạy không được nhanh bằng ba người, khi này mới tới bìa rừng hội tụ cùng, nó ôm ngực vừa thở vừa nói:

-Sư phụ à, sư phụ thâu nhận hai cổ đi.

Cửu Dương xoay mình đi hướng bờ sông, nhìn ra sông với những hàng cây dương liễu cao vút trong bóng đêm. Tiếng gió hú nghe âm u xa vời. Hiểu Lạc đi bên cạnh chàng. Chàng chợt nghĩ tới Nghị Chánh, nếu chàng mang hai nữ đồ đệ về, thế nào Nghị Chánh cũng sẽ nói “không thể nào, đồ đệ nam của huynh chỉ có một mống, trong khi phía con gái những ba người. Như thế thì bên nam yếu cơ hơn rồi, âm thịnh dương suy, một điều đáng lo ngại…”

Cửu Dương nghĩ tới đây tự dưng mỉm cười.

Chàng nhìn Hiểu Lạc, lắc đầu nói:

-Dạy thiếu nữ, rất tốn tâm tư, một mình con là đồ đệ ta đã mệt rồi, sao dám nhận thêm hai người nữa?

Hai cô gái đang đi phía sau chàng, vòng lên trước mặt chàng quỳ xuống nói:

-Xin sư phụ hãy nhận đệ tử!

-Đứng dậy đi - Cửu Dương đỡ tay hai nàng đứng lên, ôn tồn nói - Tập võ nghệ thật là rất cực khổ, vấn đề bây giờ không phải là ta nhận hay không nhận, mà là hai cô có muốn bái sư nữa không, hai cô hỏi Hiểu Lạc thử xem, sau khi nó bái sư, bị đánh hết bao nhiêu gậy, đã chảy hết bao nhiêu nước mắt?

Phi Yến và Phi Nhi quay sang thấy Hiểu Lạc rụt cổ lại, nó khe khẽ gật đầu.

Song hai nàng vẫn nói:

-Đệ tử chịu được cực khổ.

Cửu Dương suy nghĩ một lúc, cuối cùng chàng mỉm cười nhận lễ rồi nói:

-Được rồi, nể Lộ tiền bối và tổng đà chủ có giao tình, ta sẽ truyền dạy võ công cho hai người. Hai người thông minh, ngộ tính rất cao, học võ công bản phái chắc chắn sẽ tiếp thu rất nhanh. Chỉ có điều…

Nói đến đây, chàng bỗng dưng im lặng.

Phi Yến vội vã thưa:

-Đệ tử nhất định sẽ vâng lời sư phụ mà.

Cửu Dương bảo:

-Theo ta học thì phải giữ nghiêm những giới điều của sư môn, hai cô có làm được hay không?

-Đệ tử không dám cãi sư phụ điều gì.

Hai cô gái đáp.

Cửu Dương gật đầu nói:

-Nếu sau này sử dụng võ công của ta truyền cho để làm điều xằng bậy, thì ta lấy mạng dễ như trở bàn tay.

Chàng nói câu này bằng giọng nghiêm khắc vô cùng.

Hai cô gái hoảng sợ đến mức không dám lên tiếng, hồi lâu mới mỉm cười đáp:

-Thất gia, hai đệ tử xinh đẹp như vầy, mà ngoan ngoãn thì làm sao ngài nỡ giết chứ?

Cửu Dương nói:

-Sao này đừng gọi là thất gia, ta không muốn gây sự chú ý, mục đích của chúng ta là đến đây tìm đồng, phải nhớ kỹ điều này.

-Dạ.

Cửu Dương nói xong đi về hướng khu trại.

Ba người đi theo chàng, Phi Yến đang đi bỗng nhiên nghĩ ra chuyện gì, nhìn Phi Nhi nhăn nhó nói:

-Vậy từ nay nếu mà hai tỉ muội mình gọi huynh ấy bằng sư phụ, vậy tụi mình hết trơn cơ hội rồi…

Phi Nhi dĩ nhiên là hiểu sư muội đang ám chỉ “duyên tình” của hai nàng và chàng, tình sư trò là không được rồi, liền níu tay áo Cửu Dương.

Cửu Dương vừa nhìn sang, chưa kịp hỏi có chuyện gì thì Hiểu Lạc háy háy mắt tinh nghịch nói:

-Thì hai đại tỉ tỉ cứ như những người kia, gọi là quản gia cũng được mà.

Bắt đầu từ hôm đó, Cửu Dương dạy cho hai nàng võ công nhập môn của phái Thiếu Lâm là phương pháp điều thần luyện khí. Bắt đầu từ nội công là khí huyết, nội khí, kinh mạch. Rồi tới ngoại công là Thiết Tý Chuyên, Tam Thập Nhị Thế Thần Quyền. Vừa rèn luyện tinh thần vừa tập luyện sức lực và quyền cước. Sau đó, chàng mới dạy hai nàng luyện những công phu cơ bản về chưởng pháp. Hai cô gái, nhất là Phi Nhi, vừa siêng năng vừa thông minh nên tiến bộ cực nhanh.

## 27. Chương 26: Hoàng Hà Đại Nạn

Hữu vô hỉ nộ họa linh tinh

Thị thấu nhơn gian chuyện bất bình

Ép người cô thế vào đường tử

Hiệp hành trượng nghĩa phá vô minh

Từ khi tới phân đà Cam Túc, hằng ngày và buổi sáng Tàu Chánh Khê đều cùng các thành viên trong hội Đại Minh Triều ở Cam Túc đắp đê khoanh vùng, tới trưa họ mới tạm dừng lại nghỉ ngơi một lát. Tàu Chánh Khê đi dọc theo hướng bờ sông, thấy mực nước Hoàng Hà ngày càng dâng cao, thở dài một tiếng, trong lòng chàng không khỏi phiền muộn. Khi này lại là tiết thu, ở Cam Túc không hôm nào không mưa. Trời mưa gió không ngừng thực đúng với câu giông tố mưa thu âu sầu buồn nhân thế. Quan tri phủ và những người giàu có điều đã dời đi cả, vì mùa màng thất thu, nên dầu cho có tiền cũng không mua lương thực được. Rốt cuộc Cam Túc đa phần chỉ còn lại những người trong hội, những đứa trẻ mồ côi và người già yếu bệnh tật. Triều đình lại không xuất kho phát gạo để cứu nạn đói này, chỉ đành biên thư về nhờ đến kho gạo của tổng đà Hàng Châu.

Tàu Chánh Khê đứng lặng bên bờ sông nhìn người dân di cư, có lẽ đấy là tốp cuối cùng, rải rác dăm ba người, trên lưng họ cõng từng chiếc gùi đựng chiếu manh, thêm túi hành lý nặng trễ xuống vai họ, ai cũng vất vả với những con dốc trơn trượt lầy lội, đất đỏ bùn quánh như níu chân họ lại.

Tàu Chánh Khê đang đứng, bỗng nhiên phía trước có ngọn gió thổi lại, đưa theo mùi rượu thơm phức. Trước mặt chàng là một quán rượu nhỏ còn mở, không biết quán này sẽ có thể trụ lại thêm bao lâu? Khí hậu se lạnh và âm ỉ thế này, tốt nhất là uống mấy chén để ấm lòng, chàng nhủ bụng nhưng khi nghĩ đến những nạn nhân đói rét, lại thôi.

Chàng định quay đi thì chợt ngẩn người ra, đúng là đi mòn gót sắt tìm không thấy, thấy ra lại chẳng tốn chút công. Hai tên kia đang ngồi trong quán, uống rượu cười nói huyên thuyên.

Tàu Chánh Khê nhớ đến chuyện một thôn nữ bị hại bởi hai tên mà giang hồ hay gọi là Quỷ Kinh Hồn này. Hai tên đều có vết chàm bên má, một tên bên má trái, một tên bên má phải. Họ hành sự rất ác độc tàn nhẫn nên mới có ngoại hiệu khó nghe như thế, khi đó hai tên đánh thua đã bỏ chạy, chàng tìm mãi chẳng ra họ. Cô gái xấu số kia vì nhục nhã đã gieo mình xuống giếng tự vẫn.

...Năm ngoái chàng có nhiệm vụ phải đi tới Thanh Hải giúp người dân ở đó đo đạc lại hệ thống kênh mương nội đồng chuẩn bị mùa vụ mới. Chàng nhớ giữa sắc vàng của đám dã quỳ, có một cô nương đã hiện ra trong mắt chàng, trong trẻo đến thánh thiện, thấy chàng ngẩn ngơ, nàng bước lại gần, tay ôm bó hoa dã quỳ nở nụ cười duyên. Chàng nhớ khi đó nàng bảo uớc mơ của nàng là đưa thật nhiều con chữ đến cho trẻ em vùng lũ, muốn ươm thật nhiều mầm xanh mới trên cánh đồng còn nhiều gian khó, nàng bảo nàng yêu sắc vàng của đám hoa dã quỳ rộ nở như yêu những con người ở đây vậy...

Tàu Chánh Khê bước vào quán rượu, tự nhủ hai tên Quỷ Kinh Hồn vốn tung hoành ở Thanh Hải, không biết sao bọn họ lại xuất hiện ở đây? Xưa nay chàng chưa từng nghe anh em họ gây án ở vùng này. Cặp huynh đệ Quỷ Kinh Hồn xưa nay không đánh đơn lẻ, đối phó mười người cũng hai anh em liên thủ, mà đối phó với một người cũng hai anh em liên thủ.

Thấy Tàu Chánh Khê đi vào trong quán, hai tên lập tức kinh hãi thất sắc, há hốc mồm không thốt nên lời. Chúng không dám nhìn họ Tàu một cái, biết y đã quyết không chịu bỏ qua.

Tàu Chánh Khê tìm một cái bàn cạnh hai tên ác tặc, rồi vờ như không thấy chúng, cứ ngồi xuống gọi lớn:

- Chủ quán, lấy rượu!

Tiểu nhị lấy bình rượu và chén đặt trước mặt chàng. Tàu Chánh Khê quát lên:

- Chén nhỏ xíu này mà uống cái gì? Đem bát lớn tới đây!

Chàng dằn cái chén xuống bàn nghe “cộp”một tiếng.

Thấy khí thế chàng dũng mãnh, tiểu nhị không dám nói nhiều. Hắn lập tức đem ra một cái bát lớn, rót đầy rượu. Tàu Chánh Khê đưa bát lên một hơi cạn sạch, khen:

- Rượu ngon!

Tiểu nhị nói:

- Thưa khách quan, đây là rượu Tam Bạch nổi tiếng ở vùng này.

Tàu Chánh Khê gật gù, lại tiếp tục uống rượu, chàng không biết chứ trong vòng một năm lại đây, hai tên ác ma theo và học thêm được đao pháp của một người.

Hai tên Quỷ Kinh Hồn sau hồi âm thầm kinh hãi thì nháy nhau:

-Cũng mong gã gây sự với chúng ta, để cho gã nếm thử chiêu thức Long Công Ba của Ngao đại nhân!

-Ừ!

Thế là tên có vết chàm bên má trái nói lớn:

-Ê! Tiểu nhị, hôm nay bổn gia quên mang tiền theo, thôi thì cho tính sổ đó, chừng có dịp sẽ quay lại trả!

Tiểu nhị trẻ người non dạ cũng chưa từng gặp qua hai tên này, hắn thấy hai vị khách gọi một bàn đầy đồ ăn, lại toàn những thứ đắt tiền, giờ muốn quỵt, gãy đầu thưa:

-Hai vị quan khách, vậy đâu có được, nếu tiểu nhân không thu tiền sẽ khó giải thích với chủ quán ah...

Tên Quỷ có vế chàm bên phải ngắt lời:

-Rồi thế nào? Bộ mày cũng võ vẻ một tí nghề sao? - Hắn nhổ phì một đống nước miếng xuống đất, nói tiếp - Nhưng tao e nắm xương còm của mầy chắc là không sao địch nổi bốn tay của tụi tao đâu!

Rồi hắn hất đầu bảo tên đồng bọn:

-Đi!

Hai tên khệnh khạng đứng dậy khỏi ghế. Tiểu nhị lại không biết thân biết phận, thật tình ra thì hắn là lính mới được mướn vô làm, sợ không thâu được tiền sẽ bị đuổi việc nên liều mình đưa tay cản lại, liền bị một tên Quỷ hất tay hắn ra, cú hất mạnh thiếu điều làm hắn muốn chúi nhủi. Một tên Quỷ kia vận chưởng đánh vào mép bàn một cái, “ầm,” cái bàn bị đánh sạc mất đi một góc.

Tên hầu bàn khác đứng trong quán thấy sự tình trầm trọng, vội kéo tiểu nhị tránh ra nhường đường cho hai tên ác ôn, nhưng tiểu nhị vùng vằng không chịu để họ đi. Cùng lúc đó Tàu Chánh Khê bước tới đứng sau lưng bọn tiểu nhị để hỗ trợ. Tàu Chánh Khê hất hàm hỏi hai tên Quỷ Kinh Hồn:

- Chúng bây muốn một chọi một, hay là cậy đông xúm lại một lượt như lũ chó cắn càn?

Rồi Tàu Chánh Khê khoát tay nói với bọn tiểu nhị:

- Các người lui ra, một mình ta cũng đủ đưa thằng lùn một thước Tiêu Nhất Xích này về chầu Diêm Chúa rồi.

Tàu Chánh Khê cố tình châm chọc cái dáng vóc nhỏ bé của đối phương và đọc trại cái tên Nhất Thích thành Nhất Xích cũng có nghĩa là một thước. Tiêu Nhất Thích là tên Quỷ có vết chàm bên trái, Tiêu Nhất Đông là tên Quỷ còn lại.

Tiêu Nhất Thích cười gằn:

- Một thước cao mà đáng giá còn hơn xa cái bị thịt biết đi sắp sửa biến thành đống thịt hôi thối nằm chình ình đây này!

Tàu Chánh Khê cũng cười nói:

-Nhà ngươi không tin thì cứ việc thử, tại hạ trấn thủ ở đây, nếu như có người nào võ công cao cường có thể đi qua được, thì coi như tại hạ nói vô căn cứ, nói bậy nói bạ.

Tàu Chánh Khê dứt câu, Tiêu Nhất Thích đã điên tiết gầm lên, vung quyền đánh tới thật hung hãn. Tiêu Nhất Đông đương nhiên cũng trợ giúp sư đệ y.

Tàu Chánh Khê cũng không phải tay vừa. Chàng vừa lanh lẹ tránh né và nhảy nhót như một con vượn, thỉnh thoảng nhằm vào chỗ hở của đối phương tấn công làm Tiêu Nhất Thích nhiều phen toát mồ hôi hột, cố gắng lắm mới thoát khỏi trúng đòn. Sợ văng miểng, những người đứng quanh bèn kéo đẩy bàn ghế qua bên thành hàng rào chừa một khoảng trống ở giữa cho đôi bên thi thố tài năng.

Quyền pháp họ Tàu dựa vào Thiếu Lâm Tam Thập Lục Quyền, so với quyền Khương Thuật Tây Tạng mà hai tên Quỷ Kinh Hồn đang sử dụng có phần vượt trội hơn, nên chỉ qua vài chục hiệp chúng đã ở vào thế hạ phong. Những người sinh sống trên cao nguyên Tây Tạng, trong cuộc sống săn bắn họ đã dần dà hình thành một loại quyền thuật riêng biệt của cư dân du mục có tên gọi là Khương Thuật.

Tiêu Nhất Thích ra đòn hoài mà không trúng thì vừa giận vừa lo. Thình lình hắn hét lên một tiếng lớn tả thủ đặt lên trên đầu hữu thủ từ dưới đấm thẳng vào giữ mặt đối thủ theo chiêu thức Khương Quyền Áp Đỉnh. Chính ra đòn này đánh vào mặt địch nhưng vì thân người Tiêu Nhất Thích lùn nên đòn ra chỉ tới ngực Tàu Chánh Khê.

Họ Tàu hơi nghiên vai đã tránh thoát. Không ngờ đó chỉ là hư chiêu, Tiêu Nhất Đông đã ra tiếp chiêu Long Công Ba quét chân ngang qua. Cước pháp này cực kỳ mạnh, ngỡ rằng Tàu Chánh Khê nếu trúng đòn sẽ không khỏi bị thương nặng, chẳng dập tạng phủ thì cũng gãy be sườn. Long Công Ba là thuật thổ nạp, khi luyện thì môn sinh ngồi trên chiếu, miệng niệm kinh thần, trần mình vọt nhảy, tay đấm chân đá. Luyện thành công phu thì mình như chim én, có thể ẩn thân phòng hộ, lộ thân ra quyền cước. Ai ngờ chỉ nghe một tiếng “rầm,” chén đũa trên các bàn rượu bị chấn động nhảy tưng lên, thì ra bằng cách nào đó Tàu Chánh Khê đã nhanh chóng lạng người qua kẹp chặt chân Tiêu Nhất Đông đẩy mạnh khiến hắn mất đà ngã kềnh xuống đất.

Thấy đàn anh yếu thế, Tiêu Nhất Thích liền tả chưởng tập kích phía sau Tàu Chánh Khê. Lại nghe một tiếng “binh,” Tàu Chánh Khê cũng xuất chưởng pháp Mai Hoa Thuật đánh bạt chưởng của gã qua bên. Cùng lúc đó, Tiêu Nhất Đông tung chân còn lại đá vào mặt họ Tàu buộc phải buông chân kia của mình ra rồi nhảy dựng lên.

Sau đó hai tên Quỷ Kinh Hồn lập tức hút gió một tràng, một đám người xông vào quán rượu, thì ra bọn chúng dời địa bàn từ Thanh Hải đến đây, Tàu Chánh Khê nghĩ thầm.

Hai tên Quỷ chia “quân” làm hai mé chuẩn bị xông tới đánh nữa. Bọn kỳ nhông cắt ké của chúng thảy đều thủ binh khí, người cung, kẻ móc, đứa gậy, đứa roi, có cả tên hai tay cầm hai đồng chuỳ to nặng, ước chừng cả mấy trăm cân. Mặt chúng đằng đằng sát khí nghinh Tàu Chánh Khê. Tàu Chánh Khê cũng trừng mắt nhìn lại, quyết phen này tử chiến với nhau thề không đội trời chung.

Khi hai bên sắp sửa lao vào nhau thì bỗng có tiếng cười khẩy phát ra đâu đó trên trần nhà:

-Hai con chó kia, dựa vào võ nghệ ba que của hai ngươi, cũng muốn gia nhập giang hồ sao?

Lời vừa dứt, một cô gái bận y phục màu tím than từ trên cây đòn dông không dưng nhảy xuống đứng cạnh bên Tàu Chánh Khê, lưng nàng đeo đoản kiếm, sắc mặt có nhuốm đôi chút phong trần, hiển nhiên đã viễn du lâu ngày. Gương mặt xinh tươi của nàng đang ở vào tuổi vô tư lự, nhưng sao dung nhan như có gì muộn phiền, đầu mày cuối mắt không thể che dấu được?

Lời thóa mạ vừa rồi đương nhiên là dùng để ám chỉ hai tên Quỷ Kinh Hồn. Tiêu Nhất Đông xạm mặt quát:

-Tiểu a đầu, ngươi lo chuyện bao đồng, chán sống rồi phải không?

Cô gái áo tím khoanh tay trước ngực, đáp trả:

-Các người ỷ võ vẽ dăm ba miếng, đi hà hiếp bá tánh, ta là người trượng nghĩa, đương nhiên nhất định phải lo.

Tiêu Nhất Đông nghe vậy giận tím mặt, chỉ mũi đao về phía nàng.

Cô gái nói bằng giọng khinh khỉnh:

-Sao hả? Hai đứa bọn mi muốn đơn đả độc sát, hay cùng xông lên một lượt?

Tiêu Nhất Đông không nhịn nữa, nghe vậy hét:

-Lên!

Tiêu Nhất Thích và đám đàn em của gã chia nhau tấn công Tàu Chánh Khê.

Cũng vào lúc đó Tiêu Nhất Đông và hai tên đồ đệ gã vây đánh cô gái áo tím. Binh khí của Tiêu Nhất Đông là một cây trượng đặt dựng đứng ở chỗ bàn ăn khi nãy, hắn phóng lại huơ tay cầm trượng lên, vung trượng phát ra tiếng gió nhắm hướng nàng ra sức đánh tới.

Cô gái cũng nhanh chóng rút thanh đoản kiếm ra, tháo bỏ lớp vỏ, một làn hào quang màu trắng từ lưỡi kiếm lập tức chiếu ra. Tiêu Nhất Đông nhận thấy địch thủ bộ pháp vững chắc phi thường, không dám khinh địch. “Keng, keng…” một tràng âm thanh chát chúa đinh tai nhức óc vang lên không dứt. Mới đánh có chục chiêu, quả nhiên kiếm khí của cô gái có sức ép người, làm cho Tiêu Nhất Đông không khỏi chấn động tinh thần, bèn dùng hết sức quét trượng ngang qua, tốc độ đã nhanh mà bộ vị cũng chính xác. Không dè cô gái cúi người luồn dưới trượng, xông vào đánh trả một kiếm làm Tiêu Nhất Đông phải giật mình nhảy lui tránh né. Binh khí một người cực dài, một người cực ngắn, khai diễn một trường ác đấu.

Cô gái áo tím từng thấy trượng pháp của Tây Tạng, biết yếu quyết là đâm dài đánh rộng. Trượng pháp này bắt nguồn từ một trăm lẻ tám đường côn pháp của Khương Vương ở Thiên Trúc, khi truyền vào Trung Nguyên lại được bổ sung tinh hoa của Kỵ Xạ Lệnh, lợi hại vô cùng. Kỵ Xạ Lệnh là chiêu thức dùng trượng để ném và đâm như là đâm cá trong suối.

Những người chuyên về trượng pháp đều phải tay dài vai rộng, sức lực hơn người. Quả nhiên Tiêu Nhất Đông có thần lực trời sinh, xuất luôn mấy chiêu Đại Thiền Vu, Cát Đại Nã, Đột Dục Hồn, A La Chân, chiêu nào cũng mãnh liệt. Nhưng cô gái kia không hiểu sao đầy vẻ liều mạng, như một kẻ đang chán sự đời, nàng vũ lộng cây kiếm, không coi thiết trượng nặng mấy chục cân kia ra gì, cứ công kích chẳng hề nể nang.

Tàu Chánh Khê đang đánh, liếc sang cô gái cũng phải thầm khen “phải sử dụng kiếm pháp được thế này thì mới xứng với ba chữ Bát Đương Gia.”

Dĩ nhiên một người đã liều mạng rồi thì người kia không thể nào không lo ngại, cân nhắc.

Tiêu Nhất Đông còn đang yêu đời, không dám mạo hiểm tấn công nàng nữa, nghĩ rằng cương mãnh thì khó duy trì, đợi khi nhuệ khí đối phương giảm bớt rồi mình sẽ phản kích. Nào ngờ nội công cô gái cũng rất thâm hậu, tấn công ác liệt một hồi lâu mà kiếm pháp vẫn không lộ ra chút sơ suất nào, ngược lại càng đánh càng nhanh, lát sau đã ép Tiêu Nhất Đông lùi tới góc nhà.

Tiêu Nhất Đông thấy không còn chỗ nào tránh né nữa, dùng hai tay liên tiếp xoay thiền trượng thành những vòng tròn, xuất chiêu Truật Cố Lã cuốn phăng cây kiếm của cô gái đi. “Phập,” thanh kiếm của nàng cắm vào vách nhà, nhưng cô gái không chút do dự, nhún chân phóng lên cao rồi từ trên trần nhà ép chưởng xuống đầu Tiêu Nhất Đông, chưởng pháp xuất ra vô cùng mãnh liệt.

Hai tên đàn em của Tiêu Nhất Đông thấy chiêu thức này dữ dội, lại thấy cô nương không quen biết này quyết chí mạo hiểm để cầu thắng, bèn không dám xông vào trợ giúp.

Khi chưởng pháp còn cách đỉnh đầu Tiêu Nhất Đông chừng nửa thước, họ Tiêu thu trượng về, biến chiêu Truật Cố Lã từ xoáy vòng vòng thành Mỹ Công Ba quét ngang trên đỉnh đầu. Gã tưởng có thể quét ngã nàng, ít ra cũng khiến nàng biết khó mà lùi, bỏ ý định thí mạng tiến công.

Cô gái áo tím thì nhận thấy địch thủ nửa chừng biến chiêu, biết kình lực suy giảm rất nhiều, bèn đợi cây trượng đến gần, rồi tay trái nàng chụp lấy đầu trượng, tay phải vận kình Bạch Long đao pháp quét ra. Thiền trượng bị gãy đôi, mỗi người nắm lấy một đầu.

Tiêu Nhất Đông không còn cách nào đành phóng lên tái đấu. Cô gái trong tư thế chúi mình xuống đất cũng ào xuống đánh vào đầu đối phương, nhập nội lấy ngắn đánh gần.

Tiêu Nhất Đông bị nàng làm cho gãy binh khí, gã cũng mặc kệ, cứ cầm nửa cây thiền trượng đánh thẳng tới nàng. Nhưng chẳng được mấy chiêu, nửa cây trượng còn lại bị nàng tiếp tục chém gẫy đôi.

Phía đằng kia Tàu Chánh Khê và Tiêu Nhất Thích hai bên qua lại một hồi. Một gã đàn em của Tiêu Nhất Thích đã chuẩn bị cung tên, nhắm vào gáy Tàu Chánh Khê bắn ra một mũi. Đồng thời Tiêu Nhất Thích thu chưởng Thổ Cốc Hồn đánh vào trước ngực Tàu Chánh Khê. Khi này Tàu Chánh Khê bị kẹp ở giữa như nhân bánh bao, chàng lập tức tùy cơ ứng biến, bèn dùng tả chưởng Vô Minh Thần Công chống đỡ một chưởng của Tiêu Nhất Thích, tay phải chụp được mũi tên, ném luôn ra trước. Tiêu Nhất Thích thét lên một tiếng, bị tên ghim trúng vào cổ chết tươi.

Tiêu Nhất Đông cũng bị thua thảm hại, lãnh trọn cú đánh của cô gái vào ngực thổ ra một ngụm máu. Gã nhìn sang lại thấy sư đệ cùng bọn đàn em mấy người cũng bị Tàu Chánh Khê giết chết, còn hai tên đồ đệ hắn khi nãy không chịu xả thân cho hắn thì vẫn còn sống, đang xanh mặt như hai tàu lá.

Gương mặt Tiêu Nhất Đông cũng chẳng hơn gì hai tên đồ đệ kia, lúc đó trắng bệch rồi cũng chuyển sang tím bầm:

-Hai ngươi coi chừng đó! Ta nhất định sẽ quay lại báo mối thù này! Núi cao còn có núi cao hơn, sau lưng người giỏi còn có người giỏi hơn!

Nói rồi túm lấy hai tên đàn em mà ném vào cô gái và Tàu Chánh Khê, nhân lúc cô gái và Tàu Chánh Khê bận bịu gạt hai cái bị thịt đó ra thì gã thi triển khinh công vụt trốn đi.

Dân chúng bấy lâu cũng bị hai tên Quỷ Kinh Hồn này và bọn đàn em bắt nạt, bất bình lắm nên hè nhau vây quanh hai con tắc kè bị bỏ rơi lại, trói thúc ké giải đi. Sau đó dân chúng thi nhau reo hò, có người còn quỳ cả xuống dập đầu bái Tàu Chánh Khê và cô gái nữa. Tàu Chánh Khê chắp tay cúi đầu bái họ một cái đáp lễ, xong quay sang cô gái áo tím mừng rỡ nói:

-Đại muội! Không sao chứ?

Hỏi rồi không hiểu sao cô gái chỉ đi đến nhổ cây kiếm ra tra vào vỏ, mặt buồn bã đáp lời chàng:

-Muội không hề gì, đa tạ Ngũ ca.

## 28. Chương 27: Tinh Thần Thượng Võ

Con đường đi chông chênh đầy cỏ dại

Lướt gót hoài chợt thấy một nhành hoa

Tím yêu thương chung thuỷ rất mượt mà

Nhài nhụy lạ noãn nà không tên gọi

Cất bước đi trên đường dài không mỏi

Vượt dặm trường khắc khoải một mùi hương

Phải chăng tâm tạo tác những tơ vương

Kéo ghì chặt những tình thơ ngây dại

Chút tình đây xin ai đừng nghi ngại

Qua đêm dài ắt hiện ánh ban mai

Đêm nay trăng lên sớm, cùng lúc với gió từ mạn sông thổi về mát rượi. Tiết thu làm cho con người cảm giác dể chịu.

Có một cô gái ngồi bên ô cửa sổ trong nhà tiền đường của một ngôi chùa nhỏ nhìn ra bờ sông, lặng im trong bóng đêm. Nàng ngồi ở đó có thể nhìn xuống cả một khúc sông, thấy đêm trăng sông có sóng bạc đầu, bóng trăng lồng trong bóng nước. Nhưng nàng không có tâm trạng nào để ngắm cảnh tượng đẹp não nùng đó. Người ta nói thân gái mười hai bến nước, không biết bến nào trong, bến nào đục, quả tình rất đúng, bây giờ nàng mới thấu hiểu cái thảm cảnh mà hạnh phúc ngỡ như đã nắm chặt trong tay lại tuột mất. Mối tình đầu qua đi để lại cho nàng vết thương lòng đau đớn, trái tim rỉ máu đến nhức nhối.

Nàng ngồi đó rất lâu, chợt có tiếng chân người tiến vô tiền đường. Rồi tiếng của một ông lão vang lên:

-Mùa lũ thường hay xảy ra từ tháng sáu cho đến tháng mười ở các vùng Bắc Bộ, từ tháng bảy đến tháng mười một ở Bắc Trung Bộ, từ tháng chín đến tháng mười hai tại Trung Bộ và Nam Trung Bộ, từ tháng sáu đến tháng mười một tại Nam Bộ. Tiếc là chúng ta xây đê hơi trễ một chút, nếu sớm hơn một tháng có thể ngăn chặn được nạn lũ này rồi.

Một người trung niên bận áo màu xám, hai ống quần đen xắn lên tới gối thở dài một tiếng:

-Hy vọng sau trận mưa lớn của tháng trước sẽ chỉ còn lại lũ tiểu mãn.

Con trai người trung niên này, trên vai vác cây cuốc, nói:

-Con cũng hy vọng vậy, loại lũ do mưa rào gây nên không gây tổn hại như những trận cuồng phong kia.

Tàu Chánh Khê gật đầu. Người thanh niên khác mặc áo nâu nói:

-Cũng tại Đô đốc địa phương không thường xuyên tra xét và xử lý các trường hợp khai thác cát và neo đậu tàu bè trái phép. Lại nữa, từ khi đám dân tóc vàng mắt xanh tới đây, không biết bao nhiêu cây cối bị đốn đi để xây nhà thờ, làm gia tăng tải trọng trên nền đất vốn đã rất yếu này.

Tàu Chánh Khê nghe vậy thì nghĩ quả nhiên sau khi đạo Thiên Chúa giáo tràng vào miền Nam, các nhà thờ Tây phương được mọc lên như nấm rạ sau cơn mua, đâu đâu cũng thấy những ngôi khang trang với cửa kính đủ màu sắc, tượng hình chữ thập.

Chàng nói:

-Đúng là nguy cơ sạt lở chính là do sự tổn thất của cây cối mọc dọc bờ sông và mép sông này. Các loại cây cối này vốn có tác dụng trong vấn đề ngăn chắn sóng và ổn định bờ.

Mọi người nghe vậy đồng loạt khẽ lắc đầu. Ông lão nói:

-Bây giờ phải làm sao đây thưa Ngũ gia?

Tàu Chánh Khê thoáng cau mày, lát hồi thở dài nói:

-Hiện giờ đều duy nhất có thể làm là tiếp tục đắp đê khoanh vùng, vây quanh một vùng giữ không cho nước tràn vào gây thiệt hại. Hoặc ngăn vây nước để nó gây thiệt hại ở một vùng nhất định, không cho lan tràn sang những vùng khác.

Chàng khi nói sực nhớ tới kho lương thực ở trong chùa sắp sửa cạn kiệt, mà tổng đà ở Hàng Châu chưa thấy chở gạo đến tiếp viện, không biết lá thư đó đã tới tay thiếu đà chủ hay chưa? Tàu Chánh Khê trong lòng cảm thấy bế tắc, đưa mắt nhìn những người dân đói rách đang nằm ngủ la liệt trong chùa, bảo:

-Tới khi hè sang chúng ta sẽ trồng các loại cây thích hợp dọc bờ sông, bờ bao phía sông, rạch, để bảo vệ mái sông, mái bờ bao. Nhất là các vị trí dễ xảy ra sạt lở. Sau đó cũng nên đo mực nước sông mỗi ngày vài lần để có thể phát hiện tốc độ và diễn biến của mực nước.

Mấy người bàn một hồi về kế hoạch phòng chóng lũ cho những mùa sắp tới. Tàu Chánh Khê chỉ họ nguyên tắc để chọn tuyến đê khoanh vùng, bảo họ về chiều cao thì đê khoanh vùng có diện tích chứa nước lớn phải có chiều cao thấp hơn đê khoanh vùng có diện tích chứa nước nhỏ. Về bề mặt thì đê khoanh vùng thường có mặt cắt khoảng chừng chín thước, mái thượng và hạ lưu bằng nhau, khoảng chừng năm thước. Trước khi đắp đê phải xử lý nền. Khi đắp đất thì phải là đất thịt, không đắp đất cát, bùn hoặc đất lẫn nhiều cỏ cây, rơm rạ, sỏi đá. Đến lúc có đê rồi thì phải thay phiên nhau quản lý và tu bổ thường xuyên...

Trăng lên và đậu trên đỉnh cây nhạc ngựa, gió bắt đầu thổi lớn nghe như những tiếng hú xa xa vọng về. Sau khi mấy người kia bái chào rồi đi nghỉ ngơi, Tàu Chánh Khê đến sau lưng cô gái.

-Đại muội, đêm đã khuya, muội còn chưa đi nghỉ à?

Đáp lại lời chàng chỉ có Lâm Tố Đình hoàn toàn im lặng, cũng không quay đầu lại nhìn chàng. Tàu Chánh Khê thấy vậy bèn ngồi xuống cạnh nàng, làm theo nàng đưa mắt nhìn ra phía dòng sông Hoàng Hà, đoạn chàng hỏi:

-Lúc ban trưa, chỉ là hai tên tép riu đó thôi, có cần mạo hiểm vậy không?

Lâm Tố Đình tưởng chừng không nén được thốt lên chuyện hôn sự của nàng đã bị hủy bỏ rồi, nhưng cuối cùng đã nén được lại. Dù sao nàng cũng là nữ nhân. Đã là nữ nhân thì không thể nói toạc ra mọi tình cảm của mình. Nàng chỉ âm thầm rơi nước mắt.

-Đại muội, muội khóc à?

Tàu Chánh Khê ngơ ngác hỏi, đưa tay vụng về lau nước mắt cho nàng.

Đoạn, chàng sực hiểu, siết chặt tay nàng nói:

- Thôi nín đi. Ra đây thực tế một vài tháng là mọi chuyện sẽ qua đi. Quanh muội còn có bao nhiêu người yêu thương.

Cái siết tay mạnh mẽ của chàng làm lòng nàng ấm lại. Chao ôi, nàng quả là ngốc nghếch, nàng toan chạy đi tìm những gì mơ hồ mà quên rằng ngay cạnh nàng đang có biết bao nhiêu điều kỳ diệu. Lâm Tố Đình se sẽ mỉm cười. Ngoài kia tăm tối mà trong căn nhà này, tia sáng như vỡ òa ra trên những ngọn nến lung linh thắp quanh ô cửa nhỏ.

---oo0oo---

Lâm Tố Đình ở Cam Túc được một tháng, hằng ngày đều đến phụ giúp Tàu Chánh Khê và dân chúng đắp đê khoanh vùng. Lâm Tố Đình còn được phân công nấu ăn, chăm sóc đám con nít mồ côi. Nàng làm rất được việc nên được nhiều người yêu quý.

Có một buổi trưa, sau khi cùng các bà thím trong chùa nấu cơm xong, nàng đến tìm để gọi Tàu Chánh Khê về ăn thì thấy một đám con nít đang ngồi quanh chàng. Họ ngồi xếp bằng dưới đất cười đùa với nhau. Trong tay Tàu Chánh Khê đang cầm mấy miếng lá tre, Lâm Tố Đình thấy con cào cào đang được chàng thắt sắp xong. Nàng nhớ hồi còn nhỏ chàng cũng thường thắt những món đồ chơi nhỏ xinh này bằng lá tre lá trúc cho nàng và nữ thần y chơi, chớp mắt đã mười năm. Thời gian trôi đi thật nhanh.

Lâm Tố Đình lại gần Tàu Chánh Khê nói:

-Được rồi, cơm nước đã được dọn sẳn sàng, mọi người trở về ăn trưa.

Khi này con cào cào được Tàu Chánh Khê thắt xong, chàng đưa cho một thằng bé có tên là Tiểu Đậu. Tuổi tác thằng nhóc khiến chàng nhớ tới đứa em trai của cô thôn nữ đã tặng chàng bó dã quỳ.

Tiểu Đậu đương nhiên thích mê tơi, mân mê con cào cào trong tay cười tít mắt nói:

-Đệ chưa muốn về đâu, đệ muốn ở lại chơi với Ngũ ca một lát.

Mấy đứa con nít kia cũng nhau nhau:

-Muội cũng vậy.

-Đệ nữa.

-Đệ cũng không về đâu.

Lâm Tố Đình nói:

-Các em không về, không cảm thấy đói à?

Bọn con nít lắc đầu:

-Chúng em không đói.

-Các em không đói - Lâm Tố Đình chỉ vào Tàu Chánh Khê, nói - Nhưng huynh ấy đói đó.

Đám trẻ con chưa trả lời, Tàu Chánh Khê đã mỉm cười giơ tay xoay đầu Tiểu Đậu nói:

-Huynh cũng không đói, huynh ở lại chơi một lát với Tiểu Đậu.

Thằng nhóc Tiểu Đậu trao con cào cào cho một đứa bé gái, rồi nó quay sang Tàu Chánh Khê, bật ngón tay cái lên khen:

-Huynh là người giỏi võ công nhất mà đệ gặp đó!

Chả là nó nhắc tới trận đánh giữa chàng và cặp huynh đệ Quỷ Kinh Hồn, hôm đó nó cũng có xem chàng đánh nhau với hai tên kia. Bọn con nít vỗ tay rào rào, mỗi đứa khen một câu.

Lâm Tố Đình chờ mãi không nghe tiếng khen nào dành cho nàng, chống nạnh nói:

-Thế còn ta? Là người thế nào?

-Tỉ à... - Tiểu Đậu ra chiều suy nghĩ rất sâu, lát sau nó dẩu môi nói - Tỉ là người... có thể hỏi huynh ấy làm cho đệ một chuyện?

Đám con nít cười ầm cả lên.

Lâm Tố Đình tưởng nó sẽ mở lời khen nàng, nghe vậy mũi nàng sắp nở ra liền chun lại, giơ tay cốc đầu thằng bé, vờ giận dỗi nói:

-Hai người thân nhau lắm mà, sao lại còn cần tỉ giúp?

-Bởi vì -Tiểu Đậu hồn nhiên nói - Tỉ là người huynh ấy mến nhất!

-Đúng!

-Đúng!

-Hi hi!

Đám con nít hè nhau la lên. Lời nói vô tình làm Lâm Tố Đình ngượng chín cả mặt.

Lâm Tố Đình được một lúc im lặng vì ngượng, sau lại luôn mồm nạt:

-Đừng nói bá láp! Tụi em đừng nói bá láp có nghe không?

Tàu Chánh Khê nhìn Tiểu Đậu trìu mến nói:

-Đệ có chuyện gì, có thể tự hỏi huynh mà.

-Đệ… - Tiểu Đậu vò vò cái đầu bị cạo trọc đi phân nửa, ấp úng nói - Đệ đã hỏi huynh hôm trước rồi nhưng huynh từ chối không dạy đệ võ thuật, đệ thì lại rất muốn học.

Bọn con nít được dịp đứng lên nhảy tưng tưng:

-Đệ cũng muốn học!

-Còn đệ nữa!

-Đệ nữa này!

Tàu Chánh Khê ra hiệu cho bọn nhóc ngồi xuống, sau đó hỏi Tiểu Đậu:

-Tại sao đệ muốn học võ?

-Để không ai có thể bắt nạt được đệ.

-Còn đệ thì sao?

Tàu Chánh Khê quay sang hỏi một đứa tên Bánh Gạo, thấy nó thu nắm tay nói:

-Đệ muốn ai cũng sợ đệ.

Tàu Chánh Khê thấy tay chân Bánh Gạo còm que, chàng phải cố lắm mới nén được tiếng cười, lại quay về hỏi Tiểu Đậu:

-Nếu Bánh Gạo đây đánh đệ, đệ sẽ làm sao?

-Đệ sẽ đánh trả.

Chàng tiếp tục quay sang Bánh Gạo:

-Còn đệ, đệ muốn đánh trả Tiểu Đậu?

-Chắc rồi - Thằng bé thân mình cà tong teo như cây tâm quốc tế nói - Đệ sẽ đánh cho đến khi nào nó sợ đệ thì thôi.

-Nhỡ đệ đánh không lại? - Tàu Chánh Khê hỏi.

Bánh gạo không do dự nói:

-Khi đó, đệ sẽ kiếm huynh để học thêm.

-Còn đệ thì sao? - Tàu Chánh Khê hỏi Tiểu Đậu.

Tiểu Đậu cung tay làm động tác như đang bái sư, nói:

-Đệ sẽ học những thế võ khác hay hơn, rồi sẽ đánh nhau với nó lần nữa.

Tàu Chánh Khê nghe vậy nhìn hai đứa bé, nói:

-Đệ đánh nó, rồi nó đánh đệ, đánh qua đánh lại, lúc nào thì chấm dứt đây?

Hai thằng nhóc không biết trả lời sao, liên tục giơ tay lên gãy đầu. Mấy đứa con nít kia cũng im bặt.

Tàu Chánh Khê sợ tụi nhóc gãy một hồi tróc cả da đầu, động lòng lên tiếng:

-Đó là lý do tại sao ta không muốn dạy các đệ - Lời này chàng nói bằng giọng rất nghiêm khắc, nét mặt cũng nghiêm nghị theo.

Sau đó đổi sang giọng nhẹ nhàng, trán chàng giãn ra:

-Chúng ta cần suy nghĩ, tại sao chúng ta học võ?

Khi thốt lời này chàng nhớ năm xưa trước khi Võ Thánh nhận đám con nít bọn chàng làm môn sinh cũng đã hỏi câu này. Lúc đó đám con nít bọn chàng cũng đứng chôn chân bối rối y như vậy. Sau đó Võ Thánh mới từ tốn giảng giải. Chàng luôn ghi nhớ lời dạy của sư phụ.

Tàu Chánh Khê định lặp lại câu trả lời của Võ Thánh thì Lâm Tố Đình nói:

-Học võ là học đạo, trước tiên là đạo làm người, học võ còn để rèn luyện thân thể, lấy "dục thể, dục trí, dục đức" làm mục đích phấn đấu, bất luận trong mọi hoàn cảnh tinh thần thượng võ phải được tôn trọng. Người biết võ nên đóng góp công sức vào những việc ích nước lợi dân. Người giỏi võ mà kém trí đức chỉ là hạng võ biền hại người hại mình.

Tàu Chánh Khê lắng nghe giọng nói êm ái của Lâm Tố Đình, nhìn nàng với ánh mắt có chút gì khang khác so với mọi hôm. Nàng lặp lại lời Võ Thánh không sót một chữ. Đúng lúc Lâm Tố Đình nói xong cũng đưa cặp mắt long lanh nhìn xuống. Hai tia nhìn chạm nhau, giữ lại đó hồi lâu.

## 29. Chương 28: Văn Vận Phủ

Gió phai phôi thoảng qua anh nghe thấy

Nổi nhớ em day dứt chín tầng mây

Dù hai ta chung bước ở nơi đây

Mà tâm khảm chia nhị hồn tỉnh thức

Quay về đi nhị nguyên hoà hợp nhất

Bản thể mình rung lắc mấy trượng yêu

Nắn bút nghiêng họa tiên cảnh mỹ miều

Gom sắc nguyệt chiếu soi xuyên nhành liễu

Tịnh tâm thân tiếng lòng vang thiền điệu

Bỗng thấy mình hư huyễn khúc hoang liêu

Từ khi Phi Nhi gặp Tiểu Tường ở quán rượu nàng cứ than thầm, không ngờ cô gái này lại tới đây, nhưng được cái Tiểu Tường không nhận ra hai chị em nàng, vì thế cũng đỡ lo. Phi Yến cũng chẳng hơn gì sư tỉ nàng, mỗi lần nhớ đến chuyện nàng cải nam trang đi trêu chọc Tiểu Tường cũng nghĩ “trong lòng tỉ ấy hôm đó giận mình biết chừng nào, chỉ e sau này phát hiện ra lại không thèm nhìn mặt mình nữa." Nghĩ đến đây tự nhiên thở dài một tiếng.

Hiểu Lạc đứng lặt rau quanh đó, thấy hai chị em nhà họ Lộ tự nhiên mặt mày một đống như vừa đánh rơi mất tiền, hết sức quan hoài liền hỏi:

- Yến tỉ, Nhi tỉ, vết thương lại đau ư?

Phi Yến Phi Nhi ngơ ngác nhìn nhau, đáp:

-Chảy máu ư?

-Vết thương gì? Hai tỉ đâu ai bị thương.

Hiểu Lạc nhìn quanh quất, sau đó hạ giọng:

-Hai đại tỉ tỉ, tuy hai tỉ thích sư phụ đệ thật nhưng đâu có biết được tâm sự của thầy. Đệ xem tấm lòng tương tư của hai tỉ rồi cũng chẳng đến đâu hết.

Bị thằng quỷ nhỏ đi guốc trong bụng mình, Phi Nhi hứ dài, Phi Yến nói:

-Nhóc tỳ hỉ mũi còn chưa sạch! Tỉ đâu có thèm nói chuyện với đệ, sao lại xía vào làm gì?

Vừa nói nàng vừa giơ tay toan cốc đầu nó. Hiểu Lạc như sóc lui nhanh mấy bước ra khỏi tầm đánh của Phi Yến, đúng lúc này Tiểu Tường đi tới. Thằng bé liền nấp sau lưng Tiểu Tường, ló đầu ra cười hi hí.

Tiểu Tường đáp thay cho Hiểu Lạc:

-Nó còn nhỏ không xía vào được nhưng tôi có thể xía vào được nè! Mà thật ra tôi cũng chẳng thèm xía vào, cũng chẳng có liên can chi hết. Chỉ e rằng có người xinh đẹp gấp mười hai cô đây, dịu dàng gấp mười, hấp dẫn gấp mười các cô xen vô, lúc đó huynh ấy chẳng còn nhớ gì đến hai cô nữa. Huynh ấy vì cớ gì ít nói, trầm tư u hoài, thở dài thườn thượt, hai cô không biết hay sao? Huynh ấy thở dài là bởi trong lòng có chỗ chưa vừa ý. Hai cô được theo huynh ấy học võ, hằng ngày mặt đối mặt, trong lòng vui sướng lắm rồi nên mới không thở dài. Còn huynh ấy thở lên thở xuống, cũng bởi vì nghĩ đến người khác.

Tiểu Tường hỗm rày bực bội lắm rồi, chả là nàng không có tư cách gì đuổi hai tình địch này xuống núi được, nên giờ mới lấy lời châm chọc, miễn sao cho hai chị em họ đau lòng mới hả dạ.

Dĩ nhiên Phi Yến nghe nói thế, hết sức tức tối, nhưng nghĩ lại lời cô ta quả không sai, bao nhiêu bực bội biến thành buồn phiền. Cũng may nàng rất tự tin, vốn dĩ nghĩ mình xinh đẹp giỏi giang hơn người, tuy chàng đối với tiểu sư muội chàng có mối thâm tình nhưng xa mặt thì cách lòng. Thời gian sẽ làm phai mờ đi tất cả. Người xưa có câu thời gian là liều thuốc tiên, nàng hy vọng vậy. Không thôi cũng chẳng sao, chỉ sao được ở cùng một chỗ với tình lang là đã thoải mái lắm rồi, trong lòng Cửu Dương nghĩ đến người khác, không nhớ đến nàng, tuy đau lòng thật nhưng nàng nghĩ nàng sẽ tìm được cách khiến chàng quên đi mối tình khắc ghi trong xương tủy đó.

Nghị Chánh khi này đi săn được mấy con thỏ về, nghe được mấy lời thoại này, vừa trao mấy con thỏ cho Hiểu Lạc cầm giúp vừa nói:

-Yến, Nhi, muội muội, hai muội đừng có nghe Tiểu Tường nói bá láp rồi nản chí nghen. Nước chảy thì đá mòn mà, phải không? Có mấy muội ở đây giúp vui ai cũng mừng lắm, bằng không các huynh chẳng biết làm sao cho Thiên Văn hắn khuây khỏa nữa, hắn suốt ngày cứ như đang... sắp chết tới nơi đấy.

Phi Yến nghe Nghị Chánh gọi hai chị em nàng là muội muội chứ không còn là “song Lộ cô nương” nữa, đủ biết thân mật chừng nào, mặt mày tươi như hoa bèn nói:

-Cô ta thích châm chọc người khác, bọn tụi em cũng chẳng thèm để ý.

Tiểu Tường nổi giận đùng đùng, từ khi phát hiện chuyện Cửu Dương nhờ Nghị Chánh cải trang đi mua rượu Hương Chi Đào Hoa nàng đã bực, rồi tiếp theo lại phát hiện Cửu Dương yêu thích người khác chứ không phải là nàng, kìm nén đến nay nàng đã như một cái núi lửa chỉ chực bùng nổ. Giờ nghe Nghị Chánh bảo nàng toàn là ăn nói bá láp, bèn hỏi:

-Nè Lữ nhị thiếu gia! Quả thực huynh ấy yêu tha thiết tiểu sư muội đó mà, tiếc cái là cô ta đã ưng nhị ca huynh ấy rồi. Hai người họ đã ước hẹn với nhau rồi, mấy người không tin phải không? Để lát nữa gặp tôi sẽ hỏi huynh ấy coi có đúng không, để chính miệng huynh ấy nói ra cho mấy người tin!

Hiểu Lạc nghe thế lập tức nhảy chồm chồm:

-Ê! Ê! Cho đệ lạy mấy tỉ, sư phụ mà biết đệ nói chuyện riêng tư của thầy cho người ta nghe đệ có mà bét đít!

Phi Nhi nãy giờ chỉ đứng bên cười ruồi chứ không nói câu nào, nàng đã biết tình cảm của Cửu Dương dành cho tiểu sư muội rồi, Nghị Chánh có lần bảo với nàng.

Nàng cũng nhớ lại bộ dạng Cửu Dương ngồi bên bờ sông chiều hôm kia. Chỉ cần xem bộ dạng chàng ưu sầu như thế, chẳng cần nói thêm, Phi Nhi đã hiểu ngay trong bụng Cửu Dương thế nào, vị tiểu sư muội kia quả hơn mình không biết bao nhiêu lần. Nàng xưa nay bụng dạ rộng rãi, trước kia nàng rất vô tư nhưng nay đã đến tuổi biết buồn rồi. Mắt thấy ý trung nhân yêu thương người khác, nàng mới hiểu cảm giác yêu mà không được đáp lại nó khó chịu biết dường nào.

Nhắc lại chiều hôm kia Phi Nhi theo Cửu Dương ra bờ sông phía sau khu chợ Hồ Lô...

...Mùa này bờ sông thưa người, vậy mà nơi gốc cây già thơ mộng kia đã có một cặp tình nhân nào chiếm ngự trước. Cửu Dương đành tới ngồi xuống băng đá, chân dẫm lên những chiếc lá rụng từ bao giờ. Chiều nay sóng đánh mạnh dưới sông, cây lá vẫn trụi khô mấy hàng bên kia cồn cát. Ánh tà dương phả xuống mặt sông cho thấy những lượn sóng đang cuộn chảy. Tuy nhiên chỗ chàng ngồi sóng vỗ nhẹ như tiếng ru vào bờ đá xanh.

Cửu Dương ngồi im đấy, bóng chàng đổ dài như một thân cây chết khô lâu đời trên mặt nước. Lặng người một hồi chàng lấy ống tiêu ra, mân mê thân ống tiêu, lúc Phi Nhi đến gần thì thấy trên đó có những đường khắc tạo thành gương mặt một vị cô nương.

Cửu Dương nghe bước chân ai tới, tiếng bàn chân bước nhè nhẹ, nghĩ tới bài thơ nói về mùa thu của một thi sĩ, có những bước nai vàng êm ái trên lá khô, thầm nghĩ chân người này bước đi còn nhẹ hơn như thế nữa.

Phi Nhi tới đứng ở một đầu ghế đá nói vu vơ:

-Đôi khi có một nỗi nhớ không đặt tên, một yêu thương không được gởi trao, nhưng vẫn lâng lâng niềm hạnh phúc vì đã được yêu đúng cảm xúc của trái tìm mình.

Cửu Dương quay sang nhìn Phi Nhi, mỉm cười gật đầu chào nàng. Nụ cười hiếm hoi Phi Nhi thấy ở chàng. Nó làm trái tim nàng xao động, mặt nàng đỏ bừng. Từ trước khi gặp chàng, Phi Nhi rất tự phụ mình là người vừa thông minh vừa có nhan sắc, dẫu không chim sa cá lặn thì cũng rạng rỡ như hoa mai, thanh khiết tựa trăng rằm. Nhưng từ khi nghe Nghị Chánh kể về mối tình thầm lặng chàng dành cho sư muội chàng, nàng mới biết cảm giác thua thiệt là thế nào.

Sau thoáng bối rối, Phi Nhi lấy lại được bình tĩnh, cũng mạnh dạng cười đáp:

- Thông thường muội hay đến ngồi ở đây, nhưng hôm nay lại thấy khác hẳn.

- Hôm nay có gì khác?

Cửu Dương vừa nói vừa nhổm đứng lên nhường chỗ để nàng ngồi xuống. Nhưng Phi Nhi kéo tay chàng ngồi sát cạnh bên nàng:

- Hôm nay cảnh vật ở bờ sông này lãng mạng hơn nhiều!

Cửu Dương không phải là một kẻ đần độn, trái lại rất nhạy cảm, nghe vậy đương nhiên hiểu nàng muốn nói gì, tuy nhiên trong lòng lại nghĩ cảnh bờ sông này không đẹp bằng Tây Hồ ở Hàng Châu đâu, chỉ lưa thưa những bóng cây, thiếu những con đường sỏi, hàng cây dương liễu nằm bên bờ đá xanh thả bóng xuống mặt nước… và quan trọng là vắng một người.

Song vẫn nhoẻn miệng cười mê đắm:

- Thì ra muội cũng là người rất có tâm hồn, văn vẻ như thế.

Chàng nói rồi đánh mắt ra bên kia bờ sông, không thốt thêm câu nào nữa. Phi Nhi cũng chỉ cười không đáp, lặng lẽ quan sát chàng, thầm nghĩ người này tài sắc vẹn toàn, lại tự lập, mạnh mẽ, nam tính như nàng vẫn thích. Kể từ hôm này nàng sẽ âm thầm đi bên đời chàng, cho dù sao này có phải chứng kiến chàng hạnh phúc bên vợ con cũng rất đáng, bởi vì nàng biết, nàng đang yêu - một người đàn ông mẫu mực, chung thủy, sống có tình, có nghĩa. Nếu chàng bỏ tình yêu đầu đời đó một cách dễ dàng để đến bên nàng thì chàng lại trở thành gã đàn ông tầm thường như bao kẻ khác. Mà như thế thì đâu còn đáng để nàng yêu?

Bấy giờ mặt trời đã xuống núi, bóng tà dương chiếu rọi bóng núi bóng cây lên mặt sông rực rỡ. Đôi tình nhân kia đang bắt đầu ra về. Gió thổi mạnh trên tà áo cô gái, đồng thời làm tóc nàng tung bay sang một hướng, chàng trai giơ tay giúp người yêu giữ lấy tóc. Cảnh đẹp và người tình tứ như tranh, nhìn đôi uyên ương Phi Nhi lại nghĩ đến đời mình sao lại trớ trêu, ta sao lại có mối tình yêu đơn phương như vậy, nên phải cảnh "tay trong tay vai kề vai chung bước," mà tủi lòng.

Mắt Cửu Dương vẫn đầy vẻ âu sầu trông ra xa, chàng bảo nàng:

-Trời gió mạnh, muội hãy nên về.

Nàng dùng ánh mắt chan đầy tình cảm bảo:

-Huynh cũng còn biết mùa này trời lạnh, biết chiều nay tuyết sẽ rơi sao? Có thương có nhớ, cũng không cần phơi mình ngoài xương gió vầy đâu. Cô ta cũng đâu có biết.

Cửu Dương hãy còn phóng tầm mắt ra xa, giữ im lặng.

Phi Nhi đưa mắt xuống dòng nước biếc, nói:

-Cảnh đẹp còn phía trước, hà cớ chi ngoảnh lại để mỏi cổ? Cuộc đời cũng giống như dòng sông này, vẫn cứ tồn tại dù có gặp biết bao nhiêu sóng gió, nó vẫn cứ chảy hoài để phát triển, chúng ta cũng phải sống như dòng sông ấy. Lộ Thúc của muội du hành vòng quanh đất nước, mục đích của các chuyến đi là để kiểm chứng các lời đồn đại và truyền thuyết, luôn tiện để thăm viếng các di tích lịch sử, như mộ Đại Vũ. Thúc thúc nói trong vòng mấy năm tới sẽ đi qua Sơn Đông, Vân Nam, Hà Bắc, Chiết Giang, Giang Tô, Giang Tây, còn đến cả Hồ Nam, Vạn Lý Trường Thành và Sóc Phương. Ông nói con người nên buông bỏ hết tất cả các chuyện phiền muộn, để sống một cuộc đời thong dong tự tại.

Tình cờ một chiếc lá vàng theo cơn gió rơi xuống sông, như đời người mong manh, niềm vui nỗi buồn, cuối cùng rồi cũng trở về cát bụi, Phi Nhi nhìn theo chiếc lá trôi lênh đênh trên mặt nước chép miệng:

-Đừng chấp lấy những gì đau đớn mãi

Tham, sân, si, nộ, ái, khổ vì ai?

Cũng do Ta, rong ruổi tháng năm dài

Say ly rượu, say bên đời ảo tưởng

Những lời này chạm vào lòng Cửu Dương, chàng quay sang nhìn Phi Nhi với đôi mắt biết ơn, cùng lúc Phi Nhi cũng đang quay sang nhìn chàng. Cửu Dương phát hiện thấy ánh mắt của nàng chan đầy tình cảm lo lắng cảm thông cho chàng, nhưng sao lòng chàng đầy vẻ buồn phiền không dứt được?

Chỉ đành khẽ đáp lời nàng bằng đôi ba dòng thơ:

-Sáng sớm tinh mơ lạnh thấu xương

Góc phố thân quen nhớ người thương

Tết đến xuân sang ngồi cô độc

Nữa kiếp tha phương lắm đoạn trường

Sau đó thở dài nói thêm:

- Nói và làm là một khoảng cách, lắm khi khoảng cách đó là vô tận.

Một cơn gió tiếp tục thổi qua làm rơi những chiếc lá khô còn xót lại trên cây xuống sông. Phi Nhi kéo cao cổ áo lên, rùng mình. Gió thổi tạt vào mặt nàng khiến da nàng như đau rát. Nhưng không đau bằng câu của chàng vừa rồi, có phải ý chừng bảo với nàng là chàng và nàng hai người tuy khoảng cách gần nhau, nhưng mãi mãi chỉ là hai đường song song không bao giờ chạm nhau? Nàng ứa lệ, làm sao chàng có thể hiểu cho tình nàng, lòng trăm mối ngổn ngang. Giờ gió lại càng to, Phi Nhi ngồi đó nhìn vạt nắng chiều in lên đợt sóng buồn buồn.

Lát hồi nàng nói:

- Nếu huynh không sợ giá lạnh thì muội ở đây với huynh. Một mình huynh âu sầu, chi bằng có hai người phân chia nỗi âu sầu đó.

-Cần gì như vậy, muội phải biết quý trọng sức khỏe mình chứ.

Cửu Dương nói, và không chờ sự đồng ý chàng cởi áo khoác đang mặc ra đắp lên vai nàng, sau đó đở tay nàng đứng lên khuyên nàng trở về khu trại trước. Phi Nhi một mực lắc đầu. Cửu Dương nói:

- Muội tốt với huynh quá. Theo huynh chỉ có khổ, nếu ở bên người khác không chừng đã khá hơn nhiều.

Câu nói của chàng làm Phi Nhi mũi lòng, ngước nhìn chàng với nụ cười, nói:

- Huynh nói những lời đó để làm gì? Được theo hầu huynh là phúc của muội. Huynh yên tâm, muội cảm thấy hạnh phúc thật sự mà! Thật đấy! Nhưng nếu huynh quan tâm đến sức khỏe muội thì bây giờ hãy cùng muội về nghỉ sớm đi.

Cửu Dương nói:

-Huynh chưa trở về được, thật ra huynh ở đây chờ một người.

-Huynh đang chờ người nào?

-Vừa nhắc Tào Tháo, Tào Tháo đã tới.

Phi Nhi nhìn theo hướng mắt chàng. Cửu Dương cúi đầu hạ bái:

-Xin chào Nghiêm đại thúc.

Người đàn ông trạt độ tuổi ngũ tuần, râu tóc dài phất phơ bay, bước lại đứng đối diện Cửu Dương, cúi đầu nhỏ tiếng nói:

- Tham kiến Thất gia.

Đoạn y đánh mắt sang Phi Nhi:

-Vị này là...

Ánh mắt đầy ý nhị của người đàn ông này làm Phi Nhi bối rối, thẹn thùng vô cùng, nàng phải nhìn xuống lẩn tránh.

-Dạ là người trong hội của chúng ta.

Cửu Dương bình thản đáp. Họ Nghiêm lấy một quyển sách cất trong ống tay áo ra trao cho chàng:

-Bộ “Văn Vận Phủ” này có tất cả là bảy quyển, hôm nay nhờ ngài coi giúp một quyển, xin được sự chỉ dạy của ngài.

Cửu Dương nói:

-Thời buổi này mà còn người yêu nước dám bảo tồn tinh hoa của Hán văn, vãn bối vô cùng khâm phục, người vừa dũng cảm vừa có công đức, chính là Nghiêm đại thúc.

-Thất gia xin đừng nói vậy, Nghiêm Hồng Đạt tôi rất lấy làm xấu hổ. Quyển một của bộ Văn Vận Phủ này Thất gia xem xong nhờ ngài biên soạn lại cho, sau đó thơ cục của chúng tôi mới in ra bản chính thức. Khắc bản in sách đáng lẽ phải tiến hành từ lâu nhưng mấy năm nay thân thể tôi đa bệnh, nhãn lực lại kém, quyển này đã được những người tài giỏi nhất trong thơ cục chúng tôi biên tập xong tám chín phần.

Cửu Dương đỡ Nghiêm Hồng Đạt ngồi xuống:

-Hiện giờ bọn vãn bối đang chạy nạn, tiền bạc mang theo đã tiêu cả, chỉ còn nhờ vào thú rừng và cây trái trên núi dằn bụng. Thật tình cảm thấy vô dụng quá, không trợ giúp được cho thơ cục khoảng ngân phí nào cho phân đoạn khắc bản in sách. Nhưng vãn bối sẽ xem quyển này rồi đưa ra góp ý.

-Không sao - Nghiêm Hồng Đạt hai tay cầm tay Cửu Dương, nói bằng giọng cảm động - Có tiền ra tiền, có sức ra sức. Thơ cục chúng tôi phải cám ơn Thất gia mới đúng, bây giờ chúng tôi an tâm được phần nào rồi.

Cửu Dương hỏi:

-Nghiêm đại thúc chuẩn bị in thơ Tống, không biết có xếp đặt in thơ Đường không? Những bài thơ của Đường Thái Tông biểu hiện trí huệ uyên thâm, ý chí khoáng đạt, đức độ nhân từ. Đại thần Dương Sư Đạo dưới đời đường có viết hai câu mà nghĩa phụ của vãn bối thường hay ngâm, “sảng khí trường không tịnh, cao nhâm cốc tư khoan.” Sư phụ cũng hay nói phẩm chất dung dị, cao khiết của những bài thơ trong thời kỳ Trinh Quán đã ảnh hưởng sâu rộng đến các thế hệ sau này.

Nghiêm Hồng Đạt cười nói:

-Đúng là ý kiến văn hào thi sĩ giống nhau. Tổng mục lục tất cả thơ Đường là nằm trong quyển hai của Văn Vận Phủ, tôi cũng đã mang tới đây.

Cửu Dương lại tiếp tục nhận lấy xấp giấy dày cộm. Nghiêm Hồng Đạt nói:

-Thời kỳ Thịnh Đường Hoàng kim đã xuất hiện nhiều nhà thơ vĩ đại, như thi tiên Lý Bạch, thi thánh Đỗ Phủ, cùng với Mạnh Hạo Nhiên và Vương Duy. Các nhà thơ này nổi tiếng viết về thể loại thơ miêu tả phong cảnh tự nhiên.

Cửu Dương gật đầu:

-Còn có Cao Cát và Sầm Tam, cũng là những thi nhân của cuộc sống thôn dã, hoặc “Thi gia Phu tử” Vương Xương Linh. Rồi những năm sau này Bạch Cư Dị là điển hình của thi ca nữa sau thời kỳ Thịnh Đường.

Nghiêm Hồng Đạt nói:

-Những nhà thơ đời Đường cũng thường viết về nhân sinh, vạch trần những mặt đen tối của xã hội, biễu đạt sự mẫn nhuệ, dũng khí, trách nhiệm đối với quốc gia, cũng như nhãn quan tiên liệu và rộng lớn với những lý tưởng chủ đạo như Tế thế, An Bang. Những văn nhân đó, điều là những thi tác bác đại, đúng là hùng hồn, đúng là thâm viễn, các bài thơ của họ siêu việt thời gian và trở thành đại biểu của tinh thần dân tộc chúng ta.

Cửu Dương gật đầu, đưa mắt nhìn xuống sông đọc lên một đoạn trong bài “Bỏ ta mà đi” của Lý Bạch:

-Câu hoài dật hưng tráng tư phi

Dục thướng thanh thiên lãm minh nguyệt

Trừu đao đoạn thủy thủy canh lưu

Cử bôi kiêu sầu sầu canh sầu.

(Dịch: Thi hứng dâng cao khoe tráng chí

Hái trăng kia vào tay ta mau

Rút đao chém xuống nước nước càng chảy mạnh

Nâng chén tiêu sầu sầu nặng thêm)

Nghiêm Hồng Đạt nghe bốn câu này, trong lòng sảng khoái lại đọc hai câu của Vương Duy viết trong bài “Ngắm sông từ xa:”

-Giang lưu thiên địa

Ngoại sơn sắc hữu vô trung

(Dịch:Dòng sông chảy ra ngoài trời đất

Sắc núi như có như không

Hai người một già một trẻ cùng bật cười. Nghiêm Hồng Đạt nói:

-Xin cám ơn Thất gia chịu xem qua hai quyển này, còn những quyển kia khi ngài xong rồi tôi lại mang tới nữa. Thất gia cũng biết rồi đó, triều đình ban chỉ cấm vận in ấn văn học Hán thất, phát hiệu Văn Tự Ngục, thành ra chúng tôi chỉ có thể xuất bản trong lén lút, nên không dám mời ngài đại giá quang lâm, rềnh ràng đến thơ cục ở Thạch Môn.

Bấy giờ thơ cục Thạch Môn tỉnh Tứ Xuyên là nhà xuất bản và phát hành sách lớn nhất ở miền Nam vào thời vua Thuận Trị và những năm đầu đời vua Khang Hi.

Cửu Dương nói:

-Hy vọng vãn bối có đủ tư cách, vãn bối sẽ tận hết sức lực không làm Nghiêm thúc thất vọng.

Nghiêm Hồng Đạt khoát tay nói:

-Kiến thức của ngài như biển rộng, tôi đã biết rồi, ngài thông thạo về văn thơ, nếu nói ngài đứng nhì ở Giang Nam không ai đứng nhất được, có ngài giúp sức thơ cục của chúng tôi có hy vọng hoàn thành rồi, nếu không sang năm cũng không in kịp sách.

Nói rồi Nghiêm Hồng Đạt bái chào quay đi.

Cửu Dương cùng Phi Nhi cũng quay về khu trại. Trên đường trở về, Phi Nhi nhìn xấp thơ Đường trong tay Cửu Dương, đôi mắt nàng đã đẹp nay càng sáng lên.

-Xin để cho muội giúp huynh đi. Đối với thơ Đường muội đặc biệt thưởng thức, cả bộ thơ Đường muội học thuộc một ngàn hai trăm bài, để muội thử sức xem coi có giúp gì được không?

Rồi thấy Cửu Dương dường như đang do dự, nàng níu tay áo chàng, hai mắt mở to chớp chớp:

-Muội trên núi suốt ngày luyện võ, sau đó rảnh rỗi, chi bằng cơ hội này cho muội một việc làm?

Cửu Dương nhìn Phi Nhi, thấy mỗi khi nàng phấn khởi, là đôi mắt nàng có cái gì đó thuyết phục người ta, mắt nàng mở to như điều khiển kẻ đối diện nàng, tia nhìn đó như không cho phép bất kỳ ai từ chối yêu cầu gì của nàng. Chàng cũng không ngoại lệ, dễ dãi gật đầu:

-Đây là chuyện lớn trong giới văn học, bất kể là ai có lòng, muốn được trải nghiệm cũng là việc tốt.

Phi Nhi vui mừng nói:

-Vậy về việc xếp đặt thứ tự từng bài thơ Đường, giao cho muội nhé, sau đó nhờ huynh kiểm lại?

Nói rồi nhận được thêm cái gật đầu máy móc từ Cửu Dương…”

Lại nói tiếp “vụ” Tiểu Tường cải nhau với Nghị Chánh về chuyện Cửu Dương “tương tư” ai.

Phi Nhi kéo tay Phi Yến, bỏ mặc Tiểu Tường và Nghị Chánh đang đấu khẩu với nhau, đi tìm Cửu Dương. Hai chị em thấy chàng khi này đang ngồi ở một góc trong lều chăm chú biên soạn Văn Vận Phủ. Các cống sinh có người mài mực, người lấy giấy trải ra dùm cho chàng.

Phi Nhi Phi Yến nhìn trời, thấy đã quá trễ, hai nàng vạch rèm bước vào. Phi Yến nói:

- Mọi người còn chưa ngủ à?

Phi Nhi bước lại ngồi gần Cửu Dương, cầm xấp thơ Đường lên bắt đầu làm việc của nàng.

Phi Yến cũng lại trước mặt Cửu Dương nói:

-Khuya rồi, huynh hãy nghỉ ngơi, mỗi lần huynh làm thơ là mãi đến năm canh mới ngủ.

Cửu Dương hình như nhập tâm vào những con chữ trên trang giấy, không nghe được ai đang nói chuyện với mình. Tiểu Tường thò đầu vô nói:

- Nếu cô thấy phiền thì cứ ngủ trước đi, có biết bao cống sinh ở đây, huynh ấy không cần thêm người bên cạnh phục vụ đâu. Đừng lằn nhằn như vậy được không?

Phi Yến quay phắt lại long mắt lên nhìn Tiểu Tường. Lão Trần biết hai cô gái chuẩn bị khẩu chiến, vội xua họ ra ngoài. Ba người ra ngoài lều rồi, ông lão mới bảo Tiểu Tường:

-Nào có gì đâu, chẳng qua vì Phi Yến tiểu thơ đây muốn bảo vệ sức khỏe của Thất gia thôi.

Nói rồi ông lão nháy nháy mắt với Phi Yến. Phi Yến mới chịu thôi không cãi nhau với Tiểu Tường nữa, chỉ nói gọn:

-Đúng rồi, khi huynh ấy đồng ý dạy võ công cho tôi, tôi có hứa là mãi luôn bên cạnh hầu hạ huynh ấy từng miếng ăn đến giấc ngủ, nếu cô không vừa lòng thì tôi sẽ không nói nữa, được không?

Nói xong Phi Yến bỏ đi vào lều của nàng.

Một tuần sau, phân nửa bản thảo quyển một về thơ Tống của Văn Vận Phủ sắp được hoàn chỉnh. Mỗi ngày Phi Nhi cũng đều dành thời gian xem lại tập thơ Đường của quyển hai, ngày nào nàng cũng danh chánh ngôn thuận ra vào trong lều của Cửu Dương. Tiểu Tường ganh lắm, nhưng biết làm sao khi nàng không có tài văn chương nên không “tiếp cận” chàng được.

Thấy Phi Nhi độc chiếm “người đẹp,” Tiểu Tường gai mắt giở giọng cà khịa:

- Làm gì mà có người cứ bám huynh ấy như ma hoài vậy?

Phi Yến bênh chị, khinh khỉnh đáp:

- Người ta đi làm việc chữ nghĩa, việc gì đến cô?

Lối ăn nói trịch thượng của Phi Yến khiến Tiểu Tường tái mặt. Tiểu Tường đương nhiên không có ngu mà không biết Phi Yến đang châm chọc cái tội “thất học” của nàng. “Hứ! Mù chữ cũng đâu là tội,” Tiểu Tường tự nhủ, thực ra từ khi quen Cửu Dương nàng cũng được chàng dạy cho chút ít đấy chứ. Mà nàng vốn không ưa chữ nghĩa, chỉ thích múa đao luyện kiếm, cho nên dĩ nhiên vốn từ của nàng chỉ đủ dùng để... xã giao. Mỗi khi bị “thầy” trách phạt, Tiểu Tường lại xua tay nói:

-Đâu phải lỗi muội, muội quen với chữ nghĩa mà, chỉ tội bọn chúng không chịu quen muội thôi.

Những lúc như vậy Cửu Dương chỉ đành lắc đầu bỏ đi.

Nay Tiểu Tường bị Phi Yến nói, nàng biết mình yếu thế, đành ngậm bồ hòn làm ngọt. Sửng cổ cãi lại, nàng sợ bị ghép vào tội trạng "ghen tị." Ghen tị thì chẳng hay ho gì. Vì vậy, nàng lầm lũi bỏ đi. Tiểu Tường đi xa lắc xa lơ mà Hiểu Lạc và Nghị Chánh còn nghe tiếng nàng nghiến răng ken két.

Hiểu Lạc lặng lẽ chứng kiến cuộc đối thoại ngắn ngủi nhưng đầy kịch tính giữa hai đối thủ. Và nó bỗng phát hiện ra so với tài đức, nhan sắc chẳng là cái quái gì. Sắc đẹp của đàn bà con gái chỉ là... tép riu. Chỉ có hạng thôi, mai này cho dù ai xinh đẹp cách mấy cũng như hoa phai tàn. Còn kiến thức là vô giá. Năm xưa Hoàng Nguyệt Anh chẳng cần sử dụng đến nhan sắc của mình, chỉ cần tài năng, kiến thức và đức tính vẫn chinh phục được Gia Cát Lượng đấy thôi.

Về phần Tiểu Tường thì vừa ghen tị vừa ngưỡng mộ Phi Nhi. Người đẹp, người xinh, người giỏi võ công, mông nẩy ngực nhô… rốt lại chẳng bằng cái người có học. Người văn sĩ được làm thơ, viết văn, viết thư tình, được in vào sử sách, người người thán tụng, ngàn thu ca ngợi, lại còn được… ở bên chàng. Từ giờ phút đó, nàng mơ ước trở thành văn sĩ. Nàng thèm địa vị của Phi Nhi. Nàng sẽ bắt đầu làm thơ!

Quyết định xong, Tiểu Tường vội vã đi tìm Nghị Chánh, tuy nàng khắc khẩu Nghị Chánh nhưng chàng là người thân nhất của nàng trong hội, tất nhiên ngoài trừ Lâm Tố Đình và Cửu Dương. Nàng phải hỏi ý kiến chàng, xem có nên trở thành một văn hào thi sĩ hay không?

---oo0oo---

Nghị Chánh đang tựa lưng vào lu nước, ngồi canh nồi cơm chàng vừa mới bắt lên. Trong mơ mơ màng màng, Lữ Nghị Chánh cảm thất mũi mình ngứa ngáy, nhột nhột. Chàng đưa tay chà mũi, nhắm mắt, tiếp tục cơn ngủ gật ngắn. Nhưng, cảm giác nhồn nhột ấy lại bò lên mi mắt chàng, lên trán chàng, bò đi bò lại rồi lại bò xuống cổ chàng.

Cũng trong mơ mơ màng màng, Nghị Chánh có giật mình, đưa tay chụp vật bò nhột ở cổ, đoạn mở mắt ra mới hay tay mình nắm được một đầu cỏ. Chàng ngồi ngay lại, cau mày hỏi:

-Lại là cô, muốn tới gây sự chăng? Tôi đang buồn ngủ, không hứng thú cãi nhau đâu.

Nói rồi lấy sẵn tâm lý để nghe Tiểu Tường “phản hồi,” nhưng đập vào mắt chàng chỉ có nàng cắn môi dưới, trầm ngâm nhìn chàng. Trước mắt chàng là một khuôn mặt đẹp với đôi mắt to, nhưng sao khác hẳn với thường ngày, đôi tròng con ngươi đen đầy cố chấp giờ nóng hổi nhìn rót vào chàng.

Tiểu Tường đang nửa quỳ nửa ngồi bên mình chàng. Chàng có thể nghe được hơi thở của nàng hâm hấp nóng. Chàng lặng lẽ nhắm mắt lại không nói gì nhưng nàng lại nói:

- Huynh định làm Khương Thái Công đến bao giờ?

Đây là lần đầu Tiểu Tường gọi bằng huynh thay vì lối xưng hô quen thuộc của hai người.

Nghị Chánh đương nhiên là rất ngạc nhiên, nhưng vẫn muốn chọc nàng, nói bằng giọng bất cần:

- Mong được làm hoài nếu không có người quấy rầy.

- Bực mình muội quấy rầy huynh hả?

- Ờ.

- Nghe thì rất dễ, muội đi thôi.

- Vậy không tiễn nhé, cứ đi, đây cần ngủ một chút.

Nghị Chánh đáp bằng cách vô tình và bướng bỉnh rồi lấy chiếc nón lá đặt úp trên lu nước che mặt như định ngủ lại. Nhưng liền đó, chiếc nón bị hất bay, đôi mắt Tiểu Tường như tóe lửa nhìn thẳng vào chàng. Nàng cao giọng hỏi:

- Lữ Nghị Chánh, tại sao huynh cứ đáng ghét như vậy?

-Được rồi, được rồi, giỡn chút cho vui mà, vậy chứ muội tìm huynh có việc gì?

Khi này Hiểu Lạc khệ nệ bưng thao chén lại ngồi chồm hổm cạnh bên Nghị Chánh, lấy nước đổ vô thao chuẩn bị rửa chén. Hai người nghe Tiểu Tường nói. Nghe xong, Hiểu Lạc gãi gãi đầu còn Nghị Chánh thì dùng đũa khẽ xới cơm vừa nhìn nàng chăm chăm:

- Muội nói thật hay nói chơi với huynh vậy?

Tiểu Tường rụt rè đáp:

- Nói thật.

Nghị Chánh vẫn dán mắt vào mặt nàng:

- Muội muốn trở thành thi sĩ?

- Ừ.

- Lý do?

Cái huynh này, Tiểu Tường nhủ bụng, hỏi nàng bằng giọng của Bao Công điều tra tội phạm khiến nàng đâm lúng túng. Tiểu Tường ngập ngừng trả lời:

- Tại muội thấy muội có... máu văn chương.

Nghị Chánh buông đũa cười hô hố:

- Muội có máu văn chương?

- Ừ, muội đoán vậy! - Tiểu Tường lại ấp úng đáp.

Nghị Chánh nhún vai:

- Đoán cái khỉ mốc! Muội đâu có làm thơ được!

- Được! - Tiểu Tường quả quyết - Lúc trước ở Hắc Viện muội làm thơ hoài!

Nghị Chánh gãi chiếc cằm nhẳn nhụi, tỏ vẻ nghi ngờ:

- Xạo đi! Muội làm hoài, sao huynh không biết?

Tiểu Tường hừ giọng:

- Làm sao huynh biết được! Muội thường làm thơ rồi ngâm... một mình!

Nghị Chánh nhướng mắt:

- Vậy bây giờ muội sáng tác thử bài huynh nghe coi!

-Không được đâu, giờ muội không có cảm hứng!

-Vậy đọc bài cũ do muội sáng tác cũng được!

Trước đề nghị của Nghị Chánh, Tiểu Tường không cách chi thoái thác, tự dưng đâm lúng túng. Nàng lắc đầu nguầy nguậy:

- Thôi, kỳ lắm!

- Hừm, muội này lạ! Làm thơ rồi đọc mỗi mình huynh nghe mà còn mắc cỡ, thế làm sao làm thơ cho cả trường cả nước nghe được? Vậy mà cũng đòi làm thi sĩ!

Sợ Nghị Chánh nổi sùng gạt ngang, vả lại nhận thấy chàng nói cũng có lý, thi sĩ thường hay làm thơ rồi ngâm tới ngâm lui cho người khác nghe, vừa ngâm vừa gật gù cái đầu như gà mổ thóc, sau đó mới đề lên tranh vẻ mà đem bán ra. Nàng đành chép miệng:

- Được rồi, muội sẽ đọc.

Vừa nói, nàng vừa loay hoay nghĩ xem nên đặt về đề tài gì. Thực ra lúc nãy nàng hét cho oai thế thôi chứ đây là lần đầu tiên nàng tập tành đặt thơ. Vốn liếng chữ nghĩa của nàng vốn dĩ có hạn, nay Nghị Chánh bắt nàng phải xuất khẩu thành thi trước mặt chàng để chàng nghe thử, làm sao nàng không chột dạ được. Đắng đo một lát, Tiểu Tường lấy hết can đảm hắng giọng và rụt rè đọc thơ.

Nàng thấy trong lòng rưng rứt, bồi hồi lạ thường. Nàng cảm thấy thơ hay mà giọng nàng ngâm cũng hay. Nàng ngất ngây nghĩ đến tình lang, nghĩ đến ngày nàng thế chỗ Phi Nhi để biên soạn quyển ba, quyển bốn, quyển năm… của Văn Vận Phủ. Càng mơ tưởng đến giây phút huy hoàng đó, mắt nàng càng mơ màng. Tiếng ngâm lên thác xuống ghềnh. Nàng có cảm giác nàng làm thơ hay nhất... Hắc Viện.

Lúc đang "biểu diễn," thấy Hiểu Lạc trố mắt dòm, nàng tưởng nó ngạc nhiên và thán phục trước bài thơ của nàng, tưởng nó sắp bái nàng làm phu tử. Thế là nàng lại ngoác mồm, ngân nga từng chữ.

Trước nhiệt tình quá đáng của Tiểu Tường, Nghị Chánh có vẻ hết chịu đựng nổi, vội vã bịt hai tai lại, năn nỉ:

- Thôi, thôi, đủ rồi! Làm thơ vậy đủ rồi!

Tiểu Tường liền ngưng và đưa tay lau mồ hôi trán, ngơ ngác hỏi:

- Đủ rồi là sao? Mới hai bài à.

Nghị Chánh thở hắt ra:

- Đủ rồi có nghĩa là huynh đã biết muội làm thơ hay như thế nào rồi!

Nghị Chánh khen làm nàng sướng phổng mũi. Tiểu Tường thấy lòng triệu đóa hoa hồng, thấy mình bay tuốt lên chín tầng mây.

Ngồi trên mây, nàng cúi đầu xuống, thấp thỏm hỏi:

- Hay hơn… Lý Bạch không?

Nghị Chánh đúng là một người bạn tốt, gật đầu ngay:

- Hay hơn nhiều!

- Thật không?

- Thật! Huynh xạo muội làm gì! Thơ Lý Bạch chỉ phục vụ cho người lớn, đang độ tuổi yêu nhau, còn thơ muội phục vụ được luôn cho tụi con nít nữa.

Tiểu Tường không rõ lắm ý nghĩa trong lời tán dương của Nghị Chánh. Nhưng mà vẫn khoái. Hễ có người khen là nàng khoái. Không dè Lữ nhị thiếu gia đây thường ngày cọc cằn tính nết nhưng cũng biết… phát hiện nhân tài lắm chớ. Nàng nhìn Nghị Chánh bằng ánh mắt trìu mến hiếm hoi nói:

- Thơ của muội "ghê gớm" như vậy sao?

- Chứ gì nữa! Thơ Lý Bạch thì ăn thua gì! Thơ muội tụi con nít mới... sợ! Đang khóc, nghe muội ngâm, mấy đứa nhỏ nín liền. Có đứa còn tè cả ra quần. Hé hé!

Tiểu Tường nghe vậy bí xị cái mặt. Nghị Chánh cười xong thu môi lại nói:

- Nói giỡn chứ thật ra muội đây rõ ràng là có năng khiếu...

Tiểu Tường bị Nghị Chánh dẫn dắt đi từ cảm xúc này sang cảm xúc khác, nàng mới vừa buồn giờ lại sướng rơn:

- Năng khiếu thơ ca hả?

Nhưng một lần nữa nàng bị Nghị Chánh làm cho cụt hứng, chàng lắc đầu:

- Không phải năng khiếu thi ca. Huynh muốn nói là muội có năng khiếu... ăn uống! Muội đi làm hỏa công hợp hơn là làm thơ, hì hì!

Tiểu Tường tái mặt. Nhưng không dám sửng cồ với Nghị Chánh. Gây sự với y, y giận y không thèm dìu dắt nàng trên con đường văn chương nữa thì khốn. Nàng chỉ biết giở giọng ai oán:

- Muội đây muốn học hỏi thật mà huynh lại cứ chọc quê muội!

Nghị Chánh cười hì hì:

- Ai bảo muội mở miệng ra chỉ toàn là:

Tình như củ khoai

mình cắn mình nhai

Đâu ngờ khoai sụn!

Nghị Chánh đọc tới đây Hiểu Lạc cười ra nước mắt. Nó cũng thắc mắc hỏi:

-Trời đất ơi! Sụn là gì, sượng chứ, phải không sư bá?

Nghị Chánh đáp:

-Chắc tại đọc sượng không trúng âm điệu đó.

Rồi chàng sực nhớ việc gì, quay phắt lại hỏi Tiểu Tường:

-Mà ai biểu muội đặt thơ gì nghe bậy bạ vậy?

Tiểu Tường nóng mặt:

-Sao lại bậy bạ? Nếu dở thì nói dở, chứ sao nói bậy bạ, muội không biết huynh nói gì?

-Thì muội dùng chữ “khoai,” mà ai chẳng biết khoai là... cái đó đó, nội dung bài thơ thì lại nam nữ yêu nhau, tức là nói bậy rồi không phải sao?

-Ah!

Tiểu Tường đỏ bừng cả mặt. Thật ra nàng đâu có nghĩ tới điểm này, nàng tưởng nàng chỉ là dùng phép so sánh vậy thôi!

Nghị Chánh tiếp tục lặp lại bài thơ thứ hai của Tiểu Tường:

-Hỡi ơi nhân thế bẽ bàng

Yêu thương vừa chớm vội vàng chia tay

Giật mình chợt tỉnh cơn say

Tim ta ai móc ra nhai thế này?

Nghị Chánh còn chưa đọc quá nửa bài, Hiểu Lạc đã ôm bụng cười bò.

À! Hóa ra hai người họ đang chọc nàng. Tiểu Tường vừa thẹn vừa giận. Hóa ra Lữ nhị thiếu gia là cái tên ác nhơn ác đức. Tiểu Tường nhủ lòng, mới khen thầm hắn đây, hắn đã chơi nàng một vố đau điếng, còn xô nàng một phát làm nàng té lộn cổ từ trên mây xuống mặt đất nữa chứ.

Tiểu Tường thường ngày cũng đâu phải hạng vừa, nàng mà bị ai trêu chọc đã đấm lại ngay rồi, nhưng nay thất tình nên mặt mày méo xệch, lại còn phải nhờ Nghị Chánh làm phu tử chỉ dạy cho nàng thêm, nên chỉ còn nước trách:

- Bộ ở trên núi này hết người chơi rồi sao mà huynh nỡ chơi khăm muội, hic!

Gương mặt Nghị Chánh nghiêm nghị:

- Không phải là huynh chơi khăm muội! Huynh làm vậy là để cho muội bỏ cái ý tưởng viển vông đó đi! Huynh không muốn muội làm trò cười cho thiên hạ!

Tiểu Tường tự ái:

- Huynh nói quá! Thơ muội cũng đâu đến nỗi nào!

-Dĩ nghiên là đến nỗi nào rồi.

Nghị Chánh chém tay vào không khí, nói chắc như đinh đóng cột:

- Nếu không tin lời huynh thì muội đi mà đọc cho tình lang của muội nghe, bảo đảm Thiên Văn hắn không đủ can đảm ngồi thưởng thức hai bài thơ này của muội quá... hai nhịp mạch!

Giọng điệu chắc nịch của Nghị Chánh khiến niềm tin của Tiểu Tường bị lung lay dữ dội. Nếu quả thật Nghị Chánh là bạn thân nàng còn không dám nghe thơ nàng thì ma nào mà thèm nghe.

Hẳn là Nghị Chánh nói đúng. Nàng làm thơ thật dở. Suýt chút nữa đã bộp chộp đi tìm Cửu Dương rồi bị chị em nhà họ Lộ cười cho thúi đầu. Nhưng chẳng lẽ nàng nhục nhã rút lui sao? Bỏ mặc người nàng thương yêu cho Phi Nhi độc quyền "quản lý"? Thật là tấn thoái lưỡng nan!

Ý chí ướt đẫm, nhiệt tình sáng tác của nàng tuột xuống nhanh như trái thông khô rơi xuống triền núi Đồng Sơn lăng đi long lóc. Tiểu Tường tính đứng dậy, đi vô lều nằm ngẫm lại sự đời, nhưng tay chân đang bủn rủn, nàng đứng dậy không nổi. Rốt cuộc đành phải ngồi lại và cố nén tự ái, thỉnh giáo Nghị Chánh:

- Muốn cho hết dở, phải làm sao?

Nghị Chánh gật gù:

- Phải học tập người khác. Chẳng hạn, muốn làm văn hay, phải đọc sách của cha huynh, muốn làm thơ hay, phải thuộc thơ Lý Bạch!

Tiểu Tường ngồi nghệch mặt nghe, quá xá là đồng ý với Nghị Chánh, gì chứ sách của Lữ Lưu Lương cùng với thơ Thanh Lương cư sĩ là nhất hạng rồi.

Nghị Chánh thêm lời:

-Rồi sẽ làm được những câu thơ trữ tình như huynh vầy nè! E hèm!

Tằng hắng để lấy giọng xong chàng xửa cổ áo lim dim mắt đọc:

- Hồi ức cũ giờ chỉ còn ảo ảnh

Mộng tan rồi mọi thứ đã nhạt phai

Em bây giờ bên duyên mới cùng ai?

Anh vẫn mãi đợi hoài nơi bến cũ

Con đò xưa sao mi buồn ũ rũ?

Đợi một người sẽ đợi đến thiên thu!

Nghị Chánh lim dim làm thơ tới đây, mở mắt ra ngó nàng hỏi:

-Hay không?

Tiểu Tường nhanh nhẩu gật đầu đáp:

-Hay!

Tai nghe nàng xuýt xoa khen, Nghị Chánh khoái chí, lại nhắm tịt mắt, ngâm nga:

-Em giờ thân gái long đong

Bỏ xứ, bỏ quê, bước theo chồng

Tưởng em yên ấm phương trời lạ!

Dè đâu…

Tình đó đã thừa…

Có bằng không!

Sau đó sáng tác thêm bài nữa:

-Mộng mị đêm khuya, biển ưu sầu

Ồn ào sóng dữ, não gì đâu!

Lênh đênh thuyền thúng, chài gở lưới

Lấp ló tình tôi, đến bạc đầu!

Lại không ngừng xuất khẩu thành thi:

-Lá vàng rơi rụng đón thu sang

Hạ thương hạ nhớ lệ hai hàng

Én oanh ríu rít mừng Xuân đến

Bỏ mặc mùa Đông giá tâm can.

Lần này, Nghị Chánh chưa kịp mở mắt, Tiểu Tường đã buột miệng trầm trồ:

- Hay ghê!

Chàng phổng mũi:

- Đấy! Muốn làm thi sĩ phải làm những câu ướt át như vậy. Muội cứ bị ám ảnh bởi khoai lang, khoai mì, tim gan phèo phổi, cháo lòng phá lấu hoài, làm sao làm văn, làm thơ hay được!

Tiểu Tường gật đầu:

-Ừ, huynh hay thật, vậy huynh dạy muội đi?

Nghị Chánh gãi cằm, ngồi không đáp, Tiểu Tường chụp tay chàng gấp rút nói:

- Ðừng có hà tiện vậy mà! Ban cho muội chút ít kiến thức của huynh đi. Bằng không…

Tiểu Tường nói tới đây bỗng ấp úng đưa mắt nhìn xuống đất. Nghị Chánh Hiểu Lạc nháy nhau cười.

-Bằng không sao?

-Bằng không… Thiên Văn nho nhã, thật thà, tài hoa rất mực, muội mà để mất huynh ấy thì có hoạ là... ngu.

Nghị Chánh khoanh tay nói:

- Thiên Văn, Thiên Văn! Tại sao huynh phải màn tới Thiên Văn chớ? Tài hoa của hắn thì có ăn nhằm gì tới huynh đâu!

Tiểu Tường cất giọng với ngực phập phồng:

-Huynh đừng có nói với muội như vậy! Chuyện tình cảm của muội, huynh biết rõ rồi mà.

Thấy nàng lộ vẻ thẫn thờ, chàng hất hàm:

-Được rồi, bắt đầu từ ngày mai, mỗi sáng muội đến tìm huynh, rồi huynh dạy cho.

Tiểu Tường này, “Thái Sơn” trước mặt nàng nàng còn chưa biết, chưa chịu bái sư ngay, cứ tặt lưỡi ngần ngừ:

- Sao muội thấy làm thơ hay khó quá!

Nghị Chánh động viên nàng:

- Bước đầu bao giờ chả khó! Người xưa đã nói rồi, "vạn sự khởi đầu nan." Nhưng muội đừng lo, chuyện gì cũng vậy, làm hoài sẽ hay.

Tiểu Tường nghe Nghị Chánh giảng giải một hồi, vẫn nhăn nhó nói:

-Không biết cho tới khi nào muội mới làm thơ hay tuyệt cú mèo như huynh được?

-Ầy! Đừng gấp gáp, cứ từ từ mà học, kiên trì thì rừng đi mãi cũng thành đường thôi. Vậy đi nhé!

-Cám ơn sư phụ.

Hai chữ sư phụ nghe thật mát lòng, Nghị Chánh ngồi rung đùi cười. Còn Hiểu Lạc thì nhìn Tiểu Tường với ánh mắt ái ngại, nó lại tiếp tục phát hiện ra làm người lớn sao mà khổ não quá, ngoài trách nhiệm với gia đình non nước ra, người lớn còn phải... học làm thơ tình yêu, đặng dụng để “cua chai” nữa đấy!

## 30. Chương 29: Đại Náo Tân Phòng

Phi Yến tuy bên ngoài làm mặt tỉnh và khiêu khích Tiểu Tường chứ thật ra trong lòng nàng buồn vô hạn. Từ ngày Phi Nhi bận biên soạn Văn Vận Phủ Phi Yến cô đơn lắm, không còn ai đùa vui với nàng nữa, mỗi chiều nàng đều xuống núi dạo chơi trong trấn.

Có một hôm Phi Yến đi ngang qua quán rượu mà lần đầu nàng gặp Cửu Dương, trong lòng bồi hồi, định bụng vào mua vài cân mang về tặng chàng, ngờ đâu mới xế chiều quán đã đóng kín cửa. Phi Yến thấy là lạ, không nén được, lập tức gõ cửa. Từ bên trong có giọng đàn ông vọng ra:

- Quán hôm nay đóng cửa, đã có thông báo phía trước. Quý khách vui lòng tìm nơi khác!

-Tôi không phải khách dùng bữa, chỉ muốn vào hỏi thăm một việc.

Có tiếng động kèn kẹt, cánh cửa quán mở he hé, một người đàn ông trạc tuổi tứ tuần ló đầu ra nhìn, vẻ sợ sệt. Phi Yến chắp tay chào:

-Chào ông chủ! Xin thứ lỗi cho tôi đường đột…

Chủ quán tên Tứ Bình nhớ ra nàng, người mà đêm nào cũng mang đến cho y nhiều mối rượu, vội vái chào lại:

-Hóa ra là cô nương, không dám, chẳng hay cô có việc gì muốn hỏi tôi?

Phi Yến chưa đáp vội mà đưa cặp mắt liếc nhìn vào trong, thấy trong nhà trang hoàng hoa đèn, dán đầy giấy hoa văn màu đỏ, hình long phụng rực rỡ. Song ở góc phòng có một cô gái trẻ trạc mười lăm mười sáu ngồi ủ rũ, khuôn mặt khá xinh xắn. Nàng ngần ngại hỏi:

- Chẳng dám nào, nếu ông chủ không trách là tôi đây quá tò mò xin cho hỏi quán có hỉ sự mà tại sao lệnh ái dường như không được vui cho lắm?

Cô gái nghe nói, chừng như động mối thương tâm, lại oà lên khóc nức nở. Tứ Bình mời Phi Yến vào nhà, thở dài:

- Hai chị em cô là khách quen quán tôi nên chẳng giấu gì cô, sáng mai là ngày xuất giá của tệ nữ…- Chủ quán cúi mặt buồn rầu - Nhưng sự thực là tệ nữ bị ép buộc phải về làm vợ người ta, thật đáng xấu hổ cho kẻ làm cha, có hai cánh tay này mà đành bất lực nhìn con bị đưa vào chỗ chết!

Phi Yến nổi giận xung thiên, đôi mày liễu cau lại:

- Kẻ nào ngang ngược, dám cưỡng hôn con gái nhà lành, họ là quan chức hay dân thường vậy?

- Đến quan quyền tỉnh này còn phải sợ, không dám đụng đến hắn. Hắn chính là đại thủ lĩnh của bọn cướp Lãnh Hải Sơn, biệt hiệu là Châu Tân Trình.

Lãnh Hải là ngọn núi nhỏ cách chợ Hồ Lô chừng vài dặm.

- Chẳng lẽ quan quân cũng chịu thua, không dám ra tay trừ diệt bọn sơn tặc này sao?

Tứ Bình lắc đầu, cười khinh miệt:

- Quan quân thời nay chỉ biết ăn của đút, sợ giặc như cọp, xem dân như thù, đâu tha thiết gì đến trị an vỗ về dân thứ. Vả lại, sào huyệt chúng trên núi rất kiên cố, giăng nhiều cạm bẫy. Mỗi lần bị đuổi đánh chúng rút về núi là an toàn, quan quân không sao tấn công vào được. Chờ quan quân đi rồi lại hoành hành như cũ.

Phi Yến lắng nghe chủ quán nói, xen lẫn đó là tiếng khóc rấm rức với những lời than thở khe khẽ:

-Tiểu Liên, con gái khổ mạng của mẹ con đừng khóc nữa.

Phi Yến hỏi:

- Chừng nào chúng đến bắt người?

-Ba ngày trước chúng đã đem ít vật dụng đồ cưới và trang phục cô dâu đến, hẹn sáng mai bình minh lên sẽ mang kiệu lại rước dâu. Chúng nói nếu không giao cô dâu ra, cả dòng họ nhà tôi sẽ nguy mất.

Tự nhiên Phi Yến hỏi:

-Rượu ở quán này ngon nhất Tứ Xuyên, không biết bọn thổ phỉ có dùng rượu quán này đãi tiệc cưới ngày mai?

Tứ Bình đáp:

-Đương nhiên có, chúng vừa cướp người vừa cướp vật, bảo rằng khi kiệu tới rước dâu thì nhà gái cũng phải cho người khiên hai mươi vò rượu theo tới trại.

Trong đầu Phi Yến lóe một tia sáng, nàng nói:

- Nếu ông không muốn giao lệnh ái cho bọn cướp tôi sẽ giúp đỡ cho?

Tứ Bình ngần ngại nhìn nàng dò xét:

-Cô nương giúp chúng tôi bằng cách nào?

Nghe Phi Yến nói sẽ tìm cách giúp mình, Tiểu Liên lật đật chạy đến quỳ thụp trước mặt khách, vừa lạy vừa van cầu:

- Xin hãy cứu giúp cuộc đời muội, muội xin nguyện làm thân trâu ngựa, suốt kiếp chẳng quên ân đức tỉ. Bằng không… muội cũng sẽ tìm cách tự tử mà chết.

Phi Yến xua tay:

- Ầy! Tiểu muội muội đứng lên, bình tĩnh lại nào, tỉ sẽ có cách mà. Tên cướp nào dám xuống đây ép hôn tỉ bảo đảm sẽ không toàn mạng trở về.

Tứ Bình phu nhân trong bụng thấp thỏm, không nhịn được vội bước lại xen vào:

- Bứt dây động rừng, tôi e là nếu giết mấy tên cướp lẻ tẻ xuống đây e rằng bọn còn lại trên núi vẫn chưa bị diệt trừ. Chúng chờ cho cô đi mới trở xuống bắt tội gia đình chúng tôi, khi đó thì lấy ai bảo vệ cho?

Phi Yến nháy mắt:

-Tôi có kế sách này thần diệu lắm, có thể đột nhập vào hang ổ bọn chúng để diệt tận gốc rể.

- Kế sách gì thế, thưa cô?

-Sáng mai tôi sẽ trà trộn vào sơn trại lục lâm bằng cách hóa thành một trong những người gánh rượu...

Phi Yến nói, và nàng nhìn gia đình chủ quán rượu, cười nhẹ:

-Thiên cơ bất khả tiếc lộ. Tôi chỉ nói được bấy nhiêu. Nhưng tôi bảo đảm các người tôi sẽ xâm nhập được vào cấm địa bọn chúng cứu tiểu thư đây ra và không gặp nguy hiểm, hãy an tâm. Ngày mai sau khi kiệu tới rước dâu đi, hai vợ chồng các người hãy đến miếu Quan Công dưới chân núi Lãnh Hải mà chờ, lánh thân vào một chỗ an toàn, tôi sẽ tìm cách đưa tiểu thư ra khỏi sơn trại đến đó hội ngộ hai người.

Tứ Bình vẫn tỏ vẻ rụt rè:

- Bọn cướp này đông đảo, võ nghệ lại cao cường e rằng cô nương khó lòng đối phó.

Thấy ông ta vẫn còn chưa tin tưởng lắm, Phi Yến bèn nhìn quanh quất, rồi đi đến cúi xuống nhặt hòn đá xanh khá to trước cửa quán, quay lại chìa ra hỏi:

- Cái đầu chúng có cứng bằng viên đá này không nhỉ?

Nói xong nàng gồng bàn tay bóp lại, rồi xoè ra, hòn đá vỡ vụn, rơi xuống lả tả. Gia đình chủ quán kinh ngạc đến há hốc cả mồm.

Từ bây giờ tới giờ rước dâu không còn bao thời gian nữa. Phi Yến phải trở về chuẩn bị. Nàng bái chào họ rồi ra về.

---oo0oo---

Trời tờ mờ, trông xa không rõ mặt người. Hừng đông không lộ sáng bởi những đám mây đen vần vũ phía xa. Phi Yến thức dậy tự lúc đầu giờ Dần, ngồi dáng lớp da lên mặt, rồi dùng cọ kẻ kẻ đánh đánh thêm nhiều lớp phấn lên cho tấm da mặt tiệp với màu da cổ nàng. Cuối cùng nàng búi tóc cao lên, dùng khăng trắng quấn lại. Đâu đó xong xuôi, nàng dùng thân đao làm gương soi mình một lúc, hài lòng với diện mạo của một nam tử rồi mới cất đao đi.

Ở khu trại ba cô gái ngủ chung một lều, thật may tối qua Phi Nhi không có trong lều, do nàng bận bịu với việc biên soạn thơ Đường nguyên đêm. Phi Yến cả mừng, hóa trang mặt mày y phục xong xui nàng nhón gót đi tới cửa lều, chưa vén rèm đã nghe tiếng:

-Ai đó!

Tiểu Tường nghe tiếng động, đang ngủ ngồi bật dậy, mắt nhắm mắt mở nhìn Phi Yến, sau đó nàng mở cả hai con mắt thật to hô lên:

-Á à! Là tên du côn du kề ngươi, ta tìm nhà ngươi lâu lắm rồi! Hôm nay bổn nương không tha…

Phi Yến đưa tay lên môi suỵt khẽ:

-Đừng la, là tôi, Phi Yến này!

Tiểu Tường phát hiện tên sờ ngực nàng hôm nọ chính là Phi Yến, như đặt được một tảng đá trên ngực xuống.

Và trái với suy nghĩ của Phi Yến, Tiểu Tường cũng không trách giận chi nàng, chỉ thò lò con mắt hỏi:

-Thuật dịch dung của cô cũng khá tốt đó, mà sao sáng nay lại cải nam trang chi nữa vậy?

Vừa nói vừa sờ tay lên mặt Phi Yến tìm đường giáp ranh giữa cổ và tấm da mặt.

Phi Yến phủi phủi tay Tiểu Tường ra, nói:

-Tôi đi làm việc nghĩa, tình lang thường bảo người có võ phải làm việc ích dân lợi nước là gì?

Dứt lời định quay đi.

Tiểu Tường gọi giật:

-Này!

-À quên - Phi Yến quay lại - Không biết cô đây có biết cái chi sáng sáng không, tôi cần cái gì đó phản chiếu ánh sáng.

-Tấm gương? - Tiểu Tường đáp.

-Đúng đúng! - Phi Yến mừng mừng.

Dè đâu Tiểu Tường đáp gọn:

-Không có.

Phi Yến cụt hứng đi một vòng quanh lều hất tung cả chiếu, gối, quần áo đồ đạc sang bên để tìm. Vừa tìm vừa lẩm bẩm như một bà cụ đãng trí:

-Bọn chúng thế nào cũng khám xét ta, ta phải dùng vật gì bắt ánh sáng mà không bị nghi ngờ đây nhỉ?

-Tôi có cái này - Tiểu Tường sau hồi suy nghĩ cũng nhớ ra.

Nhưng chưa chịu đưa Phi Yến ngay mà nói:

- Cô phải nói tôi nghe chuyện nghĩa hiệp gì mới được, và dùng nó bắt được ánh sáng để làm chi? Trông cô bí bí mật mật như vậy, chắc định làm chuyện không tốt rồi. Cô mà không chịu nói tôi hô lên cho sư tỉ cô biết đấy!

Câu hăm dọa thật là có tác dụng, Phi Yến không cách nào bèn kể Tiểu Tường nghe chuyện cướp dâu, cũng không quên căn dặn Tiểu Tường không được tiếc lộ với sư tỉ nàng, bằng không với tánh tình Phi Nhi lại cản không cho nàng đi.

Tiểu Tường vạch túi hành lý của nàng lôi ra một vật:

-Cái này? Được không? Từ khi lên đây huynh ấy thoát ly chuyện giang hồ, không dùng lâu rồi.

Phi Yến nhìn nan quạt làm bằng sắt, ôm hôn Tiểu Tường một cái “chụt” rõ to lên má, mừng nói:

-Cô đúng là Quan Âm tạ thế! Đúng thứ tôi cần!

Chợt thấy trên quạt có vẻ hình một người con gái, nàng hỏi:

-Ả này... có phải là tiểu sư muội huynh ấy?

-Ừ.

Đáp lại lời Tiểu Tường là cái bĩu môi của Phi Yến.

---oo0oo---

Phi Yến tới quán rượu lúc trời hãy còn mù sương. Thường thì đám cưới nhà ai đều cũng có đông đủ thân thuộc láng giềng đến dự, nhưng đám cưới này vắng tanh vắng ngắt, chỉ có bốn người gánh rượu, Tứ Bình cùng vợ y đang ngồi trong nhà, cửa mở toát hoác.

Hai mươi vò rượu được chuẩn bị xong thì giờ hẹn rước dâu cũng vừa đến. Ngoài cửa có tiếng chân khá đông người giậm huỳnh huỵch và giọng cười nói xôn xao. Chợt có tiếng thét dõng dạc:

- Xin mời tân nương ra kiệu hoa.

Tứ Bình bước tới mở cửa. Phi Yến thấy tên cướp Lôi Đại Hổ với bộ râu tóc xoăn dài, và đám thủ hạ của hắn. Người này là sư đệ của Châu Tân Trình. Một chiếc kiệu hoa lộng lẫy phủ lụa đỏ tơ vàng được bốn người lực lưỡng khiêng dừng ngay trước cửa. Người nào cũng có giắt gươm đao vũ khí cạnh bên hông. Bọn cướp thấy cha nàng dâu thì cũng làm theo lễ chắp tay vái một cái chào.

Tứ Bình vội vàng đáp lễ, xong nói:

- Mời đàn trai ghé vào tệ quán xơi ly rượu cho ấm bụng.

Lôi Đại Hổ lắc đầu:

- Chúng tôi được lệnh đại ca mang tân nương về sơn trại liền không được chậm trễ, e giờ lành sẽ qua đi.

Tứ Bình phu nhân không nỡ xa con gái, định nói gì đó để giữ chân bọn cướp lại thêm một hồi nhưng Phi Yến đã lên tiếng trước. Nàng ra vẻ sợ sệt nói:

- Vâng vâng, chúng ta không nên trái lệnh đại vương.

Tứ Bình phu nhân đành bước vào trong bảo Tiểu Liên trùm khăn che mặt lên, rồi từ nhà sau dìu cô dâu ra. Tiểu Liên bước lên kiệu.

Lôi Đại Hổ nói:

- Lệnh ái và đại vương thành duyên giai ngẫu, sau này chúng ta đã là người một nhà, quán rượu này hằng tháng không cần phải đóng tiền bảo hộ nữa. Xin chào!

Lũ cướp cũng vái chào từ biệt. Phi Yến và mấy người nam nhân gánh rượu mỗi người cùng gánh bốn vò, bắt đầu đi theo kiệu dâu hướng tới Lãnh Hải sơn.

---oo0oo---

Cửu Dương đang ở trong lều biên soạn nốt mấy trang cuối của quyển một Văn Vận Phủ, tối qua chàng thức trắng đêm. Lão Trần như thường lệ ở cạnh bên chuẩn bị thêm giấy bút cho chàng. Khi này các cống sinh còn chưa ngủ dậy. Nghị Chánh thì đã dẫn Hiểu Lạc đi săn.

Một xấp giấy hoa tiên được lão Trần để ngay ngắn trên bàn, mực cũng được mài sẵn, có hai cây bút mềm gác hai bên. Thêm một ly trà nóng, một tí hương trầm cho vào lò sưởi đặt ở giữa căn lều. Rồi ông lão đi lấy chiếc áo khoác mang đến cho Cửu Dương, kính cẩn nói:

- Thất gia, mặc thêm áo nầy vào rồi hãy làm việc tiếp. Trời đang lạnh thế này sẽ bệnh đấy.

Cửu Dương đỡ lấy áo, thấy ông lão xem mình như con trong lòng cảm động vô cùng.

- Dạ cám ơn Trần thúc.

-Có chi đâu thất gia, tại lão nô cảm thấy lo lắng vậy thôi, ngài không chê lão nô này già ưa lải nhải là được rồi.

Ông lão móm mém nụ cười hiền, nói thêm:

- Lão nô hiểu ngài nhiều lắm. Ngài là một người có trách nhiệm với công việc đã được giao phó, nhưng làm thơ xong gắng đi ngủ để giữ gìn sức khỏe nhé.

Cửu Dương lại nói tạ ơn, sau đó cúi xuống tiếp tục với công việc của chàng.

Tứ bề bây giờ hoàn toàn yên tĩnh, chàng cầm bút nhìn giấy trước mặt. Nghe tiếng gió thổi bên ngoài từng đợt từng đợt qua. Trong giấy có bài thơ nói về tiết Thanh Minh đã sớm qua rồi. Đêm mưa tiễn xuân tàn, đặc biệt buồn thê lương. Đọc thơ nghĩ đến phận mình, ngày xưa cũng là một thiếu gia như ai, ở quê nhà được cha mẹ thương yêu, có thầy đến tận nhà dạy học mọi thứ, nhưng rồi vì gia đình tham gia cuộc khán chiến chống triều đình đã làm mất đi hai đấng sinh thành, cha mẹ đã mất nhà cửa tiêu tan, hai anh em chàng mồ côi cô quạnh, nếu không có Giác Viễn, Cửu Nạn sư thái và Mã Lương, không biết rồi tương lai sẽ về đâu? Nghĩ đến cảnh nước mất nhà tan mà lòng buồn bã. Bên ngoài tiếng gió tiếp tục thổi vi vu, âm thanh đơn điệu buồn buồn.

Cửu Dương biên vừa xong một trang thơ thì nghe có tiếng chân ngoài cửa lều, rồi Phi Nhi mang vào một xấp giấy nói:

-Bản cảo Đường Thi đã chỉnh lý xong, xin mời huynh xem.

Cửu Dương nhìn đôi mắt Phi Nhi mà quên hẳn buồn bực. Chàng cầm lấy xấp giấy lật xem, thấy phần mở đầu của bộ Đường Thi là mười bài thơ của Đường Thái Tông Đế Kinh Thiên Thập Thủ. Phi Nhi chọn những bài này là đúng ý chàng. Cửu Dương mỉm cười, những câu thơ đó mang khí thế khoát đạt, tâm thế hoành tráng diễm lệ, thể hiện tiết tháo cao thượng và hoài bão vĩ đại làm cảm khái và rung động lòng người.

Cửu Dương đọc lên hai câu:

-Tâm tùy lãng nhật cao,

Chí dư thu sương khiết

Phi Nhi nói:

-Muội trích hai câu này từ cuốn Thăm lại chiến địa đánh bại Tiết Cử Bá Vương.

Gương mặt chàng không giấu vẻ cảm kích:

-Tốt! Tốt lắm! Để chiều này huynh sẽ duyệt lại tất cả.

Phi Nhi được khen ửng hồng đôi má, đoạn nói:

-Có việc này muội muốn tham khảo ý kiến của huynh.

Cửu Dương đặt xấp bản khảo qua một bên, nói:

-Chuyện gì?

Phi Nhi nói:

-Trong bản khảo Đường Thi này, riêng phần thơ của Lý Bạch có tám trang, nhưng một trang trong đó muội nghĩ có gì không đúng.

-Tại sao?

Phi Nhi nhìn Cửu Dương, cười dịu dàng:

-Muội coi nhiều sách cũ, nhưng trong bản cảo Đường Thi này lại xửa Cửu Huê Sơn thành Cửu Tử Sơn.

Cửu Dương ngạc nhiên:

-Ồ, vậy sao? Để huynh xem thử nào.

Lại cầm xấp giấy lên. Phi Nhi giúp chàng lật đến những trang thơ của Lý Bạch, nói:

-Muội nghĩ ý của Lý Bạch phải là Cửu Huê Sơn mới đúng, vì nhớ hồi Lý Ngụy đánh Tấn đã có câu “Cửu Huê Sơn nhất thiên tự, tản hại dân vũ trung,” còn có câu này còn xưa hơn nữa này, nói là “Cửu Huê kỳ tú cận tại thiên đài,” cho nên muội thấy cần phải sửa lại đoạn đó.

Cửu Dương cùng lão Trần lắng nghe, Phi Nhi nói tiếp:

-Cửu Huê Sơn trong đoạn thơ này của Lý Bạch muội nghĩ chính là viết về Ngưỡng Huê Sơn Tịch, một thiền sư sống thời Ngụy Tấn, Nam Bắc triều, là môn đệ lừng danh của Huê Sơn Linh Hựu và là người khai sáng tông Huê Ngưỡng. Trí huệ và kinh nghiệm giác ngộ thâm sâu của Sư nổi danh trong thiền giới thời đó nên Sư cũng có biệt danh là "Tiểu Thích ca." Trước tuổi hai mươi, Sư yết kiến và trau dồi kinh nghiệm với nhiều ngôi sao sáng trong Thiền tông và đã mang danh là một thiền sinh xuất sắc. Dưới sự hướng dẫn của Huê Sơn, rất nhiều người đạt yếu chỉ thiền.

Cửu Dương xúc động lặng lẽ nhìn nàng. Chờ cho Phi Nhi nói xong, lão Trần nói:

- Lộ tiền bối có cô cháu gái thông minh vô cùng, lại còn thông thạo về sử và thơ, nếu là lão nô đã không bao giờ phát hiện ra rồi.

Phi Nhi được khen khiến nàng sung sướng trong lòng, cười nói:

-Vãn bối làm sao được kỳ tài như thất gia chứ, chỉ là con mọt sách thôi.

Cửu Dương cũng nhìn Phi Nhi với nụ cười dịu dàng, ánh mắt chàng giữ yên trên mặt nàng khá lâu, bấy nay chàng cứ ngỡ nàng chỉ là một cô bé ham chơi, không ngờ làm được việc như vậy.

Tiểu Tường mang bình trà nghi ngút khói và ba món điểm tâm vào đặt trên bàn, mời những người trong lều đến ăn. Phi Nhi trố mắt:

-Hôm nay lẽ ra tới phiên Phi Yến nấu ăn chứ tỉ? Chắc muội ấy lại ngủ quên, thật là ngại quá.

Tiểu Tường đương nhiên nhớ hôm nay là ngày nàng được ngủ nướng thêm một chút, nhưng không tiện nói ra tại sao Phi Yến lại vắng mặt.

Thấy đôi mắt sáng long lanh của Tiểu Tường cứ đảo qua đảo lại như xao xẹt, còn miệng thì cứ “à à” liên tục, Cửu Dương biết nàng đang giấu chuyện gì đó. Tra hỏi một hồi Tiểu Tường cũng nói ra tông tích của Phi Yến.

Phi Nhi nghe danh Châu Tân Trình, bật đứng dậy nói:

- Nguy! Người này đã từng tay không đơn thân độc mã đột phá tam ải của Thanh Thành để đoạt lấy bảo đao của chưởng môn chúng tôi!

Lão Trần nói với Cửu Dương:

-Sư đệ hắn Lôi Đại Hổ cũng là chủ tiêu cục Đại Bảo, vì là một phần tử trong giới lục lâm nên những chuyến tiêu của hắn không bao giờ bị cướp hàng.

Cửu Dương cũng lo lắng nghĩ “võ công hai người này rất cao cường, so với Phi Yến hơn hẳn ít nhất cũng mười mấy bậc.”

Đối diện với sơn trại là một khu rừng khá rậm. Cửu Dương chọn một tán lá rậm rạp trèo lên ẩn mình kín đáo trong đó đưa mắt quan sát mọi động tĩnh ở hậu hoa viên. Chàng không tiện ra mặt, sợ bọn thổ phỉ vốn có thù với Giang Nam thất hiệp, phát hiện ra chàng và những cống sinh đang ở Tứ Xuyên, chừng đó lại phải tiếp tục chạy nạn đi nơi khác.

Chàng đoán Phi Yến sẽ tìm cách cướp dâu ở hậu viên, nhưng nhìn mãi mà không thấy Phi Yến đâu. Cửu Dương bắt đầu cảm thấy sốt ruột thì bỗng thấy trong hoa viên thấp thoáng có bóng người. Người đó đi xuyên qua những luống hoa trà về phía tân phòng mà không bị ai cản lại.

Chàng chợt mỉm cười và lắc đầu, đúng là ngé con không biết sợ cọp, mặc kệ có mai phục hay không cô bé này cứ thích là làm.

---oo0oo---

Quả như Phi Yến nghĩ, lúc trước khi đặt chân vào trại nàng và bốn người gánh rượu ai cũng bị xét toàn thân xem có mang vũ khí vào không. Phi Yến đã dùng vải bó ngực chặt lại cho thật phẳng để giống nam nhân. Bọn gác cổng không phát hiện vật gì khả nghi ngoài cây quạt của nàng, nên cho năm người nàng qua cổng.

Năm người gánh rượu trên vai đi một vòng thật xa từ cửa trước ra hậu viên, đặt hai mươi vò rượu vô bếp. Ở trên núi thì trại chủ là vua, nên cái ăn cái mặc cũng bắt chướt y vua. Bọn đầu bếp dùng kim vàng thử xem rượu có độc không mới cho năm người nàng ra về.

Khi bước ra khỏi bếp Phi Yến ôm bụng kêu đau quá, nói xin vào nhà xí một lát, thực chất là quản binh để đi tìm nàng dâu. Hồi sau Phi Yến cũng lén lút lần vô được đến tân phòng, vừa cởi đồ và gở tấm mặt nạ đang đeo ra vừa nói:

-Nè, muội mặc vào mau.

Tiểu Liên gật đầu, nhưng vẫn còn lo lắng nhìn Phi Yến:

- Thế còn...

Phi Yến nói:

-Muội đừng lo, những đồ sính lễ trang phục cô dâu cứ để lại đây cho tỉ. Tỉ sẽ không sao đâu.

Phi Yến giục Tiểu Liên thay quần áo, đeo mặt nạ nam nhân vào rồi ra khỏi phòng, giao mọi việc lại cho nàng giải quyết. Tiểu Liên đi rồi, Phi Yến đến nơi chiếc giường, ở trên giường thất bảo đặt sẵn bộ trang phục cô dâu tha thướt với những đồ trang sức đắt tiền do bọn cướp đưa đến đặt cạnh bàn phấn. Nàng nhủ bụng “mình phải bắt tay thi hành kế hoạch ngay không nên chậm trễ…”

Sau khi Phi Yến dùng một tấm da mặt khác hóa thành Tiểu Liên rồi, nàng cầm bộ áo cô dâu khoác vào người. Nàng bỏ khăn quấn tóc, xổ mái tóc dài óng mượt xuống phủ lưng, chảy tóc và đội mảo đỏ lên ngắm mình trong gương. Xong phủ khăn che kín mặt.

- Thật là một vị tiểu thư nhan sắc khuynh thành! Tôi đây chỉ mới ngắm cái lưng đã mê. Hèn chi trại chủ trông thấy đã phải chết mê chết mệt!

Phi Yến ngoảnh lại, thấy bà mai đứng nhìn mình ra vẻ tán thưởng. Nàng hỏi:

-Đến giờ bái thiên địa rồi sao?

-Dạ, mời trại chủ phu nhân.

Bà mai trả lời, hơi ngạc nhiên vì bây giờ dáng đi cô dâu trông rất ung dung tự tại, khác hẳn thái độ chậm rụt lo âu sợ sệt lúc nãy. Tới khi bái đường, bà ta càng được dịp ngạc nhiên hơn khi cô dâu còn vén khăn che đầu sang bên mỉm cười nheo mắt tỏ vẻ bỡn cợt.

Phi Yến bái thiên địa xong được bà mai dìu trở về phòng chờ tân lang, vừa vào phòng nàng liền đánh ngất rồi giấu bà ta dưới gầm giường. Phi Yến đi đến bàn ăn đặt giữa phòng, khi này trời gần trưa, nàng chưa ăn điểm tâm nên đói bụng lắm rồi, thấy trên đó nào là một con gà trống luộc, chè trôi nước, bánh phu thê, mì xào, mứt táo khô, trái cây, và một vò rượu, bất quá nhịn không được rót một ly ra uống.

Phi Yến ngồi chờ lâu rất lâu, cuối cùng đói quá đành ăn sạch luôn đĩa bánh ngọt, quất luôn đĩa mì xào, nhay xong trái lê, cửa liền mở ra. Nàng lật đật kéo khăn xuống phủ mặt.

Châu Tân Trình ăn tiệc cưới với khách đã đời, mãi đến khi khách khứa ai cũng say mèn mới đi tìm tân nương tử của y. Y đi vào chưa kịp nâng khăn che mặt Phi Yến lên đã dang tay ôm nàng. Phi Yến giãi ra:

-Ôi! Chàng này, buông thiếp ra, chúng ta hãy ăn viên chè đi, kẻo qua giờ lành bây giờ!

Châu Tân Trình cười giả lả:

- Ta không ăn chè đâu, chỉ ăn.... nàng thôi.

- Ít ra chàng cũng phải đóng cửa lại đã chứ!

Châu Tân Trình bế thốc Phi Yến lên:

- Ta không đợi được!

Vừa nói vừa bế nàng đưa vào giường.

- Người đẹp, nàng sẽ vĩnh viễn là của ta, đúng vậy chứ?

Phi Yến dịu dàng đáp:

- Bao giờ thiếp cũng là của chàng mà. Cả trước đây cũng vậy!

Châu Tân Trình nhắm mắt, ngây ngất hít lấy hít để mùi hương thơm tho từ người thiếu nữ tỏa ra. Nhưng mùi hương mỗi lúc một gắt, khiến Châu Tân Trình buồn ngủ. Y cảm thấy có gì đó không bình thường, quả nhiên Phi Yến lấy khăn trùm đầu xuống, lột miếng da mặt ra. Châu Tân Trình vội mở bừng mắt nhổm lên định nhảy khỏi giường nhưng chân tay mềm nhũn, dục vọng lập tức biến đi không còn chút dấu vết, mắt kinh hoàng nhìn ra cửa, há miệng định kêu thét lên.

Phi Yến điểm huyệt câm của y, dí sát mặt nàng vào mặt y, cười nhăn nhở nói:

- Tân nương của ngươi bây giờ đã cao chạy xa bay với người yêu của cô ấy rồi! Hi hi!

Châu Tần Trình muốn la lên nhưng bị điểm huyệt khiến y không phát ra được tiếng nào, ngã gục xuống giường, người lịm dần đi.

Cửu Dương nấp trên cành cây quan sát mọi cảnh tượng xảy ra trong sơn trại. Thoạt tiên chàng trông thấy Phi Yến với vẻ mặt tuấn tú, giả dạng nam nhi giống không chê vào đâu được, thẳng bước đi vào hoa viên. Chàng mỉm cười, chợt nhận ra người con gái này tinh nghịch nhưng cũng vì lòng trắc ẩn mới làm vậy. Tiếp đó, chàng thấy nàng đột nhập vào phòng tân hôn của Châu Tân Trình, không đơn giản chỉ là việc cướp dâu.

Đúng như chàng nghĩ, sự việc mới chỉ bắt đầu thôi. Sau khi đánh thuốc mê tân lang, Phi Yến lục lạo trong tủ lấy đi cùng nhiều thứ trang sức quý giá, cho vào miếng vải rồi cột thành cái túi quàng qua vai. Trước khi trốn đi còn dùng rượu tưới khắp tân phòng nữa. Trông nàng khi ra khỏi phòng tân hôn phấn khởi ra mặt. Chuyến đi này của Phi Yến chẳng những kết quả mỹ mãn mà còn có thể nói là thắng lợi vượt quá mọi dự kiến.

Phi Yến đứng ở hành lang ngước mặt nhìn lên cao, lúc này mặt trời đứng bóng, nàng dùng nang quạt mang theo trong mình phản chiếu ánh sáng của mặt trời chiếu vào rượu dưới sàn, làm lửa bốc cháy cả phòng. Lửa theo đường rượu lan từ tân phòng đi rất nhanh, từ hậu viên ra đại sảnh, tràn đến nhà chứa rượu, làm nổ một tiếng lớn như núi lửa phun trào. Vì bấy giờ là mùa khô nên rất dễ bốt cháy, mà sơn trại lại được xây hoàn toàn bằng gỗ, phút chốc doanh trại đã chìm trong biển lửa. Thì ra lúc trước khi đặt chân vào sơn trại, Phi Yến đã ngấm ngầm với những người gánh rượu, bảo với họ rằng khi nào đi gần tới trại thì dùng một chiếc đinh nhỏ làm vò rượu bể một lỗ, rượu được gánh đi suốt từ cổng trước ra cổng sau, bị rò rỉ mà không ai hay rồi theo đó mà bốt cháy thiêu đốt khu sơn trại.

-Mau lên! Mau lên!

-Trại chủ ơi!

-Đại ca!

Phi Yến hy vọng lần này trở về nhất định sẽ nhận được lời khen ngợi từ Phi Nhi, không ngờ ở cuối hành lang lại thấy ai như Lôi Đại Hổ và một nhóm chục tên cướp núi đang tất tả mang nước lại tân phòng cứu hỏa. Bọn chúng chưa phát hiện ra nàng, Phi Yến nấp sau một cây thông cao hơn nàng cái đầu, đợi chúng đi qua rồi mới nhanh chóng thi triển khinh công nhảy qua khỏi bức tường để vượt ra ngoài. Nào ngờ nàng vát theo quá nhiều vàng bạc trên lưng, phi thân không qua được bức tường cao, lúc đáp xuống nàng còn bị mất thăng bằng nên trặc mắt cá chân.

-Úi da!

Phi Yến kêu lên, nước mắt trào cả mi.

-Ai đó?

Bọn Lôi Đại Hổ nghe tiếng kêu chỗ phía sau cây thông, khả nghi vội tiến lại.

Cửu Dương thấy Phi Yến sắp bị nguy hiểm, nhưng lại sợ bị Lôi Đại Hổ và đàn em hắn nhận diện sẽ tạo thêm thù với tiêu cục Đại Bảo, chàng bèn xé toạt một manh áo phủ lên mặt rồi nhanh tay cột một gút phía sau gáy, phóng đến sau lưng Phi Yến.

-Theo ta! - Cửu Dương vừa nhỏ tiếng nói vừa dùng tay bịt miệng nàng lại, bế nàng lên phóng qua bức tường.

Khi Lôi Đại Hổ lại đến nơi thì phía sau cây thông không còn ai nữa. Mà y cũng không có thời gian nghĩ ngợi nhiều, lửa bốc ngút trời, khói đen dày đặc, Lôi Đại Hổ phải nghỉ cách rời khỏi sơn trại. Bọn cướp phần đông say mèm ở nhà trước nên đều bị thiêu chết cả, phần nhỏ còn lại thì hớt hải đi làm nhiệm vụ chữa cháy, sau hồi thấy lửa quá lớn, mà nhị trại chủ lại biến mất, chúng biết sẽ không dập tắt thành công được, người nào người nấy cong mông chạy như vịt.

Phi Yến cũng được ân công nàng bế chạy như bay xuống núi. “Én nhỏ” được người ta cứu thoát, nhưng tánh tình vốn dĩ rất ngạo mạn, không nói câu cảm ơn nào hết, cứ nghĩ người này cứu mình chắc vì số vàng mang theo trên lưng mình. Trong lúc hai người chạy tới gần một ngôi đền nàng lại tưởng người đàn ông này sờ mó nàng vì khi đó bàn tay y vô tình đặt sai vị trí trên mình nàng. Nàng hét lên:

-Ê! Quân thô bỉ hạ lưu, định thừa cơ hả? Thả tôi ra! - Vừa hét nàng vừa giải dụa đạp chân loạn xị, còn cắn vào vai y một miếng nữa.

Bịch! Cửu Dương giật mình thả tay, Phi Yến liền té xuống đất.

Phi Yến nằm dưới đất ngó lên, lúc này mới có dịp nhìn kỹ tướng tá của ân nhân nàng.

-Tình lang, là huynh sao? - Nàng phát hiện đôi mắt người này quen quen, vội kêu lên.

Cửu Dương cởi bỏ tấm khăn che mặt, gật đầu, đoạn cúi xuống tháo chiếc giày của nàng ra, tay phải giở gót chân. Chàng nhìn bàn chân nàng nhỏ nhắn, vừa cầm tới đã nhớ tiểu sư muội, nhớ hồi còn nhỏ mỗi lần hai người ngồi chơi bên Tây Hồ chàng đều rửa chân cho nàng, thấy trong lòng rung động, ngửng đầu nhìn lên, bắt gặp Phi Yến nhìn chàng mỉm cười. Nụ cười sao mà giống tiểu sư muội như vậy? Trong ánh nắng ban trưa, Cửu Dương thấy khuôn mặt Phi Yến rạng rỡ tuy trên má có điểm mấy giọt lệ nhưng ánh mắt đầy vẻ vui tươi, khiến chàng nhớ người thương, như ngây như dại.

Phi Yến thì cảm kích tình lang lắm, cổ nghẹn lại không thốt nên lời. Lát hồi nàng lấy lại vẻ liến thoắng nói:

- Thật nhờ huynh lanh trí cứu muội. Vì sao huynh biết muội đang gặp nguy mà đến kịp thời như thế?

Ánh mắt Cửu Dương không rời mặt nàng, đáp:

-Sợ người ta bắt muội đi, lúc đó lại phải dùng ngân lượng để đánh đổi.

Phi Yến hiểu là chàng nói dối. Trống ngực nàng đập liên hồi. Chàng theo dõi mình chăng? Có phải chàng lo lắng đến sự an nguy của nàng mà chủ tâm rình rập, hòng xuất hiện đúng lúc để cứu nàng? Phi Yến tin chắc như vậy. Nàng cảm thấy nỗi sung sướng tràn ngập cả lòng. Ừ nhỉ, chàng cũng không phải là kẻ vô tình trước vẻ yêu kiều diễm lệ của nàng. Bất giác nàng đưa mắt nhìn Cửu Dương lần nữa, và bắt gặp chàng vẫn chưa quay đi. Tâm hồn nàng xao xuyến vô biên.

Phi Yến không còn sức để đi tiếp nữa, chân nàng bắt đầu sưng phồng lên, con đường xuống núi hãy còn xa, hai người đành trú lại trong ngôi đền hoang. Cửu Dương dìu nàng ngồi xuống giữa đền, dùng hai viên gạch kê cao chân bị đau của nàng lên, sau đó lấy một chiếc bát đựng nước lạnh và một đầu mảnh vải nhúng trong bát nước, đầu còn lại dùng để quấn vào chân nàng để cố định vết thương. Nước lạnh thấm theo tấm vải có tác dụng như chườm lạnh trong khi chàng đi tìm hái lá chìa vôi, lá bạc thau, lá đau xương, lá cúc tần, lá thầu dầu tía, lá ngải cứu, và lá náng hoa trắng. Dùng mỗi thứ một nắm tay, nhai nát đắp vào chỗ chấn thương. Những thứ lá đó đắng vô cùng, Phi Yến vừa ngửi qua đã muốn nôn ọe, thế mà chàng lại bình thản được. Nàng nhìn chàng tỏ vẻ biết ơn, đôi mắt long lanh vô cùng xinh đẹp.

Trời tối, có tiếng sói tru nghe lanh lảnh. Cửu Dương tìm củi đốt lửa sưởi ấm và tiện để xua đi thú dữ. Hai người ngồi bên nhau, nhìn đống củi cháy phát ra âm thanh nghe lốp bốp, Phi Yến giơ tay lên bịt lấy đôi tai nói:

-Muội không ngủ được, muội sợ tiếng sói lang lắm, hay huynh làm một bài thơ cho muội nghe?

Cửu Dương không có tâm trạng làm thơ nhưng cũng gật đầu chiều theo nàng, suy nghĩ một chút chàng cất giọng:

-Ngày về chốn cũ bỗng nhớ Ai?

Tình ta treo đó biết bao ngày

Hẹn Em sao mãi nhìn nhau ngại

Mộng ước tan rồi khoé mắt cay!

Bạn bè nâng ly rượu lai rai

Tạc tới tạc lui suốt mấy ngày

Tưởng quên mà nhớ ngày Thơ mãi

Tình đầu sao xoá, dễ gì phai?

Phi Yến bảo thêm một bài, chàng lại dễ dãi gật đầu, thoáng suy nghĩ rồi đọc:

-Em đã đến và đi không từ giã

Mặc mùa thu chết lặng đón đông qua

Xác bàng rơi xào xạc trước hiên nhà

Như chôn kín tình ta vào thổ mộ

Thời gian ơi! Biết bao giờ tao ngộ

Cảnh tương phùng chắc đợi đến chiêm bao

Dạ đêm trường dằn dặt đến nôn nao

Hồn lở loét cồn cào da diết gọi

Bóng Người đi biền biệt hoài không mỏi

Bao năm rồi khóe mắt vẫn cay cay

Sau đó tiếp tục đọc:

-Tựa cửa nhìn xa ngắm nguyệt tà

Cung Hằng bám gót nửa cành đa

Rãi lên nhân thế muôn trùng sáng

Màu lạ quấn quanh cõi ta bà

Dạ lý xả mùi quyện tinh sương

Ngát tỏa hương xa khắp vô thường

Bướm ong ngủ kỹ không bay lượn

Bỏ mật phấn ngồi kết tơ vương

Ai hay ai biết nhớ Người thương

Nước mắt hoen mi rớt ướt giường

Gặp nhau trong mộng cười sung sướng

Tỉnh giấc lên đường trấn biên cương

Rồi lại đọc:

-Ngày xưa đó hồ Tây sao êm ả

Chiều xa nhà lặng lẽ ngắm hoàng hôn

Một năm trôi sao dạ thấy bồn chồn?

Ngày trở lại rộn ràng da diết nhớ

Phố ngàn thông mang tình yêu cởi mở

Thu sắp về, hạ tím ủ vần thơ...

Đọc đến cuối bài, Cửu Dương quay sang nhìn Phi Yến, giật mình khi chàng trông thấy nàng ngồi bó gối như một con chim nhỏ, tướng ngồi giống sư muội chàng đến lạ!

Én nhỏ, đêm nay muội ngồi cạnh huynh, những bài thơ u hoài vừa rồi huynh đọc, muội có hiểu gì không mà mặt lại ngẩn ngơ?

Phi Yến ngồi dầm mình trong ánh lửa bập bùng, đôi mắt đẹp long lanh như hai vì sao biếc, có đôi khi Cửu Dương tưởng chính sư muội chàng đang ngồi nghe chàng làm thơ bên bếp lửa của Hắc Viện năm nào. Và chàng thấy trái tim mình sống lại.

Phi Yến tựa đầu lên vai Cửu Dương.

Chàng ngồi im lặng để nàng trong tư thế ấy một hồi lâu mới đẩy nhẹ nàng ra. Chàng biết làm gì khác hơn? Xa Tây Hồ, chàng cứ mong tình xưa hãy tắt, nhưng đêm nay nhận ra nó mãi còn cháy ở trong lòng, và tê tái hiểu ra dầu cho mai này chàng đến với ai thì mối tình ấy chẳng qua chỉ là sự nối dài của mối tình chàng với sư muội chàng qua một hình bóng khác. Cứ nghĩ cảnh ôm Phi Yến trong tay mà lòng cứ ngỡ đang hôn sư muội đắm đuối, Cửu Dương rùng mình, nghe lạnh toát sau lưng.

Cửu Dương bỏ đi ra ngoài sân đền, ngồi xuống bật thềm, nâng ống tiêu lên, nghe lòng mình rạn vỡ. Tiếng tiêu sầu gửi buồn thương theo gió, từng cơn từng cơn len lỏi trên áo như muốn xoa dịu lòng chàng.

Nữ thần y, muội có biết không, đêm nay có một người đang nhớ về muội? Giấc ngủ muội cách chỗ huynh ngồi hàng vạn dặm, biết đâu trong cơn mơ đêm nay muội đang lần theo tiếng tiêu này dọ dẫm đến nơi này, ngồi lặng lẽ bên bếp lửa như một con mèo nhỏ năm nào.

Cửu Dương thổi xong khúc nhạc đưa tay lên ôm đầu và ngạc nhiên thấy mồ hôi ra uớt từng chân tóc, mặc dầu ngoài trời đã lạnh lắm sương khuya.

Phi Yến đứng đằng sau lưng chàng tự hồi nào. Khi Cửu Dương buông ống tiêu xuống nàng khẽ đặt tay lên vai chàng bồi hồi không nói. Lâu thật lâu, Phi Yến mới hỏi, ngậm ngùi:

- Có phải huynh thổi điệu nhạc này cũng dành cho người ta?

Giọng nói không khác sư muội chàng là bao, câu hỏi kề bên mà nghe như ảo ảnh, như có như không. Cửu Dương đáp và nghe tiếng lòng mình từ xa xăm vọng lại:

- Bản nhạc nào huynh cũng thổi về nàng ấy cả. Nhưng hai đứa chúng tôi như sao Sâm sao Thương, bầu trời kín mà quay hoài chẳng gặp.

Lúc đó, tuyết rơi.

(còn tiếp)

Hồi: Đại náo tân phòng (hạ)

Sáng hôm sau hai người rời ngôi đền trở về Đồng Sơn. Phi Yến khập khiễn đứng dậy, chu mồm phụng phịu:

-Muội chưa đi được, muội muốn như hôm qua.

Vừa nói nàng vừa chỉ chỉ tay xuống chân nàng, khi này sưng vù lên như một cái giò heo, rồi chỉ tay lên ngực chàng. Phi Yến nhìn Cửu Dương chờ đợi. Ánh mắt nàng có cái gì vừa dịu dàng vừa tha thiết khiến chàng không sao từ chối được, đành gật đầu.

Có dịp gần gũi chàng như vậy, Phi Yến càng bị choáng ngợp với vẻ ngoài của người đàn ông này. Nàng không khỏi ngỡ ngàng. Chàng quả là rất đẹp trai, vẻ đẹp của người đàn ông đầy bản lĩnh. Khác hẳn vẻ già dặn của lần gặp trước, lần này chàng trẻ trung dễ gần hơn.

Vả lại lần này nàng được chàng cứu mạng, lòng đã thương càng thêm thương. Nàng nhìn chàng như sói ngắm một con mồi mà chưa biết cách nào để tóm gọn.

Dường như đọc được những suy nghĩ trong đầu nàng, cặp mắt dài đầy tinh quái của Cửu Dương nheo lại.

-Hình như muội đang ngầm coi huynh là con mồi ngon nhỉ?

Phi Yến lúng túng trước cặp mắt như nhìn thấu mọi suy nghĩ của chàng. Sau một lúc cũng đáp lại đáo để:

-Nếu huynh tự cho mình là con mồi thì muội sẵn sàng làm thợ săn.

Cửu Dương cúi đầu, quan sát cô gái nằm trên tay mình. Mười bảy tuổi, trẻ trung, có ý chí. Cơ thể tràn đầy sức sống, đôi mắt sáng và biết nói, đó thực sự là một cô gái tuyệt vời. Thật đáng tiếc…

Chàng chỉ lắc đầu, cười nhẹ nhàng.

-Huynh cười tưởng muội nói đùa sao? Muội… tình cảm của muội là thật đó, từ ngay lần đầu gặp gỡ muội đã nhận ra huynh chính là định mệnh của đời muội.

-Muội yêu huynh vì cái gì?

-Nhiều lắm, vì huynh trưởng thành, khẳng khái, nam tính, biết quan tâm đến người khác, muội không kể hết được. Dù sao thì huynh khác hẳn với những người đàn ông muội đã từng gặp, huynh rất đặc biệt.

Phi Yến định nói thêm vì huynh chung tình nữa nhưng cuối cùng nàng dừng lại, nàng hạn chế hỏi về người cũ vì sợ lại khơi lên vết thương lòng chàng. Giờ nàng không biết gì hơn là ở bên cạnh chàng và chờ.

Cửu Dương bế Phi Yến trong tay đi đến chân núi Đồng Sơn. Nàng im lặng suốt một đoạn đường bỗng nói:

-Muội biết huynh cần thời gian, thời gian là liều thuốc tốt nhất chữa lành mọi vết thương, quá khứ dù đẹp đến đâu cũng không thể tồn tại, chỉ có hiện tại và tương lai là mãi mãi, muội chấp nhận chờ huynh.

Lời này khiến cho lòng Cửu Dương chấn động mạnh.

- Thơm quá, muội rất thích! Huynh để muội xuống đi.

Chàng chưa biết nói gì thì Phi Yến lại bảo đặt nàng xuống.

Chân núi Đồng Sơn hoa trà thi nhau đua nở, hoa trà là một trong những loài hoa chuyên nở trong mùa đông.

Phi Yến đứng giữa rừng trà hoa cười rạng rỡ như mặt trời mùa hạ:

-Huynh đừng lo, muội nói là chấp nhận chờ huynh không có nghĩa là buộc huynh mai này phải yêu muội, cũng không cần huynh phải thương hại, chỉ cần huynh cho muội mượn bờ vai, mượn đôi vòng tay, để dựa và sưởi ấm, như vậy đủ rồi, muội hứa sẽ trả lại cho huynh…

Khi nói câu này nàng hy vọng rằng trái tim chàng cần thời gian để chấp nhận thực tế là cuộc đời đôi khi vẫn thế, không phải điều gì ta muốn cũng được, đặc biệt khi đó là tình yêu.

-Hãy cứ bên muội như những ngày đã qua, cứ nhẹ nhàng và là chính con người huynh như thế nhé. Huynh không cần phải thương hại muội đâu, cũng không cần phải thấy mình có lỗi. Chúng ta không ai có lỗi chỉ vì mình không yêu lại một người yêu mình. Điều muội cần chỉ đơn giản là, cho muội mượn bờ vai một chút để muội dựa vào, để muội tự làm lành trái tim mình. Rồi một mai nhỡ mà huynh tìm được hạnh phúc rồi, cũng không sao, sự đợi chờ của muội sẽ không đi vào lảng phí đâu, khi đó muội sẽ đứng dậy, trả lại cho huynh bờ vai ấm áp đó. Muội sẽ chào huynh, sẽ mỉm cười chúc phúc huynh bên một người con gái khác, người con gái nào đó thuộc về huynh!

Cửu Dương xúc động nhìn Phi Yến, bên nàng chàng không cảm thấy áp lực, phải chăng vì bầu trời của nàng luôn tràn nắng lấp lánh? Và tự nhiên nghĩ nếu chàng yêu cô gái này, chỉ có hạnh phúc, hạnh phúc và hạnh phúc, vui vẻ mãi mãi.

Một cơn gió mạnh thổi tạt qua bụi hoa trà làm những cánh hoa bay tán loạn như những cánh bướm. Cảnh này khơi lại ký ức Cửu Dương hồi nhỏ, có lần hai đứa bé trốn học ra Tây hồ chơi.

Hôm đó đứa con trai đang ngồi trong học đường, một tú tài là người chuyên phụ trách dạy văn cho các cô nhi nói:

- Các em phải viết cho xong bài văn đây, kẻo rồi khi phu tử về lại mắng các em là mải chơi!

Đứa con trai kia là người nộp bài sớm nhất, vừa đặt tờ giấy lên bàn thầy giáo đã định chạy đi chơi. Vị tú tài nọ chộp lấy cánh tay nhỏ của nó, chậm rãi hỏi:

- Đã thuộc mấy bài thơ “cảm thông cho người chinh phụ” của Lý Bạch chưa nào?

- Thuộc rồi ạ - Bé trai nói.

- Đọc một bài cho huynh nghe xem.

- “Khi tóc thiếp xõa ngang trán, bẻ hoa chơi trước cửa nhà”

Trong những bài thơ về chinh phụ ngâm, bé trai thích nhất bài Trường Can Thành của Lý Bạch nên đọc thuộc lòng bài đó:

-"Chàng cưỡi ngựa trúc đến

Quanh giường nghịch ném quả mơ xanh

Cùng sống trong đất Trường Can

Hai đứa không hề ý tứ

Năm mười bốn làm vợ chàng

Mặt thẹn chẳng lúc nào tươi tỉnh

Cúi đầu ngoảnh vào vách tối

Gọi nghìn câu, không trả lời một lần"

Đang đọc bỗng bé trai im bặt, mắt chăm chú nhìn về phía một góc trong vườn hoa.

- Sao hả em? Không thuộc bài nữa hay sao? - Tú tài ôn tồn hỏi.

- Không ạ - Bé trai nói mà vẫn dán mắt về phía góc vườn ban nãy, có một người đang nấp trong đó, hai bím tóc ló ra đung đưa, cộng thêm ngón tay nhỏ nhắn xinh xinh đang chỉ chỉ về phía cầu Đoạn.

Khi này một tú tài khác bước vào, lớp học đành ngưng lại một chút, hai người thanh niên cùng trò chuyện gì đấy, lát hồi ngoảnh lại thì trên những chiếc ghế nhỏ đã vắng một học trò.

Đứa con trai vừa đặt chân lên cầu Đoạn, bé gái đã hớn hở reo:

-Đẹp không? Thất ca! Đẹp không?

Đứa con trai đứng sững lại, ngây người ra.

-Nhìn kìa, Lương Sơn Bá, Chúc Anh Đài - Tay bé gái chỉ sang bên kia bờ hồ.

Nói rồi đứa con gái chạy băng băng sang bên đấy. Đứa con trai vụt chạy nhanh lên phía trước.

-Trên tay của huynh cầm cái gì?

Lát sau bé gái cũng qua tới bên kia bờ hồ, vừa ôm ngực thở vừa hỏi.

-Không có gì - Đứa con trai trả lời, hí hửng cười nói và giấu bàn tay đằng sau lưng.

-Đưa đây muội coi?

-Không đưa.

-Đưa đây mau lên!

Lời nói như ra lệnh, đồng thời chân bé gái cũng dậm thình thịch.

Đứa con trai cũng chiều mà đưa tay ra, ngỡ sư muội sẽ vui.

Hai giọt lệ xuất hiện trên má cô bé:

-Muội rủ huynh đến đây để ngắm cảnh hoa bướm mùa xuân, ai kêu huynh làm chúng chết đâu, coi huynh kìa, đã gây nghiệp chướng rồi đó. Coi nè, tụi nó đang là một đôi phu thê tốt đẹp như hai đứa chúng mình sau này vậy, huynh đã chia rẽ tụi nó rồi!

Dáng điệu buồn buồn của bé gái làm tim đứa con trai đau nhói. Nó giương đôi mắt vừa to vừa đen nhìn cô bé một cách ngây ngô, hồi lâu mới tiu nghỉu nói:

-Huynh bắt nó vì muội bảo thích, nếu không thì huynh bắt làm gì? Huynh đã chán trò này từ lâu lắm rồi!

Nói xong cầm con bướm ném đi…

Những cánh hoa trà chau lượn như bướm trắng một vòng cũng rơi xuống đất. Cửu Dương trở về với hiện tại, lại nhìn Phi Yến, khi này dang rộng hai tay như đôi cánh chim hít lấy hít để mùi hương dìu dặt. Khi nàng quay lại đã thấy Cửu Dương đi về phía những bụi hoa. Lúc xưa chàng đã từng hứa với sư muội rằng một mai này khi non nước tàn chiến chinh, sẽ đưa nàng đi đến thảo nguyên, tìm nơi mà trăm hoa đua nở hái tất cả các loại hoa khác nhau ở đó tặng nàng.

Cửu Dương hái không chỉ một nhánh trà hoa mà cả một bó, và với bó hoa to đùng đó trên tay chàng rảo bước đến trước mặt én nhỏ. Rồi không nói một lời, chàng lặng lẽ và trang trọng đặt bó hoa vào tay Phi Yến, lòng xao xuyến như đang ký thác cả một trời tâm sự.

Phi Yến nhẹ nhàng ôm lấy bó hoa nhưng không nhìn hoa mà mỉm cười nhìn vào mắt Cửu Dương.

Trong một thoáng, chàng chợt nhận ra nàng đáng yêu không thể tả. Trước đây chàng cũng đã nhận ra điều đó nhưng lần này mới là lần phát hiện có giá trị nhất. Và cũng chính trong khoảnh khắc kỳ diệu đó, chàng hiểu rằng nụ cười và ánh mắt nàng hôm nay sẽ mãi mãi in sâu vào tâm khảm chàng, mãi mãi, không thể phai mờ.

Mọi diễn biến chỉ xảy ra trong một tích tắc nhưng Cửu Dương cảm thấy cái giây phút ấy dường như kéo dài vô tận. Chàng thấy thời gian như ngưng đọng lại, và đúng vào lúc chàng đinh ninh hai người sắp sửa biến thành hai tượng đá giữ rừng hoa trà thì đâu đây có tiếng sột soạt vừa đột ngột phát ra từ bụi hoa bên cạnh, như thể có một con thỏ vừa phóng ra khỏi chỗ nấp. Cửu Dương giật mình đảo mắt nhìn qua bên kia bụi hoa thấp thoáng sau bóng cây thưa, một cái bóng nhỏ đang chạy vụt đi khiến chàng bỗng bồi hồi tự hỏi, ai như là Tiểu Tường?

---oo0oo---

-Muội muội ngốc, sao lại không nói với tỉ, suýt nữa hai chị em mình đã không còn dịp thấy nhau.

Cả đêm qua Phi Nhi bồn chồn chờ Phi Yến dưới chân núi Đồng Sơn, giờ thấy mặt liền ôm chằm lấy em gái vừa trách vừa khóc.

-Xin lỗi tỉ tỉ - Phi Yến ái náy đáp.

Hai người dìu nhau trở về khu trại trên Đồng Sơn.

---oo0oo---

Tiểu Tường chạy băng băng qua rừng hoa trà, dừng lại bên một cây đa to, khi nãy nàng thấy Phi Yến Cửu Dương bên nhau hai người đáp trả thoải mái, nàng không chịu được cái cảnh này, vừa nghĩ tình yêu của nàng dành cho chàng ấm áp và chân thành biết bao! Chuyện gì cũng làm vì chàng, vậy mà...Sao huynh không chọn muội!

Tiểu Tường ngồi xuống bên gốc cây.

-Tường Nhi...

Có tiếng ngập ngừng từ phía sau nàng.

-Huynh đừng gọi người ta!

Tiểu Tường nói lớn, vẫn không quay lưng lại. Những trăm ngàn uất ức trong lòng nàng vào giây phút này đã tràn khỏi con đê ngăn.

Tiểu Tường khóc rồi, khóc nức nở, đôi vai nhỏ run bần bật, nước mắt vòng quanh mặt, nhưng không muốn chàng thấy nàng khóc, liên tục dùng tay lau mặt, lau vừa mạnh vừa nhanh. Thôi thôi đừng khóc nữa, nàng nhủ bụng, mi lúc nào cũng thế này, toàn tự một mình huyển hoặc, cứ hy vọng mãi, tưởng sẽ thay đổi được người ta... Bây giờ mi không còn cơ hội gì nữa rồi...không còn cơ hội gì nữa…

-Thôi nín đi, nghe huynh này.

Cửu Dương đi vòng ra trước mặt quỳ xuống, dỗ dành, dùng ngón tay cái lau nước mắt cho nàng. Sau một hồi, Tiểu Tường không khóc nữa. Rồi một hồi nữa, mới bình tĩnh lại, nhìn chàng:

-Những gì huynh nói, toàn là nói dối, huynh từ chối tình cảm của người ta, sở dĩ như vậy chỉ vì không ưa thích, chứ sao lại nói rằng chưa quên được tiểu sư muội?

Nàng khi nói câu này đã chuẩn bị tinh thần cho tình huống xấu nhất, nhưng câu đầu tiên của Cửu Dương đã làm nàng giật mình.

-Không, lòng của huynh cũng như kim chỉ nam, từ xưa tới nay cũng chỉ cùng một phương hướng thôi.

-Huynh nói dối, rõ ràng có tình với Phi Yến!

Nàng lại bị kích động khi nói câu này, giọng nói gằn cao.

Tiểu Tường nói rồi yên lặng nhìn chàng. Nàng nhớ mới đây thôi, khi trao bó hoa đó cho Phi Yến, cái ánh mắt đầy quan tâm của chàng nàng đã thấy một phần tình cảm dành cho Phi Yến. Lúc đó nàng cứ ngỡ rằng chàng đã yêu. Thế mà bây giờ chỉ nói là khí phách của người thanh niên, muốn bảo vệ, che chở cho một cô gái yếu đuối thôi sao? Và Tiểu Tường bỗng giật mình. Như vậy thì Phi Yến là người có nhiều hấp lực thật. Bất cứ một người nào đến gần đều như bị cuốn hút, đều có cảm tình với cô ta.

Cửu Dương im lặng, Tiểu Tường hỏi:

-Muội nói trúng rồi, chối không được, phải không?

Chàng lắc đầu.

-Vậy tại làm sao?

Cửu Dương tặt lưỡi, tránh không nhìn Tiểu Tường:

-Vì huynh thấy Phi Yến có nhiều cử chỉ giống…nữ thần y.

Tiểu Tường như từ trên mây rơi xuống đất. Lời giải thích của Cửu Dương khiến nàng thẫn thờ. Hoá ra là vậy. Không ngờ một vị anh hùng tay không đánh cả thiên quân vạn mã ở rừng Tây Sơn lại ngây thơ và ngốc nghếch quá đỗi. Cô gái đó đã dẫm qua đời chàng bằng đôi giày đầy gai nhọn, trái tim chàng rớm máu, sao lòng còn giăng mắc sợi tơ xưa? Để bây giờ tìm một hình bóng giống vậy mà thay thế, tình yêu tạm bợ này sẽ tồn tại đến bao giờ?

-Huynh vẫn không thể gạt đi bóng hình nàng ấy để tìm đến một người hoàn toàn mới, vẫn vẽ hình nàng ấy hằng đêm, và thậm chí khi đi qua những nơi giống như góc nhỏ kỷ niệm, vẫn còn cảm giác tim nhói buốt. Phi Nhi nói huynh chưa chịu buông tha tình cũ cũng đúng, Nghị Chánh nói huynh là một gã dở hơi ôm ấp một mối tình si cũng chẳng sai. Là huynh cam tâm tình nguyện đứng yên một chỗ chờ đợi, dù cô ấy có khi đã không còn nhớ tới. Là huynh cam tâm tình nguyện đứng phía sau dõi theo bóng của cô ấy dù đã nói câu cố quên hàng vạn lần, cách nhau hàng vạn ngày thương nhớ.

Tiểu Tường nhìn Cửu Dương, chàng đẹp, từ dáng người đến khuôn mặt, tiếng nói trầm bỗng, phong nhã, đĩnh đạc, duyên phải biết. Thế mà...

Ánh mắt nàng chợt dàu dàu. Người ta hay nói đàn bà vương vấn tình xưa, đàn ông say đắm tình vừa mới quen, còn chàng, thì ngược lại.

Nhớ hồi ở Hàng Châu, gái đẹp đi qua, chàng không liếc nhìn huống chi dán mắt vào họ, chàng hoàn toàn không bận tâm tới những cô nương môi son má phấn ấy, như bị mê muội bởi một bóng người thướt tha đứng bên bờ hồ. Mà người đó bất quá khi gặp chỉ hỏi vài câu bâng quơ, ra vẻ chẳng quan tâm gì chàng. Còn mấy cô nương xinh đẹp tài mạo không kém theo tán, chàng tiếp chuyện, nhưng trong lòng không buồn để ý. Họ ức lắm, sau này Tiểu Tường hay nghe các cô gái Hàng Châu khi nói về chàng thường có câu: “Vẫn bộ y phục màu trắng, như một u hồn đang phiêu diêu nhưng đầy mê hoặc, mặt mang một nỗi điềm nhiên lạnh lùng.” Sau đó họ đọc:

“Ngũ quan Tuấn tú

Lắm cô si mê

Nhưng anh trót thề

Yêu mãi mình em

Vẻ ngoài bảnh bao

Ăn nói ngọt ngào

Duyên anh sẵn có

Thuỷ chung anh thừa!”

Đọc rồi họ bưng miệng cùng cười.

Ngồi nhớ lại, Tiểu Tường hỏi:

-Cả đời này huynh chỉ yêu sư muội thôi sao?

Cửu Dương gật đầu một cách cương quyết.

## 31. Chương 30: Tam Kỳ Nữ

Phi Yến dùng vàng bạc lấy được ở sơn trại đưa hết cho Cửu Dương, số tiền không nhiều cũng không ít. Chàng trao phần lớn cho Nghiêm Hồng Đạt để khắc bản in Văn Vận Phủ, phần còn lại dùng để mua gạo, lương thực, áo ấm, và xây thêm lều cho các cống sinh.

Một buổi chiều Tiểu Tường tìm Nghị Chánh để khoe bài thơ nàng mới vừa làm:

-Sóng gió phong ba thổi tình ta đi mất

Cảm tình thân mật phút chốc hoá hư vô

Thôi đành duyên thuận theo thiên ý

Tiếc rằng hồng nhan tri kỷ trong đời gặp mấy khi?

Nhớ xưa ở chốn Kinh kỳ

Chia ly nước mắt bề mi lệ tràn

Hẹn Người ở chốn quan san

Trùng phùng tao ngộ giờ chàng nơi đâu?

Nghị Chánh thấy Tiểu Tường trong một thời gian ngắn mà tiến bộ vượt bật, gật gù bảo:

-Bài này cũng tạm đó, muội đã khá hơn xưa nhiều rồi!

-Thật không?

-Ừ!

Tiểu Tường vui mừng ra mặt, từ độ theo chàng học làm thơ nàng nhìn Nghị Chánh với cặp mắt khác hẳn, có thiện ý hơn.

-Vậy nhé, buổi học hôm nay kết thúc được rồi, huynh có dịp phải xuống núi một lát.

Nghị Chánh đi rồi, nàng hớn hở định tìm Cửu Dương để đọc chàng nghe, bỗng thấy Phi Yến kéo tay Phi Nhi vòng ra đằng sau lu nước. Bộ dạng hai người lấp ló, Tiểu Tường lấy làm lạ, nấp mình sang bên lắng nghe.

Phi Nhi nói:

-Tỉ đang bận lắm, muội kêu tỉ ra đây có chuyện gì?

Thấy Phi Yến cứ ngập ngừng mãi, Phi Nhi sốt ruột lại nói:

-Không phải muội bảo có chuyện quan trọng muốn nói sao, nếu tỷ không nghe thì tỷ không quan trọng rồi!

Phi Yến ấp úng:

-À… à… muội đây.... muốn hỏi là… cái gì mình biết nó ở đâu thì có cho là mất không ạ?

Nãy giờ phải chứng kiến cảnh muội muội khác hẳn ngày thường, ăn nói sao mà lâu lắc, mà Phi Nhi vốn đã bận nên cũng bực, nghe vậy không cảnh giác, liền miệng nói:

-Sao muội hỏi lẩn thẩn quá? Đã biết nó ở đâu rồi lại còn gọi là mất thế quái nào được!

Phấn khởi còn hơn “lụm” thỏi vàng, Phi Yến vinh lý này mà nhanh nhảu thưa:

-Hú vía! Thế thì cây quạt của huynh ấy không bị mất, muội biết nó nằm ở đâu đó trong sơn trại đấy, khi rời khỏi muội lỡ tay làm rớt!

Phi Nhi nghe vậy biến sắc, không tin vào tai nàng:

-Hả! Muội vừa bảo sao?

Phi Nhi bắt đầu căng thẳng. Không khí đang vui vì sắp xuất bản Văn Vận Phủ, hóa ra nặng nề.

-Cây quạt muội làm rơi trong sơn trại - Phi Yến tỉnh bơ nói - Chắc đã bị lửa thêu trụi rồi.

-Úi! -Phi Nhi nghe vậy giật mình lần nữa, kêu lên một tiếng, thiếu điều sắp xỉu tới nơi.

Như thế là lớn chuyện rồi! Phi Nhi nơm nớp nghĩ. Trong một lúc, nàng bần thần hình dung ra cảnh Cửu Dương đuổi hai chị em nàng đi, nàng và chàng từ đây sẽ sống mỗi người một ngả, thấy sự chia ly quả là đau khổ biết chừng nào. Chỉ tưởng tượng thôi mà ruột nàng đã muốn thắt lại.

Tiểu tường nghe được, có dịp lên mặt:

-Cái con én bay này! Ngu sao mà ngu lạ!

Hai chị em giật thót quay lưng nhìn, Tiểu Tường bước ra khỏi chỗ nấp. Phi Yến bình tĩnh đáp lại:

-Cô nói ai ngu? Kế này là do cô nghĩ ra, nếu huynh ấy buột tội tôi cô cũng có phần!

Phi Nhi nhìn cả hai cô gái, chẳng biết nên giận hay không nghĩ tới nghĩ lui. Mãi một lúc, Phi Nhi mới tìm ra lời an ủi:

-Chuyện đã lỡ - Phi Nhi thở dài - Có trách hai người cũng không được gì, để ta suy nghĩ một chút đã.

Tiểu Tường nhìn Phi Nhi, ngập ngừng:

-Làm một cây quạt khác, được chăng?

Nói xong đâm ra nghĩ ngợi, rồi nhìn sang hỏi Phi Yến:

-Không biết sẽ mất bao nhiêu thời gian đây?

Phi Yến chưa biết tính sao, Phi Nhi nói:

-Chẳng những làm một cây quạt mới, mà còn làm cho nó thành một thứ binh khí tân tiến hơn thế nữa.

Rồi quay qua Tiểu Tường, Phi Nhi lo lắng:

-Tôi nghe nói ở trong phủ huyện tỉnh kế bên có thỏi nam châm gọi là nam châm vĩnh cửu, nghe nói rất quý giá, được một trang trại vô tình đào được khoảng hơn tháng nay, đang chuẩn bị tiến kinh.

Phi Yến nhìn Tiểu Tường chưa hiểu, thì sư tỉ nàng lại tiếp:

-Nhưng mà… vào trong phủ huyện là một vấn đề, ở đó binh sĩ trùng trùng, e là chúng ta khó mà lọt qua cửa chứ đừng nói chi đánh cắp.

Tiểu Tường tuy ăn nói cộc cằn nhưng cũng hết lòng tìm cách giúp cho Phi Yến, hôm nàng nhìn thấy Phi Yến được tặng hoa, lòng nàng cũng buồn cũng ganh. Nhưng khi nghe Cửu Dương giải thích, chợt thấy không còn ghen còn ghét cô ấy nữa, bởi vì... Tự nhiên nàng quay sang trách chàng, người đào hoa như chàng, đi đến đâu reo rắc tình cảm đến đó… Nhưng mà, trái tim nó có lý lẽ riêng của nó. Bất quá chàng cũng không thể sai khiến nó theo ý chàng được.

Càng nghĩ càng buồn, cố tìm cách để giúp Phi Yến, cuối cùng Tiểu Tường nói:

-Đến nước này rồi đành đánh liều vậy, nếu mà thành công, đây có thể gọi là loại vũ khí độc nhất vô nhị, dùng để thu hút lấy binh khí kẻ khác.

---oo0oo---

Ba nàng chờ trời tối lẻn vô phủ huyện, phân công Tiểu Tường bám cột trèo lên nóc nhà của đại sảnh quan sát mọi thứ, hễ thấy có biến động là tìm cách đánh lạc hướng binh lính hoặc báo động cho Phi Nhi. Phi Nhi thì ở trên hành lang tiếp ứng trong khi Phi Yến đi tìm kho bạc.

Phủ huyện rất rộng, từ nhà trước ra nhà sau phải đi qua một khoảnh sân đất đỏ, hai bên sân là phòng ngủ của đám người ở và binh sĩ.

Phi Yến thấy một con nô tì tóc rẻ ngôi thắt hai bím bưng trà đi từ hướng đại sảnh ra sân, liền đánh ngất rồi kéo nó giấu bên dưới một băng ghế trong sân, mặc đồ nó vào.

Có một toán binh lính thường trực đi tuần, Phi Yến lấy vẻ bình thản cuối chào họ.

“Đây rồi! Đây rồi! Cuối cùng cũng tìm ra mi!” Đi lòng vòng một hồi ở khu nhà trước cuối cùng cũng tìm ra kho bạc, Phi Yến hứng khởi nhủ bụng. Nàng nấp mình đằng sau cây cột ghé mắt nhìn, thấy cửa vào đó đã bị canh phòng nghiêm ngặt, Phi Yến quyết định đành phải lẻn vào bằng đường cửa sổ.

Phi Yến nhẹ nhàng mở cửa sổ bay vào trót lọt. Nhưng vì quá lụp chụp nên lúc bay vào Phi Yến đã không ngừng kịp, đụng người vào tấm bình phong, làm tấm bình phong đổ, lại kéo thêm mấy cái bình cỗ ngã. Ðám lính gác bên ngoài nghe tiếng đổ rầm rầm loảng xoảng trong phòng, biết có trộm vội vàng chạy vào. Thế là sự hiện diện đông người làm Phi Yến giật mình, lấy được thỏi nam châm giấu vào tay áo xong, nhưng bước đi loạng choạng thế nào mà như chiếc cây đổ, ngã nhào xuống đất. Phi Yến vừa lồm cồm ngồi dậy, thấy đám lính chạy tới chĩa gươm thẳng vào người nàng, sợ quá khoác tay:

- Không phải trộm! Không phải trộm đâu! Là ta đây mà!

Tụi binh lính không nhận ra Phi Yến trong quần áo của một đứa nô tì, giận dữ:

- Tiểu Xảo! Ngươi lại làm gì? Tại sao phá cửa sổ nhảy vào đây? Có biết phép tắc là gì không chứ?

Phi Yến cười giả lả, bỗng con nô tì thắt hai bím tóc chạy tới nói:

-Trộm! Mau bắt lấy!

Nó vừa nói xong là tụi binh lính vây lấy Phi Yến, nàng nhanh như sóc phóng mình qua cửa sổ chạy ra hành lang. Ném thỏi nam châm về hướng Phi Nhi, Phi Nhi chụp lấy rồi theo kế hoạch bỏ chạy ra khỏi phủ. Tụi binh lính chỉ biết phi thân đuổi theo Phi Yến chứ không phát hiện có thêm trên trộm khác là Phi Nhi. Phi Yến thấy tình hình nguy cấp quá, cũng muốn chị gái thoát khỏi an toàn nên cũng đánh lạc hướng bọn truy binh. Phi Yến gia tốc chạy nhanh hơn. Nhảy qua hòn giả sơn rồi nhảy qua hồ nước trong sân.

Ðâu phải chỉ có bọn binh lính, mà cả bọn người ở cũng được lệnh ra bắt én nhỏ lại. Thế là cả phủ huyện người với người, chưa bao giờ lại ồn ào một cách bát nháo như thế.

Phi Yến chạy vòng ra một góc trong hậu viên, nhảy xuống giếng khoảng chừng hai thước đứng dang hai chân hai tay bám trụ vào vách giếng như con sao biển, trốn dưới đó.

Hai tên bộ đầu vội dẫn đám lính xông vào hậu viên, quan huyện cũng vừa đến. Quan huyện nói: - Dám lẻn vào phủ ta thì quả là to gan thật, phải bắt cho được con này.

Binh lính xem xét từng căn phòng một trong hậu viên vẫn không trông thấy bóng tên trộm đâu. Điều đó làm bọn chúng lạ lùng vì chúng biết rõ từng ngõ ngách vậy mà tên ăn trộm đã chạy đâu?

Hồi sau cùng chia nhau lục soát vẫn không có kết quả. Một tên bộ đầu nói:

- Lạ thật! Thấy cô ta chạy vào rõ ràng mà, sao lại mất tiêu?

Quan huyện trách:

- Tụi bây là lũ ăn hại cả! Đông người thế này mà chỉ một tay ăn trộm lại bắt không được, thật đáng xấu hổ!

Tên bộ đầu nói:

-Dạ bẩm đại nhân, tay trộm này thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn chắc hẳn phải thuộc hàng cao thủ.

Quản gia thắc mắc:

- Lạ thật, huyện này lại không có cửa hậu, chẳng lẽ tay trộm đã tàng hình? Hay là thừa lúc bọn ta xông vào lục lọi chẳng để ý đã lẻn được ra ngoài?

Tên bộ đầu nói:

- Không thể được! Tôi đã xem xét rất kỹ, cô ả mà thoát được chỉ có nước là tàng hình thôi.

Khi này tụi lính sắp đi tới giếng nước, Phi Yến đã mỏi chân lắm rồi, chỉ mong bọn chúng đi ngang cho mau để mà trèo trở lên. Ngờ đâu gã bộ đầu hất hất đầu nói với một tên lính:

-Ngươi qua đó xem coi.

-Dạ.

Tiểu Tường trên nóc nhà đại sảnh thấy Phi Yến sắp bị nguy hiểm, liền dặm chân đạp lên mái ngói rầm rầm cố để bọn lính nghe được.

Bọn lính cùng quan huyện bỏ hậu viện mà chạy ra sân, thấy Tiểu Tường trên mái nhà, giương cung lên bắn. Tiểu Tường liên tục nhảy tránh. Phi Yến cũng thừa dịp này nhảy ra khỏi miệng giếng, rồi dùng một sợi dây dài mà nàng đeo vòng quanh hông, ở đầu dây có cái móc như năm ngón tay, ném qua bức tường ở hậu viên, trèo tường trốn ra khỏi phủ.

Khi này tụi binh lính có người đã leo được lên tới mái nhà. Tiểu Tường vừa phải nhảy nhót như một vũ công tránh mũi tênh bên này xong tránh mũi đao bên kia, tả xung hửu đột với cả chục người. Phi Yến đứng bên ngoài trông thấy không khỏi lo lắng.

Nhưng Tiểu Tường không phải là tay yếu. Tiểu Tường thừa cơ đoạt được một thanh đao của một tên lính, ánh thép trong tay nàng vung lên, gạt phăng những lưỡi gươm và tênh kia đi. Những lưỡi đao tứ phía vừa bị dạt ra đã bủa tới, nên Tiểu Tường phải ứng phó cật lực. Có điều nàng nghe nói quan huyện này cũng khá thanh liêm, nên đường gươm nàng chỉ có tính cách chống đở, chứ không muốn sát thương một ai. Trong khi các binh sĩ kia thì lại quyết tâm hạ thủ, vì vậy cuộc chiến khá ác liệt. Tiểu Tường đã phải chống trả một cách cực nhọc, càng lúc càng ở vào thế hạ phong.

Thêm một lúc nữa thì “toạt” một tiếng, vai áo của Tiểu Tường đã bị rách một miếng, nhưng may là chưa chạm vào da thịt trên vai. Vũ khí trên tay nàng cũng bị một tên lính đá rơi xuống. Phi Yến đứng ngoài phủ sợ hãi không biết tính sao.

Một tên lính khác đứng phía sau Tiểu Tường đá một cú vào lưng nàng, thế là nàng mất đà lại té xuống. Nhưng nàng chẳng chịu thua, vừa chạm mình xuống mái nhà nàng đã lộn một vòng, rồi nhặt lấy thanh đao rơi dưới đất, tiếp tục chiến đấu.

Có điều… Mảnh hổ nan dịch quần hồ. Một vạt áo của nàng lại bị kiếm đâm toạt, bấy giờ Tiểu Tường xanh cả mặt. Lúc hai chân hai tay nàng mõi nhừ rồi thì chợt có tiếng lao đi vun vút, cấm phập xuống mấy miếng ngói ngay dưới chân nàng, rồi tiếng Phi Yến la lên:

-Bên này!

Tiểu Tường nhìn xuống chân, thấy có một sợi dây được buột vào một cái móc hình bàn tay năm ngón đang quặp lại. Hóa ra Phi Yến buột sợi dây thừng vào một thân cây cổ thụ mọc bên ngoài phủ, rồi ném đầu còn lại của sợi dây đó về hướng Tiểu Tường. Tiểu Tường nhanh nhẹn cúi nhặt sợi dây lên, từ trên nóc nhà đu dây bay đi.

Phủ huyện nằm giữa thị trấn, ngõ hẻm chằng chịt như lạc vào thiên môn trận, Phi Yến Tiểu Tường cứ chạy, chạy mãi, vòng qua ngõ này quẹo sang ngõ kia, cuối cùng trời thương hai nàng cũng ra khỏi trấn. Họ ngẩng lên nhìn thấy sao lác đác, bây giờ đã là canh một.

Tụi binh sĩ cũng chạy ra khỏi phủ tìm kiếm khắp nơi. Thấy hai cái bóng đang chạy như ma đuổi về phía tây, chúng liền xách binh khí hè nhau đuổi gấp.

Tiểu Tường Phi Yến chạy được mấy dặm, phía trước có một đám ruộng bỏ hoang, cỏ bông lau mọc khá cao, hai bóng người vừa chui vào ruộng đã mất tích không thấy đâu nữa. Tụi truy binh phải chui vào theo, vừa quát tháo vừa đuổi. Đi hết ruộng cỏ lau, phía trước lại là một khu rừng vừa rậm rạp vừa tối đen, hai cô gái chạy một mạch vào trong rừng.

Lúc đó Phi Nhi đã nhảy tót lên cây tuyết tùng, thấy bóng Tiểu Tường và Phi Yến chạy tới thì từ trên cây thòng dây nói xuống:

-Nắm lấy tôi kéo lên! Mau mau!

Phi Yến Tiểu Tường chạy thục mạng nãy giờ đuối sức lắm rồi, may là có người kéo lên chứ bắt họ trèo họ không đời nào lên đó được.

Một đám binh lính đuổi theo họ vô rừng. Ba cô gái nấp trên cây, nhìn những đóm đuốt lập lòe lúc ẩn lúc hiện như nhóm lửa ma trơi làm cho họ run rẩy. Phi Yến đưa mắt nhìn vào bóng tối dày đặc chung quanh, không biết phải làm gì.

Tiểu Tường nói với Phi Yến:

-Cảm ơn cô lúc nãy cứu tôi.

Phi Yến nói:

-Là cô cứu tôi trước, bằng không bọn chúng đã phát hiện ra tôi dưới giếng rồi hu hu.

Hai cô gái nắm lấy tay nhau. Phi Yến khóc thút thít.

Phi Nhi định trấn an em gái thì Tiểu Tường nói:

-Đừng lo, trên này rất cao, tàng cây rậm rạp, sẽ không ai phát hiện ra chúng ta đâu.

Phi Nhi tự nhiên thấy thương cô bạn gái này quá. Nàng biết Tiểu Tường đang rúng động trong lòng nhưng vẫn cố trấn an hai chị em nàng. Lời đó nghe như ngọn lửa ấm truyền sang nàng, và nàng dịu dàng nói:

- Thôi, trời cũng khuya rồi, theo đà này bọn lính có lẽ sẽ truy tìm cả đêm, và chắc cũng đang còn đứng canh ở bìa rừng, chúng ta không trở ra cũng không đi sâu vào được, đành ngủ một giấc lấy sức vậy.

Đoạn nàng chỉ hai cành cây to và chắc, nói:

- Có lẽ phải chia ca trực, cứ hai người ngủ một người thức.

Phi Yến ngước nhìn lên trời, cố tìm một ngôi sao lấp lánh nhưng chẳng thấy gì, có lẽ mây đen kéo đến hoặc những cành cây tuyết tùng đang giăng kín bầu trời, biết rằng cho dù ba người nàng có muốn đi cũng không thấy đường mà đi, nàng cũng hy vọng tối nay không mưa.

Phi Nhi bình tĩnh phân công:

- Bây giờ tôi sẽ trực ca đầu tiên, hai người ngủ đi, khi tôi mệt rồi tới phiên Tiểu Tường, tôi sẽ đánh thức cô dậy. Sau đó đến Yến muội. Mọi người đồng ý không?

Không biết tự lúc nào cả bọn mặc nhiên coi Phi Nhi là thủ lĩnh.

- Ðồng ý! - Hai cái miệng kia cùng nói.

Phi Nhi cẩn thận dặn dò:

- Trong phiên trực của mình, ai phát hiện binh lính từ xa phải lập tức đánh thức cả bọn dậy, mọi người đều phải đề cao cảnh giác.

Nàng nói xong, Phi Yến tự động nằm vắt vẻo trên một cành cây to, Tiểu Tường thì cũng sửa soạn chỗ nằm. Phi Nhi kéo hai tàng lá lại làm mềnh đắp lên mình Phi Yến và Tiểu Tường. Tuy là ba người đang gặp nạn, nhưng có bạn đồng hành cũng đỡ cô đơn.

Trời sáng.

Truy binh còn chưa rút ra rừng, lại còn dẫn thêm một đàn chó vào lục tung từng bụi cây bụi cỏ. Khu rừng rất rộng, ba cô gái sợ bọn chó săn đánh hơi được bèn dùng sợi thừng ném từ ngọn cây này sang ngọn cây kia, đu dây mà bay đi, tới khi không còn nghe tiếng chó sủa nữa mới dám dừng chân lại.

Phi Yến cả đêm qua rồi sáng này chưa có gì bỏ bụng, đói lắm rồi, ngồi xuống ôm bụng mếu xệch miệng không chạy trốn được nữa.

Tiểu Tường dìu Phi Yến đứng lên, dỗ dành:

-Én bay này, cô ráng một chút đi, về tới khu trại rồi tôi gói há cảo cho cô ăn đã đời luôn.

Phi Yến nghe đến há cảo, mà lại là há cảo chính Tiểu Tường làm thì nước bọt ứa ra, nuốt đánh ực một tiếng, nói:

- Nhưng biết đường đâu mà về?

Tiểu Tường nghe hỏi giật mình, phân vân. Lát hồi lấy lại bình tĩnh, đáp:

- Tối qua tụi mình chạy vô rừng này, mà khu rừng lại nằm hướng tây, bây giờ phải đi ngược lại theo hướng đông.

- Làm sao biết hướng nào là hướng đông? - Phi Yến vẫn thấp thỏm - Mình đâu có đem theo la bàn, có một cái thì đang ở khu trại trên Đồng Sơn rồi.

Tiểu Tường cười xòa:

- Én bay ơi là én bay, cô sao mà ngốc quá! Bộ không biết nhìn mặt trời để coi hướng hả?

Rồi nàng bỉu môi:

- Thế mà cũng đi lại giang hồ đấy!

Lúc nói câu ấy Tiểu Tường đâu có hay nàng cũng sẽ không thể nào phân biệt hướng nào là hướng nào. Tiểu Tường nhìn lên trời, nỗi cụt hứng khiến gương mặt của nàng xìu xuống như một cọng bún.

Phi Yến cũng phát hiện điểm này, ngửa cổ ngẩn lên trời, rồi khóc tồ tồ. Vì chẳng biết tự bao giờ bọn họ lọt vào một khu rừng dày, các tàng cây rậm rạp trên đầu gần như giao nhau, che khuất mất mặt trời, chỉ có vài giọt nắng lốm đốm lọt keo kiệt qua kẽ lá.

-Có phải chúng ta sẽ chết ở đây không? Tỉ tỉ ơi, muội sợ quá, hu hu...

Tiểu Tường cũng muốn khóc theo Phi Yến quá, song chỉ đưa mắt nhìn Phi Nhi, mặt Tiểu Tường méo đi không nói được tiếng nào.

- Ðừng lo! Chúng ta sẽ tìm cách khác! - Phi Nhi dùng tay áo lau nước mắt cho em, nói - Bây giờ chắc cũng đã trưa, mặt trời nằm ngay đỉnh đầu, nếu nhìn thấy, tụi mình cũng không xác định phương hướng được đâu! Mà đi hướng đông thì chỉ dẫn chúng ta trở ra khỏi rừng này, trở về hướng phủ huyện tự sa vào lưới thôi. Chúng ta nên đi hướng Nam kia.

Tiểu Tường gật gù nói:

- Chợ Hồ Lô nằm ở hướng nam, nhưng làm cách gì để tìm ra hướng Nam?

- Nhìn thân cây. Phía nào ẩm ước nhiều là hướng bắc. Vì mặt trời không đi qua hướng này, rồi từ đó tính ra.

Tiểu Tường nhìn quanh, bất giác buông một tiếng thở dài:

- Thua rồi. Trong khu rừng dày như thế này, lại đang là mùa đông, tôi nghĩ thân cây có lẽ ẩm ướt cả bốn phía.

Mấy cô gái tiếp tục động não suy nghĩ.

Phi Yến hai mắt đỏ hoe, hiển nhiên nàng đã khóc rất nhiều, bỗng nàng nghĩ ra được gì đó, chớp chớp mắt xen vào:

- Thế thì chúng ta phải tìm chòm sao Bắc Ðẩu…

Phi Nhi rành tánh em gái mình, biết Phi Yến thiên chất ngây thơ nên không nỡ mắng, mà Phi Nhi khi này đang rầu thúi ruột, nghe nói vậy cũng phải lắc đầu cười. Chỉ có Tiểu Tường là cốc đầu Phi Yến một cái cốp.

-Úi da! Sao cô đánh tui?

Tiểu Tường nói:

-Bây giờ trời đang sáng trưng, ở đó mà Bắc Ðẩu với Nam Tào! Mà dẫu có là ban đêm, cành lá um tùm thế kia, có tài thánh mới hòng nhìn thấy nổi!

Giả tỷ hôm trước Phi Yến mà nghe câu này tất không khỏi nổi giận, nhưng bây giờ tự nhiên thấy thân thiết Tiểu Tường, lại nữa đúng là nàng ăn nói không chịu suy nghĩ thiệt, Phi Yến lỏn lẻn cười:

-À há!

Ðể mặc hai người kia tranh cải, Phi Nhi đi lòng vòng quanh gần đó lặng lẽ quan sát.

Hai cô gái nhìn theo Phi Nhi, vẻ mặt hy vọng như nhìn một vị cứu tinh. Họ hy vọng không phải là không có lý. Phi Nhi có tư chất thông minh, đang cúi lom khom, nghiêng nghiêng ngó ngó,

trầm ngâm một lúc rồi quyết định chủ ý rồi, nàng đứng thẳng người dõng dạc hô:

- Tìm thấy rồi!

Nàng chỉ tay ra tứ phía, giọng hân hoan:

- Hướng này là bắc, hướng này là đông. Vậy hướng này là nam. Tụi mình đi về hướng này.

Phi Yến vẫn hoài thắc mắc:

- Làm sao tỉ tỉ biết được vậy hở?

- Thường thường kinh đô hay thị trấn đều xây cửa chính của các ngôi miếu, đình, tháp hướng về phía Nam. Muội muội cứ nhìn tháp Hoa và đình Mẫu Tử ở đằng kia thử xem.

Quả thật Tiểu Tường và Phi Yến nhìn theo tay chỉ của Phi Nhi, ở đằng xa xa thấy thấp thoáng cái chóp nhọn của tháp Hoa và nóc nhà của đình Mẫu Tử, tất cả hướng về cùng một phía. Hai nơi này là gần chợ Hồ Lô.

Phi Nhi nói thêm:

- Muội muội đừng lo. Hướng đó chắc chắn là Nam, vì tỉ có tìm thêm chi tiết quan trọng nữa để xác định.

- Chi tiết gì vậy?

- Lúc nãy tỉ đã đi quanh nơi này tìm tổ kiến bởi bọn côn trùng sâu bọ thường làm tổ hướng về Nam…

-Cô thật là thông minh!

Tiếng reo của Tiểu Tường không dấu được nỗi vui mừng.

Trước khi rời khỏi khu rừng, ba cô gái quyết định từ đây dẹp bỏ những chuyện đố kỵ ganh ghét lẫn nhau sang bên, cùng nhau... theo hầu tình lang, bái thiên bái địa kết nghĩa làm tỉ muội. Trên có lá cành, dưới có đất đai làm chứng. Tiểu Tường bẻ ba cây que tượng trưng cho nhang cắm xuống đất, rồi ba cô gái quỳ trước bàn hương án tạm lập giữa trời, nhìn lên trời nói:

- Trên có Ngọc Hoàng Thượng Đế, dưới đất có Diêm Vương và tất cả những cây cỏ thú rừng đang sống quanh đây, xin hãy chứng giám cho Tiểu Tường này. Bắt đầu từ hôm nay xin thề với trời đất Thánh Thần nguyện cùng song Lộ Phi nương kết nghĩa tỉ muội. Từ nay có ăn cùng ăn, có mặc cùng mặc, cư xử nhau như tỉ muội ruột thịt. Nếu phản bội lời thề, phải chết thảm với gươm đao, hoặc bị đám ngựa phanh thây!

Tiểu Tường vái xong, quay qua Phi Yến Phi Nhi:

-Bây giờ đến phiên hai cô đấy!

Phi Nhi cũng thành khẩn bái:

- Trên có trời dưới có đất, tôi Lộ Phi Nhi xin được cùng Tiểu Tường...

Vừa nói đến đây, Phi Nhi chợt nhớ ra, quay sang hỏi:

- Tiểu Tường cô năm nay bao nhiêu tuổi? Sinh tháng nào?

- Tôi sinh năm Nhâm Tuất, năm nay mười bảy tuổi, vào tháng mười một.

- Hai tỉ muội chúng tôi cũng sinh năm Nhâm Tuất, ngày sinh là mùng bảy tháng tám. Vậy giữa ba đứa ta, cô là muội muội rồi?

Nhưng Phi Yến vội vã giành làm út, nói:

- Muội muốn làm tiểu tam cơ.

Tiểu Tường nghe vậy phá lên cười. Phi Nhi thì cũng khe khẽ lắc đầu, nàng thấy em gái lại dụng sai từ trong câu nói nữa rồi nhưng không có thời gian chỉnh lại, chỉ nói:

-Vậy đâu có được, muội đây lớn hơn Tiểu Tường mà.

Phi Yến phụng phịu.

Tiểu Tường vừa cười vừa nói:

-Không sao đâu, tôi cũng không muốn làm cô út, thôi thì Phi Nhi làm chị cả, tôi là chị hai, còn én bay là cô út vậy!

Thế là ba người đồng lòng bái thiên bái địa, vái lại:

- Trên có trời, dưới có đất. Ba đứa chúng tôi cảm thấy tâm đầu ý hợp nên xin kết nghĩa tỉ muội. Bắt đầu từ đây, có phước cùng hưởng, có nạn cùng chia, có chồng... cùng cung phụng, bất luận số mệnh của mỗi người thế nào, phúc họa ra sao cũng không bỏ nhau! Lời thề này chung cho ba người, xin thánh thần chứng giám.

Lễ kết nghĩa kết thúc, Tiểu Tường nhẹ nhàng nói với Phi Yến:

-Yến muội, muội đói bụng và mệt quá không đi nổi nữa thì lên đây tỉ cõng cho.

Phi Yến cảm động rơi nước mắt, riu ríu nói:

-Cám ơn chị hai.

Ba cô gái ứa lệ nhìn nhau, lòng ngập đầy tình cảm.

-Hay quá, chúng mình đi thôi!

Tiểu Tường vừa nói vừa khom người xuống cho Phi Yến leo lên lưng.

Phi Yến được cõng đi, từ trên lưng Tiểu Tường hoan hỉ hỏi:

- Chị cả, chị hai, bọn mình bình yên vô sự thật rồi ư?

Phi Nhi mỉm cười gật đầu, như thường lệ, trách nhiệm của một thủ lĩnh là vọt lên trước mở đường.

## 32. Chương 31: Thanh Quan Mai Phục Đoạt Kim Ngân

Tiễn đưa thu ấy mùa lá rụng

Nhắn tin chim yến bặt tâm thư

Lữ Nghị Trung và nữ thần y đặt chân lên con đường sỏi dẫn đến chợ Đông Ba của tỉnh Hàng Châu, chợ này được xây dọc theo Tây Hồ, một bên đường đặt các xạp bán hàng, bên kia đường dòng nước lững lờ trôi, cuốn theo nào rong rêu nào rác rến, bọt sủi trắng một vùng. Xa xa ẩn hiện vài cánh buồm nâu, thấp thoáng in bóng tận cuối chân trời, cho ý niệm mơ hồ về cảnh bao la của vũ trụ.

Lữ Nghị Trung đưa mắt nhìn ra xa xăm, cảm thấy con người quá bé nhỏ và yếu đuối trước thiên nhiên, thầm nghĩ tại sao con người không hợp quần để tạo thành sức mạnh chống chọi lại nó để tạo nên cuộc sống no ấm yên bình? Tại sao con người cứ mãi bon chen danh lợi, chà đạp chém giết lẫn nhau chẳng hề thương xót? Loài dã thú dẫu ngu si, cục súc, dẫu dữ tợn hung tàn, vẫn còn biết tình đồng loại, một con ngựa đau cả tàu không ăn cỏ, thố tử hồ bi. Con người mệnh danh là thông minh, văn hiến, ngẫm cho kỹ còn thua lũ muông cầm. Chàng mơ màng nhớ đến lời Giác Viễn:

-Công danh, bọt nước tựa bèo mây

Gác gấm, lầu cao được mấy ngày?

Tưởng đâu sung sướng, cười khây khẩy

Hóa ra toàn mộng, mấy người hay?

Mạt kiếp thời suy, vô biên trị

Càn khôn dịch chuyển, thấy người xoay...

Không, ta không thể chịu thua cuộc đời. Đời vẩn đục ta cần phải lắng cho trong, lọc cho sạch còn hơn ngồi bó tay chờ thiên căn nhân quả. Nhất định ta phải hoàn thành tâm nguyện của tổng đà chủ, xây dựng một thế giới công bằng và nhân ái. Thiên đường cũng có thể kiến tạo tại nhân gian nếu mọi người đồng tâm hợp lực, không phải chỉ trông mong vào quyền phép của một đấng thiêng liêng bên ngoài trần thế để tách biệt về một nơi chốn xa xôi…

Lữ Nghị Trung nhủ bụng, đoạn quay nhìn nữ thần y, bắt gặp nàng cũng đang nhìn sang chàng, Nghị Trung chép miệng thở dài:

-Ước vọng muôn đời của người dân duy nhất chỉ là được no cơm ấm áo, thế mà suốt bao năm nay yêu cầu nhỏ nhoi chính đáng ấy không bao giờ được trời cao đáp ứng. Nào là thiên tai, địch họa, nào dịch bệnh, mất mùa, không lúc nào dân chúng an cư lạc nghiệp!

Nữ thần y gật đầu, Lữ Nghị Trung tiếp:

- Chẳng những do trời mà còn do con người tạo ra nữa. Ở địa phương thì quan lại nhũng nhiễu, cường hào áp bức, trong kinh thành thì vua hèn tôi kém, tranh giành quyền lợi, mặc tình thi nhau bóc lột làm khổ dân tình…

Hai người vừa đi vừa chuyện trò, lát sau họ đến cuối chợ, nữ thần y quét mắt một vòng, đêm qua Nghị Trung bảo nàng nơi này đang có rất nhiều người tị nạn. Quả thật là vậy, nữ thần y thấy một phụ nữ mặc áo nâu quần đen, bà ngồi ôm một người đàn ông thân thể gầy gò xanh xao, ông ta nhắm nghiền mắt không biết đang ngủ hay chết rồi. Khi nàng và Nghị Trung đến gần, bà kêu khóc:

-Hai vị làm ơn ban phát chút lòng thương, chồng tôi bệnh rồi.

Lữ Nghị Trung đưa cho bà một chục quan tiền.

-Thiền Phúc, Tử Hiên mau cám ơn đi các con.

Bà bảo đứa bé trai khoảng mười tuổi và một thiếu nữ có gương mặt khả ái quỳ xuống dập đầu tạ ơn. Cánh tay trái thằng bé đeo một cái băng quàng qua cổ như đang bị thương.

-Đa tạ nhị vị.

Nữ thần y và Lữ Nghị Trung đở hai người đứng lên. Nữ thần y ái ngại nhìn gia đình bốn người chạy nạn đó một thoáng, đoạn quay sang Nghị Trung hỏi:

-Hôm nay có bao nhiêu người bệnh như vậy?

Nghị Trung đáp:

-Hôm nay có thêm mười mấy người.

Lúc này có tiếng chân rần rần từ xa vọng đến. Một gã bộ đầu dẫn đám lính hai mươi mấy tên chạy tới, nhiều người dân cũng bu lại xem. Một tên lính chỉ vào đám người tị nạn, nói:

-Thưa bộ đầu, ngài xem, triệu chứng của những người này như bệnh dịch.

Hai từ “bệnh dịch” đập vào tai những người dân Hàng Châu, họ lật đật đứng lùi ra dùng tay áo che mũi. Một người dân hoảng hốt nói:

-Nếu vậy phải đem họ đi thiêu thôi! Nếu không cả trấn sẽ bị lây lan!

Lập tức có nhiều tiếng vang lên:

-Đúng rồi!

-Đem thiêu đi!

Một người chỉ tay vào gia đình của người đàn bà với người chồng bị bệnh và hai đứa con:

-Mau khiên tên đó đi ra đồng, cùng tất cả những người bệnh đang nằm la liệt trong chợ nữa.

Tên bộ đầu nói với đám lính của gã:

-Chuẩn bị lửa củi!

-Xin đừng thiêu chết chồng tôi! - Người đàn bà ôm lấy chồng thị, khóc nức nở - Chồng tôi chỉ bệnh thương hàn!

Tên bộ đầu nói:

-Chồng bà không phải bị thương hàn, là bệnh dịch đó!

Đoạn hắn hạ lệnh:

-Bắt hết những người bị bệnh đem đi cho ta!

Thế là đám lính vây quanh khúc chợ bắt người, tiếng la tiếng hét, tiếng vẫy vùng, van xin cùng tạo nên một mớ âm thanh vô cùng hỗn độn. Những người bệnh khác nghe vậy, có kẻ còn sức lực gắng xông ra ngoài:

-Bọn họ định thiêu chết chúng ta, chúng ta chạy thôi!

Những người bệnh khác không tự sức đi được quỳ xuống van cầu:

-Xin hãy tha cho chúng tôi.

-Xin mọi người dừng tay!

Giữa khung cảnh đang hỗn độn bỗng vang lên một tiếng quát đanh. Mọi người quay nhìn, phát hiện người vừa hô là Lữ Nghị Trung, bên cạnh chàng là một cô gái gương mặt đầy ắp những vết bỏng và sẹo. Gã bộ đầu sau thoáng giật mình kinh hãi vì dung nhan của nàng thì nói:

-À, ra là Lữ phu tử, xin chào.

Hắc Viện là trường dạy học nổi tiếng khắp miền Nam, toàn đào tạo những học sinh có danh sách trong Quốc Tử Giám. Gã bộ đầu chỉ là một tên lính, không thể không có lễ. Những người dân cũng cúi chào Nghị Trung. Chàng cũng cúi đầu đáp lễ lại.

Nữ thần y bước tới một bước nói:

-Xin đừng mang họ đi thiêu.

Gã bộ đầu hỏi:

-Cô nương là ai? Đừng xen vào, coi chừng lại bị bệnh.

Nữ thần y dưới lớp một cô gái xấu xí nói:

-Tiện nữ có học y thuật ở hồi cương, khẩn xin ngài để tiện nữ thử chữa trị cho họ?

Gã bộ đầu chưa đáp lời nàng thì một người dân Hàng Châu ái ngại nói:

-Cô nương có chắc không? Ngay cả Ngan Phổ thầy thuốc giỏi nhất vùng này cũng bó tay, làm sao cô có thể chữa trị được?

Một người dân Hàng Châu khác đưa mắt nhìn những bệnh nhân tứ chi lỡ loét, cũng nhăn mặt nói:

-Đúng rồi đó! Sinh mạng những người trong trấn An Huy này không thể vì mấy lời của cô mà trở thành trò đánh cược được.

Những người dân khác cũng lên tiếng:

-Đúng rồi! Rất nguy hiểm!

-Không thể để mấy người này sống thêm nữa!

-Tuyệt đối không thể!

Nữ thần y nói:

-Xin các vị hãy an tâm, chỉ cần tiện nữ đưa họ đến ngôi miếu bỏ hoang ở ngoại trấn này, tập trung luôn cả những người có tiếp xúc với người bệnh đến đó, nơi đó ít người qua lại, xin vị bộ đầu cho tiện nữ thời hạn mười ngày, nếu không trị khỏi cho họ tiện nữ sẽ chết chung với họ. Sẽ không liên lụy các người đâu.

---oo0oo---

Sáng hôm sau.

Lữ Nghị Trung đi như bay tiến vào ngôi miếu hoang rồi vòng ra sau bếp. Căn bếp này được chàng xây hồi tối hôm qua. Thật ra thì đó chỉ là một mái lá chắn mưa đằng sau ngôi miếu mà thôi, bên dưới mái lá đặt một cái bàn cho tiện việc sắc thuốc, trên bàn bài đầy rể cây và lá khô, nồi niêu và một chồng chén bát, dưới đất lại có thêm mười mấy cái lò than.

Những người chạy nạn không chỉ mắc phải chứng bệnh dịch mà còn nhiều căn bệnh khác nữa.

Lữ Nghị Trung ngó thấy một học sinh đứng cạnh nữ thần y sắc thuốc. Hắn đang dùng kim ngân hoa, lá cối xay, cỏ chỉ thiên, sài đất và dây thồm lồm sắc thành một nồi. Nghị Trung biết toa thuốc này là dùng để chữa chứng viêm da lở loét đây. Chàng lại thấy một học sinh khác đang ngồi ngâm một thao lá trầu không, lá bồ giác, lá ba chạc, lá mần tưới, lá sòi, lá mỏ quạ và lá diếp cá hoà với phèn chua. Nghị Trung biết toa thuốc này chính là dùng để rửa sạch các vết lở trên thân thể của các bệnh nhân.

Chàng cũng ngó thấy một học sinh nữa lấy lá dâu cái, lá trầu vò nát hai thứ lá này và cho vào chén, đổ nước sôi rồi mang đưa cho một bệnh nhân bị đau mắt, bảo đưa mắt bị đau sát miệng chén để xông hơi nóng bốc lên. Người bệnh nhân đó lập tức làm theo.

Nghị Trung gật gù hài lòng, những học sinh này, đều là người của trường học của chàng, hôm qua chàng nhờ họ đến ngôi miếu này phụ giúp nữ thần y sắc thuốc, luôn tiện làm những việc giặt giũ, nấu nướng, phân phát cơm và chăm sóc các bệnh nhân.

Nghị Trung tiến lại gần nữ thần y. Nàng khi này một tay bưng một cái niêu hãy còn nghi ngút khói, tay kia cầm cái chén sành nhỏ. Chàng lấy trong tay áo ra bốn gói giấy màu vàng nhạt, bảo:

-Đây là Đồ Tô muội cần, còn đây là Dịch Thần Tiên, Tuyết Đại Hạn, và Cam Lộ.

-Cám ơn Lữ huynh.

Nghị Trung gật đầu, đặt mấy gói giấy trên bàn, nói thêm:

-Kho thuốc trong trường học chúng ta chỉ còn lại bấy nhiêu, bây giờ huynh sẽ đến tiệm thuốc Chu Minh tìm thêm.

Nghị Trung nói xong bái chào rời đi. Nữ thần y cũng cúi đầu đáp lễ, rồi mang niêu thuốc vừa sắc và cái bát đi vào trong miếu. Mỗi bệnh nhân đều có một cái chiếu, gối, chăn, và một phần cơm. Nàng đến bên Thiền Phúc, quỳ xuống đỡ thằng bé ngồi dậy, rót thuốc ra chén trao cho nó.

-Thuốc này hơi đắng – Nữ thần y dỗ dành - Tiểu đệ đệ ráng uống vào rồi ăn bánh này.

Nghị Trung đi tới cửa miếu, khi này mưa rơi nặng hạt. Chàng quay đầu lại thấy nữ thần y lấy gói bánh Quế Hoa của nàng đem cho Thiền Phúc. Nghị Trung xúc động trong lòng, khẽ cười.

Nghị Trung căng dù lên rồi vẫy tay chào nàng. Nữ thần y cũng vẫy tay chào lại chàng, thoáng mắt Nghị Trung đã mất hút trong màn mưa.

Nữ thần y lại nhìn Thiền Phúc, thấy chén thuốc trên tay nó đã cạn, lòng nàng nhẹ tênh như những chiếc bóng mưa ngoài kia.

-Thế nào – Nàng xoa đầu nó, nói bằng giọng trìu mến - Đệ uống nhanh vậy, có đắng lắm không?

Thiền Phúc trả chén cho nàng, dùng tay áo quẹt ngang miệng đáp:

-Đắng đến không thể nào đắng hơn được nữa.

Nữ thần y nhìn gương mặt nhăn nhó của thằng nhóc, cười nói:

-Tỉ thấy đệ uống một hơi cạn sạch, còn tưởng là không đắng nữa chứ.

Thiền Phúc le lưỡi rồi cầm cái bánh Quế Hoa lên cắn một miếng to.

Nữ thần y dứt lời bỗng nhớ tới Hiểu Lạc, không biết nó bây giờ ra sao? Đã bao lâu rồi không có tin tức gởi về từ Tứ Xuyên. Nàng chớp chớp đôi mắt, ngăn tiếng thở dài, lại đưa mắt nhìn Thiền Phúc, thấy nó cũng trạc tuổi như Hiểu Lạc, tự dưng nàng đem lòng cảm thương thằng bé mới quen này.

Thiền Phúc vừa ăn bánh vừa len lén nhìn nàng, nhưng khi ánh mắt nàng chạm vào mắt nó, nó lại lẩn tránh sang hướng khác. Nữ thần y biết nó đang nhìn những vết sẹo trên mặt mình, bèn nói:

-Đệ đừng sợ. Hồi còn nhỏ do ta bất cẩn đã ngã vào nồi cám heo vừa mới nấu xong, bị bỏng hết mặt mày, cả nửa phần ngực. May mà còn sống sót, nhưng người chẳng ra người, ma chẳng ra ma từ ngày ấy.

Nói xong nàng đứng dậy định trở ra ngoài, nhưng nghe Thiền Phúc nói:

-Tỉ tỉ à...tuy là gương mặt tỉ bị như thế nhưng đệ không sợ đâu, trái lại đệ còn thấy tỉ như một vị bồ tát sống nữa đó, vừa dịu dàng, vừa lương thiện, nhất là rất tốt bụng, giống một vị ca ca mà đệ biết.

Nữ thần y nhìn thằng bé:

-Ồ, vị ca ca nào thế?

-Huynh ấy – Thiền Phúc vẫn còn ngồi xếp bằng trên chiếc chiếu, một tay nó đưa bánh lên miệng cắn nhai nhồm nhoàm, tay kia xòe ra nói - Đệ gặp có năm ngày, nhưng ngày nào cũng giúp gia đình đệ, cho tiền chúng tôi mua gạo mua thuốc, dạy nhiều lý lẻ.

-Lý lẻ gì, đệ kể tỉ nghe xem?

Thiền Phúc như thể tìm lại được một người bạn đã xa cách lâu năm, nó liền trả cái bánh vào trong bọc giấy, chùi chùi tay vào quần rồi hăng hái kể:

-Ca ca ấy nói, là đấng nam nhi thì không nên sợ cực sợ khổ, dù Thái Sơn có đổ xuống trước mặt cũng không biến sắc mặt. Cho nên chén thuốc này không làm khó được đệ đâu.

Nữ thần y nghe vậy khẽ cười, vừa cười vừa cúi xuống đưa cho nó chén thuốc. Nó méo xệch miệng:

-Lại phải uống thêm chén nữa hả?

Nàng nheo mắt tinh quái nói:

-Không phải lúc nãy đệ đã nói làm nam nhi thì Thái Sơn có đổ xuống trước mặt cũng không biến sắc à?

Thiền Phúc đành đưa tay ra cầm cái chén, nhưng nữ thần y tung cái chén lên cao khỏi đầu nàng rồi chụp lấy, phì cười:

-Tỉ chỉ đùa với đệ thôi, khi nãy đệ đã có thể một hơi uống hết chén thuốc đó, đã lợi hại lắm rồi.

Đoạn nàng đặt niêu thuốc và chén xuống đất, lại quỳ xuống bên cạnh Thiền Phúc nâng cánh tay bị thương của nó lên.

-Tay của đệ, làm sao ra nông nổi này? – Nàng hỏi.

Thiền Phúc đáp:

-Cũng tại đệ đây vô dụng, nhìn thấy cha bị bệnh lại không giúp gì được, mấy ngày nay đệ và Hiên tỉ đi tìm công việc ở khắp nơi trong trấn mà không ai mướn, tới lúc Hiên tỉ đói bụng đến sắp xỉu đệ bèn đánh liều đi ăn cắp bánh bao nên bị người ta đánh.

Nữ thần y nghĩ tới câu bần cùng sinh đạo tặc, nén tiếng thở dài.

-Đệ đừng buồn – Nàng xoa đầu an ủi thằng bé - Bây giờ không phải đã có đồ ăn chỗ ngủ rồi sao, chuyện mai này mai này hẳn tính đi, còn cánh tay bị thương này của đệ, tỉ sẽ điều trị cho, nhưng phải ráng chịu đau.

Thiền Phúc gật đầu:

-Dạ, cám ơn tỉ tỉ, ca ca đó cũng nói có bị thương thì phải đều trị.

Nữ thần y tháo băng vải trên tay thằng bé ra, xoa nắn cánh tay trái của nó, phát hiện nó bị trặc gân cốt khá nặng.

Thiền Phúc cắn răng chịu đau nói:

-Ca ca đó bảo, trong hiện tại có khi mình phải ráng chịu cực chịu khổ thì tương lai sau này mới có ngày sung sướng được, cho nên hôm nay đệ chịu đau đớn như vầy, đệ nhủ lòng coi như là mình rèn luyện thể chất của mình thôi.

Nữ thần y thấy thằng bé đau tới độ nghiến răng nghiến lợi, tiếng keng két vang lên nghe rất đáng thương, nàng muốn nó phân tâm, nên không ngừng hỏi về ca ca của nó:

-Tỉ nghe đệ cứ luôn miệng nhắc đến vị ca ca đó, vậy đệ sùng bái ca ca đó lắm phải không?

Thiền Phúc gật đầu:

-Vâng! Đệ rất sùng bái và ngưỡng mộ huynh ấy, nếu mai này lớn lên đệ mà bằng được một nửa như huynh ấy thì đã mãn nguyện lắm rồi.

Nữ thần y mỉm cười ôn hòa. Thiền Phúc chỉ tay không bị thương lên trần nhà nói:

-Ca ca đó có cái gì mà không biết chứ? Trên có thiên văn, dưới có địa lý, ngoài ra huynh ấy còn dạy đệ nhiều đạo lý làm người. À còn nữa, huynh ấy cũng biết thắt vòng cỏ, gọi là gì nhỉ… à, gọi là “vòng cỏ cầu may!”

Nữ thần y tiếp tục xoa nắn xương tay Thiền Phúc, nói:

-Vậy sao, đệ nói tiếp đi, tỉ muốn nghe ca ca ấy đã dạy đệ thêm những gì nữa đây?

Thiền Phúc suy nghĩ một chốc rồi nói:

-Làm quân tử phải bất khuất, cang kiện tự cường.

Nữ thần y hỏi:

-Có nghĩa là gì?

Thiền Phúc đáp:

-Câu này có nghĩa là đạo làm quân tử thì phải giống như mặt trời mọc, phải chính mình phấn đấu tiến lên không ngừng, không nên dựa dẫm vào một người hay một thế lực nào. Đạo làm quân tử cũng như ngôi sao trên trời vậy, trong đêm tối đen mà vẫn làm nhiệm vụ soi sáng chỉ lối không ngừng.

Nữ thần y gật đầu, nàng đã từng đọc qua Kinh Dịch, nàng nhớ trong có đó có hai câu “Minh xuất địa thượng Tấn, quân tử dĩ tự chiêu minh đức.” Nghĩa là: “Lửa từ mặt đất tấn cao. Nên người quân tử chuốt chau tính Trời.” Người quân tử thấy mặt trời từ lòng đất mọc lên, cũng bắt chước làm cho tàn lửa thiên chân trong mình ngày một thêm sáng tỏ. Mặt trời, vốn quang minh, bị trái đất che khuất mới không sáng soi được. Thần trong ta, vốn quang minh, bị dục tình tham sân si che khuất mới không sáng soi được. Vậy chúng ta phải khử nhân dục, thì vừng Dương thiên lý trong ta mới bừng sáng lên. Dịch muốn cho chúng ta đi đến chỗ phối thiên huyền hóa. Cho nên mới khuyên tự cường bất tức, để theo gương trời tự chiêu minh đức, làm rạng tỏ vầng sáng thiên chân trong tâm hồn ta…

Lại nói tới Thiền Phúc, khi này hãy còn thao thao bất tuyệt bảo với nữ thần y rằng:

-Ca ca đó còn nói thêm, người quân tử coi trọng nhất chính là đạo đức, các đức tính như: nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Cho nên câu nói “quân tử phải bất khuất, cang kiện tự cường” chính là để khuyên người quân tử hãy nên tu tâm dưỡng tính để làm cho phẩm chất đạo đức, tài năng của mình càng ngày càng sáng như mặt trời hiện lên từ mặt đất, để rồi tiến mãi không ngừng, ví với hình ảnh mặt trời càng đến Ngọ càng sáng chói rực rỡ vậy.

Nữ thần y chờ cho nó nói xong, gật đầu khen:

-Thí dụ này của đệ nghe rất ý nghĩa!

Thiền Phúc nói:

-Là do ca ca của đệ dạy cho đó, không phải do đệ tự nghĩ ra đâu, còn nữa, ca ca cũng dạy đệ “Hư sơn cử lộ cầu di kính, ngọc hải vô nhai khổ tác châu,” câu này có nghĩa là học vấn là vô bờ vô bến, học là cần phải có sự siêng năng và cố gắng. Dầu cho làm vua cũng thế, cũng phải là người có học thức, không được sợ khổ sợ khó mà không học, không được sợ mệt nhọc mà không học. Một nhà vua khi có được kiến thức rồi thì mới có tất cả, ông ta mới có thể trị vì tốt cho thiên hạ bá tánh, có công mài sắc có ngày nên kim, nếu thực sự được như vậy thì quân binh mới hàng phục, và can đảm đi làm việc đại nghĩa cho hoàng đế.

-Làm vua cũng phải có học vấn ư? Tỉ rất thích câu nói này!

Thiền Phúc vừa dứt lời, Nữ thần y liền tấm tắc gật đầu thốt lời khen.

Thiền Phúc nghe lời này của nàng nó càng cười vui vẻ.

Nhân lúc thằng bé đang cao hứng, nữ thần y không báo trước, nhanh nhẹn bẻ phần tay bị trặc của nó lại cho đúng vào khớp xương. Rắc một tiếng rõ to vang lên, ngay sau đó là tiếng la lớn:

-Úi trời ơi đau quá!!!

-Chắc ca ca đó của đệ không dạy đệ câu “binh quý xuất kỳ bất ý” rồi?

Nữ thần y chun mũi lại cười.

Thiền Phúc bấy giờ mới dừng nói về ca ca của nó.

Nữ thần y ngó thấy gương mặt thằng bé khi nãy đang tươi rói giờ trở thành méo mó, giọng nói của nó cũng đứt quãng, nó ngấn lệ nhìn nàng:

-Sao... tỉ tỉ… không… không…cho đệ biết để đệ có phòng bị chứ… Đau quá!

Nữ thần y tiếp tục cười nói:

-Cái này trong binh pháp gọi là “công kỳ vô bị, xuất kỳ bất ý,” tấn công kẻ thù lúc chúng không phòng bị, hành động khi chúng không ngờ tới sẽ dành thắng lợi.

Nàng nói một câu bông đùa xong thấy nó vẫn còn mày nhăn mặt nhó trông thật đáng thương, bèn xoa đầu nó, thu lại nụ cười mà bảo:

-Thế nào, còn đau lắm à? Nếu tỉ không làm vậy tay của đệ sẽ tàn phế biết không?

Thiền Phúc mím môi gật đầu:

-Ca ca nói làm nam nhi có nước mắt cũng không dễ gì để chảy ra, đệ sẽ không khóc đâu.

Nó vừa bảo vừa ngẩng mặt lên nhìn trần nhà.

-Đệ còn nhỏ tuổi vậy mà đã can đảm hơn rất nhiều người – Nữ thần y cầm cái chén và niêu thuốc đứng dậy – Người tốt bao giờ cũng sẽ gặt được quả tốt. Tỉ tin như thế, và tỉ cũng tin không bao lâu nữa đệ sẽ gặp lại ca ca đó của đệ.

Thiền Phúc nói:

-Sao tỉ biết là đệ sẽ gặp lại huynh ấy, tỉ đã biết tên huynh ấy đâu?

Nữ thần y không đáp, nàng thoáng nhíu mày hỏi lại:

-Vậy chứ đệ gặp vị ca ca đó ở đâu?

-Ở hồi cương vào tháng tám năm ngoái.

Nữ thần y nghe vậy cặp chân mày nàng giãn ra, nhủ lòng không lẽ là chàng sao? Đã bao năm rồi, không ngờ chàng còn trở về căn nhà xưa? Cảnh tượng năm xưa tự nhiên hiện lên trong đầu nàng, rõ nét vô cùng, nàng nhớ năm đó nàng đã đưa một người nam nhân về gian nhà tranh trên đỉnh Thiên Sơn chăm sóc cho từng miếng ăn đến giấc ngủ, mãi cho đến khi thương thế chàng lành lặng hẳn. Lại nhớ lần chàng trèo lên vách núi dựng đứng sừng sững chỉ để hái tổ yến tặng nàng, khi đó nàng đã không tự chủ được nhìn chàng chăm chú, nhủ bụng người hoàn mỹ như chàng vậy, ở vùng hẻo lánh núi non như Thiên Sơn khó mà gặp được.

Bên ngoài căn miếu mưa vẫn không ngừng rơi, bầu trời đang nhờ nhờ đục đục bỗng sáng lên, tiếp theo là tiếng sấm chớp ầm ầm. Nữ thần y như bừng tỉnh, cảnh cũ cũng biến mất trong đầu nàng, nàng lại nhìn Thiền Phúc nói:

-Tỉ sẽ mãi ghi nhớ những điều đệ vừa nói, cũng cám ơn đệ đã chia sẽ những điều này với tỉ, bắt đầu kể từ hôm nay dầu có đi đâu tỉ cũng không sợ đâu, vì khi tối trời sẽ có ngôi sao trên trời chỉ đường cho chúng ta, ban ngày lại có mặt trời soi sáng và tiếng ca trên thảo nguyên đại mạc dẫn lối cho mình, có phải ca ca đó hay nói như thế không?

-Đúng rồi, tỉ thật giỏi đoán!

Thiền Phúc mở to mắt ngạc nhiên nhìn nữ thần y, nó dường như quên bẵng đi cánh tay đang đau, càng thêm ngỡ ngàng khi nghe nàng tiếp:

-Con người đứng trong trời dưới đất, phải dùng tâm tịnh để mà lĩnh ngộ, thì tự nhiên sẽ nhậm ứng tùy tâm, như vậy mới có thể hiểu biết được ý nghĩa của cuộc sống, chỉ có những người làm được điều đó mới có được một cuộc đời ung dung tự trị, không cần phải lo sợ âu sầu gì hết. Ca ca đệ bảo làm người phải nên yêu đời.

-Sao tỉ lại biết rõ về những điều huynh ấy nói vậy, đệ thấy tỉ rất đặc biệt, tỉ có thể nói tên cho đệ biết không?

Nữ thần y lắc đầu. Thiền Phúc nói:

-Đệ cũng không biết tên của huynh ấy là gì.

-Tỉ hiểu người như huynh ấy, có đôi khi không cần thiết phải biết tên, hoặc mỗi ngày gặp mặt nhau, nhưng chỉ cần mỗi lần gặp là mỗi lần ý nghĩa, và hiểu rõ về đối phương là được.

Thiền Phúc gật đầu. Nữ thần y khẽ đọc:

-Lưỡng tình nhược thị cửu trường thì

Hựu khởi tại triêu triêu mộ mộ

Nói xong nàng mang chiếc niêu và cái bát quay mình rời đi, bỏ lại Thiền Phúc đang ngồi ngơ ngác giương cặp mắt to tròn nhìn theo nàng, nó nhủ lòng hai câu thơ Thước Kiều Tiên của Tần Quán thời Bắc Tống này, vị ca ca của nó cũng thường ngâm nga.

Nữ thần y chậm rãi bước xuống từng bật thang gác của ngôi miếu, nàng vừa đi vừa vịn vào cầu thang, đã một ngày một đêm rồi nàng không có thời gian nghỉ ngơi, cũng chưa ăn gì, cảm thấy người nhẹ tênh như chiếc lá héo sắp bức khỏi cây. Ngoài kia cơn bão đã tàn nhưng mưa vẫn còn lay bay. Lữ Nghị Trung đứng giũ áo mưa dưới chân cầu thang, tóc của chàng bị ướt và gương mặt trắng xanh. Tuy nhiên chàng cười thật tươi nói:

-Huynh đã tìm được các loại thuốc muội cần, cũng mua được luôn bánh Quế Hoa.

-Cám ơn Lữ huynh. Nhưng huynh mua bánh làm gì?

-Đương nhiên là cho muội rồi, gói bánh kia đã đưa Thiền Phúc rồi không phải sao, tuy gói này không có ý nghĩa bằng nhưng mùi vị cũng như nhau cả thôi.

Nữ thần y cầm lấy gói bánh nhoẻn miệng cười, hiểu rằng chàng vừa nói một câu đầy ngụ ý. Đột nhiên sự im lặng đè nặng lên hai người lạnh giá. Khi này các bệnh nhân và học sinh đều đã an giấc. Nữ thần y đi đến cửa sổ đứng tựa lưng nhìn ra ngoài trời mưa, đôi mắt nàng vốn đã u buồn, sâu thẳm giờ càng xa vắng thêm hơn. Nghị Trung cũng đến đứng cạnh nàng. Bức tượng Bao Thanh Thiên to cao che khuất hai người họ. Nghị Trung không biết nàng đang nghĩ gì trong giây phút này? Dường như có một lúc chàng nghe tiếng thở dài của nàng khẽ rung lên bên tai và âm thầm tan đi trong gió.

Chàng nhỏ giọng hỏi:

-Muội không ngủ được, có phải đang phiền não về chuyện thiếu đà chủ đi Thanh Quan?

Nữ thần y tháo miếng da đắp trên mặt xuống, để lộ dung nhan kiều diễm. Lữ Nghị Trung không khỏi nhìn nàng ngẩn ngơ, trong lòng ngưỡng mộ Tần Thiên Nhân xiết bao. Nàng sở hữu nét đẹp trong sáng như tiên nữ giáng phàm, đôi mắt hồ thu, cái nhìn mơ màng xa xăm, giọng nói nhẹ như gió, cử chỉ uyển chuyển tựa mây đã choáng hết trái tim trượng phu…

---oo0oo---

Nhắc lại chuyện hôm trước, Tần Thiên Nhân nhận được thư của Tàu Chánh Khê gởi về từ Cam Túc, nhận thấy chuyện cấp bách, tức thời cho người đi mời các trưởng lão, cùng Lữ Nghị Trung, Khẩu Tâm và Trương Quốc Khải tụ tập bàn bạc.

Trong thư Tàu Chánh Khê đại khái nói Hoàng Hà đại nạn, ở Cam Túc khắp nơi đâu đâu cũng là nhà cửa xơ xác, lũ dâng cao, đường sá ngập ngụa trong nước gây trở ngại di chuyển, dân tình rất tệ, rất cần lương thực tiếp tế nhưng khi Tần Thiên Nhân đi kiểm kê đã phát hiện kho lương thực ở tổng đà Hàng Châu đã cạn.

Sông Hoàng Hà là con sông dài thứ hai của Trung Nguyên sau sông Dương Tử. Chữ “hà” có nghĩa là sông, và chữ “hoàng” dùng để ám chỉ màu vàng phù sa hòa trong nước. Sông Hoàng Hà còn có tên dân gian là sông “trọc lưu nước đục.” Cho nên mỗi khi nói bóng gió những điều không bao giờ xảy ra, người ta thường hay ví von “lên trời đã khó, làm cho nước sông Hoàng Hà trong trẻo còn khó hơn.”

Sông Hoàng Hà khơi nguồn từ phía tây bắc tỉnh Thanh Hải, vốn là nơi ngự trị của dãy núi Côn Lôn hùng vĩ. Dòng nước bắt nguồn chảy hướng nam, uốn cong về phía đông nam, và xuôi theo hướng nam một lần nữa trước khi giáp ranh thị trấn Lan Châu thuộc địa hình tỉnh Cam Túc. Sau đó, con sông uốn lượng về phía bắc qua khu tự trị dân tộc Hồi Ninh Hạ, chảy tới khu tự trị Hà Sáo Nội Mông. Ở tại vùng Nội Mông, dòng nước màu vàng thình lình đổi hướng trực tiến về nam tạo ra ranh giới của hai tỉnh Thiểm Tây và Sơn Tây. Khi trôi về phía đông bắc của thành phố Tây An, thủ phủ tỉnh Thiểm Tây thì Hoàng Hà lại một lần nữa ngược hướng chảy về đông, xuyên thành phố Khai Phong, qua đến Tế Nam thủ phủ Sơn Đông rồi cuối cùng đổ ra biển Bột Hải.

Trong lịch sử hàng ngàn năm khai quốc, Hoàng Hà được xem là niềm vui và nỗi buồn của vạn dân. Từ năm 602 cho đến hiện nay, dòng nước màu vàng này đã ít nhất năm lần đổi dòng, làm vỡ các con đê bao bọc trên hết không dưới một ngàn năm trăm lần.

Tần Thiên Nhân, Khẩu Tâm, Trương Quốc Khải và Lữ Nghị Trung đang ở trong kho gạo cùng các trưởng lão. Sau khi nghe Tần Thiên Nhân đọc xong thư, Khẩu Tâm nhìn Trương Quốc Khải nói:

-A di đà Phật! Đúng là hoàng thiên cũng giúp cho mình.

Đoạn nhìn mọi người, Khẩu Tâm nói:

-Bần tăng và tam đương gia đã phát hiện được quân Thanh hiện giờ đang hộ tống cống phẩm và kim ngân đến biên giới nước Nga. Nếu tính không nhầm thì giờ Ngọ ngày mốt bọn chúng sẽ đi ngang Thanh Quan, nơi đó địa hình hiểm trở, thật là tiện lợi cho việc cướp hàng của chúng ta. Dùng số ngân lượng này đem đi mua gạo và lương khô cho các nạn nhân ở Cam Túc.

Trương Quốc Khải gật đầu nói:

-Lần này triều đình chở cống phẩm bằng đường thủy, nhưng dọc theo hai bên bờ sông cũng có binh lính đi theo bảo hộ, dạo này nạn đói nhan nhản, dân chúng cùng đường, bần cùng sinh đạo tặc thành ra để hạn chế vấn đề cướp phẩm vật, triều đình quyết định không hộ tống bằng đường bộ. Tối hôm qua vãn bối và đại đương gia theo dõi họ, thấy họ đã dựng lều nghỉ ngơi ở con suối gần Thanh Quan khoảng bốn mươi dặm, người người cầm đao thương phòng thủ, canh giữ rất nghiêm mật. Hai chúng tôi không tiện đến gần, đợi tối nay sẽ đi thám thính nữa.

Mọi người nghe Trương Quốc Khải nói vậy, nhớ đến câu đang lan truyền trong dân gian gần đây, mà ngay cả đám con nít trong lúc chia phe chơi trò tập trận hay đọc “Nạn đói hoành hành khắp nơi, hoặc là chúng ta cướp, hoặc là chết đói!”

Trương Quốc Khải định nói gì thêm, thì ngoài đường có tiếng bánh xe lộc cộc, rồi tiếng ngựa hí vang. Một hòa thượng vào chắp tay cúi đầu chào thiếu đà chủ và các thành viên của hội, xong bẩm báo:

-Đại đội nhân mã của triều đình và thuyền cống phẩm đã tiếp tục khởi hành một canh giờ trước, có hai tên võ quan là Lương Trung với Lí Tứ chỉ huy một đội hỏa thương và năm trăm tên lính đi áp tải hai chiếc thuyền lớn.

Nói xong, y đi ra ngoài.

Nhất Đình Phong nghĩ từ đây tới giờ Ngọ ngày mốt chẳng còn bao xa, bàn với mọi người:

-Nếu vậy thì chúng ta không còn bao nhiêu thời gian nữa, lương thực nhất định phải được tiếp tế cho Tàu ngũ gia. Đại đương gia nói rất đúng, nếu không ra tay cướp kim ngân ở Thanh Quan thì không còn nơi nào tốt hơn.

Lữ Lưu Lương giơ tay vuốt bộ râu dài, gật gù:

-Từ đây đi về hướng tây, dân chúng cũng ít hơn, tiện cho chúng ta hành sự.

Mọi người đồng thanh nói phải.

Bạch Kiếm Phi trao đổi ánh mắt với Hồ Quảng Đông, sau đó lên tiếng:

-Lương Trung với Lí Tứ, hồi trước là hai võ sư trứ danh của Thanh Long môn, sau đó đi đầu quân cho triều đình Mãn Châu, cam tâm chịu nhục làm tay sai cho giặc. Hai người này võ công rất giỏi. Lần này hộ tống cống vật là do họ dẫn đầu, đúng là dịp tốt để chúng ta tỉ đấu với họ một phen.

Hồ Quảng Đông nói:

-Chuyện này đương nhiên không thành vấn đề! Hai con rùa này, gặp được bảy mươi hai đường Kinh Hồn Đoạt Mạng Kiếm của ta, sẽ đánh cho chúng không còn một manh giáp, ngày mai nhất định không để hai mối họa này sống sót!

Bạch Kiếm Phi lại lên tiếng:

-Thiếu đà chủ! Chúng tôi nói trước, nếu tôi và Hồ đại ca gặp hai con rùa đó trước thì sẽ động thủ trước. Thiếu đà chủ đừng trách chúng tôi là không khách sáo.

Bạch Kiếm Phi và Hồ Quảng Đông là người Tứ Xuyên, dân ở đó quen miệng hay mắng người ta là con rùa.

Tần Thiên Nhân mỉm cười hỏi:

-Hai vị đã lâu không gặp đối thủ, chắc là ngứa tay rồi. Còn tam đệ, có muốn thi triển Thiếu Lâm tam thập lục quyền trước hay không?

Tần Thiên Nhân hỏi như vậy vì Trương Quốc Khải đó giờ hễ có trận đánh là toàn chỉ huy tiên phong. Trương Quốc Khải cười đáp:

-Hai con rùa đó, nhường cho Bạch đại hiệp và Hồ tiền bối, đệ không tranh giành nữa là xong.

Mọi người nghe Trương Quốc Khải bắt chước giả giọng Tứ Xuyên không giống lắm liền bật cười.

Lữ Nghị Trung cũng nhìn Lữ Lưu Lương nói:

-Cha à, tuy lão Trần đã tuyệt giao với Lương Trung Lí Tứ rồi, nhưng ông ấy vốn là người nặng tình nặng nghĩa. May mà ông ấy đang ở Tứ Xuyên cùng với Thất đương gia, không thì chúng ta phải giết hai họ Lương Lí trước mặt ông ấy, cũng có phần trở ngại.

Tần Thiên Nhân nghe vậy nhớ tới Cửu Dương, ước gì… Chàng nén một tiếng thở dài, mở tấm địa đồ chàng mang theo trong mình ra, trải trên bàn nói:

-Theo như vãn bối nghĩ thì ngày mai cứ để chúng đối đầu với các cạm bẫy này trước đã, lợi thế sẽ nghiêng về phía chúng ta, muốn thắng lợi chúng ta phải đục thủng thuyền của bọn chúng, trên đường bộ cũng gài đặt các bẫy thú, làm chiến mã của chúng bị tổn hại, sau đó mới xua quân ra đấu giáp lá cà.

Lại thêm lời:

-Chúng ta chia thành hai nhóm, vãn bối sẽ cùng đại đương gia và hai trăm huynh đệ mai phục tại Thủy Hoàng. Binh sĩ triều đình muốn vận tải kim ngân và cống phẩm phải đi ngang qua Thủy Hoàng trước, nơi đó có hai ngọn đồi Thất, Tinh. Ở trên đồi chứa nhiều tảng đá, chúng tôi sẽ ném đá xuống giết được một phần binh sĩ, phần còn lại không còn đường lui buộc phải chạy đến Thanh Quan.

Tần Thiên Nhân chờ mọi người hiểu hết mới nói tiếp:

-Tam đương gia và các huynh đệ còn lại sẽ phục kích hai bên bờ sông Thanh Quan, bao vây đám quân binh, không được để một tên nào thoát. Sau khi đoạt được ngân lượng và cống phẩm, chúng ta không thể vận tải về Hàng Châu, chi bằng đổ hết xuống sông, con sông này gắn liền với sông Bạch Hà của thị trấn chúng ta. Nhằm khi này trời thường hay mưa to, khiến mặt nước dâng cao và chảy xiết. Cho nên nước sông chính là then chốt trong vấn đề di chuyển vàng nén. Chỉ cần chúng ta vứt số kim ngân xuống thì vận tốc nước sông sẽ mang ngân lượng xuôi dòng về đây.

Mọi người đồng ý. Bạch Kiếm Phi, Hồ Quảng Đông và Trương Quốc Khải lấp tức xuất phát, ba người cúi chào bái lui, lãnh nhiệm vụ dẫn một trăm thành viên của hội đi đặt bẩy thú ở hai bên bờ và cọc nhọn xuống lòng sông Thanh Quan. Họ đốn các loại gỗ lim và gỗ táo trên rừng Hàng Châu, kéo về bờ sông đẽo nhọn cắm xuống dòng nước tạo thành những bãi chông ngầm kín đáo. Sông Thanh Quan nước ròng, lên rất nhanh và xuống rất mạnh, khi thủy triều rút lại còn hiện ra thêm một dải đá ngầm bên dưới lòng sông có thể phối hợp với bãi chông nhằm ngăn chận tàu thuyền của địch.

Những người còn lại tiếp tục chờ nghe chỉ thị, Vạn Văn Thông nói:

-Thế còn đội hỏa thương? Tất cả bọn chúng đều là các xạ thủ, tứ đương gia Cam Phụng Trì và lục đương gia Tí Viên Bạch Thái Quan cũng đã vì họ mà chết không toàn thây.

Khẩu Tâm nói:

-Nơi mà chúng ta sẽ mai phục cách nơi quân địch sẽ là ba trăm bước, tầm bắn của súng trường là hai trăm bước, cung tên là một trăm, không lẽ chúng ta dùng một đội tiên phong một trăm người, chạy thẳng đến tầm bắn của chúng, những người này không được tránh đạn, mà phải lấy thân mình như lá chắn, như thế thì cung thủ của quân ta có thể chạy sau họ và đạt được tầm bắn?

Khẩu Tâm vừa dứt lời thì Lạc Thiết Môn lắc đầu:

-Như vậy phải hy sinh rất nhiều anh em, lấy tánh mạng anh em chúng ta ra đánh đổi lương thực cho những người dân bị nạn bởi “thiên tai” ở Cam Túc, rồi lại để gia đình của anh em ta ở Hàng Châu trở thành nạn nhân của “nhân họa,” tổn thương nhiều nhân mạng, có khác gì nhau?

Tần Thiên Nhân nhìn Khẩu Tâm và Lạc Thiết Môn, thấy cả hai đều có lý. Không biết tính sao, Tần Thiên Nhân suy nghĩ một lát rồi nói:

-Lạc đại hiệp và đại đương gia hai người đều nói đúng, vậy thì chi bằng hợp mưu của hai huynh lại, chúng ta lấy ván gỗ bện đất bùn và rơm ướt, chia ra nhiều toán khiên những chiếc ván gỗ bện rơm ướt này nhất loạt xông ra chặn hỏa lực, khi đạn bị mộc cản sẽ mất đi hiệu lực như vậy thì cung thủ của quân ta có thể chạy sau họ và đạt được tầm bắn.

-Hảo!

-Hảo!

Mọi người đồng ý.

Sau khi được giao nhiệm vụ, mọi người đều rời tổng đà lên ngựa, chia tay với thiếu đà chủ để đi chuẩn bị cho trận đánh ngày mốt. Tần Thiên Nhân cũng cung kính bái chào lại họ, và nói:

-Không có gì bằng tình anh em, thời buổi này, không có anh em, sẽ không sống sót nổi.

Sau cuộc tụ tập thương lượng đó Lữ Nghị Trung đi tìm nữ thần y trong kho thuốc của chùa Thanh Tịnh. Nghị Trung nói:

-Thiếu đà chủ cùng đại gia, tam gia đã đi rồi. Thiếu đà chủ để lại cho muội thư này.

Lữ Nghị Trung nói xong trao lá thư cho nàng. Nữ thần y mở tờ giấy được gấp làm tư ra đọc, trong thư là nét chữ của Tần Thiên Nhân:

“Giang sơn Hán thất, đại nghiệp đứng đầu. Tây Hồ, muội là người của Đại Minh Triều, lại là người yêu quý nhất của huynh, chắc là muội hiểu được lòng dạ của Thiên Nhân này, vì vội vàng ra đi huynh không kịp cáo biệt muội, huynh chỉ để lại món ăn mà muội thích ăn nhất, để cho muội thưởng thức, huynh và các anh em trong hội khi hoàn thành nhiệm vụ huynh sẽ trở về dùng kiệu tám người rước muội, hai chúng ta sẽ chính thức nên duyên vợ chồng.”

Lá thư ngắn gọn. Nữ thần y đọc xong cầm gói giấy Lữ Nghị Trung trao cho nàng, mở gói giấy ra ngắm những cái bánh Quế Hoa nhỏ xinh, mỉm cười nói:

-Huynh ấy thường không bên cạnh muội, nhưng vẫn quan tâm đến muội như vậy, làm sao mà muội nỡ lòng giận cho được?

Nghị Trung nói:

-Huynh thấy hai người như vậy rất là vui mừng. Muội đây tài sắc vẹn toàn, thiếu đà chủ thì oai phong bát diện, hào khí tứ phương, thật là xứng đôi vừa lứa.

-Lữ huynh đã quá lời rồi.

Nữ thần y lại cười. Tuy tâm tình không để lộ ra nhưng nàng nhớ Tần Thiên Nhân da diết.

Nhớ hai người lúc nhỏ khắn khít nhau, nhưng khi lớn lên lại ít có cơ hội gặp nhau, Tần Thiên Nhân thường lãnh nhiệm vụ phải đi xa, mỗi lần về lại Hàng Châu, chàng vẫn đưa mắt nhìn vào hai cánh cổng khép chặt im ỉm dưới mái vòm tam quan chạm trổ hình đầu rồng của chùa Thanh Tịnh, lòng suy nghĩ vẩn vơ. Không hẹn mà nên, qua song cửa kho thuốc nữ thần y lại ngóng nhìn ra cổng mong được thấy chàng trai tài giỏi đã làm tâm hồn trong trắng của cô gái mười mấy tuổi xao gợn sóng tình.

Tần Thiên Nhân hơn nữ thần y bảy tuổi, trưởng thành già dặn hơn, nhưng yêu nàng chàng cứ như trẻ lại. Nhìn nàng như vậy chàng cũng chẳng dám đòi hỏi mấy chuyện đen tối, nàng quá đỗi dễ thương và trong sáng chàng không nỡ.

---oo0oo---

Lại nói tiếp chuyện Lữ Nghị Trung và nữ thần y trong ngôi miếu hoang.

Nữ thần y vẫn còn đứng tựa lưng vào khung cửa sổ, nàng lắc đầu bảo Lữ Nghị Trung:

-Không, muội tin thiếu đà chủ, Đại gia, Tam gia và các huynh đệ trong hội nhất định đoạt được số ngân lượng ở Thanh Quan, chuyện đó không thành vấn đề. Chuyện muội đang lo là một chuyện khác.

Nghị Trung suy nghĩ một lát nói:

-Muội đang lo chuyện thư viện sẽ bị buộc tội à? Hay là tình hình của các cống sinh? Quả như Thất gia nói, triều đình không bắt bớ trường học chúng ta được. Muội không cần quá lo.

Chàng nói xong tự hỏi không biết bây giờ viện trưởng thế nào rồi? Chuyện của Nhạc Tam Nguyên bất thình lình ra đi, chàng cảm thấy thật đáng tiếc, trong hội ai cũng bảo mạng số của nhà họ Nhạc thật là xui xẻo, khi không cả nhà ba người lại bị chết trong đám cháy đó. Nhạc Tam Nguyên là một trong những học trò tâm đắc của Cửu Dương, nên sau đám cháy đó Nghị Trung đã có biên thư đi Tứ Xuyên song đến nay chưa nhận được hồi âm.

Nữ thần y vẫn lắc đầu nói:

-Người nào đi theo Thất gia cũng đều sẽ an toàn, muội tin vào tài trí huynh ấy, tin chắc không sao đâu, chuyện muội đang lo là chuyện Triệu Đô thống sắp sửa điều quân tới vùng này.

Nghị Trung vỡ lẽ, đầu gật gù, chuyện này chàng cũng đã nghe qua, vì sau chuyện Giang Nam thất hiệp hành thích Khang Hi ở Sơn Tây, triều đình đã điều quan Đô thống Triệu Phật Tiêu đến Giang Nam đóng đô, thăm chừng dân tình.

Nghị Trung nói:

-Người này huynh cũng có nghe danh. Hắn là người của bộ tộc Ô Nhã Thị Mãn Châu. Ba năm trước người này chỉ làm Chương kinh trong Quân cơ xứ, một chức quan nhỏ phụ trách ghi chép, sau một năm không hiểu thế nào lại lên đến chức vụ Binh bộ lang trung, rồi là Thịnh Kinh hình bộ thị lang. Sau khi Thuận Trị lâm bệnh thái y chẩn không qua khỏi, thì Triệu Phật Tiêu tức thì thăng làm Hình bộ hữu thị lang. Mấy tháng trước hắn thụ chức Chánh Hoàng kỳ Mãn Châu đô thống.

Nữ thần y nói:

-Hồi muội còn ở Sơn Đông, Triệu Phật Tiêu đem quân đến bắt bớ những học sinh của Bắc Tự Đường, nói là họ viết văn phản động, bắt họ đem đi, bây giờ không biết hành tung họ thế nào.

Nghị Trung nói:

-Ở kinh thành huynh nghe người ta đồn do hắn có Phủ Viễn tướng quân nâng đỡ mới lên được tới chức đó, người này trong quan trường đã nhiều phen kết nối với các thân vương khiến cho Ngao Bái phải tức tối đến đỏ cả mặt mày. Triệu Phật Tiêu có đáng sợ thế nào, cũng không bằng tên chủ soái của hắn.

Lữ Nghị Trung lấy làm lạ, khi chàng chắc tới người gọi là Phủ Viễn tướng quân, gương mặt xinh đẹp của nữ thần y có hơi biến sắc.

Chỉ một chút thôi, sau đó nàng lấy lại vẻ bình thản, gật đầu nói:

-Họ Triệu này thái độ rất cứng rắn, lại xảo huyệt gian trá, khó đối phó hơn lão quan huyện tỉnh Hàng Châu, nếu hắn chưởng quản nam bắc lộ Giang Nam, tuyệt đối không phải là chuyện tốt, sau này hoạt động của chúng ta càng thêm khó khăn. Đời sống dân chúng cũng sẽ không một ngày được yên mà họ thì chỉ yêu cầu đối đãi hợp lý, cần có một con đường sống.

Nghị Trung nói:

-Muội nói không sai nhưng huynh lại cầu cho tới ngày dân chúng cả thảy đồng lòng tham gia tạo phản đây. Quan áp bức, thì dân phải chống, phải tranh đấu tới cùng. Triều đình thấy thiên tai lũ lụt người người chết đói chẳng những không xuất kho cứu đói, còn vẫn không giảm thuế má, sớm muộn hội chúng ta và dân chúng cũng chết, nếu phải chết, chi bằng chết oanh liệt trên sa trường.

Nữ thần y nói:

-Đúng là chúng ta không thể rút lui một cách nhẫn nhịn nhưng muội không muốn chuyện này lại phát triển tới chỗ như vậy.... Vì… suy cho cùng chúng ta cũng đang ở thế bất lợi, hiện thời tổng đà chủ không biết tông tích thế nào, Cam Phụng Trì và Tí Viên Bạch Thái Quan thì đã hy sinh, còn Bát Bộ Truy Hồn và Gia Cát tái lai lại không có mặt ở tổng đà.

Khi nữ thần y nhắc tới tứ đương gia lục đương gia nước mắt lại chảy xuống.

Nghị Trung nghe nàng nói vậy trong lòng cũng buồn không kém, nhủ bụng hai người đương gia còn trẻ tuổi vậy mà đã ra đi mãi mãi, nhớ bữa tối hôm trước khi đi Sơn Tây chàng và họ còn ngồi cạn chén với nhau. Nén một tiếng thở dài, Nghị Trung nói:

-Tóm lại chuyện này không phải do chúng ta quyết định được đâu. Đành chờ thiếu đà chủ, đại gia và tam gia hoàn thành chuyến đi Thanh Quan và bình an trở về vậy, bây giờ chuyện chúng ta có thể làm là thông báo với các huynh đệ trong hội, bảo họ ngày đêm đề cao cảnh giác.

## 33. Chương 32: Tình Đầu Thiên Thu

Tình yêu đôi lứa lặng câm

Tình yêu thế sự ươm mầm là đây

Lữ Nghị Trung, nữ thần y và Thiền Phúc ba người hoà lẫn vào dòng người lũ lượt mua sắm, vừa đưa mắt nhìn ngắm quang cảnh hai bên. Tuy rằng ở Cam Túc, Chiết Giang lũ lụt làm tổn thất mùa màng nhưng ở Hàng Châu vẫn còn yên bình nên phố chợ rất đông vui. Cứ hễ chiều xuống là người các làng Tân Giang, Dư Hàng ra bán vải the, người Tiêu Sơn bán lụa đũi. Ngoài ra còn có gấm vóc của người làng Lâm An, lĩnh của người làng Phú Dương. The lụa đũi vẫn còn để mộc, những người ở Kiến Đức và Đồng Lư đến nhận về nhuộm thâm. Những người ở huyện Thuần An thì nhận về nhuộm màu hay chuội trắng. Những người thợ cửi ở Củng Thự ra Thượng Thành bán xong hàng, lại tìm mua tơ của các nhà buôn ở Hạ Thành để làm hàng cho phiên chợ sau.

Đến một góc đường, ba người chợt nghe tiếng huyên náo, liền cùng một đám đông xúm xít quanh một khoảng đất rộng trước một hiệu buôn vải lớn, trên đó có khoảng chục người mặc đồ màu đỏ và vàng. Thì ra đó là một đám múa lân do ông chủ hiệu buôn vải Nhật Minh mời khai trương chi nhánh mới.

Thiền Phúc chăm chú nhìn đoàn lân người cầm trống người cầm thanh la, rồi não bạt, chờ giờ lành chuẩn bị biểu diễn. Ở giữa mấy người cầm phụ kiện này là hai con lân vàng và đỏ, mỗi con có hai người nâng. Thiền Phúc thích thú chỉ chỉ trỏ trỏ, đầu lân chế tạo rất công phu, bằng giấy bồi cứng, lông gắn rậm rạp, sơn phết đẹp đẽ. Lân đỏ có sừng được buộc mảnh vải cũng màu đỏ, lân vàng không có sừng. Thân của lân là tấm vải dài khoảng năm sảy tay, rộng một sảy, có nhiều miếng vải nhỏ giả làm vảy rồng, nhiều màu sắc. Con lân vì vậy có cái đầu khá to và cái mình khá dài, điều này giúp cho lân có vẻ linh động uyển chuyển khi múa. Trên trán lân gắn một miếng kính tròn nhỏ.

Không nén được tò mò, Thiền Phúc hỏi nữ thần y:

- Tỉ à, sao lân có con có sừng, có con lại không nhỉ?

Nữ thần y mỉm cười đáp:

- Lân đực có sừng, lân cái không có.

Thiền Phúc à lên tỏ vẻ hiểu, rồi hỏi tiếp:

-Thế tỉ có biết nguồn gốc múa lân không? Ý nghĩa của trò này không biết có sự tích gì tỉ kể cho đệ nghe với ạ?

Nữ thần y nhớ lại lời của Cửu Dương, hồi còn nhỏ có lần chàng kể cho nàng nghe, bèn nói:

-Nguồn gốc của trò múa lân à? Hình như có lắm truyền thuyết khác nhau. Người ta kể rằng thời xa xưa ấy có một loài quái thú từ dưới biển Đông lên gây tai họa cho loài người. Di Lặc Bồ Tát mới dùng cỏ linh chi hái trên núi Côn Lôn rồi hóa thân làm ông Địa dụ cho con vật ấy, tức là con lân, ăn cỏ này. Từ đấy nó được thuần phục, chỉ ăn chay, trở nên hiền lành và theo Bồ Tát về trời tu luyện. Hàng năm, vào mùa Tết, ông Địa dẫn lân giáng trần ban phước lộc cho nhân gian. Dựa vào tích này, người ta dựng lại cảnh múa lân trong các dịp lễ và tin tưởng là làm như thế thì vẫn được Bồ Tát giáng phúc lành như xưa. Vì thế khi lân đến nhà múa, lủng lẳng dưới sợi dây cột tiền chủ nhà còn treo thêm rau cải giả làm cỏ linh chi như trong tích cũ.

Nữ thần y nói xong đưa mắt nhìn Nghị Trung ra ý hỏi. Nghị Trung cười đáp:

-Đúng rồi! Theo sự tích khác mà huynh biết thì ngày xưa có năm trời làm thiên tai dịch tả, người chết như rạ. Có một vị lương y lên ngọn núi Côn Lôn tìm thất diệp nhất chi hoa tức cỏ linh chi là loài thuốc quí. Nhưng thuốc này do một con quái thú canh giữ, ông phải dùng mẹo làm thân với nó mới hái được cỏ. Cỏ có bảy lá, ông ta ăn một lá, con quái thú ăn một lá, cả hai nhờ thế được trường sinh. Ông dùng năm lá còn lại luyện thành thuốc rồi rủ con thú đó cùng xuống núi để cứu mọi người thoát khỏi dịch bệnh. Sau đó hai người cùng nhau về trời.

-Vậy thì thầy thuốc đó là ông Địa sao? Còn con thú là con lân?

Thiền Phúc tròn mắt hỏi, Nghị Trung mỉm cười nói tiếp:

-Ừ, cũng có thuyết nữa cho rằng vào thuở khai thiên lập địa, có một con thú ăn thịt người, cứ vào ngày tết hàng năm thì xuất hiện gieo rắc tai họa làm mọi người khiếp sợ. Ngày kia, Đức Di Lặc hiện thân ra tay giúp dân trừ ác thú. Phật hiện thân thành một người mập mạp, bụng to, tay cầm chiếc quạt thần phất lên xua đuổi thú. Đồng thời bảo các đệ tử của Phật giống trống khua chiêng ầm ĩ phụ họa để áp đảo tinh thần con vật, nó khiếp sợ nên bỏ chạy. Con thú đó là con lân, người bụng phệ là ông Địa, các đệ tử nay là nhóm người đánh trống, thanh la…

Thiền Phúc reo lên:

- Hay nhỉ? Nhưng sao sừng con lân kia lại buộc vải đỏ?

Nghị Trung nói:

- Thuyết thứ nhì có nhắc đến việc này, đấy là do có lần lân phạm tội bất kính với Ngọc Hoàng, ngài giận dữ nên trừng phạt lân bằng cách hạ lệnh cho Nhị Lang Thần dùng tam tiên đao chẻ chiếc sừng là nơi chứa đựng sinh lực của lân ra làm hai khiến nó chết đi. Vị lương y nọ đến cầu xin Thánh Mẫu. Nương nương thương xót lân có công cứu chữa dịch bệnh cho nhân gian bèn dùng loại lá thuốc màu đỏ có phép tiên cột chiếc sừng dính lại, rồi đọc thần chú triệu hồn lân trở về, nhờ thế mà lân mới hoàn sinh.

Thiền Phúc suýt soa:

- Ngọc Hoàng thượng đế ác nhỉ? May mà nhờ có Thánh Mẫu nương nương nhân từ!

Rồi nó nhìn thấy một vật trên đầu lân, vội hỏi:

-Ô kìa, trên trán lân có mảnh gì nhoáng thế? Có phải là con mắt thứ ba như của Nhị Lang Thần không hở ca ca?

Nghị Trung lại đáp:

- Không hẳn đâu, đấy chỉ là mảnh gương con gắn trên trán lân mà thôi. Người ta tin rằng nó sẽ làm cho ma quỷ hoảng sợ khi nhìn thấy hình ảnh của chính chúng bị phản chiếu.

Chợt nghe tiếng trống nổi thùng thùng, cuộc biểu diễn bắt đầu. Thiền Phúc lại hỏi:

- Quái, sao chỉ có lân đỏ múa còn lân vàng kia đứng yên một bên?

Nghị Trung chưa trả lời thì nữ thần y nói:

- Cái này tỉ biết nè, đấy là cách “Độc chiếm ngao đầu.’’ Theo vũ đạo này thì chỉ có một con lân biểu diễn độc đấu với bộ pháp hùng dũng, tiến thoái nhịp nhàng, nhảy cao, trèo giỏi thể hiện cái uy, cái dũng của một mãnh tướng, một hảo hán anh hùng tả xung hữu đột giữa vòng vây địch quân giống như viên hổ tướng nhà Thục Hán là Triệu Tử Long phò ấu chúa ở trận Đương Dương Trường Bảng.

Khi lân dứt bài múa, cúi chào mọi người, tiếng vỗ tay khen ngợi vang như sấm. Thiền Phúc và mấy đứa nhỏ thì nhảy cỡn lên hò reo khen hay. Sau đó lân vàng từ từ bước ra nhập cuộc. Hai con lân vờn quanh nhau có vẻ tươi vui, quyến luyến, thể hiện sự hòa hợp, nghĩa tình.

Nữ thần y giải thích với Thiền Phúc:

- Đấy là điệu múa “Song hỉ,” tiểu đệ xem kìa, đôi lân cùng nhau song vũ coi có đẹp không? Tỉ thích điệu múa này nhất. Điệu múa này tượng trưng cho niềm hân hoan khoan khoái, tâm đầu ý hợp như loan với phụng, như vợ với chồng, như đất trời và âm dương tương hợp.

Nữ thần y khi xem điệu múa này hai mắt sáng long lanh.

Thiền Phúc hỏi:

- Thế còn điệu vũ nào khác chăng?

Nữ thần y chỉ nhớ bấy nhiêu, nhìn sang chờ Nghị Trung đáp thay cho nàng:

- Còn có điệu “Tam Tinh” nữa, ba con lân cùng múa, thể hiện ước nguyện của muôn người để đạt ba điều lành là Phúc, Lộc, Thọ. Hoặc cũng để diễn tả truyện Đào Viên kết nghĩa của ba người tướng tài Lưu Bị, Quan Vũ và Trương Phi với tình thương yêu gắn bó nhau hơn cả anh em ruột thịt.

Thiền Phúc hỏi tiếp:

-Thế có khi nào bốn con lân cùng múa?

Nghị Trung gật đầu:

-Có chứ, nếu bốn lân thì là “Tứ Quý hưng long” gồm bốn đầu lân trắng, vàng, đỏ, đen, tượng trưng cho bốn mùa xuân hạ thu đông, hoặc bốn phương đông tây nam bắc, hay bốn hiện tượng trong trời đất diễn tả sự sung mãn, trường thọ, mạnh khỏe và hạnh phúc.

Nữ thần y và Thiền Phúc nhìn Nghị Trung thán phục, nữ thần y nói:

- Kiến thức của huynh thực là quảng bác. Đi cùng với huynh trí não của muội mở mang ra rất nhiều.

Nghị Trung nghe nói vậy nhìn nàng dịu dàng. Chàng chưa đáp lời thì khi này một người thanh niên đến nói nhỏ vào tai chàng một câu. Sau đó hắn rời đi. Nghị Trung hạ giọng lặp lại lời này với nữ thần y. Nghe những lời này, nhịp mạch trong người nữ thần y như chạy nhanh lên, nàng nhoẻn miệng cười tươi như hoa, tim đập rộn, hai má đỏ bừng. Lữ Nghị Trung nhìn nụ hàm tiếu kia, cảm giác trong lòng chàng khó mà diễn tả.

Nữ thần y nghe xong khẽ cúi chào Nghị Trung rồi nhanh chóng quay gót rời đi. Nghị Trung bèn đưa Thiền Phúc rẻ sang một ngõ khác, tiếp tục dẫn thằng bé đi thăm chợ Đông Ba của Hàng Châu.

---oo0oo---

Nữ thần y tháo miếng dịch dung trên mặt xuống cất trong áo, theo chân Tần Thiên Nhân, Trương Quốc Khải, Nhất Đình Phong đi dọc bờ Tây Hồ. Khi này bờ hồ vắng người.

Mấy lần nữ thần y liếc mắt trộm nhìn Tần Thiên Nhân. Chàng to cao, vạm vỡ và điển trai một cách chết người. Ở chàng có một nét đẹp nam tính cuốn hút, gương mặt góc cạnh.

Nữ thần y hỏi:

-Chuyến đi vận tải lần này, các huynh định tính sao?

Tần Thiên Nhân nói:

-Chuyến đi này, huynh định dùng phương thức một xe ba ngựa. Hiện thời, ngoài Cam Túc thì còn có hai nơi nữa cũng đang chờ chúng ta tiếp tế lương thực. Đoạn đầu, gạo sẽ được mua và chở từ Tung Sơn Tiếu Lâm, vận tải tới Hà Nam, rồi giao một phần ba số gạo cho tiêu cục Hưng Chấn của tỉnh Hà Nam phân phát cho các người nghèo ở đó. Sau đó, các huynh sẽ tiếp tục đem tới ranh giới Phúc Kiến và Quảng Đông giao cho Trùng Khê Thiếu Lâm. Đoạn đường sau cùng, các huynh sẽ vận tải hết số gạo còn lại đến Cam Túc cho Tàu ngũ đệ.

Nữ thần y nói:

-Ranh giới Phúc Kiến và Quảng Đông nghe nói cướp núi cướp cạn trùng trùng, các huynh đi như vậy e là…

Nhất Đình Phong và Trương Quốc Khải đang đi phía sau hai người, Nhất Đình Phong bước lên một bước nói:

-Cô nương không cần sót ruột, ở vùng Phúc Kiến và Quảng Đông, bốn chữ Nghĩa Đảm Kiếm Khách của Trương huynh đây có thể thông qua núi qua rừng. Vả lại, cô nương chớ quên là danh tiếng của Hồ Quảng Đông tiền bối ở vùng Hà Nam, Phúc Kiến, Quảng Đông cũng không tệ.

Nữ thần y sực nhớ lại Hồ Quảng Đông là người trứ danh nơi mà Tần Thiên Nhân sẽ đi qua, chỉ cần cho biết là mối quen của họ Hồ là không ai dám làm gì cả, giang hồ vì đó mới có câu “oai chấn Hồ Quảng.” Nàng chợt nhận thấy mình lo lắng có phần thái quá, mà nàng vốn dĩ rất bình tĩnh, chỉ khi việc nào liên quan đến chàng mới như vậy, tâm tình bất định. Tần Thiên Nhân là nhược điểm duy nhất của nàng.

Tần Thiên Nhân dừng bước, quay lại phát một cái lên vai Trương Quốc Khải, cười nói:

-Tam đệ, lần này đệ cầm cờ cho ngày thượng lộ, còn huynh, đi vận tải chuyến này sẵn tiện làm mai dùm đệ luôn.

-Ha ha! Được vậy thì tốt -Trương Quốc Khải bật cười - Đệ cũng mong có được một hồng nhan tri kỷ giống huynh!

Nhất Đình Phong bá vai Trương Quốc Khải nói:

-Còn có tôi đi nữa, làm việc khác tôi không đủ sở trường, chứ những việc cầm đao cầm kiếm đi trợ oai cho Trương huynh, tay chân của tôi cũng không chậm chạp.

Tần Thiên Nhân đặt tay lên vai nữ thần y nói:

-Muội đã thấy chưa, đừng lo quá, lần này có rất nhiều huynh đệ của chúng ta sẽ đi vận tải với huynh, sẽ không hề gì.

Nhất Đình Phong thấy thiếu đà chủ cùng nữ thần y thân mật với nhau, nháy mắt với Trương Quốc Khải nói:

-Trời cũng xế chiều, hai huynh đệ chúng ta mới vừa về tới Hàng Châu cũng chưa ăn gì, thôi thì đi uống vài bầu rượu ăn vài ba con gà nạp sức, sẳn tiện để cho hai người họ có thời gian bên nhau, sáng sớm mai chúng ta lại phải lên đường rồi.

Trương Quốc Khải gật đầu nói phải.

Chờ cho hai người kia đi khuất, Tần Thiên Nhân quay sang nhìn khuôn mặt kiều diễm của nữ thần y mà lòng rung động. Hôm nay nàng đẹp lạ thường. Nàng mặc áo màu hồng ngoài khoác thêm chiếc áo trắng viền lông thú trông thật tao nhã xinh đẹp. Tần Thiên Nhân cất tiếng gọi:

-Tây Hồ.

Thanh âm ấm áp ngọt ngào không thể nào diễn tả được. Câu này vừa lọt vào tai nữ thần y, không dằn được, nàng lập tức sà vào lòng chàng, nhón chân ôm lấy cổ của Tần Thiên Nhân, trong lòng vui mừng tới độ không tả thành lời.

Tần Thiên Nhân thấy mặt người yêu, cũng vô cùng mừng rỡ, chỉ hiềm lúc nãy có tam đệ và Nhất Đình Phong ở đó, nên không thể nào dang rộng đôi cánh tay ôm lấy nàng cho thỏa niềm nhớ nhung. Hai người đứng ở bên bờ hồ quên mất thời gian, chỉ mong đất trời cứ thế không bao giờ thay đổi. Tiếng kèn tiếng trống vang dội từ đội múa lân, hòa cùng kinh kịch Nhã bộ từ trong tửu lầu của chợ Đông Ba vang ra, hoàn toàn không khiến họ bận tâm.

Hồi 32: Tình đầu thiên thu (hạ)

Hai người đứng tựa vai nhau ngắm những đám mây chiều in bóng trên mặt nước Tây Hồ. Nữ thần y chợt nhớ vài năm trước có lần họ dắt nhau ra một đồng cỏ xanh như gấm. Hai người nằm cạnh bên nhau trên thảo nguyên nhìn bầu trời Tây Hạ pha ánh nắng chiều đỏ rực. Lúc đó Tần Thiên Nhân nói:

-Tây Hồ à, muội hãy nhìn đám mây trên trời kìa, có giống một đàn dê hay không?

Nữ thần y nhìn theo tay chàng chỉ, cười nói:

-Đúng vậy đó nha! Đám mây lớn như con dê lớn vậy đó, đi theo chung quanh là một đám dê con ha.

Tần Thiên Nhân thu tay về, nằm gối đầu lên hai tay thả hồn mơ mộng nói:

-Tương lai, huynh cũng muốn nuôi một đàn dê con.

Nữ thần y đang nằm ngửa trên bải cỏ, liền chống khủy tay xuống cỏ, nghiên người sang bên tròn mắt hỏi:

-Cái gì chứ? Huynh muốn nuôi dê sao hả?

Tần Thiên Nhân gật đầu:

-Ừ, huynh muốn chúng vui đùa chung quanh huynh, mỗi tay bồng một con, lại còn cõng trên lưng một con, lại có thêm hai con quấn quít dưới chân. Đến lúc đó muội nhất định phải giúp huynh.

Nữ thần y thu nụ cười lại nói:

-Huynh chỉ muốn muội giúp huynh nuôi dê thôi hả?

Tần Thiên Nhân nghe giọng nàng buồn buồn, cười nói:

-Không, đương nhiên là giúp huynh làm dê mẹ cho bầy dê con của huynh.

-Nói gì chứ! - Nữ thần y đỏ mặt ngồi bật dậy, tránh ánh mắt tha thiết của chàng - Huynh mới dê đó, muội trong sáng lắm!

-Không chịu thật sao?

Tần Thiên Nhân cũng ngồi dậy theo.

Nữ thần y sau thoáng cúi đầu tiếp tục ửng hồng hai má, nhìn thẳng vào mắt chàng rồi nói bằng giọng rất chân tình:

-Nếu huynh là gì, thì muội là cái đó, huynh là chim muội sẽ là chim, huynh làm cỏ cây muội sẽ làm cỏ cây, nên nếu huynh mà là dê, thì muội cũng sẽ như vậy.

Nói xong nàng nhoẻn miệng cười.

Không có gì đẹp bằng nụ cười của người mình thương.

Lại nữa câu nói như lời hứa hẹn, Tần Thiên Nhân nghe được vui mừng khôn xiết, bắt hai bàn tay làm loa, la lớn:

-Mọi người trên đời, nghe cho rõ đây, mỹ nữ đẹp nhất thiên hạ nguyện ý làm người họ Tần rồi!

Nữ thần y cũng bắt chước chàng, tiếng nàng cũng vang đi rất xa:

-Đúng vậy, ta nguyện ý làm người của họ Tần đây!

Lời vừa dứt, chàng đã vụt đứng dậy nhấc bổng nàng lên bế trên tay, xoay mình một vòng. Tiếng cười hạnh phúc của đôi trẻ lang xa trên thảo nguyên xanh thẳm.

Ngoài tổng đà ở Hàng Châu bang hội Đại Minh Triều còn một tổng đà thứ hai ở hồi cương, được bay nhảy tự do trên đồng cỏ xanh mát mắt này sau khi thiên hạ thái bình, đều là ước vọng của tất cả những người trong hội.

---oo0oo---

Lại nói tiếp chuyện Tần Thiên Nhân và nữ thần y hai người đang đứng bên hồ. Bấy giờ trời đã tối, nữ thần y hãy còn trông mắt xuống dòng nước đen kịt, chợt thấy bóng một ngôi sao xẹt bay phớt qua, lập tức chắp tay trước ngực.

-Muội đang cầu nguyện à?

Tần Thiên Nhân vương tay ra vuốt tóc nàng, hỏi.

-Vâng, từ lúc Thất ca kể muội nghe sự tích ngôi sao này, hễ mỗi lần sao này xuất hiện muội thường cầu nguyện cho huynh. Nhưng cạnh đó cũng hay cầu nguyện cho Đình tỉ tỉ nữa!

- Vậy ư? Muội cầu nguyện điều gì cho huynh nè?

- Muội cầu nguyện, để cả ba người chúng ta... được bên nhau, hạnh phúc viên mãn.

Tần Thiên Nhân nghe vậy tức thì xoay đôi vai nữ thần y lại đối diện chàng, rồi nâng cằm nàng lên nhìn vào ánh mắt người yêu. Một lúc chàng chau mày nói:

-Huynh cũng mong những lời cầu nguyện của muội sẽ hiển linh. Nhưng huynh chỉ thích thấy muội cười là đã hạnh phúc rồi. Còn người khác thế nào mặc, huynh chỉ muốn được lòng muội!

Nữ thần y nghe vậy cảm động vô cùng, song vẫn nói:

- Nhưng mà...

Nàng chưa nói hết chàng vội lắc đầu:

- Không được! Huynh không bao giờ chấp nhận!

Nữ thần y nhìn vào ánh mắt của người yêu, nàng đã nhìn thấy được cái buồn man mác ở nơi ấy, với giọng đầy đau khổ nàng tiếp:

- Thiên Nhân, huynh khoan hãy từ chối, nghe muội nói đã, muội nghĩ như vậy sẽ vẹn cả đôi đường mà! Tâm sự tỉ ấy thế nào, hai ta đều biết rõ. Tỉ ấy đã yêu thích huynh từ lâu. Trước đó huynh cũng đã có hôn ước với tỉ ấy rồi, đạo làm con cái, bách thiện hiếu vi tiên huynh không có quyền phủ nhận.

Tần Thiên Nhân nhìn thẳng nữ thần y nói:

- Tây Hồ à, huynh không thích năm thê bảy thiếp, bất luận đàn ông hay đàn bà cũng không có quyền làm cho người khác đau khổ. Vì vậy đến thế hệ chúng ta phải dẹp bỏ cái tập tục không hay đó đi.

Đoạn chàng lắc đầu nói thêm:

- Vả lại cái chuyện hứa hôn đó là trong lúc quá bối rối. Khi đó cha huynh đang trong tình trạng thập tử nhất sinh. Vì vậy huynh ngoài chuyện hứa ra chẳng biết phải làm sao nữa. Nhưng rồi sau một thời gian suy nghĩ. Huynh thấy rằng chuyện tiếp nhận hôn sự này là một hành vi bội bạc, tự dối lòng mình, làm một người giả tạo mà huynh đây chỉ muốn sống thật với cảm giác của mình. Huynh không có tình cảm với Tố Đình, không muốn cưới thêm cô ta về để rồi lạnh nhạt với cô ấy, vì nếu huynh như vậy, sẽ chẳng làm cô ấy đau khổ hơn sao? Huynh cũng không muốn bị kết tội là người dụng tình không chuyên. Huynh phải nói thế nào nữa đây, để cho muội hiểu được trong trái tim huynh chỉ có một mình muội, chẳng làm sao dung nạp thêm người khác!

Nữ thần y đứng cúi đầu ngẫm nghĩ.

Tần Thiên Nhân nhìn nàng, lấy miếng giấy nhỏ trong tay áo ra:

- Thôi đi, chúng ta không nhắc đến chuyện đó nữa, nói chuyện của chúng mình hay hơn. Huynh đã chọn được ngày lành rồi, chỉ mong rằng ngày đó mau tới, muội sẽ danh chánh ngôn thuận là người của huynh, để chúng ta đêm ngày có nhau, để khỏi phải khổ vì nhớ thương!

Sau khi khẳng định tình cảm của mình xong Tần Thiên Nhân thấy nữ thần y vẫn im lặng, bèn cầm lấy tay nàng, dúi tờ giấy có ghi ngày thành thân vào tay nàng:

-Tây Hồ à, đến bây giờ muội còn chưa hiểu lòng huynh sao? Từ nhỏ tới lớn huynh chỉ biết đến mình muội thôi!

Nữ thần y nhìn tờ giấy rồi ngẩn lên nhìn chàng. Ánh mắt thành thật của chàng khiến nàng muốn rơi nước mắt, không biết nói xin gì thêm cho Lâm Tố Đình.

Tần Thiên Nhân thấy nàng tiếp tục giữ lặng im, ngỡ nàng vẫn còn chưa hiểu lòng chàng, ôm chặt lấy nàng kéo áp vào ngực chàng. Để nàng thấy tiếng tim chàng đập âm vang trong lồng ngực. Nữ thần y cảm nhận được một tấm ngực đàn ông rắn chắc và ấm áp.

Về phần Tần Thiên Nhân mỗi lần ôm nàng, nhìn nàng thở khe khẽ trong vòng tay chàng, là một nỗi xúc động thật tình chưa từng có trong đời.

Người trong giang hồ hay nói Thần Quyền Nam Hiệp không có nhược điểm, nhưng nếu nói chàng cũng có nhược điểm thì nhược điểm của chàng chính là anh hùng phải lụy mỹ nhân.

-Sáng mai huynh phải đi “áp tiêu,” - Tần Thiên Nhân lại nói, giọng buồn buồn - Đêm nay muội nói những lời này, không lo huynh buồn, không sợ huynh sẽ phân tâm?

Nữ thần y nghe vậy giật mình.

-Được rồi! Muội không nói nữa, ngày mai huynh phải hết sức cẩn thận đó.

Tần Thiên Nhân vuốt ve mái tóc nữ thần y, gật đầu.

Nữ thần y nói rồi tự nhiên cảm giác bất an trong lòng. Tuy biết rằng chàng đã từng theo sư thái hành hiệp không biết bao nhiêu lần, chận đường đánh cướp lương khô của triều đình không biết bao nhiêu vụ, rồi lại mang đi phân phát cho dân chúng ở tận vùng Tây Bắc, hồi cương. Mà lần này cảm giác có gì đó bất ổn, nhưng lá thư Tàu Chánh Khê nói có biết bao nạn nhân đang sắp làm ma đói mà triều đình lại không mở kho cứu tế giúp họ, không thể để họ chịu khổ được.

-Muội vẫn cảm thấy lo, huynh phải xa muội một tháng trời... đến ba mươi ngày chứ đâu có ít?

Tần Thiên Nhân an ủi:

- Một tháng chưa phải là dài. Cũng có thể huynh sẽ trở lại sớm hơn.

Nữ thần y nói:

- Trước đây đối với muội một tháng cũng không phải thời gian quá dài. Thậm chí cả một năm cũng thế. Nhưng bây giờ.... bây giờ thì khác hẳn....

Bất chợt nàng ôm chặt cánh tay chàng, gối đầu lên vai chàng thổn thức nói:

- Bởi vì muội lúc nào cũng nhớ huynh. Lúc nào cũng lo cho huynh. Nếu không có huynh ở bên cạnh chỉ sợ một ngày muội cũng không chịu nổi.

Tần Thiên Nhân dịu dàng nói:

- Muội sẽ chịu được! Chỉ cần nghĩ đến sau này đánh đuổi được bọn người Mãn ra khỏi mảnh đất này, chúng ta có chuỗi thời gian ở bên nhau, ba mươi ngày đó sẽ nhanh chóng qua đi.

Rồi chàng đưa tay áo lau nước mắt cho nàng. Nữ thần y ngập ngừng một lúc rồi gượng cười gật đầu.

Tần Thiên Nhân cũng cười:

- Muội chớ nên lo lắng. Chỉ cần nghĩ đến muội, dù nguy hiểm thế nào huynh cũng ứng phó được.

Nữ thần y ấp úng:

- Huynh nhất định sẽ trở về chứ?

- Đương nhiên, bất luận thế nào, huynh nhất định sẽ trở về.

Tần Thiên Nhân hôn lên tóc nàng, nói thêm:

- Dù có bị chặt đứt cả hai chân huynh vẫn bò về đây với muội.

Nữ thần y nhìn bóng chàng đổ dài trên mặt đất, toàn thân bỗng run rẩy, nước mắt trào ra giàn giụa. Lòng nàng trở nên bấn loạn, như thể dự cảm nỗi bất hạnh nào đó đang đến gần. Câu bông đùa cuối cùng của chàng đã khiến nàng vô cùng lo lắng. Nàng tưởng tượng cảnh chàng bị thất bại trong một trận đánh sắp tới, hai chân bị chém cụt đang bò một cách tuyệt vọng.

Nàng muốn bấp chấp tất cả để giữ chàng bên mình, nhưng không thể làm được, vì hiểu rằng việc của nam nhân, chí trai là ở muôn ngàn phương, nữ nhân tốt nhất đừng can dự vào. Bởi thế nàng không dám đòi lưu giữ chàng lại, mặc dù dự cảm công việc chàng sắp làm lần này sẽ lành ít dữ nhiều.

Không biết làm sao, nữ thần y đành lấy ra hình gỗ Cửu Dương khắc tặng nàng hôm trước, tặng lại cho Tần Thiên Nhân.

Tần Thiên Nhân ngắm người gỗ giống nàng như đúc, nói:

-Mộc mỹ nhân này, huynh sẽ luôn mang theo bên mình.

-Chúng ta sẽ mãi mãi vui vẻ như vậy, huynh sẽ vĩnh viễn yêu thương muội?

Tần Thiên Nhân siết chặt hình gỗ trong lòng bàn tay chàng, gật đầu. Nữ thần y lại nói:

-Có được tình yêu của huynh muội cảm giác thật hạnh phúc.

Dứt lời hai giọt nước mắt lại chảy xuống má nàng. Lúc bé, nàng tưởng cười là vui, bây giờ, lại nghĩ có những giọt nước mắt còn vui hơn cả một trận cười.

## 34. Chương 33: Nam Hiệp Bắc Quan

Mây mù giăng kín lối

Âm khí phủ đầy trời

Âu cũng là điềm báo

Thế sự sẽ nổi trôi

Lúc mặt trời vừa lên khỏi ngọn tre chưa tới nửa cây sào, Tần Thiên Nhân và những người đi áp tải chuyến tiêu đã xuất phát.

Chuyến đi này ngoài thiếu đà thủ còn có Khẩu Tâm, Trương Quốc Khải, Bạch Kiếm Phi, Nhất Đình Phong và Vạn Văn Thông. Riêng Hồ Quản Đông và Lạc Thiết Môn thì đã tới đồn Bạch Nhật tìm Trần Tử Sang. Do Cửu Nạn sư thái đã lâu không có tin tức gì, đồn Bạch Nhật là tổng đà của hội ở hồi cương hiện như rắn mất đầu. Họ Hồ và họ Lạc bèn tới đó giúp Trần Tử Sang một tay.

Tần Thiên Nhân lãnh đạo một nhóm quần hùng gồm có Bạch Kiếm Phi, Vạn Văn Thông và số anh em giỏi võ công nhất trong hội, áp tải gạo tới Hà Nam, giao một phần cho tiêu cục Hưng Chấn.

Còn Trương Quốc Khải cùng với Khẩu Tâm, Nhất Đình Phong và một phần đông các anh em khác của hội thì mang gạo tới ranh giới hai vùng Phúc Kiến Quảng Đông giao cho Trùng Khê thiếu lâm.

Tần Thiên Nhân hẹn Trương Quốc Khải sau khi giao lương thực xong sẽ gặp ở đoạn đường cuối cùng là huyện Khánh Dương, rồi cùng mang số thảo lương còn lại đến cho Tàu Chánh Khê ở Kim Xuyên tỉnh Cam Túc. Mục đích là cùng tới đó giúp Tàu Chánh Khê đắp đê khoanh vùng.

Đoàn áp tiêu của Trương Quốc Khải lộ trình suông sẻ. Tới gần huyện Bình Lương, chừng bốn năm dặm nữa là tới được Khánh Dương thì xa xa thấy sương mù dầy đặc bốc lên tới lưng chừng trời.

Trương Quốc Khải và Khẩu Tâm cỡi ngựa đi đầu. Trương Quốc Khải bèn thắng ngựa lại hô:

-Ngừng!

Quay sang Khẩu Tâm, nói:

-Đại ca, huynh xem đằng trước, cuồng phong sắp đến rồi.

Khẩu Tâm nhìn kỹ một lúc rồi nói:

- Đó không phải là mây đen, mà là cát bụi dưới đất.

Trương Quốc Khải hỏi:

- Sao lại nhiều cát bụi đến thế?

Khẩu Tâm nói:

- Huynh cũng không biết.

Khẩu Tâm bảo mọi người tấp vào đằng sau một vách núi, nói:

-Mọi người đề cao cảnh giác!

Nhất Đình Phong cưỡi ngựa đi sau cùng, thấy người mình đột nhiên dừng cả lại vội thúc ngựa chạy lên phía trước, hiểu chuyện xong lập tức nhờ vài người đi tới trước coi thử:

-Tịnh Đạo ca, Tam Triệu ca, Di Tính ca! Nhờ ba vị tiến lên đằng trước, còn tất cả khoan hãy ra tay, xem rõ rồi tính tiếp.

Thường Tịnh Đạo, Thường Tam Triệu, Thường Di Tính ba người này là ba anh em, khi đi lại trong giang hồ lấy biệt danh là Thường tam hiệp. Họ người Vân Nam, võ công rất khá, Tịnh Đạo là đại huynh, Tam Triệu là nhị huynh, Di Tính là tiểu đệ. Ba người đồng thanh vâng dạ. Thường Tịnh Đạo nói:

-Đi, chúng ta đến đó xem.

Ba người sợ những kẻ phía trước nghe được tiếng vó ngựa của họ bèn xuống ngựa thi triển khinh công phóng nhanh về phía đó, khi tới gần cát bụi càng mù mịt hơn, thấy một dãy người ngựa đứng thành đường thẳng ở vùng bình nguyên hoang dã phía trước. Lại nghe thấy tiếng trống chiêng văng vẳng truyền tới. Thường Tam Triệu giật mình nói:

- Chết rồi! Đó là quân binh!

Thường Di Tính trong chốc lát cũng nghe thấy tiếng truyền hiệu lệnh, trống chiêng vang như sấm sét. Thường Tịnh Đạo nói:

- Chúng ta mau mau tránh khỏi đây đi.

Trương Quốc Khải, Khẩu Tâm và Nhất Đình Phong chờ ba người họ Thường đi thám thính, lát sau trở về, Thường Tịnh Đạo nói:

-Bẩm đại gia, tam gia, Nhất thiếu hiệp, đằng trước là tụi quan binh.

Khẩu Tâm bèn bảo tất cả quay đầu, cho ngựa chạy khỏi địa phận Bình Lương, nhưng chẳng bao lâu phía trước cũng có một đám bụi bay lên.

Lần này Khẩu Tâm và Trương Quốc Khải đích thân đi coi, hai người nấp sau một thân cây ghé đầu ra nhìn, lại thấy loáng thoáng bóng ngựa và người chắn đầu họ phía trước, bóng người phía trước càng lúc càng lớn. Ngoài đội kỵ mã này còn nghe có tiếng thiết giáp khua lẻng kẻng. Trong đám bụi xuất hiện một lá cờ trắng, viết một chữ Chính rất lớn. Chữ này tượng trưng cho đoàn binh Chính Bạch Kỳ.

Trương Quốc Khải ở rừng Sơn Tây đã từng giao đấu với đội quân thiết giáp của chủ soái đoàn binh Chính Bạch Kỳ này rồi, nếm mùi lợi hại rồi, nên hiểu rõ hiện thời quân mình không thể nào địch nổi, bèn cùng Khẩu Tâm nhanh chóng rời khỏi chỗ nấp.

Biết kế hoạch của mình đã bị bại lộ, bị dí hai đầu tây đông, hai người đương gia về tới nơi hội tụ với đoàn người của họ. Khẩu Tâm lập tức đưa tay ra hiệu bảo tất cả giục ngựa chạy nhanh vào một rừng thông nằm phía nam. May mà cả người và ngựa đều chạy rất nhanh lên chỉ mấy chốc lát đã cách xa hai đội quân này.

---oo0oo---

Nói tới đoàn người của Tần Thiên Nhân khi này đã tới Khánh Dương rồi, đã chờ khoảng nửa canh giờ, chờ thêm nửa canh giờ nữa vẫn không thấy đoàn áp tiêu của Trương Quốc Khải. Bạch Kiếm Phi bắt đầu sốt ruột nói với Vạn Văn Thông:

-Vạn huynh à, hay là mình bàn với thiếu đà chủ, cứ tới thẳng Kim Xuyên gặp Tàu ngũ gia, có khi đại gia và tam gia đã tới đó trước rồi cũng nên?

Vạn Văn Thông lắc đầu:

-Ầy, chúng ta cứ làm theo lệnh của thiếu đà chủ.

Chờ thêm hồi nữa, Bạch Kiếm Phi lại đứng ngồi không yên, nói:

-Lộ trình của mình bí mật vậy, không lí nào xảy ra biến cố?

-Không đâu, chắc do lũ lụt nên đường xá tắt nghẽn gây trở ngại thôi, ta cứ việc chờ.

---oo0oo---

Lại nói tiếp đoàn người của Trương Quốc Khải.

Trương Quốc Khải, Nhất Đình Phong và Khẩu Tâm lòng đầy lo lắng, biết đường tới Khánh Dương đã bị bịt rồi, không biết đoàn người của Tần Thiên Nhân ra sao? Còn đang suy tính đường rút thì đột nhiên rừng đang vắng lặng như tờ vang lên những tiếng huýt sáo dài. Khẩu Tâm lập tức hạ lệnh cho anh em của hội đứng đâu lưng vào nhau, cứ bốn người gộp thành một đội, cẩn thận hết sức đề cao cảnh giác, chuẩn bị tinh thần để đánh.

Bây giờ mặt trời đã lên tới đỉnh núi, cả một vùng rừng núi sáng chóe dưới ánh nắng. Từ ba phía đông tây bắc nghe tiếng chân rần rần và binh khí khua vào nhau lẻng kẻng, nhưng vẫn chưa thấy binh lính triều đình lộ diện, rừng lại đầy những cây bách tùng và vân sam, rất khó nhận biết địch đang phục kích ở đâu.

Trương Quốc Khải định giục ngựa bảo anh em rút ra phía nam của khu rừng thì bỗng nhiên thấy ở phía nam rất nhiều người hiện ra. Đối phương xếp thành hình chữ nhất, từ từ tiến đến gần.

Những người trong hội còn đang thất sắc thì sau lưng họ quân hiệu cũng vang lên. Từng dãy bộ binh hàng ngũ chỉnh tề đang bước tới. Rồi phía trái phải cũng có tiếng chiêng trống rộn ràng. Mặt đất rung lên dưới rất nhiều vó ngựa gõ đều. Kỵ binh tràn ngập cả một vùng hoang dã.

Một nam nhân mặt mày xương xẩu lạnh lẽo như u hồn ngồi trên ngựa rẽ đám đông bước ra, tay cầm thanh trảm mã đao. Trương Quốc Khải nhận biết tên này, bèn rút thanh kiếm đang đeo vòng quanh thắt lưng ra, dùng Phục y kiếm chỉ mặt tên kia quát nói:

-Thì ra lại là mi, con chó bán nước cầu vinh!

Tô Khất thấy Trương Quốc Khải cũng nhớ trận lại đánh vừa rồi ở Sơn Tây. Tô Khất âm thầm sợ hãi, tự khen mình cẩn thận, nếu không thì bây giờ đã bị Cửu Dương biến cho thành con heo quay chết thiêu ở trong rừng rồi.

Tô Khất cố gắng định thần rồi hét lên:

-Bọn ngươi ở Thanh Quan sát hại nhiều binh lính triều đình ta, cướp đi cống phẩm, phạm tội ác không thể dung thứ, bây giờ tự đến đây nộp mạng là hay lắm. Các ngươi là gì trong Đại Minh Triều?

Trương Quốc Khải không đáp, lướt mắt nhìn khắp ba quân rồi nói:

-Hỏi để làm gì? Con chó săn mi hôm nay mang đủ binh lính tới đây rồi, chẳng hay cả thảy cùng lên, hay là người nào lên trước?

Tô Khất nãy giờ không ngừng bị chửi là cẩu nô tài, đầu đã sớm nóng phừng rồi, giờ nghe địch nói thách vậy vung đao quất luôn tới, ra hiệu cho binh lính đánh thẳng tới đoàn người Trương Quốc Khải.

Hai bên bắt đầu hỗn chiến.

Khi Tô Khất bay xuống ngựa để đánh giáp lá cà thì có hai thành viên của Đại Minh Triều mặc áo trắng và đen cầm kiếm chạy tới cản lại. Tô Khất bị vây hai bên tả hữu mà không nao núng chút nào, liền khua đao tung ra hai chiêu liên tiếp là Cương Đao Phạt Mộc và Ngũ Chỉ Thu Đào chém sang hai bên, hai chiêu này thế đi gọn và mạnh như chẻ tre.

Hai người Đại Minh Triều chỉ mới vừa chạy tới vây Tô Khất vào giữa, còn chưa kịp xuất thủ thì bỗng thấy hàn quang chói mắt từ thanh đao của Tô Khất chiếu ra. Người mặc áo trắng khẽ nghiêng đầu để tránh tia sáng liền bị mũi đao đâm phập vào huyệt á môn, nhát đao trí mạng đâm xuyên từ phía trước ra sau ót của y, mũi đao nằm xuyên ở lõm giữa gai đốt sống cổ thứ nhất và đốt sống cổ thứ hai, làm cho người áo trắng thân hình bủn rủn, ngã quỵ xuống đất.

Nói thì chậm chứ chiêu thức khi đó của Tô Khất xuất ra rất nhanh, trong chớp mắt người áo trắng đã đầu lìa khỏi cổ. Tô Khất sau khi xuất thủ chém sang bên phải vội rút đao về lia sang bên trái. Mọi người lại nghe phựt thêm một tiếng vang lên, cái đầu của người áo đen tức thì cũng như đồng bọn rơi xuống đất lăn đi long lóc mấy vòng, máu tươi cũng từ cổ hai người này bắn tung tóe lên cao một trượng, ướt đẫm một khoảnh đất nơi họ nằm chết và phủ đầy lên chiến bào Tô Khất.

Có ba người Đại Minh Triều đứng gần đó thấy đồng bọn mình bị hai thế đao lợi hại giết chết một cách thê thảm, không khỏi kinh hãi trong lòng, chân vội bước lui lại mấy bước.

Lại nữa họ nhìn thân mình Tô Khất đầy máu me, từng giọt nhỏ xuống từ trên mặt trên áo hòa với tiếng giết chóc tứ bề, gương mặt Tô Khất khi này giống như một tu la quỷ dữ đang hiện thân giữa ban ngày ban mặt, làm cho ba người Đại Minh Triều không khỏi kinh sợ, nhất thời chưa ai dám xông lên tấn công.

Tô Khất thấy vậy nhếch môi cười nhạt, lại tiếp tục xuất thủ. Lần này cánh tay cầm đao vừa nãy thu về một lần nữa lại đâm ra, thân mình của Tô Khất cũng theo đà chân mà xoay một vòng, tay cầm đao gạt qua mặt ba người Đại Minh Triều, tức thì ba cái đầu rớt lộp bộp xuống đất. Chỉ với một chiêu, Tô Khất đã giết chết ba mạng người dễ như trở bàn tay.

-Cẩu tặc! Coi ta thu thập mi! – Có tiếng Thường Tịnh Đạo hét to.

Thường Tịnh Đạo thấy năm người phe mình chết thảm, vội đạp gió xông lên giao thủ với Tô Khất. Thường Tịnh đại hiệp là lôi thủ có tiếng vùng Vân Nam. Tô Khất nhận thấy Thường Tịnh Đạo ra đòn tay ác liệt, nên không ngừng khuấy đao liên hồi, ra sức chống đỡ. Hai bên giao đấu trong chớp mắt đã trao đổi mấy chục chiêu.

Trong một lần Thường Tịnh Đạo thừa lúc Tô Khất hạ đao xuống bèn nhảy chân phải tới trước một bước để lấy thế, ngay liền đó hai tay họ Thường cũng thu vào ngực rồi tung chưởng pháp Song Long Thần Chưởng nhằm vào ngay ngực của Tô Khất phát ra.

Thường Tịnh Đạo dồn hết thảy mười hai thành công lực vào chưởng pháp, những tưởng có thể đả thương được kẻ địch rồi, ngờ đâu không chút e dè Tô Khất giơ tay phải lên, cổ tay họ Tô có đeo một miếng bao cổ tay bằng sắt, vung lên đở lấy chưởng pháp của họ Thường. Boong một tiếng. Thường Tịnh Đạo bị đánh bật trở về, từ thế công biến thành thế thủ, Thường Tịnh Đạo lui chân lại ba bốn bước, mắt gườm gườm nhìn Tô Khất.

Nếu Thường Tịnh Đạo không là lôi thủ, sở hửu đôi tay cứng như thép thì khi chạm vào hộ oản của Tô Khất đã rêm xương rồi.

Thường Tịnh Đạo còn chưa biết phải làm cách gì để phá giải đao pháp của Tô Khất, lại thấy thêm hộ oản cứng như một tấm chiên, trong lòng lo lắng hoang mang vô cùng.

Đúng lúc này Tô Khất lại phóng tới dùng đao chém ngang qua yết hầu Thường Tịnh Đạo, chiêu thức này gọi là Cương Đao Trảm Xà.

Thường Tịnh Đạo là một tiêu sư, từng trải qua không biết bao nhiêu trận đánh với bọn lục lâm thảo khấu từ nam chí bắc, vốn rất thâm niên chiến trường, tức thì nghiêng người ra sau thành công tránh nhát đao trí mạng đó. Bất quá Thường Tịnh Đạo chỉ có thể thủ, còn công thì đương nhiên không nhập nội được nữa rồi. Hai người đánh thêm vài chiêu nữa, Tô Khất biết người này hay ngã người ra sau tránh khỏi các chiêu thức của mình, thì bỗng nảy ra một ý. Tô Khất tung ra chiêu Cương Đao Trảm Xà thêm một lần, lại như lúc nãy, Thường Tịnh Đạo lại tránh được, ngờ đâu đó chỉ là cú chém dứ lắt léo. Nhân lúc Thường Tịnh Đạo nghiêng mình ra phía sau tránh đường đao, Tô Khất cuốn tay phải vô ngực rồi một quyền đánh tréo xuống hạ bộ Thường Tịnh Đạo. Tô Khất khi sử chiêu này cũng đã vận hết mười hai thành công lực xuất ra.

Thường Tịnh Đạo không tránh được hiểm chiêu, lãnh trọn Lôi Công Hạ Chưởng vào bụng, kêu hự lên một tiếng, máu từ miệng họ Thường búng ra ngoài một ngụm lớn, thân hình to cao của y đồng thời cũng chúi nhũi về phía trước, như một cây cỏ lau thình lình bị một làng gió mạnh thổi tạt qua vậy.

Thường Tịnh Đạo đầu chúi xuống đất, bụng thầm than khổ, còn chưa biết phải làm gì để chuyển bại thành thắng thì lại thấy một vật đang hướng thẳng vào mặt y lao tới. Thì ra Tô Khất đã co chân lại, dùng mũi bàn chân trái đá thẳng vào mặt họ Thường.

Gió lồng vô ống quần Tô Khất rít lên nghe lồng lộng, tưởng đụng nhầm có thể vỡ tảng đá làm đôi, huống chi là cái đầu của Thường Tịnh Đạo. Nhưng họ Tô chưa kịp xuất Kim Tiêu Cước để đoạt mạng Thường Tịnh Đạo thì Khẩu Tâm ở đâu bỗng phi thân tới. Binh một tiếng vang lên. Khẩu Tâm vừa tới đã xoay lưng đá nghịch mũi bàn chân trái của Tô Khất, chiêu Hổ Vĩ Cước này của Khẩu Tâm đã thành công hóa giải cước pháp Kim Tiêu Cước. Thường Tịnh Đạo vì nhờ có Khẩu Tâm ra mặt mới có thể thoát được cửa tử thần trong đường tơ kẽ tóc, họ Thường hoàn hồn, thở ra một hơi, rồi nhảy lùi ra đứng phía sau lưng Khẩu Tâm.

Về phần Trương Quốc Khải thì cũng muốn tiến đánh Tô Khất để trả thù cho Tứ gia và Lục gia tử trận ở Sơn Tây nhưng lại bị cầm chân buộc phải giao đấu với mười tên lính Thanh, một lúc sau lại có hai tên thị vệ thân tính của Tô Khất đến trợ chiến, rồi thêm hai mươi mấy tên lính khác tứ phía đều ùa tới bao vây Trương Quốc Khải vào giữa.

Lát hồi Trương Quốc Khải thành công đánh bạt đám lính đang bao vây chàng ra ngoài, chạy gần tới chỗ Tô Khất, định hợp sức cùng Khẩu Tâm để tiêu diệt tên bán nước cầu vinh thì bên cạnh lại có bảy tám tên lính nữa chạy đến múa trường đao cản trở. Cứ như thế, binh lính triều đình không cho Trương Quốc Khải tới gần Tô phó tướng của họ. Trương Quốc Khải bèn thi triển kiếm pháp tiếp tục giao đấu.

Lại nói tới Tô Khất khi này cầm đao lăm lăm trong tay, cặp mắt nhìn Khẩu Tâm không chớp lấy một cái. Vẻ như Tô Khất nhận thấy tên hòa thượng này tướng tá to lớn, dũng khí mạnh bạo thì có vẻ bớt khinh địch đi, trên mặt Tô Khất vơi đi vẻ ngang tàng như khi đấu với Thường Tịnh Đạo.

Khẩu Tâm cũng đứng yên như đang âm thầm dò xét thần sắt của đối phương. Khi này đương là chính Ngọ, ánh mặt trời chiếu lên chiếc áo cà sa màu vàng nghệ của Khẩu Tâm, làm cho toàn thân Khẩu Tâm như có dát vàng.

-A di đà phật! – Khẩu Tâm chắp hai tay nói – Thí chủ là cao nhân chốn nào, xin cho biết quý danh?

Hỏi rồi nghe đáp gọn lỏn:

-Tô Khất.

-Thì ra là phó tướng Mai Lặc Chương Kinh! Nghe danh thí chủ đã lâu, hôm nay có dịp gặp gỡ thật là hữu duyên thiên lý.

Khẩu Tâm mỉm cười từ tốn nói một câu, đã từ lâu rồi chàng nghe Tô Khất là một trong số ít các trung thần của Khang Hi tiểu hoàng đế. Người gọi là Tô phó tướng này mới ban đầu xuất thân là một võ trạng nguyên, sau được thái hoàng thái hậu Hiếu Trang hết lòng tin cậy chiêu hầu phong tướng ban cho chức võ quan tam phẩm. Ở trong triều nghe nói Ngao Bái có ý lôi kéo Tô Khất ngã theo phe Tam mệnh đại thần, nhưng trong vòng chưa đầy hai tháng nhập triều Tô Khất đã đầu quân dưới trướng một người gọi là Phủ Viễn tướng quân.

Khẩu Tâm dứt lời khẽ chau mày nhìn Tô Khất, lúc nãy đánh với quân Thanh ở đằng kia chàng đã sớm ngó thấy Tô Khất sử dụng đao thuật rất là linh diệu, các chiêu thức khi đánh với Thường Tịnh Đạo biến hóa vô lường. Khẩu Tâm nhận thấy Tô Khất tuy tuổi còn rất trẻ mà tay chân rất là hoạt bát nhanh nhẹn, còn đao pháp thì trùng trùng kỳ diệu bao la, riêng nội công thì cao siêu thuộc về hàng cao nhân tiền bối rồi.

Về phần Tô Khất thì lúc này cũng đang cau mày quan sát xâu chuỗi tràng hạt mà Khẩu Tâm cầm trong bàn tay trái, Tô Khất đương nhiên biết đó không phải một xâu chuỗi bình thường mà chính là một thứ vũ khí.

Khẩu Tâm chào hỏi xong vẫn còn từ tốn nói thêm:

-A di đà Phật, bần tăng là đại đương gia của Đại Minh Triều, hôm nay mạo phạm, muốn múa rìu qua mắt thánh. Xin thí chủ cho phép bần tăng thỉnh thủ vài đường quyền?

Khẩu Tâm chỉ từ tốn được tới đây, vừa dứt lời không để Tô Khất kịp mở miệng nói tiếng nào, Khẩu Tâm ngay lập tức quàng bàn tay cầm xâu chuỗi ra sau lưng, tay kia tung thủ pháp. Bộ Thủ Chỉ là bộ quyền thuật của Thiếu Lâm chuyên sử dụng các đầu ngón tay và mũi bàn tay để mà ra đòn. Khẩu Tâm xuất Tứ Chỉ Dương Hầu, đòn pháp thứ tư trong Bộ Thủ Chỉ dùng bàn tay bốn ngón lật ngửa ra đâm vào yết hầu của Tô Khất.

Hầu hết trong và ngoài võ lâm ai cũng đều nghe nói đến đại đương gia của Đại Minh Triều, uy danh rất lớn. Cho nên khi Tô Khất nghe địch nhân xưng hô như thế hẳn nhiên là biết sự lợi hại của người này. Tô Khất liền bước chân thoái lui nhường ngón đòn của Khẩu Tâm phớt qua cổ, không dám đánh trả lại.

Vèo, đòn thế đi rất nhanh. Tô Khất tránh được, còn chưa kịp thán phục thủ pháp đó thì đã phải tiếp tục quay mặt né thêm một cú nữa. Chiêu đòn tay này cũng là một chiêu thức trong Bộ Thủ Chỉ gọi là Song Chỉ Thu Châu, đòn này được Khẩu Tâm xuất ra cũng nhanh không kém chiêu thứ nhất.

Tô Khất né được hai chiêu đòn tay, tự nhủ mình tay chân nhanh nhẹn phải biết, bằng không đã bị Khẩu Tâm cong hai ngón tay dùng hai ngón còn lại đâm vào mắt cho đui rồi.

Khẩu Tâm sau khi xuất hai chiêu đương nhiên không dừng ở đó, tiếp tục xuất chiêu thứ ba là Tam Chỉ Thần Ưng, ba ngón cái, trỏ và giữa của Khẩu Tâm đâm thẳng ra. Tô Khất tưởng Khẩu Tâm lại lấy ba ngón tay đâm vào mặt mình như khi nãy bèn giơ đao lên gạt, vì chỉ lo che chắn phần trên của thân thể nên bên dưới Tô Khất để lộ ra một sơ hở rất lớn. Tô Khất vừa kịp ngộ ra sơ hở chết người của mình, song chưa kịp dùng hộ oản chắn lại thì Khẩu Tâm đã chĩa tay thẳng xuống đất lấy thế để chống cho cú đá xuất ra.

Bốp! Tô Khất trúng độc chiêu này, lãnh trọn một cước vào bụng phát lên tiếng kêu rõ to. Họ Tô chưa kịp rên la lại nhận thêm Độc Chỉ Cương Dương, Tô Khất bị ngón cái của bàn tay có cầm xâu chuỗi của Khẩu Tâm đâm mạnh vào be sườn. Khi Khẩu Tâm thu hồi thủ pháp lại thì Tô Khất kêu hự thêm một tiếng động trời nữa rồi thoái lui.

Hai mắt Tô Khất hằng vệt máu, môi mím chặt, vẻ như đang phẫn nộ vì nãy giờ bị tập kích liên tu bất tận mà không kịp đánh trả chiêu nào. Tô Khất vung tay ra Bộ Cương Đao, áp sát vào Khẩu Tâm đánh tới tấp. Ngặt nỗi Tô Khất xuất trăm chiêu, Khẩu Tâm đỡ được hết trăm chiêu. Tới chiêu Cương Đao Khai Trị thì Tô Khất dùng đao từ trong chém vuốt ra ngoài, tia sáng rực từ lưỡi đao phát ra.

Nhân lúc Khẩu Tâm nheo mắt lại tránh tia sáng, Tô Khất tức thì phối hợp với chiêu Cương Đao Sát Thích dùng mũi đao nhắm vào lòng ngực của Khẩu Tâm đâm thẳng một đường.

Khẩu Tâm ở trong Đại Minh Triều giữ chức vị đương gia, thì đương nhiên lâm trận không biết bao nhiêu lần mới lên được tới chức đó, cho nên tiếp chiến rất là ung dung bình tĩnh. Khẩu Tâm nghe tiếng gió thì biết mũi đao đang lao thẳng tới ngực mình bèn vung tay vuốt xâu chuỗi tràng hạt làm cho mấy hạt san hô tức thì rời khỏi sợi chỉ đỏ vù vù bay đi, hướng thẳng vào mũi đao.

Tuy mấy hạt san hô này chỉ được làm bằng đá vôi nhưng với công lực của Khẩu Tâm đem so với Tô Khất vốn cao hơn gấp mấy lần, cho nên lúc mũi đao và mấy hạt san hô chạm nhau đã tạo ra một âm thanh vang rền như tiếng sấm nổ. Ầm! Hạt san hô có tác dụng làm hãm đà mũi đao, Khẩu Tâm nhờ đó mới có thể đảo mình sang một bên mà tránh. Tô Khất thấy mình công kích không trúng mục tiêu được, đành thu đao về.

Chiêu thức Cương Đao Sát Thích là tuyệt kỹ đã làm nên danh tiếng cho Tô Khất, chiêu đó vừa thần tốc vừa chính xác vậy mà chỉ trong chớp nhoáng Khẩu Tâm đã lấy lại thế thượng phong.

Tô Khất ngay sau khi thu đao về lại nhanh như chớp đổi sang chiêu thức khác tiếp tục tấn công Khẩu Tâm, lần này, Tô Khất phóng mình lên cao một trượng rồi hai tay cầm chặt cán đao chém một nhát xuống đầu Khẩu Tâm.

Khẩu Tâm cũng phản ứng nhanh nhẹn không kém, tay trái vội buông xâu chuỗi tràng hạt cho rơi xuống đất, đồng thời bàn tay phải cũng cho vào áo cà sa lấy vũ khí Thiết Đầu Lôi vung ra, bằng động tác nhuần nhuyễn, Khẩu Tâm quất một đường từ dưới lên trên đỡ lấy nhát đao.

Keng! Thanh đao lại bị đánh bật ra, Tô Khất loạng choạng đáp xuống đất.

Trước nay Tô Khất khá tự phụ, nhưng sử xong hai chiêu tuyệt kỹ này thì lùi lại bốn bước, ngẩn ra nhìn đối phương. Trên mặt Tô Khất vẻ như hai phần xấu hổ, hai phần giận dữ, và còn tới sáu phần sợ hãi. Quả thật võ công của Khẩu Tâm rất là lợi hại, các chiêu thức đánh ra không phải tầm thường, mỗi lần xuất thủ là khiến cho địch mất hết cả nhuệ khí.

Khẩu Tâm cũng không cho Tô Khất điều khí định thần, đang ở thế công nên vội cầm dây xích xoay người một vòng, thân hình di chuyển tay cũng xoáy theo, sợi dây quay mòng mòng mấy vòng trên cao rồi bay xoẹt ra. Tô Khất thấy cái “lồng chim” phóng tới thì đảo người sang một bên mà tránh.

Trong một lần Tô Khất không nhảy tránh được nữa, đành dùng đao chém vớt từ dưới hớt lên, xéo bốn mươi lăm độ, xuất chiêu Cương Đao Lia Cành đỡ chiêu thức của Khẩu Tâm.

Keng! Ngờ đâu lần này, khi thanh đao của Tô Khất chạm vào cái “lồng chim” không bị bật trở ra ngoài nữa, mà lưỡi đao lại bị sợi dây xích cuốn luôn lấy.

Tô Khất nghiến răng nghiến lợi cố rút đao về, nhưng lưỡi dao bị sợi xích quấn chặt, không rút về được. Khẩu Tâm sau khi dùng sợi xích quấn lấy binh khí của địch thì một tay cầm sợi dây, một tay tung một chưởng đánh ra. Tô Khất cũng vội dùng tay không cầm đao tả chưởng đánh trả lại, bùm một tiếng vang lên, do nội lực của Khẩu Tâm cao hơn nên Tô Khất bị đánh té bật ngửa ra đất, miệng thổ một ngụm máu tươi.

Khẩu Tâm vì vậy mà đoạt được thanh đao.

Tô Khất bị mất đi binh khí, mặt mày còn đang thất sắc thì vù một tiếng, Thiết đầu lôi lại được Khẩu Tâm vung ra. Tô Khất lăn một vòng tránh cái “lồng chim” rồi bật đứng dậy, song còn chưa đứng thẳng người được đã phải thét lên một tiếng động trời.

Hóa ra y bị chính thanh đao của mình cắm phập vào đùi. Do Khẩu Tâm vừa ném Thiết đầu lôi vừa phóng cây đao cùng một lúc nên Tô Khất không sao tránh khỏi, máu chảy ướt đẩm một bên chân y, Tô Khất thất kinh nhủ bụng “may là ta không thoa độc lên lưỡi đao, bằng không tự ta hại chết ta rồi!”

Tô Khất bị thương đau đến muốn té sụp xuống đất một lần nữa, lúc này tâm trí cũng bắt đầu mơ hồ, vội lắc đầu một cái để trấn tĩnh.

Khẩu Tâm lại tiếp tục vung Thiết đầu lôi.

Tô Khất thấy Khẩu Tâm điều khiển Thiết đầu lôi bay loạn xạ không theo một đường hướng nhất định nào. Họ Tô bị ép chỉ còn cách nhỗ cây đao trong chân ra vung gạt hai bên trái phải, hai chân Tô Khất cũng liên tục nhảy tránh. Chiếc “lồng chim” không ngừng tấn công vùng hạ bộ của Tô Khất và cũng chờn vờn trên đỉnh đầu y, vẻ như chỉ cần y hớ hênh một chút là chiếc lồng liền bay đến chụp lấy chỗ sơ hở đó ngay. Trong chiếc lồng lại nhấp nháy mấy thanh sắt trông như những cái răng bén nhọn, khiến cho bất kỳ người nào ngó thấy cũng phải không rét mà run.

Giao chiến thêm một hồi nữa Tô Khất toàn thân đều bị thương, một chân lại bị mất rất nhiều máu, vẻ như chống không nổi nữa, nhưng vẫn loạng choạng mà đứng ngăn không cho té xuống đất, dường như y biết nếu y nằm đất rồi thì coi như cái chỗ y nằm đó sẽ là nấm mồ của y.

Lát sau Khẩu Tâm lừa được một thế, nhưng chiếc “lồng chim” chưa chạm vào đỉnh đầu Tô Khất thì có đột biến.

Chiếc “lồng chim” tự dưng bị đứt, rơi xuống đất đánh bộp một tiếng.

Thường Tịnh Đạo đang giao đấu với quân binh gần đó, thấy cái “lồng chim” lăng tới dưới chân mình, vội tung một quyền đánh bạt một tên lính ra rồi hét lên:

-Ám khí! Coi chừng ám khí!

Tiếng la thất thanh này của Thường Tịnh Đạo càng làm cho đoàn người Đại Minh Triều thêm hoang mang, họ nhủ bụng chỉ với đoàn quân của Tô Khất mà đã đánh đấm muốn trối chết rồi, bây giờ lại nghe có thêm một đội cung thủ nữa thì coi như chết không kịp ngáp!

Khu rừng lúc chưa rối loạn vốn có nhiều cây thông để làm nơi ẩn nấp, huống gì tình hình lộn xộn bấy giờ không thể nào nhận diện được tụ tiễn hay cung tên sẽ được phóng ra từ hướng nào.

Khẩu Tâm và Thường Tịnh Đạo không hẹn mà cùng lia mắt ra tứ bề tìm kiếm, nhưng người vừa cắt đứt Thiết đầu lôi chỉ xuất có một chiêu, sau đó không xuất thêm chiêu nào nữa.

Thường Tịnh Đạo trong lòng lo lắng vô cùng, đoạn liếc sang Tô Khất. Thường Tịnh Đạo suy nghĩ rất nhanh, biết rằng địch đông ta ít khó thắng nổi trận này được bèn chọn cách bắt sống Tô Khất làm con tin. Trong lòng nghĩ nếu có Tô Khất trong tay rồi, bọn binh lính triều đình còn dám kịch chiến nữa sao?

Nghĩ là làm, Thường Tịnh Đạo nháy mắt với Khẩu Tâm một cái, đồng thời cũng hất đầu về hướng Tô Khất đang đứng.

Tô Khất bị Khẩu Tâm và Thường Tịnh Đạo dí hai đầu trước sau, rõ là không tháo chạy được rồi. Thường Tịnh Đạo tay rút ra một thanh đao ngắn, định dùng thanh đao này để khống chế Tô Khất nhưng chưa kịp ra tay thì có một loạt những vật gì phóng ra như điện chớp sao xẹt. Thường Tịnh Đạo kêu lớn, té ra đã trúng tiêu.

Tô Khất thừa lúc Thường Tịnh Đạo bị thương vội phóng ra khỏi vòng vây.

Trận này quả như bọ ngựa bắt ve chim sẻ đứng sau.

Khẩu Tâm mất đi con tin, phóng tới gần giúp Thường Tịnh Đạo nhổ phi tiêu trên vai ra. Thường Tịnh Đạo đau tới độ đứng thẳng người không nổi, máu tuông không ngừng, may là phi tiêu chỉ ghim vô hai bả vai y, may mắn chỉ xuyên qua thịt, không làm đứt gân cốt.

Họ Thường vừa ôm lấy hai vai vừa nhủ bụng “kẻ này quả nhiên nội lực siêu phàm thật, y thành thục cả hai tay, bằng không thì không thể cùng lúc ném ra một cặp phi tiêu với vận tốc không chút chênh lệch như vậy...”

Thường Tịnh Đạo còn đang cắn răng nhịn đau, thì lúc này có mười ba tên lính thừa lúc y bị thương liền xông tới đánh. Khẩu Tâm và Thường Tịnh Đạo liền hợp sức đối phó đám quân binh.

Lát hồi hai người đánh hạ được đám binh lính đó rồi, Thường Tịnh Đạo và Khẩu Tâm đứng đâu lưng vào nhau, mắt nhìn quanh quất. Tô Khất khi này đương nhiên đã lùi về đứng phía sau một toán lính của y, an toàn rồi.

Thường Tịnh Đạo nghĩ tới chuyện mình bị người ta lén lúc ám toán, không quang minh chính đại chút nào, đương nhiên coi thường lắm, tức thì buông lời thóa mạ:

-Cẩu Thanh quả là cẩu Thanh! Người lỗi lạc không bao giờ làm chuyện mờ ám!

Lời này đương nhiên là dành cho kẻ vừa phóng ra cặp tiêu.

Không nghe tiếng đáp lời, Thường Tịnh Đạo lại hét lên:

-Mi có giỏi thì ra đây thách đấu với ta! Nấp nấp ló ló, còn là anh hùng, còn là quân tử sao?

Thường Tịnh Đạo vừa thét vừa quay đầu sang hai bên mà tìm, nhưng tả hữu vẫn không có ai xuất hiện.

Khẩu Tâm nhìn thương thế trên vai Thường Tịnh Đạo, biết đường bay của cặp phi tiêu nhất định phải được xuất ra từ phía Tây, bèn hất đầu về phía Tây.

Thường Tịnh Đạo bèn hướng về Tây mà quát:

-Vậy ra mi không phải là quân tử ư? Vì nếu phải, thì đường đường chính chính ra đây đương đầu với ta, đừng ở trong tối ra tay ám muội!

Phía Tây vẫn lặng, Thường Tịnh Đạo nhổ một bãi nước bọt xuống đất, dùng giọng khinh miệt tiếp tục nói:

-Hèn mạt vô sỉ!

Lần này Thường Tịnh Đạo vừa nói xong, có tiếng hừ lạnh vang lên, rồi tiếng đáp trả:

-Ám khí, đương nhiên phải dùng để ám toán từ xa rồi, để cho ngươi thấy được, còn gọi là ám khí sao?

Giọng người này âm trầm lạnh lẽo, làm cho tiết trời cũng lạnh lẽo theo.

Khẩu Tâm và Thường Tịnh Đạo đưa mắt nhìn nơi vừa phát ra giọng nói lạnh lẽo, chỉ thấy một hàng cây vân sam với những tàn cây đan xen vào nhau dày đặc, một màu xanh ngắt không nhìn xuyên qua được. Hai người còn đang cau mày, thì những tàn cây động đậy, rồi một đoàn quân thiết giáp tay cầm trường mâu lù lù gạt lá tiến ra.

Đoàn quân thiết giáp xuất hiện, sau đó đứng tách sang hai bên, nhường đường cho một nam nhân cũng khoác chiến y màu bạch kim cưỡi một con huyết mã từ từ bước ra. Người này trông vô cùng oai vệ, tướng mạo cao ráo lực lưỡng, khuôn mặt nghiêm nghị, ngay cả con ngựa đang cưỡi cũng lẫm liệt vô thường. Thường Tịnh Đạo thầm nhủ phong thái đĩnh đạc của người đó, đem so với thiếu đà chủ hoàn toàn không hề kém cạnh chút nào.

Thường Tịnh Đạo mới ban nãy còn nói khích chứ bây giờ rầu rĩ vô cùng, mắt nhìn thấy phe địch đã đông giờ lại càng thêm đông đúc hơn, vội lia tia nhìn sang Khẩu Tâm, bắt gặp đôi mắt Khẩu Tâm đen tối như hai cái hố sâu, mặt mày cũng thất sắc không ít hơn mình là bao.

Ở đằng kia Trương Quốc Khải, Nhất Đình Phong, Thường Tam Triệu và Thường Di Tính đang giao đấu với binh lính của Tô Khất, bốn người họ ngó thấy đoàn quân thiết giáp này ai nấy cũng như Thường Tịnh Đạo, người nào cũng đều rầu rầu nét mặt. Nhất là Trương Quốc Khải vốn đã từng nếm qua một lần bị vây đánh ở rừng Sơn Tây rồi, đã biết sự lợi hại của bọn quân áo sắt này.

Người mặc áo bạch kim cho ngựa bước ra từ hàng vân sam xong đứng giữa đoàn quân áo giáp, không nói tiếng nào hết, chỉ đưa cặp mắt sáng quắt nhìn xoáy vào Khẩu Tâm và Thường Tịnh Đạo. Tia nhìn này làm cho họ Thường cảm giác như có hàng quang chiếu ra, làm cho y vốn dĩ tự cho mình là một kẻ không sợ trợi không ngán đất cũng bất giác toàn thân ớn lạnh.

Quả thực từ khi đi lại trên giang hồ họ Thường chưa bao giờ thấy một con ngựa nào trông dũng mãnh như thế, mà người cưỡi con chiến mã đó khí thế càng ngạo nghễ hơn gấp trăm ngàn lần.

Tô Khất khi này chạy đến dưới chân nam nhân cưỡi con ngựa đỏ, quỳ phịch xuống vòng tay cúi đầu nói:

-Tham kiến Phủ Viễn tướng quân! Mạt tướng thật là vô dụng!

Người được gọi Phủ Viễn tướng quân cho ngựa bước lên một bước, dời ánh mắt nhìn xuống. Thường Tịnh đạo trong bụng thầm nghĩ gã này chắc sẽ thốt lời trách phạt họ Tô đây, đường đường là một phó tướng tay nắm vạn quân, lại đấu không lại bọn Giang Nam thất phỉ lòe hòe vài ba mống.

Ngờ đâu Thường Tịnh Đạo chỉ thấy tên Phủ Viễn tướng quân kia phất tay một cái, rồi Thường Tịnh Đạo lại thấy hai tên lính áo sắt cúi đầu nhận lệnh, đến đỡ Tô Khất đứng dậy.

-Tô phó tướng cực nhọc rồi – Thường Tịnh Đạo nghe Phủ Viễn tướng quân nói - Mau lui về trại lính dưỡng thương. Nơi này để cho ta.

-Mạt tướng tuân lệnh.

Tô Khất bị đả thương không nhẹ, một bên chân vẫn còn rất nhiều máu chảy ra, vội vòng tay xá một cái sau đó theo hai tên lính thiết giáp rời đi.

Thường Tam Triệu khi này phóng tới đứng cạnh Thường Tịnh Đạo, giương đôi mắt căm thù nhìn tên Phủ Viễn tướng quân, lớn tiếng quát hỏi:

-Thì ra kẻ đả thương đại ca ta chính là tên cẩu quan mi, mi danh tánh thế nào?

Người gọi là Phủ Viễn tướng quân không đáp, chỉ khinh khỉnh nhếch môi cười nhạt.

Thường Tam Triệu thấy tên này hống hách như vậy, giận tím mặt mày, bấy lâu Thường Tam Triệu tự phụ bản thân mình cũng là một cao thủ sử ám khí, nhân lúc này bèn rút trong tay áo một con dao găm phóng ra.

Nếu tên quan này không phải là một cao thủ về ám khí thì chỉ cần một hành động này đủ làm cho táng mạng vì sự thần tốc của nó. Song lúc nãy y đứng ở đằng xa trông thấy đoàn người Đại Minh Triều giao chiến với binh lính của Tô Khất, đã quá rõ bản lĩnh đối phương rồi, nên chỉ bằng một cú nghiêng mình sang trái là đã tránh được ám khí của Thường Tam Triệu lao tới.

Thường Tam Triệu lại tiếp tục phóng thêm hai con dao nữa ra. Phủ Viễn tướng quân một lần nữa cũng phản ứng cực kỳ linh hoạt và chính xác như đã lường trước hành động của đối phương. Quả thật y rất dày dạn kinh nghiệm về các loại phi đao, bởi vậy dù Thường Tam Triệu xuất thủ thế nào cũng không sao chạm được vào người y. Y phất nhẹ một ống tay áo đẩy lùi một mũi dao, đồng thời hơi lách mình sang phải tránh mũi thứ hai lao tới chính diện, động tác vừa ung dung vừa thanh thoát, sắc diện vẫn bình thường tỏ rõ mình đang chiếm ưu thế.

Thường Tam Triệu không chịu thua, lại vung cả hai ống tay áo lên cùng lúc, phất mạnh xuống một cái, một trận mưa chủy thủ từng trong áo Thường Tam Triệu bay vụt đi.

Phủ Viễn tướng quân ngã người cho nằm rạp lên lưng ngựa, tránh trận mưa chủy thủ bay sạt qua khỏi cổ mình, đồng thời một loạt ám khí từ trong áo y cũng nhất thời bắn ra.

Hai mũi cương tiêu một mũi ghim trúng vào yết hầu của Thường Tam Triệu, một mũi trúng bụng dưới của y, Thường Tam Triệu lập tức nhào xuống đất.

Sau đó Phủ Viễn tướng quân một thân một mình phi ngựa đến gần nơi Khẩu Tâm và Thường Tịnh Đạo đang đứng, một thành viên của Đại Minh Triều mặc áo nâu muốn bảo vệ Khẩu Tâm nên xông ra đưa thương đâm tới. Phủ Viễn tướng quân nghiêng người tránh né, giật lấy cây thương, không đánh trả mà cho ngựa chạy thẳng tới trước. Một thành viên khác của Đại Minh Triều mặc áo xanh bay tới chặn trước đầu ngựa múa đao chém lên, Phủ Viễn tướng quân vung thương ra gạt. Lưỡi thương nhanh như sấm chớp, thuận theo thế mà lướt tới đối phương, cắt đứt bốn ngón tay của người này. Rồi lại giật dây cương cho ngựa quay đầu, ra chiêu Ưng Trảo Phi Thiên đâm thương trúng vào tim người mặc áo xanh.

Phủ Viễn tướng quân ra đòn xong nghe thấy sau gáy có tiếng gió rít lên, biết có địch nhưng không thèm quay đầu lại nhìn. Tay phải đảo thương tiếp tục chém mũi thương ra sau, từ dưới hớt lên. Cây thương chém trúng Thường Di Tính từ dưới nách phải qua tới vai trái, thế là Thường Di Tính muốn ám toán sau lưng đã bị chiêu Trảm Ma Thương kia chém thành hai khúc, máu tươi bắn ra tung tóe.

Những tên lính áo giáp bạc đứng nhìn thấy rõ ràng bèn nện cán trường mâu lên mặt đất phát lên những tiếng rầm rầm, hoan hô vang dội. Còn người của Đại Minh Triều thì nhìn thấy thương pháp của tên quan này đều kinh hãi, thầm nghĩ hai người phe mình là Tam Triệu và Di Tính võ công không tệ, thế mà sử chưa hết năm chiêu đã bị giết rồi.

Thường Tịnh Đạo đích mắt trông thấy hai em bị chết thảm, mà kẻ làm anh trở tay không kịp, lòng đau như cắt, muốn trả thù cho họ nên dù bị thương hai vai vẫn nhảy đến đánh. Phủ Viễn tướng quân chờ cho Thường Tịnh Đạo tới gần cũng phi thân xuống ngựa. Trong chớp nhoáng đó rắc mấy tiếng vang lên. Mọi người còn chưa kịp thấy gì thì ngay sau đó Phủ Viễn tướng quân đã dùng chân đạp gió bay trở lại ngồi chiễm chệ trên lưng chiến mã rồi.

Thường Tịnh Đạo té nằm sấp lên mặt đất, thân thể chạm đất phát một tiếng kêu bịch, thay vì phun bãi nước bọt như lúc nãy thì bây giờ nhổ một bãi máu tươi, rồi tắt thở. Khẩu Tâm sau khi định thần thì ngó thấy xương sườn và xương ngực họ Thường đều bị gảy cả, đâm lỉa chỉa ra lưng. Thường thị đại hiệp thảm bại nhanh đến nỗi Trương Quốc Khải tò mò quay đầu nhìn mà vẫn không kịp trông thấy quyền cước thế nào. Trương Quốc Khải cả kinh nhủ bụng, “tên cẩu quan này, ra đòn hệt như một làn gió lốc, xoáy người bay xuống bay lên là xong sao? Trận chiến bình sinh kết thúc chưa đầy một cái nháy mắt, thật khiến người ta khiếp đảm…”

Nhất Đình Phong khi này đang cùng Trương Quốc Khải đánh đám binh sĩ của Tô Khất, Nhất Đình Phong muốn biết người vừa cho Thường tam hiệp nằm đất võ công lợi hại thế nào, vội nói với Trương Quốc Khải:

-Con bà nó! Đồ cái bị thịt! Để ta!

Dứt lời đạp chân lên vai một tên lính để lấy đà mà bay tới trước mặt Phủ Viễn tướng quân.

Nhất Đình Phong không có màn chào hỏi qua lại như những hảo thủ giang hồ khác, vừa tới đã xuất thủ đánh ngay. Phủ Viễn tướng quân hoàn toàn không tránh né, cũng không chống đỡ. Đợi quyền đến cách mặt mình vài tấc, mới phát chiêu, tả chưởng chặt vào mạch môn trên cổ tay phải của Nhất Đình Phong.

Binh! Nhất Đình Phong không ngờ đối phương phản đòn nhanh đến thế, phải đáp xuống đất, lùi bảy tám bước. Phủ Viễn tướng quân ngồi yên trên ngựa không đuổi theo, nên họ Nhất định thần rồi thi triển Ngũ Hành quyền bay đến tiếp tục tấn công.

Lần này, Phủ Viễn tướng quân thi triển khinh công, đạp chân lên bàn đạp ngựa phóng vụt trên cao khoảng một trượng, chờ cho con ngựa bỏ chạy ra khỏi vòng chiến rồi đáp xuống tung quyền giao đấu với Nhất Đình Phong.

Phủ Viễn tướng quân khi đánh họ Nhất ra tay ung dung chậm rãi, gương mặt điềm tĩnh, tư thế vững vàng trong khi Nhất Đình Phong đánh đấm trối chết mới giữ được thế quân bình. Lại nữa, tên quan này dường như còn có niềm tin tuyệt đối vào bản lĩnh của mình nên qua cả chục chiêu vẫn không một phút hoang mang trước đòn tấn công biến hóa của Nhất Đình Phong.

Thêm vào đó, y hình như đang đùa cợt với Nhất Đình Phong hay sao cho nên không ra hết sức. Còn đoàn quân thiết giáp thì khoanh tay như những kẻ nhàn nhã, vô tư, đứng tụm vào nhau chỉ trỏ bàn luận, dùng lời lẽ đẹp đẽ nhất để tâng bốc chủ soái của bọn chúng.

Qua vài chục chiêu mà thấy kẻ thù công kính như bưng, khí lực dồi dào, Nhất Đình Phong biết không thể đọ sức dẻo dai với người này được rồi, nhưng nhủ bụng thà bị giết cũng không bao giờ tính chuyện rút lui tìm đường tẩu thoát đâu. Mà Phủ Viễn tướng quân cũng không để họ Nhất có dịp dừng tay, chứ đừng nói chi là thoát thân.

Sang đến chiêu thức năm mươi lăm, Phủ Viễn tướng quân lúc nãy xuất quyền đùa chơi cho vui còn bây giờ ra tay dứt khoác hơn, đòn đi hiểm độc hơn, đánh toàn vào yếu huyệt của Nhất Đình Phong. Các chiêu xuất ra đánh liên tục như nước thác đang đổ, chiêu nào cũng đều dũng mãnh, chỉ chực kết liễu tính mạng của đối phương.

Nhất Đình Phong bấy giờ thấy cái chết treo trên đỉnh đầu, có hơi không cam lòng, nhưng y đã lâm vào cảnh tấn thoái lưỡng nan rồi, không lẽ cứ trơ ra chịu trận, cho nên đành phải miễn cưỡng đem hết sức lực bình sinh mà chống cự lại, còn lại thì phó mạng cho trời định đoạt. Nhưng họ Nhất không phải kêu khổ lâu, Khẩu Tâm lại tiếp tục trợ nghĩa tương cứu khi Nhất Đình Phong lãnh một thương vào vai trái.

Nhất Đình Phong kêu lên một tiếng trong đau đớn.

Phủ Viễn tướng quân sau khi xuất thương đâm trúng vai họ Nhất, còn chưa rút thương về, thì Khẩu Tâm đã xuất Song Tiễn cước bay tới đá gãy cây thương làm đôi.

Rắc!

Nhất Đình Phong khi này trên ngực còn cắm nửa cây thương, cắn môi cố nhịn đau dùng tay rút ra rồi ném mạnh xuống đất.

Binh khí trên tay Phủ Viễn tướng quân bị gãy, mà vẫn không hề nao núng, nhìn Khẩu Tâm lên tiếng tán dương:

-Quả nhiên là sát thủ Thiết đầu lôi danh bất hư truyền!

Miệng khen nhưng tay vẫn không chậm lại chút nào, sau khi y quăng cây thương gãy đi rồi, với hai bàn tay không mà sử chiêu nào chiêu nấy ung dung tiêu sái như mây bay trên trời vậy, ra ý là không cần binh khí vẫn đánh được.

Rút kinh nghiệm từ trận đánh cầm cự dai dẳng của Nhất Đình Phong, Khẩu Tâm liều mình đánh nhanh rút gọn. Sang đến chiêu hai mươi, vì muốn chế ngự địch thủ nên Khẩu Tâm sử dụng tất cả mười hai thành công lực vào Bộ Hùng Chưởng.

Khẩu Tâm khua chân bay vèo lên cao khoảng một trượng, chúi người đánh chiêu độc địa nhất của Bộ Hùng Chưởng là Mãnh Công Độc Chưởng thẳng xuống huyệt Bách Hội của địch. Phủ Viễn tướng quân dùng tĩnh chế động, đứng im định thần, đoạn chờ bàn tay của Khẩu Tâm đến sát đỉnh đầu mới khéo léo tung Kim Báo Đảo Quyền, dùng tay trái gạt đi chưởng pháp, đồng thời tay phải thu nắm đấm, đấm vào ngực Khẩu Tâm.

Khẩu Tâm không ngờ kẻ địch nội công thâm hậu đến vậy, hóa giải chiêu thức của mình một cách dễ dàng, đã vậy còn bị nắm đấm mạnh và nhanh như sấm phản hồi lại. Khẩu Tâm liền dùng chiêu cuối của Bộ Hùng Chưởng là Âm Dương Pháp Chưởng, giơ một bàn tay ngửa lên ngang cằm, một bàn tay xuống che ngang ngực, ra sức đỡ cú đấm ác nghiệt đó.

Khi đáp xuống đất, Khẩu Tâm cảm giác rêm cả tay, nhủ bụng “tuy mới tiếp xúc chưa đầy năm mươi chiêu mà công phu giữa ta và hắn tỏ tường như ban ngày rồi, hắn quả là trên ta có đến chục bậc là ít, lại không thuộc về môn phái nào ở võ lâm trung nguyên cả, phù...”

Khẩu Tâm nghĩ rồi đổi phương thức khác, từ chưởng pháp chuyển qua Long Phi Cước, chân trái xê tới bên trái, vọt cao đá bay. Một chân của Khẩu Tâm co lại, chân kia tống một cước vô mặt kẻ địch. Phủ Viễn tướng quân một lần nữa sử dụng sự uyển chuyển tuyệt vời của đôi tay y, hai bàn tay y banh ra, thế như chim hoạch moi cát, tung tuyệt môn Hoạch Sa Hạ Quyền ra bắt lấy một chân của Khẩu Tâm.

Bộp! Khẩu Tâm từ thế chủ động biến sang bị động, chưa tìm ra cách kéo chân trở về thì cảm giác chi dưới tê bại, mới hay đã bị điểm trúng huyệt Dũng Tuyền ở lòng bàn chân rồi, khí công dồn xuống chân để xuất ra cú đá khi nãy bị dội ngược trở lên, dẫn đến loạn khí, nội công trong mình Khẩu Tâm lập tức bị tổn thương. Khẩu Tâm hộc ra một ngúm máu, cảm giác lòng ngực đau như có một tảng đá đè xuống, đan điền cũng không hơn gì mấy, một chân bị điểm huyệt không cử động được nữa.

-Đại ca!

-Đại đương gia!

Có tiếng kêu thống thiết của Nhất Đình Phong và Trương Quốc Khải.

Thân thể Khẩu Tâm ngay liền đó lại bị ném cho rơi vào một gốc cây cổ thụ, mọi người lại nghe binh một tiếng nữa, thân mình Khẩu Tâm chạm vào gốc cây văng ngược trở ra, lăn vài vòng rồi nằm sấp trên đất.

Phủ Viễn tướng quân đả bại Khẩu Tâm xong chắp tay sau lưng thong thả nhìn Khẩu Tâm lúc này đang cố gắng chống tay ngồi dậy. Thật ra thì Khẩu Tâm đâu phải là võ công thấp hèn, ít nhiều trình độ cũng thuộc vào hàng mà những nhân vật hữu danh giang hồ chẳng dám coi thường. Nay bị thảm bại dưới tay một người không rõ lai lịch thế này, thật là nhục nhã hết sức tưởng tượng.

Phủ Viễn tướng quân khi này còn chưa kết thúc mạng của Khẩu Tâm, mà chỉ đứng yên mà nhìn, lát hồi y vừa dợm chân tiến tới gần Khẩu Tâm, thì Trương Quốc Khải đã kịp thời đánh bạt mấy tên lính đang bao vây chàng ra, nhảy tới tấn công ráo riết để cứu nguy cho Khẩu Tâm.

Biết người này có nội công tinh thâm tuyệt diệu, bản lĩnh siêu việt đó giờ chưa từng thấy, nên Trương Quốc Khải hơi hồi hộp trong lòng, và vì trong lòng chàng lo âu nên những chiêu thức đánh ra có hơi rối loạn một chút.

Lại nữa, Trương Quốc Khải vừa đánh vừa phải ngó chừng đoàn quân thiết giáp, không biết bọn chúng sẽ tấn công vào lúc nào đây? Chàng dùng tay phải khua thanh Phục y kiếm. Nhưng tủy của kiếm pháp phải là điệu bộ thong thả linh hoạt, không nắm chặt lấy cán, có thế mới không làm cản trở kỹ thuật của kiếm chiêu. Nhưng vì đang lo lắng trong lòng nên các chiêu pháp đánh ra có phần hơi hấp tấp hơn so với thường ngày.

Mà tên Phủ Viễn tướng quân nào có chú ý đến cây kiếm mỏng manh kỳ lạ trong tay phải của họ Trương đâu, y chỉ nhìn chằm chằm vào cánh tay trái của Trương Quốc Khải mà thôi. Bởi vì theo võ lý thì yếu quyết của người dùng đao kiếm là “đơn đao khán thủ, bảo kiếm khán đàm.” Tức là để đánh giá trình độ của người sử dụng kiếm, người ta nhìn vào tay không cầm kiếm xem có phối hợp ăn khớp với tay cầm kiếm hay không?

Trương Quốc Khải dùng thanh Phục y kiếm dẻo dai làm lò xo, chống mũi kiếm xuống đất làm điểm trụ hất tung thân mình về phía trước, kích kiếm ra chiêu Thiên Tựu Hoành Phong. Thanh kiếm xé gió tiến thẳng về hướng Phủ Viễn tướng quân.

Y thấy Trương Quốc Khải võ nghệ tài tình, chiêu này kiếm đi thức đẹp tựa rồng bay, kiếm hoa như phụng vũ thì gật gù khen:

-Hảo kiếm pháp!

Trương Quốc Khải hừ lạnh một cái, nói:

-Người Đại Minh Triều ta chỉ biết cách đánh thắng, không biết cách đánh thua!

Phủ Viễn tướng quân nghe nói vậy khẽ nhếch môi cười, chẳng màng tránh né mũi gươm sắp chém vào mặt mình, y nhanh chóng phát huy chiêu Trương Đảo Diệt Khí, chiêu này y dùng hai bàn tay từ hai bên hông chém bập vào giữa thành hình chữ “thập,” đỡ lấy kiếm pháp của Trương Quốc Khải. Lưỡi kiếm chạm vào điểm giữa của chữ “thập,” tức thì bị đánh bật trở ra ngoài. Trương Quốc Khải trợn mắt mà nhìn, thấy hai tay địch nhân không đeo hộ oản mà không bị gì dầu là một vết trầy xước nhỏ.

Trương Quốc Khải còn đang hoảng hốt, nhất thời không tiếp tục tấn công, chàng có nằm chiêm bao cũng không ngờ địch nhân võ công tinh xảo tuyệt diệu đến vậy, cao siêu tột đỉnh, thần lực kinh người thế này, miệng lẩm bẩm “thế mà cũng được hay sao chứ, trên đời có người có thể gồng tay vận quyền khiến cho xương thịt trở nên rắng chắc như sắt thép để đở lấy Phục y kiếm của mình ư…”

Trương Quốc Khải đã từng tỷ thí và trở thành đệ nhất kỳ nhân kiếm thuật không có đối thủ, nay gặp phải một gã cao nhân tại ngoại vô danh này, làm cho chàng không khỏi sửng sốt, mắt trợn tròn không khép lại được.

Phủ Viễn tướng quân nãy giờ phòng thủ nghiêm mật, chớp nhoáng y và Trương Quốc Khải đã đánh được bảy mươi mấy chiêu.

Sang chiêu thứ tám mươi thì Trương Quốc Khải vừa đánh vừa lui, chiết giải toát mồ hôi bởi vì những chiêu thức của đối thủ chàng phức tạp, quái lạ, không thành chương pháp. Trương Quốc Khải cố công tìm kiếm sơ hở để ra đòn trí mạng nhưng địch nhân của chàng nghiêm mật phòng thủ không lộ chút sơ suất nào. Chàng vừa đánh vừa thở phù phù, nhủ bụng “cứ tiếp tục đà này thì mình chẳng những không kết liễu được hắn, mà còn phải dự phòng đoàn binh thiết giáp của hắn ở phía sau lưng mình tấn công đột xuất. Hơn nữa, hắn chưa sử đến ám khí. Nhỡ mà mấy cây phi tiêu bất đắc kỳ tử kia phóng vào mình, thì tánh mạng của mình rủi nhiều may ít rồi, phù phù…”

Trương Quốc Khải đánh sang đến chiêu thứ chín mươi, toàn thân chàng chỗ nào cũng có sơ hở, cứ hễ chàng đưa kiếm lên cản thì tên Phủ Viễn tướng quân lại thu tay về búa tới chỗ khác.

Trương Quốc Khải bắt đầu cảm giác mệt phờ, song chàng nhìn kẻ địch trước mặt chàng thần sắc vẫn cực kỳ ổn định, khí lực đầy đủ, thân pháp cùng bộ pháp hoàn toàn không loạn. Tuyệt nghệ trong binh pháp là vô chiêu thắng hữu chiêu, Trương Quốc Khải cảm giác như tên Phủ Viễn tướng quân này tuy không có kiếm nhưng hắn có nội công tuyệt đỉnh, có thể biến đôi tay thành kiếm khiến người và kiếm hợp nhất. Chàng tưởng chừng khi đối phương tác chiến thì tâm trạng và con người hòa vào trời đất vạn vật mà quên cả bản thân. Cái này trong võ thuật Thiếu Lâm của chàng gọi là thiên địa vạn vật đồng nhất thể. Trong thiên hạ ít có người tập luyện được tới cảnh giới này. Ngoài Võ Thánh thì mãi đến ngày hôm nay chàng mới gặp một người lợi hại thế này, Trương Quốc Khải nhìn các chiêu thức của địch đánh ra mới hiểu ý nghĩa của câu “nhất điểm phát vạn thù, vạn thù quy nhất điểm” là như thế nào. Chàng nhủ bụng tên này hẳn đã tỏ tường bí quyết quan trọng đó rồi nên có thể tự chủ, an nhiên nhàn hạ ứng biến mọi chiêu thức.

Trương Quốc Khải tuy ở thế yếu hơn nhưng lại không ngừng múa tít Phục y kiếm trong tay, xuất một lượt hai kiếm chiêu nữa. Chiêu đầu tiên là Sát Thương Trảm Thạch, Trương Quốc Khải tay khuấy mũi kiếm chung quanh một điểm tròn nhỏ, khi này là giữa trưa, lưỡi kiếm phản chiếu ánh sáng của mặt trời nên nhìn xa xa như đang phát ra hào quang tua tủa. Trương Quốc Khải sau đó chĩa mũi kiếm ra phía trước. Tức thì một cỗ kình phong bay về phía người đối diện. Chiêu thứ hai Vũ Diện Tông Thiền xuất ra còn nhanh hơn chiêu thứ nhất, Trương Quốc Khải rùn chân xuống một cái rồi cả người và kiếm hợp nhất theo trận cuồng phong đó vù vù lao đi.

Người gọi là Phủ Viễn tướng quân lại nhếch môi cười khi thấy hai chiêu thức đẹp mắt của Trương Quốc Khải.

Kiếm chiêu đi rất nhanh, thế mà khi Trương Quốc Khải sắp xửa đến gần thì vẫn thấy địch nhân không có vẻ gì như muốn tránh né. Lại nữa, chàng thấy một tay của địch buông thỏng xuống một bên hông và tay còn lại quàng ra sau lưng. Trương Quốc Khải còn khoảng hai gang tay nữa là đâm trúng địch, trong bụng tưởng đã nắm được yếu quyết của địch rồi, cả mừng chớp cơ hội tốt này bèn hạ thủ không chút lưu tình, càng vận thêm công lực vào thanh kiếm, quyết đâm vào ngực đối phương.

Nhưng kiếm sắp đi tới đích thì cặp mắt của Trương Quốc Khải trợn tròn, lưỡi thanh Phục y kiếm của chàng bị hai ngón tay của địch kẹp lại. Người này xuất thủ nhanh cực kỳ, Trương Quốc Khải còn đang bàng hoàng lại thấy lưỡi gươm cong như hình trăng lưỡi liềm hướng ngược vào người chàng.

Không còn cách nào khác nữa Trương Quốc Khải đành buông chuôi kiếm nhảy ra sau ba bước, Phục y kiếm bị đoạt mất. Còn đang thất sắc, chàng lại thấy ngay sau đó địch nhân theo đà lưỡi kiếm đang cong mà phóng luôn vào chân chàng. Trương Quốc Khải thật nhanh dùng thuật Phi Đảm Tẩu Pháp nhảy lên cao hai thước để tránh né, bằng không hai chân đã bị cắt cho đứt lìa rồi. Cũng vì lo phòng thủ phía dưới chân nên Trương Quốc Khải để lộ sơ hở chết người ở nửa thân trên. Chàng than trời như bộng khi thoáng thấy một tay mà địch nhân quàng ra sau lưng khi nãy bây giờ xuất hiện cùng với một cặp phi tiêu sáng óng ánh, ném một phát vào mặt chàng.

Đúng lúc Trương Quốc Khải mặt mày xám ngắt, chắc chắn sẽ bị mất mạng rồi thì có một bóng đen lướt qua đầu chàng. Nhân ảnh từ phía sau chàng lao tới như ánh chớp, từ trên cao hai tay vung chưởng đánh xuống cặp phi tiêu. Mũi tiêu còn một phân nữa là đâm vào cổ họng Trương Quốc Khải liền bị đánh bật đi. Phập phập hai tiếng vang lên, cặp tiêu bị đánh ghim xuống đất.

Hành động của người đó vô cùng thần tốc.

Trương Quốc Khải nhận ra hán tử vừa xuất hiện, trong lòng cả mừng, thở ra một hơi.

Phủ Viễn tướng quân dùng ánh mắt không có chút ngạc nhiên nào nhìn người vừa mới tới, dường như đã biết trước người này nhất định sẽ xuất hiện. Còn đoàn quân thiết giáp thì nãy giờ hãy còn đứng quanh đó hồi hộp theo dõi, cảm giác lực ném của người vừa mới tới dũng mãnh phi thường, mới trao một chiêu mà đã biết chủ soái của họ đã gặp phải đại kình địch rồi.

Nam nhân vừa tới đứng sừng sững như ông thần hộ pháp làm lá chắn cho Trương Quốc Khải.

Chẳng bao lâu Bạch Kiếm Phi từ phía mé rừng cũng dẫn nhiều người của Đại Minh Triều chạy tới, hỗ trợ các anh em trong hội đánh quân Thanh.

-Tam đệ có bị thương không?

Trương Quốc Khải bị hao tổn rất nhiều sức lực, nghe hỏi không trả lời được ngay, cố gắng điều khí hồi lâu mới nói:

-Đệ không việc gì.

Phủ Viễn tướng quân không màng tới Trương Quốc Khải nữa, mà chỉ nhìn xoáy vào người vừa cứu mạng Trương Quốc Khải.

Khi nãy khí sắc của tên quan trông lạnh lùng sâm nghiêm không tả được, giờ tự nhiên mỉm cười nói:

-Có phải Nam hiệp thần quyền đấy chăng? Thiếu đà chủ của Đại Minh Triều, cao đồ của lò võ Thiếu Lâm, người thông thạo bảy mươi hai chiêu thất thập nhị huyền công lừng danh trong thiên hạ. Nghe danh đã lâu, ngày nay mới được diễm phúc hội diện, thực là phỉ nguyền ao ước.

Tần Thiên Nhân lúc nãy từ đằng xa nhận biết đối thủ không thuộc môn phái trung nguyên nào, lại nữa võ công người này phức tạp vô lường được nên sau khi cứu mạng tam đệ chưa ra tay ngay, mà âm thầm vận công, dõng dạc đáp:

-Chính tại hạ. Nếu đoán không lầm các hạ là Dương Tiêu Phong?

Tần Thiên Nhân dứt lời nhận thấy người kia lại mỉm cười:

-Người trong giang hồ chỉ tán tụng Thần quyền nam hiệp võ công cái thế, nào ngờ còn liệu sự như thần. Đúng thế, chính là tại hạ.

Trương Quốc Khải, Nhất Đình Phong nghe được lời này, không hẹn mà giật nảy mình, nhủ bụng thì ra kẻ địch nhân mà họ giao đấu nãy giờ tên thật là Tế Nhĩ Ha Lãng Dương Cát Nỗ, khi đi lại giang hồ Lộ Thần đặt ngoại hiệu cho y là Dương Tiêu Phong. Y mang ngoại hiệu này vì tài phóng ám khí nhanh như gió của y, như có ngàn tay, trên người toàn là ám khí đủ loại nhưng nhiều nhất là phi tiêu và phi đao phóng ra vừa nhanh vừa chính xác. Thêm vào đó chiến y trên người Phủ Viễn tướng quân khi đứng dưới ánh mặt trời trong trận chiến Giang Hoa nhìn xa xa như một vần dương sáng lấp lánh. Lộ Thần viết trong Binh Khí Phổ: “hai bàn tay chỉ trong khoảnh khắc là có thể phát xạ rất nhiều loại ám khí, người đứng kế bên cũng đừng hòng nhìn thấy rõ ràng được...” Phen này hội Đại Minh Triều đem toàn lực đi cứu dân bị nạn, không ngờ lại lọt vào cái bẫy này!

Trương Quốc Khải bấy giờ đã lui ra, chạy đến bên gốc cây giải huyệt ở chân rồi dìu Khẩu Tâm đứng lên.

Dương Tiêu Phong quan sát khí thế Tần Thiên Nhân một lúc mới nói tiếp:

-Hôm nay tại hạ rất lấy làm hân hạnh, được diện kiến người mà Lộ Thần xếp vào hàng cửu ngũ chí tôn. Tần Thiên Nhân, các hạ không những thông thạo Thiếu Lâm thất thập nhị huyền công, còn thông thạo thêm bộ đường quyền mà Võ Thánh năm xưa đã dùng để hùng bá thiên hạ…

Nói đoạn y suy nghĩ một chút, rồi tiếp:

-Gọi là... Chuẩn Đề Quyền, phải chăng?

Thời bấy giờ ở miền nam thì võ thuật của bang phái Thiếu Lâm là lợi hại nhất. Vậy nên, theo những gì Lộ Thần viết trong binh khí phổ thì không kể đến những kẻ trong quan trường, hay các cao thủ miền biên ải phía bắc, mà chỉ trong nội bộ Đại Minh Triều nói riêng và miền nam nói chung, nếu xếp theo thứ tự võ nghệ của bảy người đương gia ngoại trừ Cửu Dương hiếm khi tỉ thí thì không ai địch nổi Tần Thiên Nhân.

Dương Tiêu Phong sau đó lại tiếp:

-Tần đại hiệp, các hạ cũng biết rồi đó, cuộc giao đấu giữa sư phụ các hạ và sư phụ của ta đã hoãn lại bao năm, không sớm thì muộn, ngày đó nhất định phải tới, chi bằng hôm nay kết thúc chuyện tư đó giữa hai người chúng ta. Tại hạ đây muốn coi thử xem, cái gọi là tuyệt kỹ Thiên Thủ Thiên Nhãn Quyền của bộ pháp Chuẩn Đề Quyền đó như thế nào.

Dương Tiêu Phong ngay sau đó lại hướng mắt về phía binh lính triều đình và Đại Minh Triều đang hỗn chiến, nói:

- Nhưng… nếu các hạ chịu buông bỏ chức vị thiếu đà chủ, ngay bây giờ kêu gọi bọn họ dừng tay lại, sau đó trao ra kim lệnh, rồi đồng ý quy hàng triều đình thì chuyện cướp cống phẩm hoặc là thích sát ấu chúa ở Sơn Tây vua tôi sẽ không truy cứu nữa.

Dương Tiêu Phong dùng giọng nhã nhặn nói rồi chờ Tần Thiên Nhân đáp lời, trong bụng biết địch dĩ nhiên võ nghệ tinh diệu hơn người, lát nữa không biết sẽ tìm cách phá trận của mình như thế nào? Đồng thời cũng nghĩ họ Tần tuy là địch nhưng ăn nói không đến nỗi tệ, coi vẻ như người có học, tướng mạo dũng mãnh nhưng cũng rất lịch sự, lại nữa cũng khá là hiên ngang, trong mình tuyệt nhiên không toát ra thái độ của hạng võ biền. Tiếc là hai người lại đối đầu nhau, bằng không, Dương Tiêu Phong nhủ bụng, có thể kết tình giao hữu rồi.

Song Tần Thiên Nhân nghe Dương Tiêu Phong nói xong không cần suy nghĩ đã đáp:

-Các hạ vừa nói, lần này tìm tại hạ vì cả việc tư lẫn việc công. Nói về việc tư, thì năm xưa sư phụ chúng ta đôi bên đều khâm phục lẫn nhau, đều muốn tỉ thí với nhau, không phải để phân cao thấp mà để lĩnh hội võ công của đối phương, nên bất cứ khi nào các hạ muốn tỉ đấu tại hạ đây sẵn sàng tiếp nhận. Còn nói về việc công, thì xin thành thật tạ lỗi. Tần mỗ không mặt dày đến nỗi đi làm chó săn cho triều đình Mãn Châu. Các hạ muốn lấy mấy khúc xương tàn này để thăng quan phát tài, thì cứ qua đây mà lấy!

Dương Tiêu Phong nghe Tần Thiên Nhân thốt lời từ chối, còn chửi xéo Tô Khất và các quan lại người Hán khác đang chầu triều Thanh là cẩu nô tài, không chút phiền lòng, bình thản nói:

-Tần đại hiệp, các hạ là người Hán thì nói Đại Minh là sáng, Đại Thanh là tối. Thế nhưng người Mãn chúng tôi thì lại bảo Đại Thanh là sáng, Đại Minh là tối. Nghĩ đến tổ tông người chúng tôi bị người Cát Nhĩ Đan tàn sát, bị người Tây Tạng, Triều Tiên hiếp đáp, chạy đông chạy tây, khổ không kể đâu cho hết. Thời nhà Đại Đường, võ công người Hán các người cực thịnh, giết cũng không biết bao nhiêu dũng sĩ Mãn Châu, bắt bao nhiêu đàn bà con gái Mãn Châu. Đến khi triều Minh đại tận vì Sùng Trinh ham chơi mà lười chính sự, chính trị hủ bại đen tối, triều Minh không được hưng thịnh nữa thì người Mãn lại quay trở lại tấn công người Hán. Đó chỉ đơn giản là luật sinh tồn.

Tần Thiên Nhân im lặng không đáp.

Dương Tiêu Phong đứng chờ, lát hồi không nghe đáp lời tặc lưỡi chậm rãi nói:

-Thật là đáng tiếc, các hạ suy nghĩ kỹ rồi chưa?

Tần Thiên Nhân nghiêm giọng trả lời:

-Tần mỗ đi lại giang hồ đã hơn chục năm, tuy chẳng có tiếng tăm nhưng suốt đời quyết không làm việc gì để bằng hữu võ lâm phải coi thường!

Dương Tiêu Phong nghe đáp thế thì biết không thể nào thuyết phục người này được rồi, vả lại, cũng không cần thuyết phục y, chỉ cần mỗi một Cửu Dương. Song vẫn thầm nhủ thật là đáng tiếc khi phải tiêu diệt y, lại càng không nỡ làm một người đau lòng vì cái chết của y, nhưng biết làm sao khi trong mình mang sứ mệnh không thể để Đại Minh Triều tiếp tục tồn tại được.

Dương Tiêu Phong biết kẻ địch võ nghệ cao cường nên đứng yên đó không dám khinh xuất. Có vẻ như đợi cho đối phương xuất chiêu đánh trước rồi mới phản hồi lại.

Phía đối diện, Tần Thiên Nhân cũng cùng chung tâm trạng như vậy, khi nãy từ xa chàng đã thấy kẻ địch sử vô chiêu thắng hữu chiêu. Thế đánh có độ tự do rất lớn, không bị ràng buộc vào một chiêu thức cố định nào có sẵn. Tùy cơ ứng biến, gặp sự tùng sự, gặp thế tùy thế, linh động như nước chảy, tự do như không khí trong không trung, không bị ràng buộc như mây kia phiêu bồng nên cũng chưa chủ động ra tay.

Lúc này khí trời đang đông, gió mạnh từng cơn quất vào hai người họ, vành tai lạnh tê, rờ vào nhiều khi không cảm giác.

Trời bỗng dưng có tuyết rơi, bay lững lờ trên không trung một hồi rồi theo gió gầm rú, tuyết bắt đầu bay mịt mù trời đất. Điệu này, sáng mai tuyết sẽ phủ một lớp rất dày đây.

Tần Thiên Nhân là cao thủ đòn quyền, bụng bảo dạ nếu mình không tiếp cận đối phương thì sẽ không dễ dàng chế ngự hắn ta được. Tần Thiên Nhân nghĩ đoạn, chuyển thân nhanh như gió thi triển khinh công Vũ Bạt Phong phóng tới ra chiêu đầu tiên của bộ Lôi Công La Hán quyền là Âm Dương Song Quyền, chiêu này dùng ức hai bàn tay mà xuất đòn đánh ra. Hai cú thôi sơn này nhằm vào ngực Dương Tiêu Phong.

Dương Tiêu Phong thấy Tần Thiên Nhân chủ động tấn công mình thì khẽ gật đầu một cái, miệng vẫn giữ nguyên nét cười, chờ cho song quyền đến gần ngực mình mới xê dịch chân phải, móc gót chân ba trăm sáu chục độ để lấy trớn rồi xuất ra cước pháp Đồng Tước Song Phi, cú bay đá ngang của bang phái Ưng Trảo Phiên Tử Môn, cản đòn quyền.

Ầm!

Những người đứng gần đó tưởng chừng như cú song phi cước khi chạm vào song quyền tiết ra gió xoáy lồng lộng, trong một thoáng họ ngỡ như là có tiếng rống của chúa tể sơn lâm đang trong cơn tức giận. Âm thanh như vang xa rầm rộ bốn phương tám hướng. Tiếng hổ rống này trong nháy mắt thay thế toàn bộ tiếng động trong thiên địa. Làm cho mọi người ai cũng kinh ngạc, dẫu họ đã sớm biết hai người này đều có bản lĩnh siêu việt, nhưng vẫn bất ngờ trước công lực phi thường này.

-Hảo! Tiếp chiêu.

Tần Thiên Nhân nói, sau khi định thần một lúc lại tiếp tục giao đấu, càng đánh càng khẩn trương.

Tần Thiên Nhân đang ở thế chủ động, nên liền sau đó xuất tiếp hai chiêu. Đòn thứ nhất Tứ Môn Hổ Quyền được xuất ra khi chân trái Tần Thiên Nhân bước nghịch, chỏ trái cùng lúc đánh vòng tới trước mặt, thế đi của ngón đòn chỏ này mạnh bạo như hổ vồ mồi. Chiêu thứ hai Bình Song Hạc Quyền xuất ra cũng nhanh không kém, Tần Thiên Nhân dùng bàn tay phải như móng vuốt của tiên hạc nắm chặt lấy cổ tay phải của Dương Tiêu Phong. Tần Thiên Nhân định là khi địch nhân trúng đòn chỏ rồi ngã sang một bên thì sẽ theo đà đó mà ra sức quật Dương Tiêu Phong qua vai mình.

Dương Tiêu Phong đương nhiên chẳng phải tay mơ, vừa loáng thoáng ngó thấy đòn chỏ đi tới đã biết Tần Thiên Nhân muốn gì, liền phản chiêu bằng cách khắc tay phải từ trên xuống ra chiêu Hỏa Niệm Thiên Sơn, chiêu này như lấy sức nặng ngàn cân của núi tuyết Thiên Sơn để đè mãnh hổ, quả thật có tác dụng, Dương Tiêu Phong đã thành công cản được ngón đòn chỏ.

Binh một tiếng vang lên cũng lớn không kém âm thanh vừa rồi.

Nhưng sau đó Dương Tiêu Phong lại cảm giác cổ tay phải của mình bị nắm giữ, song chẳng màng bối rối tức thì vận công lực xuất ra chiêu thức Thôi Sơn Hữu Dực, một trong bảy cú đánh cũng bằng đòn chỏ nhưng không phải của Thiếu Lâm mà là của bang phái Ưng Trảo Phiên Tử Môn. Thôi Sơn Hữu Dực là một chiêu thức trong Bộ Phương Dực. Dương Tiêu Phong dùng chỏ trái cấm thẳng về phía trước mặt, hướng vào lưng của địch mà ra sức đánh, cùng lúc tiến chân phải lên đạp một cú vào phía sau đầu gối bên phải của Tần Thiên Nhân. Dương Tiêu Phong phối hợp hai ngón đòn này một cách tinh xảo, đã thành công ép được kẻ địch buông cổ tay mình ra.

Tần Thiên Nhân bị ép nhảy ra khỏi vòng chiến một thước, nhưng ngay đó lại thình lình bay vụt vào nhập nội, xuất cước pháp Mã Thương Lôi. Cú đá này quan trọng là dùng lực ở mũi bàn chân phải mà xuất đòn. Chân trái theo thế kim tiêu để mà lấy thế, Tần Thiên Nhân bật mình dậy tung một cú đá ngoạn mục.

Mũi chân phóng thẳng nhắm ngay cổ Dương Tiêu Phong đâm tới. Chiêu này kình lực vô cùng.

-Được lắm!

Dương Tiêu Phong lại nói, gương mặt không hề dao động trước cú đá mãnh liệt đó.

Rồi không tiến không thoái, cũng không tránh né sang hai bên tả hữu, y xoay mình vận nội công Cửu Long Giáng Địa đón cước pháp thẳng vô vai.

Ầm thêm một thanh âm nữa vang ra. Mọi người lại cảm giác như tiếng này một lần nữa chấn động thiên không, tưởng như bầu trời sắp sụp đổ xuống đầu họ.

Có hai người mặc áo đỏ và áo xám tro ngồi trên hai con ngựa từ xa tiến lại, thấy xung quanh nơi Tần Thiên Nhân và Dương Tiêu Phong đang giao đấu có bụi tuyết bốc lên cuồn cuộn, xoáy vòng như một cái nhiễu, nhìn mà giật mình.

-Ngũ ca huynh xem!

Người mặc áo đỏ chỉ tay hô lớn.

Người kia đáp:

-Mau lên! Mau mau tới đó!

Chiêu thức Cửu Long Giáng Địa là một chiêu thức cũng của bang phái Ưng Trảo môn dùng sức lực để làm cho thân hình nặng thêm ngàn cân. Thiên cân trụy ở đây không giống như của Thiếu Lâm là chỉ đơn thuần là dồn khí vào đan điền, dồn thấp trọng tâm, mà còn phải phân lực ra sao cho cân đối ở hai lòng bàn chân để mà bám trụ vào mặt đất. Then chốt của Cửu Long Giáng Địa của Ưng Trảo môn là ở thế hạ bàn vững chắc không chao đảo, để làm cơ sở mà thực hiện các động tác phòng thủ.

Tần Thiên Nhân trợn tròn mắt khi thấy cú đá của mình vừa chạm vào bả vai Dương Tiêu Phong đã bị đàn hồi, bật ra ngoài ngay lập tức. Tần Thiên Nhân buộc phải thoái lui vài bước, trong lòng thầm khâm phục tài nghệ của đối phương, cho dù là đang giao đấu cũng phải thốt lên:

-Hay lắm! Thế phòng thủ rất cẩn mật, vừa linh hoạt vừa có lực, thủ pháp rất nhanh!

-Đa tạ quá khen – Dương Tiêu Phong đáp.

Nói rồi nhìn xuống cổ tay mình, Dương Tiêu Phong thấy có dấu tím bầm khảm vào da thịt, nhớ lại lúc nãy cổ tay mình bị Tần Thiên Nhân nắm giữ, dấu vết giống như bị dây buộc chặt hay bị phỏng, bất giác trong lòng khâm phục quyền pháp của đối phương.

Cả hai người lại xoắn vào nhau như đôi mãnh hổ tranh mồi nữa, qua một trăm chiêu vẫn bất phân thắng bại, một người đi quyền nhanh gọn, một người công thủ kỹ càng.

Tần Thiên Nhân lần lượt xuất thủ pháp sáu bộ, bốn mươi hai môn Lục Quyền, rồi liên tục sử cước pháp bốn bộ, mười tám môn Tứ Cước. Đòn chân đòn tay bủa tới tấp, cú đánh phủ đầu có, phép sấm sét không kịp bưng tai cũng có, tấn công bất ngờ chớp nhoáng đúng vào lúc đối phương không phòng bị nhất.

Nhưng Tần Thiên Nhân cảm giác kẻ địch của mình thuộc hàng danh tiếng kỳ nhân rồi, không hề mắc bẫy, địch thủ vừa thấy chàng nhích chân thì đã tràn người qua một bên tránh đòn và lập tức xuất chiêu phản kích lại.

Trận giao đấu giữa hai đồ đệ của Võ Thánh-Võ Ma càng lúc càng kịch liệt, tưởng sẽ không bao giờ dứt được.

Dương Tiêu Phong cũng thay phiên xuất hầu hết các chiêu thức của bang phái Ưng Trảo Phiên Tử Môn ra, đặc biệt là bộ pháp Ưng Trảo Quyền hay còn gọi là Ưng Trảo Công bao hàm phép đánh bằng móng vuốt của chim ưng. Từng chiêu phát lực cương bạo, thân bộ linh hoạt. Trong tư thế hùng dũng mà thi triển bài bản, ra đòn hiểm ác hết chiêu này đến chiêu kia. Đồ đệ của Võ Ma lần lượt sử mười sáu môn Bát Bộ Truy và Bát Diện Truy. Tung mười lăm thế Ngũ Thập Lộ Liên Quyền. Thêm vào mười hai chiêu Thập Nhị Lộ Hành Quyền. Các thế quyền linh hoạt biến ảo nhưng bên trong có phần mạnh bạo. Cương nhu tương tế, mềm cứng có đủ. Tay chân di chuyển nhanh nhẹn vững vàng, đòn chân đòn tay cùng kết hợp chặt chẽ. Thủ pháp vồ, đánh, tóm, rứt, lật, khóa, dựa, gạt, cắt, ngăn, bọc, nhưng chú trọng vồ tóm là chính. Về thoái pháp thì có dậm, bật, quấn, xuyên, và liên hoàn thoái. Thân pháp có cúi, ngửa, vặn, xoay, vươn, co, né, sải… nhiều không đếm xuể.

Hai bên loạn đả một hồi, đương cự đến toát mồ hôi, từng dòng chảy xuống ướt đẫm cả mặt mày họ dầu là khi này tuyết vẫn còn rơi mù trời.

Tần Thiên Nhân khi này tuy là khí lực vẫn còn tràn trề song thấy nếu cứ theo đà này mà so tài cao thấp bằng quyền cước mãi không phải là cách, vì tuy là những chiêu thức của phái Thiếu Lâm tấn công ra mãnh liệt thật đấy, nhưng các chiêu thức phòng thủ của Ưng Trảo môn cũng vững vàng không kém chút nào, giống như những đợt sóng biển vỗ vào tảng đá, sóng đập hết cơn này tới cơn khác nhưng tảng đá vẫn đứng vững không rung chuyển, sau mỗi đợt sóng rút về, tảng đá lại lộ ra mặt nước.

Phía đối diện, Dương Tiêu Phong cũng nhận thấy như thế.

Bằng vào võ công, có thể nói Dương Tiêu Phong đứng vào hàng cự phách giang hồ rồi. Xưa nay chưa hề biết qua mùi thất bại là gì. Cho nên y vẫn tự phụ rằng trong thiên hạ chưa chắc có người đương đầu với mình nổi. Nhưng hôm nay gặp người tài giỏi khí thế dữ dội, vừa đánh vừa thủ các huyệt đạo và những chỗ hiểm cẩn thận kỹ càng khiến cho y không đạt được mục đích đả bại. Dương Tiêu Phong thấy lúc nào Tần Thiên Nhân cũng bình tĩnh ứng chiến, chẳng chút khiếp sợ. Chả trách là trước đây có biết bao nhiêu cao thủ lãnh chiếu chỉ triều đình đi truy lùng khâm phạm phản Thanh nhưng đều bị giết mất xác hoặc bị thương trí mạng. Kẻ may mắn sống sót thì lại ôm cái nhục mà chạy dài dài.

Vì thế mà Dương Tiêu Phong nhủ bụng, nếu muốn tiêu diệt triệt để Đại Minh Triều đương nhiên phải bước qua cái ải của Tần Thiên Nhân trấn giữ trước đã.

Nghĩ là làm, Dương Tiêu Phong không làm tấm kiên rắn chắc không gì xuyên thấu nổi nữa, miệng hô lớn:

-Thiếu đà chủ! Nhận chiêu!

Đi cùng với lời nói là đôi tay nhanh như chớp rút ra chín thanh phi đao, rồi thân người và đao hợp nhất, đao theo thì thân chuyển, từ thân thế hợp tứ chi. Bộ pháp nhẹ nhàng, Dương Tiêu Phong dùng tất cả nội lực, kèm theo những gì mà mình học được trong suốt gần hai mươi năm phóng một loạt đao bay đi.

Đạo dùng ám khí là thiên biến vạn hóa. Binh khí hóa nhất. Thiên địa hóa nhất. Tâm linh hóa nhất. Nếu như trong lòng có binh khí thì khi dụng ám khí sẽ hòa cùng thần khí và giác ngộ chiêu thức ở trong ý niệm. Lúc ấy muốn đánh đông trúng đông, đánh tây trúng tây. Mặt trời mặt trăng cùng xuất hiện để hợp nhất thành một chiêu thức. Đất trời cùng nhau dung hòa.

-Nguy rồi, Cửu Ẩn Phi Hoàng Đao!

Trương Quốc Khải hét to khi ngó thấy chín thanh phi đao xuất hiện trong tay Dương Tiêu Phong. Mặt mày Trương Quốc Khải tái xạm, chàng dù chưa từng mục kích bao giờ nhưng đoán đấy chính là chiêu tuyệt kỹ trong bộ Ngũ hành đao pháp, chiêu thức Cửu Ẩn Phi Hoàng Đao này đã làm thành danh tiếng cho Võ Ma.

Quả nhiên Bạch Kiếm Phi, Nhất Đình Phong cũng nói:

-Thiếu đà chủ cẩn thận!

-Coi chừng phi đao!

Đúng là nhân thượng hữu nhân. Người xuất đòn đã tài mà người phản đòn còn có vẻ tài tình hơn nữa!

Đao pháp lao đến càng cao thâm phong phú bao nhiêu thì chiêu thức phản đòn cũng càng uyên áo đa dạng bấy nhiêu.

-Tuyệt diệu! Đúng là tuyệt diệu.

Bạch Kiếm Phi, Nhất Đình Phong và Trương Quốc Khải ba người la lên rồi nghe tiếng của thiếu đà chủ họ cũng vang lên.

Dù thầm phục bản lãnh ghê gớm của đối phương nhưng Tần Thiên Nhân không vì thế mà khiếp nhược. Lúc chín thanh phi đao cuống cuồng xông tới, Tần Thiên Nhân phóng tả chưởng Thiên Thủ Thiên Nhãn Quyền của bộ pháp Chuẩn Đề Quyền quét qua trước mặt. Bộ pháp này là của Võ Thánh sáng lập mà ra, gồm có chín chiêu thức nhưng chiêu Thiên Thủ Thiên Nhãn Quyền chính là tuyệt kỹ đã làm nên tiếng tâm cho Võ Thánh.

Quân binh triều đình và những người Đại Minh Triều đang đánh nhau ở rừng Bình Lương bất giác cũng ngưng tay cả lại, tò mò quay đầu mà nhìn hai chiêu thức này, lúc nãy họ thấy Dương Tiêu Phong rút ra một loạt phi đao, rồi tai họ nghe có tiếng đao rít vù vù trong tích tắc, nhưng không thấy bóng của phi đao ở đâu hết. Bất chợt, có chín hàn quang khiếp đảm chiếu ra, vừa ẩn, lại hiện.

Mọi người ai nấy cũng đều thót tim mà nhìn chòng chọc vào Tần Thiên Nhân, không biết y sẽ phản hồi chiêu thức này thế nào đây, hay là tránh né bằng cách nào? Nhiều cặp mắt vì vậy mà mở to, sợ sẽ bỏ lỡ cơ hội ngàn năm một thuở này.

Tần Thiên Nhân khi này cũng như mọi người cũng không thấy rõ đường bay của phi đao vì sự ẩn hiện bất thường của chúng. Đương nhiên cũng bởi vì không nhìn thấy được nên không thể nào tránh né được. Thế mà gương mặt vẫn tuyệt nhiên không để lộ ra một chút lo sợ. Lại nữa mọi người tự nhiên thấy Tần Thiên Nhân nhắm luôn đôi mắt lại, ai nấy không ngừng há hốc miệng ra mà nhìn.

Trong cơ thể con người có rất nhiều giác quan. Hai trong số giác quan đó là xúc giác và cảm giác, hệt như một cao thủ không có đèn trong đêm tối nhưng vẫn xác định được đồ vật chung quanh. Cảm giác giữa địch và ta không khoảng cách. Dĩ bất biến, ứng vạn biến.

Khi chín thanh phi đao vừa vượt gió phóng đến nơi, mọi người ai cũng nghĩ Tần gia lần này chắc chắn phải mất mạng rồi, thì chợt thấy trên mình Tần Thiên Nhân như phát ra rất nhiều cánh tay, giống như là pho tượng phật nghìn mắt nghìn tay mà người ta thường hay thấy mỗi lần viếng thăm chùa chiền, họ mới vỡ lẽ có lẽ vì thế mà chiêu này được gọi là Thiên Thủ Thiên Nhãn Quyền.

Khi hữu chưởng từ trong hai tay Tần Thiên Nhân phóng thẳng ra, một làn sóng với sức mạnh kinh hồn từ những thanh đao cũng cùng một vận tốc tương tự mà bay tới, hai luồng chân khí liền giao nhau.

Ầm một tiếng vang dội, không khí bị nén chính giữa hai luồng chân khí này không chịu được sức ép nên bộc phát.

Những người ở trong rừng Bình Lương cảm giác như đại địa ầm vang. Nơi họ đang đứng mặt đất như bị chấn động kịch liệt, thêm vào cuồng phong gào thét phát ra từ hai chiêu thức đó khiến cho đại địa vừa rung động vừa xuất hiện dấu hiệu sụp đổ. Mặt đất giống như trở nên mềm mại hơn, phập phồng như cuộn sóng, có tiếng vọng ầm vang nổi lên. Những khe nứt xuất hiện lan tràn ra khắp nơi.

Tứ bề tất thảy mọi người đều lặng đi trong một lúc, duy nhất còn tồn tại lúc này chính là tiếng ầm ầm như tiếng sét đánh càng ngày càng kịch liệt, càng ngày càng điên cuồng, càng ngày càng vang dội.

Một lúc sau cảnh vật trở lại như cũ, tuyết lại tiếp tục rơi.

Trương Quốc Khải ngó thấy Dương Tiêu Phong bị đánh văng bật ngược lại phía sau, ngã ngửa ra đất. Trương Quốc Khải cả mừng trong lòng, song còn chưa kịp reo hò thì nghe bịch thêm một tiếng nữa.

-Thiếu đà chủ! – Trương Quốc Khải miệng hét lên, tay chân cũng cuống cuồng chạy đến đỡ Tần Thiên Nhân đứng dậy.

Hai tên binh lính thiết giáp cũng phóng lại dìu chủ soái của chúng đứng lên.

Mọi người không mấy ngạc nhiên khi thấy Tần Thiên Nhân và Dương Tiêu Phong đồng lượt mỗi người ói ra một bãi máu. Đương nhiên ai cũng biết hai người này nguyên khí trong mình đã bị tổn hại một cách đáng kể, vì lúc Cửu Ẩn Phi Hoàn Đao và Thiên Thủ Thiên Nhãn Quyền va chạm vào nhau, đã khiến cho hai nguồn chân khí ép vào nhau hòa thành một luồng sóng từ trường lớn mạnh. Làn sóng đó phát ra sức bật kinh khủng tung ngược về hướng hai người đang đứng. Cả hai tránh không kịp nên lãnh trọn bức xạ điện từ hung hãn đó.

Thế là chuyện tư giữa Võ Thánh – Võ Ma đã được giải quyết, Dương Tiêu Phong nghĩ tới sư phụ ở dưới suối vàng chắc cũng được an ủi phần nào. Sau đó nhớ tới nhiệm vụ đã được hoàng thái hậu giao phó cho, Dương Tiêu Phong bỏ mặc nội thương trầm trọng phóng trở lại lên lưng ngựa, sắc mặt xanh nhợt như tàu lá chuối song vẫn nghiến răng nén chịu cơn đau lại, phất tay hô lên:

-Đánh!

Chỉ chờ có vậy, đoàn quân thiết giáp kéo rần rần tới hợp cùng với đoàn quân của Tô Khất vây quanh đoàn người Đại Minh Triều.

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/thanh-trieu-ngoai-su*